

OSHO

Đạo: Đường vô lộ

Tập 1

Bài nói về trích đoạn
từ "Liệt Tử"

HÀ NỘI - 10/2011

OSHO

Tao: The Pathless Path

Vol. 1

Talks on extracts
from "The Lieh Tzu"

Mục lục

1. Chết tự nguyện.....	1
2. Lười siêu phàm	33
3. Vui vẻ không có lí do	63
4. Không mặc cả với thực tại	97
5. Không thể có hối tiếc	133
6. Tôi là cây chữ thập cho bạn.....	171
7. Chọn cái mới	205
8. Đi giày cho rấn	243
9. Chỉ được quên đi.....	277
10. Bạn được ân huệ.....	313
11. Thực tại... Điều đó có tác dụng	347
12. Đây không phải là Kaaba.....	387
13. Toàn vẹn bên trong.....	429
14. Như rồng đường	465
Về Osho.....	497

1. Chết tự nguyện

Khi Liệt Tử đang ăn bên vệ đường trên cuộc hành trình về Nước Vệ, ông ấy thấy một cái sọ trăm tuổi. Bỏ một thân cây ông ấy trở vào chiếc sọ và, quay sang đệ tử Bách Phong, nói 'Chỉ ông ấy và ta biết rằng ông không bao giờ sinh và sẽ không bao giờ chết. Có phải ông ấy thực sự khổ không, có phải chúng ta thực sự sướng không?'

Tôi hân hoan cùng Liệt Tử - ông ấy là một trong những cách diễn đạt hoàn hảo nhất cho điều không thể diễn đạt được.

Chân lí không thể được diễn đạt: tính không thể diễn đạt được đó là bản chất của chân lí. Hàng nghìn và hàng nghìn người đã thử diễn đạt nó - rất ít người đã thành công ngay cả việc cho một phản xạ của nó. Liệt Tử là một trong những người rất ít ỏi đó; ông ấy thực hiếm hoi.

Trước khi chúng ta bắt đầu đi vào trong lời của ông ấy, đôi điều phải được hiểu về ông ấy... cách tiếp cận của ông ấy. Cách tiếp cận của ông ấy là cách tiếp cận của nghệ sĩ: nhà thơ, người kể chuyện - và ông ấy là bậc thầy kể chuyện. Bất kì khi nào ai đó đã kinh nghiệm cuộc sống, kinh nghiệm của người đó nở hoa thành chuyện ngụ ngôn: điều đó dường như là cách dễ nhất để hướng dẫn về điều không thể được nói ra. Chuyện ngụ ngôn là

phương cách, phương cách lớn; nó không chỉ là chuyện thường. Mục đích của nó không phải là để giải trí cho bạn, mục đích của nó là nói cái gì đó mà không có cách nào khác để nói. Cuộc sống không thể được đưa vào lí thuyết - nó bao la thế, nó vô hạn thế.

Và lí thuyết bởi chính bản tính của nó là bị đóng. Lí thuyết phải bị đóng nếu nó là lí thuyết nó không thể có chỗ mở được, bằng không nó sẽ vô nghĩa. Chuyện ngụ ngôn là có chỗ mở: nó nói vậy mà nó bỏ lại nhiều thứ được nói, nó chỉ hướng dẫn. Và cái không thể được nói ra thì có thể được chỉ ra. Nó là ngón tay chỉ trăng. Đừng bám vào ngón tay - cái đó không liên quan - nhìn vào trăng ấy. Những chuyện ngụ ngôn này trong bản thân chúng là hay, nhưng đó không phải là mục đích của chúng... chúng vượt ra ngoài, chúng siêu việt lên. Nếu bạn phân tích chi li bản thân chuyện ngụ ngôn bạn sẽ không đi đến hiểu gì được mấy.

Nó cũng giống như cái rốn trong thân thể con người. Nếu bạn đi tới nhà giải phẫu và hỏi ông ấy mục đích của rốn là gì trong thân thể, và nếu ông ấy mổ thân thể ra, ông ấy sẽ không thấy mục đích nào cái rốn dường như vô dụng. Mục đích của rốn là gì? Nó đã có mục đích khi đứa trẻ còn trong bụng mẹ: mục đích của nó là ở chỗ nó nối đứa trẻ với người mẹ. Nhưng bây giờ đứa trẻ không còn trong bụng mẹ nữa - người mẹ có thể đã chết, đứa con đã trở nên già bây giờ mục đích của rốn là gì? Nó có mục đích siêu việt; mục đích không phải ở trong bản thân nó. Bạn sẽ phải nhìn mọi nơi, khắp xung quanh, để tìm ra chỉ dẫn của chúng - nơi nó chỉ ra. Nó chỉ ra rằng người này đã có thời là đứa trẻ, rằng đứa trẻ đã có thời trong bụng của người mẹ, rằng đứa trẻ đã được nối với người mẹ. Đây chỉ là một dấu hiệu mà quá khứ đã bỏ lại.

Như rồn chỉ ra cái gì đó về quá khứ, chuyện ngụ ngôn chỉ ra cái gì đó về tương lai. Nó chỉ ra rằng có khả năng của trưởng thành, của việc được nối với sự tồn tại. Ngay bây giờ nó chỉ là khả năng, nó không là thực tại. Nếu bạn phân tích chi li chuyện ngụ ngôn nó trở thành chuyện thường. Nếu bạn không phân tích chi li nó mà chỉ uống nghĩa của nó, chất thơ của nó, chất nhạc của nó - quên đi câu chuyện và chỉ mang ý nghĩa của nó - chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy rằng nó chỉ tới tương lai, hướng tới cái gì đó mà có thể có nhưng còn chưa có. Nó là siêu việt.

Ở phương Tây, ngoại trừ chuyện ngụ ngôn của Jesus, không có cái gì giống như Liệt Tử, Trang Tử, Phật... không cái gì giống như chuyện ngụ ngôn của những người này, tồn tại chỉ mỗi Jesus. Và thậm chí chuyện ngụ ngôn của Jesus dường như là tới mức ông ấy phải đã mang chúng tới từ phương Đông. Có chuyện ngụ ngôn của Aesop, nhưng chúng cũng là những phản xạ của cuốn sách vĩ đại về ngụ ngôn của phương Đông, *Panchatantra*. Chuyện ngụ ngôn là phát minh của phương Đông, và nhiều ý nghĩa vô cùng.

Cho nên điều đầu tiên cần được hiểu về Liệt Tử, ông ấy không phải là nhà lí thuyết, ông ấy sẽ không cho bạn bất kì lí thuyết nào; ông ấy sẽ đơn giản cho bạn chuyện ngụ ngôn.

Lí thuyết có thể được phân tích chi li - nghĩa của nó là ở trong nó, nó không có siêu việt, nghĩa là nội tại. Chuyện ngụ ngôn không thể được phân tích chi li; phân tích, và nó sẽ chết. Nghĩa là siêu việt, không ở trong nó, ở chỗ nào đó khác - nó phải vậy. Bạn phải sống chuyện ngụ ngôn, thế thì bạn sẽ đi tới nghĩa của nó. Nó phải trở thành trái tim của bạn, hơi thở của bạn; nó phải trở thành nhịp điệu bên trong của bạn. Cho nên những chuyện ngụ ngôn này là cực kì có tính nghệ thuật nhưng không là nghệ thuật đơn thuần: tôn giáo lớn được hàm chứa trong chúng.

Liệt Tử không phải là người theo thượng đế học; ông ấy không nói về Thượng đế. Ông ấy nói về trời, nhưng ông ấy không nói về Thượng đế. Bất kì điều gì ông ấy nói đều tới từ cội nguồn, nhưng ông ấy không nói về cội nguồn đó để nó thành rất rõ ràng cho bạn. Có hai kiểu người: người nói về Thượng đế, người đó là nhà thượng đế học; người nói Thượng đế, người đó là nhà huyền môn. Liệt Tử là nhà huyền môn. Người nói về Thượng đế đã không biết tới Thượng đế, bằng không tại sao người đó phải 'nói về'? Chữ 'về' chỉ ra cốt nát của người đó. Khi một người nói Thượng đế người đó đã kinh nghiệm. Thế thì Thượng đế không phải là lí thuyết để được chứng minh, bác bỏ, không; thế thì Thượng đế là chính cuộc đời người đó: để được sống.

Để hiểu một người như Liệt Tử bạn sẽ phải sống cuộc sống đích thực. Chỉ thế thì, qua kinh nghiệm riêng của bạn, bạn sẽ có khả năng cảm thấy điều ông ấy ngụ ý bởi chuyện ngụ ngôn của ông ấy. Không phải là bạn có thể học được các lí thuyết và trở nên được biết; thông tin sẽ không ích gì. Chừng nào bạn còn chưa biết, không cái gì sẽ có ích. Cho nên nếu những chuyện ngụ ngôn này tạo ra khát khao trong bạn để biết, ham muốn lớn để biết, con đỏi lớn để biết; nếu những chuyện ngụ ngôn này dẫn bạn vào cuộc hành trình không biết, vào cuộc hành hương - chỉ thế thì, chỉ bằng việc bước đi trên đường, bạn sẽ trở nên quen thuộc với con đường.

Liệt Tử, Trang Tử, Lão tử, ba bậc thầy Đạo, chỉ nói về cách 'Đạo' ngụ ý con đường - họ không nói về mục đích chút nào. Họ nói: Mục đích sẽ chăm nom cho chính nó; ông không cần lo nghĩ về mục đích. Nếu bạn biết con đường bạn biết mục đích, bởi vì mục đích không phải ở chính cuối con đường, mục đích là mọi thứ trên con đường - từng khoảnh khắc và từng bước nó đều có đó. Không phải là khi con đường kết thúc bạn đạt tới mục

đích đâu; từng khoảnh khắc, bất kì chỗ nào bạn ở, bạn đều ở tại mục đích nếu bạn ở trên đường. Ở trên đường là đánh vào mục đích. Do đó họ không nói về mục đích, họ không nói về Thượng đế, họ không nói về moksha, niết bàn, chứng ngộ - không, không chút nào. Thông điệp của họ rất đơn giản: Bạn phải tìm ra con đường.

Mọi sự trở nên phức tạp hơn chút ít bởi vì họ nói: Con đường không có bản đồ, con đường không được vẽ bản đồ, con đường không phải là chỗ ông có thể đi theo ai đó và tìm ra nó. Con đường không giống như siêu xa lộ; con đường giống như chim bay trên trời - nó không để lại dấu vết nào đằng sau. Chim đã bay nhưng không dấu vết nào để lại; không ai có thể theo được. Cho nên con đường là đường vô lộ. Nó là con đường đầy, nhưng nó là con đường vô lộ. Nó không được làm sẵn, sẵn có; bạn không thể chỉ quyết định bước đi trên nó, bạn sẽ phải tìm ra nó. Và bạn sẽ phải tìm ra nó theo cách riêng của bạn; không con đường của ai sẽ có tác dụng. Phật đã bước đi, Lão Tử đã bước đi, Jesus đã bước đi, nhưng những con đường đó sẽ không giúp ích gì cho bạn cả vì bạn không phải là Jesus, và bạn không là Lão Tử, và bạn không là Liệt Tử. Bạn là bạn, cá nhân duy nhất. Chỉ bằng cách bước đi, chỉ bằng cách sống cuộc sống của bạn, bạn sẽ tìm ra con đường. Đây là cái gì đó có giá trị lớn lao.

Đó là lí do tại sao Đạo giáo không phải là tôn giáo có tổ chức, không thể vậy được. Nó là tôn giáo tổng thể nhưng không phải là tôn giáo có tổ chức. Bạn có thể là một đạo nhân nếu bạn đơn giản sống cuộc sống của mình một cách chân thực, tự phát; nếu bạn có dũng cảm để đi vào trong cái không biết theo cách riêng của bạn, cá nhân, không nghiêng về bất kì người nào, không theo bất kì ai, đơn giản đi trong đêm tối không biết liệu bạn sẽ tới bất kì đâu hay bạn sẽ bị lạc. Nếu bạn có dũng cảm, rằng rủi ro có đó - nó là mạo hiểm, nó là phiêu lưu.

Ki tô giáo, Hindu giáo, Mô ha mét giáo đều là những siêu xa lộ: bạn không cần mạo hiểm cái gì, bạn đơn giản đi theo đám đông, bạn đi cùng quần chúng. Với Đạo bạn phải đi một mình, bạn phải là một mình. Đạo kính trọng cá nhân và không kính trọng xã hội. Đạo kính trọng tính duy nhất và không kính trọng đám đông. Đạo kính trọng tự do và không kính trọng tuân thủ. Đạo không có truyền thống. Đạo là nổi dậy, và nổi dậy vĩ đại nhất có thể được.

Đó là lí do tại sao tôi gọi Đạo là 'đường vô lộ'. Nó là đường đấy, nhưng không giống như những con đường khác. Nó có phẩm chất rất khác biệt của nó, phẩm chất của tự do, phẩm chất của hỗn loạn, phẩm chất của hỗn độn. Đạo nói rằng nếu bạn áp đặt kỉ luật lên bản thân mình, bạn sẽ là kẻ nô lệ. Kỉ luật phải nảy sinh ra từ nhận biết của bạn, thế thì bạn sẽ là người chủ. Nếu bạn áp đặt trật tự lên cuộc sống của bạn điều này sẽ là chỉ là giả vờ: mất trật tự sẽ vẫn còn sâu trong chính cốt lõi của con người bạn; trật tự này sẽ trên bề mặt, tại trung tâm sẽ có mất trật tự. Điều này sẽ không ích gì. Trật tự thật nảy sinh không phải từ bên ngoài, mà từ cốt lõi bên trong nhất của bản thể bạn. Cho phép mất trật tự, đừng kìm nén nó. Đối diện với nó, nhận thách thức của mất trật tự - và bằng việc nhận thách thức của mất trật tự và sống nó, sống một cách nguy hiểm, trật tự nảy sinh trong bản thể bạn. Trật tự đó bắt nguồn từ hỗn độn, không từ bất kì hình mẫu nào. Đây là động thái khác toàn bộ: nó được sinh ra trong bạn và nó tươi tắn; nó không mang tính truyền thống, nó là mới tinh; nó không phải là qua trung gian. Đạo không tin vào tôn giáo trung gian và vào Thượng đế trung gian. Nếu bạn lấy Thượng đế của Jesus bạn trở thành người Ki tô giáo, nếu bạn lấy Thượng đế của Krishna bạn trở thành người Hindu, nếu bạn lấy Thượng đế của Mohammed bạn trở thành người Mô ha mét giáo. Đạo nói: Nhưng chừng nào bạn còn chưa tìm ra Thượng đế của mình, bạn không trên đường.

Cho nên tất cả những con đường này đơn giản làm sao lãng bạn khỏi con đường thực. Theo người khác, bạn đi lạc lối. Theo bất kì hình mẫu cuộc sống nào, bạn trở thành nô lệ. Theo bất kì hình mẫu nào, bạn đang cầm tù bản thân mình. Và Thượng đế, hay Đạo, hay pháp, hay chân lí là có thể chỉ cho người tuyệt đối tự do, tự do vô điều kiện.

Tất nhiên, tự do là nguy hiểm bởi vì không có an ninh trong nó, không có an toàn trong nó. Có an toàn lớn bất kì khi nào bạn theo đám đông: đám đông bảo vệ bạn. Có an toàn lớn khi bạn theo đám đông; bởi vì chính sự hiện diện của nhiều người thể bạn cảm thấy rằng bạn không một mình - bạn không thể bị lạc được. Bởi vì an ninh này bạn bị lạc đấy, bởi vì an ninh này bạn chưa bao giờ tìm và bạn chưa bao giờ kiếm và bạn chưa bao giờ truy tìm. Và chân lí không thể được tìm ra chừng nào bạn còn chưa truy tìm, chừng nào bạn còn chưa truy tìm theo cách riêng của bạn. Nếu bạn nhận chân lí vay mượn, bạn trở nên thông thái; nhưng là thông thái tức là không biết.

Đạo rất chống đối tri thức. Đạo nói rằng cho dù bạn là người dốt và dốt nát là của bạn, điều đó vẫn là tốt ít nhất nó là của bạn. Và nó có hồn nhiên của nó. Nhưng nếu bạn bị nặng gánh với tri thức, kinh sách, truyền thống được tích lũy, thế thì bạn đang sống cuộc sống giả, rỗng. Thế thì bạn không thực sự sống đâu, bạn đang chỉ giả vờ rằng bạn sống thôi. Bạn đang làm những cử chỉ bất lực, những cử chỉ trống rỗng. Cuộc sống của bạn không có mãnh liệt, đam mê - không thể có đam mê được. Đam mê đó nảy sinh chỉ khi bạn đi theo cách riêng của mình, một mình, trong bầu trời bao la của sự tồn tại.

Tại sao bạn không thể đi một mình được? Bởi vì bạn không tin cậy vào cuộc sống. Bạn đi cùng những người Mô ha mét giáo, bạn đi cùng những người Hindu, bạn đi cùng với những người Do Thái, bởi vì bạn không tin cậy cuộc sống bạn tin vào

đám đông. Đi một mình người ta cần tin cậy lớn lao vào cuộc sống... cây, sông, trời, cái vĩnh hằng của tất cả nó - người ta tin cậy vào điều này. Bạn tin cậy vào các quan niệm nhân tạo, bạn tin cậy vào hệ thống nhân tạo, bạn tin cậy vào các ý thức hệ nhân tạo. Làm sao các ý thức hệ nhân tạo có thể thực được?

Con người đã tạo ra những ý thức hệ này chỉ để che giấu sự kiện là người đó không biết, để che giấu sự kiện là người đó dốt nát. Người đó tinh ranh, láu cá, và người đó có thể tạo ra cách hợp lí hoá; nhưng những cách hợp lí hoá này đều hư huyền - bạn không thể đi với chúng vào chân lí được. Bạn sẽ phải vứt bỏ chúng. Đạo nói rằng dốt nát không phải là rào chắn chân lí - tri thức là rào chắn. Để tôi kể cho bạn vài giai thoại.

Trong công trình lớn của Samuel Beckett, Chờ đợi Godot, xảy ra sự cố nhỏ này. Suy ngẫm về nó đi.

Hai kẻ lang thang, Vladimir và Estragon, đang trên sân khấu. Họ ở đó để đợi - cũng như mọi người khác trên thế giới này đều đợi - chẳng ai biết đích xác đợi cái gì. Mọi người đều đợi, cứ hi vọng rằng cái gì đó sẽ xảy ra: hôm nay nó đã không xảy ra, ngày mai nó chắc xảy ra. Đây là tâm trí con người: hôm nay đang bị phí hoài, nhưng cứ hi vọng rằng ngày mai cái gì đó sẽ xảy ra. Và hai kẻ lang thang này đang ngồi dưới một gốc cây và chờ đợi... chờ đợi Godot.

Chẳng ai biết đích xác Godot này là ai. Từ này nghe có vẻ giống God - Thượng đế, nhưng nó chỉ là âm thanh thôi, và thực ra thượng đế bạn đang chờ đợi tất cả đều là Godot. Bạn đã tạo ra họ bởi vì người ta phải chờ đợi cái gì đó chứ, bằng không làm sao bạn dung thứ được sự tồn tại này? Để làm gì? Làm sao bạn trì hoãn việc sống được? Làm sao bạn hi vọng được? Cuộc sống sẽ trở thành không thể dung thứ nổi, không thể được, nếu không có cái gì để chờ đợi. Ai đó đang chờ đợi tiền, và ai đó đang chờ

đợi quyền, và ai đó đang chờ đợi chúng ngộ, và ai đó đang chờ cái gì đó khác; nhưng mọi người đều chờ. Và những người chờ là những người bỏ lỡ.

Hai kẻ lang thang này có đó chỉ để chờ. Điều họ chờ là việc tới của một người, Godot, người được mong đợi cung cấp cho họ chỗ trú ngụ và đồ ăn uống. Trong khi đó, họ cố làm cho thời gian trôi qua bằng chuyện phiếm, trò chơi, và cãi nhau lật vật....

Đó là điều cuộc sống của bạn là gì đấy: người ta tham gia vào những thứ nhỏ bé. Cái lớn lao sẽ xảy ra ngày mai. Godot mai sẽ tới. Hôm nay người ta cãi nhau - vợ cãi chồng, chồng cãi vợ. Những điều nhỏ bé, 'chuyện phiếm, trò đùa, trò chơi... tế nhị và trông rỗng'. Hôm nay, đó là điều mọi người cảm thấy: tế nhị, trông rỗng.... 'Chẳng cái gì để làm' là điệp khúc ngân đi ngân lại.... Họ nói đi nói lại 'Chẳng cái gì để làm', nhưng thế rồi họ tự an ủi mình, 'nhưng ngày mai ông ấy sẽ tới.' Và thực ra ông ấy chưa bao giờ hứa với họ, họ chưa bao giờ gặp ông ấy - đó là chuyện bịa. Người ta phải bịa, từ khổ sở người ta phải bịa ra ngày mai và cái gì đó để níu bám lấy. Thượng đế của bạn, cõi trời của bạn, thiên đường của bạn, moska của bạn, tất cả đều là chuyện bịa. Đạo không nói về chúng.

Vở kịch này của Samuel Beckett, Chờ đợi Godot, mang tính Đạo rất bản chất.

... Vào giữa chừng của màn một, hai người lạ - Pozzo và Lucky la lối trên sân khấu. Pozzo dường như là con người của sung túc; Lucky, người hầu, được đưa tới chợ gần đó để được bán. Pozzo nói cho những người lang thang về đức hạnh của Lucky điều nổi bật nhất mà anh ta có thể nghĩ được. Để chỉ cho họ, Pozzo quát roi và là lệnh 'Nghĩ đi!' và tiếp đó là độc thoại không nhất quán điên cuồng, dài dòng trong đó từng mảnh chen lẫn nào là thượng đế học, khoa học, thể thao và bài học được sắp

xếp trong lộn xộn cho tới khi cả ba người kia lật nhào anh ta và làm anh ta im lặng.

Bạn đang nghĩ gì? Bạn định nói gì khi bạn nói 'Tôi đang nghĩ'? Đó là 'độc thoại không nhất quán điên cuồng, dài dòng trong đó từng mảnh chen lẫn nào là thương để học, khoa học, thể thao và bài học được sắp xếp trong lộn xộn'... cho tới khi cái chết tới và làm bạn im lặng. Toàn bộ suy nghĩ của bạn là gì? Bạn có thể nghĩ gì? Cái gì có đó để mà nghĩ? Và qua suy nghĩ làm sao người ta có thể đi tới chân lí? Suy nghĩ không thể chuyển giao được chân lí. Chân lí là kinh nghiệm, và kinh nghiệm xảy ra chỉ khi suy nghĩ không còn đó nữa.

Cho nên Đạo nói rằng lí thuyết sẽ không ích gì, triết lí sẽ không ích gì, logic sẽ không ích gì, lập luận sẽ không ích gì. Bạn có thể cứ suy nghĩ và suy nghĩ, và nó sẽ không là gì ngoài bịa đặt - bịa đặt thuần khiết của tâm trí con người để che giấu cái ngu xuẩn riêng của nó. Và thế rồi bạn có thể cứ suy nghĩ nữa và nữa, mơ này có thể dẫn tới mơ khác và mơ khác đó có thể dẫn bạn vào mơ khác nữa... mơ bên trong mơ bên trong mơ đó là điều tất cả triết lí, lí thuyết là gì.

Tôi đã nghe một chuyện ngụ ngôn của Đạo:

Một người ở nước Trịnh một hôm đi nhặt củi bắt gặp một con hươu hoảng sợ, anh ta đuổi theo và giết chết nó. Sợ bất kì ai thấy mình, anh ta vội vàng giấu xác con vật trong một cái rãnh và che nó bằng lá chuối, hân hoan quá mức với vận may của mình. Dần dần, anh ta quên mất chỗ để nó, và tưởng anh ta phải đã mơ, anh ta bắt đầu lên đường trở về nhà, lầm bầm mãi về câu chuyện trên đường.

Trong khi đó, một người đã nghe được lời lầm bầm của anh ta, hành động theo chúng và đi và kiếm được con hươu. Về sau,

khi anh ta về tới nhà, kể lại cho vợ, nói 'Một tiều phu mơ anh ta kiếm được con hươu, nhưng anh không biết nó ở đâu. Bây giờ tôi đã kiếm được con hươu đó, cho nên mơ của anh ta là thực tại.'

'Chính anh' vợ anh đáp 'là người đã mơ anh thấy người tiều phu. Người đó đã kiếm được hươu không? Và có thực có người như vậy không? Chính anh đã kiếm được hươu. Vậy làm sao mơ của người đó có thể là thực tại được?'

'Đúng là' người chồng đồng ý 'anh đã kiếm được con hươu đó. Do đó chẳng quan trọng gì mấy liệu người tiều phu mơ về con hươu hay anh mơ về người tiều phu.'

Bây giờ khi người tiều phu về tới nhà mình, anh ta trở nên rất bất ổn về việc mất con hươu và trong đêm anh ta thực tế đã mơ về chỗ để con hươu và ai đã lấy nó. Cho nên sáng hôm sau anh ta tới chỗ được chỉ ra trong giấc mơ của mình - và nó có đó. Thế rồi anh ta tiến hành các bước pháp lí để khôi phục sở hữu. Và khi vụ kiện diễn ra, quan toà đưa ra phán quyết sau: 'Nguyên đơn bắt đầu bằng một con hươu thực và một giấc mơ được dẫn ra. Bên bị thực sự có được con hươu mà bên nguyên đã nói mình mơ, và bây giờ đang cố giữ nó; trong khi đó, theo vợ ông ta, cả người tiều phu và con hươu đều có nhưng là điều tương tượng của mơ, cho nên không ai được con hươu cả. Tuy nhiên, đây là con hươu, điều tốt hơn cả là các ông phân chia với nhau. Không cái gì khác có thể được làm.'

Khi hoàng tử nước Trịnh nghe thấy câu chuyện này, ông ta kêu lên 'Bản thân quan toà cũng phải đã mơ về vụ kiện rồi!'

Mơ bên trong mơ bên trong mơ... đây là cách tâm trí cứ tiếp diễn mãi. Một khi bạn bắt đầu mơ, không có kết thúc cho nó; và

điều bạn gọi là nghĩ thì tốt hơn cả nên được gọi là đang mơ - nó không phải là nghĩ.

Nhớ lấy, chân lí không cần suy nghĩ, nó cần kinh nghiệm. Khi bạn thấy mặt trời và ánh sáng bạn không nghĩ về nó, bạn thấy nó. Khi bạn bắt gặp bông hồng bạn không nghĩ về nó, bạn thấy nó. Khi hương thơm tới mũi, bạn ngửi nó, bạn không nghĩ về nó. Tôi ở đây, bạn đang nhìn tôi, không cần nghĩ về tôi. Bất kì khi nào bạn ở gần thực tại, nghĩ là không được cần tới - thế thì thực tại là đủ, thế thì kinh nghiệm là đủ. Khi bạn ở xa xăm với thực tại, bạn nghĩ: bạn thay thế thực tại bằng suy nghĩ. Người đã ăn ngon không mơ trong đêm rằng người đó đã được mời tới bữa tiệc. Người đã nhìn ăn trong ngày nhất định mơ trong đêm rằng người đó đã được mời tới bữa tiệc. Người được thoải mái về dục sẽ không mơ về các đối tượng dục. Đó là toàn thể tâm lí của trường phái Freud: bạn mơ về những điều bị bỏ lỡ trong cuộc sống của bạn, bạn mơ để bù lại. Đó là toàn thể cách tiếp cận của Đạo nữa. Điều Freud nói về nghĩ, về mơ, cách tiếp cận của Đạo nói về nghĩ cũng vậy. Và mơ chỉ là một phần của nghĩ chứ không là gì khác.

Nghĩ là mơ bằng lời, mơ là nghĩ bằng hình - đó là khác biệt duy nhất. Mơ là cách nghĩ nguyên thuỷ và nghĩ là cách mơ tiến hoá hơn - văn minh hơn, văn hoá hơn, trí tuệ hơn, nhưng nó là một - chỉ hình đã được thay thế bằng lời. Và, theo một cách nào đó, bởi vì hình đã được thay thế bằng lời, nó đã đi thậm chí còn xa hơn khỏi thực tại, bởi vì thực tại gần với hình hơn với lời.

Liệt Tử không phải là nhà tư tưởng. Để điều đó chìm sâu vào trong bạn điều đó sẽ giúp cho bạn hiểu chuyện ngụ ngôn của ông ấy. Liệt Tử là nhà thơ, không phải nhà tư tưởng; và khi tôi nói 'nhà thơ', tôi ngụ ý người tin vào việc kinh nghiệm, không tin vào suy đoán.

Nhà thơ là trong tìm kiếm. Việc tìm kiếm của ông ấy là về cái đẹp, nhưng cái đẹp không là gì ngoài chân lí được thoáng nhìn thấy. Chân lí, khi bạn mới thoáng nhìn thấy nó trong một khoảnh khắc, dường như là đẹp. Khi chân lí được nhận ra một cách toàn bộ, thế thì bạn đi tới biết rằng cái đẹp chỉ là một chức năng của chân lí. Bất kì khi nào chân lí tồn tại, đều tồn tại cái đẹp - nó là cái bóng của chân lí. Khi chân lí được thấy qua màn ảnh, nó là cái đẹp; khi chân lí được lộ trần, nó là chân lí.

Cho nên khác biệt giữa nhà thơ và nhà huyền môn là không nhiều. Nhà thơ tới gần hơn, nhà huyền môn đã đạt tới. Với nhà thơ, chỉ có các thoáng nhìn về chân lí, với nhà huyền môn, chân lí đã trở thành chính cuộc sống của người đó. Nhà thơ chỉ thỉnh thoảng mới được đưa tới thế giới của chân lí và rồi rơi trở lại lần nữa. Với nhà huyền môn, chân lí đã trở thành chỗ trú ngụ của người đó: người đó sống ở đó; người đó sống *như* chân lí.

Nhà thơ tới gần nhất với tôn giáo. Nhà tư tưởng, triết gia, nhà logic, nhà thượng đế học, nhà khoa học, là rất xa xôi. Toàn thể cách tiếp cận của họ là bằng lời. Cách tiếp cận của nhà thơ mang tính tồn tại nhiều hơn, và cách tiếp cận của nhà huyền môn là có tính tồn tại cao nhất; nó là tính tồn tại tuyệt đối.

Đạo nghĩa là tồn tại trên đường, và tồn tại theo cách mà con đường và bạn không phải là hai. Sự tồn tại này là một - chúng ta không tách rời khỏi nó. Tách rời, ý tưởng về tách rời, là rất ảo tưởng. Chúng ta được nối cùng nhau, chúng ta là một toàn thể. Chúng ta không phải là những hòn đảo, chúng ta là một lục địa. Bạn ở trong tôi, tôi ở trong bạn. Cây ở trong bạn, bạn ở trong cây. Nó là một toàn thể được liên nối.

Basho đã nói: Dường như là có mạng nhện bao la. Bạn đã từng thử chưa? Chạm vào mạng nhện ở bất kì đâu và toàn thể mạng bắt đầu rung lên, rung rinh; toàn thể mạng rung động.

Chạm vào một chiếc lá trên cây và bạn đã làm cho mọi vì sao rung động cùng nó. Bạn có thể không có khả năng thấy điều đó ngay bây giờ, nhưng mọi sự có quan hệ sâu sắc tới mức không thể nào không chạm tới các vì sao bằng việc chạm vào một chiếc lá, chiếc lá nhỏ của cây.

Cái toàn thể là một - tách rời là không thể được. Chính ý tưởng về tách rời là rào chắn. Ý tưởng về tách rời là điều chúng ta gọi là bản ngã. Nếu bạn ở cùng bản ngã, bạn không trên con đường, bạn không trong Đạo. Khi bản ngã bị vứt bỏ, bạn ở trong Đạo. Đạo nghĩa là sự tồn tại vô ngã, sống như một phần của cái toàn thể vô hạn này, không sống như một thực thể tách biệt.

Bây giờ, bình thường chúng ta đã được dạy sống như các thực thể tách biệt, chúng ta đã được dạy có ý chí riêng của mình. Mọi người tới tôi và họ hỏi tôi 'Làm sao chúng tôi phải phát triển sức mạnh ý chí của mình được?' Đạo là chống lại ý chí, Đạo là chống lại sức mạnh ý chí, bởi vì Đạo là vì cái toàn thể và không vì bộ phận. Khi bộ phận tồn tại trong toàn thể, mọi thứ là hài hoà. Khi bộ phận bắt đầu tồn tại theo ý riêng của nó, mọi thứ trở thành không hài hoà - có bất hoà, xung đột, lẫn lộn. Khi bạn không được nối mạch với cái toàn thể, có lẫn lộn. Nếu việc nối mạch không xảy ra với cái toàn thể, nhất định có lẫn lộn. Bất kì khi nào bạn không ở cùng cái toàn thể bạn đều bất hạnh.

Để điều này là định nghĩa của hạnh phúc: Cùng với cái toàn thể là hạnh phúc. Cùng với cái toàn thể là mạnh khoẻ. Cùng cái toàn thể là linh thiêng. Tách rời là không mạnh khoẻ. Tách rời là thần kinh. Tách rời là sa ngã khỏi ân huệ.

Sa ngã của con người không phải bởi vì con người đã không vâng lời Thượng đế. Sa ngã là bởi vì con người nghĩ mình có đấy. Sa ngã là bởi vì con người nghĩ rằng mình là thực thể tách rời. Điều này là ngu xuẩn: bạn không thể tồn tại được nếu bố mẹ

bạn không có đó, và bố mẹ của bố mẹ bạn nữa, và bố mẹ của bố mẹ của họ nữa cứ lùi lại mãi... đi tới Adam và Eve. Nếu Adam và Eve mà không tồn tại bạn sẽ không ở đây. Cho nên bạn được nói với toàn thể quá khứ.

Và Adam và Eve chỉ là huyền thoại. Quá khứ không có bắt đầu - không thể có bắt đầu nào cả; chính ý tưởng về bắt đầu là ngớ ngẩn. Làm sao mọi thứ có thể đột nhiên bắt đầu được? Nó là cuộc diễu hành vô thủy các biến cố. Bạn được nói với toàn thể quá khứ; và bạn được nói với toàn thể tương lai nữa, bởi vì không có bạn tương lai sẽ không là cùng một điều. Bạn có thể là không ai cả, nhưng bạn sẽ để lại dấu hiệu của bạn. Toàn thể tương lai, toàn thể tương lai vĩnh hằng, sẽ có phẩm chất nào đó bởi vì bạn đã tồn tại. Có thể bạn đã tồn tại chỉ trong bảy mươi năm, và trong bảy mươi năm đó có thể bạn đã tồn tại một cách có ý thức chỉ trong bảy giây, nhưng dầu vậy bạn sẽ để lại dấu hiệu: cái toàn thể sẽ không như cũ nữa. Nếu như bạn đã không có đó nhiều điều chắc đã hoàn toàn khác; nhiều điều bây giờ sẽ khác toàn bộ bởi vì bạn đã tồn tại. Bạn sẽ tiếp tục. Bạn có thể không làm điều gì đặc biệt, điều gì lớn lao và vĩ đại - chỉ cuộc sống bình thường - nhưng dầu vậy bạn sẽ ảnh hưởng tới toàn thể định mệnh của sự tồn tại.

Quá khứ, tương lai - bạn được nói: đây là chiều của thời gian. Và thế rồi trong không gian bạn được nói với mọi thứ. Cây cối này, mặt trời, mặt trăng, các vì sao... bạn được nói với mọi thứ. Nếu mặt trời đi ra khỏi sự tồn tại hay đơn giản trở nên lạnh đi, vì một ngày nào đó điều đó nhất định trở thành vậy bởi vì năng lượng đang bị tiêu tán đi mọi ngày.... Vài nhà khoa học nghĩ rằng trong vòng bốn nghìn năm nó sẽ lạnh đi - hay bốn mươi nghìn năm, hay bốn triệu năm - điều đó không thành vấn đề, một ngày nào đó mặt trời sẽ lạnh đi. Khoảnh khắc mặt trời lạnh đi, tất cả chúng ta cũng lạnh đi ngay lập tức. Chúng ta sẽ

mắt cuộc sống bởi vì cuộc sống cần hơi ấm; cho nên mặt trời đang liên tục cho bạn cuộc sống đấy. Và nhớ lấy, trong cuộc sống không có quá trình nào một chiều - không thể thế được. Có cho và nhận: mọi con đường đều đi theo hai chiều. Nếu mặt trời đang cho bạn cuộc sống, bạn phải cho mặt trời cuộc sống theo cách này cách khác.

Đó là nghĩa khi Gurdjieff hay nói với các đệ tử của ông ấy rằng trăng nuôi người. Có một khả năng: bạn cho con vật ăn, bạn cho cây cối ăn - mọi thứ đều là thức ăn cho cái gì đó - cho nên tại sao con người là ngoại lệ? Gurdjieff có ý kiến cá nhân nào đó ở đó. Mọi thứ đều là thức ăn cho cái gì đó khác, cho nên tại sao con người là ngoại lệ mà không phải là thức ăn cho cái gì? Con người là kẻ ăn của toàn thể sự tồn tại - và con người không phải là thức ăn cho cái gì sao? Điều đó là không thể được; mọi thứ đều được móc nối. Cho nên ông ấy đã phát minh ra một lí thuyết hay rằng con người là thức ăn cho mặt trăng; mặt trăng ăn con người, tâm thức của con người.

Và nó có chân lí nào đó trong nó, bởi vì đêm trăng tròn làm cho người ta phát cuồng. Đó là lí do tại sao người điên được gọi là người trên cung trăng - lunatic, luna nghĩa là trăng - gàn, hâm; người trên cung trăng là người gàn, hâm. Đại dương phát rồ. Có khả năng là con người cũng phát rồ vào đêm trăng tròn, bởi vì chín mươi phần trăm của con người là đại dương và không là gì khác. Chín mươi phần trăm của bạn chỉ là đại dương; bạn được làm từ đại dương. Chín mươi phần trăm là nước, và nước này có cùng vị mặn như đại dương đích xác theo cùng tỉ lệ. Cho nên khi đại dương phát rồ, cái gì đó phải xảy ra trong thân thể của bạn nữa.

Chín mươi phần trăm là đại dương bên trong bạn - cái gì đó phải phát rồ. Các nhà thơ nói rằng họ viết những bài thơ hay vào đêm trăng tròn; những người yêu nói rằng cái gì đó trở nên cực

kì lãng mạn. Và điều này đã là sự kiện được thiết lập rõ bây giờ rằng nhiều người phát điên vào đêm trăng tròn hơn bất kì đêm nào khác. Số người phát điên ít nhất vào đêm không trăng, và số lớn nhất phát điên là vào đêm trăng tròn.

Có thể Gurdjieff có ý kiến nào đó trong điều đó khi ông ấy nói rằng mặt trăng nuôi dưỡng tâm thức bạn. Điều đó có thể chỉ là hư cấu, nhưng ngay cả hư cấu cũng có một phần chân lí nào đó trong chúng. Và khi một người như Gurdjieff tạo ra hư cấu, nó phải có chân lí nào đó trong nó.

Cái toàn thể là được kết nối. Chúng ta đang ăn, chúng ta đang bị ăn: từ phía này chúng ta lấy vào, từ phía kia chúng ta cho đi. Bạn ăn táo; một ngày nào đó, cây táo sẽ ăn từ thân thể bạn, thân thể bạn sẽ trở thành phân bón. Khi bạn ăn táo, bạn thậm chí có thể không nghĩ rằng bố bạn hay ông bạn có thể ở trong quả táo này và rằng bạn có thể đang ăn bà bạn hay ông bạn. Và, một ngày nào đó, con bạn sẽ ăn bạn.

Mọi thứ đều được kết nối. Tính được kết nối này là điều được ngụ ý bởi từ 'Đạo': tính được kết nối, tính được liên nối, tính liên thuộc của tất cả. Không ai là tách rời, do đó bản ngã là ngớ ngẩn. Chỉ cái toàn thể mới có thể nói 'tôi'; bộ phận không nên nói 'tôi'. Nếu họ phải nói, họ nên nói điều đó chỉ là về hình thức ngôn ngữ, nhưng họ không nên tuyên bố cái 'tôi'.

Khi bạn tồn tại một cách tách rời khỏi sự tồn tại bạn tồn tại trong khổ sở, bởi vì bạn trở nên bị ngắt ra; và không ai khác chịu trách nhiệm cho điều đó - chính bạn chịu trách nhiệm. Khi bạn hạnh phúc, quan sát điều xảy ra đi. Bất kì khi nào bạn hạnh phúc, bạn không có bản ngã. Trong những khoảnh khắc đó của hạnh phúc, vui vẻ, phúc lạc, đột nhiên bản ngã biến mất - bạn tan chảy nhiều hơn vào trong cái toàn thể; các biên giới ít rõ ràng, các biên giới mờ hơn. Khi các biên giới bị mờ đi toàn bộ

cứ dường như sông đã biến mất trong đại dương, khi mọi biên giới mờ đi và bạn là một, đập rộn ràng cùng cái toàn thể, có hạnh phúc.

Chuyện kể ở đâu đó, vào lúc nào đó, có một ông vua. Ông vua này có mọi thứ mà có thể được ham muốn: của cải, quyền lực, thậm chí sức khỏe. Ông ấy có vợ và con mà ông ấy yêu lắm, nhưng ông ấy đã không có hạnh phúc. Buồn bã và mòn mỏi ông ấy ngồi trên ngai vàng....

Điều đó là tự nhiên. Bạn càng có nhiều của thế giới này, bạn càng có ít hạnh phúc hơn, bởi vì bạn càng có nhiều của thế giới này, bản ngã của bạn càng trở nên mạnh hơn, bản ngã của bạn được làm mạnh hơn, kết tinh hơn - do đó mới có bất hạnh. Cho nên chớ bao giờ nghe nói về ông vua nào đã từng hạnh phúc. Rất hiếm hoi. Không phải trùng hợp ngẫu nhiên Phật và Mahavir đã rời bỏ vương quốc và trở thành người ăn xin, và bởi việc trở thành người ăn xin họ đã tuyên bố 'Bây giờ chúng ta đã trở thành hoàng đế' - bởi vì họ đã trở nên hạnh phúc.

Sannyasin là người đã học được con đường của Đạo, và người đó nói 'Tôi không còn nữa. Chỉ cái toàn thể có đây.' Đây là nghĩa của Jesus khi ông ấy cứ nói: Người được phúc lành là người nghèo trong tâm linh, vì cái nghèo của họ là Vương quốc của Thượng đế. 'Nghèo trong tâm linh' nghĩa là người không có bản ngã, nghèo tới mức người đó thậm chí không có ý tưởng về 'tôi'. Nhưng, từ phía bên kia, người đó là người giàu nhất. Đó là lí do tại sao Jesus nói: Những người đứng cuối cùng ở đây sẽ là người đầu tiên trong Vương quốc Thượng đế của ta. Người nghèo nhất sẽ trở thành giàu nhất. Nhớ lấy, rằng với 'nghèo' không được ngụ ý khái niệm tài chính, với 'nghèo' được ngụ ý là người không có gì cả. Bằng việc trở thành cái không bạn trở thành một phần của cái toàn thể.

Vua phải rất bất hạnh. 'Ta phải có hạnh phúc' nhà vua nói. Ngự y được triệu tới. 'Ta muốn hạnh phúc. Làm cho ta hạnh phúc đi và ta sẽ làm cho ông giàu có. Nếu ông không làm cho ta hạnh phúc, ta sẽ chặt đầu ông' nhà vua nói.

Ngự y đăm lúng túng. Làm gì đây? Làm sao làm cho ai đó hạnh phúc? Không ai biết cách thức, không ai đã bao giờ có khả năng làm cho ai đó hạnh phúc. Nhưng nhà vua điên và ông ta có thể giết người. Ngự y nói 'Thần sẽ phải thiên, tâu đại vương, và tra cứu kinh sách. Sáng mai thần sẽ tới.' Và ông ấy thiên cả đêm và đến sáng ông ấy đi tới kết luận: 'Điều đó rất đơn giản.'

Ông ấy tra cứu các sách, nhưng hạnh phúc không được nhắc tới trong sách y. Vấn đề là khó, nhưng thế rồi ông ấy phát minh ra - ông ấy kê ra một phương thuốc chữa. Ông ấy nói 'Tâu đại vương, đại vương phải tìm chiếc áo sơ mi của người hạnh phúc và lấy nó từ người đó. Thế rồi đại vương sẽ có hạnh phúc và đại vương sẽ biết hạnh phúc là gì.' Một phương cách trị liệu đơn giản: tìm chiếc áo sơ mi của người hạnh phúc và mặc nó vào.

Nhà vua rất hài lòng khi nghe điều này, ông ta nói 'Đơn giản thế sao?' Ông ta nói với thừa tướng 'Đi và tìm một người hạnh phúc và đem chiếc áo sơ mi của anh ta lại ngay lập tức có thể được.'

Thừa tướng ra đi. Ông ta đi tới người giàu nhất và hỏi xin chiếc áo sơ mi của ông này, nhưng ông này nói 'Ông có thể lấy bao nhiêu áo sơ mi tùy thích, nhưng tôi không phải là người hạnh phúc. Áo sơ mi ông có thể có, nhiều tùy ý muốn, nhưng bản thân tôi không hạnh phúc, và tôi cũng sẽ phái người hầu của tôi đi tìm người hạnh phúc và áo sơ mi của người đó. Cảm ơn ông về phương cách chữa trị của ông.'

Và ông ta đã tới thăm nhiều người thế mà chẳng ai hạnh phúc cả. Họ tất cả đều sẵn sàng, họ nói 'Chúng tôi có thể cho

mạng sống của chúng tôi nếu nhà vua có thể trở nên hạnh phúc. Áo sơ mi có là gì đâu? Chúng tôi có thể cho cả mạng sống của chúng tôi, nhưng chúng tôi không hạnh phúc - áo sơ mi của chúng tôi sẽ không có tác dụng đâu.'

Thế là thừa tướng rất khổ sở. Phải làm gì đây? Bây giờ ông ta sẽ có lỗi - tay ngự y đã chơi xỏ, cho nên ông ta rất lo lắng. Thế rồi ai đó nói 'Đừng lo nghĩ thế, tôi biết một người hạnh phúc đấy. Và ông phải đã nghe nói về người đó ở đâu đó, lúc nào đó rồi - người đó chơi sáo ban đêm, chỉ ở ngay bên bờ sông thôi. Ông phải đã nghe nói.'

Ông ta nói 'Vâng, đôi khi vào nửa đêm, tôi bị say mê vui thích - những nốt nhạc hay thế. Người này là ai vậy? Người đó ở đâu?'

Người này nói 'Vào ban đêm chúng ta sẽ đi và tìm người đó. Người đó bao giờ cũng tới, mọi đêm.'

Thế là họ đi trong đêm và người đó đang thổi sáo và điệu sáo cực kì hay. Các nốt nhạc phức tạp tới mức ông thừa tướng cũng hạnh phúc. Ông ta nói 'Bây giờ ta đã tìm ra được người này!'

Khi họ đi tới đó, người đó dùng thổi sáo. Người đó nói 'Các ông muốn gì?'

Thừa tướng nói 'Ông có hạnh phúc không?'

Người đó nói 'Tôi hạnh phúc, tôi là hạnh phúc. Các ông muốn gì?'

Thừa tướng sung sướng nhảy lên. Ông ta nói 'Bây giờ, ông cho chiếc áo sơ mi của ông đi!' - và người này vẫn còn im lặng. Và thừa tướng nói 'Sao ông im lặng? Cho cái áo sơ mi của ông đi! Nhà vua cần nó.'

Người này nói 'Điều đó là không thể được, bởi vì tôi không có áo sơ mi nào cả. Các ông không thấy được bởi vì trời tối, nhưng tôi đang ngồi trần trụi đây. Tôi sẽ cho áo sơ mi của tôi - tôi có thể cho cả mạng sống của tôi, nhưng tôi không có áo sơ mi nào.'

'Thế thì tại sao ông hạnh phúc?' thừa tướng hỏi 'Thế thì làm sao ông hạnh phúc?'

Và người này nói 'Cái ngày tôi đánh mất tất cả - áo sơ mi và tất cả - tôi trở nên hạnh phúc... cái ngày tôi đánh mất tất cả ấy. Thực ra tôi chẳng có cái gì cả, và tôi thậm chí không có cả bản thân mình. Tôi không thổi chiếc sáo này, cái toàn thể đang thổi qua tôi. Tôi là vô thực thể, cái không, không ai cả....'

Đây là nghĩa của 'nghèo trong tâm linh': người không sở hữu cái gì, người không có cái gì, người không biết cái gì, người là không cái gì. Đạo nói: Khi ông là không cái gì ông sẽ trở thành tất cả. Tan biến đi và ông sẽ trở thành cái toàn thể. Cứ nói rằng ông có đầy và ông sẽ khổ.

Đạo này, việc hội nhập này với cái toàn thể, việc biến mất này vào trong vũ trụ, không thể được dạy. Bạn có thể học nó, nhưng nó không thể được dạy. Cho nên Liệt Tử và những Đạo sĩ khác không thuyết giảng cái gì cả; họ không có gì để thuyết giảng. Họ nói bằng chuyện ngụ ngôn. Bạn có thể lắng nghe câu chuyện này, và nếu bạn thực sự lắng nghe, cái gì đó... cái gì đó sẽ bùng mở ra trong bạn. Cho nên toàn thể sự việc tùy thuộc vào cách bạn lắng nghe.

Bản thân Liệt Tử đã ở cùng với thầy ông ấy trong nhiều năm, chỉ ngồi im lặng, không làm gì, chỉ học im lặng, học thụ động, học cảm nhận, học nữ tính - đó là cách người ta trở thành đệ tử. Để tôi nói với bạn: không có Thầy nào cả, chỉ có đệ tử -

bởi vì điều đó không thể được dạy, cho nên làm sao nói rằng có Thầy được? Phật không thể dạy bạn được, Liệt Tử không thể dạy bạn được, cho nên tại sao gọi họ là Thầy? Nhưng nếu có đệ tử, người đó học.

Cho nên thầy không phải là người dạy bạn, thầy là người mà trong sự hiện diện của người đó bạn có thể học. Để khác biệt này được biết tới: Thầy không phải là người dạy bạn - bởi vì không có gì để dạy cả. Thầy là người mà trong sự hiện diện của người đó việc học là có thể.

Một người tìm kiếm tới Jalaluddin Rumi, nhà huyền môn Sufi, và nói 'Thầy sẽ dạy tôi chứ? Thầy sẽ dạy tôi chứ, thưa thầy?'

Jalaluddin nhìn người đó và nói 'Anh sẽ cho phép ta dạy chứ?'

Người này nói 'Sao tôi lại không cho phép thầy dạy? Tôi đã tới để học mà.'

Jalaluddin nói 'Bởi vì đó là điều chính - anh có cho phép ta dạy không? Bằng không ta không thể dạy được, bởi vì thực ra dạy là không thể được, chỉ học là có thể thôi. Nếu anh cho phép, thế thì việc học sẽ nở hoa.'

Liệt Tử ở với thầy trong nhiều năm, chỉ ngồi im lặng, không làm gì, chỉ trở thành ngày một thụ động hơn. Một ngày tới khi ông ấy tuyệt đối im lặng: không một gợn sóng ý nghĩ trong bản thể ông ấy, không một con sóng. Năng lượng của ông ấy toàn bộ ở đó, một kho chứa, cái hồ yên bình không sóng, không gió thổi - và ông ấy đã hiểu.

Trong một khoảnh khắc điều đó xảy ra. Chân lí không phải là quá trình, nó là việc xảy ra. Nó không dần dần, nó không cần thời gian để xảy ra. Nếu thời gian được cần tới, thời gian được cần chỉ cho bạn bởi vì bạn không thể im lặng ngay bây giờ. Nếu bạn có thể im lặng, nó có thể xảy ra ngay bây giờ. Nó bao giờ cũng xảy ra trong im lặng.

Cái gì xảy ra trong im lặng? Khi bạn im lặng, bạn không có, biên giới tan biến, bạn là một với cái toàn bộ.

Thế thì chức năng của thầy là gì? Chức năng của thầy là *chỉ* ở gần bạn, để cho bạn có thể có hương vị về ai đó đã ném trái cái toàn thể, để cho người đó có thể trở thành một *phương tiện đi qua*. Khó cho bạn ném trái cái toàn thể vì bạn đầy bản ngã thế. Ai đó, người vô ngã, trong người đó Thượng đế dễ dàng tuôn chảy, người rực sáng với Thượng đế, tuôn trào với năng lượng của ngài... chỉ ở ngay bên cạnh người đó, ngồi im lặng, chờ đợi, một ngày nào đó bạn được tràn ngập.

Để tôi kể cho bạn một câu chuyện Đạo.

Một đệ tử của Lão Tử nói 'Thưa thầy, tôi đã đạt tới rồi.'

Lão Tử nói 'Nếu ông nói ông đã đạt tới rồi, thế thì chắc chắn là ông đã chưa đạt tới đâu.'

Đệ tử này đợi trong vài tháng, thế rồi một hôm anh ta nói 'Thầy đúng, thưa thầy. Bây giờ, nó đã đạt tới.'

Đầu tiên anh ta đã nói 'Tôi đã đạt tới.' và thầy phủ nhận. Và thế rồi sau vài tháng, một hôm đột nhiên anh ta buột mở ra, và anh ta nói 'Nó đã đạt tới.'

Lão Tử nhìn với từ bi và tình yêu vô cùng và vỗ nhẹ đầu anh ta. Và ông ấy nói 'Bây giờ điều đó là đúng. Bây giờ, nói cho ta điều đã xảy ra. Bây giờ ta thích nghe. Điều gì đã xảy ra?'

Anh ta nói 'Mãi cho tới ngày hôm đó khi thầy nói 'Nếu ông nói ông đã đạt tới, thế thì chắc chắn là ông đã không đạt tới' tôi đã làm nỗ lực. Tôi đã làm mọi điều tôi có thể làm, tôi đã cố gắng vất vả. Cái ngày thầy nói "Nếu ông nói ông đã đạt tới, thế thì ông đã không đạt tới " nó đánh đúng chỗ. Làm sao 'tôi' có thể đạt tới được? bởi vì 'tôi' là rào chắn. Cho nên tôi phải nhường đường.'

Nó có thể đạt tới, và đạo nhân thậm chí gọi điều đó là 'Nó'. Họ không gọi nó là 'ông'. Họ không gọi nó là 'bà', họ không gọi nó là 'Thượng đế cha', họ không gọi nó bằng bất kì tên người nào, họ đơn giản nói 'nó'. 'Nó' là vô nhân tính, đó là cái tên của cái toàn thể: 'Đạo' nghĩa là nó.

'Đạo đã đạt tới' anh ta nói 'và nó tới chỉ khi tôi không có đó.'

Lão Tử nói 'Kể cho các đệ tử khác về tình huống mà nó đã xảy ra.' Và anh ta nói 'Điều duy nhất mà tôi có thể nói là ở chỗ tôi đã không tốt, tôi đã không xấu, tôi không là tội nhân, tôi không là thánh nhân, tôi không là cái này, tôi không là cái nọ, tôi không là bất kì ai nói riêng khi nó đạt tới. Tôi chỉ là là tính thụ động, cực kì thụ động, chỉ là cánh cửa, lối mở. Tôi thậm chí đã không mời nó. Nghe đây! Tôi thậm chí đã không mời nó, bởi vì ngay cả lời mời đã đi với chữ kí của tôi. Tôi thậm chí đã không mời.... Thực ra, tôi đã hoàn toàn quên mất về nó. Tôi chỉ ngồi. Tôi thậm chí không tìm, kiếm, truy tìm. Tôi đã không có đó, và đột nhiên nó tràn ngập tôi.'

Nó xảy ra theo cách đó. Nó có thể xảy ra cho bạn ở đây nếu bạn trở nên ngày một thụ động hơn. Đạo là cách thức của nữ tính. Tất cả các tôn giáo khác đều năng nổ, tất cả các tôn giáo khác đều mang nhiều nam tính hơn; Đạo nhiều nữ tính hơn. Và nhớ lấy, chân lí tới chỉ khi bạn ở trong trạng thái nữ tính của tâm

thức - không bao giờ khác hơn. Bạn không thể chinh phục được chân lí. Điều đó là ngu xuẩn, đàn độn ngay cả nghĩ tới, rằng bạn có thể chinh phục được chân lí. Bộ phận mà chinh phục cái toàn thể! Bộ phận chỉ có thể cho phép, bộ phận chỉ có thể trong buông bỏ.

Buông bỏ này sẽ xảy ra nếu bạn có thể làm một điều: đừng níu bám lấy tri thức, đừng níu bám lấy triết lí, đừng níu bám lấy học thuyết, giáo điều. Đừng níu bám lấy nhà thờ và tôn giáo có tổ chức, bằng không bạn sẽ có những quan niệm giả. Và những quan niệm giả đó sẽ không cho phép chân lí đi vào bạn.

Một chuyện ngụ ngôn hay:

Suốt dọc sân trại trên đầu hồi nhà lữ ến đậu thành một hàng, líu ríu một cách lo lắng với nhau, kể cho nhau nhiều điều, nhưng suy nghĩ chỉ về mùa hè và miền nam, vì mùa thu đang tới và gió bắc đang chờ đợi.

Và đột nhiên, một hôm chúng tất cả rời đi mất. Và mọi con vật đều nói về chim ến và miền nam.

'Tôi nghĩ đích thân tôi sẽ đi về miền nam sang năm' gà mái nói.

Và năm đó rời cũng qua và ến lại về; năm hết và chúng lại về đậu trên đầu hồi nhà, và mọi gia cầm lại thảo luận về việc ra đi của gà mái.

Và vào một sáng rất sớm, gió bắt đầu thổi từ phương bắc, đột nhiên lũ chim ến tất cả soải cánh bay lên và cảm thấy gió nâng cánh chúng; và sức mạnh tới với chúng, và thấy một tri thức cổ kì lạ và còn hơn cả niềm tin của con người; và bay cao, chúng rời bỏ làn khói của thành phố chúng ta.

'Tôi nghĩ gió là đúng' gà mái nói, và nó giang cánh và chạy ra khỏi sân gia cầm. Và nó chạy xô lên đường và theo cách nào đó đi xuống đường, cho tới khi nó đi tới một khu vườn.

Đến tối nó quay về thở hổn hển. Và trong sân gia cầm nó kể lại cho lũ gia cầm về cách nó đã đi miền nam xa như đường cái, và đã thấy luồng giao thông của thế giới lớn đi qua. Và nó đã đi tới những miền đất nơi khoai tây mọc và đã thấy những góc rạ mà con người sống. Ở cuối con đường nó đã thấy một khu vườn, và có hoa hồng trong đó những hoa hồng đẹp và bản thân người làm vườn cũng có đó.

'Cực kì thú vị làm sao' lũ gia cầm nói 'và mô tả thực hay làm sao!'

Và mùa đông mòn mỏi đi, và những tháng cay đắng qua đi, và mùa xuân của năm lại xuất hiện, và chim én lại tới.

Nhưng lũ gia cầm không đồng ý rằng đã có biển ở miền nam, 'Các bạn nên nghe chị gà mái của chúng tôi!' chúng nói.

Bây giờ gà mái đã trở thành người biết. Nó biết cái gì ở phương nam, và nó thậm chí chưa đi ra ngoài thị trấn - chỉ xuôi xuống con đường một chút ít.

Trí tuệ là con gà mái.... Nó không thể đi xa lắm. Nhưng một khi con gà mái biết cái gì đó, nó ngăn cản; nó trở thành chướng ngại.

Vứt trí tuệ của bạn đi, và bạn sẽ không mất gì cả. Mang trí tuệ cùng bạn và bạn sẽ mất tất cả. Vứt trí tuệ của bạn đi, và bạn sẽ chỉ mất cảm tù của bạn, cái giả của bạn. Vứt trí tuệ, và đột nhiên tâm thức của bạn sẽ soãi cánh bay cao, sẽ trên đôi cánh

của nó... và bạn có thể đi tới chính phương nam, tới biển khơi nơi bạn thuộc về. Trí tuệ là gánh nặng lên con người.

Điều cuối cùng trước khi chúng ta đi vào trong chuyện ngụ ngôn này: Đạo bắt đầu với cái chết. Tại sao? Có cái gì đó có ý nghĩa ở chỗ bắt đầu. Đạo nói rằng nếu bạn hiểu cái chết bạn sẽ hiểu mọi thứ, bởi vì trong chết các biên giới của bạn sẽ mờ đi. Trong chết, bạn sẽ biến mất. Trong chết, bản ngã sẽ bị vứt bỏ. Trong chết, tâm trí sẽ không còn đó nữa. Trong chết, mọi cái không bản chất sẽ bị vứt bỏ và chỉ cái bản chất sẽ còn lại.

Nếu bạn có thể hiểu được cái chết bạn sẽ có khả năng hiểu Đạo là gì, đường vô lộ là gì - bởi vì tôn giáo cũng là cách chết, yêu cũng là cách chết, lời cầu nguyện cũng là cách chết. Thiên là cái chết tự nguyện. Chết là hiện tượng lớn lao nhất. Nó là cực điểm của sống, cao trào, đỉnh cao nhất. Bạn chỉ biết một đỉnh, và đỉnh đó là đục, và đó là đỉnh thấp nhất của Himalayas. Vâng, nó là đỉnh, nhưng là đỉnh thấp nhất; chết là đỉnh cao nhất.

Đục là sự sinh: nó là chỗ bắt đầu của Himalayas, đỉnh thấp nhất. Chỉ là ở lúc bắt đầu cái cao nhất là không thể được. Dần dần, dần dần, các đỉnh vươn lên ngày một cao hơn, chung cuộc chúng đi tới thượng đỉnh. Chết là thượng đỉnh, đục là bắt đầu. Giữa đục và chết là toàn thể câu chuyện cuộc đời.

Tâm lí học phương Tây bắt đầu bằng việc hiểu đục. Tâm lí học phương Đông, tâm lí của chư Phật, bắt đầu bằng việc hiểu tâm lí của chết. Hiểu đục là rất sơ khởi; hiểu chết là điều tối thượng.

Và bằng việc hiểu chết bạn có thể chết một cách có ý thức. Nếu bạn chết một cách có ý thức bạn sẽ không được sinh ra lần nữa - sẽ không có nhu cầu. Bạn đã học xong bài học, bạn sẽ không bị ném đi ném lại vào bánh xe sinh tử. Bạn đã biết, bạn đã học xong - không cần bạn được gửi lần nữa tới trường; bạn

đã siêu việt. Nếu bạn không học nghĩa của cái chết, bạn sẽ phải bị ném trở lại. Sống là tình huống để học chết là gì.

Câu chuyện ngụ ngôn này:

Khi Liệt Tử đang ăn bên vệ đường trên cuộc hành trình về Nước Vệ, ông ấy thấy một cái sọ trăm tuổi. Bẻ một thân cây ông ấy trở vào chiếc sọ và, quay sang đệ tử Bách Phong, nói 'Chỉ ông ấy và ta biết rằng ông không bao giờ sinh và sẽ không bao giờ chết. Có phải ông ấy thực sự khổ không, có phải chúng ta thực sự sướng không?'

Một phát biểu rất bí ẩn: một mã phải được giải mã. 'Chỉ ông ấy và ta biết' Liệt Tử nói, vừa trở vào chiếc sọ một trăm tuổi, 'rằng ông không bao giờ sinh và sẽ không bao giờ chết.' Tại sao ông ấy nói 'Chỉ ông ấy và ta biết?' Cái sọ đã chết cái chết không tự nguyện, và Liệt Tử đã chết cái chết tự nguyện - cả hai đều là chết theo cách nào đó.

Liệt Tử đã chết qua thiên. Liệt Tử đã chết vì ông ấy không còn là một bản ngã nữa, vì ông ấy không còn tách rời với cái toàn thể, vì ông ấy không còn nữa. Đây là cái chết thực, thực ra còn sâu hơn cái chết của chiếc sọ. Không thực chắc liệu người đã chết, người có chiếc sọ nằm đó một trăm năm, có biết không. Điều đó không chắc chắn - người đó có thể đã không biết, người đó có thể đã biết. Nhưng điều chắc chắn là Liệt Tử biết: cái chết của ông ấy là có ý thức.

Nhưng ông ấy đã dùng tình huống này. Chuyện ngụ ngôn sử dụng tình huống. Đệ tử của ông ấy, Bách Phong, đang ngồi cạnh bên ông ấy, chiếc sọ nằm đó, và ông ấy trở vào chiếc sọ này.

"Chỉ ông ấy và ta biết rằng ông không bao giờ sinh và sẽ không bao giờ chết."

Ai chết? Và ai được sinh? Bản ngã được sinh và bản ngã chết. Sâu bên dưới, nơi bản ngã không còn nữa, bạn không bao giờ được sinh và bạn không bao giờ chết. Bạn là vĩnh hằng, bạn là vĩnh viễn, bạn là chính nền tảng, chính chất liệu mà sự tồn tại được tạo nên - làm sao bạn có thể chết được? Nhưng bản ngã được sinh ra và bản ngã chết đi.

Bạn không bao giờ được sinh ra và bạn có thể không bao giờ chết, nhưng làm sao mà biết điều đó? Bạn có muốn đợi cho tới khi cái chết tới không? Điều đó rất rủi ro, bởi vì nếu bạn sống toàn thể cuộc sống của bạn một cách vô ý thức, không có mấy khả năng rằng bạn có thể trở nên có ý thức khi bạn chết đâu. Điều đó là không thể được nếu toàn thể cuộc sống của bạn đã từng là sự liên tục của việc sống vô ý thức, bạn sẽ chết một cách vô ý thức, bạn sẽ không có khả năng biết đâu. Bạn sẽ chết trong cơn mê, bạn sẽ không có khả năng quan sát và thấy điều đang xảy ra. Bạn thậm chí không có khả năng thấy cuộc sống, làm sao bạn có thể thấy chết được? Chết là tinh tế hơn.

Nếu bạn thực sự muốn biết, thế thì bắt đầu trở nên tỉnh táo, nhận biết đi. Sống có ý thức vào, học ý thức, tích lũy ý thức. Trở thành ngọn lửa lớn của ý thức, thế thì, khi chết tới, bạn sẽ có khả năng chứng kiến nó, bạn sẽ có khả năng nhìn nó và bạn sẽ biết 'Thân thể đang chết, bản ngã đang chết, nhưng mình không chết vì mình là nhân chứng.' Nhân chứng đó là chính cốt lõi của sự tồn tại. Nhân chứng đó là điều các tôn giáo khác gọi là 'Thượng đế', và là điều Liệt Tử, Trang Tử gọi là 'Đạo': người biết, yếu tố biết, tâm thức, nhận biết, tỉnh táo.

Bắt đầu sống cuộc sống có ý thức đi. Làm bất kì cái gì bạn đang làm, nhưng làm cứ dường như bạn là nhân chứng cho nó - quan sát nó, im lặng ngắm nhìn nó. Đừng bị lạc vào trong các vật; vẫn còn tỉnh táo, vẫn còn bên ngoài. Bắt đầu từ những điều nhỏ bé: bước đi trên đường, ăn, tắm, cầm tay người bạn, nói chuyện, lắng nghe - những điều nhỏ bé, nhưng giữ tỉnh táo. Bạn sẽ quên đi quên lại. Nhặt nó lên lần nữa, tìm ra nó lần nữa, nhớ nó lần nữa. Đây là điều Phật gọi là 'luu tâm', điều Gurdjieff gọi là 'tự nhớ'.

Cứ nhớ rằng bạn là nhân chứng. Lúc ban đầu điều đó là gian truân, vất vả, bởi vì giấc ngủ của chúng ta là dài. Chúng ta đã ngủ trong nhiều kiếp, chúng ta đã trở nên quen với ngủ, chúng ta ngáy - một cách siêu hình. Điều đó là khó, nhưng nếu bạn cố, từ từ tia sáng của tỉnh táo sẽ đi vào trong bản thể bạn. Điều đó là có thể - khó đấy, nhưng là có thể - không phải là không thể được. Và đây là điều có giá trị nhất trong cuộc sống.

"Chỉ ông ấy và ta biết rằng ông không bao giờ sinh và sẽ không bao giờ chết."

Tôi biết bạn sẽ không bao giờ chết, bởi vì bạn không bao giờ được sinh ra, nhưng bạn không biết điều đó. Việc biết của tôi sẽ không có ích cho bạn - bạn phải biết nó. Điều đó phải trở thành hiểu biết riêng của bạn: là ánh sáng lên bản thân bạn.

'Có phải ông ấy thực sự khổ không, có phải chúng ta thực sự sướng không?'

Và thế rồi ông ấy nêu ra câu hỏi cho đệ tử của ông ấy 'Ai sướng người đang sống hay người đã chết? Ai thực sự khổ - người đã chết hay người đang sống? Và ai thực sự sướng?' Và

ông ấy bỏ lại câu hỏi này. Nó là công án: đệ tử này phải thiền về nó.

Chuyện ngụ ngôn này không nói cái gì cả, nó chấm dứt bất thân. Bây giờ đệ tử này phải làm việc về nó. Bây giờ anh ta phải thiền, anh ta phải nhận biết về chết, về sống, về yêu, về cái này và cái nọ. Và anh ta phải thiền về sự kiện này: Ai thực sự sướng? Bạn sướng bởi vì chỉ sống sao? Bạn không sướng, cả thế giới khổ thế. Cho nên một điều có thể được suy ra, và có thể được suy ra một cách vô điều kiện, rằng chỉ bằng việc sống người ta không nhất thiết đã sướng đâu. Chỉ sống là không đủ để sướng - cái gì đó hơn nữa là được cần tới để sướng, cái gì đó 'cộng thêm'. Sống cộng với nhận biết... thế thì hạnh phúc nảy sinh, bởi vì trong nhận biết, trong ánh sáng của nhận biết, bóng tối của bản ngã biến mất.

Bây giờ, khi sống có cộng với nhận biết, những điều lớn lao xảy ra. Thứ nhất: bản ngã biến mất, và cùng với bản ngã cái chết biến mất, bởi vì chỉ bản ngã mới có thể chết - bởi vì bản ngã được sinh ra. Với bản ngã biến mất, sinh đã biến mất, chết đã biến mất. Với bản ngã biến mất, sự tách rời của bạn khỏi sự tồn tại đã biến mất.

Đây là nghĩa của đóng đinh: bản ngã bị đóng đinh. Khi Jesus bị đóng đinh, Christ được sinh ra - đó là nghĩa của phục sinh. Mặt này là đóng đinh, mặt kia là phục sinh.

Chết đi nếu bạn thực sự muốn sống - rất ngược đời, nhưng cực kỳ đúng, tuyệt đối đúng. Như bạn vậy, bạn không chết không sống. Bạn treo lơ lửng ở giữa, do đó mới có khổ, căng thẳng, phiền não. Bạn bị chia chẻ: bạn không sống không chết. Hoặc sống toàn bộ, và thế thì bạn sẽ biết sống là gì; hoặc chết toàn bộ, thế nữa bạn sẽ biết sống là gì - bởi vì với tính toàn bộ cánh cửa của Đạo mở ra.

Là toàn bộ đi. Người ngủ không thể toàn bộ trong bất kì cái gì. Bạn ăn, bạn không toàn bộ ở đó; bạn đang nghĩ tới cả nghìn lẻ một thứ, bạn đang mơ cả nghìn lẻ một giấc mơ, bạn chỉ tọng vào mình một cách máy móc. Bạn có thể làm tình với người đàn bà của bạn hay với người đàn ông của bạn mà bạn không toàn bộ ở đó. Bạn có thể nghĩ về người đàn bà khác: làm tình với vợ bạn và nghĩ về người đàn bà khác. Hay bạn có thể nghĩ tới chợ, hay tới giá cả của các thứ bạn muốn mua, hay nghĩ về chiếc xe hơi, hay ngôi nhà, hay cả nghìn lẻ một thứ - và bạn đang làm tình một cách máy móc.

Là toàn bộ trong hành động của bạn đi, và nếu bạn toàn bộ bạn phải nhận biết; không ai có thể toàn bộ mà không nhận biết. Là toàn bộ nghĩa là không có suy nghĩ khác. Nếu bạn đang ăn, bạn đơn giản ăn; bạn là toàn bộ ở đây-bây giờ. Việc ăn là tất cả: bạn không chỉ cho các thứ vào, bạn tận hưởng nó. Thân thể, tâm trí, linh hồn đều trong hài hoà khi bạn ăn: có hài hoà, nhịp điệu sâu sắc, giữa tất cả ba tầng của bản thể bạn. Thế thì ăn trở thành thiền, đi trở thành thiền, chẻ củi trở thành thiền, mang nước từ giếng về trở thành thiền, nấu thức ăn trở thành thiền. Những điều nhỏ bé được biến đổi: chúng trở thành hành động chói sáng, và từng hành động trở thành toàn bộ tới mức từng hành động có phẩm chất của Đạo.

Thế thì bạn không là người làm khi bạn là toàn bộ. Thế thì Thượng đế là người làm, hay cái toàn bộ là người làm - bạn chỉ là phương tiện, lối chuyển. Và việc trở thành lối chuyển đó là phúc lạc, là phúc lành.

2. *Lười siêu phàm*

Câu hỏi 1

Giáo dục tiềm thức xung đột hay hài hoà với Đạo ở đâu, vì nó ngụ ý kỉ luật bằng tự nỗ lực từ cách diễn đạt bên ngoài?

Đạo không biết gì tới kỉ luật. Đạo là vô chính phủ, tự phát, vô nỗ lực. Mọi kỉ luật đều phi tự nhiên - chúng phải vậy. Tự nhiên không cần kỉ luật, tự nó là đủ cho chính nó. Cây và sông và con vật và sao trời - chúng không biết gì tới kỉ luật cả. Kỉ luật là do con người tạo ra, nhân tạo, và bởi vì kỉ luật mà con người trở nên bị chia chẻ. Phần này bắt đầu thao túng phần khác, thế rồi kẽ nứt được tạo ra. Tâm trí cố gắng thao túng thân thể, và thân thể cố gắng thao túng tâm trí theo cách tinh vi, hay ít nhất cũng cố phá hoại nó. Xung đột này tạo ra lẫn lộn: mọi xung đột đều lẫn lộn. Bởi vì xung đột mà hợp nhất không thể xảy ra được: bạn không thể là một, bạn không thể được hợp nhất vào một, do đó mới có lẫn lộn. Và kết quả chung cuộc chỉ có thể là tinh thần phân liệt. Bạn cứ đánh nhau và đánh nhau, và dần dần bạn

không còn là một cá nhân nữa, bạn trở thành nhiều - ít nhất cũng là hai, và nếu tồi hơn, thì nhiều - thế thì bạn trở thành đám đông. Và khi bạn không là một, bạn không thể hạnh phúc được.

Hạnh phúc là chức năng của sự thống nhất. Hạnh phúc là âm nhạc xảy ra khi bạn đang trong hợp nhất, khi mọi thứ khớp lại với nhau, khi mọi thứ hài hoà, khi không có xung đột thậm chí không một dấu vết của nó, khi bạn là một dàn nhạc chứ không là đám đông.... Không ai cố thao túng, không ai cố trở thành người chủ, không ai cố khai thác, áp bức... toàn thể bản thể tuôn trào với vui vẻ.

Đạo là tự phát, nó không phải là kỉ luật, do đó Đạo là tối thượng trong tôn giáo - không tôn giáo nào chạm tới được đỉnh cao đó. Khoảnh khắc tôn giáo bắt đầu trở thành kỉ luật, nó đã rơi xuống rất thấp.

Có ba giai đoạn của tôn giáo. Cũng giống như có thời thơ ấu, thanh niên và tuổi già trong cuộc sống của đàn ông hay đàn bà, vậy có ba giai đoạn trong cuộc sống của tôn giáo. Khi tôn giáo được sinh ra - thời thơ ấu của tôn giáo, khi Thầy còn sống, tươi tắn, và năng lượng còn tuôn chảy từ cội nguồn và hương thơm thoảng tới, khi Phật còn sống hay Lão Tử còn sống hay Jesus còn sống - thế thì tôn giáo có trạng thái hồn nhiên, trong trắng, đầu tiên của nó: thời thơ ấu. Nó tươi tắn như giọt sương buổi ban mai, tươi như hoa hồng, tươi như ngôi sao; nó không biết tới kỉ luật, nó chỉ biết tính tự phát.

Thế rồi, gần Thầy mọi người bắt đầu tụ tập lại. Điều đó nhất định xảy ra - nan châm có đó, mọi người bắt đầu tụ tập. Giai đoạn thứ hai tới: giai đoạn của tôn giáo có tính hữu cơ. Giai đoạn thứ nhất là có tính cá nhân, nổi dậy, tự phát; không có vấn đề nỗ lực nào, kỉ luật nào, kinh sách nào; Thượng đế là ở trong sự trần trụi, chân lí là như nó vậy không nguy trang, không trang

hoàng. Thế rồi mọi người bắt đầu tụ tập. Giai đoạn thứ hai không mang tính nổi dậy thế vì những người này, và bởi vì những người này, dần dần kỉ luật này sinh. Thầy cứ nói về tự phát, nhưng tín đồ không thể hiểu được tính tự phát; họ dịch nó dưới dạng tạo kỉ luật cho chính họ. Thầy nói 'Hiện hữu', họ hỏi 'Làm sao hiện hữu?' Câu hỏi của họ về 'làm sao; dần dần đem tới kỉ luật; họ tạo ra kỉ luật. Để tôi nói điều đó theo cách này: Thầy đem tới tự phát, đệ tử đem tới kỉ luật.

Từ 'disciple - đệ tử' và 'discipline - kỉ luật' bắt nguồn từ cùng một gốc. Khi đệ tử đã tụ tập quanh Thầy, họ bắt đầu phiên dịch điều thầy nói, điều thầy ngụ ý. Họ bắt đầu diễn giải, và tất nhiên họ diễn giải tương ứng theo tâm trí họ - không có cách khác. Nếu bạn diễn giải tất cả, bạn sẽ diễn giải sai.

Đệ tử thực là người không diễn giải, người không phiên dịch, người lắng nghe thụ động, người không hỏi 'làm sao', người không vội vã có được kết quả nào đó, người không hướng đích, người không tham. Đệ tử tham lập tức tạo ra kỉ luật. Đây là giai đoạn thứ hai - vẫn còn sống; tôi gọi giai đoạn này là giai đoạn tính hữu cơ của tôn giáo. Thầy vẫn còn đó, đệ tử đã tới, có đơn vị hữu cơ nhưng....

Ở giai đoạn thứ nhất chỉ có trung tâm, bây giờ có chu vi; và chu vi sẽ cứ trở nên ngày một lớn hơn và lớn hơn, và nó càng lớn hơn nó sẽ càng kém chân thực hơn. Chu vi càng đi xa khỏi trung tâm, nó càng đi xa khỏi chân lí, hồn nhiên. Nó trở thành tri thức, nó trở thành kỉ luật, giáo điều, nhưng dần vấy một chút ít ánh sáng vẫn tới qua tất cả những màn ảnh này.

Thế rồi, ở giai đoạn thứ ba khi Thầy qua rồi, tôn giáo trở thành tôn giáo được tổ chức. Nó không còn tính hữu cơ bây giờ bởi vì trung tâm đã biến mất. Bây giờ chu vi cố gắng tồn tại mà không có trung tâm - nó trở thành nhà thờ, tín điều, thượng đế

học. Bây giờ tôn giáo rất già; và một ngày nào đó, tôn giáo chết nhưng nhà thờ tiếp tục.

Bạn hỏi 'Giáo dục tiềm thức xung đột hay hài hoà với Đạo ở đâu, vì nó ngụ ý kỉ luật với tự nỗ lực từ cách biểu diễn bên ngoài?'

Đạo không bao giờ cho phép bản thân nó trở thành ngay cả tôn giáo hữu cơ - một cách tự nhiên, nó chưa bao giờ cho phép bản thân nó trở thành nhà thờ. Nó vẫn còn tự phát, do đó không có tín đồ, không có nhà thờ nào như Vatican, hay Shankaracharya - không cái gì giống điều đó. Đạo vẫn còn sẵn có cho những người đủ dũng cảm để tự phát. Nó cần dũng cảm lớn lao để tự phát bởi vì tự phát nghĩa là vẫn còn trong trạng thái không kiểm soát thường xuyên. Tính tự phát nghĩa là không can thiệp vào bản tính của bạn - để nó là bất kì cái gì nó là và để nó đi bất kì chỗ nào nó đi; giống như gió, giống như sông, giống như sông không biết nó đang đi đâu - không quan tâm liệu nó đang đi đâu, không bận tâm, không cố lập kế hoạch, không cố phóng chiếu.

Là tự nhiên cần dũng cảm lớn lao, do đó có rất ít người đã đạt tới Đạo. Có hàng triệu người Ki tô giáo, hàng triệu người Mô ha mét giáo, hàng triệu người Hindus, hàng triệu Phật tử, nhưng Đạo vẫn còn siêu việt, hương thơm - không khô héo, không bị cầm tù - do đó mới có cái đẹp của nó, cái tinh tế siêu phàm của nó, chân lí siêu phàm của nó.

Tiềm thức, ý thức, vô ý thức: những phân chia này tồn tại bởi vì bạn đã cố có kỉ luật, bằng không có tâm thức không phân biệt bên trong bạn. Không có phân chia. Những người theo Freud, Jung, Alder và các nhà tâm lí học khác, nói cứ như thể những phân chia này là tự nhiên có đó, cứ như thể chúng là một phần của tính sự kiện của nhân loại. Họ là không đúng. Vô ý

thức tồn tại bởi vì con người đã kìm nén; khoảnh khắc kìm nén biến mất, vô ý thức cũng biến mất. Vô ý thức không phải là phân chia tự nhiên của tâm thức của bạn. Bạn đã làm cái gì đó với tâm thức của bạn: bạn đã áp đặt nhiều thứ bên trong bản thể bạn điều bạn không muốn nhìn vào; bạn né tránh, do đó tạo ra vô ý thức.

Vị Phật không biết tới vô ý thức. Tôi không biết vô ý thức nào. Mọi điều ở trong tôi, tôi đều nhận biết, tôi cho phép nó, nó là trong cái nhìn của tôi; không có tầng ngậm tôi nơi tôi cứ ném mọi thứ vào. Tầng ngậm bắt đầu tồn tại chỉ khi bạn bắt đầu kìm nén. Kìm nén tạo ra phân chia, thế thì bạn trở nên ngay một bị giới hạn hơn bởi vì bạn không thể nhìn được sâu hơn: bạn sợ, bạn không dám, bạn không đảm đương được... vô ý thức được tạo ra. Một khi vô ý thức được tạo ra, thế thì có sự chòem lấp nhỏ của ý thức và vô ý thức; điều đó được gọi là tiềm thức. Vô ý thức nghĩa là hoàn toàn trong tối, ý thức nghĩa là sáng. Tất nhiên, giữa tối và sáng có sự chòem lấp, một biên giới nhỏ, cái không tối không sáng: đó là tiềm thức.

Ba phân chia này tồn tại bởi vì bạn, không bởi vì tự nhiên. Nhưng các nhà tâm lí cứ nói dường như họ đã tìm ra phân chia tự nhiên nào đó. Không có phân chia chút nào đâu. Khoảnh khắc bạn cho phép tính tự phát bùng nổ, tâm thức của bạn bắt đầu lan tỏa. Một ngày nào đó toàn thể bản thể bạn trở thành sáng; không có góc tối bởi vì không có gì để che giấu. Bạn đứng trần trụi cho cách nhìn riêng của bạn... không cái gì phải che giấu, không cái gì để trốn khỏi, không cái gì để sợ - bạn đã chấp nhận bản thân bạn. Trong chấp nhận sâu sắc bạn trở thành một.

Đạo nói rằng con người có tâm thức phân biệt. Bạn không thể gọi nó là 'ý thức', bạn không thể gọi nó là 'vô ý thức', bạn không thể gọi nó là 'tiềm thức', bởi vì những phân chia này thực sự là được bịa ra, nhân tạo. Khi đứa trẻ được sinh ra nó không

có vô ý thức, nó không có ý thức - nó là không phân biệt, nó là một. Nhưng lập tức chúng ta bắt đầu giáo dục nó, lập tức chúng ta bắt đầu đào tạo nó: Giống cái này và không giống cái kia; cho nên bất kì cái gì chúng ta phủ nhận, nó phải bác bỏ. Những phần bị bác bỏ đó cứ chất đống bên trong nó và nếu nó phải nhìn vào chúng điều đó gây tổn thương - chúng là những phần bị bác bỏ riêng của nó - dường như bạn đã cắt chi của nó; nhìn vào chúng là đau đớn, tốt hơn cả là quên chúng đi. Quên đi dường như là cách duy nhất, và khi bạn quên cái gì đó ở bên trong bạn, vô ý thức được tạo ra.

Vô ý thức biến mất khi bạn lại trở thành tự phát như đứa trẻ. Toàn thể giáo huấn của Đạo là lại giống đứa trẻ. Điều đó nghĩa là hoàn tác lại mọi điều xã hội đã làm cho bạn; nó có nghĩa là phá huỷ, triệt phá, cấu trúc mà xã hội đã đặt quanh bạn; giành lại tự do của bạn điều là quyền tập ám của bạn; được biến đổi triệt để; đi ra ngoài cấu trúc của xã hội, đi lên trên. Đi tới tự nhiên ngược lại với nuôi dưỡng: đó là điều thông điệp của Đạo là gì.

Không có kỉ luật trong Đạo - Đạo không phải là Yoga. Đạo chính là quan điểm đối lập toàn bộ với Yoga. Nếu Patanjali và Lão Tử gặp gỡ, họ sẽ không có khả năng hiểu được lẫn nhau - không thể được; Patanjali sẽ nói về kỉ luật. Nếu Patanjali gặp Không Tử, họ sẽ trở thành bạn bè ngay lập tức; Không Tử cũng nghĩ về kỉ luật, kiểm soát, tính cách. Lão Tử nói về vô tính cách. Nhớ từ 'vô tính cách' bởi vì Lão Tử nói rằng người thực không có tính cách - không thể có tính cách được; tính cách nghĩa là cái gì đó của quá khứ.

Người thực sống trong khoảnh khắc. Người đó không sống qua quá khứ, người đó không có ý tưởng về sống - người đó đơn giản sống, người đó đáp ứng với khoảnh khắc hiện tại. Và người đó không có kinh sách nào để theo, không đạo đức nào để theo, người đó không có lời răn. Thái độ duy nhất của người đó là thái

độ có trách nhiệm tự phát: bất kì cái gì người đó đương đầu, người đó đều đáp ứng một cách toàn bộ, người đó đáp ứng một cách đầy đủ.

Con người của tính cách không bao giờ có thể đáp ứng được đầy đủ. Người đó có ý tưởng, người đó phải làm cái gì đó theo cách nào đó. Trước khi tình huống nảy sinh người đó đã quyết định cách hành động, người đó đã diễn tập. Con người của Đạo sống không diễn tập; người đó không bao giờ xoay xở, người đó không bao giờ nhảy lên trước. Đê khoáng khắc tới và người đó có đó đê phản xạ nó - bất kì cái gì được cần sẽ thoát ra từ bản thể của người đó. Người đó tin cậy vào tự nhiên: tin cậy của người đó là tuyệt đối, hoàn toàn tuyệt đối. Con người của tính cách không tin cậy vào tự nhiên. Người đó nói 'Mình phải tra dồi tính cách tốt, bằng không trong tình huống nào đó mình có thể hành xử theo cách xấu.' Người đó không tin cậy vào bản thân mình và người đó sẽ tra dồi và người đó sẽ xoay xở... và người đó không tin vậ vào bản thân mình. Sự tự bất tín của người đó có đó cho nên người đó trở thành người rờm, thế rồi người đó mất tính đích thực. Người đó mỉm cười bởi vì người đó phải mỉm cười, người đó yêu bởi vì người đó phải yêu, người đó hành xử theo cách nào đó bởi vì đó là cách người ta phải hành xử - nhưng tất cả đều giả. Không cái gì tới từ trái tim người đó, không cái gì tuôn chảy từ trái tim người đó, không cái gì có cái chạm vào bản thể người đó; mọi thứ đều được quản lí. Một cách tự nhiên, người đó sống cuộc sống rất rờm: tình yêu của người đó không sống, nụ cười của người đó được tô vẽ, cử chỉ người đó tất cả đều bất lực, vô nghĩa. Người đó xoay xở - có vậy thôi, nhưng người đó không bao giờ sống.

Đạo không có kỉ luật. Nó không tin cậy vào tính cách, nó tin cậy vào bản thể, vào bản tính của bạn. Và không có nỗ lực, bởi vì mọi nỗ lực sẽ tạo ra rắc rối. Nỗ lực nghĩa là xung đột, nỗ lực

nghĩa là áp đặt cái gì đó, nỗ lực nghĩa là bạn đang trong cuộc chiến với bản thân bạn. Đạo tin cậy vào vô nỗ lực. Jesus nói với đệ tử của ông ấy: Nhìn những bông hoa loa kèn trên cánh đồng, chúng không làm việc cực nhọc, chúng không lao động. Chúng không lập kế hoạch cho ngày mai vậy mà chúng cực kì đẹp. Ngay cả Solomon cũng không đẹp thế khi ông ấy được trang điểm trong mọi bộ quần áo đẹp và kim cương và đồ trang sức. Cho dù thế ông ấy cũng không đẹp như những bông hoa loa kèn này trên cánh đồng. Cái gì là bí mật của hoa loa kèn trên cánh đồng? Chúng sống một cách tự nhiên, chúng nở hoa một cách tự nhiên: không có nỗ lực, 'chúng không làm việc cực nhọc'.

Jesus phải đã nhận được thông điệp này từ nguồn Đạo nào đó. Có những câu chuyện rằng ông ấy đã du hành tới Ấn Độ. Có câu chuyện rằng ông ấy thậm chí đã du hành tới Nhật Bản. Có chỗ ở Nhật Bản mà mọi người nói rằng ông ấy đã tới. Có những câu chuyện rằng ông ấy đã đi tới Tây Tạng. Nếu ông ấy đã đi tới Nhật Bản và Tây Tạng ông ấy phải đã đi tới biết cái gì đó, cái gì đó về Đạo; ông ấy phải đã thu thập cái gì đó. Có thể ông ấy chưa bao giờ đi tới Nhật Bản và chưa bao giờ tới Tây Tạng, có thể đây chỉ là kinh nghiệm riêng của ông ấy, ông ấy đã đi tới trong cuộc tìm kiếm bên trong riêng của ông ấy, nhưng ông ấy là một Đạo nhân - Jesus có thể được tính tới. Ông ấy là một Đạo nhân, do đó người Do Thái không thể tin được vào ông ấy. Về nền tảng họ là dân tộc ngụ trong luật pháp, họ đã sống theo luật: mười điều răn của Moses. Và Jesus nói: Moses đã cho các ông luật. Ta sẽ cho các ông luật khác và luật cao hơn - luật của yêu. Nhưng yêu không biết tới luật - ông ấy giờ thủ đoạn - yêu bao giờ cũng là vô luật. Nhưng để thuyết phục người Do Thái, những người cư ngụ trong luật, ông ấy nói: Ta sẽ cho các ông luật của tình yêu. Luật của tình yêu sao? Đó là mâu thuẫn trong thuật ngữ: luật không bao giờ yêu, yêu không bao giờ cư ngụ nơi luật pháp - không thể thế được. Yêu là tự do, luật là tù túng -

chúng không bao giờ đi cùng nhau, không thể gắn chúng lại với nhau được.

Tôi đã nghe....

Một người đi qua nghĩa địa thì tới một nấm mồ. Có một tảng đá đẹp trên nấm mồ, và ông ấy nhìn và ông ấy đọc, và nó viết: Nơi đây an nghỉ một luật sư vĩ đại và người yêu vĩ đại. Ông ấy nói 'Không thể được! Làm sao hai người có thể ở trong một nấm mồ? Người yêu? Và luật sư vĩ đại? Không thể được!'

Jesus đã đem tới tình yêu và ông ấy đã đem tới tính vô luật lệ, đó là lí do tại sao người Do Thái không thể tha thứ được cho ông ấy. Ông ấy phải bị trừng phạt: ông ấy đã phá vỡ toàn thể xã hội. Ông ấy là nguy hiểm, ông ấy thực sự nguy hiểm - rất ít người được sinh ra trên thế gian mà đã từng nguy hiểm như thế. Ông ấy phá hoại toàn thể cấu trúc xã hội khi ông ấy nói 'Thượng đế là Tình yêu'; và Thượng đế của người Do Thái chưa bao giờ yêu. Ngài là Thượng đế rất giận dữ và Thượng đế rất ghen tị, và ngài sẽ tiêu diệt bạn vì những điều nhỏ bé nếu bạn không tuân theo lời răn của ngài. Ngài đã tống cổ Adam và Eve ra khỏi vườn Eden vì họ đã không vâng lời.

Yêu tha thứ, yêu biết cách tha thứ. Tình yêu yêu nhiều tới mức không thể nào giận dữ và phát rồ được. Thượng đế của người Do Thái đã phá huỷ các thành phố vì những điều nhỏ bé - bởi vì mọi người vô tính cách hay họ đồng dục. Ngài đã phá huỷ Sodom và Gomorrah, Ngài đã phá huỷ toàn thể các thị trấn. Ngài làm ngập lụt toàn thể giới! Ngài muốn phá huỷ toàn thể giới. Ngài không thể rất yêu thương được; ngài có thể công bằng, nhưng không yêu thương. Và làm sao công bằng có thể yêu được? Công bằng phải công bằng, yêu là chiều hoàn toàn

khác. Người Do Thái trở nên sợ. Jesus đem tới tự phát, ông ấy đem tới tính vô luật pháp và ông ấy đem tới tính nổi dậy, và trong dạng trá hình đó mà mọi người thậm chí không nhận biết về điều ông ấy đã mang tới.

Nếu mọi người chống lại tôi ở Ấn Độ điều đó là tự nhiên: toàn thể thông điệp của tôi là phá hoại. Jesus nói: Ta không mang tới hoà bình, ta mang tới chiếc kiếm. Và Jesus nói: Ta đã tới để làm con trai chống lại cha, và chồng chống lại vợ, và mẹ chống lại con trai, và anh chống lại em. Ông ấy ngụ ý cái gì? Những mối quan hệ này, cái gọi là 'mối quan hệ' này, không còn là của tình yêu nữa; chúng chỉ là hình thức. Jesus nói: Chỉ tình yêu là đủ, bất kì cái gì khác đều sẽ phá huỷ tính tự nhiên của ông. Yêu mẹ bạn - không phải vì bà ấy là mẹ bạn; yêu bà ấy, để có tình yêu đó, nhưng không bởi vì bà ấy là mẹ bạn. Làm sao bạn có thể yêu người đàn bà chỉ bởi vì người ấy là mẹ bạn? Làm sao bạn có thể yêu người đàn bà chỉ bởi vì người ấy là chị bạn? Bạn có thể hoàn thành nghĩa vụ nhưng nghĩa vụ là xấu.

'Nghĩa vụ' là từ bản thủ - tránh nó ra! Nó đã phá huỷ tự nhiên, nó đã phá huỷ nhân loại, nó đã không cho phép con người nở hoa và bùng nở.

Không, không có kỉ luật và không có nỗ lực trong Đạo, chỉ có hiểu biết. Nhớ lấy, để tôi nhắc lại điều đó: chỉ có hiểu biết. Nỗ lực nghĩa là bạn đã không hiểu đúng - đó là lí do tại sao bạn phải làm nỗ lực. Nếu tôi nói 'Yêu là đủ' và bạn hiểu tôi, bạn có làm nỗ lực nào không? Chính việc hiểu đó sẽ đem tới thay đổi. Hiểu biết là cách mạng. Nếu bạn hiểu, yêu là đủ. Nếu bạn hiểu rằng hoa loa kèn trên cánh đồng là đẹp, nếu bạn hiểu cái đẹp là gì - là tự nhiên là đẹp - bạn có định làm nỗ lực nào để đạt tới cái đẹp này không? Làm sao bạn có thể tự nhiên qua nỗ lực được? Để là tự nhiên bạn phải vứt bỏ mọi nỗ lực. Và bạn sẽ có bỏ nỗ

lực của bạn qua nỗ lực nào đó sao? Thế thì bạn sẽ lâm vào cùng cái bẫy lần nữa. Nó sẽ không thay đổi bạn đâu.

Nhìn sự kiện này. Nhìn sự kiện này và để sự kiện ở đó. Để nó thấm vào trong trái tim bạn, để nó chìm vào trong và bạn thấy rằng chính hiểu biết về sự kiện đã biến đổi bạn. Đột nhiên bạn thấy rằng bạn là con người hoàn toàn khác, con người cũ đã mất rồi và con người mới được sinh ra - không có nỗ lực.

Và một điều nữa về điều đó: Đạo là lười siêu phàm. Nó không tin vào hung hăng, nó không tin vào yếu tố nam tính. Đạo là nữ tính: thụ động, nhạy cảm. Có hiểu điều này. Có hai cách để đi tới chân lí. Một cách là của hung hăng, gần như hãm hiếp. Đó là lí do tại sao tôi bao giờ cũng nói khoa học đã hãm hiếp: nó hung hăng, nó bó buộc tự nhiên, nó ép buộc tự nhiên để lộ các bí mật của tự nhiên. Nó rất thô thiển, hoang sơ, bởi vì người ta phải hãm hiếp chỉ khi người ta không thể yêu. Kẻ hãm hiếp là người không có khả năng yêu. Nếu bạn có thể yêu người đàn bà, bạn thậm chí có thể nghĩ tới việc hiếp người đàn bà không? Điều đó thậm chí không tới cả trong mơ của bạn - điều đó là không thể được. Khi người ta không trong yêu thì hãm hiếp nổi lên. Bạo hành nảy sinh chỉ khi yêu thất bại, hùng hổ nảy sinh chỉ khi yêu thất bại. Khoa học là thất bại - thất bại theo nghĩa rằng chúng ta không thể thuyết phục được tự nhiên. Điều đáng tốt hơn là thuyết phục.

Đạo thuyết phục tự nhiên. Không có nhu cầu bó buộc; yêu đi, và dần dần tự nhiên để lộ các bí mật của nó cho bạn. Khoa học cố ép buộc. Bạn đi tới biết sự kiện nào đó nhưng chúng là xấu, chúng không phát triển đầy đủ, chúng không được sinh ra một cách tự nhiên; và cái gì đó của bạo hành của bạn cứ vọng đi và vọng lại. Cho nên không phải là ngẫu nhiên mà khoa học đã dẫn tới ngày một nhiều bạo hành trên thế giới: khoa học là bạo hành. Chỉ ngẫu nhiên mà khoa học đã lên tới cực điểm trong

bom nguyên tử và khinh khí - chúng là hệ quả tự nhiên của điều đó. Khoa học là bó buộc, và bó buộc chung cuộc dẫn tới chấm dứt trong bạo hành; và nếu chúng ta không trở nên nhận biết, khoa học sẽ trở thành tự tử, tự tử vũ trụ.

Ngày này hay ngày khác, con người sẽ tự tử, bởi vì nếu bạn ép buộc tự nhiên một cách bạo hành sẽ có sự dội lại tương ứng từ nó. Và bạo hành mà bạn làm với tự nhiên sẽ quay lại dồn lên bạn đấy.

Mọi sự xảy ra theo cách tinh tế tới mức thỉnh thoảng người ta không nhận biết. Adolf Hitler đã tiêu diệt người Do Thái ở Đức. Ông ta đã trục xuất Albert Einstein bởi vì ông này là người Do Thái. Ông ta không bao giờ có thể nghĩ được rằng việc trục xuất một người này ra khỏi Đức sẽ là chấm dứt toàn thể nỗ lực của ông ấy, sẽ là chấm dứt chủ nghĩa phát xít. Albert Einstein bị đuổi ra khỏi Đức; ông ấy thăm dò việc sống tị nạn ở Mỹ, và ông ấy đã viết một bức thư cho Roosevelt hứa hẹn rằng bom nguyên tử có thể được tạo ra. Chính Albert Einstein đã trở thành phương tiện trong việc tạo ra quả bom nguyên tử đầu tiên, và chính quả bom nguyên tử đó đã được thả xuống Hiroshima. Và nó phá huỷ chủ nghĩa phát xít và chế độ Quốc xã, và Adolf Hitler, và tất cả các giấc mơ của ông ta về cai trị một nghìn năm trên khắp thế giới. Bây giờ, nếu bạn nhìn lại, việc này dường như rất đơn giản. Ông ấy đã đuổi Albert Einstein đi, và ông ấy thậm chí đã không thể hình dung ra được rằng việc đuổi Albert Einstein đi sẽ là chấm dứt của ông ấy. Nếu Albert Einstein mà không bị đuổi ra khỏi Đức, Hitler có thể đã cai trị toàn thế giới. Nhưng một người Do Thái bị đuổi ra khỏi nước chẳng có ý nghĩa chút nào trong con mắt ông ấy. Người Do Thái đó đã chứng tỏ việc hoàn tác của mình: theo cách vòng vo bom nguyên tử đã được tạo ra.

Cuộc sống được liên nối rất sâu sắc: bất kì cái gì xảy ra ở đây sẽ có việc dội lại ở kia.

Đạo nói: Đừng bao giờ bó buộc tự nhiên, bằng không tự nhiên sẽ ném mọi bó buộc trở lại lên bạn, và bạn sẽ bị tiêu diệt. Thuyết phục đi, yêu đi. Và, như Đạo nói đừng bó buộc tự nhiên bên ngoài, Đạo nói đừng bó buộc tự nhiên bên trong nữa.

Khoa học cố gắng bó buộc tự nhiên bên ngoài, Yoga cố gắng bó buộc tự nhiên bên trong - cho nên khoa học và Yoga có thể đi cùng nhau rất tốt; chúng là bạn lữ hành. Einstein có thể đã hiểu Patanjali rất dễ dàng, và Patanjali có thể đã hiểu Einstein rất dễ dàng. Nhưng cả Einstein lẫn Patanjali sẽ không có khả năng quan niệm được điều Lão Tử nói. Ông ấy có vẻ điên, ông ấy có vẻ ngớ ngẩn. Ông ấy đem tới chiều hướng khác toàn bộ vào thế giới - chiều hướng của nữ tính.

Đàn ông là hung hăng, đàn bà là cảm nhận. Đàn bà là bụng mẹ: cảm nhận. Lão Tử nói rằng chân lí phải được đón nhận, không thăm dò. Tìm, và bạn sẽ không bao giờ thấy, Lão Tử nói. Chờ đợi, đợi trong cõi mờ, đợi trong mong manh và bạn sẽ thấy, bởi vì chân lí sẽ tới với bạn. Mời, và đợi. Yêu, và đợi. Ở trong buông bỏ.

Đó là nghĩa khi tôi nói 'lười siêu phàm'. Nó là không hoạt động, vậy mà nó không phải là lờ phờ; bất hoạt, vậy mà đây toả sáng; không làm gì, nhưng đập rộn ràng với năng lượng. Thực ra, người không làm gì nên đập rộn ràng cùng năng lượng vô cùng, bởi vì người đó không để năng lượng của mình ở đâu cả; cho nên năng lượng tích lũy lại: người đó trở thành bình chứa - toả sáng, sống động, thổn thức, tuôn ra. Trong khoảnh khắc năng lượng lớn lao đó, cái bất hoạt, chân lí xảy ra - do đó tôi gọi nó là 'lười siêu phàm'. Người hoạt động đang phá huỷ, làm tiêu tán năng lượng của mình. Người bất hoạt tích lũy, cho nên đó không phải là lờ phờ. Người lờ phờ là bất hoạt và không có năng lượng; người đó bất lực.

Mới vài ngày trước đây tôi đã nói về Ashtavakra. Vâng, anh ấy đích xác giống như Lão Tử; anh ấy cũng ca ngợi phẩm chất của lười siêu phàm. Anh ấy gọi nó là *alasi shiromani*, hoàng đế lười, nhà vua lười vĩ đại, đỉnh cao nhất của lười biếng. Nhưng nhớ lấy, bất hoạt cộng với năng lượng, cộng với tính sống động. Và không một nỗ lực riêng lẻ nào phải được thực hiện, bởi vì trong nỗ lực nhiều năng lượng sẽ bị phí hoài tới mức bạn sẽ kém rạng ngời. Và Thượng đế tới với bạn chỉ khi bạn sống động thể - sống động tới đa, tới ưu... ở đỉnh - tới mức bạn không thể sống động thêm nữa được. Tại đỉnh đó bạn gặp gỡ điều thiêng liêng. Năng lượng cao nhất của bạn tới gần chân Thượng đế nhất; năng lượng thấp nhất của Thượng đế ở gần nhất với năng lượng cao nhất của con người, và có giao cảm.

Hiểu Đạo là đơn giản để hiểu.

Kìm nén của bạn giống như bệnh tật, và mọi nỗ lực của bạn đều không đem được gì tới ngoài kìm nén.

Tôi đã nghe....

Một người bí ẩn thường xuyên được thấy ở trên bậc cửa của Bảo tàng Thủ đô vào buổi sáng khi mở cửa. Ông ta ăn vận chỉnh tề, nhưng bao giờ cũng không cạo râu, trông cứ dường như ông ta vừa ra khỏi giường, chui vào đồng quần áo và phô trương cho Bảo tàng. Nhưng một khi vào bên trong rồi, mọi điều ông ta làm là ngồi trên ghế dài, mở tờ The Times ra, và đọc hàng giờ hay hơn. Một sáng ông ta để ý thấy người gác nhìn mình và nói bằng giọng gắt gỏng 'Tôi cho rằng ông đang tự hỏi sao tôi tới đây? Tôi đang cố dùng hút thuốc, và tôi phải ở chỗ nào đó nơi họ sẽ không cho tôi hút thuốc, thấy chưa?' Ông ta nghiêng ngẫm một chốc, rồi khước đại giải thích của mình lên. 'Vào sáng chủ nhật, khi mọi người các ông đóng cửa, tôi phải đi tới nhà thờ đấy.'

Nếu bạn né tránh cái gì đó, kìm nén cái gì đó, trốn chạy khỏi sự kiện nào đó, cuộc sống của bạn sẽ trở thành hiện tượng rất xấu. Bạn sẽ không bao giờ có khả năng sống cuộc sống của bạn, bởi vì bạn sẽ không bao giờ có khả năng thoải mái với bản thân bạn. Vứt mọi cái khó chịu đi, và nhớ: Thoải mái là phải - không nỗ lực nào được cần. Tôi biết rằng nỗ lực hấp dẫn nhiều thế, bởi vì nỗ lực là chính việc hoàn thành cho bản ngã; khi bạn làm nỗ lực bạn cảm thấy bạn đang làm cái gì đó.

Có một câu hỏi, rất có liên quan tới câu hỏi này. Người hỏi nói 'Khi tôi tới đây, lúc ban đầu tôi là người tìm kiếm tâm linh lớn lao và tôi làm nỗ lực lớn. Bây giờ tôi trở thành một loại người duy vật vì bây giờ tôi chẳng làm nỗ lực nào để đạt tới tâm linh, để đạt tới niết bàn và chứng ngộ, vậy điều gì đã xảy ra cho tôi thế, Osho? Tôi có sa ngã khỏi ân huệ không?'

Bạn đã vươn lên trong ân huệ đấy. Điều bạn tưởng là chủ nghĩa duy vật mới là tâm linh đúng, và điều bạn tưởng là tâm linh thì chỉ là tham lam và chủ nghĩa duy vật thôi. Bạn đã cố gắng để trở nên chứng ngộ - đó là chủ nghĩa duy vật, bởi vì đó là tham. Có bất kì mục đích nào đều chứng tỏ là người duy vật; không có mục đích nào mới là tâm linh. Cố gắng đạt tới cái gì đó chính là tham, là ham muốn, là tham vọng - đó tất cả đều là trò bản ngã. Vứt tất cả những trò đó đi, và sống ở đây bây giờ, và yêu những điều nhỏ bé của cuộc sống, là trở thành tâm linh. Đó là khác biệt giữa cái gọi là 'tâm linh bình thường' và tâm linh mà chính là của Đạo.

Nếu bạn đi và bạn tìm thấy Lão Tử, Trang Tử hay Liệt Tử, bạn sẽ không có khả năng nhận ra họ; họ sẽ rất bình thường. Bạn sẽ phải ở cùng họ để cảm. Họ không áp đặt bất kì điều phi thường nào, họ sẽ không phớt bầy cho bạn phép màu, và họ sẽ

không phơi cho bạn *siddhis* và quyền năng; họ sẽ là rất bình thường.

Là bình thường chính là thông điệp của Đạo, là bình thường tới mức bạn không có ý tưởng nào để là bất kì cái gì khác, được mãn nguyện thế, được hài lòng thế.... Ăn, uống, nói, nghe, đi, ngủ, ngồi trong ánh mặt trời hay dưới trăng. Nhìn cây: những điều nhỏ bé này trở thành siêu phàm khi bạn nhìn với con mắt mãn nguyện. Khi bạn hạnh phúc, mọi thứ trở nên cực kì hay, mọi thứ trở nên chói sáng. Điều đó tùy vào bạn.

Để tôi nói với bạn rằng khi bạn tới tôi bạn đã là người duy vật - bạn đã chỉ nghĩ rằng bạn là tâm linh. Bởi vì bạn rơi vào trong tâm linh, dần dần bạn phải trở nên sợ hãi chút ít - tính tâm linh của bạn đã đi đâu rồi? Đó là chủ nghĩa duy vật. Đi vào Ấn Độ, và bạn sẽ thấy rằng trong một trăm cái gọi là *mahatmas*, chín mươi chín người là người duy vật. Người duy vật theo nghĩa rằng họ vẫn tham vọng, người duy vật theo nghĩa rằng họ vẫn khao khát cái gì đó ở kiếp sau: về cõi trời, thiên đường, *moksha*, *niết bàn*. Ham muốn của họ là sống động lắm; thực ra, họ còn ham muốn hơn người thường.

Người thường ham muốn xe hơi lớn - chẳng nhiều nhận gì, người đó có thể được tha thứ. Có thể ngu xuẩn đấy, nhưng không là tội lỗi. Chút ít ngu xuẩn - vậy thì sao? Nhưng ai đó ham muốn cõi trời... đó là tham lam quá nhiều; cuộc sống vĩnh hằng... đó cũng là tham lam quá nhiều. Chiếc xe hơi là đồ chơi thôi. Ngồi nhà lớn là đồ chơi. Nhưng cái gọi là 'người tâm linh' này muốn cái vĩnh hằng cơ: được mãi mãi, người đó muốn phẩm chất bất tử. Tham vọng của người đó lớn thế, bản ngã của người đó lớn tới mức người đó không thể được thoả mãn với những điều nhỏ bé. Người đó muốn Thượng đế trong nắm tay của mình - chỉ thế thì, chỉ thế thì người đó mới có thể cảm thấy rằng vâng, người đó là ai đó.

Cố hiểu tôi đi. Ở đây tôi đang cố để mọi sự lộn ngược xuống vì mọi sự đã bị để lộn ngược xuống quá lâu rồi. Chúng phải được để đứng lại và đó là cách duy nhất. Nếu ai đó đang đứng trên đầu mình trong nhiều ngày, làm sao để người đó trở lại đứng? Để người đó "lộn ngược xuống" thì người đó sẽ đứng thẳng lên. Cái gọi là tâm linh không là gì ngoài chủ nghĩa vật chất được cải trang.

Bạn phải nhìn vào mọi sự. Người không có ham muốn mới là tâm linh. Người không khao khát về bất kì trò bản ngã nào là tâm linh. Người không lo nghĩ về *kundalini* và *luân xa* và *sahasrar*, hoa sen một nghìn cánh mở ra, người đó là tâm linh, người đó có phẩm chất của việc là người tâm linh. Trong cái bình thường của người đó, người đó là phi thường. Trong cuộc sống bình thường người đó có tính linh thiêng.

Ngay cả phân chia giữa tâm linh và vật chất cũng là phân chia của người duy vật. Người tâm linh biết không có phân chia; người tâm linh đơn giản chấp nhận bất kì cái gì đang vậy; và cái 'đang vậy' này là một. Không có gì giống như tâm linh và duy vật cả - điều đó lại là phân chia của bản ngã; mọi phân chia đều là của bản ngã. Khi bản ngã biến mất không có phân chia, có một, thực tại không phân chia. Gọi nó là tâm linh, gọi nó là vật chất - không thành vấn đề; khi chỉ có một, bất kì cái tên nào cũng có tác dụng.

Nhân danh tâm linh mọi người đã từng bị làm què quặt, bị phá huỷ, tê liệt.

Ngày xưa, Lỗ hầu đi tới gặp con chim biển đã xuất hiện ở cửa thành nước đó, và đã đưa nó về đền Thái miếu.

Đây là chuyện ngụ ngôn Đạo.

Ở đó, một con bò, một con cừu và một con lợn đã bị giết thịt, và một bữa tiệc được bày ra trước con chim biển, trong nhạc Cửu thiên được tấu lên cho nó vui thích theo lệnh Lỗ hầu. Tuy nhiên con chim này ngó dớn dác, bộ sậu bi không dám ăn, dám uống. Cách ba hôm thì chết. Lỗ hầu đã cho chim ăn như ông ta cho mình ăn, và ông ta đã không thấy rằng nó đáng phải được đối xử như con chim chứ không như vua.

Âm nhạc là vô nghĩa với chim, và bò và cừu và lợn không phải là thức ăn của nó. Ông ta đã giết chết con chim.

Con người đã bị giết chết bởi vì bạn đã bị quyến rũ tới những thứ mà bạn không được làm ra từ đó. Bạn đã không được cho cơ hội là bản thân bạn, bạn đã bị ai đó khác thao túng. Mọi ý thức hệ đều ép buộc bạn vào cái gì đó mà bạn phải trở thành. Đạo nói: Ông đã là cái đó. Không có nhu cầu trở thành - bạn đã là cái đó rồi. Bạn đã là con người - không có việc trở thành. Bạn đã là cái đó rồi - bắt đầu sống nó đi.

Thấy ra thông điệp cách mạng này đi. Không cần cải tiến bản thân bạn, bạn đã là cái bạn có thể là. Bắt đầu vui mừng trong nó, mở hội, sống đi. Và bạn càng mở hội, bạn càng sống theo cách tự nhiên, bạn sẽ càng bắt đầu cảm thấy cốt lõi bên trong nhất của bạn. Và trong cốt lõi bên trong nhất của bản thể bạn là Đạo: nó là bản tính của bạn, Đạo.

Câu hỏi 2

Nhận mạo hiểm có phải là tốt không?

Tốt hay xấu không phải là vấn đề. Nếu bạn sống động bạn phải nhận mạo hiểm. Sống là mạo hiểm. Chỉ chết là an ninh, sống chưa bao giờ an ninh - không có an ninh. Các công ti có tên là bảo hiểm cuộc sống thực sự nên được gọi là bảo hiểm cái chết; trong cuộc sống không thể có bảo hiểm được. Sống là sống động chỉ bởi vì có mạo hiểm, nguy hiểm - đó là lí do tại sao có nhiều xúc động thế.

Bạn hỏi 'Nhận mạo hiểm có phải là tốt không?'

Nếu bạn muốn sống động bạn phải nhận mạo hiểm, và bạn càng nhận mạo hiểm, bạn sẽ càng sống động hơn. Cho nên thực sự bạn đang hỏi 'Sống động có là tốt không?' Được diễn giải đúng, câu hỏi của bạn sẽ có nghĩa là 'Sống động có là tốt không?'

Bây giờ, tôi không là kẻ giết người, và tôi không muốn đầu độc cuộc sống của bạn. Nhiều người đã làm điều đó rồi: các tu sĩ, các chính khách - họ đang đầu độc cuộc sống của bạn. Họ tất cả đều dạy bạn sống trong giới hạn; sống theo cách không có mạo hiểm, rằng bạn bao giờ cũng an toàn và an ninh. Nhưng thế thì bạn chết, thế thì bạn đã trong nắm mồ của bạn rồi. Và thế thì bạn trở nên khổ và thế thì bạn bắt đầu thấy rằng bạn không có tình yêu nào, rằng bạn không có hạnh phúc nào, rằng chẳng cái gì xảy ra trong cuộc đời bạn mà đáng giá trị. Thế rồi bạn bắt đầu cảm thấy không có nghĩa, không có ý nghĩa; và lí do là ở chỗ bạn né tránh mạo hiểm. Nghĩa tới qua nguy hiểm, phiêu lưu. Giá trị nảy sinh chỉ khi bạn sống động; giá trị tới qua tính sống động.

Đức hạnh đơn giản nghĩa là có phẩm chất của dũng cảm. Dũng cảm là đức hạnh duy nhất.

Nếu bạn không sống cuộc sống của hiểm nguy thế thì tốt hơn cả là tự tử. Thế thì sao làm nặng gánh trái đất này? Và thế

thì sao phải cảm thấy khổ? Thế thì tất cả phỏng có ích gì về nó? Thế thì khổ của bạn chẳng dẫn đến đâu cả, thế thì khổ của bạn chỉ là đường mòn trên đó bạn cứ đi mãi.

Nhìn mọi người. Mắt họ đã mất niềm khao khát cuộc sống, mặt họ giống mặt nạ hơn là khuôn mặt thật. Họ không sống, họ chỉ giả vờ rằng họ đang sống. Họ hành động, họ không sống. Và thế thì, một cách tự nhiên, họ đi tới cảm thấy rằng chẳng có nghĩa gì - không nở hoa, không hương thơm, không điệu vũ, không bài ca nào nảy sinh. Thế rồi họ đi tới tu sĩ để hỏi, và tu sĩ nói 'Vâng, bài ca là có thể, nhưng nó xảy ra chỉ khi ông chết. Sau cái chết.' Thế rồi họ đi tới chính khách. Ông ta nói 'Vâng, cuộc sống có thể có nghĩa chứ, nhưng cấu trúc xã hội phải được thay đổi, cấu trúc kinh tế phải được thay đổi, toàn thể lịch sử phải được thay đổi. Chủ nghĩa cộng sản phải được đem vào, chủ nghĩa xã hội phải được đem vào.'

Khi mọi người làm mất nghĩa, tất nhiên họ bắt đầu hỏi tìm nghĩa ở đâu. Và đây là hai người họ đi tới: tu sĩ và chính khách - và họ là những người đã đẩy bạn vào trạng thái mà nghĩa đã bị mất. Bây giờ đây là mưu đồ rất to lớn. Đầu tiên họ phá hủy khả năng của nghĩa, và thế rồi, tất nhiên, bạn ở trong tay họ - bạn phải đi và hỏi, và họ chỉ cho bạn con đường.

Nhìn đứa trẻ. Nó có nghĩa. Tỉnh thoảng bạn có quan sát nó không - đứa trẻ chơi với sỏi trên bờ biển hay chạy tung tăng theo bướm? Ngắm mà xem, nhưng đừng làm cho nó thành tự ý thức: khoảnh khắc nó trở nên tự ý thức nó không còn là đứa trẻ nữa. Chỉ quan sát, ẩn ở đâu đó... mê mải, đứa trẻ hoàn toàn mất hút. Và nó đẹp làm sao! Duyên dáng trên khuôn mặt nó, màu sắc, vui vẻ, hân hoan, vui mừng, sống động - dường như nó có cánh, và nó mê mải thế. Trong khoảnh khắc mê mải đó nó ở gần

Thượng đế nhất, nó ở trong Đạo, nó đang trên đường, nó tận hưởng khoảnh khắc này. Nó cực kì hạnh phúc, hạnh phúc tới mức nó thậm chí không nhận biết về hạnh phúc, bởi vì chỉ người khổ mới trở nên nhận biết về hạnh phúc. Nó hạnh phúc thế - ai bận tâm? Nó toàn bộ 'ở trong', tới mức nó không là người ngoài.

Thế rồi làm một điều: đem chiếc máy ảnh tới và cố chụp lấy tấm ảnh đưa trẻ đó. Khoảnh khắc nó trở nên nhận biết rằng ảnh được chụp, mọi vui mừng biến mất. Khuôn mặt nó không còn thực nữa, mặt nạ đã tới. Mắt nó không còn mê mải nữa - phẩm chất chói sáng không còn đó nữa, chúng đã trở thành đờ đẫn. Nó không còn năng động; nó trở thành tĩnh tại, cứng nhắc. Bây giờ nó đã trở nên tự ý thức, bản ngã đã đi vào; với máy ảnh, bản ngã đã đi vào. Bây giờ đưa trẻ là xấu. Đó là lí do tại sao rất khó có bức ảnh đẹp. Người có thể đẹp, nhưng khi bạn đưa người đó tới hiệu chụp ảnh, đột nhiên cái gì đó đi sai. Bức ảnh chưa bao giờ ra đẹp cả. Bạn đã bao giờ được thoả mãn với bất kì bức ảnh nào của bạn chưa? Bất kì khi nào bạn nhìn vào bức ảnh, cái gì đó bị thiếu. Cái gì thiếu? Bạn trở nên tự ý thức, bạn trở nên nhận biết, bạn bắt đầu biểu diễn. Bạn muốn trông rất hay, hạnh phúc, mỉm cười; một nhân cách lớn, có từ lực, có duyên... và tất cả lại bị tiêu hao đi; bạn chỉ là người xấu, chết. Bạn ý thức về máy ảnh và bạn ý thức về những người sẽ nhìn vào ảnh của bạn. Bạn tự ý thức thế, làm sao bạn có thể đẹp được?

Người liên tục nghĩ liệu có mạo hiểm nào hay không trở nên tự ý thức tới mức người đó không bao giờ sống. Người đó trở thành cứng nhắc và đờ đẫn và ngu xuẩn - tầm thường. Quên mọi điều về mạo hiểm đi. Sống là mạo hiểm rồi. Ngày bạn được sinh ra, một điều trở thành chắc chắn: rằng bạn sẽ chết. Bây giờ còn mạo hiểm nào hơn có thể có đó?

Mẹ của mẹ tôi là một bà rất già, và bà ấy bao giờ cũng sợ về tôi. Tôi liên tục đi trong tàu hoả - mười lăm ngày một tháng tôi

ở trên tàu. Và bà ấy bao giờ cũng sợ, và bà ấy sẽ nói 'Có nhiều tai nạn lắm!' và mọi ngày bà ấy đều nhìn vào báo chí để xem liệu có tai nạn tàu hoả nào không, máy bay nào đó rơi hay cái gì đó. Và bà ấy thu thập mọi đoạn cắt, và bất kì khi nào tôi đi, bà ấy sẽ chỉ chúng cho tôi xem. 'Nhìn đây! Biết bao nhiêu là tai nạn xe hơi, biết bao nhiêu là máy bay và bao nhiêu là tàu hoả cháy, và biết bao nhiêu người bị chết. Cháu làm gì vậy? Mười lăm ngày đi trên tàu hoả, máy bay, xe ô tô! Chấm dứt điều này đi!'

Thế là, một hôm, tôi nói với bà 'Bà nghe cháu đây. Bà thực sự quan tâm tới các số thống kê thì bà có biết rằng chín mươi bảy phần trăm số người chết trên giường của họ không? Vậy cháu có nên đứng ngoài giường cả đêm không? Điều đó là mạo hiểm, không có cái gì khác mạo hiểm hơn là ở trên giường. Chín mươi bảy phần trăm mọi người phải chết trên giường! Bà an toàn hơn khi ở trên máy bay - hiếm khi ai đó chết trên máy bay, hiếm khi chết trên tàu hoả.'

Bà phân vân lắm. Bà nói 'Điều đó đúng, nhưng điều đó không thể làm được - điều đó là không thể được. Vâng, điều đó là đúng.' Kể từ đó, bà chấm dứt nói chuyện về tai nạn - bà đã hiểu.

Ngày bạn được sinh ra bạn nhận mạo hiểm lớn nhất mà bạn có thể đã từng nhận. Bây giờ cái chết sẽ xảy ra, cái chết nhất định xảy ra. Ngày bạn được sinh ra bạn đã tiến một bước vào nắm mồ rồi. Bây giờ còn mạo hiểm nào lớn hơn mà bạn có thể nhận? Cho dù bạn cứ né tránh mạo hiểm, bạn sẽ chết, cho nên tại sao không nhận mạo hiểm và sống một cách thực sự đích thực?

Một người giàu có lần nói với một người bạn 'Sao có chuyện là mọi người bao giờ cũng chỉ trích tôi vì keo kiệt trong khi mọi người đều biết tôi đã viết điều khoản để lại mọi thứ tôi có cho từ thiện khi tôi chết?'

'Thế này' người bạn nói 'Để tôi kể cho anh câu chuyện về lợn và bò. Một hôm lợn mếu máo với bò về việc nó không được nhiều người ưa chuộng làm sao. "Mọi người bao giờ cũng nói về tính hiền lành của chị và đôi mắt tử tế của chị" lợn nói. "Chắc chắn, chị cho sữa và bơ, nhưng em còn cho nhiều hơn. Em cho thịt xông khói và giăm bông, và em cho lông cứng, và họ thậm chí còn dằm chân em nữa! Thế mà chẳng ai thích em. Sao nó lại như vậy?" Bò ngẫm nghĩ một phút và rồi nói "Ừ, có thể là bởi vì chị cho trong khi chị vẫn còn sống."

Chết sẽ lấy đi mọi thứ. Thế thì tại sao lo nghĩ? Thay vì giữ nó cho cái chết đem đi, chia sẻ nó đi - nhận lấy mạo hiểm. Người keo kiệt là người ngu; mọi thứ sẽ bị lấy đi. Đừng thận trọng thế.

Đừng thận trọng thế; có tinh thần phiêu lưu đi. Vâng, tôi biết thỉnh thoảng bạn có thể phạm sai lầm, nhưng không gì sai trong nó cả. Thỉnh thoảng bạn có thể đi lạc lối, nhưng không cái gì sai trong nó cả. Những người có thể đi lạc lối, họ có thể quay lại; nhưng những người chưa bao giờ đi bất kì đâu, họ chết rồi.

Đừng bao giờ phạm cùng sai lầm lặp đi lặp lại - điều đó là đúng, phát minh ra sai lầm mới mọi ngày đi. Có tính sáng tạo vào. Mạo hiểm theo cách thức mới. Và đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì: là mạo hiểm, sống một cách hiểm nguy, sống không an ninh và an toàn. Sống vô cùng trong tình yêu với cuộc sống là điều tính chất sannyas là gì.

Và đừng trì hoãn nó, bởi vì mọi trì hoãn đều chống lại chính việc thận trọng. Làm nó ngay bây giờ đi. Nếu bạn đã hiểu được sự việc, để cho nó xảy ra.

Một anh trai ngoan đạo ngồi vào ghế trước trong buổi giảng lễ sáng chủ nhật. Ngay sau đó anh ta bắt đầu cời một giấy ra. Thủ tục bất thường này ở ngay giữa phiên lễ nhà thờ làm cho những người có thể thấy anh ta phải mỉm cười và mất quan tâm một lúc tới bài thuyết giáo. Nhưng thế rồi anh trai này lại cời cả tất ra. Điều này gây ra nhiều sao lãng tới mức người thuyết giảng phải dừng bài nói lại và hỏi anh trai liệu có cái gì bất thường thành vấn đề không.

'Không,' người gây ngất quăng nói 'Tôi để ý thấy một chiếc tất của tôi bị đi lộn ngược trong ra ngoài.'

'Được, này anh trai' ông mục sư chỉ trích 'anh không thể chờ cho tới khi buổi lễ xong để mà thay được sao?'

'Dạ không, thưa ngài' là lời đáp 'khi tôi thấy tôi sai tôi bao giờ cũng tiến hành ngay để làm cho nó đúng.'

Điều đó nên là thủ tục: bất kì khi nào bạn cảm thấy cái gì đó sai, đưa nó về đúng ngay lập tức - đừng trì hoãn. Nếu bạn chưa bao giờ nhận mạo hiểm nào, nhận nó bây giờ đi, và bạn sẽ giàu có hơn vì điều đó đấy.

Câu hỏi 3

Thầy nói, biết ơn ai đó khi người đó chấp nhận tình yêu bạn mang tới - nhưng hạt mầm của tình yêu của tôi hầu hết đã rơi vào mảnh đất đá sỏi.

Nó là từ Anurag.

Thế thì cảm ơn mảnh đất đá sỏi đi!

Câu hỏi 4

Hôm qua thầy nói rằng hiểu biết về cái chết là cơ sở của tâm lý học phương Đông, và hiểu biết về dục là cơ sở của tâm lý học phương tây. Xin thầy nói cái gì đó thêm nữa về nó?

Chết là điều lớn nhất sẽ xảy ra trong cuộc sống; chết là cực đỉnh. Chết phải được hiểu, bởi vì chết là mục đích của sống: mọi việc sống đều hướng tới chết. Không hiểu chết sẽ thực sự có nghĩa là không hiểu sống.

Nhưng chúng ta đã từng được dạy né tránh sự kiện về cái chết; chúng ta không nói về nó, chúng ta không nghĩ về nó. Chính ý tưởng này cho sự rùng mình; run rẩy nảy sinh trong con người và chúng ta muốn được bận rộn ở đâu đó khác. Khi ai đó chết bạn cảm thấy chút ít bối rối. Có vẻ như đây không phải là điều được làm - sao người đó phải chết?

Cái chết của bất kì ai cũng đều đem bạn lặp đi lặp lại tới tình huống rầy rà, và câu hỏi rầy rà nảy sinh trong con người bạn: 'Một ngày nào đó, mình cũng chết sao?' - và điều đó bạn muốn né tránh.

Phương Đông đã không né tránh điều gì. Đó là cái đẹp của tâm lí học phương Đông: Bất kì cái gì vậy, nó là vậy - và nó phải được nhìn vào. Chết có đấy, cho nên chết phải được nhìn vào, nó phải được đối diện. Và bạn sẽ thấy rằng người né tránh chết cũng sẽ né tránh cả sống, vì chỉ có một cách để tránh chết - tránh sống, bằng không sống bao giờ cũng dẫn bạn tới chết. Bất kì điều gì bạn làm, bạn đều đi tới chết.... Đừng làm gì cả: cách duy nhất để tránh chết là tránh sống.

Có một cách, bạn có thể xoay xở: bạn có thể rơi vào con mê. Thế thì bạn có thể sống lâu hơn, bởi vì thế thì sẽ không có tai nạn. Bác sĩ có thể cho bạn các mũi tiêm tĩnh mạch, nuôi bạn qua truyền dưỡng chất, và bạn có thể nằm trên giường, được bảo vệ, và bạn có thể sống rất lâu. Bạn có thể sống một nghìn năm, nhưng điều đó sẽ không là sống, điều đó sẽ là sống thực vật - bạn sẽ là cây cỏ. Nhưng bạn có thể sống lâu.

Có vài người nằm trong các phòng có điều hoà, ngầm dưới đất ở Mĩ, những người đã chết. Nhưng họ đã làm chúc thư rằng tiền của họ nên được dùng để bảo vệ thân thể họ, bởi vì có tin đồn trong giới khoa học rằng trong vòng hai mươi năm nữa sẽ có khả năng làm sống lại con người. Cho nên họ đã làm ra tài sản uỷ thác từ toàn thể của cải của họ. Điều đó rất tốn kém - gần mười nghìn đô la mỗi ngày - nhưng thân thể họ được chăm sóc để cho không cái gì đi sai. Vậy sau hai mươi năm, khi khoa học trở nên có khả năng làm sống lại họ, họ sẽ được làm sống lại. Bây giờ hai mươi năm này... và ngay cả sau hai mươi năm khi bạn được làm sống lại, bạn sẽ định làm gì? Bạn sẽ lặp lại cùng bạn xuẩn mà bạn đã làm trước đây. Bạn sẽ lại bắt đầu săn đuổi

đàn bà, và cạnh tranh ở chợ, và thu xếp tiền bạc để chết đi và lại được bảo vệ. Tất cả những điều đó phỏng có ích gì?

Con người sợ chết thê. Phương Đông nói rằng chết phải được nhìn tận mắt, chết phải được nhìn vào thực sâu. Nếu bạn có thể nhìn, nếu bạn có thể đương đầu với chết, trong chính việc đương đầu đó bạn siêu việt lên trên chết. Bạn đi tới biết rằng có yếu tố nào đó trong bạn mà ở ngoài chết. Tránh chết, bạn vẫn còn dưới kiểm soát của chết: đối diện chết, bạn siêu việt lên trên chết.

Chúng ta chưa bao giờ nghĩ về cái chết riêng của chúng ta. Bất kì khi nào chúng ta nghĩ, nó bao giờ cũng là cái chết của ai đó khác: chết nghĩa là chết của ai đó khác - ABC - không bao giờ là chết của bạn.

Finklestein tranh cãi với người bán hàng.

'Tôi không muốn tôi phải mua trứng của ông' anh ta la lên. 'Khách sạn của tôi sẽ cháy và tôi sẽ không mua chúng. Vợ tôi sẽ chết và tôi sẽ không mua chúng. Con tôi sẽ nghẹt thở và tôi sẽ không mua chúng.'

Người bán trứng bắt được tinh thần của luận cứ này và nói 'Ông sẽ bị mù và mua một cái hòm.'

'Nghe đây,' Finklestein thận trọng 'bỏ tôi ra khỏi nó.'

Bất kì khi nào bạn nói về chết, nguy hiểm, bạn bao giờ cũng bỏ bản thân bạn ra ngoài nó. Đây không phải là cách để đương đầu, đây không phải là cách để đối diện với thực tại và chân lí của cuộc sống. Nếu chết có đó, chết có đó - phỏng có ích gì mà tránh nó? Nhìn vào nó đi. Bạn càng nhìn sớm, càng tốt.

Phương Đông nói rằng bằng việc nhìn sâu vào chết, bạn siêu việt lên trên chết; đột nhiên, bạn trở nên nhận biết rằng người có thể nhìn vào trong chết là ở bên ngoài chết. Thiền sâu đem bạn tới khoảnh khắc của chết một cách tự nguyện và có ý thức. Thiền là cái chết: người ta chết và lại được tái sinh. Người ta chết từ thế giới của hiện tượng, và người ta được sinh ra trong thế giới của các vật trong bản thân nó. Người ta chết đi cái tạm thời, và người ta được sinh ra trong cái vĩnh hằng. Khi bạn quay về từ cực lạc sâu trong thiền, toàn thể cuộc sống của bạn được biến đổi. Thế thì bạn sống không sợ hãi, vì không có chết.

Nhưng từ chính thời thơ ấu chúng ta làm cho mọi người sợ. Từ chính thời thơ ấu mọi người đều tự bảo vệ mình - chúng ta thậm chí còn làm bản tâm trí trẻ con.

Một chủ nhật tại vườn bách thú, Bill và bố nó dừng lại trước chuồng sư tử.

'Đây là vua của các loài vật' bố nó nói.

'Sao bố gọi nó là thế, hả bố?'

'Này, nó là con lồm đồm to. Nó có thể đánh bất kì con vật nào khác. Nó là kẻ ăn thịt người thực nữa.'

'Bố ngụ ý nó ăn cả bố nữa sao?' cậu bé hỏi.

'Bố đoán nó ăn đấy - nếu nó xông ra.'

Bill nghiên cứu con sư tử với sự quan tâm. Cuối cùng, nó quay sang và nhìn lên bố nó.

'Bố ơi' cậu thì thào 'nếu nó mà ra, con phải lấy xe bus nào để về nhà?'

Không ai nghĩ, thậm chí cả trẻ em cũng không nghĩ, rằng chết sẽ không chừa lại người đó - người đó sẽ được chừa ra khỏi điều đó. Sự tử sẽ bắt bỏ đi và nó sẽ phải đi về nhà, cho nên 'xe bus số mấy?'

Có cái gì đó trong tâm trí con người giữ tránh xa khỏi chết, và có lí do trong nó, có nguyên nhân, bởi vì tâm trí sẽ chết. *Bạn sẽ không chết.* Nhưng đừng hiểu lầm tôi. Khi tôi nói bạn sẽ không chết, tôi nói về cái gì đó bên trong bạn cái mà bạn không nhận biết tới. Tâm trí bạn sẽ chết. Điều đó tất cả các bạn đều đã biết về bản thân bạn, và cho dù bạn không biết một cách toàn bộ, chỉ một mảnh mẩu của tâm trí bạn biết. Tâm trí bạn sẽ chết, tâm trí bạn không vĩnh hằng: nó là hiện tượng thời gian, nó được sinh ra và nó chết đi. Thân thể bạn sẽ chết: nó là thứ được xây dựng lên; nó là sự gặp gỡ của bố bạn và mẹ bạn; nó là ngẫu nhiên. Nhưng bạn, bạn tồn tại trước khi bố và mẹ bạn đã từng gặp nhau, và bạn sẽ tồn tại khi thân thể bạn đã đi vào trong đất - biển mất, 'cát bụi về với cát bụi'. Bạn sẽ tồn tại. Nhưng điều đó bạn, bạn còn chưa biết.

Phuong Đông nói: Yếu tố đó có thể được biết tới chỉ khi bạn đương đầu với chết, khi bạn đối diện với chết, khi bạn chấp nhận thách thức của chết. Thế thì bạn sẽ thấy rằng sâu bên dưới, thân thể mất đi, tâm trí mất đi, bản ngã mất đi. Và nếu bạn vẫn còn dửng dưng và cứ đối diện với sự kiện này, bạn sẽ đi tới một khoảnh khắc mà đột nhiên bạn sẽ thấy rằng mọi thứ đều mất đi và vậy mà bạn có đây. Và đây là thực tại của bạn. Đây là câu trả lời cho câu hỏi 'Tôi là ai?'

Câu hỏi 5

Trở thành sannyasin là hấp dẫn. Nhưng bây giờ tôi còn tham gia sâu sắc với Arica. Tôi yêu Oscar lắm. Mâu thuẫn sẽ là yêu thương và phục vụ cho hai thầy. Làm sao giải quyết được nó?

Khi có liên quan tới tôi thì không có vấn đề gì - bạn nên hỏi Oscar.

Tôi không ghen tị. Bạn có thể yêu tôi, và bạn có thể yêu cả nghìn lẻ một thầy - không có vấn đề gì. Thực ra, toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để làm cho bạn rơi vào trong tình yêu với Lão Tử, Trang Tử, Liệt Tử, Phật, Krishna, Christ, Gurdjieff, Krishnamurti, Ramana. Ramakrishna - nghìn lẻ một người. Tôi không ghen tị. Tôi bao la, tôi có thể chứa tất cả những tình yêu của bạn; cho nên khi có liên quan tới tôi, không cần phải lo nghĩ.

Nhưng trước khi quyết định bất kì cái gì, bạn nên hỏi Oscar, bởi vì tôi có cảm giác rằng anh ấy ghen.

3. Vui vẻ không có lí do

Khi Khổng Tử đi chơi núi Thái Sơn, gặp Vinh Khải Kỳ bận cái áo lông da hươu, quần dây lưng bằng thừng, vừa gảy đàn cầm vừa hát, lang thang trên cánh đồng Choanh.

'Thầy ơi, thầy có gì mà vui vậy?' Khổng Tử hỏi.

'Ta có nhiều cái vui lắm. Trời sinh ra muôn loài, chỉ có người là quý mà ta may được là người. Đây là vui thứ nhất của ta. Có kẻ được sinh ra không thấy được mặt trời mặt trăng, còn bọc trong tã đã chết rồi, ta nay được chín chục tuổi. Đây là vui của ta. Với mọi người, nghèo là cảnh thường và chết là hết. Ở vào cảnh thường, chờ đợi số phận chung của mọi người, có gì mà buồn?'

'Sáng suốt thay!' Khổng Tử nói 'Đây là người biết cách tự an ủi mình.'

Đây là chuyện ngụ ngôn hay, và không chỉ hay mà còn rất tinh tế. Nếu bạn nhìn trên bề mặt, bạn sẽ bỏ lỡ nghĩa. Chuyện

ngụ ngôn của Đạo không phải là trên bề mặt. Chúng là rất sâu sắc, và chúng phải được xuyên thấu và được nhìn và được thiền, chỉ thế thì chúng mới cho bạn biết nghĩa thực. Trên bề mặt, chuyện ngụ ngôn này dường như mang hương vị của Khổng Tử; trên bề mặt, dường như là chuyện ngụ ngôn này đang nói rằng Khổng Tử là khôn ngoan. Thực tại chính là điều đối lập.

Có đối lập đối xứng lớn lao giữa thái độ của Đạo nhân và thái độ của người theo Khổng Tử; Khổng Tử xa xôi với cách nhìn của Đạo nhân nhiều nhất có thể được. Khổng Tử tin vào luật pháp, Khổng Tử tin vào truyền thống, Khổng Tử tin vào kỉ luật. Khổng Tử tin vào tính cách, đạo đức, văn hoá, xã hội, giáo dục. Đạo tin vào tự phát, tính cá nhân, tự do. Đạo có tính nổi dậy; Khổng Tử là rất tuân thủ.

Đạo giáo là chủ nghĩa không tuân thủ sâu sắc nhất mà đã từng tiến hoá ở bất kì đâu trên thế gian, vào bất kì lúc nào trong lịch sử; đặc biệt nó là nổi dậy. Cho nên đã từng có việc nổi dậy và các nhà huyền môn Đạo giáo, Lão Tử, Trang Tử và Liệt Tử, cứ chế nhạo thái độ của Khổng giáo. Đây là chuyện ngụ ngôn về chế nhạo. Bạn sẽ hiểu nó khi tôi giải thích nó cho bạn. Chế nhạo của họ cũng rất tinh tế, không thô thiển. Đầu tiên chúng ta hãy hiểu nghĩa bề mặt.

*Khi Khổng Tử đi chơi núi Thái Sơn, gặp Vinh Khải Kỳ bạn
cái áo lông da hươu, quần dây lưng bằng thừng, vừa gảy
đàn cầm vừa hát, lang thang trên cánh đồng Choanh.*

Ca hát, âm nhạc, nhảy múa là ngôn ngữ của vui vẻ, của hạnh phúc. Chúng là cách diễn đạt rằng người này không khổ. Nhưng điều đó có thể chỉ là bề ngoài, nó có thể chỉ là được phóng chiếu, nó có thể chỉ là cái đối lập. Đôi khi chuyện xảy ra là bạn cười bởi vì bạn không muốn khóc. Đôi khi chuyện xảy ra

là bạn mỉm cười bởi vì nước mắt đang tới và, nếu bạn không mỉm cười, chúng sẽ bắt đầu lăn xuống má bạn. Đôi khi bạn duy trì một thái độ, một khuôn mặt được luyện tập, cái mặt nạ, rằng bạn hạnh phúc, bởi vì phỏng có ích gì mà phơi ra cái bất hạnh của bạn cho thế gian? Đó là lí do tại sao mọi người trông hạnh phúc thế. Mọi người nghĩ mình là người bất hạnh nhất trên thế gian, bởi vì người đó biết thực tại của mình và người đó biết chỉ khuôn mặt của người khác, những khuôn mặt được tập luyện. Cho nên mọi người sâu bên dưới đều nghĩ: 'Mình là người khổ nhất, và tại sao mình là người khổ nhất trong khi mọi người khác sướng thế?'

Ca hát, nhảy múa, chắc chắn là ngôn ngữ của vui vẻ, nhưng bạn có thể học ngôn ngữ này mà không biết vui vẻ là gì. Đó là điều nhân loại đã làm: mọi người đã học các điệu bộ - những điệu bộ trông rỗng.

Nhưng Không Tử bị lừa. Ông ấy nói:

'Thầy ơi, thầy có gì mà vui vậy?'

Mặt nạ đã lừa Không Tử; người này có thể vui vẻ, có thể không vui vẻ. Người này phải được nhìn thẳng - qua bản tính của người này, không qua cách diễn đạt. Cách diễn đạt có thể giả: mọi người đã học cách diễn đạt. Thịnh thoảng... bạn có quan sát không? Ai đó mỉm cười - trên môi có nụ cười đẹp - và nhìn vào đôi mắt, và mắt nói điều gì đó đối lập lại. Ai đó nói điều gì đó với bạn, 'Tôi yêu bạn'; và nhìn vào khuôn mặt, và nhìn vào đôi mắt, và chính rung động của người này, và dường như là người đó ghét bạn. Nhưng chỉ để lễ phép người đó nói 'tôi yêu bạn'.

Khổng Tử chỉ nhìn vào hình tướng: đó là điều đầu tiên cần được nhớ; và ông ấy đã bị lừa - bị lừa nhiều tới mức ông ấy gọi người này là 'Thầy'.

Ông ấy nói

'Thầy ơi, thầy có gì mà vui vậy?'

Bây giờ lần nữa, vui không có lí do, vui không thể có lí do nào cho nó cả. Nếu vui có bất kì lí do nào, nó không phải là vui chút nào: vui chỉ có thể có mà không có lí do nào, vô nguyên nhân. Ốm bệnh có lí do, nhưng mạnh khoẻ sao? Mạnh khoẻ là tự nhiên. Nếu bạn đi và hỏi bác sĩ 'Tại sao tôi mạnh khoẻ?' ông ấy không thể trả lời bạn được. Nếu bạn đi tới bác sĩ và bạn nói 'Tại sao tôi bị ốm?' ông ấy có thể trả lời bạn, bởi vì ốm bệnh có nguyên nhân. Ông ấy có thể chẩn đoán ca của bạn, và ông ấy có thể tìm ra lí do tại sao bạn ốm; nhưng không ai đã từng có khả năng tìm ra lí do tại sao người ta mạnh khoẻ. Mạnh khoẻ là tự nhiên, mạnh khoẻ là như nó phải vậy. Ốm bệnh là như nó đáng không phải vậy, ốm bệnh nghĩa là cái gì đó đã đi sai. Khi mọi thứ diễn ra tốt đẹp, người ta mạnh khoẻ. Khi mọi sự là trong hoà hợp, người ta mạnh khoẻ. Khi người ta trong hài hoà với cái toàn thể, người ta mạnh khoẻ. Không có lí do cho điều đó.

Nhưng Khổng Tử đã hỏi

'Thầy ơi, thầy có gì mà vui vậy?'

Lần nữa Liệt Tử đang đùa về Khổng Tử, đó là cách họ là những người rất thâm thúy. Ông ấy đang nói rằng toàn thể thái độ sai của người theo Khổng Tử là ở đó trong chính câu hỏi này: Khổng Tử nghĩ có *lí do* cho vui. Không thể có lí do nào cho vui

được. Vui vẻ đơn giản hiện hữu - không được giải thích, không thể giải thích được. Khi nó có, nó có; khi nó không có, nó không có. Khi nó không có, bạn có thể tìm ra lí do tại sao nó không có; nhưng khi nó có, bạn không thể tìm được lí do nào tại sao nó có. Và nếu bạn có thể chỉ ra lí do tại sao nó có, thế thì vui của bạn là được trau dồi, không thực, không đúng, không đích thực. Nó không tuôn chảy từ cốt lõi bên trong nhất của bạn; nó chỉ là điều bạn xoay sở với nó, bạn thao túng nó, bạn giả vờ nó. Khi vui vẻ là vui vẻ giả vờ, bạn có thể tìm ra lí do. Nhưng khi vui vẻ là thực ở đó, nó huyền bí thế, nó nguyên thủy tới mức bạn không thể tìm ra được bất kì lí do gì trong nó.

Nếu bạn hỏi Phật 'Tại sao ông hạnh phúc?' ông ấy sẽ nhún vai. Nếu bạn hỏi Lão Tử 'Tại sao ông phúc lạc?' ông ấy sẽ nói 'Chớ hỏi điều đó. Thay vì hỏi tại sao ta phúc lạc thì hỏi tại sao ông không phúc lạc.'

Điều đó giống như dòng suối nhỏ chảy trên núi: khi không có cản trở, dòng suối chảy; khi có đá trên đường, nó không thể chảy được. Khi đá bị loại bỏ.... Bạn không tạo ra dòng suối - bạn chỉ bỏ cái tiêu cực, bạn chỉ bỏ chướng ngại ra. Dòng suối có đó, nhưng bởi vì đá nó không có khả năng chảy. Khi bạn bỏ đá ra bạn không tạo ra dòng suối - suối đã có đó rồi. Bằng việc loại bỏ đá bạn đã loại bỏ cái tiêu cực, chướng ngại, và dòng suối chảy. Bây giờ nếu ai đó hỏi 'Sao dòng suối chảy?' - bởi vì dòng suối có đó rồi, đó là lí do tại sao nó chảy. Nếu nó không chảy, thế thì có nguyên nhân cho nó. Để cho điều này chìm sâu vào trong bạn đi vì nó là vấn đề của bạn nữa.

Đừng bao giờ hỏi tại sao bạn hạnh phúc, đừng bao giờ hỏi tại sao người ta phúc lạc, bằng không bạn đã hỏi câu hỏi sai. Đừng bao giờ hỏi tại sao có Thượng đế. Nếu bạn hỏi, bạn đã hỏi câu hỏi sai; và mọi câu trả lời có thể được cho đều nhất định sai,

bởi vì câu hỏi sai gọi ra câu trả lời sai. 'Tại sao có Thượng đế?' - điều đó là không liên quan; nó đơn giản là cảnh ngộ rồi.

Không Tử đang hỏi cái gì đó, và bằng việc hỏi điều đó, ông ấy phơi bày ra việc đoán chừng của ông ta: Không Tử tin rằng mọi thứ đều có nguyên nhân. Nếu mọi thứ mà có nguyên nhân, thế thì chỉ khoa học có thể tồn tại. Thế thì không có khả năng nào cho tôn giáo, bởi vì khoa học là truy hỏi vào mối quan hệ nhân quả, và truy hỏi vào nguyên nhân, truy hỏi vào hậu quả. Đó là toàn thể thái độ khoa học: họ nói rằng nếu cái gì đó có đó, phải có nguyên nhân cho nó bạn có thể biết, bạn có thể không biết nhưng nguyên nhân nhất định có đó. 'Nếu chúng ta không biết hôm nay, chúng ta sẽ biết ngày mai hay ngày kia, nhưng nguyên nhân nhất định được biết tới, bởi vì nguyên nhân phải có đó.' Đây là thái độ khoa học: mọi thứ có thể được qui giản về nguyên nhân của nó.

Và thái độ tôn giáo là gì? Tôn giáo nói rằng không cái gì có thể thực sự được qui giản về nguyên nhân của nó. Cái có thể được qui giản không phải là bản chất. Cái bản chất đơn giản hiện hữu - nó tồn tại không nguyên nhân nào; nó là điều huyền bí. Đây là nghĩa của điều huyền bí: không có nguyên nhân cho nó.

Không Tử đang hỏi một câu hỏi tương ứng với việc đoán chừng của ông ấy, tương ứng với triết lí của ông ấy,

'Thầy ơi, thầy có gì mà vui vậy?'

Sao ông ấy hỏi? - để cho, nếu lí do được biết tới, người khác cũng có thể trau dồi nó. Nếu ai đó nói 'Bằng việc đứng lộn ngược đầu tôi trở nên rất an bình', bạn cũng đứng lộn ngược đầu, và bạn trở nên an bình. Ai đó nói 'Tôi hạnh phúc vì tôi đã

từ bỏ thế giới', vậy là bạn cũng từ bỏ thế giới, và bạn trở nên hạnh phúc. Thế thì hạnh phúc trở thành cái gì đó có thể được trao tặng. Đây là cách mọi người đang vậy - bắt chước lẫn nhau.

Và thực ra không có nguyên nhân cho hạnh phúc. Ngay bạn hiểu điều này, bạn có thể hạnh phúc bất kì khoảnh khắc nào. Nếu có nguyên nhân, thế thì nguyên nhân sẽ cần thời gian: bạn sẽ phải thực hành nó, bạn sẽ phải thực hành lâu dài. Và toàn thể thái độ của Đạo là ở chỗ bạn có thể hạnh phúc trong khoảnh khắc này.

Điều này nghĩa là gì? Điều này nghĩa là không có nguyên nhân, cho nên không cần thực hành. Đây chỉ là vấn đề về cho phép nó - nó đã có đó rồi nếu bạn *cho phép*. Nếu bạn không cho phép, bạn vận hành như tảng đá: nếu bạn cho phép, tảng đá bị loại bỏ. Vấn đề chỉ là cho phép nó thôi. Thượng đế có đó, bạn cho phép - có vậy thôi. Nếu bạn không cho phép, ngài sẽ không vào đâu bởi vì ngài không thể phá hủy tự do của bạn được, ngài bảo vệ tự do của bạn. Nếu bạn nói 'không', ngài sẽ không vào trong bản thể bạn đâu. Nếu trên bậc cửa nhà bạn được viết rằng không ai được phép vào mà không có phép, ngài sẽ đợi. Ngài thậm chí sẽ không hỏi xin phép của bạn - ngài đơn giản sẽ đợi, bởi vì ngay cả hỏi xin phép bạn cũng là can thiệp vào tự do của bạn. Ngài sẽ đợi. Ngài sẽ không rung chuông, ngài sẽ đơn giản đợi. Thượng đế ở mọi nơi, chờ đợi, và ngài chờ đợi im lặng thế... đó là lí do tại sao sự hiện diện của ngài không được cảm thấy, ngài có vẻ gần như vắng bóng. Bạn không thể thấy điều đó sao? Thượng đế dường như là điều vắng bóng nhất trên thế gian. Đó là lí do tại sao những người vô thần có thể tồn tại, và họ có thể nói 'Thượng đế của ông đâu nào? Chúng tôi đâu có thấy...'. Ngài không can thiệp thế; ngài cho phép bạn tự do toàn bộ. Và tự do toàn bộ ngụ ý trong nó cả việc đi ngược lại Thượng đế.

Bản tính của bạn là bản tính của phúc lạc. Bạn được làm từ chất liệu có tên là phúc lạc. Nhưng bạn phải cho phép nó, bạn phải thành thời, bạn phải ở trong buông bỏ; không nguyên nhân nào có đó - chỉ buông bỏ là được cần Do đó, về mặt lí thuyết, nó có thể xảy ra tại chính khoảnh khắc này - thậm chí không phải phí hoài đến một phần giây. Nếu có nguyên nhân, thế thì... thế thì thời gian dài sẽ được cần tới, và cho dù thế người ta cũng chẳng bao giờ biết được - bạn có thể thành công, bạn có thể không thành công.

Thấy khác biệt giữa thái độ người Hindu và thái độ Đạo nhân. Người Hindu, người Jain, Phật tử - họ tất cả đều nói: Kiếp sống quá khứ, *karma*, phải bị vứt bỏ. Nhiều điều phải được làm, kỉ luật lớn được cần - chỉ thế thì bạn sẽ có khả năng đạt tới. Ashtavakra, Lão Tử, Bồ đề đạt ma, Lin Chi nói: Không cái gì được cần, chỉ cho phép nó. Thành thời, cho phép nó, và chính khoảnh khắc này nó sẽ bắt đầu rót vào trong bạn.

Không Tử nói

'Thầy ơi, thầy có gì mà vui vậy?'

'Kể cho tôi cách thầy đã đạt tới nó đi. Kể cho tôi quá trình của thầy là gì - phương pháp luận nào thầy đã tuân theo; nguyên lí nào, kỉ luật nào, kinh sách nào. Làm sao thầy đã đạt tới nó?' Bây giờ Không Tử đang tham. Ông ấy muốn đạt tới cùng trạng thái nơi bài ca là tự nhiên, và âm nhạc tuôn chảy, và người ta mở hội. Ông ấy đang bị say mê vô cùng bởi ông này bởi vì ông này đang

bạn cái áo lông da hươu, quần dây lưng bằng thừng, vừa gảy đàn cầm vừa hát.

Người nghèo chẳng có gì để hạnh phúc vì, chẳng có gì để hạnh phúc về. Nếu người đó khổ, điều đó chắc là hiểu được; nếu người đó thất vọng, điều đó chắc là hiểu được - Không Tử sẽ đi qua người đó, thậm chí không để ý tới sự tồn tại của người đó. Nhưng người nghèo này, người chẳng có gì, 'dây thừng quấn quanh eo'... mà ca hát sao? Ca hát bài ca của niềm vui sao? Gảy đàn tỳ bà sao? Không Tử bị say mê, bị hấp dẫn, nhưng ông ấy đã hỏi câu hỏi sai.

Đạo nhân sẽ không bao giờ hỏi câu hỏi như vậy. Vui vẻ có đó, và *đơn giản* có đó; nó không có nguyên nhân cho nó, do đó không phương pháp nào là có thể, chỉ hiểu biết.

Người đó nói

'Ta có nhiều cái vui lắm.'

Nếu bạn có nhiều niềm vui, bạn đã không hiểu vui là gì, bởi vì vui chỉ là một. Không thể có nhiều vui được. Có thể có nhiều bệnh, nhưng không thể có nhiều 'mạnh khỏe' được. Bạn có thể có bệnh của bạn, tôi có thể có bệnh của tôi, ai đó khác có bệnh riêng của người đó; nhưng khi tôi mạnh khỏe, bạn mạnh khỏe, ai đó khác mạnh khỏe - khác biệt là gì? Bạn có thể làm phân biệt giữa mạnh khỏe của tôi và mạnh khỏe của bạn không? Không có khả năng cho điều đó: mạnh khỏe là phổ dụng, bệnh tật là cá thể. Bệnh tật là của bản ngã, mạnh khỏe không phải là của bản ngã. Bệnh tật là của thân thể, của tâm trí; mạnh khỏe là của cõi bên kia, và cõi bên kia là một. Thân thể tôi khác với thân thể bạn - một cách tự nhiên tôi sẽ có bệnh khác, bạn sẽ có bệnh khác, nhưng mạnh khỏe sao? Mạnh khỏe đơn giản là một. Nó có hương vị, bao giờ cũng cùng hương vị, cùng hương vị một cách vĩnh hằng.

Ai đó hỏi Phật 'Hương vị của phật tính của thầy là gì?' Ông ấy nói 'Đi và ném biển xem, và ném nó từ bất kì chỗ nào - từ bờ này, từ bất kì bờ nào của bất kì bãi biển nào. Hay đi ra giữa đại dương và ném nó ở đó, hay đi sang bờ bên kia - và ông sẽ thấy vị bao giờ cũng là một: cùng vị mặn ấy. Phật tính có một hương vị thôi.' Bất kì ai đã trở thành Phật đều đi tới cùng hương vị đó. Mạnh khoẻ có cùng hương vị. Khi đứa trẻ mạnh khoẻ, thanh niên mạnh khoẻ, và ông già mạnh khoẻ, thế nữa nó cũng có cùng hương vị. Khi đàn bà mạnh khoẻ, đàn ông mạnh khoẻ - đều cùng hương vị.

Nhưng bệnh tật là khác. Bây giờ, y học nói rằng ngay cả khi hai người cùng bị một bệnh, ngay cả thể hai bệnh cũng không là một. Do đó thỉnh thoảng chuyện xảy ra là bạn bị bệnh nào đó - có thể bệnh lao - và vợ bạn bị cùng bệnh đó, lao, nhưng cùng thuốc lại không có tác dụng. Bạn cần thuốc này, vợ bạn cần thuốc khác. Đó là lí do tại sao bác sĩ trị liệu được cần tới; bằng không thì nhà hoá học là đủ. Nếu một khi câu chuyện được quyết định rằng bệnh lao cần tới thuốc này, thế thì phỏng có ích gì mà đi tới bác sĩ trị liệu? Nhà hoá học có thể cung cấp nó.

Bây giờ, ngày càng nhiều, khi y học đi sâu hơn vào trong hiện tượng mạnh khoẻ và bệnh tật, họ đang trở nên nhận biết rằng từng bệnh có tính cá thể trong nó: nó thuộc vào người. Cho nên bây giờ họ nói: Đừng trị bệnh, trị người. Đừng quá bận tâm tới bệnh tật. Nhìn vào con người, tính cá thể toàn bộ của người đó, cách sống của người đó, thái độ của người đó, hình mẫu thói quen của người đó. Nhìn vào trong chúng, và thế thì bạn sẽ thấy rằng cái tên bệnh lao TB có thể như nhau - vì sẽ rất khó để có các tên tách bạch cho mọi người - nhưng từng người bị bệnh lao đều chịu bệnh một cách khác biệt, và cách chữa trị khác là được cần.

Bệnh tật mang tính cá thể, nhưng mạnh khỏe thì sao? Mạnh khỏe không có tính người, có tính phổ quát. Vui vẻ cũng vậy. Khổ là ốm bệnh; vui là mạnh khỏe, lành mạnh. Bây giờ Không Tử đã hỏi câu hỏi sai, và đã gợi ra câu trả lời sai. Và, tất nhiên, người này không biết gì về vui vẻ cả.

Người đó nói

'Ta có nhiều cái vui lắm.'

Nhiều sao? Thế thì cái gì đó đã đi sai. Vui là một thôi. Khi bạn nói bạn có nhiều vui, bạn không biết vui là gì. Bạn có thể nói về hoan lạc, bạn có thể nói về cái gọi là 'khoảnh khắc của hạnh phúc' của bạn, điều không thực sự là khoảnh khắc của hạnh phúc mà chỉ là ít khổ thôi. Một người rất khổ, thế rồi một ngày nào đó người đó cảm thấy ít khổ hơn và người đó nói 'Tôi rất hạnh phúc.' Điều đó chỉ là tương đối; người đó không biết hạnh phúc là gì.

Người đó chỉ biết thỉnh thoảng khổ rất dữ, thỉnh thoảng không dữ dội thế. Khi nó không dữ thế, người đó nói 'Tôi hạnh phúc.' Bạn có thể quan sát điều đó trong bản thân bạn. Bạn đã bao giờ biết hạnh phúc là gì không? Bạn có biết hương vị của nó không? Bạn chỉ biết các giai đoạn khác nhau của khổ.

Thỉnh thoảng khổ nhiều tới mức nó không thể chịu đựng nổi. Thỉnh thoảng nó là chịu được, trong kiểm soát - bạn có thể dung thứ được nó. Bạn đi từ ít khổ sang nhiều khổ, từ nhiều khổ sang ít khổ. Nhưng bạn đã không biết hạnh phúc là gì, bởi vì một khi bạn đã biết hạnh phúc là gì, thế thì không có nhu cầu bị khổ chút nào - bởi vì thế thì bạn có chìa khoá. Bạn có thể mở cánh cửa đó vào bất kì lúc nào bạn quyết định mở nó. Nhưng bạn không thể mở cánh cửa của hạnh phúc được - điều đó đơn

giản chỉ ra rằng bạn không có chìa khoá. Bạn chỉ biết trạng thái tương đối của cùng một hiện tượng: thỉnh thoảng trời rất tối và bạn không thể nhìn được chút nào, và thỉnh thoảng trời không tối lắm, nó mờ mờ; nhưng bạn đã không biết sáng là gì. Sáng không phải là trạng thái tương đối của tối - sáng không phải ít tối, nhớ sáng là một loại năng lượng hoàn toàn khác; nó chẳng liên quan gì tới tối cả. Tối và sáng không thể cùng tồn tại trong cùng một căn phòng. Sáng là tích cực, tối là tiêu cực - khổ cũng vậy.

Người này nói

'Ta có nhiều cái vui lắm. Trời sinh ra muôn loài, chỉ có người là quý mà ta may được là người. Đây là vui thứ nhất của ta.'

Trên bề mặt, điều đó có vẻ rất có nghĩa, hấp dẫn, bởi vì rất thoả mãn cho bản ngã con người. Con người bao giờ cũng nghĩ về bản thân mình như sự sáng tạo cao siêu nhất của Thượng đế. Con người bao giờ cũng nghĩ về bản thân mình chỉ như ngay *bên cạnh* Thượng đế, và cảm thấy rất hạnh phúc. Nhưng làm sao hạnh phúc là có thể qua bản ngã được? Bất hạnh tới qua bản ngã. Và đây là một trong những điểm lớn nhất của người bản ngã: rằng con người là ở ngay cạnh Thượng đế. Điều đó nữa, chúng ta nói chỉ để cho lịch sự thôi; sâu bên dưới bạn biết rằng Thượng đế là ở ngay cạnh bạn.

Chính ý tưởng về 'tôi' có trong nó một ngụ ý về việc là đầu tiên, và thế rồi mọi thứ khác là thứ hai. Friedrich Nietzsche là đúng hơn nhiều người khác, ông ấy nói: Tôi không thể cho phép Thượng đế tồn tại được bởi vì thế thì tôi thành thứ hai à, và tôi không thể là thứ hai được; tôi không thể chấp nhận trạng thái của tôi là thứ hai. Nếu Thượng đế mà có, thế thì tôi bao giờ cũng

là thứ hai. Dù tôi trưởng thành thế nào, và dù tôi đạt tới chỗ nào, tôi sẽ là thứ hai thôi - tôi sẽ không bao giờ là nguyên thủy, thứ nhất. Điều này là không chấp nhận được, cho nên ông ấy nói: Thượng đế chết và con người tự do. Thượng đế là tù túng. Ông ấy là đúng - theo một cách nào đó. 'Theo một cách nào đó' tôi nói vậy, bởi vì đó là cách mọi người nghĩ sâu bên dưới: mọi bản ngã đều muốn Thượng đế là thứ hai.

Ngay cả khi bạn là người tôn thờ lớn lao, cái gọi là người 'tôn giáo' lớn lao, mọi khoảnh khắc bạn đều cô thao túng Thượng đế theo bạn. 'Thực hiện ý chí của con!' Đó là mọi điều lời cầu nguyện ngụ ý: 'Làm theo ý con đi. Nghe theo con đi.' Toàn thể nỗ lực của bạn là để cải tạo Thượng đế thành người hầu của bạn. Bạn gọi ngài là 'Trời', 'Thầy', nhưng đây chỉ là hối lộ; bạn đang cố thao túng ngài. Bạn nói 'Con là không ai cả, ngài là tất cả'; nhưng sâu bên dưới bạn biết ai là ai. Thực ra, ngay cả khi bạn tranh đấu vì Thượng đế của bạn, đây là Thượng đế của bạn. Ngay cả khi bạn hi sinh bản thân bạn trên bệ thờ nào đó, trên bàn thờ nào đó, đây là vì Thượng đế của bạn mà bạn hi sinh thôi. Khi bạn cúi lạy hình ảnh của Thượng đế trong đền chùa, trong nhà thờ Hồi giáo, trong nhà thờ, đây là cho hình ảnh của bạn mà bạn đã tạo ra, đây là cho Thượng đế của bạn. Bạn cúi lạy trước sáng tạo riêng của bạn. Bạn cúi lạy cứ dường như trước tấm gương. Bạn được phản xạ ở đó và bạn nói 'Đẹp làm sao!' Khi người Ki tô giáo nói 'Christ đẹp làm sao', khi người Hindu nói 'Krishna đẹp làm sao', và khi Phật tử nói 'Phật đẹp làm sao' - Phật tử sẽ không chấp nhận rằng Christ là đẹp vì điều đó không đáp ứng cho bản ngã của người đó. Người Ki tô giáo sẽ không chấp nhận rằng Phật là đẹp - điều đó không đáp ứng cho bản ngã của người đó. Người Hindu không thể tin được rằng Christ hay Mohammed hay Moses là đẹp - điều đó không đáp ứng cho bản ngã của người đó.

Nhớ lấy: chúng ta đang đáp ứng cho bản ngã của chúng ta theo đủ mọi cách có thể - thô thiển hay tinh tế, trực tiếp hay gián tiếp. Và người tôn giáo là người biết điều này, trở nên nhận biết về điều này, và trong nhận biết đó bản ngã biến mất.

Người tôn giáo không có ý niệm gì về ai là cao siêu. Người tôn giáo không thể nói 'Tôi cao siêu hơn cây, tôi cao siêu hơn con vật, tôi cao siêu hơn chim.' Người tôn giáo không thể nói 'Tôi cao siêu.' Người tôn giáo đã đi tới biết 'Tôi không có', và trong kinh nghiệm đó về 'Tôi không có', niềm vui tuôn chảy; tảng đá đã bị loại bỏ.

Bây giờ người này nói

'Ta có nhiều cái vui lắm. Trời sinh ra muôn loài, chỉ có người là quý mà ta may được là người...'

Tại sao? Tại sao người là cao quý nhất? Nếu chúng ta nhìn vào lịch sử con người, nhân loại dường như là đê tiện nhất. Nhìn con vật: chúng đã không bạo hành thế, giết hại thế; chúng đã không điên khùng thế. Bạn đã bao giờ thấy con vật nào biến thành chính khách không... trở thành tổng thống một nước không? Chúng không điên khùng: chúng sống một cách tự nhiên, chúng chết một cách tự nhiên. Con vật trong hoang dã không bao giờ phát điên. Thỉnh thoảng chúng phát điên khi chúng bị buộc sống trong vườn thú - vườn thú là sáng tạo của con người. Con vật chưa bao giờ tự tử, nhưng đôi khi trong vườn thú chúng tự tử. Con vật chưa bao giờ biến thành đồng dục trong trạng thái hoang dã tự nhiên, nhưng trong vườn thú chúng biến thành đồng dục. Trong vườn thú chúng trở nên có tính sát hại, nguy hiểm. Vâng, chúng có giết hại, nhưng chúng giết chỉ khi chúng muốn ăn. Con người giết chẳng vì lí do gì. Con người đi tới chỗ hoang dã và giết hổ và anh ta nói 'Đây là trò đùa. Đây

là trò chơi. Tôi đi sẵn.' Bạn đã bao giờ nghe nói về sư tử đi sẵn không? Chúng chưa bao giờ đi sẵn cả. Khi sư tử đói, tất nhiên nó giết, và đó là cách tự nhiên cho nó.

Tôi đã nghe....

Có lần sư tử và cáo đi vào tiệm ăn - có thể là tiệm Vrindavan. Chúng lấy chỗ ngồi và cáo gọi món, nhưng cáo chỉ gọi món cho một con. Thế là người hầu bàn hỏi 'VẬY về anh bạn của anh thì sao?'

Và cáo nói 'Ông nghĩ sao? Nếu nó đói, tôi có nên ngồi đây không?'

Nó không đói - điều đó là chắc chắn. Khi con vật đói chúng giết, nhưng chúng không giết như trò chơi, chúng không giết để đùa; chúng không quan tâm tới bản thân việc giết hại. Tất nhiên chúng quan tâm tới thức ăn - không cái gì sai trong điều đó; con người giết hại chẳng vì lí do gì. Con vật không giết hại vì ý thức hệ: chúng không nói 'tôi là người cộng sản và anh là người tư bản. Tôi sẽ giết anh.' Chúng không nói 'Tôi là người phát xít và anh là người cộng sản cho nên tôi sẽ giết anh.' Chúng không có ý thức hệ nào, và chúng không giết hại bởi vì chúng là người Ki tô giáo, người Hindus và người Mô ha mét giáo.

Con người giết hại vì bất kì cái gì, vì bất kì cái gì là bất kì cái gì. Người Hindu có thể giết người Mô ha mét giáo, người Mô ha mét giáo có thể giết người Hindu, người Ki tô giáo có thể giết người Mô ha mét giáo, và Phật tử... vân vân và vân vân. Và để làm gì? Vì những học thuyết, nguyên lí trừu tượng - và không ai sẵn sàng sống vì những học thuyết đó và mọi người đều sẵn sàng giết người khác vì cùng những học thuyết đó. Nếu

ai đó xúc phạm Kinh Thánh, người Ki tô giáo sẵn sàng giết bạn, và nếu bạn hỏi người đó 'Anh có sống Kinh Thánh không?' người đó sẽ nói 'Điều đó rất khó.' Người đó không quan tâm tới việc sống nó, không ai quan tâm tới việc sống nó; nhưng nếu nó đi tới việc giết hại, thế thì mọi người trở nên quan tâm rất nhiều:

Suốt nhiều thế kỉ, trong ba nghìn năm, đã có năm nghìn cuộc chiến tranh. Không, không con vật nào đê tiện thế - con vật có tính cao quý tự nhiên. Con người rất tinh ranh.

Nhưng người này nói

'... người là quý mà ta may được là người. Đây là vui thứ nhất của ta.

Đây không phải là vui vẻ. Đây là hoan lạc tới từ cảm giác bản ngã, rằng 'Ta là ai đó'. Và nhớ lấy, điều này không thể dẫn bạn tới hạnh phúc thực được, bởi vì sâu bên dưới có so sánh. Nếu bạn cảm thấy cao siêu, vào bất kì lúc nào bạn cũng có thể cảm thấy thấp kém.

Có lần tôi nghe nói một người tôn giáo, một thánh nhân, một thánh nhân rất nổi tiếng ở Ấn Độ, dạy cho đệ tử của ông ấy: 'Bao giờ cũng nhìn vào những người không có nhiều như các ông có, và các ông sẽ cảm thấy rất hạnh phúc. Nếu các ông có một ngôi nhà, bao giờ cũng nhìn vào những người không có nhà.' Một cách tự nhiên, bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc. 'Nếu ông có một mắt, nhìn vào người bị mù... ông sẽ cảm thấy hạnh phúc.' Nhưng đây là kiểu hạnh phúc gì? Và đây là kiểu tôn giáo gì? Và một cách tự nhiên bạn không thể ném mặt kia hay cả đồng tiền đi được. Bạn có một mắt - khi bạn nhìn vào người mù bạn cảm thấy hạnh phúc. Nhưng khi bạn bắt gặp một người có hai mắt đẹp, thế thì bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ cảm thấy bất hạnh.

Trong cái gọi là 'hạnh phúc' của bạn bất hạnh được ngụ ý rồi.

Không, qua so sánh không ai có thể đi tới vui vẻ được.. Vui vẻ là trạng thái không so sánh. Đừng so sánh.

Tôi đã nghe...

Bố đưa Sonny đi xem buổi diễn mà trong đó có năm mươi người được đề cao trong số diễn viên khoả thân nhất của cả nước.

'Kính! Kính! Kính khủng!' Bố cứ lâu bầu suốt cả buổi diễn. 'Có chuyện gì thế, bố, bố không thích buổi diễn sao?' Sonny hỏi.

'Thích hẳn chứ' ông ấy đáp 'Bố đang nghĩ về mẹ con.'

Nếu bạn so sánh, so sánh của bạn sẽ tạo ra bản khoản. Nhớ lấy: vui vẻ không là từ so sánh đâu - không bao giờ.

Nhưng người này nói

'Ta có nhiều cái vui lắm. Trời sinh ra muôn loài, chỉ có người là quý mà ta may được là người. Đây là vui thứ nhất của ta.'

Đây không phải mấy là vui vẻ đâu. Nó chỉ như cái cù của bản ngã: bạn cảm thấy thoải mái, bạn cảm thấy cao siêu. Nhưng người cần cao siêu để cảm thấy thoải mái là người đang mang núi lửa bên trong mình. Người phải là cao siêu để cảm thấy hạnh phúc là đang chịu phức cảm kém cỏi sâu bên dưới. Chỉ người kém cỏi mới nghĩ dưới dạng tính cao siêu. Người thực, người đích thực không cao siêu không kém cỏi. Người đó đơn giản

hiện hữu - duy nhất; không ai thấp hơn người đó và không ai cao hơn người đó.

Toàn thể sự tồn tại là bình đẳng. Cây và đá và con vật và chim chóc, và đàn ông và đàn bà, và Thượng đế - tất cả đang chia sẻ toàn thể sự tồn tại trên các thuật ngữ bình đẳng. Khoảnh khắc bạn thấy tính bình đẳng mệnh mông này, tính một này, bạn vui vẻ. Và thế thì vui vẻ của bạn không có nguyên nhân, nó là vô nguyên nhân.

Có kẻ được sinh ra không thấy được mặt trời mặt trăng, còn bọc trong tối đã chết rồi, ta nay được chín chục tuổi. Đây là vui của ta.

So sánh... ai đó được sinh ra và chết đi, ai đó còn trẻ và chết, và người này đang so sánh: 'Ta chín mươi tuổi, ta đã sống cuộc sống của ta, cho nên cái gì có đó để mà khổ? Ta hạnh phúc, ta đã sống nhiều hơn người khác.' Nhưng nếu những người đó mà không chết, thì...? Nếu như ông ấy một mình trên thế gian, thế thì người này có hạnh phúc không? Nghĩ mà xem. Toàn thế giới biến mất, chỉ người này còn lại. Không con vật, không chim chóc, không đất đá - người đó không thể so sánh bản thân mình được, và người đó không thể tự gọi mình là 'siêu nhân'. Không có người trẻ chết, không trẻ con chết - người đó không thể so sánh bản thân mình được, rằng người đó đã sống chín mươi tuổi. Nếu người đó bị bỏ lại một mình, người đó có hạnh phúc không? Mọi hạnh phúc của người đó sẽ biến mất bởi vì nó tới từ so sánh.

Đạo nói: Nếu ông một mình, tuyệt đối một mình, và hạnh phúc của ông vẫn còn là một, thế thì ông đã đạt tới - bằng không ông đã không đạt tới.

Sưông trong so sánh là sưông rỏm. 'Tôi có xe lớn và anh không có. Bởi vì anh không có, tôi sưông.' Đây là cái gì đó ngu xuẩn. Làm sao tôi có thể sưông vì anh không có xe? Việc anh không có xe liên quan gì tới sưông của tôi? 'Tôi có nhà lớn và anh không có nhà lớn, cho nên tôi sưông.' Cái sưông này dường như quan tâm nhiều hơn tới việc làm cho người khác không sưông hơn là trong sung sưông với bản thân người ta. 'Anh không có xe, anh không có nhà tốt - tôi sưông vì anh khổ.' Nhìn vào logic của nó đi, toán học này là đơn giản: 'Tôi sưông khi người khác khổ, cho nên nếu mọi người khổ nhiều, tôi sẽ sưông nhiều hơn; nếu cả thế giới biến thành địa ngục, tôi sẽ tối sung sưông.' Đây là logic, và đây là điều con người đã từng làm.

Ở Calcutta, tôi hay ở trong một ngôi nhà, ngôi nhà đẹp nhất ở Calcutta. Và người này thực sự đang trong tình yêu điên cuồng với ngôi nhà của mình. Đó là biệt thự đá cẩm thạch, thực sự đẹp, được xây dựng với sự tinh tế tế nhị, với sự tinh tế rất quý phái, và ở Calcutta mà có mười mẫu Anh vườn ngay giữa Calcutta là cái gì đó không thể được - thế mà ông ấy đã có nó. Ông ấy thực sự trong tình yêu sâu sắc với nó, và bất kì khi nào tôi ở cùng ông ấy, ông ấy đều đưa tôi tới bể bơi, ra vườn, ra bãi cỏ; ông ấy sẽ chỉ cho tôi cái này và cái nọ - cái tiến nào ông ấy đã làm từ lần trước tôi ở đó. Nhưng lần cuối cùng tôi tới ông ấy rất khổ. Tôi nói 'Có chuyện gì vậy? Ông đã không đưa tôi đi đâu cả. Ông đã không làm cái gì mới sao?'

Ông ấy nói 'Mối quan tâm của tôi mất rồi. Thầy không thể thấy rằng bên cạnh đấy, ông hàng xóm nhà tôi đã làm ngôi nhà tốt hơn đó sao? Và chừng nào tôi chưa thể làm ngôi nhà lớn hơn ngôi nhà này, tôi sẽ vẫn còn bất hạnh.'

Bây giờ người này đã có cùng ngôi nhà đó, nhưng sưông của người đó đã biến mất.

'Sướng của ông có liên quan gì tới hàng xóm của ông? Nếu ông ta đã làm ngôi nhà lớn hơn, làm sao điều này làm ông băn khoăn? Và nhà của ông vẫn còn như cũ! Và ông không còn sướng nữa. Thế thì chắc chắn' tôi bảo ông ấy 'thế thì một điều là chắc chắn, rằng không phải vì nhà của ông mà ông sướng đâu. Ông sướng vì nhà tồi tàn của hàng xóm đấy chứ.'

Quan sát đi. Bao giờ cũng quan sát. Đây là bạo hành việc sướng khi ai đó khổ. Đây là cách mọi người bắt đầu đi vào chiều hướng sai - trở thành kẻ áp bức, trở thành kẻ bóc lột, trở thành nguy hiểm. Họ là tai ương trên thế gian. Nhưng toàn thể logic của họ là như nhau.

Điều người này đang nói là: 'Ta sướng hơn người khác. Trông mà xem: nhiều người đã chết khi họ còn trẻ, và ta vẫn còn sống, mạnh khỏe, và ta đã chín mươi tuổi. Đây là vui của ta.'

Với mọi người, nghèo là cảnh thường và chết là hết. Ở vào cảnh thường, chờ đợi số phận chung của mọi người, có gì mà buồn?'

Bây giờ người đó nói 'Gần như mọi người đều nghèo, cho nên điều đó là chuẩn - là nghèo; và một cách tự nhiên mọi người sẽ chết, cho nên ta sẽ chết. Ta nghèo, ta sẽ chết, mọi người sẽ chết, mọi người khác đều nghèo, cho nên sao lại khổ? Đó là lí do tại sao ta sướng.'

Đây không phải là sướng.

'Tốt!' Không Tử nói...

'Sáng suốt thay!' Không Tử nói...

Không Tử bị ấn tượng lắm, ông ấy nói

'Sáng suốt thay! Đây là người biết cách tự an ủi mình.'

Nhưng trong câu này, Liệt Tử đã chơi xỏ. Ông ấy nói rằng Khổng Tử bị ấn tượng lắm. Khổng Tử nói

'Sáng suốt thay! Đây là người biết cách tự an ủi mình.'

... bởi vì với Khổng Tử, được thoả mãn trong cuộc sống là mục đích, có an ủi là mục đích. Hỏi thêm nữa, Khổng Tử nói, là hỏi điều không thể được. Đây là mọi điều mà con người có thể có, và người đó biết cách an ủi bản thân mình, và người đó sướng và người đó ca hát.

Nhưng với Đạo nhân, an ủi là tiêu cực - nó không phải là mãn nguyện. Mãn nguyện chẳng liên quan gì tới an ủi; an ủi là chiều khác toàn bộ. Cố hiểu điều đó đi: an ủi nghĩa là bằng cách nào đó hợp lí hoá tình huống của người ta - cố không lo nghĩ, cố không bị quá bận tâm - tạo ra bộ đệm xung quanh người ta. Đó là điều Gurdjieff thường gọi là 'bộ đệm'; mọi người đều tạo ra bộ đệm quanh bản thân mình để cho cuộc sống không xấu thế.

Họ dùng bộ đệm trên tàu hoả hay nhíp trong xe hơi, để cho khi bạn đi trên đường đồi núi - và cuộc sống là con đường đồi núi - bạn không bị va đập mạnh. Những cái nhíp đó vận hành như bộ đệm. Nếu con đường gồ ghề, sự gồ ghề đó bị hấp thu bởi nhíp, bởi bộ đệm - nó không lên tới bạn.

Cái gọi là 'triết lí của an ủi' là bộ đệm. Bạn thấy rằng bạn nghèo; bất hạnh lớn nảy sinh trong bạn - tạo ra bộ đệm đi: 'Biết bao nhiêu người cũng nghèo, hàng triệu người nghèo, cho nên tại sao phải lo nghĩ về nó? Đây là cách thức mọi sự vậy.' Bạn đã tạo ra bộ đệm. Bạn ốm; khổ nảy sinh - đi tới bệnh viện, đến đó

và nhìn mọi người, và bạn sẽ cảm thấy rất sung sướng. Bạn đã tạo ra bộ đệm: ít nhất bạn không óm như người khác óm. Bạn mất một chân - cứ đi trên phố và nhìn người ăn xin đã mất cả hai chân; cảm thấy được an ủi ngay.

Đây là bộ đệm: Bao giờ cũng nhìn vào những người thậm chí không có nhiều như bạn có. Theo cách đó cuộc sống trở nên đỡ xấu, bạn sống một cách thoải mái hơn, thuận tiện hơn, và bạn không bị động chạm. Dần dần, giữa bạn và cuộc sống có một khoảng cách thế được tạo ra bởi bộ đệm để cho không cái gì đạt tới bạn. Bạn sống được bao kín trong bộ đệm, triết lí, an ủi của bạn. Cuộc sống chấm dứt một ngày nào đó - bạn có thể tự an ủi bản thân mình: Mọi người đều phải chết, điều đó không có gì đặc biệt xảy ra cho mình, Thượng đế không phải là tàn nhẫn đặc biệt gì cho mình, điều đó xảy ra cho mọi người. Hay bạn có thể bắt đầu tin vào lí thuyết đầu thai: rằng bạn sẽ được sinh ra và linh hồn là vĩnh hằng - lại một bộ đệm. Hay bạn có thể nghĩ rằng chỉ thân thể chết, và thân thể là gì? Chẳng là gì ngoài xương, tuỷ, thịt, máu; chẳng cái gì có giá trị, nó là vô dụng, cái túi bán thiu - cho nên để cho nó chết đi. Nhưng linh hồn thuần khiết của bạn sẽ đi mãi mãi và mãi mãi - bộ đệm được tạo ra.

Những bộ đệm này không cho phép bạn thấy thực tại là gì; chúng là cách để an ủi bản thân bạn. Nhưng Không Tử tin rằng an ủi đó là mục đích: Nếu một người có thể tự an ủi mình, người đó đã biết nghệ thuật của cuộc sống. Đó là điều Không Tử nghĩ rằng toàn thể nghệ thuật của cuộc sống là: Làm sao sống trong thế gian khổ sở này trong sự thoải mái có tính so sánh, so sánh với cái không quá nặng gánh. Vâng, có khổ, nhưng người ta có thể tự bảo vệ bản thân mình khỏi khổ bằng việc tạo ra những quan niệm, cách hợp lí hoá. Và nhân loại đã từng đi từ cách hợp lí hoá này sang cách hợp lí hoá khác, nhưng bao giờ nó cũng tìm ra cách hợp lí hoá mới.

Chẳng hạn, ở phương Đông việc hợp lí hoá này là rất cổ đại: Nếu bạn khổ, họ nói, bạn phải có cái gì đó sai trong quá khứ, trong kiếp sống quá khứ. Cái gì đó đã đi sai trong quá khứ của bạn, bạn đã làm cái gì đó sai *karma*, do đó bạn khổ. Bây giờ mọi sự được giải thích, cho nên người ta phải chịu đựng. Bạn đã gieo, bây giờ bạn gặt.

Tôi đã nghe nói về một người là một thợ may rất giỏi.

Ông ta bị bắt khi đánh cắp và bị xử hai năm tù. Ông Thị trưởng của thị trấn đi tới gặp ông ta vì ông ta là thợ may giỏi nhất trong thị trấn và cả thị trấn khổ vì sự vắng mặt của ông ta; và ông Thị trưởng cũng là người yêu của thợ may này. Khi ông ấy tới gặp ông thợ may trong nhà giam, ông này đang làm việc vá may, may cái gì đó thói quen cũ - và còn cái gì khác mà làm đâu? Thế là ông Thị trưởng hỏi 'VẬY, TÔI THẤY ÔNG ĐANG MAY CÁI GÌ ĐÓ SAO?'

Và thợ may nói 'Dạ không thưa ngài, gặt đấy.'

Toàn thể triết lí về *karma* - nghiệp là ở chỗ bạn đã gieo, bây giờ bạn đang gặt; bạn đã làm, cho nên nó là hậu quả tự nhiên. Điều đó an ủi... vậy không ai làm gì bất công với bạn cả - Thượng đế không phải là không công bằng đâu, số mệnh không phải là không công bằng đâu, thế giới này không phải là không công bằng đâu, xã hội không phải là không công bằng đâu, nó là ở trong *karma* riêng của bạn thôi, cho nên làm gì được? Người ta phải đi qua nó và người ta phải giữ bình thần của người ta, quân bình của người ta. Và đừng làm điều như vậy nữa, bằng không trong kiếp sống tiếp bạn sẽ lại chịu khổ. Cho nên đó là điều duy nhất có thể được làm: bạn không thể đổi được quá khứ, nhưng bạn có thể thả vãn xoay xở tương lai... một an ủi hay.

Nó đã giúp cho phương Đông vẫn còn nghèo, khổ. Nó đã giúp cho phương Đông vẫn còn xấu xí, ốm yếu, không vệ sinh. Nó đã giúp cho phương Đông tự an ủi mình, và an ủi đó đã biến thành sự lơ phờ vô cùng. Không cái gì bạn có thể làm được - bạn phải dung thứ thôi. Mọi thứ cần thiết là thận trọng về tương lai. Cho nên quá khứ phải được chấp nhận và tương lai phải bị lo sợ, có vậy thôi. Nhưng ngay cả trong nghèo nàn, trong khổ sở, phương Đông dường như hạnh phúc hơn phương Tây. Tại sao? Phương Đông có bộ đệm hay, bộ đệm mạnh, để tự bảo vệ mình.

Bây giờ từng xã hội đều phải tạo ra những an ủi này theo những cách khác nhau. Bây giờ, ở phương Tây phân tâm là một trong những quá trình an ủi nhất. Bạn đi tới nhà phân tâm và ông ấy ném toàn thể trách nhiệm lên mẹ bạn; bạn cảm thấy nhẹ gánh, bạn nói 'Vậy tôi có thể làm được gì?' Bạn không thể thay đổi được mẹ bạn theo cùng cách bạn không thể thay đổi được quá khứ của bạn, mẹ bạn là quá khứ của bạn - bạn có thể làm gì? Lần sau, giữ chút ít tỉnh táo hơn đi! Đừng đi vào trong bụng mẹ của bất kì ai, có vậy thôi. Điều này đã xảy ra rồi: bạn được sinh ra cho một người mẹ như vậy như vậy và bà ấy đã làm hỏng cuộc đời của bạn, cho nên bạn không có trách nhiệm; bạn cảm thấy thoải mái. Đó chỉ là thảm hoạ đã xảy ra, và bất kì cái gì đã xảy ra, đều đã xảy ra rồi; chấp nhận nó đi. Nhiều năm dài của phân tâm, và họ đơn giản chuẩn bị cho bạn chấp nhận, họ đơn giản làm cho bạn tỉnh táo rằng mọi sự đã từng là cách này và không gì có thể được làm. Mọi giải thích của họ đều là hợp lí hoá. Và họ tìm ra mọi thứ: bất kì cái gì bạn hỏi, họ đều có câu trả lời cho nó.

Nếu bạn hút thuốc lá, họ có câu trả lời cho tại sao bạn hút thuốc. Mẹ bạn phải đã cai bú sớm hơn bạn muốn, do đó bạn hút thuốc. Cho nên bạn không có trách nhiệm, làm gì được? Mẹ bạn

đã lấy đi bầu vú, bây giờ xì gà là bầu vú thay thế - và nó vậy, chút ít. Họ tìm những cách giải thích rất lấu cá! Dường như nó chỉ chút xíu, bởi vì từ bầu vú chảy ra sữa ấm áp và từ điều thuốc lá toả ra khói ấm. Và có sự tương tự nào đó, và bạn có ngậm điều thuốc theo cùng cách bạn ngậm bầu vú trong mồm.

Nhưng khi sự việc tới bản thân họ, thế thì nó thành phiền hà. Người ta nói rằng Freud thường giải thích mọi thứ qua dục - bất kì cái gì bạn làm, ông ấy sẽ tìm ra cách giải thích có tính dục. Nếu trong mơ bạn trèo lên núi, đó là dục đấy: bạn đã trèo lên một người đàn bà. Nếu, trong mơ bạn lái xe nhanh, đấy không là gì cả, đấy là dục: bạn muốn xuyên vào người đàn bà thật nhanh. Mọi giải thích ông ấy đều thấy qua dục. Như ở phương Đông mọi giải thích đều được tìm thấy qua linh hồn và trở thành quá trình rất an ủi, cũng vậy Freud nghĩ mọi thứ qua dục.

Nhưng đôi khi ông ấy cũng trong khó khăn: bản thân ông ấy là người hút thuốc lá liên tục cho nên ông ấy phải nói.... Có lần ai đó hỏi ông ấy 'Việc hút xì gà của ông có nghĩa gì?'

Ông ấy nói 'Thỉnh thoảng xì gà có thể chỉ là xì gà, và không là gì ngoài xì gà.'

Tất nhiên đệ tử này không được thoả mãn, và đệ tử này, nói với đệ tử khác 'Điều đó đơn giản chỉ ra rằng đấy là cách hợp lí hoá về phần của Sigmund Freud cho việc hút xì gà của ông ấy.'

Ông ấy muốn tự bảo vệ mình. Bây giờ sẽ là quá nhiều mà nghĩ rằng ông ấy có phức cảm nào đó đằng sau việc hút thuốc này. Mọi người đều có phức cảm, cho nên mọi người phải nhượng bộ cho an ủi này rằng vì phức cảm này.... Nhưng Freud không nên có phức cảm này bằng không điều đó sẽ trở thành điều phiền nhiễu cho bản thân ông ấy rằng 'Mình là nhà phân tâm vĩ đại nhất đã từng có, người sáng lập ra phân tâm học, và

mình hút thuốc và mình biết nó là gì.' Cho nên ông ấy nói 'Đòi khi xì gà là xì gà.'

Theo cách giải thích mọi sự này đã trở thành rất thịnh hành ở phương Tây. Nó gần như đã lây ti lệ như bệnh dịch. Phân tâm bao giờ cũng cố gắng lấy được 'tại sao' của mọi thứ, cứ dường như bằng việc biết 'tại sao' bất kì cái gì cũng được giải quyết. Tại sao bạn khổ? Đi tới nhà phân tâm, ông ấy sẽ tìm ra câu trả lời 'tại sao' cho nó. 'Bố bạn là như vậy, mẹ bạn là như vậy - đó là lí do tại sao'; và bạn trở nên hạnh phúc. Bạn trở nên hạnh phúc bởi vì bây giờ bạn có cách hợp lí hoá.

Tôi đã nghe một chuyện đùa ngắn nhất về tâm thần. Nghe đây, nó rất nhỏ. Cần thận vào!

Một người hỏi một người khác 'Ông có phải là nhà tâm thần không?'

Và người kia nói 'Tại sao ông hỏi?'

Và người này nói 'Vậy ông đúng là nhà tâm thần!'

'Tại sao', cái 'tại sao' liên tục, cứ dường như 'tại sao' sẽ giải thích mọi thứ. Nó đơn giản trì hoãn: nó đẩy cùng vấn đề lùi lại sau chút ít, nhưng lại cái 'tại sao' có thể được hỏi. Người Hindu nói rằng bạn đã làm điều gì đó sai trong kiếp quá khứ. Hỏi tại sao, thế thì họ phải đi sang kiếp sống quá khứ khác. Thế rồi hỏi tại sao, và ông *mahatma* sẽ trở nên rất giận và ông ấy sẽ nói, 'Thôi đi! Ông đang đi ra ngoài rồi. Đây là mọi điều để được kinh nghiệm, không để hỏi.' Phòng có ích gì mà nói 'Tôi đã làm cái gì đó sai trong kiếp quá khứ, tại sao? Thế rồi cái gì đó trong kiếp

quá khứ, thế rồi tại sao? Tại sao tôi đã làm điều sai trong kiếp đầu tiên của tôi?' Điều đó là vô dụng. Nhưng như tôn giáo phương Đông trở thành sự an ủi, điều đó đang xảy ra như vậy ở phương Tây - phân tâm đang trở thành sự an ủi.

Phân tâm là sự cưỡng bách ám ảnh để phân tích từng và mọi thứ và tìm ra nguyên nhân của nó. Đặc biệt ở Mỹ nó đã trở thành gần như thần kinh tập thể; mọi người đều tới nhà phân tâm hay nhà tâm thần - bất kì ai có thể đảm đương được điều đó đều đi tới. Những người không đi tới nhà tâm thần là những người nghèo, họ không thể đảm đương được điều đó. Khi đàn bà gặp nhau ở câu lạc bộ, họ nói về các nhà tâm thần của họ, điều ông ấy đã nói và phân tích của ông ấy sâu sắc làm sao. Và mọi thứ được qui giản về mẫu số nhỏ nhất. Nếu bạn hỏi nhà phân tâm 'Nguyên nhân của hoa sen này là gì?' ông ta sẽ nói 'Bùn.' Nếu bạn có kinh nghiệm tâm linh, nguyên nhân là gì? Ông ấy sẽ đi tới đục - bùn, mẫu số nhỏ nhất.

Nhưng mọi sự, theo cách nào đó, là có ích. Nếu bạn thấy rằng tất cả những *mahatma* đó, người kinh nghiệm *sahasrar* đang chẳng kinh nghiệm gì cả mà chỉ dâm dục, dâm dục bị chế ngự, bạn thấy thoải mái. Cho nên bạn không cần lo nghĩ về nó, bạn không cần đi tìm nó - đây chỉ là dâm dục bị chế ngự; bạn ổn thoả với bất kì chỗ nào bạn đang ở. Nếu Buddha đạt tới phúc lạc, đây chẳng là gì ngoài tưởng tượng dục; cho nên không có gì sai: bạn có thể cứ đọc tạp chí *Playboy* và tận hưởng tưởng tượng dục của mình, bởi vì kinh nghiệm của Phật cũng chẳng là gì ngoài tưởng tượng dục bị chế ngự. An ủi....

Tôi đã nghe một câu chuyện thời thế chiến thứ hai về một lính mục người đã thuyết giảng lặp đi lặp lại cho quân lính về thuyết tiền định.

Ông linh mục bảo lính tráng đừng lo nghĩ về tương lai hay số mệnh của họ trên chiến trường, bởi vì nếu họ được tiên định bị chết, một viên đạn sẽ tìm ra dấu hiệu của nó chẳng thành vấn đề họ ở đâu; hay, mặt khác, nếu họ được dung thứ, không viên đạn nào sẽ chạm vào họ.

Thình thoảng về sau, ở trung tâm trận đánh, với đạn bắn chiu chiu quanh mình, ông linh mục vội vàng tới chỗ gần nhất và cây lớn nhất. Một lính đang nấp sau nó. Anh ta hỏi ông linh mục về bài giảng tiên định và tại sao bây giờ ông ấy phải tìm chỗ trú ẩn.

'Anh không hiểu đầy đủ các nguyên lí và lí thuyết của thuyết tiên định' ông linh mục đáp. 'Tôi đã được tiên định chạy và ẩn đằng sau cây.'

Giải thích và giải thích... an ủi lâu cá... chỗ để ẩn nấp....

Cuộc sống phải được đối diện. Điều đó là gay go; có nhiều đau đớn, nhưng đau đớn phải được đối diện. Có khổ; nó phải được đương đầu, nó phải được đi qua mà không có giải thích nào và không có an ủi nào. Nếu bạn có thể sống cuộc sống của bạn mà không có lí thuyết hoá nào về nó - trực tiếp, ngay lập tức, từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc - một ngày nào đó, bạn sẽ đi tới cội nguồn đó của vui vẻ điều không phải là an ủi, điều là mãn nguyện. Và khác biệt là gì? Mãn nguyện là trạng thái tích cực của bản thể bạn, an ủi là tiêu cực. Tôi có một mắt, người khác thậm chí không có mắt nào - tôi cảm thấy được an ủi. Tôi khổ, người khác thậm chí còn khổ hơn - tôi được an ủi. Tôi trẻ, người khác già, tôi được an ủi. Tôi già, người khác chết trẻ - tôi được an ủi.

An ủi và an ủi, nhưng mọi sự trống rỗng.

Không Tử tin vào an ủi, Liệt Tử tin vào mãn nguyện, và khác biệt này phải được ghi nhớ. Mãn nguyện chỉ tới khi bạn không so sánh, khi bạn đơn giản ở trong bản thân mình, toàn bộ trong bản thân mình - được định tâm, được bắt rễ. Và bằng việc ở trong bản thể mình, bạn đột nhiên nhận ra rằng cái toàn thể là của bạn, và bạn là cái toàn thể; bạn không tách rời. Bản ngã đã biến mất, bạn đã trở thành vũ trụ. Trong khoảnh khắc đó, có mãn nguyện lớn lao, phúc lành lớn lao. Nhưng phúc lành đó, mãn nguyện đó, không tới qua hợp lý hoá; nó tới qua việc nhận ra - đó là khác biệt.

An ủi là hợp lý hoá, mãn nguyện là nhận ra.

Cho nên có ba trạng thái của tâm trí: bất mãn - trạng thái của so sánh; so sánh với những người có nhiều hơn bạn, thế thì có bất mãn. Ai đó có xe đẹp và bạn đi bộ; bạn là khách bộ hành, thế thì bạn bất mãn. Giai đoạn thứ hai là mãn nguyện - bạn là khách bộ hành và bạn thấy người ăn xin không có chân: so sánh với điều đó người có ít hơn bạn, nhưng đầu sao vẫn là so sánh. Bất mãn là một mặt của đồng tiền; mãn nguyện, cái gọi là 'mãn nguyện' - mặt kia của cùng đồng tiền. Và cái tên của đồng tiền là so sánh. Khi bạn đã ném đồng tiền đi hoàn toàn - mãn nguyện và bất mãn, tất cả - thế thì đột nhiên bạn ở trong trạng thái không so sánh: đó là mãn nguyện thực. Thế thì bạn không so sánh ai có nhiều, ai có ít. Thực ra, thế thì không còn vấn đề có nữa, thế thì đó là vấn đề hiện hữu. Có không bao giờ giúp ích gì.

Đêm hôm nọ tôi đã đọc những thống kê rất kì lạ mà Bill Bright ghi lại trong cuốn sách hay của ông ấy, *Jesus và người trí thức*:

Năm 1923, một cuộc họp rất quan trọng đã được tổ chức tại khách sạn Edgewater Beach ở Chicago. Tham dự cuộc họp này có chín nhà tài phiệt thành công nhất trên thế giới: Charles Schwab, chủ tịch công ti thép độc lập lớn nhất thế giới; Samuel Insull, chủ tịch công ti tiện ích lớn nhất; Howard Hopson, chủ tịch công ti ga lớn nhất; Arthur Cotton, người tích trữ lúa mì lớn nhất; Richard Whitney, chủ tịch sàn chứng khoán New York; Albert Fall, thành viên nội các của tổng thống; Leon Fraser, chủ tịch ngân hàng thanh toán quốc tế; Jesse Livermore, 'kẻ đầu cơ chứng khoán' lớn nhất ở Phố Wall; và Iver Krueger, trưởng độc quyền lớn nhất.

Hai mươi năm năm sau, Charles Schwab chết vì phá sản, đã sống theo tiền vay mượn trong năm năm trước khi chết; Samuel Insull đã chết như kẻ chạy trốn khỏi luật pháp và sống không tiền ở miền đất lạ; Howard Hopson mất trí; Arthur Cotton đã chết ở nước ngoài, không trả được nợ; Richard Whitney đã dành thời gian ở Sing Sing. Albert Fall đã được tha để cho ông ta có thể chết ở nhà; Jesse Livermore, Iver Krueger và Leon Fraser tất cả đã chết vì tự tử. Tất cả những người này đã học kỹ nghệ thuật sống, nhưng không người nào trong họ đã học được cách sống.

Bạn có thể có nhiều như bạn muốn, nhưng bằng việc có không ai đã bao giờ đạt tới cuộc sống. Sống tới chỉ qua hiện hữu, không qua việc có.

Bây giờ có ba kiểu người: những người có - phàm nhân; những người từ bỏ - người thế giới khác. Loại người thứ nhất và thứ hai không đối lập với nhau, dù chúng có thể có vẻ đối lập thế nào. Người này tin rằng bằng việc có nhiều hơn bạn sẽ đạt tới hạnh phúc, người khác tin rằng bằng việc không có nhiều

bạn sẽ đạt tới hạnh phúc, nhưng cả hai đều tin vào việc có. Kiểu thứ ba - chiều hướng khác toàn bộ là của hiện hữu: không có mà cũng không không có.

Đó là điều tôi ngụ ý bởi tính chất sannyas. Đừng là của thế giới này, đừng là của thế giới khác. Đừng so sánh với người có nhiều, đừng so sánh với người có ít. Không so sánh. Chỉ là bản thân bạn... cho phép sự hiện hữu của bạn. *Hiện hữu*, và hiện hữu đó sẽ đem tới vui vẻ vô cùng. Và vui vẻ đó sẽ là một, không nhiều. Và vui vẻ đó sẽ không có bất kì nguyên nhân nào cho nó - nó sẽ là vô nguyên nhân, nó sẽ chỉ giống như hạnh phúc, mạnh khoẻ.

Tôi đã nghe....

Có lần có một người, một mình và khổ sở. Người đó cầu nguyện Thượng đế và nói 'Xin Trời cho con một người đàn bà đẹp, con rất một mình, con cần bầu bạn.'

Trời cười to và nói 'Sao không là cây chử thập?'

Người này rất giận và nói 'Cây chử thập! Để làm gì? Con có muốn tự tử đâu? Con chỉ muốn người đàn bà đẹp.'

Thế là anh ta được một người đàn bà đẹp, nhưng chẳng mấy chốc anh ta thậm chí trở nên khổ hơn trước. Người đàn bà là nỗi đau thường xuyên trên cổ.

Anh ta lại cầu nguyện và nói 'Xin Trời cho con chiếc kiềng.' Anh ta định giết người đàn bà và được tự do khỏi cô ấy; anh ta khao khát có những ngày xưa tốt lành trở lại.

Nhưng Trời lại cười và nói 'Thế cây chử thập thì sao? ta có phải gửi nó bây giờ không?'

Người này phát rồ và nói 'Ngài không nghĩ rằng người đàn bà này là đủ với cây chũ thập sao? Xin gửi cho con chiếc kiếm.'

Thế là kiếm tới. Anh ta giết người đàn bà và bị bắt và bị ra lệnh đóng đinh. Anh ta cầu nguyện Trời và cười to và nói 'Xin tha thứ cho con, thưa Trời, con đã không nghe lời ngài - ngài đã đề nghị gửi cây chũ thập này từ chính lúc ban đầu. Giá như con đã nghe theo ngài, con chắc đã cứu được bản thân con khỏi nhiều bần khoản không cần thiết.'

Thế giới này, thế giới khác; cuộc sống của chủ hộ và cuộc sống của sư... biết bao nhiêu rắc rối. Nếu bạn nghe theo Đạo, thế thì thông điệp này là rất đơn giản: Được bắt rẽ trong bản thể bạn, và bạn sẽ được cứu khỏi mọi rắc rối, mọi rắc rối mà có đem tới và rắc rối mà không có đem tới. Bạn chỉ hiện hữu.

Hiện hữu là mục đích của Đạo.

Và một điều nữa cần được hiểu: Hiện hữu... bạn đã có đó. Không có trở thành; bạn không định trở thành - nó đã là hoàn cảnh rồi, bạn có nó bên trong bạn. Nó chỉ phải được phép để mở để cho hương thơm được toát ra theo gió; và đó là bài ca thực, niềm vui.

Người này ca hát, nhưng bài ca chỉ là giả vờ; nó tới từ an ủi - nó không phải là bài ca thực. Người chơi nhạc cụ, nhưng đó không phải là âm nhạc thực; bởi vì âm nhạc thực tới chỉ khi bạn được bắt rẽ sâu sắc trong bản thân mình. Thế thì *bạn* trở thành nhạc cụ và Thượng đế chơi trên nó.

Nhớ lấy, nếu bạn tìm an ủi bạn sẽ thấy nó, nhưng nó là đồng tiền giả. Thuận tiện, thoải mái, nó giống như ma túy: bạn bắt đầu uống và bạn vẫn còn khỏe. Khỏe không thay đổi, nhưng qua việc uống bạn bắt đầu quên về nó. An ủi là một loại chất say, và

không cái gì được thay đổi bởi vì cánh cửa tới khổ vẫn còn mở - bạn vẫn cứ so sánh. So sánh là căn nguyên của khổ. Không so sánh - không cao hơn không thấp hơn, chỉ là bản thân bạn; không nghĩ trong quan hệ với người khác, chỉ nghĩ dưới dạng tính một mình vô cùng của bạn - thế thì bạn hạnh phúc.

Tôi đã nghe....

Cô ấy có một trong những thân hình hiếm hoi, kêu gọi, phát triển cân đối, trang nhã với hình dáng hoàn hảo. Nhưng mặc cho tất cả những món quà này cô ấy đã phát triển chứng thần kinh về những kẻ tò mò tọc mạch.

'Cô có biện pháp gì để tránh thảm họa này?' bác sĩ tâm thần hỏi cô ấy.

'Vâng, tôi giữ bóng tối trùm xuống, tôi cài then cửa sổ và tôi bao giờ cũng cởi quần áo đằng sau màn che.'

'Làm sao cô giữ cho tụi con trai khỏi nhòm qua lỗ khoá?'

'Tôi để cửa mở.'

Chắc chắn rồi, khi bạn để cửa mở chẳng ai có thể nhòm qua lỗ khoá được; nhưng cửa mở, vậy vấn đề là gì? An ủi giống điều đó: cánh cửa vẫn còn để mở, bởi vì an ủi phụ thuộc vào so sánh và khổ cũng phụ thuộc vào so sánh. Cho nên cửa để mở, nhưng bạn trở nên ngày một say sưa với an ủi, ngày một ngọt ngào hơn bởi việc lí thuyết hoá, hợp lí hoá riêng của bạn; ngày càng được cách li bảo vệ hơn. Ân nắp sau bộ đệm của bạn, bạn bỏ lỡ cuộc sống.

Bỏ so sánh đi.

Bây giờ, chuyện ngụ ngôn này, đọc một cách bình thường, sẽ cho bạn ấn tượng rằng Liệt Tử không nói gì chống lại Khổng Tử. Đó là cách thức của họ để nói mọi điều; họ là những người rất thâm thúy. Ông ấy không thốt ra một lời chống lại Khổng Tử, và ông ấy đã đánh đổ toàn thể triết lí của Khổng Tử. Cho nên khi bạn đọc những chuyện ngụ ngôn này, chúng không đơn giản là chuyện ngụ ngôn đâu. Chúng là đơn giản theo một cách nào đó, nhưng chúng là rất thâm thúy. Bạn phải chìm sâu, bạn phải đào vào, bạn phải đi vào trong chúng và bạn phải biết khác biệt giữa kỉ luật và tự phát.

Bất kì khi nào bất kì cái gì có tính kỉ luật, Đạo đều chống lại nó. Bất kì khi nào bất kì cái gì có tính tự phát, Đạo đều ủng hộ nó. Đạo là tự phát, Đạo là như vậy, Đạo là chấp nhận vô cùng về bất kì cái gì có đấy. Và trong chấp nhận đó người ta nở hoa.

4. Không mặc cả với thực tại

Câu hỏi 1

Cái gì không là ảo tưởng?

Tất cả đều là ảo tưởng ngoại trừ nhân chứng. Tất cả đều là mơ ngoại trừ nhân chứng. Chỉ người biết là đúng, là thực. Bất kì cái gì bạn thấy đều là ảo tưởng; người thấy không phải là ảo tưởng. Trong đêm bạn thấy một kiêu mợ này, trong ngày bạn thấy kiêu mợ khác. Trong đêm mợ của ngày bị quên lãng, trong ngày mợ của đêm bị quên lãng. Tỉnh thoảng bạn mợ với mắt mở và tỉnh thoảng bạn mợ với mắt nhắm, nhưng một điều vẫn còn vĩnh hằng ở đó, không bao giờ thay đổi, và đó là tâm thức của bạn. Trong đêm bạn thấy mợ; trong ngày bạn thấy mọi sự vật, thế giới. Mọi thứ đều thay đổi: đêm trong ngày, ngày trong đêm, mợ trong ý nghĩ, ý nghĩ trong mợ; chỉ một điều còn lại vĩnh hằng ở đó - việc chứng kiến của bạn.

Cái mà vĩnh hằng là thực. Cái mà thay đổi là ảo tưởng.

Nhớ lấy, với 'ảo tưởng' tôi không ngụ ý rằng nó không có, với 'ảo tưởng' tôi chỉ ngụ ý rằng nó không đúng vĩnh hằng. Và nghĩa của cái gì đó đúng tạm thời, chỉ cho khoảnh khắc là gì? Trước khoảnh khắc đó nó đã không đúng, sau khoảnh khắc đó nó lại trở thành không đúng. Đó là lí do tại sao ở phương Đông chúng ta đã không săn đuổi cuộc sống. Trước khi sinh nó đã không có đó, sau chết nó sẽ lại không có đó, cho nên hiện tượng tạm thời này không giá trị gì mấy. Không cần bị ám ảnh bởi nó; người ta có thể đi qua nó mà không quan tâm, không bị nó chạm tới.

Nhấn mạnh của phương Tây là vào cái được thấy, và nhấn mạnh của phương Đông là vào cái là người thấy. Hoặc bạn hội tụ vào đối thể hoặc bạn hội tụ vào bản thân bạn. Khi bạn hội tụ vào đối thể cách tiếp cận của bạn là khoa học, khách quan. Khi bạn hội tụ vào chủ thể cách tiếp cận của bạn là tôn giáo. Chủ thể này là đúng vĩnh hằng.

Kinh Thánh nói: Lúc ban đầu đã có Lời. Phương Đông không thể nói được điều đó. Phương Đông nói: Lúc ban đầu đã có nhân chứng, ở giữa có nhân chứng, ở cuối sẽ có nhân chứng; một điều còn lại vĩnh hằng là nền móng của tất cả. Cho dù lời đã có đó lúc ban đầu, ai đó phải đã nghe nó - người thấy, nhân chứng bằng không nó không thể có được. Cho nên người nghe nó đi trước lời; lời không thể có ở lúc bắt đầu được. Cứ tìm ngày một nhiều về nhân chứng và cứ tham gia ngày một nhiều vào nhân chứng và một ngày nào đó động thái thay đổi. Hội tụ của bạn trải qua biến đổi.

Chẳng hạn, ngay bây giờ bạn đang nghe tôi. Bạn có thể nghe theo hai cách, bởi vì từng điều có thể được làm theo hai cách: phương Đông và phương Tây. Bạn đang nghe tôi; nhấn mạnh của bạn có thể vào điều tôi đang nói, vào người nói - thể thì đó là cách tiếp cận phương Tây. Cách tiếp cận phương Đông

là ở chỗ nhấn mạnh của bạn là vào người nghe, người theo dõi, người quan sát, nhân chứng. Bạn không quá quan tâm tới điều được nói hay điều được nghe, nhưng quan tâm tới nhân chứng này, người đang nghe điều này. Bạn đang nhìn tôi... ai là người thấy này ai đang nhìn? Biến đổi đó, thay đổi động thái đó, sẽ đem bạn tới thế giới của vô ảo tưởng; bằng không mọi sự là ảo tưởng.

Tôi hiểu câu hỏi của bạn. Bạn ngụ ý bởi nó là phải có cái gì đó không thực trong thế giới bên ngoài. Không, bên ngoài là không thực. Không phải là cái gì đó là thực và cái gì đó là không thực; bên ngoài là không thực và bên trong là thực. Với bên ngoài, tâm trí phát triển; với bên trong, thiền. Làm việc với bên ngoài, tâm trí bạn trở nên ngày một hiệu quả hơn - ở phương Tây tâm trí đã trở thành lấu cá vô cùng. Khi bạn bắt đầu nhìn vào bên trong, nhìn vào người nhìn, thế thì thiền phát triển. Thế thì bạn không trở thành nhà tư tưởng lớn hay triết gia lớn, nhưng bạn kinh nghiệm chân lí... bạn trở thành nhà huyền môn lớn, bạn trở thành vị Phật, một Liệt Tử, một Jesus.

Nhưng toàn thể nhân mạnh - bao giờ cũng nhớ - là vào tấm gương phản xạ. Đừng trở nên quá gắn bó với cái được phản xạ. Bạn nhìn vào gương; hình ảnh của bạn trông thực thế, nhưng nó là không thực. Đừng bị quá ám ảnh với hình ảnh. Hình ảnh là không thực trong gương và người đang đứng trước gương cũng là không thật. Chỉ một điều là thực: tâm thức mà biết 'Mình đang đứng trước gương', tâm thức mà biết rằng gương đang phản xạ người đang đứng. Tâm thức siêu việt đó là thực tại, và qua điều đó phúc lành giáng xuống, *satchitanand*; qua đó người ta trở thành chân lí, ý thức và phúc lạc.

Tại sao chúng ta gọi thế giới là ảo tưởng? Để tôi nhắc lại cho bạn: với 'ảo tưởng' chúng ta không ngụ ý cái không thực,

chúng ta ngụ ý cái thực tạm thời, chỉ trong một khoảng thời gian là thực thôi.

Tại sao chúng ta gọi thế giới bên ngoài là không thực? Bởi vì nó đem tới chỉ khô và nó cho bạn chỉ những phóng chiếu, tham vọng, ham muốn; nó chưa bao giờ cho phép bạn được hạnh phúc thực sự, hạnh phúc đích thực. Nó cho bạn hi vọng nhưng chưa bao giờ hoàn thành điều đó. Nó dẫn bạn trên nhiều cuộc hành trình nhưng mục đích chưa bao giờ tới, do đó nó được gọi là *maya*, ảo vọng. Nó lừa bạn, nó là ảo cảnh - nó *đường như* là có đó, nhưng khi bạn đạt tới đó bạn không tìm thấy gì cả; và đến lúc bạn đạt tới đó, ham muốn của bạn lại được phóng chiếu xa hơn lên phía trước. Nó giống như đường chân trời: bạn đi tới nó, nó cứ lùi mãi. Bạn không bao giờ đạt tới - bạn không thể đạt tới được, bởi chính bản chất của nó điều đó là không thể được, nó chỉ đường như thôi - nó không có đó.

Chính cái đối lập mới là hoàn cảnh khi bạn đi vào thế giới bên trong của tâm thức của bạn: bạn càng tới gần, nó càng trở nên thực hơn; bạn càng tới gần, bạn càng trở nên phúc lạc hơn, vui tươi hơn, vui vẻ hơn. Bạn càng tới gần, bạn càng trở nên đích thực và đúng hơn; và khoảnh khắc bạn đứng ở chính trung tâm, bạn là bản thân chân lí. Trong khoảnh khắc đó người thầy của Upanishad tuyên bố : ta là Thượng đế, ta là Brahma, *aham brahmasmi*. Trong khoảnh khắc đó của định tâm bên trong, Mansur el-Hallaj đã tuyên bố: *ana el-haqq*, Ta là Chân lí. Trong khoảnh khắc đó, Jesus nói : ta và Thượng đế của ta không phải là hai, mà là một.

Nếu bạn đi tới đối thế, bạn đi xa khỏi bản thân bạn; và bạn đi càng xa khỏi bản thân bạn, bạn càng đi xa khỏi chân lí bởi vì chân lí được định tâm trong bạn.

Bạn hỏi 'Cái gì không là ảo tưởng?'

Tôi muốn nói, mọi thứ đều là ảo tưởng, ngoại trừ bạn. Nhưng tôi phải vội vàng nói với bạn rằng khi tôi nói 'bạn', tôi không ngụ ý cái 'bạn' mà bạn biết đâu, tôi ngụ ý cái 'bạn' mà còn chưa được bạn phát hiện ra. Cái 'bạn' mà bạn biết thuộc về thế giới bên ngoài, nó không thực nhiều cũng như thế giới bên ngoài. Cái 'bạn' mà bạn biết không là gì ngoài việc tích lũy của mọi ảo tưởng, mọi mơ và ham muốn. Cái 'bạn' mà tôi đang nói tới không liên quan gì tới bạn như vậy; nó là cái 'bạn' vĩnh hằng, cái 'ngươi' vĩnh hằng. Nó không phải là của bạn, nó không phải là của tôi, nó không của ai cả. Nó là của mọi người; nó là chính trung tâm của tất cả.

Khi cái 'tôi' của bạn bị vứt bỏ thế thì cái tôi thực nảy sinh. Khi cái ta của bạn biến mất, cái ta thực tới. Mọi người tới tôi và họ nói 'Chúng tôi cảm thấy rất khó buông xuôi bởi vì buông xuôi nghĩa là chúng tôi sẽ đánh mất bản thân mình.' Họ là đúng và họ là không đúng thật. Họ là đúng bởi vì cái ta của họ, cái ta mà họ đã biết mãi cho tới giờ, sắp bị vứt bỏ. Nhưng họ không đúng thực bởi vì một khi cái ta giả này bị vứt bỏ, cái ta thực nảy sinh. Nó có đó, nó đang ẩn đằng sau mây của cái ta giả. Bạn, như bạn thực sự ở trung tâm của bạn, là thực tại. Mọi thứ khác là ảo tưởng.

Để biết thực tại này người ta phải đi tới một khoảnh khắc của bất hoạt toàn bộ bởi vì bất kì khi nào bạn hoạt động, bạn ở ngoài bản thân bạn. Đó là lí do tại sao Liệt Tử, Trang Tử, Lão Tử, đã nhấn mạnh bất hoạt nhiều thế; khi bạn hoạt động, bạn có quan hệ với thế giới bên ngoài.

Hoạt động là gì? Hoạt động nghĩa là quan hệ với cái bên ngoài. Khi bạn bất hoạt, bạn không có quan hệ chút nào. Bạn đơn giản ở đó, không có quan hệ; không có cây cầu giữa bạn và

cái bên ngoài - mọi cây cầu đều đã biến mất. Trong im lặng toàn bộ này, trong cái không quan hệ toàn bộ này, bạn trở nên nhận biết về bạn là ai. Bằng không hoạt động giữ bạn bận rộn tới mức không có chỗ cho cái ta khẳng định, biểu lộ, bản thân nó. Nó cứ chờ đợi... nó cứ chờ đợi, và bạn cứ vẫn còn bận bịu với cái tầm thường, với những điều trần tục.

Người ta phải học cách không làm gì.

Tôi đã nghe....

Kẻ vô công rồi nghề xuất hiện ở văn phòng của bác sĩ gặp người lại với cơn đau. Sau khi khám xét cẩn thận bác sĩ trị liệu bảo người này anh ta phải từ bỏ rượu, đàn bà và ca hát.

'Nhưng, bác sĩ ơi' người này phản đối, vẫn không biết điều phải làm với cái đau của mình 'Tôi không thể cúi mình xuống được.'

'Ồ vâng' bác sĩ nói. 'Anh phải từ bỏ cả hút thuốc nữa.'

'Tôi phản đối' kẻ vô công rồi nghề nói.

'Tại sao?' bác sĩ hỏi.

'Tôi cảm thấy giống kẻ ngu đứng quanh và không làm gì.'

Không làm gì, người ta cảm thấy dường như người ta là kẻ ngu. Người ta phải làm cái gì đó - nếu bạn không thể làm được gì, ít nhất hút thuốc. Mọi người bắt đầu hút thuốc bất kì khi nào họ không có gì để làm; hút thuốc là thứ phụ thêm. Bất kì khi nào bạn không có gì để làm ít nhất bạn có thể hút thuốc; bạn cảm thấy bận rộn. Mọi người cảm thấy ngu xuẩn nếu họ không có gì để làm. Bạn có quan sát hiện tượng này trong bản thân bạn

không? Nếu bạn chỉ ngồi, bạn bắt đầu cảm thấy bất ổn - bạn phải làm cái gì đó. Nếu ai đó tới, bạn sẽ giả vờ làm. Bạn sẽ bắt đầu đọc cùng tờ báo bạn đã đọc chỉ để trưng ra. Ai đó tới, cho nên bạn cầm tờ báo trong tay để cho người đó biết bạn đang làm cái gì đó; bằng không người đó sẽ nghĩ bạn là kẻ ngu. Bạn đang làm gì? Người ta phải làm cái gì đó bao giờ và bao giờ cũng thế, và liên tục. Mọi người giả vờ, họ không thể hiện hữu được - điều đó không được phép.

Ở phương Tây bạn có câu ngạn ngữ rằng 'tâm trí trống rỗng là xưởng thợ của quỷ': nếu ai đó không làm gì điều đó là nguy hiểm. Thực ra, tâm trí hoạt động mới là xưởng thợ của quỷ. Tâm trí trống rỗng chưa bao giờ làm cái gì sai với bất kì ai. Hitler không phải là tâm trí trống rỗng, Phật là tâm trí trống rỗng. Genghis Khan không phải là tâm trí trống rỗng, Trang Tử là tâm trí trống rỗng. Mọi điều vô nghĩa đã từng xảy ra trong nhiều thế kỉ đều đã được làm bởi tâm trí hoạt động. Tâm trí bất hoạt đã không làm cái gì sai bởi vì tâm trí bất hoạt không quan tâm tới làm chút nào - vậy ai bận tâm? Bạn không thể thuyết phục tâm trí bất hoạt trở thành một Adolf Hitler, nó sẽ cười vào cái lỗ bịch của điều đó. 'Tại sao?' nó sẽ nói. 'Để làm gì?'

Alexander, trong khi tới Ấn Độ, đã gặp Diogenes - ông ấy là tâm trí bất hoạt. Ông ấy đang nằm trên bờ sông nghỉ ngơi, tắm nắng trần trụi. Alexander rất bị ấn tượng: an bình bao quanh người trần trụi này, im lặng; cái đẹp của người này, sự vĩ đại, vẻ duyên dáng, tính đơn giản tự nhiên, tính tự phát. Alexander cảm thấy ghen tị. Tương truyền rằng Alexander chưa bao giờ cảm thấy ghen tị với bất kì ai khác vì ông ta có nhiều hơn bất kì ai khác - tại sao ông ta phải ghen tị? Nhưng với người trần trụi này ông ta cảm thấy ghen tị - người ấy có cái gì đó mà Alexander thậm chí không bao giờ có thể mơ tới được. Và ông ta nói với Diogenes 'Nếu lần sau ta được cho quay lại thế gian, ta sẽ cầu

nguyện và ta sẽ nói với Thượng đế "Bây giờ ngài làm con thành Diogenes đi, đừng làm con thành một Alexander nữa."

Diogenes cười. Ông ấy nói 'Sao đợi lâu thế? Ông có thể trở thành Diogenes ngay bây giờ. Ai ngăn cản ông? Ông có thể nghỉ ngơi ở đây và tắm nắng, như ta đang tắm đây.'

Điều này là rõ ràng - rõ như nó có thể vậy. Alexander cảm thấy xấu hổ và ông ta nói 'Vâng, một ngày nào đó ta cũng hi vọng... khi ta đã chinh phục được toàn thế giới, thế thì ta cũng sẽ thanh thản và tận hưởng như ông.'

'Nhưng' Diogenes nói 'Tôi không hiểu. Tại sao? Nếu tôi có thể tận hưởng mà không chinh phục thế giới, sao ông không thể tận hưởng ngay bây giờ được? Tại sao ông trì hoãn điều có thể xảy ra ngay bây giờ? Và bờ sông này là đủ lớn cho nhiều người. Ông sẽ không lún vào không gian của tôi đâu - nó đủ lớn mà; không ai đã bao giờ tới đây.'

Tương truyền Alexander trở nên rất buồn sau khi ông ta gặp Diogenes, và ông ta vẫn còn buồn trong nhiều ngày và nói đi nói lại về Diogenes. Tác động này thật lớn.

Tâm trí thụ động, bất hoạt, trống rỗng có cái đẹp, và chỉ trong tâm trí bất hoạt mà người ta mới đi tới biết cái gì là thực. Hoạt động tạo ra ảo tưởng. Hoạt động tạo ra những gợn sóng quanh bạn và bạn không thể thấy được cái đang đó. Bất hoạt... mọi gợn sóng mất đi, hồ im lặng... tâm trí không có ý nghĩ nào; mọi thứ biến mất, khói mất đi... và ngọn lửa cháy sáng. Khi tâm thức cháy sáng tới mức không có khói và ngọn lửa là thuần khiết, thế thì bạn biết cái gì là thực.

Cách thức của thực tại là qua bất hoạt, thụ động, cảm nhận. Cách thức của cái thực là qua cảm nhận nữ tính. Cách thức của cái không thực là qua hoạt động năng nổ, nam tính.

Câu hỏi 2

Tại sao tôi không có câu hỏi?

Nó là từ Vani.

Bạn may đây, Vani. Bây giờ đừng đem câu hỏi này tới từ cửa sau, đừng trở nên lo nghĩ về nó - 'Sao tôi không có câu hỏi?' Bạn may đây, bạn được ân huệ đây, bởi vì không có câu hỏi nghĩa là bạn sẵn sàng có câu trả lời.

Người quá đầy các câu hỏi sẽ không bao giờ nhận được câu trả lời, nhớ lấy. Người bình thường nghĩ, 'Làm sao mình có được câu trả lời nếu mình không hỏi?' Điều đó là sai. Bạn chỉ có được câu trả lời khi không có câu hỏi. Tâm trí không hỏi tới; tâm trí hỏi không bao giờ tới. Nếu bạn hỏi - vâng, câu trả lời nào đó sẽ được trao cho bạn, nhưng nó sẽ không bao giờ được nhận. Khi tâm trí quá bị ám ảnh với câu hỏi, cho dù tâm trí này đáng phải nhận câu trả lời, nó sẽ tạo ra nhiều câu hỏi hơn từ câu trả lời này và không gì khác. Bạn hỏi một câu hỏi; tôi sẽ trả lời, và từ câu trả lời của tôi bạn sẽ thấy thêm mười câu hỏi nữa nảy sinh trong bạn. Tâm trí hỏi của bạn sẽ cứ tạo ra câu hỏi. Tâm trí không hỏi được cần tới để nhận câu trả lời.

Câu trả lời là ở đây. Câu trả lời bao giờ cũng ở đây, nhưng bởi vì bạn hỏi quá nhiều câu hỏi nên bạn không thể nhận được nó.

Điều thường xảy ra là bất kì khi nào một người tới Phật và hỏi câu hỏi nào đó, ông ấy sẽ nói 'Đợi một năm đi, im lặng trong một năm. Vứt mọi suy nghĩ và sau một năm, nếu ông hỏi, ta sẽ trả lời.'

Một học giả lớn tới và hỏi nhiều câu hỏi, và Phật lắng nghe và thế rồi ông ấy nói 'Ta sẽ trả lời nhưng ông sẽ phải đợi một năm. Đó là điều kiện của ta và lời hứa của ta nữa. Sau một năm ta sẽ trả lời.' Người này nói 'Được.'

Nhưng một đệ tử khác của Phật, đang ngồi bên cạnh cái cây, bắt đầu cười to. Người này, người hỏi, cảm thấy chút ít bối rối và người này hỏi 'Có chuyện gì vậy? Sao ông ấy cười?'

Phật nói 'Ông hỏi ông ấy.'

Và người này hỏi ông ấy 'Sao ông cười?' Ông ấy nói 'Phật lừa đấy, ông ấy đã lừa tôi và bây giờ tôi cười vì ông ấy đang lừa cả ông nữa. Ông ấy đã bảo tôi cùng điều đó: "Đợi một năm đi, một cách im lặng. Vứt bỏ suy nghĩ của ông đi, để cho mọi ý nghĩa biến mất rồi hỏi." Nhưng khi ý nghĩ biến mất rồi làm sao ông được giả định hỏi? Bây giờ không câu hỏi nào còn lại! Cho nên tôi cười; ông ấy lại lừa ông. Nếu ông thực sự muốn hỏi, hỏi ngay bây giờ đi; bằng không ông sẽ không bao giờ hỏi cả.'

Nhưng Phật nói 'Đó là điều kiện của ta, và nếu ông hỏi sau một năm, ta sẽ trả lời. Nếu ông không hỏi, thế thì ta không chịu trách nhiệm'

Một năm trôi qua và Phật hỏi người đó 'Bây giờ ông nói gì? Ông có câu hỏi nào còn lại không?'

Và người này bắt đầu cười và người này nói 'Bây giờ tôi hiểu tại sao đệ tử kia cười hôm ấy. Câu hỏi đã biến mất!'

Tốt, Vani. Nếu không câu hỏi nào nảy sinh, đó là cách nó phải vậy. Đừng cảm thấy không thoải mái về nó. Tôi hiểu. Người ta cảm thấy không thoải mái, người ta cảm thấy chút ít bất thường khi mọi người đang hỏi câu hỏi và người ta không hỏi, người ta cảm thấy: 'Cái gì sai với mình?' Khi mọi người đi tới bác sĩ, người ta bắt đầu nghĩ tới đi, bằng không mọi người sẽ nghĩ rằng cái gì đó sai. Dù bất kì cái gì được làm bởi mọi người, người ta đều bắt chước. Đừng cố tạo ra câu hỏi mà không có đó. Thanh thần trong thái độ không hỏi này đi.

Và đừng nghĩ rằng việc truy tìm của bạn là không mãnh liệt. Tâm trí sẽ nói 'Không câu hỏi nào nảy sinh bởi vì không có truy tìm.' Không, nếu có truy tìm thực, đích thực, câu hỏi biến mất - chỉ khao khát còn lại. Và đó là trạng thái hoàn toàn khác của tâm trí: không câu hỏi nào được hình thành, chỉ truy tìm, sự mãnh liệt không nói ra được, niềm đam mê; người ta muốn biết, nhưng không có câu hỏi, bởi vì làm sao bạn có thể hỏi câu hỏi thực được? Câu hỏi thực sẽ là sâu sắc tới mức nó không thể đưa vào lời được. Tất cả những điều có thể được đưa vào lời sẽ là tầm thường, sẽ là bình thường, sẽ không mấy chiều sâu. Lời là trên bề mặt. Có trạng thái của tâm trí khi không có câu hỏi, nhưng cuộc truy tìm có đó như nhịp tim đập: bạn cảm thấy nó, nhưng bạn không thể nói nó là gì. Thế thì bạn đã trở thành câu hỏi. Không câu hỏi nào có đó - toàn thể bản thể bạn đã trở thành câu hỏi, cuộc truy tìm, cơn đói; và trong khoảnh khắc đó, khi toàn thể bản thể bạn là cuộc truy tìm mà không có câu hỏi nào trên miệng, câu trả lời tới. Thực ra, câu trả lời có đó trong sự mãnh liệt đó - bạn trở nên nhận biết về nó.

Nhưng tôi không nói rằng bạn không nên hỏi câu hỏi. Nếu chúng tới, cứ hỏi chúng. Tôi không nói rằng bạn nên bắt đầu đánh nhau với câu hỏi. Nếu chúng không tới - tốt, không cần tạo ra chúng, không cần làm nỗ lực nào để hình thành chúng. Nếu chúng tới - tốt; để chúng được làm giảm nhẹ, để chúng được hỏi đừng bắt đầu đánh nhau. Tâm trí bao giờ cũng rất bị cám dỗ làm điều sai. Chẳng hạn, tôi đang nói với Vani rằng nếu câu hỏi không tới - không cần hỏi, tốt. Nhưng tôi không nói điều đó cho người khác người đang hỏi các câu hỏi. Và các câu hỏi đang nảy sinh. Nếu chúng trả lời và bạn không hỏi chúng, chúng sẽ trở nên ngày càng mạnh hơn.

Một câu hỏi không được hỏi, nếu nó có đó, sẽ bắt đầu ám ảnh bạn, sẽ làm bạn phát rồ. Đó không phải là cách để gạt bỏ nó. Cứ hỏi đi. Quan sát, chứng kiến rằng câu hỏi nảy sinh, bạn hỏi nó, tôi trả lời. Thế rồi quan sát tâm trí bạn - điều tâm trí bạn đang làm - liệu nó đang nhận câu trả lời hay đang tạo ra câu hỏi mới. Quan sát nó, và dần dần bạn sẽ trở nên nhận biết rằng điều này dường như là tình huống nực cười: bạn hỏi một câu hỏi, một câu trả lời được cho, mười câu hỏi nảy sinh. Bạn hỏi mười câu hỏi, mười câu trả lời sẽ được cho, một trăm câu hỏi sẽ nảy sinh và cứ thế mãi. Điều này sẽ thành vô tận.

Chỉ quan sát cái khô hài của nó, cái vô vọng của nó; và từ kinh nghiệm đó về cái vô vọng, từ hiểu biết đó rằng điều này sẽ không phải là cách thức, một ngày nào đó, đột nhiên bạn sẽ cảm thấy rằng câu hỏi không nảy sinh.

Tôi không nói rằng bạn đánh nhau với câu hỏi, tôi nói chỉ hiểu hình mẫu hỏi của tâm trí bạn. Thế thì, từ hiểu biết đó, câu hỏi bùng cháy và biến mất. Một hôm, đột nhiên bạn sẽ trong cùng vị trí như Vani. Đột nhiên bạn sẽ thấy không có câu hỏi và một câu hỏi sẽ nảy sinh: 'Sao tôi không có câu hỏi?' Đừng hỏi

câu hỏi đó bởi vì đó không phải là câu hỏi chút nào. Thế thì bạn đang biến phúc lành thành tai ương đấy.

Đừng đem từ cửa sau vào.

Tôi đã nghe....

Mulla Nasruddin có một trong những vườn táo ngon nhất trong bang, và khi mùa tới, đều đặn như chiếc đồng hồ, trẻ con từ hàng xóm sẽ lên tới ăn trộm táo. Đều đặn cả Nasruddin từ nhà mình cũng tới đây giận dữ, vung vẩy súng săn, và đe dọa lũ trẻ chạy trốn bằng mọi thứ anh ta có thể nghĩ tới.

Sau khi quan sát một trong những cuộc rượt đuổi vô ích này, một người hàng xóm nói với Mulla Nasruddin 'Thật nguy hiểm nếu tôi có thể hiểu được anh, Nasruddin. Anh bình thường là người trầm tĩnh và hào phóng - và anh được mười lần táo chín trong vườn đó tùy anh có thể dùng, tại sao anh không để cho lũ trẻ được vài quả?'

'Đồ chết tiệt' Nasruddin cười '*Tôi muốn* chúng có táo chứ. Nhưng tôi có thời đã là đứa trẻ, và nếu tôi không giữ và săn đuổi chúng thì chúng không bao giờ quay lại cả.'

Ý nghĩ giống như trẻ con - câu hỏi cũng vậy. Nếu bạn săn đuổi chúng, chúng sẽ quay lại; nếu bạn không săn đuổi chúng, chúng sẽ không quay lại - vấn đề là gì? Vậy thì đừng cảm sung sẵn và săn đuổi câu hỏi của bạn, bằng không chúng sẽ tới và chúng sẽ tới theo cả đám và đem các ý nghĩ khác tới nữa, và bạn sẽ phát rồ. Đừng bao giờ săn đuổi ý nghĩ; cứ cố nhìn toàn thể quá trình - cách tâm trí vận hành. Một khi bạn biết cách tâm trí vận hành, trong chính việc biết đó, bạn đã siêu việt lên.

Vâng, một ngày nào đó nó xảy ra, bạn ở đó với đam mê sâu sắc để biết và không có câu hỏi. Thế thì toàn thể tâm thức của bạn đã trở thành cuộc truy tìm, và trong chính sự mãnh liệt đó cái gì đó bay hơi, cái gì đó thay đổi. Từ chính sự mãnh liệt đó - cũng như tại một trăm độ nước bay hơi - trong cuộc truy tìm một trăm độ đó, khi bạn toàn bộ ở trong nó, cái gì đó thay đổi triệt để. Thay đổi đó sẽ đem bạn tới câu trả lời.

Không câu hỏi nào đã từng đem tới câu trả lời, chỉ cuộc truy tìm không hỏi mới đem tới.

Kể từ bài nói hôm qua của thầy, tôi lo nghĩ rằng điều tôi đã cảm thấy là chấp nhận tình huống có thể đơn thuần là an ủi thôi. Làm sao tôi có thể biết được khi nào tôi đã chấp nhận cái gì đó hay khi nào tôi mới chỉ được an ủi hay làm bản thân mình sao lãng khỏi nỗi đau?

Điều đó là đơn giản. An ủi là từ suy nghĩ, giải thích, lí thuyết; chấp nhận là từ hiểu biết. Khi bạn giải thích cho bản thân mình, bạn an ủi. Khi bạn hiểu, thế thì có chấp nhận. An ủi phải được đem vào; chấp nhận tới. Chấp nhận là việc xảy ra; an ủi là việc làm.

Bạn khổ; thế rồi bạn tìm lí thuyết nào đó để giải thích nó là kiếp quá khứ *karmas- nghiệp*; bạn cố tìm chỗ trú ẩn ở đâu đó. Hay có thể Thượng đế đang đẩy bạn vào khổ để cho bạn có thể trưởng thành: đó là thách thức cho trưởng thành - an ủi đấy. Hay đó là bản chất của cuộc sống; bạn triết lí hoá, bạn nói 'Mọi người đều trong khổ và mình không thể là ngoại lệ. Phật nói rằng cả cuộc đời là bể khổ - nó là vậy. Người ta phải chấp nhận nó, người ta còn có thể làm được cái gì khác? Người ta phải chấp nhận nó thôi.' Thế thì đó là an ủi. Thế thì bạn cố gắng vát và để tạo ra bộ đệm quanh bản thân bạn.

Chấp nhận là từ hiểu biết - nó không có giải thích. Khổ có đó. Bạn nhìn vào trong khổ và bạn không đem lí thuyết nào và bạn không đem giải thích nào; bạn đơn giản nhìn vào sự kiện của khổ và khi nhìn vào trong sự kiện của khổ, đột nhiên, bạn thấy có chấp nhận nảy sinh. Và nếu ai đó hỏi "Tại sao?" bạn sẽ không có khả năng trả lời bởi vì không có 'tại sao'. Bạn sẽ không có khả năng chỉ ra *nguyên nhân*. *Bạn sẽ đơn giản nói 'Nó đã xảy ra.'*

Chấp nhận là giống như yêu - mọi điều thực sự đẹp bao giờ cũng giống như yêu. Khi bạn rơi vào tình yêu với người đàn bà hay người đàn ông và ai đó hỏi 'Tại sao?' bạn có thể trả lời nó được không? Đôi khi bạn thử, nhưng mọi câu trả lời của bạn đều ngớ ngẩn. Bạn nói 'Bởi vì người đàn bà đẹp', nhưng có cả triệu người và họ đã không rơi vào tình yêu với người đàn bà đó. Nếu cô ấy mà đẹp cô ấy sẽ không sẵn có cho bạn - ai đó khác chắc đã vồ lấy cô ấy trước bạn rồi. Nhưng không ai khác nghĩ cô ấy đẹp, cho nên thực ra, bạn đang để mọi sự lộn ngược. Bạn nói 'Tôi đã rơi vào tình yêu vì cô ấy đẹp.' Điều thực chính là cái đối lập lại: cô ấy trông đẹp bởi vì bạn đã rơi vào tình yêu. Một ngày nào đó, khi tình yêu biến mất, cùng người đàn bà đó sẽ trông không đẹp với bạn; cô ấy thậm chí có thể bắt đầu trông xấu và kinh khủng. Ngay bây giờ, bạn không thể rời khỏi cô ấy lấy một khoảnh khắc. Một ngày nào đó, khi tình yêu đã biến mất, bạn sẽ không có khả năng dung thứ sự hiện diện của cô ấy lấy một khoảnh khắc.

Và bạn không thể làm gì được về yêu. Khi nó tới, nó tới; khi nó đi, nó đi. Nó giống như làn gió thoảng: nó tới và nó đi. Chấp nhận giống như yêu; nó là việc xảy ra. Khi bạn là thực, đích thực với thực tại của khoảnh khắc đó, bạn không đi vào quá khứ để tìm giải thích, bạn không đi vào tương lai để tìm giải thích; bạn đơn giản nhìn vào trong sự kiện. Bạn không hỏi Phật,

bạn không hỏi Krishna, bạn không hỏi Liệt Tử, bạn không hỏi bất kì ai; bạn đơn giản nhìn vào tính sự kiện của khổ. Bạn đơn giản sống trong cái đau, bạn đơn giản đi vào trong nó. Một mình, không cầm tay ai cả: tay Phật, tay Krishna, tay Christ - không cầm tay ai cả, bạn đơn giản đi vào trong nó. Bởi vì tất cả những bàn tay đó sẽ trở thành an ủi, bởi vì tất cả những người đó sẽ trở thành giải thích.

Bạn sẽ nói 'Jesus nói điều này, Phật nói điều này, đó là lí do tại sao tôi phải chấp nhận.' Nhưng chấp nhận của bạn là giả: nó đã không nảy sinh từ kinh nghiệm riêng của bạn. Đi vào trong cái đau của tình huống đó đơn thương độc mã, một mình thôi. Đối diện với tình huống như nó vậy mà không có tâm trí nào để giải thích nó. Chỉ nhìn vào trong nó mà không có ý nghĩ nào can thiệp vào, và thế thì sẽ có chấp nhận. Nó sẽ không là an ủi; sẽ có mãn nguyện lớn lao. Đột nhiên bạn sẽ thấy rằng bạn có thể chấp nhận, nhưng không có nguyên nhân cho điều đó.

An ủi có nguyên nhân của nó. An ủi là đồng tiền giả - nó lừa bạn, nó giả vờ là thứ thực - nó không phải là thứ thực. Và tôi muốn nói với người hỏi rằng rất nhiều khả năng là bất kì điều gì người đó nghĩ là chấp nhận đều phải đã là an ủi, bởi vì nếu đây mà là chấp nhận thì không hoài nghi nào sẽ nảy sinh. Tính chắc chắn là hiển nhiên: nếu nó là chấp nhận không lẫn lộn nào sẽ là có thể, không lo nghĩ nào nảy sinh. Nó phải đã là an ủi bởi vì an ủi chỉ trên bề mặt; nó chưa bao giờ đi sâu, và bất kì cái gì cũng có thể lay chuyển nó và làm tan tành nó.

Vứt mọi an ủi đi - chúng không đáng giá, chúng chỉ làm phí thời gian. Chịu đựng còn tốt hơn là được an ủi. Bị đau còn tốt hơn là trong an ủi, bởi vì qua đau đón có khả năng đạt tới chấp nhận thực. Qua an ủi không có khả năng nào; bạn đã lấy chỗ rẽ sai. Qua an ủi bạn không bao giờ đạt tới thực tại; bạn đã sa ngã thành nạn nhân của giấc mơ. Bây giờ bạn sẽ phải sống trong an

ủi, và bạn sẽ bắt đầu sợ thực tại vì mọi thứ của cái thực sẽ là thứ gây tan nát cho an ủi của bạn. Bạn sẽ né tránh, bạn sẽ không nhìn thẳng, bạn sẽ trốn khỏi sự kiện; và nếu ai đó đem bạn tới sự kiện, bạn sẽ bắt đầu cảm thấy rất bất ổn, bạn sẽ bắt đầu vã mồ hôi, bạn sẽ cảm thấy bồn chồn bởi vì bạn sẽ biết rằng bây giờ mọi thứ sẽ bị làm tan nát.

An ủi là niềm tin. Cái được tạo ra không thể có mấy giá trị. Bạn đã tạo ra nó - nó không thể lớn hơn bạn được, nó nhất định là nhỏ hơn bạn. Chấp nhận là lớn hơn bạn - nó xảy ra. Khi nào chấp nhận xảy ra? Nó xảy ra khi bạn không níu bám lấy bất kì an ủi nào. Cho nên gạt tất cả an ủi sang bên đi.

Điều đó là gian nan. Đạo thuần khiết tới mức lúc ban đầu nó rất gian nan. Bạn muốn chơi với đồ chơi, và Đạo không bao giờ cho đồ chơi nào. Nó không có hệ thống niềm tin để nâng đỡ, nó đơn giản buộc bạn phải đương đầu với thực tại, dù đấy là bất kì cái gì. Đau đớn sao? - thế thì để cho nó là đau đớn đi, cái gì có thể được làm? Dù nó là bất kì cái gì, cứ là vậy đi; nó phải được nhìn vào. Nhưng qua chính đương đầu đó mà nảy sinh ra tâm thức mới vô cùng; con người mới được sinh ra.

Cho nên xin gạt mọi thứ an ủi của bạn ra, mọi lí thuyết và niềm tin của bạn; chúng cản trở con đường của bạn. Một khi bạn trần trụi, không hệ thống niềm tin nào bao quanh bạn, một khi bạn không bị nặng gánh, thế thì ngay lập tức tin cậy lớn lao xảy ra: tin cậy vào cuộc sống, tin cậy vào sự tồn tại. Và tin cậy không phải là niềm tin. Tin cậy là chuyển biến toàn bộ. Nó là việc sinh mới. Nó là việc phục sinh.

Cho nên rất tỉnh táo đi. Rất dễ rơi vào cái bẫy của an ủi bởi vì chúng là rẻ, bạn có thể mua chúng ở bất kì đâu. Mọi đền chùa, mọi nhà thờ, mọi tôn giáo có tổ chức đều cung cấp chúng; và mọi người đi nhà thờ chỉ vì điều đó... để tìm ra an ủi. Giác

ngủ của bạn bị quấy rối, bạn cần lời ru - bạn tới nhà thờ và linh mục cung cấp cho bạn lời ru: ông ta ca bài ca, ông ta lặp đi lặp lại bài ca - bạn trở nên được khuây khoả. Nó giống như liều thuốc ngủ, nó cho bạn giấc ngủ say.

Gurdjieff hay nói với đệ tử của ông ấy: Ta đang làm chỉ hai điều trong cuộc sống của ông. Thứ nhất, nếu ông thực sự đã tới ta thế thì ông sẽ không bao giờ có khả năng ngủ lần nữa, ta sẽ quấy rối giấc ngủ của ông vĩnh viễn. Và thứ hai, nếu ông nghe ta cuộc sống của ông sẽ gian nan, gian truân, nhưng một điều ta có thể hứa: ông sẽ không chết cái chết bản thủ, ông sẽ không chết như con chó.

Cả hai điều này đều cực kì có ý nghĩa. Nếu giấc ngủ của bạn bị quấy rối, chỉ thế thì bạn sẽ không chết như con chó. 'Chó' nghĩa là trạng thái con vật, ngủ say, vô ý thức. Bạn có thể chết một cách có ý thức, thế thì bạn chết cái chết đẹp bởi vì thế thì, ngay cả khi chết, bạn biết rằng bạn không chết. Đó là cái đẹp của nó. Ngay bây giờ, cho dù đang sống, bạn không biết bạn đang sống. Ngay cả việc sống đó cũng không có cuộc sống - bạn đơn giản lê lét - nó là giả. Và người đã đương đầu với cuộc sống và sự kiện của nó, và đã trải qua hoan lạc và đau đớn của nó, đêm tối và ngày đẹp, và đã quan sát mọi thứ và đã trở thành người quan sát sâu sắc sẽ chết theo cách khác toàn bộ. Người đó sẽ chết mà tỉnh táo, nhận biết.

Mới vài ngày trước đây tôi đã đọc kí sự của một bác sĩ người đã chăm sóc Gurdjieff khi ông ấy sắp chết, và ông bác sĩ nói 'Tôi đã chăm sóc nhiều người thế khi họ sắp chết, nhưng cái chết này cực kì ngoại lệ.' Và ông bác sĩ nói 'Tôi không thể tưởng được rằng bất kì ai đã từng chết như thế. Khoảnh khắc ông ấy sắp chết, ông ấy mở mắt ra, ngồi trên giường, được đỡ bởi nhiều

chiếc gối, hỏi về mũ của ông ấy, để mũ của ông ấy lên cái mũ đỏ rất đẹp - cầm điếu xì gà trong tay, cốc cà phê trong tay kia, hút thuốc và nhăm nháp cà phê.'

Ông bác sĩ đã quan sát và các đệ tử đều kêu và khóc, và bác sĩ biết rằng trong vài giây nữa Gurdjieff sẽ biến mất. Chân ông ấy đã trở nên tê liệt - chúng đã tụ quá nhiều nước và nước phải được rút ra - và bác sĩ biết rằng ông ta thậm chí không có khả năng rút hoàn toàn nước được bởi vì trước khi nước được rút ra, Gurdjieff chắc đã đi rồi. Và ông ta hỏi Gurdjieff - bởi vì cho ông ấy đau đớn dường như là không cần thiết bởi vì ông ấy sắp chết; cái chết là chắc chắn - ông ta hỏi Gurdjieff 'Tôi phải làm gì?'

Và Gurdjieff nói 'Nếu ông mệt, thế thì tôi có thể đợi lâu hơn chút ít. Tôi đã chờ đợi bao nhiêu năm về cái chết rồi. Ông có thể nghỉ một chút và rồi ông có thể làm điều đó. Tôi đã chờ đợi lâu thế rồi, tôi có thể đợi lâu thêm chút ít - không có vấn đề gì. Nếu ông quá mệt mỏi, ông có thể đi nghỉ chút ít - hai, ba giờ - vì ông đã không ngủ cả đêm rồi. Nếu ông không mệt, ông làm việc của ông đi.'

Khóc lóc, bởi vì ông ta cũng là một đệ tử, bác sĩ bắt đầu rút nước ra khỏi chân ông ấy. Và Gurdjieff ở đó, nhăm nháp cà phê và hút xì gà và nói chuyện và bông đùa. Mọi sự sống đã biến mất khỏi thân thể, nhưng khuôn mặt ông ấy đã bốc lửa, mắt ông ấy toả sáng thế. Và vào khoảnh khắc cuối cùng ông ấy nói 'Ai có câu hỏi nào không? bởi vì bây giờ ta đi đây.'

Ông ấy thường nói với các đệ tử của ông ấy rằng người ta có thể chết rất ý thức, và ông ấy đã chết rất có ý thức. Ngay hai mươi bốn giờ trước khi ông ấy được chuyển tới bệnh viện ông ấy đã nhân mạnh rằng ông ấy không đi bệnh viện, và ông ấy hỏi bác sĩ 'Ông nghĩ sao? Bệnh viện có thể cứu được tôi không? Nếu tôi không thể cứu được bản thân tôi thì ai có thể cứu được tôi?'

Trong hai mươi bốn giờ trước điều này, bác sĩ đã khóc, cho nên ông ấy nói 'Thôi được, nếu ông khóc, thì ta tới vậy.'

Thế là bác sĩ chạy ra ngoài để gọi xe cứu thương. Và khi xe cứu thương tới, ông ta vào phòng - Gurdjieff đã biến mất! Ông ta không thể tin được làm sao ông ấy đã đi bởi vì ông ấy không thể di chuyển được!

Gurdjieff đang đứng trên đường gần xe cứu thương. Ông ấy bước vào và ông ấy nói 'Xe cứu thương đã tới - bác sĩ đâu rồi?' Ông ấy đã bước đi và bác sĩ không thể tin được vào điều đó - điều đó là không thể được, ông ấy không ở trong trạng thái để bước. Bác sĩ khác tới để tư vấn và họ, chẳng ai có thể tin được rằng ông ấy có thể bước đi, nhưng ông ấy đã bước tới xe cứu thương. Không chỉ có thế, ông ấy đã vào xe để hỏi 'Bác sĩ đâu?'

Hai tuần trước đó, đột nhiên - và ông ấy ôm, ôm lắm - một tối ông ấy bảo các đệ tử 'Đem xe của tôi tới, tôi muốn lái xe.' Hai tuần trước đó!

Và họ nói 'Bác sĩ nói thầy không nên di chuyển ra khỏi giường.'

Ông ấy nói 'Quên mọi chuyện về bác sĩ đi. Đem xe của tôi tới.' Và ông ấy lái xe và đi tới nhà thờ Nga nào đó và ngồi đó trong một giờ, với mắt nhắm, dưới cái cây. Chỉ về sau người ta mới biết rằng đó là chỗ nơi ông ấy sẽ được chôn hai tuần sau đó. Ông ấy đã tới đó hai tuần trước để xem chỗ đó, và ông ấy đã ngồi đích xác vào chỗ ông ấy sẽ được chôn hai tuần sau đó. Và thế rồi tất cả họ đều hiểu: cái chết gần ông ấy thế - khi nào nó sẽ xảy ra, nơi nào ông ấy sẽ được chôn - và đó là nhà thờ mà ông ấy chưa bao giờ đi tới trong cả đời mình. Không phải là ông ấy thường tới thăm nó; ông ấy chưa bao giờ đi tới. Đó là lần đầu tiên và lần cuối cùng khi còn sống. Lần sau ông ấy đã chết.

Bennett báo cáo rằng ông ấy đã đến hai mươi bốn giờ sau; Gurdjieff đã chết. Ông ấy đến vào giữa đêm, xô vào nhà thờ nơi xác của Gurdjieff quàn đó và đi vào trong phòng; không có ai cả. Ông ấy ngồi im lặng và ông ấy trở nên sợ; ông ấy bắt đầu run rẩy vì có cảm giác dường như Gurdjieff vẫn còn sống. Ông ấy là nhà khoa học, nhà toán học, và ông ấy không thể bị lừa. Ông ấy không phải là người sùng đạo, ông ấy không xúc động, cảm động; không phải là kiểu tình cảm chút nào. Cho nên ông ấy tới gần bên cạnh để cảm thấy vấn đề là gì và trở nên hoàn toàn im lặng để lắng nghe. Có cảm giác dường như ai đó đang thờ. Ông ấy đi quanh phòng. Lại gần hơn... bất kì khi nào ông ấy tới gần cái xác hơn ông ấy đều cảm thấy hơi thở rõ ràng hơn, bất kì khi nào ông ấy đi xa hơn, hơi thở không được nghe thấy rõ ràng thế. Và người này đã chết, nhưng ông ấy có cảm giác rằng người này vẫn lảng vảng quanh đâu đây - dường như thân thể vẫn còn sống, dường như sự hiện diện của ông ấy vẫn có đó.

Điều đó là có thể. Người chết mà tỉnh táo một cách toàn bộ có thể làm được nhiều điều. Người chết trong nhận biết, thực ra, không bao giờ chết. Người đó đã đi tới nhận ra cái bất tử trong mình.

Vút an ủi, niềm tin đi; trở nên ngày một tỉnh táo hơn. Vút giấc ngủ của bạn đi và vút lời ru đi, đó là cách duy nhất. Đạo là đơn giản và vậy mà khó khăn: đơn giản, vì Đạo không thể khó khăn được; khó khăn, vì bạn là rất phức tạp và bạn không thể đơn giản một cách dễ dàng được. Phức tạp là ở trong bạn chứ không trong Đạo. Đạo là cách tiếp cận rất đơn giản, cách tiếp cận đơn giản hơn là không thể có được. Không kỉ luật, không tính cách, không đạo đức, không cái gì được mong đợi từ bạn - chỉ một điều: rằng bạn sống một cách tự nhiên, đơn giản, trong

hoà điệu với sự tồn tại. Và đừng đem niềm tin và đừng đem lí thuyết nào vào, đừng đem bất kì thượng đế học nào vào.

Các nhà huyền môn Đạo chưa bao giờ nói về Thượng đế, đầu thai, cõi trời, địa ngục. Không, họ không nói về những điều này. Đây tất cả đều là bịa đặt của tâm trí con người: giải thích cái gì đó mà không bao giờ có thể được giải thích, những giải thích cho điều huyền bí. Thực ra, mọi giải thích đều chống lại Thượng đế bởi vì giải thích làm giải huyền bí của sự tồn tại. Sự tồn tại là điều huyền bí, và người ta nên chấp nhận nó như điều huyền bí và không giả vờ có giải thích nào. Không, giải thích không được cần tới - chỉ cần *cảm thán*, cần trái tim đầy ngạc nhiên, thức tỉnh, kinh ngạc, trong việc cảm thấy điều huyền bí của cuộc sống từng khoảnh khắc. Thế thì, và chỉ thế thì bạn mới biết chân lí là gì. Và chân lí giải thoát.

Câu hỏi 3

Người Ki tô giáo là ai?

Khó nói được vì tôi không phải là người Ki tô giáo, mà Christ cũng không là người Ki tô giáo. Một điều là chắc chắn: rằng Christ không phải là người Ki tô giáo, Phật không phải là Phật tử, Krishna không phải là người Hindu.

Để là người Ki tô giáo người ta phải tránh là một Christ. Là người Ki tô giáo nghĩa là vẫn còn ngủ. Bạn đang dùng ma túy khác có tên là Ki tô giáo để vẫn còn ngủ. Ai đó khác đang dùng ma túy khác có tên là Hindu giáo để vẫn còn ngủ, nhưng đây

toàn là ma túy cả. Con người thực, con người của dũng cảm, có dũng cảm để đối diện với thực tại như nó vậy. Con người thực có dũng cảm để không là hạng hai. Người Ki tô giáo là hạng hai, Christ là hạng nhất đừng trở thành hạng hai.

Đi tới thực tại, trực tiếp, tức khắc - không qua bất kì hệ thống niềm tin nào - bằng không bạn sẽ không bao giờ đạt tới thực tại. Hệ thống niềm tin sẽ cản trở bạn, nó sẽ không cho phép bạn: nó là việc cầm tù.

Cho nên có nhiều nhà tù trên thế gian. Họ nói có ba trăm tôn giáo, cho nên có ba trăm nhà tù - nhà tù đẹp, được trang hoàng đẹp, thuận tiện, thoải mái nhưng nhà tù là nhà tù. Thoát khỏi nhà tù đi.

Khi tôi điếm đạo cho bạn vào tính chất sannyas, tôi đang điếm đạo cho bạn vào tự do. Việc điếm đạo của tôi vào tính chất sannyas là điếm đạo vào tự do tuyệt đối. Bằng việc trở thành một sannyasin bạn có thể trở thành một Christ, nhưng không bao giờ là một người Ki tô giáo; bạn có thể trở thành một Krishna, nhưng không bao giờ là người Hindu; bạn có thể trở thành vị Phật, nhưng không bao giờ là Phật tử. Và nhớ lấy, nếu bạn thực sự muốn trở thành vị Phật, thế thì tránh học thuyết đã tụ tập quanh Phật.

Thiền nhân nói 'Nếu ông gặp Phật trên đường, giết ông ấy ngay lập tức!' Họ thậm chí còn đi tới mức này: họ nói 'Nếu ông lặp lại tên của Phật, súc miệng ngay lập tức!' Không phải là họ bất kính với Phật đâu, họ cực kì kính trọng đấy. Kính trọng của họ là hoàn hảo, nhưng dẫu vậy, điều họ nói là có ý nghĩa. Rất dễ dàng cho tâm trí thu thập tri thức, thu thập niềm tin; rất dễ cho tâm trí bởi vì chẳng cái gì lâm nguy của. Nếu bạn trở thành người Ki tô giáo, bạn không để cái gì lâm nguy, bạn không phạm phải cái gì - bạn đơn giản đi tới nhà thờ.

Tôi đã nghe một định nghĩa về người Ki tô giáo: người Ki tô giáo là người cảm thấy ăn năn vào chủ nhật về điều người đó đã làm hôm thứ bảy và sẽ làm hôm thứ hai.

Lừa dối, toàn lừa dối.

Câu hỏi 4

Khi nào kỉ luật trở thành thiên?

Không bao giờ. Kỉ luật không bao giờ trở thành thiên; thiên chắc chắn trở thành kỉ luật. Đừng bắt đầu từ kỉ luật bằng không bạn sẽ không bao giờ đạt tới thiên. Bắt đầu với thiên và bạn sẽ đạt tới kỉ luật, và kỉ luật sẽ không bị áp đặt từ bên ngoài. Nó sẽ là sự tràn ngập bên trong; bạn sẽ trở nên chói sáng từ bên trong.

Thực ra, gọi nó là 'kỉ luật' là không tốt bởi vì nó tự do hoàn toàn thể - nhưng dầu vậy bạn vẫn có thể gọi nó là kỉ luật. Cuộc sống của bạn sẽ có kỉ luật, không phải bởi nỗ lực nào, mà bởi hiểu biết bên trong của bạn. Bạn sẽ hành xử có trách nhiệm, không phải là bạn phải hành xử theo cách đó, bạn sẽ hành xử có trách nhiệm vì người có ý thức chỉ có thể hành xử theo cách đó - không có cách khác. Bạn sẽ không hành xử vì bất kì lợi nhuận nào, vì bất kì động cơ nào; bạn sẽ hành xử từ tính tự phát của bạn; sẽ không có tham lam trong nó. Nếu ai đó là thánh nhân Ki tô giáo, người đó là tham; người đó muốn đạt tới thiên đường Ki tô giáo. Nếu ai đó là sư Jaina, người đó là tham, người đó là doanh nhân. Người đó cố thắng qua đức hạnh, được thắng lợi

trong thế giới khác, trở thành kẻ chinh phục tâm linh; nhưng ý tưởng là về tham.

Nếu bạn đi và nhìn quanh thế gian vào các sư và thánh nhân và *mahatmas*, bạn sẽ thấy chín mươi chín phần trăm số họ chỉ là những người tham, người duy vật chất. Họ tạo kỉ luật cho bản thân họ bởi vì họ biết rằng nếu họ hi sinh, giá trả lại sẽ là lớn. Họ sẵn sàng hi sinh, họ thậm chí sẵn sàng tự giết mình - nhưng đó là mặc cả.

Con người của thiên, của hiểu biết, không có động cơ, *không mặc cả với thực tại*. Làm sao bạn có thể mặc cả với thực tại được? Toàn thể ý tưởng này là đàn độn. Con người của thiên là tốt bởi vì cái cảm thấy tốt phải là tốt; không có động cơ. Người đó đức hạnh vì việc là đức hạnh người đó cảm thấy hạnh phúc thế và vui mừng thế. Người đó yêu, người đó chia sẻ, cũng như hoa chia sẻ hương của nó, hương thơm của nó - một cách tự nhiên. Đức hạnh của người đó không được trau dồi, ước định, nó trưởng thành trong bản thể người đó.

Vậy nên bạn hỏi 'Khi nào kỉ luật trở thành thiên?'

Không bao giờ. Kỉ luật không bao giờ trở thành thiên, nhưng thiên bao giờ cũng đem tới kỉ luật, kỉ luật bên trong. Và kỉ luật đó là *bởi vì* tự do. Kỉ luật đó không phải là chiếc lồng mới, kỉ luật đó làm cho bạn tự do toàn bộ và được giải thoát. Bạn không có lời răn nào để theo, bạn không theo bất kì ai, bất kì kinh sách nào, bạn đơn giản theo cốt lõi bên trong riêng của bạn. Và không có xung đột bên trong bạn, không có các phương án. Bạn không chọn lựa, bạn không phải chọn làm cái này hay làm cái nọ. Bất kì cái gì nảy sinh trong bản thể bạn, bạn làm nó. Không bao giờ có bất kì hối tiếc nào bởi vì con người của thiên không thể làm sai được - điều đó không xảy ra. Bất kì cái gì người đó làm, người đó làm một cách toàn bộ; khoảnh khắc tiếp

người đó đã đi ra ngoài nó. Người đó không bao giờ nhìn lại, người đó không bao giờ hối tiếc: bất kì cái gì xảy ra, thì xảy ra; bất kì cái gì không xảy ra, thì không xảy ra. Người đó không tự ca ngợi mình: 'Mình đã làm điều này đấy', cũng không bao giờ cảm thấy mặc cảm: 'Tại sao mình không thể làm được điều này?' Người đó không có vết tích nào, người đó được cất gọn khỏi quá khứ. Từng khoảnh khắc người đó đi vào tương lai, từng khoảnh khắc quá khứ biến mất và người đó tươi tắn như giọt sương buổi sáng.

Kỉ luật đó có tính tươi mới, kỉ luật đó có tự do, kỉ luật đó có hương thơm. Bằng không, kỉ luật làm cho người ta thành đờ đẫn, ngu xuẩn. Kỉ luật làm cho mọi người thành tầm thường; kỉ luật giết chết tự do của bạn, giết chết bản thể bạn; kỉ luật trở thành tự tử. Cho nên đừng bao giờ bắt đầu với kỉ luật, bắt đầu với thiên ấy. Đó là lí do tại sao nhấn mạnh của tôi là vào thiên. Nếu kỉ luật tới từ thiên - tốt, bằng không nó không được cần tới. Không có tính cách tốt hơn là có tính cách bị bắt buộc.

Câu hỏi 5

Sao tôi vẫn không hạnh phúc?

Bởi vì bạn vẫn có, và bởi vì bạn vẫn săn đuổi hạnh phúc. Hạnh phúc không thể được tìm kiếm, bạn không thể tìm kiếm nó được. Nó là sản phẩm phụ, nó là hậu quả tự nhiên. Nếu bạn làm ra mục đích từ hạnh phúc bạn sẽ không bao giờ tìm thấy nó, bạn bao giờ cũng sẽ bỏ lỡ nó. Nó tới rất im lặng, nó tới như tiếng thì thầm, nó tới như cái bóng của bạn. Khi bạn bị cuốn hút toàn bộ vào trong cái gì đó và không nghĩ về hạnh phúc chút nào, nó có

đấy. Bất kì khi nào bạn nghĩ về nó, nó không có đấy, nó rất nhút nhát. Bất kì khi nào bạn nhìn quanh, nó biến mất; bất kì khi nào bạn bắt đầu nghĩ 'Minh hạnh phúc hay không?' bạn đều không hạnh phúc. Người hạnh phúc chưa bao giờ nghĩ về hạnh phúc - người đó hạnh phúc thế, làm sao người đó có thể nghĩ về hạnh phúc được? Chỉ người bất hạnh mới nghĩ về hạnh phúc, và bằng việc nghĩ, người đó trở nên bất hạnh hơn.

Tôi đã nghe....

Một con chó lớn thấy con chó nhỏ đang đuổi theo đuôi nó, và hỏi 'Sao mày đuổi đuôi mày thế?'

Chó nhỏ nói 'Tôi đã làm chủ được triết học, tôi đã giải quyết được các vấn đề của vũ trụ mà không con chó nào trước tôi đã giải đúng: tôi đã biết rằng điều tốt nhất cho một con chó là hạnh phúc, và hạnh phúc đó là ở trong đuôi tôi. Do đó tôi đuổi theo nó, và khi tôi bắt được nó tôi sẽ có nó.'

Chó già nói 'Con ơi, ta cũng đã chú ý tới các vấn đề vũ trụ theo cách yếu đuối của ta, và đã hình thành nên một số ý kiến đấy. Ta cũng đã phán xét rằng hạnh phúc là điều tốt cho chó, và rằng hạnh phúc là ở trong đuôi ta. Nhưng ta đã để ý rằng khi ta đi làm công chuyện của ta, nó đi theo sau ta. Ta không cần đuổi theo nó.'

Lắng nghe ý tưởng của con chó già này.

Bạn phải đã thấy rằng bất kì khi nào chó sừng, nó đều vẫy đuôi, cho nên tự nhiên chó nghĩ hạnh phúc phải ở trong đuôi. Thế thì chúng bắt đầu đuổi theo, nhưng bạn không thể đuổi theo đuôi của bạn được. Bạn nhảy, đuôi nhảy; bạn nhảy cao hơn, đuôi nhảy cao hơn - bạn sẽ đâm phát rồ. Đó là điều đang xảy ra.

Câu hỏi này là từ Arup.

Lắng nghe con chó già đi. Bạn đi công chuyện của bạn và nó tới sau bạn. Một điều phải được học - không cái gì quá giá hơn điều đó - và điều đó là được hấp thu vào trong bất kì cái gì bạn đang làm. Đừng nghĩ về liệu nó là điều rất lớn hay không. Nếu bạn lau sàn, bị hấp thu toàn bộ vào trong nó đi. Nếu bạn nấu ăn, bị hấp thu vào trong nó đi. Giặt quần áo, bị hấp thu vào trong nó đi.

Bất kì khi nào bạn được tan biến trong hành động của bạn, bản ngã biến mất. Thế thì không có không gian cho bản ngã tồn tại. Trong chính khoảnh khắc đó khi bản ngã không có, có hạnh phúc.

Cho nên để tôi nói điều đó theo cách này: Bản ngã là khổ, không bản ngã là hạnh phúc. Và bản ngã vẫn còn chỉ khi bạn bị chia chẻ, bản ngã không có bất kì khi nào bạn hài hoà. Nhảy múa, bạn trở thành điệu vũ - bản ngã biến mất; ca hát, bạn trở thành bài ca - bản ngã biến mất; ngồi im lặng không làm gì cả, bạn trở thành việc không làm - và bản ngã biến mất. Hành động hay không hành động, nhớ một điều: bị hấp thu vào trong nó, dù nó là bất kì cái gì. Bạn đã đi dạo buổi sáng, bị hấp thu toàn bộ vào trong nó. Quên tất cả về bản thân bạn đi, quên tất cả về hạnh phúc đi; quên tất cả về mạnh khoẻ, ô xi trong không khí và mọi tính toán; quên đi tất cả những điều bạn đã đọc về kinh nghiệm đẹp đẽ của việc đi dạo buổi sáng - quên hết mọi điều đi. Chỉ đi bộ, và một ngày nào đó bạn sẽ thấy rằng đột nhiên bạn toàn bộ ở đó, và nó đã từng ở đó rồi; hạnh phúc đã tới thăm bạn rồi.

Bạn sẽ mất đi mất lại liên hệ bởi vì khoảnh khắc bạn sẽ bắt đầu nghĩ về điều đó, rằng nó có đó, nó đi mất rồi. Bạn bước vào, nó đi ra; bạn đi ra, nó bước vào; bạn không thể ở cùng với nó.

Cả Arup và hạnh phúc không thể ở trong cùng một phòng - điều đó là không thể được.

Bắt đầu đánh mất bản thân bạn đi. Bạn phải quá theo sau nó, bạn phải liên tục suy nghĩ về nó, bạn phải lập kế hoạch về cách đạt tới nó - thế thì nó không bao giờ xảy ra. Nếu bạn quá theo sau hạnh phúc, mọi điều xảy ra là địa ngục. Nếu bạn quên nó, nó là hiện tượng rất tự nhiên. Tự ý thức không cho phép nó, nó làm cho bạn thành rất hẹp. Khi cái ta biến mất, khi tự ý thức biến mất, bạn là bao la như bầu trời. Đột nhiên nó rót vào trong bạn.

Cho nên nghệ thuật của việc hạnh phúc là nghệ thuật của quên lãng. Và khi tôi nói điều này, nhớ lấy: bây giờ đừng bắt đầu lập kế hoạch về nó cách để quên, cách để không nhớ về hạnh phúc - bằng không bạn lại trong cùng bẫy.

Vấn đề không phải là 'làm sao', bạn đơn giản làm nó. Và vấn đề không phải là ngày mai, bạn làm nó ngay bây giờ, chính khoảnh khắc này. Nghe tôi đi, Arup. Chính khoảnh khắc này bạn lắng nghe một cách toàn bộ. Đừng nghĩ về điều tôi nói, đừng cố hình dung nó ra, đừng lập kế hoạch. Chỉ lắng nghe. Chỉ ở đây cùng tôi, khoảnh khắc này, và hạnh phúc có đó. Im lặng, lắng nghe, chăm chú, không có cái ta - làm sao bạn có thể bỏ lỡ hạnh phúc được? Không ai đã bao giờ nghe rằng bất kì ai có thể bỏ lỡ hạnh phúc khi người ta im lặng, chăm chú, quên mình, bị thu hút.

Nếu bạn không thể bị thu hút vào lời tôi, vào sự hiện diện của tôi, sẽ khó cho bạn bị thu hút vào bất kì đâu khác. Lắng nghe tôi, chỉ lắng nghe, và để cho nó là chính khoảnh khắc này.

Một giáo sĩ già thường nói với người của ông ấy 'Ăn năn vào ngày trước khi ông chết.'

'Nhưng' họ nói với ông ấy 'Giáo sĩ ơi, chúng tôi không biết ngày chết của chúng tôi.'

'Thế thì' ông ấy đáp 'ăn năn hôm nay đi, ăn năn bây giờ đi.'

Đừng trì hoãn bởi vì người ta chẳng bao giờ biết cả. Ngày mai bạn có thể không ở đây, khoảnh khắc tiếp bạn có thể không ở đây, cho nên đây là khoảnh khắc duy nhất bạn có. *Bây giờ* là thời gian duy nhất bạn có và *ở đây* là chỗ duy nhất bạn có. Tôi không bảo bạn chuẩn bị, được sẵn sàng. Đó là toàn thể thông điệp của Đạo nữa: *Bạn sẵn sàng như bạn vậy. Bạn bắt đầu tận hưởng khoảnh khắc này và hạnh phúc sẽ theo bạn. Nó bao giờ cũng theo bạn, bởi vì nó là cái đuôi. Khi bạn đi làm công chuyện của bạn, cái đuôi tới.*

Câu hỏi 6

Trong hai, ba ngày qua tôi cảm thấy dường như thầy thường xuyên nhìn vào tôi. Xin nói cho tôi, thưa Osho, thầy muốn nói gì với tôi qua mắt thầy?

Tôi đã thường xuyên nhìn bạn - không chỉ trong hai, ba ngày đâu, nhưng bạn chỉ trở nên nhận biết về nó trong hai, ba ngày qua thôi. Điều tốt là bạn trở nên nhận biết.

Khi tôi nhìn vào bạn, có thông điệp, bởi vì có nhiều điều không thể được nói bằng lời. Và tôi phải nói bằng tay, và tôi phải nói bằng mắt, và tôi phải nói bằng im lặng, và tôi phải nói bằng sự hiện diện của tôi. Lời là không thích hợp; chúng chỉ đi xa vậy thôi - bên ngoài điều đó chúng không thể đi được. Nhưng

mắt có thể truyền đạt, tiếp xúc mắt có thể trở thành giao cảm lớn.

Cho nên khi bạn thấy tôi nhìn vào mắt bạn, đừng bỏ lỡ khoảnh khắc đó. Trong khoảnh khắc đó đừng bắt đầu nghĩ, trong khoảnh khắc đó chỉ nhìn vào tôi, trong khoảnh khắc đó bị mất đi, trong khoảnh khắc đó không nghĩ 'Thông điệp là gì?' bởi vì nếu bạn bắt đầu nghĩ về thông điệp, bạn đã lỡ. Tiếp xúc mắt bản thân nó là thông điệp. Bạn chỉ ở đó, hiện diện, nhìn vào mắt tôi và cái gì đó sẽ xảy ra, cái gì đó sẽ xảy ra giữa tôi và bạn. Ở đây tôi không có. Nếu bạn có thể nhìn vào mắt tôi trong một giây thôi, một cách toàn bộ, bạn cũng sẽ biến mất. Và khi Thầy và đệ tử cả hai đều không có, có gặp gỡ.

'Tôi mới được điểm đạo và muốn được hướng dẫn vào Thiên.' Rồi Kyosai tiến tới Thầy Gensha. 'Làm sao tôi đi vào Đạo được, thưa Thầy?'

'Ông có nghe tiếng sông chảy gần đây không?' Gensha hỏi.

'Có' người tìm kiếm nói 'ạ có nghe thấy, thưa Thầy.'

Thế rồi, trong một khoảnh khắc, đã có im lặng tuyệt đối và rồi Gensha nói 'Đó! đây là đường vào.'

Ông ấy không nói về dòng sông đâu, nhớ lấy. Khi ông ấy nói 'Ông có nghe tiếng sông chảy gần đây không?' đệ tử trở nên nhận biết. Trong nhận biết đó, trong một khoảnh khắc, ý nghĩ dừng lại. Người đó nghe tiếng sông chảy bên cạnh, tiếng ồn, bài ca, điệu vũ của dòng sông - trong một khoảnh khắc người đó không còn tự ý thức, nhận biết của người đó là toàn bộ. Thầy quan sát. Khi Thầy cảm thấy rằng khoảnh khắc đã tới - người tìm kiếm không còn đó nữa, người hỏi không còn đó nữa, tự ý

thức đã biến mất và chỉ có nhận biết im lặng và lắng nghe tiếng sông chảy qua - ông ấy kêu lên 'Đó! đây là đường vào.'

Nhớ lấy, ông ấy không nói về sông đâu. Ông ấy đang nói về nhận biết bên trong này, im lặng này, việc không tự ý thức này, thuần khiết này, hồn nhiên này mà đã đi vào trong bản thể của đệ tử này: ông ấy nói 'Đấy là đường vào.'

Khi tôi nhìn vào mắt bạn, và nếu bạn cũng nhìn vào mắt tôi: 'Đó! đây là đường vào.'

Câu hỏi 7

Tôi thường dùng ma túy. Có lần khi tôi dự bài nói, tôi nhắm mắt và bỗng nhiên cảm thấy hết như tôi cảm thấy khi đang say thuốc. Osho ơi, có quan hệ gì hay sự tương tự gì giữa samadhi và ma túy không?

Có và không có. Có bởi vì ma túy tạo ra *samadhi* giả, *samadhi* rờm gần giống như *samadhi*. Cho nên có mối quan hệ bởi vì cho dù ma túy tạo ra *samadhi* giả, chúng tạo ra cái gì đó tương tự với *samadhi*; và không có mối quan hệ cũng bởi vì cái giả không phải là cái thực, và cái giả không bao giờ có thể là cái thực được.

Nó giống thế này: nếu bạn đói trong đêm bạn mơ rằng bạn đang ăn - vâng, trong mơ - mọi thứ trông như ăn; bạn cảm thấy được thỏa mãn, bạn lật người và đi vào giấc ngủ. Đến sáng, bạn cảm thấy nó chỉ là mơ. Nó đã không nuôi dưỡng bạn, nó đơn giản lừa bạn.

Ma túy lừa bạn và tạo ra *samadhi* giả - chúng không nuôi dưỡng bạn.

Một ngày nào đó, khi bạn sẽ thức tỉnh, thế thì bạn sẽ thấy rằng bạn đơn giản mơ rằng bạn đã ăn. Nó có ích, bởi vì nếu bạn đói, giấc mơ rằng bạn ăn giúp bạn tiếp tục ngủ, bằng không giấc ngủ của bạn sẽ bị phá vỡ. Nếu đói quá nhiều, làm sao bạn có thể ngủ được? Cho nên tâm trí tạo ra mơ: tâm trí nói 'Được rồi, mình đói - thì ăn!' Trong mơ bạn đi tới tủ lạnh, bạn mở tủ lạnh, bạn ăn nhiều thứ mà bản thân bạn bao giờ cũng phủ nhận. Bạn ăn ngon, bạn cảm thấy hoàn toàn thoải mái, bạn lật mình và bạn tiếp tục ngủ. Đến sáng bạn biết rằng đó là thức ăn giả. Thức ăn mơ không thể giúp được - nhưng bạn sẽ chỉ biết vào buổi sáng, không trước nó. Và buổi sáng đó mà tôi nói tới, có thể không tới nếu bạn không làm việc vì nó.

Cho nên ma túy có thể lừa bạn, chúng có thể lừa bạn trong cả đời bạn. Chúng tạo ra sự tương tự thông qua thay đổi hoá chất: qua bó buộc hoá học của thân thể và tâm trí các tế bào ở trạng thái nào đó được tạo ra cho cảm giác dường như người ta đã đạt tới. Đến sáng, khi ảnh hưởng của ma túy qua rồi, bạn lại trong đích xác cùng vị trí như bạn đã ở trước đây - thậm chí có thể còn thấp hơn, bởi vì mọi kinh nghiệm cao tới qua ma túy nhất định bị đi theo sau bởi kinh nghiệm thất vọng và rất thấp. Thế thì lại cần thêm nhiều ma túy hơn, và số lượng phải được tăng lên - bạn trở thành con nghiện. Đây không phải là cách hướng tới chân lí bởi vì nó không nuôi dưỡng.

Samadhi là việc nuôi dưỡng. Bạn không bị đánh ma túy bởi *samadhi*, bạn được thức tỉnh. Nhưng có tương tự, cho nên thỉnh thoảng điều có thể xảy ra là bạn dùng ma túy. Có thể đi tới một khoảnh khắc khi lắng nghe tôi bạn trở nên im lặng, bạn trong *quan hệ* với tôi. Và đột nhiên có một khoảnh khắc, một khoảnh khắc của vui vẻ vô cùng và đẹp đẽ, và bởi vì bạn đã từng dùng ma túy, bạn sẽ bắt đầu nghĩ dưới dạng của ma túy. Nhưng nếu nó xảy ra chỉ bằng việc nghe tôi.... Nghĩ về nó đi. Nếu bạn thien,

nếu bạn đi vào cùng thế giới nơi tôi tồn tại, vào trong cùng chiều nơi tôi tồn tại - và nếu nó có thể xảy ra chỉ bằng việc nghe tôi - thế thì phải nói gì về khi nào bản thân bạn sẽ đi vào trong thế giới đó? Thế thì bạn sẽ biết rằng tất cả những kinh nghiệm đó qua ma túy đều chỉ là ngu xuẩn, đần độn; bạn đang làm phí hoài năng lượng của bạn và phí hoài thời gian của bạn.

Nhưng chúng giữ bạn ngủ say. Nếu bạn quan tâm tới việc ngủ, ma túy là tốt, rượu còn là tốt, bất kì kiểu hoá chất nào giúp cho bạn cảm thấy rằng bạn hạnh phúc cũng đều tốt. Hạnh phúc chưa bao giờ tới qua nó, nó chỉ cho bạn ảo tưởng về việc có hạnh phúc; nó giữ cho bạn ngủ. Nhưng nếu bạn quan tâm tới việc trở nên tỉnh táo, thức tỉnh, thế thì nó là nguy hiểm. Thế thì bạn đang hoàn tác lại chính niềm khát khao của bạn để trở nên thức tỉnh, chứng ngộ. Bạn đang hoàn tác lại nó bằng ma túy của bạn.

Tôi đã nghe....

Một người bán dạo ở sâu miền Nam tìm được một khách sạn mà phòng bị muỗi cỡ lớn, khổng lồ tràn vào quấy phá. Hơn nữa, anh ta được bảo rằng không có màn. 'Mọi điều ông cần làm là tuân theo tấm gương của người chủ khách sạn này, nhân viên đứng quầy của đại tá Rip Clatterborn bảo anh ta.

'Và làm sao' người bán dạo hỏi một cách chằm biếm 'ông đại tá trời đánh thánh vật Clatterborn xoay xở mà ngủ không có màn cơ chứ?'

'Ông ấy không có màn đâu' nhân viên thú nhận. 'Nhưng ông đại tá là điều ông có thể gọi là người uống rượu sành sỏi. Ông ấy lên giường khi ngấm rượu tới mức ông ấy không để ý tới muỗi trong nửa đầu của đêm. Và trong nửa sau của đêm, muỗi cũng say tới mức chúng không chú ý tới đại tá.'

Bạn có thể cứ chơi theo cách này, nhưng bạn làm lãng phí cơ hội vô cùng. Tránh ma túy ra. Nếu bạn thực sự quan tâm, thế thì tại sao không lấy ma túy thực? *Samadhi* là ma túy thực đấy, nhưng bạn không thể mua được nó ở hiệu thuốc đâu, bạn không thể mua được nó qua người buôn thuốc. *Samadhi* bạn phải đạt tới qua sự mãnh liệt lớn lao, khao khát, đam mê, truy hỏi. *Samadhi* bạn phải đạt tới. Ma túy là sẵn có từ bên ngoài, *samadhi* xảy ra trong cốt lõi bên trong nhất của bạn; nó là ma túy tối thượng - *soma*.

Câu hỏi 8

Osho ơi, tôi muốn hỏi ba câu hỏi rất ngắn.

Cám ơn bạn. Nếu bạn hỏi câu hỏi ngắn, tôi sẽ cho bạn câu trả lời ngắn.

Thứ nhất: Thầy nghĩ gì về sống?

Sống là tuyệt diệu. Không có nó, bạn chết.

Thứ hai: Thầy nghĩ gì về yêu người đàn bà tốt?

Bây giờ, điều đó là không công bằng. Hỏi câu hỏi như vậy với người độc thân kinh niên là không đúng, nhưng vì bạn đã hỏi, tôi phải trả lời: Chẳng có gì tốt trên thế gian này hơn yêu người đàn bà tốt, trừ phi, tất nhiên, đó là tình yêu của người đàn bà xấu.

Và thứ ba. Có thời kì nào trong đời thầy khi thầy không nói chút nào không?

Tin điều đó hay không là tùy, nhưng có lần điều đã xảy ra trong một năm rưỡi tôi đã không nói chút nào - không bài nói sáng, không trao đổi tâm tình tôi. Năm rưỡi đó đã là lúc ngay sau khi tôi sinh ra.

5. Không thể có hối tiếc

Lâm Loại đã trăm tuổi. Đương mùa xuân, bận áo lông, đi mót lúa ở những ruộng đã gặt rồi, vừa đi vừa hát.

Không Tử trên đường qua nước Vệ, thấy Lâm Loại trên cánh đồng, quay lại bảo đệ tử: 'Nên hỏi chuyện ông lão đó. Ai muốn đi nào.'

Tử Cống xin đi, bắt kịp ông lão trên một cái đồi, đối diện với ông lão, thở dài, hỏi 'Cụ không có gì ân hận sao mà vừa đi vừa mót lúa vừa ca hát.'

Lâm Loại vẫn vừa đi vừa hát. Tử Cống lại hỏi nữa. Sau cùng Lâm Loại ngừng lên đáp 'Ta có gì mà phải ân hận?'

'Hỏi trẻ cụ có kém siêng không?Lớn lên cụ có cố gắng tạo ra dấu ấn của cụ không?Già mà không có vợ con, và bây giờ cái chết nó sắp tới, có gì đâu mà vui, mà vừa mót lúa vừa ca hát?'

'Lí do cho hạnh phúc của ta là mọi người cùng chia sẻ.' Lâm Loại cười đáp 'nhưng thay vì thế, họ lo lắng về họ. Hỏi trẻ ta không siêng, lớn lên không bao giờ cố gắng tạo ra dấu hiệu của ta mà ta đã có thể thọ được như vậy. Già ta không có vợ con, cái chết nó sắp tới, cho nên ta mới vui được như vậy.'

'Ai cũng muốn sống lâu, ai cũng ghét chết, sao cụ cho chết là vui?'

'Sống với chết như qua với lại. Chết ở đây biết đâu chẳng phải tái sinh ở nơi khác? Làm sao ta biết được rằng sống và chết không như nhau? Ta lại làm sao biết được đau đớn khó nhọc cầu sống chẳng phải là mê muội? Lại làm sao biết được bây giờ chết đi chẳng hơn là hồi trước sống?'

Tử Cống nghe xong không hiểu, về thưa với Khổng Tử. Khổng Tử bảo: 'Ta biết trước rằng nên hỏi chuyện ông lão đó, quả nhiên như vậy, nhưng ông ấy mới hiểu một phần thôi, chưa hiểu hết lẽ.'

Đạo là không hợp lí. Nó không bất hợp lí nữa. Nó là siêu lí. Cuộc sống là nhiều hơn lí trí. Cuộc sống là nhiều hơn điều có thể được tâm trí hiểu. Cuộc sống phải cho bạn nhiều hơn điều bạn có thể học. Nó là lớn hơn năng lực học của bạn. Nó là lớn hơn điều bạn có thể đã từng biết, nhưng nó có thể được cảm thấy. Đạo là trực giác. Đạo là hơn toàn bộ. Khi bạn tiếp cận cuộc sống qua cái đầu, và chỉ qua cái đầu, nó là cách tiếp cận bộ phận; hiểu làm nhất định có đó. Người cố hình dung ra nó nhất định rơi vào cái bẫy vô cùng và sẽ không có khả năng ra khỏi nó dễ dàng. Một khi bạn bắt đầu trí tuệ hoá về cuộc sống, bạn bắt đầu đi lạc lối. Cuộc sống phải được sống. Cuộc sống phải được sống một cách tồn tại chứ không một cách trí tuệ. Trí tuệ không phải là cây cầu, mà là rào chắn.

Điều này phải được hiểu - thế thì chuyện ngụ ngôn này có tầm quan trọng mệnh mông. Và chúng ta sẽ đi vào trong rất chậm chạp, cố gắng hiểu từng câu trong nó, từng từ một cách thực tại.

Cách tiếp cận của Khổng Tử là cách tiếp cận tâm trí. Cách tiếp cận của Đạo nhân là cách tiếp cận vô trí. Khổng Tử nghĩ về cuộc sống. Lão Tử, Trang Tử, Liệt Tử, không nghĩ về cuộc sống bởi vì họ nói: Ông có thể cứ nghĩ và nghĩ về và về, và ông sẽ đi lòng vòng và lòng vòng và ông sẽ không bao giờ đạt tới trung tâm. Về và về không phải là cách thức. Đi thẳng, ngay lập tức. *Nhìn* cuộc sống, không nghĩ về nó.

Bao giờ cũng nhớ, menu không phải là bữa tối. Bạn có thể cứ nghiên cứu menu - điều đó sẽ không giúp gì. Bạn sẽ phải ăn, bạn sẽ phải nuốt, bạn sẽ phải tiêu hoá, bạn sẽ phải được kết nối một cách tồn tại với thức ăn, bạn sẽ phải hấp thu nó vào trong con người bạn, bạn sẽ phải làm nó thành một phần của con người bạn. Chỉ nghiên cứu menu hay sách nấu ăn sẽ không giúp gì cả. Học giả cứ nghiên cứu menu: ông ta càng đói, ông ta càng nghiên cứu menu thêm; và, một cách tự nhiên, học giả vẫn còn là một trong những người đói nhất trong cuộc sống. Ông ấy chưa bao giờ sống, ông ấy chưa bao giờ yêu, ông ấy chưa bao giờ nhận bất kì mạo hiểm nào, ông ấy chưa bao giờ di chuyển, chưa bao giờ nhảy múa, chưa bao giờ mở hội; ông ấy chỉ ngồi đó và nghĩ về nó. Học giả đã quyết định rằng trước hết ông ấy phải hiểu về mặt trí tuệ, thế rồi ông ấy sẽ đi. Trước hết bạn phải đi và thế rồi hiểu biết tới.

Nhiều người tới tôi và họ nói rằng họ muốn trở thành sannyasin. Họ bị hấp dẫn bởi ý tưởng này, họ bị mê mải, nhưng họ phải nghĩ về nó. Một cách tự nhiên, họ nói rằng trước hết họ phải nghĩ về nó, thế rồi họ sẽ quyết định. Làm sao bạn có thể nghĩ về tính chất sannyas được? Bạn sẽ nghĩ về cái gì? Nó là kinh nghiệm bên trong, nó là cái gì đó của không gian bên trong, nó là mối liên hệ với tôi của cái bên trong; không ai có thể quan sát được nó. Bạn có thể quan sát các sannyasins, nhưng bạn không thể biết được gì về tính chất sannyas bằng việc quan sát

các sannyasin. Ngay cả bản thân sannyasin có hình dung nó ra về mặt trí tuệ, người đó sẽ không có khả năng làm vậy. Tính chất sannyas phải được ném trái - ngay cả thể vẫn rất khó giải thích nó về mặt trí tuệ. Nhưng nghĩ về nó mà không đi vào nó là điều không thể được. Cứ dường như ai đó nói 'Trước hết tôi sẽ phải biết về yêu và thể rồi tôi sẽ yêu.' Làm sao bạn sẽ biết về yêu? Cách duy nhất để biết về yêu là rơi vào tình yêu - không có cách khác. Bạn có thể đi tới thư viện, bạn có thể hỏi nhiều người, bạn có thể tư vấn sách vở và bách khoa toàn thư, và bạn sẽ thấy cả nghìn lẽ một thứ về yêu, nhưng không phải là yêu. Bạn có thể trở nên quá nhiều tính học giả, tâm trí bạn có thể trở nên được nhồi nhét với thông tin; nhưng thông tin không phải là việc biết.

Tri thức không phải là việc biết. Nó có thể lừa dối bạn, nhưng nó không thể lừa dối được cuộc sống. Khi có liên quan tới cuộc sống bạn sẽ vẫn còn là sa mạc - hoa của tình yêu sẽ không bao giờ nở trong bản thể bạn. Điều đó cũng vậy với tính chất sannyas. Điều đó cũng vậy với mọi thứ có ý nghĩa. Điều đó cũng vậy với mọi thứ có tính hữu cơ. Điều đó cũng vậy với mọi thứ đang sống. Đây là quan điểm cơ bản của Đạo.

Bây giờ chuyện ngụ ngôn này.

Lâm Loại đã trăm tuổi. Đương mùa xuân, bận áo lông, đi mót lúa ở những ruộng đã gặt rồi, vừa đi vừa hát.

Lâm Loại là một Đạo sĩ, nhưng như các Đạo sĩ, họ sống cuộc sống rất bình thường. Họ không sống theo cách phi thường, họ không nói rằng họ là người đặc biệt, thiên tài, hiền nhân, thánh nhân, *mahatma*; họ không tuyên bố cái gì cả. Họ đơn giản sống cuộc sống rất bình thường bởi vì họ là những người tự nhiên: tự nhiên như cây cối, tự nhiên như chim chóc, tự

nhiên như bản thân tự nhiên. Họ không trong bất kì cách thức bản ngã nào. Chẳng hạn, nếu ở Ấn Độ bạn muốn tìm ra chỗ *mahatma* ở bạn có thể dễ dàng tìm thấy họ. Nhưng nếu bạn đã tới thăm Trung Quốc cổ đại và muốn biết một Đạo sĩ, không ai sẽ có khả năng nói cho bạn sẽ tìm một người đó ở đâu. Bạn phải nhìn, di chuyển, đi lang thang khắp nước... và đôi khi bạn có thể bắt gặp một người. Nhưng không có cách nào trừ phi bạn đã kinh nghiệm cái gì đó về nó trong bản thể riêng của bạn. Chừng nào bạn còn chưa có hương vị, hương thơm, bạn sẽ không có khả năng nhận ra Đạo sĩ.

Lâm Loại là một Đạo sĩ - rất đơn giản, rất già, rất cổ đại; một trăm tuổi rồi và ông ấy vẫn đi một thóc do người gặt làm rơi vãi. Bây giờ đây là việc làm thấp kém nhất mà người ta có thể thấy, mang tính ăn xin nhiều nhất vậy mà...

... đi một lúa ở những ruộng đã gặt rồi, vừa đi vừa hát.

Đạo nhân bao giờ cũng hạnh phúc bởi vì người đó không chờ đợi bất kì nguyên nhân nào: ông ấy không đợi bất kì tình huống đặc biệt nào trong đó ông ấy sẽ hạnh phúc. Hạnh phúc giống như thở, hạnh phúc giống như nhịp tim đập - hạnh phúc là bản thể của ông ấy, nó không phải là cái gì đó xảy ra cho ông ấy. Hạnh phúc không phải là cái gì đó xảy ra và không xảy ra, hạnh phúc là cái gì đó bao giờ cũng có đó rồi. Ông ấy tràn đầy hạnh phúc. Hạnh phúc là chất liệu mà sự tồn tại được tạo nên; và Đạo nhân đã rơi vào trong hài hoà với sự tồn tại - một cách tự nhiên ông ấy hạnh phúc. Bất kì cái gì ông ấy làm, ông ấy đều làm nó một cách hạnh phúc. Hạnh phúc của ông ấy đi trước hành động của ông ấy.

Đôi khi bạn hạnh phúc và đôi khi bạn bất hạnh - bởi vì hạnh phúc của bạn là có điều kiện. Khi bạn thành công bạn hạnh

phúc, khi bạn thất bại bạn bất hạnh; hạnh phúc của bạn phụ thuộc vào nguyên nhân bên ngoài. Bạn không thể luôn luôn ca hát được; cho dù bạn hát, bài hát của bạn sẽ không phải bao giờ cũng có việc hát. Đôi khi nó sẽ thực sự là vui mừng và đôi khi chỉ là lặp lại, chết và chờ đợi. Đôi khi, khi người bạn tới, khi bạn tìm thấy người yêu, bạn hạnh phúc. Đôi khi, khi người bạn đã đi, người yêu mất, bạn bất hạnh. Hạnh phúc và bất hạnh của bạn đều có nguyên nhân từ bên ngoài - nó không phải là dòng chảy bên trong, nó không phải là cái gì đó bạn sở hữu. Nó được trao cho bạn bởi người khác và bị lấy đi, được trao cho bạn bởi hoàn cảnh và bị lấy đi. Điều này không đáng gì bởi vì bạn vẫn còn là nô lệ, bạn không là người chủ.

Đạo nhân gọi một người là người chủ nếu hạnh phúc của người đó là tuyệt đối của riêng người đó. Ông ấy có thể hạnh phúc bất chấp tình huống: trẻ ông ấy hạnh phúc, già ông ấy hạnh phúc; là quân vương ông ấy hạnh phúc, là kẻ ăn xin ông ấy hạnh phúc. Bài ca của ông ấy không bị nhiễm bẩn bởi hoàn cảnh; bài ca của ông ấy là của riêng ông ấy, bài ca của ông ấy là nhịp tự nhiên của ông ấy.

Người này, một trăm tuổi rồi... Bình thường, người một trăm tuổi sẽ không có khả năng hát - cái gì có đó để hát bây giờ? Cuộc sống đã biến mất, cuộc sống đã tiêu tan dần, người đó khô héo gần như bộ xương, và không có gì để hi vọng vì chỉ cái chết sắp tới. Ca hát, mở hội - để làm gì? Người một trăm tuổi không có tương lai: cuộc sống của người đó đã được dùng rồi, người đó đã cạn kiệt, bất kì khoảnh khắc nào cái chết sẽ đánh gục người đó. Vì ai? Để làm gì? Vì lí do gì một người có thể ca hát như thế? Và vào độ tuổi một trăm người phải đi và làm công việc kiểu ăn xin thế... người ta phải đi một thóc do người gạt làm rơi vãi. Điều đó nghĩa là không ai có đó để chăm sóc ông già này. Ông ấy bị bỏ lại một mình - dường như không gia đình,

không con trai, không con gái, không vợ, không anh em; không ai chăm sóc ông ấy cả. Cái gì có đó để mà ca hát?

Nhưng nếu bạn có bài ca - bài ca thực, bài ca nảy sinh từ cốt lõi bản chất của bạn, trung tâm bên trong nhất của bạn - thế thì chẳng thành vấn đề. Bạn có thể cứ ca hát cho dù khi cái chết giáng xuống. Bạn có thể cứ ca hát cho dù ai đó giết bạn. Thân thể bạn có thể bị giết, nhưng không phải bài ca của bạn. Thân thể bạn có thể bị cầm tù, nhưng không phải bài ca của bạn. Bài ca của bạn là vĩnh hằng vì nó vô nguyên nhân.

Nhớ luật rất nền tảng này của cuộc sống: Cái có nguyên nhân không bao giờ vĩnh hằng, cái có nguyên nhân thuộc vào thời gian. Khi nguyên nhân biến mất, nó sẽ biến mất; nó là sản phẩm phụ. Cái vô nguyên nhân sẽ là mãi mãi và mãi mãi, bởi vì không có gì có thể phá hủy được nó. Thân thể bạn sẽ chết - nó đã có nguyên nhân; gặp gỡ của bố bạn và mẹ bạn đã là nguyên nhân của nó. Thân thể bạn sẽ chết: một ngày nào đó nó đã có nguyên nhân. Nó có năng lượng nào đó, khoảng sống nào đó, thế thì nó sẽ bị kết thúc. Mọi ngày bạn đều đang chết, một ngày nào đó bạn sẽ đơn giản biến mất trong nấm mồ.

Nhưng đó có phải là mọi điều bạn có không? Có phải tất cả những cái đó là bản thể bạn không? Không có cái gì đó hơn nữa sao? Có cái gì đó trong bạn mà có trước cả khi bạn được sinh ra, và sẽ có đó ngay cả sau khi bạn đã đi mãi mãi rồi. Sau khi bạn đã chết, cái đã có trước việc sinh của bạn sẽ còn lại - cái đó là vô nguyên nhân.

Đó là lí do tại sao Đạo nhân không tin rằng Thượng đế tạo ra thế giới, rằng Thượng đế tạo ra con người, rằng Thượng đế tạo ra linh hồn. Nếu Thượng đế đã tạo ra linh hồn thế thì chúng là có nguyên nhân và một ngày nào đó chúng sẽ biến mất - dù ngày đó có thể xa xôi thế nào thì cũng không quan trọng. Nếu

thế giới mà có nguyên nhân và con người đã từng được tạo ra, thế thì một ngày nào đó thế giới sẽ không được tạo ra và con người sẽ không được tạo ra. Đạo nhân nói 'Cái là vĩnh hằng, là vô nguyên nhân, không được tạo ra' - chúng không có đấng sáng tạo. Thực ra, không ai đã bao giờ đạt tới đỉnh đó, đỉnh siêu phàm đó, của hiểu biết như Đạo nhân đã có. Mọi tôn giáo khác đều có vẻ chưa trưởng thành. Trưởng thành của Đạo nhân là vô cùng thế, là huy hoàng thế, là có chiều sâu và chiều cao tới mức không tôn giáo nào khác có thể được so sánh với nó; chúng tất cả có vẻ như vườn trẻ - đặc biệt được làm cho trẻ con. Đặc biệt được làm cho trẻ con, đó là lí do tại sao Thượng đế là 'cha', trẻ con không thể độc lập được, chúng cần người bố. Nếu người bố thực của bạn mà biến mất thế thì bạn sẽ cần người cha tượng trưng trên trời để kiểm soát bạn: bạn còn chưa đủ trưởng thành, bạn không thể sống theo cách riêng của bạn được, bạn phải học ai đó hay người khác.

Đạo nhân không có quan niệm về Thượng đế - không phải là họ vô thượng đế, họ là những người thượng đế nhất - nhưng họ không có quan niệm về Thượng đế; sự tồn tại là đủ. Không có đấng sáng tạo, có vĩnh hằng. Điều này bao giờ cũng vậy, điều này bao giờ cũng sẽ vậy. Một khi bạn đã đi vào tiếp xúc với cái liên tục vĩnh hằng này bên trong bản thể bạn, cái nền móng, thế thì không có gì là khổ cả.

Bạn là vĩnh hằng, bạn là bất tử, không có cái chết cho bạn bởi vì chưa bao giờ có việc sinh nào. Bạn không được tạo ra, bạn không thể bị phá hủy. Bất kì cái gì là hoàn cảnh bên ngoài, ánh sáng bên trong của bạn cứ cháy sáng và bài ca tiếp diễn.

Không Tử trên đường qua nước Vệ, thấy Lâm Loại trên cánh đồng, quay lại bảo đệ tử: 'Nên hỏi chuyện ông lão đó. Ai muốn đi nào.'

Không Tử bao giờ cũng trong tìm kiếm tri thức. Ông ấy bao giờ cũng trong tìm kiếm ai đó người có thể nói cái gì đó cho ông ấy, ông ấy bao giờ cũng sẵn sàng vay mượn tri thức. Đó là cách người trí thức vận hành: mọi điều người đó có là vay mượn; người đó chưa bao giờ nhìn vào bên trong, người đó cứ nhìn ra ngoài - 'Nếu ai đó có nó, thế thì mình phải đi và hỏi.' Người trí thức là bắt chước, máy móc, như vẹt; với người trí thức, tri thức là cái gì đó phải được học. Người đó chưa bao giờ nhìn vào bên trong bản thể riêng của mình, người đó chưa bao giờ nhìn vào tâm thức bên trong riêng của bạn; người đó chưa bao giờ hiểu người biết. Người đó theo sau tri thức - và có khoảng cách. Đạo nhân không theo sau tri thức, nhưng ông ấy muốn biết: Người biết này là ai? Việc biết này là gì? Ông ấy muốn biết cội nguồn của việc biết này, nơi tâm thức đang nảy sinh ra.

Bạn ở đây, bạn đang nghe tôi. Bây giờ, bạn có thể hoặc là một Không Tử hay một Đạo nhân bởi vì chỉ có hai quan điểm có thể. Nếu bạn nghe tôi và bạn trở nên ngày càng quan tâm tới điều tôi đang nói và bắt đầu thu thập nó, thế thì bạn là một Không Tử. Nhưng nếu trong khi bạn ở đây nghe tôi - cảm thấy sự hiện diện của tôi, nhìn vào mắt tôi - bạn trở nên nhận biết về tâm thức ở bên trong bạn, sự chú ý ở bên trong bạn và bạn trở nên mê mải bởi điều đang đó và việc truy hỏi sâu sắc nảy sinh: Tôi là ai...? Không phải là bạn phải lặp lại lời 'Tôi là ai?' nhưng một việc truy hỏi sâu sắc, việc truy tìm nảy sinh; niềm đam mê để biết: Ai là tâm thức này trong tôi? Tâm thức này là gì trong tôi? Bản chất của nó là gì? Phẩm chất của nó là gì? Nó từ đâu tới? Nó đi đâu...? Nếu đam mê này để biết tâm thức bạn nảy sinh, bạn là Đạo nhân. Và duy nhất Đạo nhân là người tôn giáo.

Người kiêu Khổng Tử là học giả, người đó là bác học, người đó là giáo sư. Nếu bạn nói với người đó, người đó sẽ nói về những điều lớn lao; nhưng nếu bạn nhìn vào bản thể người đó, chẳng có gì cả. Mọi điều người đó đã thu thập đều vay mượn. Lặp đi lặp lại Đạo nhân viết chuyện trong đó Khổng Tử đi từ đâu đó tới đâu đó, bao giờ cũng du hành, tích lũy, và bao giờ cũng nhìn từ đâu đó người đó có thể lấy tri thức - cứ dường như tri thức là hàng hoá, cứ dường như tri thức là thứ bạn có thể kiếm được ở đâu đó, từ ai đó.

Không ai có thể cho bạn tri thức. Nó không phải là thứ được truyền cho. Bạn phải trở thành nó, bạn phải trưởng thành trong việc biết; nó là biến đổi bên trong. Không đại học nào có thể cho bạn cái mà các tôn giáo gọi là 'biết thực'. Bất kì cái gì bạn có thể có được từ các đại học đều là thông tin - cũ rích, vay mượn, bản thủ, bởi vì nó đã qua hàng nghìn bàn tay; nó giống như tiền giấy. Đó là lí do tại sao tiền giấy được gọi là 'tiền lưu hành': bởi vì nó cứ đi như dòng chảy từ tay này sang tay khác, từ túi người này sang túi người khác. Nhưng thế thì nó cứ trở nên ngày càng bẩn hơn. Cũng vậy với tri thức: trong nhiều thế kỉ, nó đi từ thế hệ này sang thế hệ khác, từ thế hệ giáo sư này sang thế hệ giáo sư khác.

Việc biết là tươi tắn, việc biết là từ cội nguồn. Và cội nguồn đó là sống động trong bạn, chờ đợi bạn quay vào. Đừng tìm nó ở bên ngoài - nhìn vào bên trong đi. Đó là điều Jesus cứ nói 'Vương quốc của Thượng đế là ở bên trong ông.'

Khổng Tử trên đường qua nước Vệ,

Ông ấy bao giờ cũng trong hành trình, tìm, kiếm tri thức. Ông ấy đi tới mọi người. Bất kì chỗ nào ai đó nói rằng ai đó đã đạt tới tri thức, ông ấy đều đi tới đó. Điều này là đàn độn, điều

này là ngu xuẩn, nhưng điều này là ngu xuẩn mà mọi học giả đều có. Họ về căn bản đều mang tâm trí là tri thức có thể được mua. Họ về căn bản đều mang tâm trí rằng tri thức là một vật, không phải là kinh nghiệm; là lí thuyết, không phải là kinh nghiệm. Cho nên người ta có thể học nó từ ai đó khác. Nhớ một điều: đó là khác biệt giữa tri thức khoa học và tri thức tôn giáo. Một khi ai đó đã khám phá ra luật hấp dẫn, mọi người không phải khám phá nó lặp đi lặp lại - điều đó sẽ là ngu xuẩn. Bạn không thể đi ra thế giới và tuyên bố 'Điều Newton đã khám phá ra, tôi đã khám phá lại nó. Vâng, luật hấp dẫn... tôi đã thấy quả táo rơi, và tôi đã lại phát hiện ra luật hấp dẫn.' Mọi người sẽ cười. Họ sẽ nói 'Bây giờ chẳng có gì để khám phá cả. Khám phá cái gì đó khác mà còn chưa được khám phá trước đây.'

Khoa học là thông tin. Nếu một người đã khám ra rồi, thế thì nó có thể được truyền cho mọi người. Tri thức mà khoa học tìm kiếm là về bên ngoài, cho nên nó có thể được học từ bên ngoài. Nhưng tôn giáo phải được khám phá lặp đi lặp lại. Nó giống như yêu: hàng triệu người đã yêu trước bạn, nhưng chừng nào bạn chưa yêu, bạn sẽ không bao giờ biết nó là gì. Bạn không thể nói hàng triệu người đã yêu, cho nên phỏng có ích gì cho tôi yêu lần nữa? Tại sao đi vào cùng đường mòn? Nhiều người thế đã yêu và họ đã viết nhật kí của họ, và thư tình của họ là sẵn có - chúng tôi có thể nhìn vào sách đó và có tri thức.' Nhưng không, bạn sẽ phải yêu, bạn sẽ phải khám phá lại nó. Chừng nào bạn chưa khám phá nó, nó sẽ không bao giờ là việc biết. Tôn giáo giống như tình yêu; nó không như khoa học. Einstein đã phát hiện ra lí thuyết tương đối, bây giờ kết thúc - không ai khác được cần để khám phá lại nó bây giờ. Điều có thể đã mất năm mươi năm cho một nhà khoa học khám phá, một học sinh phổ thông có thể học trong vòng năm phút. Nhưng đó không phải là cách thức của tôn giáo. Điều Phật đã phát hiện ra, điều Lão Tử

đã khám phá ra, Liệt Tử đã khám phá ra, bạn sẽ phải khám phá lại. Không Tử đang trên đường sai.

Không Tử được dùng trong chuyện Đạo như trò tiêu lâm.

Không Tử trên đường qua nước Vệ, thấy Lâm Loại trên cánh đồng, quay lại bảo đệ tử: 'Nên hỏi chuyện ông lão đó. Ai muốn đi nào.'

Tại sao? Bởi vì một trăm tuổi, làm việc thấp kém nhất - và vẫn hát sao? Đi và hỏi lí do là gì cho hạnh phúc của ông ấy - sao ông ấy hạnh phúc, sao ông ấy ca hát, để cho chúng ta có khả năng suy ra luật; kĩ thuật nào đó có thể được khám phá.'

Ai đó nên đi và xem ông ấy đáng nói gì.'

Tử Cống được yêu cầu là người đi hỏi - một trong các đại đệ tử của Không Tử. Ông ta gặp Lâm Loại ở cuối bến và, nhìn vào mặt ông này, thở dài 'Ông thậm chí không cảm thấy hối tiếc sao? Vậy mà ông vẫn đi một thóc, vừa đi vừa ca hát.'

Tử Cống xin đi - một trong các đại đệ tử của Không Tử - bắt kịp ông lão trên một cái đồi, đối diện với ông lão, thở dài, hỏi 'Cụ không có gì ân hận sao mà vừa đi vừa một lúa vừa ca hát.'

'Cụ không có gì ân hận sao?' - bởi vì với đệ tử của Không Tử người này dường như chẳng có gì để hạnh phúc cả. Người đó đáng phải khóc, điều đó mới logic. Người đó đáng phải khóc, điều đó sẽ là hợp lí. Nhưng ca hát, một thóc, một trăm tuổi rồi, đang chờ chết - bạn còn cần gì hơn để mà buồn thảm? Ông ấy đáng phải hoàn toàn khổ, điều đó sẽ là logic.

Điều này là phi logic, nhưng Đạo nhân là những người phi logic. Và tôi muốn bạn trở thành phi logic bởi vì chỉ người phi logic mới đủ may mắn để hạnh phúc. Các nhà logic chưa bao giờ hạnh phúc, họ không thể hạnh phúc được: họ đã lấy con đường sai từ chính ban đầu. Họ nghĩ rằng vì mọi thứ khác đều có nguyên nhân, hạnh phúc cũng phải có nguyên nhân nữa - đó là quan điểm sai của họ. Hạnh phúc chỉ cần hiểu biết, không nguyên nhân khác. Và hiểu biết cũng không phải là nguyên nhân của nó, hiểu biết đơn giản làm lộ nó ra; nó là ở bên trong bạn. Hiểu biết đơn giản loại bỏ tấm màn và đột nhiên nó có đó - người yêu của bạn ở bên trong bạn; điều đó phải được làm lộ ra, có vậy thôi. Việc làm lộ ra không phải là nguyên nhân. Nguyên nhân nghĩa là nó phải được tạo ra; làm lộ ra đơn giản nghĩa là nó đã có đó, nhưng bạn đủ ngu xuẩn để không làm lộ nó ra.

Cách tiếp cận kiểu Khổng Tử này hướng tới cuộc sống phải được hiểu bởi vì nhiều người trong các bạn nhất định là ở trong toán của Khổng Tử. Toàn thể phương Tây đều mang tính Khổng Tử, logic, trí tuệ. Cách tiếp cận của Khổng Tử được dựa trên ý tưởng rằng chân lí phải được học, rằng vấn đề chỉ là việc học: nếu bạn học tốt bạn sẽ biết chân lí là gì. Không, Đạo nhân nói chân lí phải được *sống*, không được học. Chân lí phải được kinh nghiệm: chỉ bằng việc trở thành thông thái hơn bạn sẽ không biết nó. Thực ra, để có chân lí bạn sẽ phải trải qua việc dờ dẫm, bạn sẽ phải xoá sạch tâm trí bạn. Bất kì cái gì bạn đã học đều vận hành như khối chần. Bạn sẽ lại phải trở nên dốt nát, bạn sẽ phải trở thành hồn nhiên, bạn sẽ phải vứt bỏ mọi cái vô nghĩa này mà bạn đang mang nhân danh tri thức. Bạn không biết gì, nhưng bạn nghĩ *dường như* bạn biết; cái 'dường như' này là vấn đề. Ai đó hỏi bạn 'Bạn có biết Thượng đế không?' và bạn nói 'Có.' Bạn đã bao giờ nghĩ bạn đang nói gì không? Bạn có thực biết không? Nhưng bạn giả vờ. Bạn định lừa ai?

Tôi đã nghe một giai thoại hay:

Một gã thô bạo đi bộ vào trong phòng khách ánh sáng mờ mờ. 'Có ai ở đây tên là Donovan không?' gã ta sùng sộ. Không ai trả lời. Lần nữa gã ta sùng sộ 'Có người nào ở đây tên là Donovan không?'

Một khoảng khắc im lặng và thế rồi một anh chàng nhỏ bé tiến ra. 'Tôi là Donovan' anh ta nói.

Thằng cha thô bạo túm anh ta lên và ném anh ta qua chân song. Thế rồi gã đâm vào quai hàm anh ta, đá anh ta, đánh anh ta, tát anh ta khắp mình rồi bước ra. Mười lăm phút sau anh chàng nhỏ bé tới. 'Các bạn, tớ đã lừa nó' anh ta nói. 'Tớ không phải là Donovan.'

Bạn lừa ai? Bạn sẽ chỉ lừa bản thân mình thôi, không ai khác. Nhớ thực rõ điều bạn biết và điều bạn không biết. P. D. Ouspensky, trong một trong những cuốn sách nổi tiếng nhất của ông ấy, *Tertium organum*, nói rằng với người tìm kiếm điều đầu tiên cần quyết định là cái gì người đó biết và cái gì người đó không biết - điều đầu tiên cần quyết định. Một khi quyết định đó đã được đưa ra mọi sự trở nên rất rõ ràng. Bạn có biết Thượng đế không? Bạn có biết bản thân mình không? Bạn có biết yêu là gì không? Bạn có biết sống là gì không? Nhưng con người cứ giả vờ rằng người đó biết, bởi vì điều rất đau là biết rằng bạn không biết, điều làm tan tành bản ngã là bạn không biết: Bản ngã giả vờ, bản ngã là kẻ giả vờ lớn nhất có đó; nó giả vờ, nó nói 'Có, tôi biết.' Có những người biết nói không có Thượng đế, có những người biết nói có Thượng đế, nhưng cả hai đều là người biết. Khi có liên quan tới tri thức, người hữu thần và người vô thần là không khác nhau theo bất kì cách nào. Nếu bạn

đi tới Ấn Độ và bạn hỏi mọi người - bất kì ai - họ sẽ nói 'Có, có Thượng đế.' Nếu bạn đi tới Nga và hỏi bất kì ai, họ sẽ nói rằng họ biết không có Thượng đế. Nhưng một điều là chắc chắn, cả hai đều 'biết' - và đó là vấn đề.

Người hữu thần và người vô thần là không đối lập. Họ không phải là kẻ thù, họ là đối tác trong cùng trò chơi, bởi vì cả hai đều giả vờ rằng họ biết. Con người thực của hiểu biết sẽ không giả vờ rằng người đó biết, và thế thì có khả năng một ngày nào đó để biết. Bắt đầu từ đốt nát, và một ngày nào đó bạn có thể đủ may mắn để biết. Bắt đầu với tri thức, và điều này là chắc chắn: rằng bạn sẽ không bao giờ có khả năng biết.

Người theo Khổng Tử cứ cố học. Đạo nhân cứ cố đỡ bỏ.

Lâm Loại vẫn vừa đi vừa hát. Tử Cống lại hỏi nữa. Sau cùng Lâm Loại ngừng lên đáp 'Ta có gì mà phải ân hận?'

Đầu tiên ông ấy thậm chí không dừng bài ca để nghe điều người này hỏi, bởi vì Đạo nhân không quan tâm tới người tò mò. Họ nói rằng tò mò chẳng dẫn tới đâu cả, tò mò là bệnh; tò mò là không đủ - tò mò không phải là truy hỏi. Truy hỏi nghĩa là bạn đã đặt cuộc sống của mình vào lâm nguy. Truy hỏi nghĩa là bạn không chỉ là học sinh mà là đệ tử. Truy hỏi nghĩa là nó không chỉ là ý thích bất chợt nảy ra mà bạn hỏi; bạn đã sẵn sàng đi vào trong nó với bất kì giá nào. Bạn sẵn sàng trả giá cho nó; nó không phải chỉ là giải trí.

Lâm Loại vẫn vừa đi vừa hát.

Ông ấy đã không chú ý gì tới người tò mò này, người đang hỏi 'Sao ông hát? Ông có gì mà hạnh phúc?' bởi vì nếu người

này thực sự là con người của truy hỏi, người này sẽ không nhảy lên ông ấy một cách bất thần như thế. Người này sẽ chờ đợi, người này sẽ tới Thầy, ngồi bên cạnh Thầy, người đó sẽ đợi.

Trong giới Đạo nhân đây là chuẩn chấp nhận được rằng khi đệ tử tới Thầy người đó phải đợi, chừng nào Thầy còn chưa hỏi người đó 'Ông tới để làm gì?' Và Thầy sẽ chỉ hỏi khi thầy đã kiểm tra rằng bạn bây giờ không tò mò, bạn có truy hỏi; rằng bạn không nhân tiện mà tới, rằng tìm kiếm của bạn không phải là hờ hững, mà nó mãnh liệt - rằng bạn đang cháy, rằng bạn sẵn sàng bùng nổ. Chỉ thế thì Thầy sẽ hỏi 'Sao ông đã tới? Truy hỏi của ông là gì?'

Đây không phải là cách tiếp cận tới Thầy - và hỏi câu hỏi ngu xuẩn thế! Câu hỏi này là ngu xuẩn: hỏi 'Sao ông hạnh phúc?' Câu hỏi này là ngu xuẩn; cái 'tại sao' là vô nghĩa. Nếu ai đó khỏe, bạn có thể hỏi 'Sao bạn khỏe?' Nhưng nếu ai đó hạnh phúc bạn không thể hỏi 'Sao bạn hạnh phúc?' Ai đó ốm, hỏi 'Sao bạn ốm?' - câu hỏi này là có liên quan; nhưng nếu ao đó mạnh khỏe bạn không thể hỏi 'Sao bạn mạnh khỏe?' - câu hỏi này là không liên quan. Mạnh khỏe là như nó đáng phải vậy, hạnh phúc là như nó đáng phải vậy. Nếu ai đó đã phát điên, bạn có thể hỏi tại sao người đó đã điên, và nếu người đó là ai đó lành mạnh bạn không hỏi 'Sao bạn lành mạnh? Bạn có gì để được lành mạnh?' - điều đó là vô nghĩa. Khi bạn tiếp cận tới người hạnh phúc, người thực sự hạnh phúc, bạn phải nhìn thẳng thay vì tạo ra màn khói các câu hỏi. Bạn phải chờ đợi thầy, bạn phải mời thầy, bạn phải uống năng lượng đang tuôn chảy quanh thầy; bạn phải ném trái lễ hội đang xảy ra ở đó, bạn phải cho phép sự hiện diện của thầy xuyên thấu vào bản thể bạn, bạn phải vận hành như cái bọt biển thấm đẫm sự hiện diện của Thầy - cái đó sẽ là câu trả lời.

Bây giờ đây là ngu xuẩn, nhưng tôi đã bắt gặp hàng triệu người như thế.

Tôi hay đi khắp nước và thậm chí ở mọi ga xe lửa.... Tôi đi để đón chuyến tàu hoả thì có ai đó đuổi theo sau tôi và nói 'Có thực có Thượng đế không? Thượng đế có tồn tại không?'

Tôi đã đón chuyến tàu và tàu của tôi sắp đi. Tôi nói 'Bạn tới sau nhé.'

Anh ta nói 'Nhưng xin cho một câu trả lời. Một câu cũng được.' Đường như việc tôi nói 'có' hay 'không; sẽ tạo ra khác biệt gì. Những người ngu xuẩn, người đần: họ nghĩ họ là tôn giáo, họ đang làm 'việc truy hỏi lớn lao'.

Đó là lí do tại sao,

Lâm Loại vẫn vừa đi vừa hát. Tử Cống lại hỏi nữa. Sau cùng Lâm Loại ngừng lên đáp 'Ta có gì mà phải ân hận?'

Bây giờ nhìn vào thay đổi này. Tử Cống hỏi 'Ông có gì mà hạnh phúc?' và Thầy nói 'Ta có gì để bất hạnh?' thay đổi toàn bộ - quay ngoắt một trăm tám mươi độ. Và điều ông ấy nói.... Bốn câu này là nhiều lắm, bạn không thể tìm được những câu nổi dậy nhiều hơn những câu này ở đâu cả.

Nghe đây.

'Hỏi trẻ cù có kém siêng không?'

Ông ấy nói 'Đây là những điều cù nên nhìn vào...'

'Hồi trẻ cụ có kém siêng không? Lớn lên cụ có cố gắng tạo ra dấu ấn của cụ không? Già mà không có vợ, và bây giờ cái chết nó sắp tới...'

Có hiểu từng câu đi. Mỗi câu đều hàm chứa nghĩa lớn lao.

'Hồi trẻ cụ có kém siêng không?'

Bình thường, nếu bạn chưa bao giờ học cách cư xử như trẻ con, bạn sẽ khổ cả đời bạn. Bạn sẽ hối tiếc rằng bạn chưa bao giờ tới trường, bạn chưa bao giờ học cách xử sự, phép xã giao, cách thức của xã hội - nghi lễ; bạn sẽ hối tiếc cả đời mình. Nhưng ông ấy nói 'Chẳng có gì để hối tiếc cả vì khi ta là đứa trẻ, ta chưa bao giờ học cách cư xử. Ta chưa bao giờ là nô lệ. Ta là tự do từ chính thời thơ ấu của ta. Ta chưa bao giờ cho phép bất kì ai cho ta kỉ luật. Ta chưa bao giờ là người bắt chước. Ta đã sống cuộc sống của ta như ta muốn nó. Ta chưa bao giờ cho phép bất kì ai làm sao lãng ta, cho nên tại sao ta phải hối tiếc? Tại sao? Không có lí do để hối tiếc. Nếu ta cho phép mọi người - gia đình ta, bạn bè, xã hội, tu sĩ, chính khách, nhà nước - nếu như ta cho phép họ đặt kỉ luật cho ta, thế thì chắc đã có nhiều điều để khổ rồi. Nhưng ta đã sống cuộc sống tự do từ chính thời thơ ấu. Ta vẫn còn tự do, ta đã sống trong tự do, cho nên hối tiếc gì có đó?'

Điều này cực kì có ý nghĩa. Và khi tôi nói điều đó cho bạn, đây là cảm giác riêng của tôi nữa. Tôi cũng đã sống theo cách tôi muốn sống. Tôi chưa bao giờ cho phép bất kì ai làm sao lãng tôi. Đúng hay sai, tốt hay xấu, ngu hay khôn, tôi đã sống theo cách tôi muốn sống. Tôi không có hối tiếc. Không thể có hối tiếc nào cả. Đây là cách tôi muốn sống, đây là cách tôi đã sống. Và cuộc sống đã cho phép tôi sống theo cách tôi muốn sống - tôi

cám ơn, tôi biết ơn. Bây giờ tôi biết rằng nếu như tôi đã cho phép những người làm điều tốt, thế thì tôi chắc đã khổ rồi. Không phải là họ đã thực sự muốn làm hại tôi, họ có thể đã thực sự muốn giúp tôi - đó không phải là vấn đề chút nào. Họ có thể đã là những người có mong ước tốt, nhưng một điều là chắc chắn - họ đã làm sao lãng tôi, họ đã cố ép buộc tôi tới chiều hướng nào đó mà không tới một cách tự phát cho tôi. Điều đó tôi chưa bao giờ nghe theo. Tôi đã nói với những người có mong ước tốt cho tôi 'Cám ơn các bác vì rắc rối mà các bác nhận cho tôi, nhưng tôi vẫn đi tiếp theo cách riêng của tôi. Nếu tôi thất bại sẽ có an ủi - rằng tôi đã đi theo cách riêng của tôi và thất bại. Nhưng theo các bác, cho dù tôi thành công, tôi bao giờ cũng hối hận: ai biết cái gì đã là kết quả, cái gì đã từng là kết quả nếu tôi đã đi theo cách riêng của tôi?'

Tôi đã nghe nói về một bác sĩ lớn, nhà giải phẫu lớn. Ông ấy đã thành nổi tiếng quốc tế, và khi ông ấy trở nên già và ông ấy về hưu, mọi đệ tử của ông ấy, từ khắp thế giới, tụ tập lại để mở hội. Ngày họ mở hội, họ thấy rằng ông ấy trông hơi chút buồn, ông ấy ở đó nhưng không thực sự ở đó. Cho nên một đệ tử hỏi 'Có việc gì vậy, thưa thầy? Sao thầy trông buồn thế? Sao vậy? Thầy đã sống cuộc sống thành công thế - không ai có thể cạnh tranh được với thầy, thầy là duy nhất trong lĩnh vực của thầy; thầy là người trên đỉnh và không ai sẽ có khả năng thay thế được thầy trong nhiều thế kỉ. Thầy có mọi thứ để hạnh phúc, và nhìn các đệ tử của thầy, học trò của thầy - họ lan toả khắp thế giới. Sao thầy buồn?'

Và ông ấy nói 'Nhìn mọi thành công này, tôi cảm thấy rất buồn bởi vì tôi chưa bao giờ muốn là bác sĩ, tôi muốn là vũ công. Bây giờ cả đời tôi đã tiêu rồi, phí hoài rồi, bởi vì sâu bên dưới tôi vẫn hối hận khi nghe lời người khác. Vâng, tôi đã thành công, nhưng thành công đó không thoả mãn tôi vì nó xa lạ. Cứ

đường như bạn không đói và ai đó đã buộc bạn ăn - có thể thức ăn rất nuôi dưỡng đó, nhưng bạn sẽ cảm thấy buồn nôn. Bạn muốn uống nước và ai đó đã buộc bạn uống sữa - chắc chắn tốt hơn nước, nhưng bạn muốn uống nước. Bạn cảm thấy khát và sữa đã không thoả mãn bạn, nó đã lừa dối.' Và tôi có thể hiểu người này. Người đó buồn, buồn của người đó là có nghĩa; người đó buồn vì bây giờ toàn thể thành công này không là gì ngoài thất bại. Sâu bên dưới người đó đã thất bại - người đó đã làm cho bản thân mình thất bại; người đó đã không tin vào trực giác riêng của mình và người đó đã cho phép người khác thao túng người đó.

Nhìn vào phát biểu của ông già Lâm Loại này:

'Hồi trẻ cụ có kém siêng không?

'... vậy có gì mà hối tiếc? Ta đã sống đời ta, ta đã sống đời ta theo cách riêng của ta.'

Lớn lên cụ có cố gắng tạo ra dấu ấn của cụ không?

'Và ta chưa bao giờ cố làm ra dấu vết của ta. Ta không tham vọng cho nên cái gì có đó để mà hối tiếc?'

Người tham vọng bao giờ cũng hối tiếc. Alexander chết buồn, trong thất vọng lớn lao, bởi vì tham vọng bởi chính bản chất của nó là không thể được hoàn thành. Tương truyền, khi Alexander ở Ấn Độ ông ấy đi tới gặp một nhà chiêm tinh và ông ấy đã hỏi nhà chiêm tinh này về tương lai của ông ấy. Nhà chiêm tinh nhìn vào tay ông ấy và nói 'Một điều tôi phải nói với ông: ông sẽ có khả năng được thế giới này, nhưng nhớ cho không có thế giới khác, thế thì ông sẽ bị mắc kẹt. Thế thì ông sẽ

làm gì?' Nhà chiêm tinh này phải đã là một người trí huệ lớn lao và tương truyền rằng nghe thấy điều này, 'không có thế giới khác', Alexander trở nên buồn. Bây giờ ngay cả ý tưởng này rằng 'Một khi ông đã chinh phục thế giới này ông định làm gì? Không có thế giới khác....' Tâm trí tham vọng sẽ đơn giản cảm thấy bị mắc kẹt - vậy phải làm gì?

Và bất kì điều gì bạn đạt tới, chẳng cái gì được đạt tới bởi vì tham vọng đi rộng mãi ra. Chỉ người không tham vọng mới có thể hạnh phúc. Người tham vọng nhất định bao giờ cũng bị thất vọng. Tham vọng tới từ thất vọng, từ tham vọng nhiều thất vọng hơn tới, và nó là cái vòng luẩn quẩn.

Thầy già này đang nói chân lí lớn lao. Ông ấy nói

Lớn lên cụ có cố gắng tạo ra dấu ấn của cụ không?

'Ta không lo nghĩ tới thành công trong thế giới, để chứng minh rằng ta là ai đó. Ta không quan tâm tới việc trở thành một phần của lịch sử. Ta không quan tâm tới việc để lại dấu vết của ta bởi vì điều đó là ngu xuẩn - cho dù ông có chỗ nào đó trong lịch sử, nó có hữu dụng gì?'

Tôi đã nghe một giai thoại:

Moses đưa dân tộc của ông ấy đi khỏi Ai Cập và thế rồi họ đi tới biển, và không thể nào đi qua nổi.

Chuyện ngụ ngôn này là chuyện ngụ ngôn rất hiện đại.

Ông ấy nhìn vào nhân viên báo chí của mình và ông ấy nói 'Ông nói gì? Ta có một ý tưởng. Ý kiến của ông là gì? ta có thể yêu cầu đại dương hay Thượng đế làm đường cho chúng ta và đại dương sẽ rẽ ra.'

Và nhân viên báo chí nói 'Nếu ngài có thể làm được điều đó, thế thì tôi hứa một điều. Trong Cựu Ước ngài sẽ có hai trang.'

Nhưng cho dù trong Cựu Ước bạn có hai trang, hay hai mươi trang, hay hai trăm trang, nghĩa của nó là gì? Và lịch sử trở nên lớn hơn, hai trang đó sẽ trở thành ngày càng nhỏ hơn và nhỏ hơn và một ngày nào đó chỉ là cước chú. Và thế rồi khi lịch sử sẽ trở nên dài hơn - và nó đang trở nên dài hơn mọi ngày - cước chú cũng sẽ biến mất ở đâu đó trong phụ lục, và dần dần bạn mất đi. Khi cuộc sống của bạn qua rồi, dấu vết của cuộc sống của bạn có thể kéo dài bao lâu? Và tất cả những điều đó phỏng có ích gì?

Vĩ đại là sáng suốt của Thầy già này:

Lớn lên cụ có cố gắng tạo ra dấu ấn của cụ không?

Vậy cái gì có đó để mà hối tiếc? Nếu bạn tham vọng bạn sẽ hối tiếc, bởi vì tham vọng chưa bao giờ được hoàn thành. Nếu bạn không tham vọng bạn hạnh phúc, bởi vì thất vọng sẽ không có lối vào trong bạn.

Già mà không có vợ con,

Và ông ấy nói 'Ta không vợ và không con, cho nên cái gì có đó để mà khổ?' Cố hiểu nghĩa của ông ấy đi. Ông ấy nói 'Ta tuyệt đối một mình - không ai quấy rầy sự một mình của ta. Đơn độc của ta là không xáo trộn. Ta một mình, tự do, tuyệt đối là người chủ của riêng ta. Không ai lôi ta đi đây đó, không gia đình, không họ hàng - cái gì có đó để mà khổ?'

Nhớ lấy, khi bạn một mình, bạn không một mình đâu; bạn cô đơn, bạn bỏ lỡ bầu bạn với người khác. Bạn bỏ lỡ bầu bạn với người khác vì bạn đã không học cách ở trong bầu bạn riêng của bạn. Bạn bỏ lỡ bầu bạn với người khác vì bạn không biết cách ở với bản thân bạn. Tính cô đơn là tiêu cực: thiếu vắng người khác. Tính một mình là tích cực: hiện diện của bản thể riêng của bạn. Tính cô đơn là đơn độc, một người đang cần người khác, tính một mình là riêng một mình với tất cả. Tính cô đơn là xấu, tính một mình là đẹp. Tính một mình có chói sáng trong nó.

Phật là một mình, *tôi là một mình*, Liệt Tử là một mình, ông già Lâm Loại này là một mình. Khi bạn đang ngồi một mình bạn đơn độc, bạn đơn giản bị thiếu. Sâu bên dưới bạn đang tìm bầu bạn nào đó - đi đâu, làm gì, làm sao được bạn rộn rề cho bạn có thể quên bản thân bạn. Bạn còn chưa học được cách ở cùng bản thân bạn. Bạn còn chưa tạo ra được mối quan hệ với bản thân bạn. Còn chưa rơi vào tình yêu với bản thân bạn.

Người này nói

Già mà không có vợ con

'Cái gì có đó để mà hối tiếc? Ta một mình, giống như đỉnh cao vĩ đại của Himalaya... một mình. Mọi thứ đều đẹp và im lặng và phúc lạc.'

Và bây giờ cái chết nó sắp tới.'

Chết, với Đại nhân, chỉ là trở về nhà, cuộc hành trình chấm dứt. Cũng như bạn đi vào miền đất lạ.... Chẳng hạn, khi sanniyasin của tôi trở về họ đi vào đất lạ. Bất kì khi nào họ có thể

quay lại - đây là nhà họ - họ hạnh phúc. Chết là đi về nhà, đi về nguồn gốc, trở lại cội nguồn, trở về từ nơi chúng ta tới.

Cho nên ông già này nói

'Và bây giờ cái chết nó sắp tới.'

'Vậy cái gì có đó để mà hối tiếc? Ta đơn giản hạnh phúc, chỉ hạnh phúc. Mọi thứ đơn giản tốt - nhiều hơn nữa người ta không mong đợi.'

'Hồi trẻ cụ có kém siêng không? Lớn lên cụ có cố gắng tạo ra dấu ấn của cụ không? Già mà không có vợ con, và bây giờ cái chết nó sắp tới, có gì đâu mà vui, mà vừa mót lúa vừa ca hát?'

Nhưng đệ tử của Không Tử không thể hiểu được. Ông ta lặp lại câu hỏi của mình lần nữa. Ông ta đã bỏ lỡ. Ông ta đã nghe nhưng ông ta đã không lắng nghe - nó đi trên đầu ông ấy. Lời nói lớn lao thế, đầy kinh nghiệm thế, cách mạng hoàn toàn thế, nhưng người của Không Tử bỏ lỡ.

Học giả bao giờ cũng bỏ lỡ chân lí. Bác học là người không có khả năng lắng nghe nhất, tâm trí ông ấy đầy những ý tưởng riêng của ông ấy. Khi những lời mênh mông này được thốt ra, Tử Cống phải nghĩ cả nghìn lẻ một ý nghĩ trong tâm trí ông ấy; phải chuẩn bị nhiều câu hỏi hơn - cái gì để hỏi tiếp. Ông ấy dường như lắng nghe, nhưng ông ấy không lắng nghe.

'Có gì đâu mà vui, mà vừa mót lúa vừa ca hát?'

Lần nữa câu hỏi là có nghĩa: 'Thầy có hạnh phúc gì...?' Nhớ lấy, nếu có nguyên nhân cho hạnh phúc, thế thì nguyên nhân nhất định là trong quá khứ. Nguyên nhân bao giờ cũng trong quá khứ. Nếu bạn hạnh phúc, câu hỏi là 'Cái gì đã làm cho bạn hạnh phúc?' và cái đã làm cho bạn hạnh phúc đã đi vào trong quá khứ. Cho nên hạnh phúc có nguyên nhân là hướng quá khứ. Hướng quá khứ nghĩa là cái không còn nữa; nó là hư cấu, nó là tưởng tượng, nó là ảo tưởng.

Hạnh phúc thực là hướng hiện tại: có chưa bao giờ hướng quá khứ. Hạnh phúc thực nảy sinh ở đây-bây giờ, *chính khoảnh khắc này*, không có thời gian cho nó để có nguyên nhân. Nó là nguyên nhân và hậu quả cùng nhau. Cố hiểu nó. Nếu bạn nói 'Tôi hạnh phúc bởi vì tôi được sinh với người cha giàu có' - bây giờ điều này là bảy mươi năm, một trăm năm trước. Hạnh phúc của bạn về cái gì đó đã trôi qua một trăm năm trước chỉ là điều tưởng tượng trong kí ức của bạn. Bạn nói 'Tôi hạnh phúc vì mười năm trước tôi đã được trao giải thưởng Nobel.' Mười năm trước bạn đã được trao giải thưởng Nobel sao? - hạnh phúc của bạn là rất bụi bặm. Mười năm... nhiều bụi thế đã tích lũy; nó không tươi tắn, nó cũ rích. Bạn là người rất đáng thương: bạn ăn thức ăn đã được chuẩn bị từ mười năm trước.

Hạnh phúc thực là ở đây bây giờ. Nó không liên quan tới quá khứ, nó không liên quan tới tương lai. Thỉnh thoảng bạn trở nên hạnh phúc về tương lai: bạn đang hi vọng rằng bạn sẽ được xổ số, hay bạn đang hi vọng rằng điều này sẽ xảy ra ngày mai - bạn gái của bạn mai sẽ tới và bạn được kích động. Để làm gì? - vì ngày mai, cái còn chưa tới sao? Bạn điên. Hoặc hạnh phúc của bạn là hướng quá khứ hoặc hướng tương lai; và cả hai là giả bởi vì quá khứ không còn, tương lai không có. Quá khứ đã đi ra khỏi sự tồn tại, tương lai còn chưa đi vào. Hạnh phúc thực, đích thực là ở đây bây giờ. Nó nảy sinh, khoảnh khắc này, từ không

đâu cả. Không có hai khoảng khắc cùng nhau - đó là lí do tại sao nó là vô nguyên nhân - bởi vì để nhân quả tồn tại, ít nhất hai khoảnh khắc sẽ được cần tới: một cho nguyên nhân của nó, và một cho hậu quả của nó. Nhưng duy nhất khoảnh khắc này - toàn bộ, một mình, riêng là sẵn có.

Lần nữa người hỏi hỏi câu hỏi sai:

*Có gì đâu mà vui, mà vừa mót lúa vừa ca hát?
'Lí do cho hạnh phúc của ta là mọi người cùng chia sẻ.'*

Ông già lại nói cái gì đó hay:

'Lí do cho hạnh phúc của ta là mọi người cùng chia sẻ.'

Nó không liên quan gì tới ta cả; mọi người đều có nó, nhưng họ không nhận ra nó. Không chỉ việc họ không nhận ra nó, họ tìm kiếm cái đã sẵn có rồi. Không chỉ điều đó họ tìm nó,

'...thay vì thế, họ lo lắng về họ.'

Cùng lí do, chẳng hạn bốn lí do này....

*'Lí do cho hạnh phúc của ta là mọi người cùng chia sẻ.'
Lâm Loại cười đáp 'nhưng thay vì thế, họ lo lắng về họ.'*

Bạn lo nghĩ về thời thơ ấu của bạn... rằng bạn đã không được giáo dục tốt - đã không được cho đi học ở Harvard hay Oxford hay Cambridge, rằng bố mẹ bạn đã nghèo, rằng bạn không được nuôi dưỡng lớn lên tốt như bạn đã muốn, rằng bạn đã không được đào tạo, rằng bạn đã bỏ lỡ nhiều cơ hội. Bạn tiếc

về nó, bạn lo nghĩ về nó. Điều này đáng là *nguyên nhân* để hạnh phúc - mọi thứ nên là nguyên nhân để hạnh phúc, chỉ thế thì người ta mới hạnh phúc. Bằng không người nghèo cứ kêu và khóc bởi vì người đó nghèo, và người giàu cũng cứ kêu và khóc bởi vì người đó giàu. Tôi đã biết người giàu - họ nói bố mẹ họ đã phá huỷ họ vì họ được phép có nhiều tiện nghi trong thời thơ ấu tới mức họ không bao giờ học cái gì. Bạn đã thấy, bạn phải đã quan sát, rằng rất hiếm khi tìm ra con nhà giàu thông minh, hiếm lắm. Họ toàn ngu, họ nhất định như vậy, bởi vì phỏng có ích gì mà trở nên thông minh? Tại sao bận tâm? Họ đã có mọi thứ họ cần; mọi điều họ có thể có qua thông minh đều đã có đó rồi, cho nên tại sao thông minh? Trong các đại học họ thất bại, ở mọi nơi họ thất bại; họ không bận tâm tí chút.

Khi tôi dạy đại học, tôi đã có một sinh viên thất bại trong năm năm ở lớp BA của anh ta. Tôi hỏi anh ta - năm năm tôi đã chờ đợi - năm thứ sáu, khi kì thi lại tới, tôi nói 'Kế hoạch của em là gì? Em có định thất bại nữa không?' Anh ta nói 'Ai bận tâm? Bố em giàu. Chỉ người nghèo mới bận tâm.' Nếu bạn được sinh ra trong gia đình giàu, thế nữa bạn cũng không hạnh phúc. Nếu bạn được sinh trong gia đình nghèo, tất nhiên, làm sao bạn có thể hạnh phúc được? Nếu bạn mạnh khoẻ bạn không hạnh phúc, bởi vì nếu bạn mạnh khoẻ bạn không bao giờ nghĩ về mạnh khoẻ như cái gì đó là hạnh phúc. Người mạnh khoẻ không bao giờ nghĩ về việc mạnh khoẻ. Nếu bạn không mạnh khoẻ, bạn bất hạnh. Nhìn vào logic của tâm trí bạn. Bất kì cái gì bạn đều có thể tìm ra để khổ, bạn đơn giản nhảy vào, và bất kì cái gì bạn có thể hạnh phúc bạn đơn giản quên mất, bạn không để ý gì tới nó.

'nhưng thay vì thế, họ lo lắng về họ. Hỏi trẻ ta không siêng,

Ông già này phải nhắc lại. Ông ấy đã nói điều đó, nhưng thấy rằng người này đã không lắng nghe, đã không hiểu nó, ông ấy phải nhắc lại.

'Hồi trẻ ta không siêng, lớn lên không bao giờ cố gắng tạo ra dấu hiệu của ta mà ta đã có thể thọ được như vậy. Già ta không có vợ con, cái chết nó sắp tới, cho nên ta mới vui được như vậy.'

Điều này bạn sẽ thấy trong mọi kinh sách phương Đông lặp đi lặp lại: sự lặp lại lớn lao. Lí do là ở chỗ chân lí là như vậy mà Thầy phải lặp lại chúng, bởi vì được nói một lần, họ không hiểu. Phật thường lặp lại mọi thứ ba lần - ngay cả những điều nhỏ bé. Ông ấy sẽ hỏi đệ tử 'Ông có nghe ta không? Ông có nghe ta không? Ông có nghe ta không?' Ba lần! Từ từ bị lớn lao. Khi kinh sách Phật giáo được dịch sang tiếng phương Tây mọi người rất đổi phân vân: Tại sao? Phật nói với những người rất ngu thế sao? Sao ông ấy lặp lại nhiều thế? Không, họ đều là những người thông minh như bạn, như người ở bất kì đâu đã từng vậy. Vấn đề không phải là thông minh, vấn đề là nhận biết. Họ đã không nhận biết, họ đã không nhận biết như bạn vậy.

Tôi phải lặp lại liên tục. Các biên tập của tôi đâm ra phân vân. Bạn có thể hỏi Anurag, bạn có thể hỏi Pratima, họ đâm phân vân tại sao tôi lặp lại. Họ muốn phân loại nó ra. Tôi không cho phép họ, tôi nói 'Cứ để nó như nó vậy.' Bởi vì những chân lí này là như vậy, một lần, bạn có thể bỏ lỡ, hai lần, tôi hi vọng rằng bạn có thể chú ý chút ít, ba lần.... Tôi phải cứ nhắc lại điều đó như gõ búa vào đầu bạn. Bạn có thể cứ bỏ lỡ mãi được bao lâu? Nó là cuộc chiến giữa tôi và bạn.

Người già nhắc lại, nhưng lần nữa ông ta đã không hiểu. Từ Công nói

'Ai cũng muốn sống lâu, ai cũng ghét chết, sao cụ cho chết là vui?'

Những điều căn bản bị bỏ lỡ. Duy nhất một điều đã được lấy ra từ bốn điều - điều cuối cùng. Nhưng điều cuối cùng có thể được hiểu chỉ nếu ba điều trước nó đã được hiểu, bằng không thì không. Nếu ba điều đầu đã được hiểu....

'Hỏi trẻ cụ có kém siêng không?Lớn lên cụ có cố gắng tạo ra dấu ấn của cụ không?Già mà không có vợ con, và bây giờ cái chết nó sắp tới...'

Nhìn xem: điều thứ nhất thuộc về thời thơ ấu, điều thứ hai thuộc về thời thanh niên, điều thứ ba thuộc về tuổi già của bạn, thế rồi tới cái chết. Nó là hệ quả rất tự nhiên, nó là tuyệt đối logic - bạn phải bắt đầu từ chính lúc bắt đầu. Nhưng ông ấy đã quên mất ba điều. Ông ấy đã không liệt kê ra ba điều này, ông ấy nhảy vào điều thứ tư. Ông ấy phải đã sợ, một người sợ chết. Điều đó bắt giữ chú ý của ông ấy.

Nhưng chừng nào ba điều này chưa được hiểu, điều thứ tư sẽ bị bỏ lỡ.

'Ai cũng muốn sống lâu, ai cũng ghét chết, sao cụ cho chết là vui?'

Điều đó không có tính con người - có thể đó là tính người, nhưng không tính con người. Bạn phải hiểu hai từ này. Trong từ điển chúng là đồng nghĩa, nhưng chúng không đồng nghĩa trong thực tại. Cũng như tôi đã nói với bạn là 'tính cô đơn' và 'tính một

mình' là đồng nghĩa trong từ điển nhưng không trong thực tại, vậy 'người' và 'con người' là hai điều khác nhau. 'Người' là khái niệm tĩnh như 'chó', như 'trâu', như 'khí'. 'Người' là khái niệm tĩnh, như cái tên của loài nào đó, một trong các loài. Loài này là khí, loài khác là trâu, loài này là người. Bạn có quan sát không? Với người chúng ta có hai từ, 'con người' và 'người'. Với chó bạn chỉ có một từ: 'chó', với trâu bạn chỉ có một từ: 'trâu', với khí: 'khí'. Tại sao? Tại sao có 'con người' này? Nó có ý nghĩa: 'người' đơn giản nghĩa là loài sinh học; 'con người' không có liên quan tới sinh học. 'Con người' là khái niệm phát triển, khái niệm mở; 'người' là khái niệm đóng, 'người' nghĩa là bạn là sinh linh. 'Con người' nghĩa là bạn là quá trình, bạn đang đi, bạn là cuộc hành trình, bạn là cuộc hành hương, bạn đang đi tới, bạn là 'đi tới cõi bên kia'.

Friedrich Nietzsche đã nói: Điều vĩ đại nhất mà tôi yêu trong người là ở chỗ người đó không phải là cái đích mà là cái cầu. Điều quan trọng nhất mà tôi yêu là ở chỗ người đó là quá trình tiếp diễn không phải là chấm dứt mà là phương tiện, cuộc hành trình.

'Con người' nghĩa là cây cầu - cây cầu giữa người và Thượng đế. 'Người' nghĩa là chỉ là người, không có việc mở ra trong nó. Từ 'con người' là mở, nó đi ra ngoài người. 'Người' là chiếc cầu, 'con người' là cuộc hành trình, cuộc hành hương - người ta định đi đâu đó, người ta tìm kiếm cái gì đó, người ta cố gắng trở thành cái gì đó. 'Người' là tĩnh, 'con người' là năng động. 'Người' là giống như đồ vật. 'Con người' là quá trình, tựa sông, tuôn chảy, đạt tới cõi bên kia, dò dẫm trong bóng tối. 'Người' đang ngồi, không đi đâu, què quặt, chết, như nấm mồ. 'Con người' là dòng sông, không biết đại dương ở đâu nhưng cố gắng vạt và để đạt tới.

Nhớ điều này, 'người' sợ chết. 'Con người' thì sao? Không, chính con người không sợ chết. Một người đang trên cuộc hành hương - người đó sẵn sàng chết nếu điều đó được cần để đi tiếp; người đó sẵn sàng đi sang cõi bên kia, người đó sẵn sàng dùng cánh cửa của cái chết để đi qua cõi bên kia.

Người này nói

'Ai cũng muốn sống lâu,...

Không, chính con người không muốn cuộc sống dài lâu. Vâng, nó là liên quan khi khái niệm về 'người' có liên quan. Chó sợ chết, trâu sợ chết, khỉ sợ chết - người cũng vậy. Nhưng là con người, người ta xúc động thể với khả năng này - người ta muốn biết chết là gì. Vì người ta đã sống cuộc sống của mình, người ta bắt đầu cảm thấy 'Bây giờ mình đã biết sống là gì, mình muốn biết chết là gì. Sống đã được biết, nó là đẹp. Bây giờ chúng ta hãy xem chết là gì, để nó là cuộc phiêu lưu khác.'

Socrates là con người khi ông ấy sắp chết, khi ông ấy sắp được cho thuốc độc. Đệ tử của ông ấy kêu khóc còn ông ấy nói 'Thôi đi! Các ông có thể làm điều đó khi ta đi rồi, nhưng đừng làm bây giờ. Điều này là phí phạm, cực kì phí phạm. Điều vĩ đại thể đang xảy ra, ta sắp chết và các ông khóc!'

Và họ nói 'Thưa thầy, thầy sắp chết, thầy không sợ sao?'

Ông ấy nói 'Về cái gì? Ta đã sống cuộc đời của ta, ta yêu nó, nó là đẹp. Ta đã biết nó, nhưng không cần cứ lặp lại nó mãi mãi. Bây giờ cái gì đó mới - chết là mới thể. Ta vui thích, ta xúc động, cuộc phiêu lưu lớn thể' Socrates nói. 'Ta muốn thấy chết là gì bây giờ.'

Một trong các đệ tử, Crito, nói 'Nhưng thưa thầy, mọi người đều sợ chết.'

Socrates nói 'Ta không biết. Ta không hiểu tại sao mọi người sợ chết. Nếu người vô thần là đúng rằng người ta chết hoàn toàn chẳng cái gì còn lại, thế thì chẳng có gì mà sợ cả - Socrates sẽ không có đó cho nên tại sao lại sợ? Ta đã không có đó trước khi ta được sinh ra và ta không cảm thấy sợ gì về điều đó cả.'

Các ông có bao giờ cảm thấy sợ gì rằng các ông đã không có trước khi các ông được sinh ra không? Nỗi sợ nào bắt giữ các ông? Chẳng có gì cả. Các ông sẽ nói 'Vô nghĩa, bởi vì thế thì mình không có, cho nên phỏng có ích gì mà sợ?'

Và Socrates nói 'Ta sẽ lại biến mất nếu người vô thần là đúng, cho nên sợ là gì? Sẽ không có ai để sợ cả. Hay có thể người hữu thần là đúng và ta sẽ có đó. Nếu ta sẽ có đó, thế thì tại sao sợ?'

Bây giờ đây là người đã sống cuộc sống động, cuộc sống của trưởng thành, tiến hoá. Nếu bạn đã sống cuộc sống của tiến hoá, thế thì chết tới như cuộc cách mạng, một thay đổi đột nhiên cho thực tại nào đó không biết. Tại sao người ta phải sợ? Không, 'con người' - đó không phải là con người.

Nhưng tất cả mọi người không phải là sinh linh con người, nhớ lấy. Rất hãn hữu... ở đâu đó một Socrates, một Liệt Tử, một Phật - đây là những sinh linh con người. Thông thường có đàn ông và đàn bà, nhưng không có con người. Trở thành con người nghĩa là trở thành một quá trình, trở thành việc truy hỏi, trở thành đam mê về cái không thể có... người tìm kiếm, người tìm kiếm chân lí.

Ông già này nói

'Sống với chết như qua với lại. Chết ở đây biết đâu chẳng phải tái sinh ở nơi khác?'

Cùng thái độ của Socrates:

'Sống với chết như qua với lại. Chết ở đây biết đâu chẳng phải tái sinh ở nơi khác? Làm sao ta biết được rằng sống và chết không như nhau? Ta lại làm sao biết được đau đớn khó nhọc cầu sống chẳng phải là mê muội? Lại làm sao biết được bây giờ chết đi chẳng hơn là hồi trước sống?'

'Làm sao ta biết...?' Nhìn nhấn mạnh này. Ông ấy không nói 'tôi biết', ông không tuyên bố tri thức nào. Không người trí huệ nào đã bao giờ tuyên bố tri thức nào. Đó là lí do tại sao Socrates nói 'Có thể người vô thần là đúng, có thể người hữu thần là đúng, nhưng điều đó không thành vấn đề. Để bất kì người nào trong họ là đúng đi, tôi vẫn còn không bị xáo trộn.'

Trí huệ, trí huệ thực bao giờ cũng bất khả tri. Nhớ từ này 'bất khả tri'. Người tìm kiếm thực là bất khả tri. Người đó chưa bao giờ tuyên bố 'Tôi biết', và người đó chưa bao giờ nói 'Đây là chân lí'. Người đó rất mở, người đó không đóng. Người đó không có giáo điều, người đó không có tín điều, người đó đơn giản ý thức và nhận biết, và sẵn sàng đối diện với bất kì thực tại nào dù là bất kì cái gì. Dù thực tại đi tới được hiển lộ là bất kì cái gì, người đó sẵn sàng đi vào trong nó. Người đó tin cậy cuộc sống. Những người không tin cậy vào cuộc sống họ tạo ra niềm tin, giáo điều, lí thuyết, để bảo vệ bản thân họ. Người trí huệ thực là mong manh; người đó không bảo vệ. Người đó mở cho mưa, cho gió, cho mặt trời, cho mặt trăng, cho cuộc sống, cho

cái chết, cho bóng tối, cho ánh sáng - người đó là mở cho tất cả. Người đó không có bảo vệ; tính mong manh của người đó là toàn bộ.

Nhớ thuyết bất khả tri của người này. Người già một trăm tuổi bắt đầu cảm thấy sợ chết. Người ta bắt đầu nghĩ 'Linh hồn phải bắt tử.' Người ta bắt đầu tưởng tượng 'Bây giờ mình sẽ được đón nhận ở thiên đường với kèn trống rộn rã. Thượng đế phải chờ đợi, và một lâu đài đá cẩm thạch lớn phải sẵn sàng cho mình.' Người ta bắt đầu tưởng tượng mọi thứ, người ta bắt đầu mơ. Nhưng người này nói 'Làm sao tôi biết được?' Người đó không tuyên bố tri thức nào. Người đó đơn giản nói 'Tôi không biết cách này hay cách nọ. Tôi tuyệt đối dốt nát, tôi chưa ném trái chết, cho nên làm sao tôi biết? Để tôi biết đã! Tại sao tôi phải sợ từ chính ban đầu? Nó có thể hoá ra là tốt hơn sống, ai biết?'

Để nó xảy ra đi. Nhớ lấy, hiểu biết thực bao giờ cũng chờ đợi cho khoảnh khắc xảy ra. Nó chưa bao giờ quyết định trước, nó chưa bao giờ lập kế hoạch trước - nó là tự phát.

Tử Công lắng nghe, nhưng đã không hiểu nghĩa của ông ấy. Ông ta quay về và kể cho Khổng Tử. Ông ta không thể hiểu được bởi vì ông ta là kẻ sĩ lớn, đại đệ tử của Khổng Tử. Ông ta đã nghiên cứu tri thức, ông ta không thể hiểu nổi. Ông ta báo lại cho Khổng Tử, thầy của ông ta, và Khổng Tử nói gì? Nghe đây:

'Ta biết trước rằng nên hỏi chuyện ông lão đó,'

Con người của tri thức bao giờ cũng cứ tuyên bố. Bây giờ ông ấy nói

'Ta biết trước rằng nên hỏi chuyện ông lão đó, quả nhiên như vậy, '

Ông ấy đang cố nói với đệ tử của ông ấy 'Ta được chứng minh là đúng, suy diễn của ta là hợp thức: người này đáng nói chuyện.' Nhưng ông ấy không thể chấp nhận được điều người này đã nói; điều đó cũng ở bên ngoài cả ông ấy. Nó ở bên ngoài đệ tử của ông ấy, và nó cũng ở bên ngoài ông ấy.

Ông ấy nói

'nhưng ông ấy mới hiểu một phần thôi, chưa hiểu hết lẽ.'

'... ông ấy mới hiểu một phần thôi, chưa hiểu hết lẽ.' Bây giờ điều này là ngớ ngẩn. Chân lí không thể bị phân chia - hoặc bạn đã tìm thấy nó, cái toàn thể về nó, hoặc bạn không có nó chút nào. Không thể nào có chút ít chân lí được. Nó không thể bị phân mảnh, nó không thể bị cắt thành từng lát. Chân lí là toàn bộ, chân lí là toàn thể - hoặc bạn có nó hoặc bạn không có nó. Không thể có chút ít chân lí được. Không có khả năng có chút ít Thượng đế: điều đó là không thể được, chính việc này là ngớ ngẩn. Nhưng khi bạn đi tới chuyên gia ông ấy phải nói cái gì đó để chứng minh rằng ông ấy biết.

Không Tử nói rằng người này đã tìm thấy nó. Ông ấy nói điều đó bởi vì ông ấy đã pháí đệ tử tới, bây giờ ông ấy phải chứng minh điều đó - rằng ông ấy đúng. Nhưng ông ấy không thể nhân nhượng rằng ông này biết, cho nên ông ấy nói 'Ông ấy biết chút ít, nhưng không tất cả về nó.'

Điều này xảy ra. Người của tri thức cứ bảo vệ bản ngã của người đó. Phát biểu này là ngớ ngẩn như phát biểu có thể vậy. Bạn hỏi vị Phật, bạn hỏi Lão Tử, bạn hỏi Jesus, bạn hỏi Krishna

và họ tất cả đều nói: Chân lí không thể bị phân chia. Nó không phải là cái gì bạn có thể chia ra được. Nó là kinh nghiệm - khi nó xảy ra, nó xảy ra. Khi nó xảy ra, nó xảy ra một cách toàn bộ. Bạn biến mất trong kinh nghiệm đó. Nhưng Khổng Tử nói 'Ông ấy đã tìm thấy, nhưng không phải tất cả nó.' Chính phát biểu này chỉ ra cốt lõi, nhưng chuyên gia bao giờ cũng phải bảo vệ tri thức chuyên gia của người đó.

Tôi đã nghe một giai thoại hay. Nghe nó cho cẩn thận.

Cậu bé kết giao với quá nhiều phụ nữ cho nên ông già quyết định gửi nó tới các nhà tâm thần hàng đầu. Đó là việc phân tích kéo dài và hoá đơn rất cao, nhưng ông ấy cảm thấy xứng đáng nếu việc chữa chạy đạt kết quả. Cuối cùng, khi đưa con trở về, ông ấy hỏi để biết cái gì đã được tính trong trị liệu.

'Con có nói cho các bác sĩ cách chúng ta bắt được con với cô hầu khi con được mười tuổi không?'

Đứa con gật đầu.

'Con có bảo họ chúng ta không thể giữ đầu bếp trong mười năm qua vì con không? Hai mươi ba đầu bếp chúng ta đã cho qua!'

Đứa con gật đầu.

'Con có bảo họ về năm người mẫu ở nhà, ba mươi ba cô gái ở đại học và điều đã xảy ra với vợ ông quản lí không?'

Đứa con lại gật đầu.

'Vậy nói cho bố, họ đã nói gì?'

'Họ nói con có xu hướng đồng dục' đứa con nói.

'Họ nói con có xu hướng đồng dục!' Các chuyên gia phải nói cái gì đó, họ phải chỉ ra tri thức chuyên gia của họ. Bây giờ nếu người này có xu hướng đồng dục thế thì không ai có thể có xu hướng dị dục được - không thể được! Nhưng các chuyên gia phải tìm ra cái gì đó, họ phải nói cái gì đó, dù hoàn toàn ngớ ngẩn đến đâu.

Khổng Tử nói 'Người này đã tìm thấy nó, vậy mà không tìm thấy tất cả về nó.' Đó là tất cả bình luận ông ấy đưa ra, và ông già này đã nói triết lí sâu lắng thế trong bốn câu này:

'Hồi trẻ cụ có kém siêng không? Lớn lên cụ có cố gắng tạo ra dấu ấn của cụ không? Già mà không có vợ con, và bây giờ cái chết nó sắp tới, '

'... Cái gì có đó để mà hối tiếc?' Và,

'Lí do cho hạnh phúc của ta là mọi người cùng chia sẻ.'

Bởi vì hạnh phúc không phải là cái gì đó mà bạn phải đạt tới, nó đã có đó rồi, nó là có sẵn, nó là chính bản tính của bạn. Mọi người có thể hạnh phúc chỉ nếu họ dừng tìm nguyên nhân để hạnh phúc, người ta chỉ phải hạnh phúc chẳng bởi lí do này cả.

Và ông ấy đã cho toàn thể thông điệp của Đạo trong bốn câu này. Cứ hỗn loạn đi. Cứ đúng đích thực với bản thể riêng của bạn. Lắng nghe chỉ theo bản thân bạn. Đừng cho phép bất kì ai đặt kỉ luật cho bạn. Đừng cho phép bất kì ai làm bạn thành nô lệ. Đừng cho phép bất kì ai ước định bạn. Tu sĩ và chính khách - tránh họ ra, tránh những người làm điều tốt. Nhớ rằng bạn chỉ phải là bản thân mình và không ai khác. Hỗn loạn này, tự do hỗn

loạn này.... Và đừng tham vọng, bởi vì đó chỉ là tầm thường. Cứ sống cuộc sống của bạn một cách toàn thể nhất có thể được. Đừng cố gắng làm ra dấu vết trên các trang lịch sử - điều đó là vô nghĩa. Và đừng bao giờ bận tâm với người khác. Dần dần bằng việc học cách ở một mình, tận hưởng sự một mình đó chính là điều thiên tất cả là gì.

Và chung cuộc, nhớ rằng chết không phải là chết, nó là việc bắt đầu mới. Và, ai biết? có thể nó dẫn bạn vào cuộc sống cao hơn. Nếu vũ trụ này có nhịp điệu trong nó, nó phải như vậy chứ. Nó phải dẫn bạn vào cuộc sống cao hơn. Bạn đã học nhiều thế, bạn đã trở nên xứng đáng hơn, một cách tự nhiên chết phải dẫn bạn tới bình diện cao hơn của bản thể. Điều đó dường như là đơn giản: người đã sống, đã yêu, đã kinh nghiệm, đã thiền, người đã trải qua nhiều điều thế trong cuộc sống, đã trở thành đáng giá hơn - người đó phải được cho cuộc sống cao hơn. Nếu sự tồn tại này có bất kì từ bí nào, thế thì chết sẽ là viên mãn cao hơn, đỉnh cao hơn.

Chờ đợi với xúc động, với cuộc phiêu lưu lớn lao. Chờ đợi với vui vẻ vô cùng, vui sướng và lễ hội. Hạnh phúc là rất tự nhiên: người ta không nên kiếm nó, người ta đơn giản nên tận hưởng nó. Thông điệp vĩ đại thế, và Khổng Tử đã nói gì? Rằng người này đã tìm thấy nó, vậy mà không tìm thấy tất cả về nó - cứ dường như Khổng Tử đã tìm thấy tất cả về nó.

Những chuyện ngụ ngôn này là rất tinh tế. Chúng là việc làm tan vỡ lớn lao các ý tưởng của Khổng Tử, nhưng cách thức của chúng là rất tao nhã. Nếu bạn không đi sâu bạn có thể không bao giờ hiểu. Thiền về những chuyện ngụ ngôn này đi; chúng có thông điệp lớn - giải mã chúng. Cuộc sống của bạn sẽ cực kì giàu có qua chúng.

6. Tôi là cây chữ thập cho bạn

Câu hỏi 1

Tôi thấy các swamis ăn ngon và thường xuyên thể, và không nghe nói thầy nhắc nhở gì về chế độ ăn này. Người ta nói thức ăn kích thích tinh dịch và ăn cho lười là tội lỗi. Nó trước hết đáng phải được cúng dường cho các thượng đế v.v.

Điều đầu tiên: tôi không phải là người tin vào nhịn ăn, tôi tin vào ăn uống linh đình. Toàn thể cách tiếp cận của tôi là cách tiếp cận của lễ hội. Tôi không chống lại hoan lạc của bạn - chúng không phải là tất cả, người ta nên đi ra ngoài chúng, nhưng trong bản thân chúng, chúng là đẹp. Người ta không nên phủ nhận bất kì cái gì, bởi vì phủ nhận sẽ báo thù. Khoảnh khắc bạn bắt đầu phủ nhận bạn chống lại Đạo. Đạo là tự

nhiên: ăn tiệc và không nhịn ăn. Nhịn ăn có thể được dùng chỉ khi nó tới một cách tự nhiên.

Thỉnh thoảng con vật nhịn ăn. Thỉnh thoảng bạn có thể quan sát con chó của bạn nhịn ăn: bạn để thức ăn xuống đất và nó sẽ không ăn. Nhưng nó không phải là người Jain, nó không tin vào nhịn ăn; nó không cảm thấy thích ăn. Đó không phải là vấn đề nguyên lý, đó không phải là triết lý - nó ốm, toàn thể bản thể nó chống lại việc ăn - thay vì ăn, nó muốn nôn ra. Nó sẽ đi và ăn cỏ và nôn. Nó muốn làm nhẹ bản thân nó, dạ dày nó không trong điều kiện tiêu hoá được thêm cái gì nữa. Nhưng nó không phải là kẻ nhịn ăn. Điều đó là tự nhiên.

Cho nên, nếu thỉnh thoảng bạn cảm thấy rằng nhịn ăn tới một cách tự nhiên - không như luật, không như nguyên tắc, không như triết lý phải được tuân theo, như kỉ luật phải được áp đặt, mà từ cảm giác tự nhiên của bạn về nó - tốt. Thế thì, điều đó nữa, bao giờ cũng nhớ rằng nhịn ăn của bạn là để phục vụ cho ăn tiệc, để cho bạn có thể ăn ngon lần nữa. Mục đích của nhịn ăn là như phương tiện, chưa bao giờ như mục đích; và điều đó sẽ xảy ra hiếm hoi thôi, thỉnh thoảng thôi. Và nếu bạn nhận biết hoàn hảo trong khi bạn ăn, và tận hưởng nó, bạn sẽ không bao giờ ăn quá nhiều.

Nhấn mạnh của tôi không phải là vào chế độ ăn mà vào nhận biết. Ăn ngon, tận hưởng nó vô cùng. Nhớ lấy, qui tắc là: nếu bạn không tận hưởng thức ăn bạn sẽ phải ăn nhiều hơn để bù lại. Nếu bạn tận hưởng thức ăn bạn sẽ ăn ít hơn, sẽ không có nhu cầu bù. Nếu bạn ăn chậm, ném từng tí một của nó, nhai kĩ, bạn hoàn toàn bị hấp thu vào trong nó. Ăn nên là thiên.

Tôi không chống lại việc thưởng thức bởi vì tôi không chống lại các giác quan. Nhạy cảm là thông minh, nhạy cảm là sống động. Cái gọi là 'tôn giáo' của bạn đã cố làm bạn mất nhạy

cảm, làm cho bạn đỡ dần. Họ chống lại thương thức, họ muốn bạn làm cho lưỡi của bạn tuyệt đối nhạt nhẽo để cho bạn không thương thức cái gì. Nhưng đó không phải là trạng thái của mạnh khoẻ; lưỡi trở nên nhạt nhẽo chỉ trong ốm bệnh. Khi bạn bị sốt, lưỡi trở nên nhạt nhẽo. Khi bạn mạnh khoẻ lưỡi nhạy cảm; sống động, đập rộn ràng, rung động cùng năng lượng. Tôi không chống lại việc thương thức, tôi ủng hộ cho thương thức. Ăn ngon, thương thức ngon; thương thức là thiêng liêng.

Và do vậy, đích xác giống như thương thức, bạn phải nhìn vào cái đẹp và tận hưởng; bạn phải lắng nghe âm nhạc và tận hưởng; bạn phải chạm vào đá và lá cây và con người - hơi ấm, đường nét - và tận hưởng. Dùng mọi giác quan của bạn, dùng chúng ở mức tối đa của chúng, thế thì bạn sẽ thực sự sống và cuộc sống của bạn sẽ là ngọn lửa; nó sẽ không đỡ dần, nó sẽ bốc lửa với năng lượng và tính sống. Tôi không ủng hộ cho những người đã từng dạy bạn giết chết giác quan của bạn; họ chống lại thân thể.

Và nhớ, thân thể là ngôi đền của bạn, thân thể là món quà thiêng liêng. Nó tinh tế thế và nó đẹp thế và nó kì diệu thế - giết nó là vô ơn với Thượng đế. Thượng đế đã cho bạn nếm trái; bạn đã không tạo ra nó, nó không là cái gì liên quan tới bạn. Thượng đế đã cho bạn mắt và Thượng đế đã làm ra thế giới phiêu diêu này màu sắc thế, và ngài đã cho bạn đôi mắt. Để có giao cảm lớn giữa mắt và màu sắc của thế giới. Và ngài đã làm mọi thứ và có hài hoà vô cùng. Đừng phá vỡ hài hoà này.

Những cái gọi là *mahatma* chỉ là những trò bản ngã, và cách tốt nhất để cảm thấy rằng bạn là vĩ đại là chống lại thân thể. Trẻ con làm điều đó. Đứa trẻ cảm thấy rằng nó buồn ỉa; nó kìm lại, nó cảm thấy mạnh mẽ bởi vì nó cảm thấy ý chí của nó: nó sẽ không nhường thân thể. Bóng đái của nó đầy và nó kìm lại. Nó muốn chứng tỏ cho thân thể 'Ta không phải là người hầu của

mày, ta là chủ của mày.' Nhưng đây là những thói quen phá hoại.

Lắng nghe thân thể. Thân thể không phải là kẻ thù của bạn, và khi thân thể đang nói cái gì đó, làm tương ứng đi, bởi vì thân thể có trí huệ của riêng nó. Đừng quấy rối nó, đừng cứ theo hành trình tâm trí. Đó là lí do tại sao tôi không dạy bạn chế độ ăn uống nào, tôi dạy bạn chỉ nhận biết. Ăn với nhận biết đầy đủ, ăn có tính thiền, và thế thì bạn sẽ không bao giờ ăn nhiều và bạn sẽ không bao giờ ăn ít. Nhiều là xấu cũng như ít. Ăn quá nhiều là xấu, giống như nhịn ăn quá nhiều; đây là những cực đoan. Tự nhiên muốn bạn được cân bằng, là một loại thăng bằng, là ở giữa, không ít không nhiều. Đừng đi tới cực đoan.

Đi tới cực đoan là thần kinh. Cho nên có hai kiểu người thần kinh về thức ăn: những người cứ ăn, không nghe thân thể - thân thể cứ kêu và la 'Dừng lại đi!' và họ cứ tiếp tục. Đây là những người thần kinh. Và thế rồi có dạng khác: thân thể cứ la 'Tôi đang đói!' và họ cứ nhịn ăn. Chẳng ai là tôn giáo cả, cả hai đều thần kinh, cả hai đều bệnh hoạn - họ cần trị liệu, họ cần được vào bệnh viện. Bởi vì người tôn giáo là người được cân bằng: trong bất kì cái gì người đó làm, người đó bao giờ cũng ở giữa. Người đó chưa bao giờ đi tới cực đoan vì mọi cực đoan sẽ tạo ra căng thẳng, lo âu. Khi bạn ăn quá nhiều có lo âu bởi vì thân thể bị nặng gánh. Khi bạn không ăn đủ thế thì có lo âu bởi vì thân thể đói. Người tôn giáo là người biết dừng ở đâu; và điều đó nên tới từ nhận biết của bạn, không từ giáo lí nào đó.

Nếu tôi bảo bạn ăn bao nhiêu, điều đó sẽ là nguy hiểm bởi vì điều đó sẽ chỉ là trung bình. Ai đó rất gầy và ai đó rất béo, và nếu tôi bảo bạn ăn bao nhiêu - 'ba miếng' - thế thì với ai đó nó có thể quá nhiều và với ai đó nó có thể chẳng là gì. Cho nên tôi không dạy qui tắc cứng nhắc, tôi đơn giản cho bạn cảm giác của nhận biết. Lắng nghe thân thể bạn: bạn có thân thể khác. Và thế

thì có các kiểu năng lượng khác nhau, các kiểu tham gia khác nhau. Ai đó là giáo sư đại học; người đó không sử dụng nhiều năng lượng khi có liên quan tới thân thể. Người đó sẽ không cần nhiều thức ăn, và người đó sẽ cần loại thức ăn khác. Ai đó là người lao động, người đó sẽ cần nhiều thức ăn, và loại thức ăn khác. Bây giờ nguyên tắc cứng nhắc sẽ là nguy hiểm. Không qui tắc nào có thể được cho như qui tắc phổ quát.

George Bernard Shaw đã nói rằng chỉ có một qui tắc vàng, rằng không có qui tắc vàng nào. Nhớ điều đó, không có qui tắc vàng - không thể có được, bởi vì từng cá nhân là duy nhất tới mức không ai có thể qui định được. Cho nên tôi đơn giản cho bạn cảm giác.... Và cảm giác của tôi không phải là nguyên tắc, luật; cách tiếp cận của tôi là của nhận biết, bởi vì hôm nay bạn có thể cần nhiều thức ăn hơn, và ngày mai bạn có thể không cần nhiều thức ăn thế. Vấn đề không chỉ là bạn khác với người khác - mọi ngày cuộc sống của bạn là khác với mọi ngày khác. Cả ngày bạn đã nghỉ ngơi, bạn có thể không cần nhiều thức ăn. Cả ngày bạn đã ở trong vườn đào hố, bạn có thể cần nhiều thức ăn. Người ta nên tỉnh táo và người ta nên có khả năng lắng nghe điều thân thể đang nói. Đi theo thân thể.

Thân thể không là chủ, thân thể cũng không là nô lệ; thân thể là bạn của bạn - thân thiện với thân thể bạn đi. Người cứ ăn quá nhiều và người cứ ăn theo chế độ cả hai đều trong cùng một bẫy. Họ cả hai đều điếc; họ không nghe điều thân thể đang nói.

Và thế rồi bạn nói 'Người ta nói thức ăn kích thích tinh dịch và ăn cho lười là tội lỗi. Nó trước hết đáng phải được cúng dường cho các thần v.v.'

Bạn có đối kháng nào với các thần không? Nếu bạn cúng dường thức ăn.... Nhiều người thế cúng dường thức ăn điều đó sẽ kích thích tinh trùng của họ! Bạn có thù địch nào với các thần

không? Và điều đó sẽ giúp cho họ rơi vào trong tội lỗi đấy! Tốt bụng vào. Để cho các thần được một mình đi. Thực ra, khi bạn ăn một cách kính trọng, yêu thương, có tính thiền, thức ăn được cúng dường cho Thượng đế vì Thượng đế là ở bên trong bạn. Mọi thức ăn đều được cúng dường cho Thượng đế ở bên trong. Chỉ kính trọng. Ăn với tình cảm, với lòng biết ơn. Thức ăn cho bạn cuộc sống, nó sẽ truyền sức sống cho bạn, nó sẽ trở thành máu của bạn, xương của bạn. Cảm thấy biết ơn đi - không có nó bạn sẽ không sống được, cảm thấy cảm ơn đi. Và nếu bạn ăn một cách im lặng, có tính thiền và tâm trí bạn không xô đây đây đó, bạn toàn bộ ở đó, chú ý của bạn là hoàn hảo, đây là cúng dường. Bạn đã cúng dường thức ăn cho Thượng đế bởi vì bạn không là gì ngoài bàn tay của Thượng đế, nhạc cụ của ngài. Bạn đi đâu để cúng dường thức ăn? Bản thân Thượng đế đang ăn qua bạn, cho nên đừng cho Thượng đế ăn quá mức bằng không ngài sẽ cảm thấy đau bụng, đừng bỏ đói Thượng đế bằng không ngài sẽ cảm thấy đói.

Và những điều này là vô nghĩa, rằng 'ăn cho lưỡi là tội lỗi'. Thế thì bạn sẽ ăn cho cái gì? Thế thì nhìn cho mắt là tội lỗi, bạn sẽ nhìn vì cái gì? Thế thì nghe cho tai là tội lỗi, thế thì bạn sẽ nghe vì cái gì? Thế thì chẳng cái gì còn lại cho bạn - tự tử đi, vì toàn thể cuộc sống là của giác quan. Bất kì cái gì bạn làm, các giác quan đều vào. Chính là qua các giác quan mà bạn tuôn chảy và quan hệ với cuộc sống. Khi bạn ăn có thưởng thức, Thượng đế bên trong được đáp ứng, thoả mãn; và khi bạn ăn có thưởng thức, Thượng đế bên trong thức ăn được kính trọng.

Nhưng các *mahatma* của bạn, cái gọi là các 'guru tôn giáo' của bạn, họ đã từng dạy bạn tự hành hạ mình. Nhân danh tôn giáo họ đã đơn giản dạy cho bạn chẳng cái gì ngoài tự bạo: 'Tự hành hạ bản thân mình đi. Bạn càng hành hạ nhiều, bạn càng trở nên có giá trị trong con mắt của Thượng đế. Bạn càng bất hạnh,

bạn càng có nhiều đức hạnh. Nếu bạn hạnh phúc, bạn phạm tội. Hạnh phúc là tội lỗi; bất hạnh là đức hạnh.' Đây là logic của họ. Tôi không thể thấy vấn đề được, nó ngớ ngẩn thế, phi logic thế, ngu xuẩn hiển nhiên thế. Thượng đế hạnh phúc, cho nên nếu bạn muốn trong hoà điệu với Thượng đế, hạnh phúc đi. Đây là giáo huấn của tôi: Thượng đế là hạnh phúc, cho nên nếu bạn muốn trong hoà điệu với Thượng đế, cứ hạnh phúc đi, bởi vì bất kì khi nào bạn hạnh phúc, bạn nhịp theo cùng bước với Thượng đế; bất kì khi nào bạn bất hạnh, bạn ra ngoài nhịp. Người khổ không thể là người tôn giáo được.

Cho nên nếu bạn hỏi tôi tội lỗi là gì - chỉ có một tội lỗi thôi: cứ khổ là thành tội nhân rồi. Hạnh phúc, hạnh phúc vô cùng, là thành thánh nhân. Để tôn giáo của bạn dạy cho bạn cách ca hát và cách nhảy múa và cách vui mừng trong cuộc sống. Để cho tôn giáo của bạn là tôn giáo khẳng định, tôn giáo nói có, tôn giáo của hạnh phúc, vui vẻ, phúc lạc. Vứt mọi cái vô nghĩa mà bạn đã từng mang trong nhiều thế kỉ - cái đã làm cho toàn thể nhân loại bị què quặt. Nó đã làm cho mọi người xấu thế và bất hạnh thế và khổ thế. Và nó dường như chỉ là bệnh hoạn - những người muốn hành hạ bản thân họ; nó cho họ cái có.

Tự hành hạ mình hay hành hạ người khác, cả hai đều là bệnh tật - chính ý tưởng hành hạ này. Ai đó là một Adolf Hitler, người đó hành hạ người khác; ai đó là một Mahatma Gandhi, người đó hành hạ bản thân mình. Cả hai đều trong cùng một con thuyền - có thể đứng xoay lưng vào nhau, nhưng đứng trong cùng một con thuyền. Niềm vui của Adolf Hitler là trong hành hạ người khác, niềm vui của Mahatma Gandhi là trong hành hạ bản thân ông ấy, nhưng cả hai đều bạo hành. Logic là một - niềm vui của họ phụ thuộc vào việc hành hạ. Chiều hướng của họ là khác, nhưng chiều hướng không phải là vấn đề, tâm trí của họ có cùng thái độ: hành hạ. Bạn kính trọng người tự hành hạ

mình vì bạn không hiểu logic của nó. Adolf Hitler bị kết án trên khắp thế giới và Gandhi được tôn thờ trên khắp thế giới, và tôi đơn giản bị phân vân. Làm sao điều này là có thể được? - bởi vì logic là một. Gandhi nói 'Đừng ăn cái gì để thưởng thức. Thưởng thức không nên được phép. Ăn là nghĩa vụ, không là niềm vui. Ăn bởi vì người ta phải sống, có vậy thôi.' Ông ấy qui giản niềm vui của việc ăn thành thế giới công việc bình thường: 'Đừng ăn như chơi.' Nhớ lấy, con vật ăn theo cách đó. Chúng ăn chỉ để ăn, chỉ để tồn tại, để sống sót. Bạn có thấy con vật nào tận hưởng thức ăn không? Chẳng chút nào. Chúng không có tiệc tùng và liên hoan, và chúng không hát và nhảy múa. Duy nhất con người đã làm cho ăn thành tiệc tùng lớn.

Và thái độ là như nhau về các điều khác. Gandhi nói 'Làm tình chỉ nếu bạn muốn có con, bằng không thì đừng bao giờ. Để yêu chỉ là sinh học. Ăn chỉ nên để sống còn và yêu chỉ nên để cho giống nòi sống còn. Đừng bao giờ làm yêu thành vui đùa.' Đó là điều con vật làm. Bạn có nhìn chó làm tình không? Nhìn vào mặt nó, bạn sẽ không thấy vui đùa nào... một loại nghĩa vụ. Nó phải làm điều đó, cái gì đó bị ép buộc từ bên trong - thôi thúc sinh học. Và khoảnh khắc nó làm tình xong, nó quên người yêu, nó đi theo cách riêng của nó, nó thậm chí chưa bao giờ nói 'cám ơn'. Được kết thúc, việc này được làm! Chỉ con người làm tình vì vui đùa. Đó là chỗ nhân loại cao hơn con vật - chỉ con người thích vui đùa; chỉ vì niềm vui của nó, chỉ vì cái đẹp của nó, chỉ vì âm nhạc và thơ ca của nó.

Đó là lí do tại sao tôi nói thuốc ngừa thai là cách mạng vĩ đại nhất trên thế giới bởi vì nó đã làm thay đổi hoàn toàn toàn thể quan niệm về yêu. Bây giờ người ta có thể yêu chỉ vì niềm vui. Không cần phải dưới cảnh nô lệ sinh học, không cần làm tình chỉ khi bạn muốn có con. Bây giờ dục và yêu là hoàn toàn tách rời. Thuốc ngừa thai đã làm nên cuộc cách mạng vĩ đại

nhất: bây giờ dục là dục và yêu là yêu. Dục là khi nó mang tính sinh học; yêu là khi nó đơn giản là âm nhạc hay của hai thân thể gặp gỡ, nhân chìm vào nhau, biến mất trong nhau, mất đi trong nhau, rơi vào trong chiều hướng nhịp điệu hoàn toàn mới, hài hoà... kinh nghiệm cực thích. Không có vấn đề trẻ con, không đẩy - kéo sinh học, không cái gì. Bây giờ hành động này trong bản thân nó là đẹp, không còn là phương tiện hướng tới mục đích nào - đó là khác biệt. Làm là khi nó là phương tiện nhằm tới mục đích nào đó. Chơi là khi mục đích và phương tiện là cùng nhau. Chơi là khi bản thân phương tiện là mục đích - không có đầu khác cho nó.

Ăn vì niềm vui của nó, thế thì bạn là người, con người, sinh linh cao hơn. Yêu vì niềm vui của yêu, thế thì bạn là người, sinh linh cao hơn. Lắng nghe niềm vui của việc lắng nghe và bạn sẽ được tự do khỏi giới hạn của bản năng.

Tôi không chống lại hạnh phúc, tôi ủng hộ tất cả cho nó. Tôi là người theo hưởng lạc, và đây là hiểu biết của tôi: rằng tất cả những người tâm linh vĩ đại của thế gian bao giờ cũng là người hưởng lạc. Nếu ai đó không phải là người hưởng lạc và giả vờ là người tâm linh, người đó không tâm linh - thế thì người đó là bị bệnh tâm thần. Bởi vì hạnh phúc là chính mục đích, chính cội nguồn, chính tận cùng của mọi thứ. Thượng đế đang tìm kiếm hạnh phúc qua bạn, trong cả triệu hình dạng. Cho phép ngài tất cả hạnh phúc mà là có thể và giúp ngài đi tới đỉnh cao hơn, lên tới ngày càng cao hơn, của hạnh phúc. Thế thì bạn là tôn giáo, và thế thì ngôi đền của bạn sẽ trở thành chỗ của lễ hội và nhà thờ của bạn sẽ không buồn và xấu thế, tối thế, chết thế, như nấm mồ. Thế thì sẽ có tiếng cười và sẽ có bài ca và sẽ có điệu vũ và sẽ có hân hoan lớn lao.

Tôn giáo đã chịu đựng rất nhiều bởi những người này, người đã từng dạy tự hành hạ. Tôn giáo phải được tự do khỏi mọi điều vô nghĩa này. Rác rưởi lớn đã trở nên được gắn vào tôn giáo. Tôn giáo bản chất không là gì ngoài vui vẻ. Cho nên bất kì cái gì cho bạn vui vẻ đều là đức hạnh; bất kì cái gì làm bạn buồn, bất hạnh, khổ, đều là tội lỗi. Để điều đó là tiêu chí.

Và tôi không cho bạn các qui tắc cứng nhắc bởi vì tôi biết cách tâm trí con người vận hành. Một khi qui tắc cứng nhắc được cho, bạn quên nhận biết và bạn bắt đầu theo qui tắc cứng nhắc. Qui tắc cứng nhắc không phải là vấn đề - bạn có thể tuân theo qui tắc và bạn sẽ không bao giờ trưởng thành.

Nghe vài giai thoại:

Benny về tới nhà thấy bếp bừa bộn đầy những chén bát vỡ.

'Có chuyện gì vậy?' anh ta hỏi vợ mình.

'Có gì sai với sách nấu ăn ấy' cô vợ giải thích. 'Nó nói rằng cần một chén cũ không tay cầm dùng làm cái đo - và em phải mất mười một lần thử để có được cái chén không tay cầm mà không làm vỡ chén.'

Bây giờ nếu sách nấu ăn nói điều đó, nó phải được thực hiện. Tâm trí con người là ngu xuẩn - nhớ điều đó. Một khi bạn có qui tắc cứng nhắc, bạn tuân theo nó.

Đám đông đến gặp gỡ một ông lớn, và điều ông lớn nói, đã điễn ra. Chuông rung lên và người hầu ra cửa trả lời. Ông ta nhòm qua khe cửa, và nhận ra khách thăm, cho phép đám đông người lùi lại.

'Đề ô của ông ở cửa' người hầu bảo khách thăm.

'Tôi không có ô' khách thăm trả lời.

'Thế thì về nhà và lấy một cái đến đây. Ông chủ bảo tôi mọi người đều phải để ô của họ ở cửa. Bằng không tôi sẽ không cho ông vào đâu.'

Qui tắc là qui tắc.

Một trong những bạn tôi là giáo sư ở Đại học Calcutta, một nhà khoa học rất có tiếng. Ông ấy tới Rangoon để lấy mẫu vật nước tiểu của người nào đó. Bệnh này xảy ra rất hiếm hoi và nước tiểu đổi hợp phần của nó, cho nên ông ta chạy xô tới Rangoon. Ông ta muốn nghiên cứu nó - ông ta đang làm việc, ông ta đang nghiên cứu bệnh đặc biệt đó. Ông ta có được nước tiểu. Ông ta sướng lắm vì bệnh này rất hiếm khi xảy ra, chỉ thỉnh thoảng. Nhưng khi ông ấy về tới sân bay Calcutta ông ta bị nhà chức trách ngăn cản. Họ nhìn vào hồ sơ của họ - không có mục nào cho nhập khẩu nước tiểu cả. Thế là họ nói 'Ông sẽ phải bỏ nó đi. Chúng tôi sẽ phải điều tra.'

Nhưng ông ta nói 'Điều này là vô nghĩa!'

'Đây là mọi điều chúng tôi có thể làm. Ông có thể nhìn vào hồ sơ không ai đã từng nhập khẩu nước tiểu và chính phủ không có ý tưởng gì về nó, đây là cái gì đó mới! Chúng tôi sẽ phải hỏi Delhi.' Và mọi sự trôi đi....

Cho nên nước tiểu là không được phép; nó vẫn còn với giới chức sân bay. Và ông giáo sư này kêu khóc, và ông ấy nói 'Chất này sẽ bị phá hủy trong bốn mươi tám giờ và nó sẽ là vô dụng. Tôi cần nó ngay bây giờ.'

'Nhưng' họ nói 'điều đó là không thể được chút nào, bởi vì chúng tôi thậm chí không biết phải tính bao nhiêu tiền - phạt bao nhiêu. Chúng tôi sẽ phải đợi.'

Sau hai tháng, nước tiểu mới được chuyển giao. Bởi vì cái gì đó đi tới Delhi, và thế rồi hồ sơ đỏ, và.... Sau hai tháng!

Qui tắc là qui tắc. Và tôi không muốn bạn trở thành quan chức chính phủ, tôi muốn bạn trở thành người thông minh.

Đó là cuộc săn đuổi vô vọng nhưng xe cảnh sát bắt kịp bọn cướp nhà băng thì đột nhiên xe thành linh đổi hướng chạy vào trạm xăng, từ điểm đó viên cảnh sát lái xe điện thoại cho sếp của mình.

'Các anh bắt được chúng chưa?' sếp hỏi một cách nóng lòng.

'Chúng may rồi' viên cảnh sát đáp. 'Chúng tôi khép dần lỗ hổng, chỉ còn nửa dặm nữa, thì tôi để ý xe đã qua năm trăm dặm và chúng tôi phải dừng và thay dầu.'

Bạn có thể làm gì khi dầu phải được thay cứ sau mỗi năm trăm dặm và năm trăm dặm đã tới rồi? Bạn phải thay dầu trước.

Tôi chưa bao giờ cho bạn qui tắc cứng nhắc bởi vì tôi biết tâm trí của con người ngu xuẩn thế nào và có thể thế nào. Tôi đơn giản cho bạn cảm giác, nhận thức về chiều hướng. Cần thận và sống qua nhận biết đi.

Bình thường bạn sống cuộc sống rất vô ý thức. Bạn ăn quá nhiều bởi vì bạn vô ý thức - bạn không biết bạn đang làm gì. Bạn trở nên ghen tị, bạn trở nên sở hữu, bởi vì bạn vô ý thức và bạn không biết bạn đang làm gì. Bạn phát điên trong giận dữ, bạn trở nên gần như bị ám ảnh bởi quỷ khi bạn đang trong cơn rò dại, và bạn làm những điều mà bạn không biết rằng bạn đang làm.

Jesus nói trên cây chữ thập - lời cuối cùng của ông ấy, nhưng quan trọng mệnh mông - ông ấy nói: Cha ơi, xin tha thứ cho những người này vì họ không biết họ đang làm gì. Bây giờ Ki tô giáo chưa bao giờ diễn giải những lời mệnh mông này cho đúng. Thông điệp của Jesus là đơn giản. Ông ấy nói: Những người này là người vô ý thức. Họ không biết nhận biết chút nào, cho nên họ không thể có trách nhiệm được. Bất kì điều gì họ làm, họ làm trong giấc ngủ; họ là những người mộng du, người vừa ngủ vừa bước đi. Xin tha thứ cho họ. Họ không thể chịu trách nhiệm được.

Cho nên khi bạn ăn quá nhiều, tôi cầu nguyện Thượng đế, 'Cha ơi, xin tha thứ cho người này. Người đó không biết mình đang làm gì.' Khi bạn nhịn ăn, tôi lại phải cầu nguyện Thượng đế 'Xin tha thứ cho người này vì người đó không biết người đó đang làm gì.' Câu hỏi thực không phải là làm mà là đem nhận biết vào bản thể bạn, và nhận biết đó sẽ thay đổi mọi thứ. Bạn là người say.

Tôi đã nghe....

Mike bảo Pat anh ta sẽ đi tới canh người chết, và Pat đề nghị cho đi cùng. Trên đường Pat gợi ý uống một hai cốc rượu nhỏ và họ cả hai đâm ra quá say. Kết quả là Mike không thể nhớ được địa chỉ của đám canh người chết. 'Nhà bạn của anh ở đâu?' Pat hỏi.

'Tớ quên mất số rồi, nhưng tớ chắc phố nó đây.'

Họ đã bước đi dọc phố vài phút thì Mike neho mắt nhìn ngôi nhà mà anh ta nghĩ chính là nó. Thế là họ loạng choạng bước vào nhưng căn phòng lại tối. Họ mở cửa và phát hiện ra phòng khách, ở đó cũng tối ngoại trừ ánh sáng chập chờn của chiếc nến đặt trên chiếc piano. Họ đi xuống phía trước piano,

quì xuống và cầu nguyện. Pat chấm dứt khá lâu để nhìn vào chiếc piano. 'Mike' anh ta nói 'Tớ chẳng biết bạn của cậu, nhưng chắc chắn anh ta có bộ răng đẹp.'

Đây là tình huống, Đây là cách con người đang vậy. Điều duy nhất mà tôi muốn cho bạn là hương vị của nhận biết. Điều đó sẽ thay đổi toàn thể cuộc sống của bạn. Vấn đề không phải là tạo kỉ luật cho bạn, vấn đề là làm cho bạn chói sáng bên trong.

Câu hỏi 2

Đạo tràng Rajnesh được vận hành với thái độ và qui trình Không Tử và khoa học (lập kế hoạch, lên ngân sách, kế toán, qui tắc, qui chế). Liệu có thích hợp để thừa nhận Không Tử và khoa học phương tây như một phần của Đạo, và do đó một phần của tâm linh không?

Đạo là bao la - khoa học có thể được chứa trong Đạo. Nhưng khoa học không bao la và Đạo không thể bị chứa trong nó. Khoa học là một phần của điều huyền bí bao la của cuộc sống. Nếu bạn lấy khoa học như một phần, thế thì không cái gì sai; nhưng khoa học giả vờ, tuyên bố, rằng nó là cái toàn thể, do đó mọi thứ đi sai. Đích xác cùng điều đó là tình huống với trí tuệ, tính toán, số học. Không cái gì sai với trí tuệ nếu nó vận hành như một phần và không bắt đầu tuyên bố 'Ta là cái toàn thể'. Khi trí tuệ tuyên bố 'Ta là cái toàn thể', thế thì có rắc rối.

Khi trí tuệ nói 'Ta chỉ là một phần của thực thể bao la, của thực thể không lồ, và ta làm việc của ta - bên ngoài điều đó ta không biết cái gì đang diễn ra', thế thì không có vấn đề gì. Tôi không chống lại trí tuệ tới chừng đó. Tôi chống lại trí tuệ cái tuyên bố nó là cái toàn thể.

Và đó là quan điểm của Lão Tử, Trang Tử, Liệt Tử. Họ không chống lại trí tuệ. Làm sao họ có thể chống được? Họ không chống lại bất kì cái gì. Tay tôi là một phần của thân thể tôi, nhưng nếu tay bắt đầu tuyên bố 'Ta là cái toàn thể', và nếu tay bắt đầu nói 'Ta phải chi phối cái toàn thể bởi vì ta là cái toàn thể, mọi thứ khác là phụ', thế thì tay đã phát điên, thế thì tay này là nguy hiểm - nó đã mất tiếp xúc với cái toàn thể.

Không cái gì sai với khoa học trong bản thân nó, nhưng khoa học nên là một phần của tôn giáo, thế thì nó là đẹp. Trí tuệ nên là một phần của tính toàn bộ của con người, thế thì nó là đẹp. Trí tuệ nữa cũng là đẹp. Tôi dùng trí tuệ mọi ngày. Tôi đang làm gì ở đây ngay bây giờ? Trí tuệ là có ý nghĩa tới mức ngay cả khi bạn phải nói về cái gì đó mà không ở trong trí tuệ, bạn phải dùng trí tuệ. Ngay cả nói về Đạo, bạn phải nhờ tới sự giúp đỡ của trí tuệ, bạn phải học về trí tuệ. Làm sao Đạo có thể chống lại lí trí, trí tuệ được? Điều duy nhất mà Đạo muốn bạn hiểu là ở chỗ sống là nhiều hơn lí trí, bao la hơn lí trí. Lí trí bao phủ một không gian nhỏ, nhưng cái đó không phải là biên giới của tính toàn thể.

Lão Tử là lớn hơn và Khổng Tử có thể bị bao hàm trong ông ấy, nhưng Khổng Tử rất chật hẹp và Lão Tử không thể bị chứa trong ông ấy. Lão Tử là Đạo. Khổng Tử là Torah. 'Torah' là từ Do Thái, nhưng tôi thích nó vì nó đi khớp với Đạo. Đạo nghĩa là yêu, Torah nghĩa là luật. Trong từ 'tarot' là từ 'torah'. 'Tarot' bắt nguồn từ hai từ: *torah rota*; Nó nghĩa là bánh xe của luật, bánh xe quay của luật. Torah nghĩa là luật. Luật nhất định

cứng nhắc và luật nhất định chặt hẹp. Luật cần được định nghĩa hoàn hảo; nếu nó không được định nghĩa, nó sẽ không có cái dụng nào. Luật phải có các định nghĩa, biên giới rõ ràng, chỉ thế thì nó mới có thể có cái dụng nào đó.

Đó là chỗ Jesus đi vào trong lịch sử của người Do Thái: ông ấy đem Đạo vào trong thế giới của Torah. Một cách tự nhiên ông ấy đã yêu cầu bị đóng đinh - điều đó là tự nhiên duy nhất, bởi vì Torah không thể dung thứ được Đạo. Luật và tâm trí hướng luật không thể cho phép yêu được, bởi vì khi yêu tới mọi luật đều bị tan vỡ. Yêu là bao la thế, đại dương thế và nó tới trong thế giới chặt hẹp của luật và luật bị phá vỡ. Người Do Thái không thể cho phép Jesus bởi vì ông ấy đã mang chính khí hậu ngoại lai điều chưa bao giờ là một phần của tâm trí Do Thái.

Jesus là không thể định nghĩa được; Moses là định nghĩa được hoàn hảo. Moses sẽ dễ dàng đồng ý với Khổng Tử, sẽ không đồng ý với Lão Tử. Mười lời răn là nền tảng của tâm trí ngụ trong luật phát, và tất nhiên tâm trí ngụ trong luật pháp bao giờ cũng có thể tìm ra cách thức và phương tiện và lỗ hổng trong luật pháp.

Người đàn bà, người đàn bà đã có chồng, rơi vào tình yêu với một thanh niên và anh thanh niên này muốn làm tình với cô ấy. Nhưng cô ấy nói 'Điều này không đúng.' Cô ấy là người Do Thái và cô ấy nói 'Điều này là ngược với luật. Và chúng ta sẽ phá lời răn.'

Và anh thanh niên nói 'Thì sao? Chính điều vẫn còn lại cơ mà!'

Luật là chặt hẹp, và chặt hẹp tới mức người ta phải tìm ra lỗ hổng bằng không cuộc sống sẽ trở thành không thể được. Luật tạo ra đạo đức giả, luật tạo ra người tinh ranh, luật tạo ra tội

phạm - bằng không cuộc sống sẽ trở nên tuyệt đối không thể được. Luật không cho phép bạn sống; nó làm cho sống thành chật hẹp tới mức bạn phải tìm cách thức và phương tiện.... Và thế thì luật sư tới. Ông ấy giúp bạn, ông ấy giúp bạn phá luật và vậy mà vẫn còn bên trong luật - đó là toàn thể công việc của ông ấy. Luật sư được cần bởi vì luật tạo ra tội phạm ở mặt này và luật sư ở mặt kia, và cả hai là cùng một duộc.

Tôi đã nghe....

Một tu sĩ nói với một thanh niên 'Nghe chuyện này. Có hai anh em. Người này là rất tuân thủ luật pháp và trở thành luật sư và người kia rất nổi dậy và trở thành tội phạm. Người trở thành tội phạm bây giờ ở tù chung thân. Anh nói gì về điều đó?'

Và anh thanh niên nói 'Tôi chỉ có thể nói một điều thôi: một người đã bị bắt và người kia chưa bị bắt.'

Luật sư và tội phạm cả hai đều là sản phẩm phụ của luật pháp, Torah. Tôi không chống lại Torah bởi vì nhân loại bao la thế phải tồn tại chứ; Torah là được cần, luật pháp là được cần. Bạn phải đi bên phải đường. Nếu mọi người đi bất kì chỗ nào họ muốn - như mọi người ở Ấn Độ vẫn làm - thế thì sẽ rất khó, sẽ rất nguy hiểm. Người ta phải tuân theo luật.

Nhưng luật không phải là cuộc sống. Người ta phải nhớ rằng luật phải được dùng, phải được tuân theo, và vậy mà người ta phải vẫn còn sẵn có cho Đạo, ở bên ngoài. Đạo nên là mục đích và Torah nên trở thành chỉ như phương tiện. Và Torah không nên tuyên bố 'Ta là cái toàn thể'. Một khi Torah tuyên bố 'Ta là cái toàn thể', cuộc sống trở thành vô nghĩa. Một khi logic tuyên bố 'Ta là cái toàn thể', cuộc sống trở thành vô nghĩa. Một

khi ai đó nói 'Cuộc sống không là gì ngoài khoa học', thế thì nó là việc qui giản và mọi thứ bị qui giản lại thành mẫu số thấp nhất. Thế thì yêu không là gì ngoài hoá chất - một thứ hooc môn. Thế thì mọi thứ có thể được qui giản về cái thấp nhất, thế thì hoa sen không là gì ngoài bùn.

Người ta nên vẫn còn sẵn có cho Đạo; theo Torah, người ta nên vẫn còn mở cho Đạo. Thực ra, Torah là đúng chỉ nếu nó dẫn bạn vào chiều hướng của Đạo. Luật là thực sự đúng nếu nó dẫn bạn tới yêu. Nếu nó đi ngược lại yêu, thế thì luật đó là không hợp thức.

Chẳng hạn, luật nói rằng bạn nên làm tình chỉ với vợ bạn. Tốt, nếu bạn yêu vợ thế thì luật đi cùng yêu. Nhưng nếu bạn không yêu vợ, thế thì làm tình với cô ấy là vô đạo đức: thế thì luật đi ngược lại yêu. Nếu bạn làm tình với người đàn bà mà bạn không có hôn nhân, nó là yêu chứ không là luật. Và nếu bạn có thể xoay xở để lấy người đàn bà đó, nó cũng trở thành luật - nhưng nó không chống lại yêu. Người trí huệ sẽ thấy rằng cuộc sống của người đó bao giờ cũng dùng luật vì yêu. Torah là bàn đạp đi tới Đạo.

Đạo tràng này, một cách tự nhiên, đã được cai quản theo Khổng Tử, nhưng Khổng Tử ở đây là trong phục vụ cho Lão Tử. Bạn thấy người điên này ở đây không? Khổng Tử đang phục vụ cho Lão Tử: Torah phục vụ cho Đạo. Thế thì không có vấn đề gì. Đảo lại, thế thì mọi sự đi sai; thế thì bạn đang đứng trên đầu mình và cái gì đó phải được làm ngay lập tức.

Câu hỏi 3

Hôm qua, mặc dầu ngồi trong tư thế không thoải mái, tôi đã ngủ say qua hầu hết bài nói của thầy. Tôi không thấy bài nói của thầy là chán, vậy sao tôi đã ngủ?

Chẳng cái gì sai. Nếu bạn tận hưởng giấc ngủ, hoàn toàn tốt. Chỉ nhớ một điều: đừng bắt đầu ngáy bởi vì điều đó quấy rối giấc ngủ của người khác.

Một người bắt đầu ngáy tại chỗ của mình trong rạp hát. 'Xin ông thôi ngáy đi' người chỉ chỗ cầu xin 'ông làm phiền nhiều người khác.'

'Trông đây, anh trẻ' người này nói một cách giận dữ. 'Tôi trả tiền cho chỗ này và tôi sẽ làm cho tôi hài lòng.'

'Vâng, thưa ông' người chỉ chỗ đáp. 'Nhưng ông đang làm cho mọi người khác thức dậy.'

Ngủ là tốt - không cái gì như nó. Tận hưởng nó tới ham muốn của trái tim bạn đi.

Và thỉnh thoảng điều đó xảy ra.... Có hai khả năng: nghe tôi, hoặc bài nói trở nên chán, thế thì bạn có thể rơi vào giấc ngủ; hay bài nói có thể trở thành lời ru, thế nữa bạn cũng có thể rơi vào giấc ngủ. Bài nói có thể trở thành như bài ca quanh bạn, bài ca nồng ấm quanh bạn, thế thì bạn có thể rơi vào giấc ngủ say. Hay nó có thể trở thành một nốt chói tai, rất chán, cho nên bạn phải thoát đi đâu đó. Và người gác của tôi sẽ không cho phép bạn thoát khỏi đây một cách dễ dàng, cho nên chỉ một lối thoát có thể là nhắm mắt bạn lại và đi vào giấc ngủ. Đó là lối thoát để cho bạn cần không lắng nghe. Cả hai đều là những khả năng.

Đôi khi điều tôi nói có thể có vẻ chán với bạn bởi vì bất kì điều gì tôi nói cũng đều là một chân lí lặp đi lặp lại mãi. Và tôi phải lặp lại nó vì tôi có từ bi với bạn. Bằng không mọi sáng tôi có thể tới và ngồi trong ghế này, nói 'như trước', rồi đi mất.

Người viết tiểu thuyết vĩ đại đã phát điên, nhưng bây giờ dường như có hi vọng nào đó về phục hồi của ông ấy. Trong ba tháng ông ấy đã ngồi ở máy chữ trong phòng của ông ấy và nghiên ngẫm về cuốn tiểu thuyết. Cuối cùng ông ấy công bố rằng nó đã hoàn thành và đem nó tới nhà tâm thần hàng đầu tại viện, người hăm hở vò lấy nó và bắt đầu đọc: "Tướng Jones nhảy lên ngựa và kêu to "Phi, phi, phi, phi, phi."" Thế rồi bác sĩ lật qua phần còn lại của cuốn sách. "Tại sao chẳng có gì ở đây ngoài năm trăm trang toàn "phi"! thế này' ông ta kêu lên.

'Vâng' nhà văn nói. 'Con ngựa búống quá!'

Vậy tôi có thể làm gì? Tôi phải nói 'Phi, phi' mọi ngày. Ngựa búống bình.... Chừng nào bạn còn chưa nghe, tôi còn lặp đi lặp lại nó mãi. Nó sẽ không giúp bạn mấy khi thoát vào giấc ngủ, nó sẽ không giúp bạn mấy đâu. Tôi sẽ nện búa vào bạn từ nó.

Thỉnh thoảng nó là chán. Tôi biết điều đó, bởi vì thỉnh thoảng bản thân tôi cũng rơi vào giấc ngủ. Thế thì tôi phải nhìn đồng hồ.

Nhà tâm thần đến muộn trong phiên hẹn. Ông ta xô vào và rất xin lỗi. 'Đừng nghĩ gì về điều đó' bệnh nhân nói. 'Tôi vẫn bận rộn đây.'

'Thế nào?' bác sĩ nghi ngờ hỏi.

'Tôi ở trong góc nói với bản thân mình.'

'Đáy có là cuộc đối thoại thú vị không?'

'Không rất mấy đâu. Ông biết tôi mà!'

Chắc chắn tôi biết bản thân tôi nhiều hơn bạn biết tôi. Tôi biết thỉnh thoảng nó trở thành quá chán, cho nên đừng cảm thấy mặc cảm. Chỉ nhớ một điều: đừng ngáy. Thỉnh thoảng nó trở thành lời ru. Nếu bạn yêu tôi, và bạn yêu tôi vô cùng, thế thì bất kì cái gì tôi nói sẽ đi và bao quanh bạn như chăn ấm; bạn bắt đầu cảm thấy ấm cúng, thoải mái. Có thể cứ chỉ vật lí không thật thoải mái lắm. Nó đã được làm theo cách mà bạn không thể rất thoải mái về thể chất trong thính phòng Trang Tử này. Đá cẩm thạch bên dưới, lạnh, gây đau, và người gác của tôi ở khắp xung quanh. Và họ không cho phép bạn cái gì, họ thậm chí không cho phép bạn ho, hắt hơi; và bạn phải hoàn toàn tỉnh táo, bằng không.... Điều bộ là không thoải mái - ngay cả thế bạn vẫn rơi vào giấc ngủ. Nghĩ mà xem: nếu điều bộ mà thoải mái thế thì bạn sẽ rơi vào cơn mê! Nhưng bạn yêu tôi và trong khi lời của tôi đạt tới bạn chúng trở thành lời ru. Nhưng không có gì sai trong việc thỉnh thoảng rơi vào giấc ngủ. Đừng làm nó thành thói quen thường xuyên!

Câu hỏi 4

Khi tôi trở nên chứng ngộ, làm sao tôi sẽ biết rằng tôi đã trở nên chứng ngộ?

Cuộc đi săn. Châu Phi. Trò chơi lớn đi săn - và người đàn bà đang lái xe chở thợ săn da trắng đẹp trai, anh ta phát rồ với hàng rào câu hỏi của cô ấy.

'Làm sao tôi biết liệu tôi có bắt được con hổ không?' cô ấy hỏi.

'Bởi da vàng và sọc, thưa bà.'

'Và làm sao tôi biết liệu tôi có bắt được sư tử?'

'Bởi màu nâu và bờm chảy xuống của nó.'

'Và làm sao tôi biết liệu tôi có bắt được voi?'

'Điều đó, thưa bà' thợ săn da trắng thở dài 'là dễ nhất trong mọi điều. Bởi mùi lặc trong hơi thở của nó.'

Đừng quá lo nghĩ. Chúng ngộ này là việc lớn đấy - như voi - bạn sẽ không có khả năng bỏ lỡ nó đâu. Bạn sẽ thậm chí không có khả năng thoát khỏi nó! Một khi nó xảy ra nó là tự bằng chứng: nó không cần bằng chứng khác cho nó là gì.

Điều đó giống như người chết quay lại cuộc sống - anh ta có cần bằng chứng nào không? Anh ta sẽ biết rằng anh ta vẫn sống. Điều đó giống như người mù có mắt được chữa lành - người đó có hỏi bằng chứng nào không? Người đó sẽ biết bởi vì đột nhiên người đó sẽ thấy mọi màu sắc, mặt trời và mặt trăng, và các khuôn mặt khắp xung quanh. Và bóng tối sẽ phải đột nhiên biến mất cái bao giờ cũng đã có đó. Và mọi thứ sẽ đầy ánh sáng và màu sắc... và cầu vồng.... Người điếc có cần bằng chứng nào khi chứng điếc của người đó mất đi không? Đột nhiên, biết bao nhiêu âm thanh mà người đó chưa bao giờ nghe trước đây sẽ có đó; người đó sẽ được bao quanh bởi chúng.

Nhưng ngay cả những điều này cũng không phải là biểu dụ thực cho chúng ngộ. Nó vô cùng thế, nó toả sáng tới mức không có cách nào bỏ lỡ nó được. Đừng lo về những vấn đề như vậy. Thay vì thế cố trở nên chúng ngộ đi.

Câu hỏi 5

Dường như là thầy chỉ nói cho tôi thôi, dường như là thầy cứ trả lời chỉ câu hỏi của tôi. Tôi có thể hỏi làm sao thầy làm điều đó được không?

Mulla Nasruddin kể cho tôi:

"Tôi đi về miền quê trong kì nghỉ và những con chim nhỏ bé hót vui về dưới cửa sổ nhà tôi mọi sáng tới mức khi tôi ra về tôi đi ra và cảm ơn chúng vì giai điệu hay. Ông chủ nhà tới và nói "Tôi hi vọng ông không nghĩ rằng những con chim này hót vì ông?"

"Tại sao, tất nhiên tôi có hi vọng chứ," tôi nói.

"Những con chim đó hót vì tôi rõ chưa," ông ta nói bực tức.

"Tôi biết tôi đúng... nhưng chúng tôi lâm vào trận đánh nhau lớn vì điều đó. Thế là chúng tôi bị đem ra trước quan toà. Ông ấy phạt chúng tôi cả hai mỗi người mười ru pi. "Những con chim đó" ông ấy nói "đã hót vì tôi."

Khi tôi nói với bạn, mọi người đều sẽ cảm thấy rằng tôi đang nói cho họ bởi vì bất kì cái gì tôi nói đều nền tảng tới mức nó phải có quan hệ với mọi người. Tôi không nói đặc biệt cho

bất kì ai, nhưng tôi nói về những điều nền tảng tới mức không thể nào không có quan hệ với những điều nền tảng đó - mọi người đều có liên hệ, nhiều hay ít. Khi tôi nói về yêu, tất cả các bạn sẽ cảm thấy rằng tôi đang nói cho bạn vì yêu là vấn đề của bạn - vấn đề của mọi người. Khi tôi nói về tâm trí, tất nhiên bạn sẽ nghĩ tôi đang nói về bạn, bởi vì bạn có tâm trí như mọi người khác, và mọi tâm trí đều điên.

Cho nên khi tôi chạm vào một chân lí nền tảng, mọi người nhất định cảm thấy rằng đã có thông điệp đặc biệt cho người đó. Nhưng nhớ lấy, tôi chỉ nói về chân lí nền tảng thôi. Chúng được đề cập tới cho mọi người ở đây nhưng không cho bất kì ai nói riêng, mặc dầu tôi biết mọi người sẽ cảm thấy. Tốt, điều hay là bạn cảm thấy được kết nối trực tiếp với tôi.

Hai thợ săn ngồi trong thuyền, ra khỏi tầm nhìn mà lũ vịt có thể thấy. Họ đợi và đợi. Đột nhiên họ nghe thấy tiếng động đục mạn thuyền và khi rẽ sậy ra họ thấy một thợ săn khác - say lác mắt và đang giết chết con thứ năm khác. 'Này!' họ cảnh báo. 'Chỗ này là của chúng tôi. Xuống hạ lưu đi.'

Người say chẳng nói gì. Anh ta uống hết chai nước và rồi chèo đi xa hai dặm. Một con vịt lướt qua một thời gian ngắn sau đó. Hai thợ săn này mỗi người đều bắn hai phát và trượt. Thế rồi họ quan sát dưới hạ lưu khi người say bắn một phát và bỏ vào túi một con.

Họ chèo thuyền xuống để chúc mừng. 'Này' họ bảo anh ta, 'Bắn nhanh thế. Anh làm điều đó thế nào?'

'À...' người say nói. 'Với cả bầy vịt bay trên đó, làm sao tôi bắn trượt được?'

Đó là cách tình huống diễn ra ở đây. Với nhiều vệt da cam thể bao quanh, tôi có thể cứ bắn mãi. Không cần làm bất kì mục tiêu nào làm sao tôi bắn trượt được? Không thể nào trượt được.

Nhưng điều tốt là bạn cảm thấy được kết nối cá nhân - nhưng nhớ lấy, đừng làm nó thành trò bản ngã. Tâm trí rất tinh ranh và bạn phải thường xuyên tỉnh táo về cách thức tinh vi của nó, bằng không bạn sẽ nghĩ 'Minh là ai đó đặc biệt. Osho đang nói chỉ cho mình.' Và thế thì bạn sẽ bắt đầu tưởng tượng và phóng chiếu, và bạn sẽ lạc trong thế giới tưởng tượng của bạn. Vâng, tôi đang nói với bạn nữa, nhưng không đặc biệt đâu. Tôi đang nói theo cách rất tổng quát; tôi đang bảo bạn cái là nền tảng - một cách tự nhiên nó là nền tảng của bạn nữa.

Câu hỏi 6

Có khác biệt giữa kỉ luật bên trong và tình yêu không?

Không có khác biệt: với kỉ luật bên trong tình yêu nảy sinh một cách tự nhiên. Nhưng có khác biệt lớn giữa kỉ luật bên ngoài và tình yêu - không chỉ khác biệt, mà đối kháng. Nếu bạn ép buộc kỉ luật bên ngoài lên bản thân bạn nó sẽ giết chết phẩm chất tình yêu của bạn, nó sẽ giết chết nhạy cảm yêu của bạn, nó sẽ làm cho bạn đờ đẫn. Bạn sẽ mất sự nhạy cảm tinh tế bởi vì bất kì kỉ luật nào bị ép buộc từ bên ngoài đều chống lại nhạy cảm của bạn, và tình yêu là tích lũy của mọi nhạy cảm.

Khi bạn rơi vào trong tình yêu với người đàn bà, bạn rơi vào trong tình yêu từ tất cả năm giác quan. Bạn có thể không nhận biết bởi vì đàn ông đã trở nên xa lạ với giác quan riêng của mình tới mức anh ta không nhận biết, nhưng quan sát con vật

vẫn còn được bắt rẽ trong bản thể chúng mà xem - dù vô thức đến đâu, nhưng dầu vậy vẫn được bắt rẽ trong bản thể của chúng. Chớ sẽ nghĩ bạn gái của nó trước khi nó làm tình. Vấn đề không chỉ là nhìn người đàn bà đẹp, bạn nên cảm thấy mùi nữa. Tỉnh thoảng chuyện xảy ra là khuôn mặt đẹp và hấp dẫn bạn, nhưng mùi không hấp dẫn. Thế thì, nếu bạn cưới người đàn bà này, bạn sẽ trong rắc rối. Giác quan này của bạn sẽ thường xuyên li dị và giác quan khác của bạn sẽ thường xuyên lấy, và sẽ có xung đột.

Yêu thực xảy ra chỉ khi năm giác quan của bạn trong hài hoà như dàn nhạc. Thế thì có một loại vĩnh hằng cho tình yêu của bạn. Thế thì nó không phải là thời gian, thế thì nó không phải là tạm thời. Khi bạn yêu người đàn bà, bạn yêu âm thanh của cô ấy, bạn yêu cái chạm của cô ấy, bạn yêu mùi của cô ấy, bạn yêu cách cô ấy đi, bạn yêu cách cô ấy nhìn bạn, bạn yêu tính toàn bộ của cô ấy. Và tính toàn bộ này có thể chỉ được thoáng thấy qua mọi giác quan.

Nhưng đàn ông đã trở nên hướng mắt quá nhiều. Không giác quan nào khác được phép nói cái gì, bạn chỉ nhìn qua mắt - tỉ lệ. Trong cuộc đua sắc đẹp thế giới của bạn họ không nghĩ thân thể. Điều này là ngu xuẩn. Điều này đơn giản là ngu xuẩn. Người đàn bà có thể có tỉ lệ đẹp của thân thể và có thể có mùi chứ! Cô ấy có thể có tỉ lệ cân đối, nhưng có thể không có giọng đúng, âm thanh đúng. Tiếng của cô ấy có thể không có âm nhạc, thế thì cô ấy không đẹp - cái gì đó thiếu. Cuộc thi sắc đẹp thế giới sẽ phải dựa trên tất cả năm giác quan. Tại sao mắt phải độc đoán và chi phối? Điều này rất độc tài. Mắt chỉ đạo toàn thể cuộc sống; một cách tự nhiên bạn không hạnh phúc bởi vì một giác quan đã trở thành Adolf Hitler. Đáng phải có dân chủ trong con người bạn chứ, trong thân thể bạn. Mọi giác quan nên được phép nói điều của chúng, và bạn nên lắng nghe tất cả.

Nếu bạn ép buộc bất kì kỉ luật nào từ bên ngoài, nó sẽ giết chết tình yêu của bạn, bởi vì mọi kỉ luật từ bên ngoài nhất định làm bạn dờ dẫm. Đó là nghĩa của kỉ luật bên ngoài. Đó là điều Mahatma Gandhi cứ nói. Đó là điều Adolf Hitler đã làm - áp đặt kỉ luật lên toàn thể quốc gia từ bên ngoài, và áp đặt nó hoàn hảo tới mức mọi người bắt đầu làm mọi thứ mà họ thậm chí có thể chưa từng mơ tới. Nhưng kỉ luật đã làm dờ dẫm họ hoàn toàn, họ không còn nhạy cảm. Hàng triệu người Do Thái đã bị thiêu và những người chịu trách nhiệm việc thiêu cả triệu người Do Thái này đã đứng đó không xúc động. Điều gì đã xảy ra? Nhạy cảm của họ đã bị làm dờ dẫm đi. Một tầng dờ dẫm lớn đã bị áp đặt lên bản thể họ.

Đó là điều đang được làm trong mọi quân đội. Toàn thể đào tạo quân sự không là gì ngoài cách làm dờ dẫm con người, cách làm dờ dẫm tính nhạy cảm của người đó và cách làm dờ dẫm thông minh của người đó. Bạn sẽ không bao giờ thấy người quân đội thông minh - không thể được, bằng không tại sao họ phải ở trong quân đội? Họ không thể tìm ra cái gì khác để hiện hữu sao? Quân đội phải là điều cuối cùng. Và toàn thể đào tạo không là gì ngoài việc tạo ra sự dờ dẫm. Quay trái, quay phải, quay trái, quay phải, ba bốn giờ buổi sáng, liên tục.

Có lần một giáo sư trở thành lính và ông ta là con người của thông minh lớn lao. Cho nên, khi ông ta được lệnh 'Quay phải!' ông ta đứng nguyên ở bất kì chỗ nào ông ta đang đứng. Và thế rồi vị tướng hỏi 'Sao ông đứng đó khi tôi đã nói "quay phải" và mọi người đã quay rồi?'

Ông ấy nói 'Sớm hay muộn ông sẽ nói "quay trái", cho nên phỏng có ích gì? Họ sẽ đi tới cùng tư thế này lần nữa, và điều này sẽ xảy ra trong ba, bốn giờ nên sao phải bận tâm?'

Tại sao cứ liên tục 'quay trái, quay phải' này? Có thủ đoạn trong nó: đó là ước định; bạn không được phép nghĩ. 'Quay trái' nghĩa là 'quay trái' - bạn phải làm điều đó. Cứ làm cái gì đó, vâng theo cái gì đó, dần dần bạn đánh mất thông minh của bạn. Thế thì bạn không nghĩ, thế thì một ngày nào đó bạn được ra lệnh giết kẻ thù và bạn giết. Nó cũng giống như 'quay phải, quay trái'. Bạn không nghĩ, bạn không nghĩ ngợi về sự kiện 'Người này đã làm gì với mình? Tại sao mình phải giết người đó?' Cái 'tại sao' chưa bao giờ nảy sinh - bạn đơn giản làm nó. Bạn trở thành người máy, một thứ máy móc; bạn không còn là người.

Ở Ấn Độ, người Sikhs, người Punjabis là quân nhân tốt nhất, người lính tốt nhất, và một cách tự nhiên toàn thể đất nước nghĩ họ là những người ngu xuẩn nhất. Hai điều này đi cùng nhau. Nếu một giống nòi rất hoàn hảo khi có liên quan tới chiến tranh, thế thì giống nòi đó trở thành kém thông minh. Điều đó nhất định xảy ra - cả hai điều này không thể đi cùng nhau. Người thông minh sẽ phải nghĩ trước khi người đó hành động. Người lính phải hành động trước khi người đó nghĩ. Đó là toàn thể quá trình: người đó phải hành động trước khi suy nghĩ. Và thế thì phỏng có ích gì mà nghĩ khi bạn đã hành động rồi? Thế thì không có nhu cầu.

Bất kì kỉ luật bên ngoài nào, dù nó là của người lính hay của thánh nhân, đều giết chết tính nhạy cảm của bạn, giết chết tinh tế của bạn, tính nhạy cảm; và một cách tự nhiên nó giết chết tình yêu của bạn bởi vì tình yêu không là gì ngoài sự hài hoà của mọi giác quan của bạn và thông minh. Nhưng với kỉ luật bên trong không có mâu thuẫn với tình yêu. Với kỉ luật bên trong, tình yêu nảy sinh. Nhưng lần nữa nhớ lấy: tình yêu cái sẽ nảy sinh với kỉ luật bên trong sẽ không là tình yêu mà bạn đã biết cho tới giờ. Tình yêu của bạn là mọi thứ khác hơn tình yêu.

Chiếc limousine dừng lại trước nhà thương điên và một quý ông trông quý phái bước ra. 'Đây có phải nhà thương điên cho người điên không?' ông ta hỏi người gác cổng.

'Dạ đúng, thưa ngài' người gác cổng nói.

'Họ có nhận người theo khuyến cáo riêng của người điên không?'

'Làm sao mà tôi biết được? Tại sao?' người gác cổng nói.

'Thế này, ông thấy đây, tôi vừa mới nhận giữ một gói các thư tình cũ của tôi và... và tôi cảm thấy rằng tôi điên.'

Cứ nhìn vào các thư tình cũ của bạn và bạn cũng sẽ cảm thấy muốn vào nhà thương điên - theo khuyến cáo riêng của bạn. Bất kì cái gì bạn có thể gọi là yêu đều là cơn điên, cơn sốt, một loại bồn chồn hoá học; nó không phải là yêu. Làm sao bạn có thể yêu được? Yêu xảy ra chỉ như cái bóng của thiên. Khi bạn đã trở nên tỉnh táo thế, nảy sinh một phẩm chất mới - đó là yêu. Ngay bây giờ bạn có yêu là ghen tị, cạnh tranh, sở hữu, giận dữ, hận thù. Có thể bạn chán ngán với bản thân bạn, bạn không thể ở với bản thân bạn, cho nên bạn cần ai đó; và bạn gọi nó là yêu. Bạn níu bám lấy ai đó, bạn chi phối ai đó, bạn cố gắng thao túng ai đó. Nó là chính trị chứ không phải yêu, nó là tham vọng để chi phối chứ không phải yêu. Và một cách tự nhiên nó dẫn bạn tới địa ngục, một cách tự nhiên nó làm cho bạn ngày một khổ hơn.

Tình yêu của bạn đã làm gì cho bạn? Mơ và mơ và mơ thôi. Và mơ chỉ có khi bạn nhìn vào tình yêu của bạn ở đâu đó trong tương lai, thế thì nó là mơ. Khi bạn nhìn lại vào tình yêu đã từng xảy ra, thế thì nó là ác mộng. Mọi mơ đều chứng tỏ là ác mộng.

Không, đây không phải là yêu, bằng không toàn thể trái đất đã là hạnh phúc. Bao nhiêu người yêu thương, mọi người đều yêu... mẹ yêu con, bố yêu, con, chị, anh, vợ, chồng, bạn bè, tu sĩ, chính khách, mọi người đều yêu mọi người, yêu phải nhiều thế.... Nhưng nhìn vào mắt mọi người mà xem - chỉ có khổ và không gì khác. Thế thì cái gì đó đã đi sai, cái gì đó khác đã từng nhân danh tình yêu. Nó không phải là yêu. Trên bình chứa nó nói 'yêu', nhưng nhìn vào trong nội dung: ghen tị, sở hữu, giận dữ, hận thù, chi phối, toàn những điều xấu có đó. Vâng, bình chứa là rất đẹp, được đóng gói rất tốt, giống như món quà Nô en. Mở ra... và bên trong, chỉ địa ngục.

Tình yêu này tôi không nói tới. Khi bạn đi vào bên trong bản thể của bạn một năng lượng mới toàn bộ nảy sinh. Bạn có nhiều năng lượng tới mức bạn muốn chia sẻ nó, thế thì yêu là *chia sẻ*. Thế thì bạn không cần yêu, thế thì bạn không cần ai đó yêu bạn. Lần đầu tiên bạn đã sở hữu kho báu tình yêu của bạn; và nhu cầu mới nảy sinh để chia sẻ nó, để trao nó cho bất kì ai cần nó. Chia sẻ nó và cho nó đi. Khi tình yêu là nhu cầu và bạn muốn ai đó yêu bạn, nó sẽ tạo ra khổ. Nó là tình yêu của kẻ ăn xin, và kẻ ăn xin không thể hạnh phúc được. Khi yêu đã được biết tới - và đó là khả năng duy nhất khi bạn đi vào bên trong và đi tới điện thờ bên trong nhất của bản thể bạn.

Khi bạn đã biết tới kho chứa của tình yêu ở đó, thế thì một nhu cầu mới nảy sinh để chia sẻ nó, để cho nó, cho bất kì ai cần nó. Cho nó, và bạn cảm thấy biết ơn rằng ai đó đã nhận nó. Thế thì có hạnh phúc, thế thì yêu là cõi trời.

Nhưng thế thì nhu cầu đã lấy chỗ rẽ triệt để: bây giờ bạn cần cho. Ngay bây giờ, bạn cần ai đó cho bạn - bạn là kẻ ăn xin. Thế thì, bạn trở thành hoàng đế. Kỉ luật bên trong làm bạn thành hoàng đế.

Câu hỏi 7

Vậy là nó hiện hữu.

Nó là từ Sudha.

Bạn sẽ không có khả năng hiểu được câu hỏi này bởi vì người hỏi có lịch sử dài. Sudha đã từng hỏi trong nhiều tháng, lặp đi lặp lại, và tôi đã không trả lời cô ấy bởi vì tôi bao giờ cũng hoài nghi rằng câu hỏi của cô ấy không phải là câu hỏi thực và câu hỏi thực bị che giấu đằng sau nó. Thế rồi, một hôm, từ thất vọng, cô ấy viết ra câu hỏi thực. Câu hỏi thực là: 'Osho ơi, tôi muốn thầy nói cho tôi rằng Sudha là sannyasin lớn nhất của tôi, và thầy không bao giờ nói nó, thầy thậm chí không bao giờ nhắc tới tên tôi.' Nhưng tôi thậm chí đã không trả lời điều đó. Cho nên bây giờ, chung cuộc, cô ấy viết câu hỏi này: 'Vậy là nó hiện hữu.'

Bây giờ thời gian đã tới để trả lời nó. Nhớ lấy, bất kì khi nào bạn hỏi một câu hỏi, bao giờ cũng có nghĩa ẩn kín trong nó. Thậm chí nó có thể không rõ ràng cho bạn, bạn thậm chí có thể không nghi ngờ nó. Bạn có thể nghĩ 'Đây là câu hỏi mà tôi đã hỏi', và có thể có cái gì đó khác. Bạn có thể muốn tôi phát vào lưng bạn, để nói 'Rất tốt.'

Có vài người hỏi hỏi những câu tinh ranh thế. Chẳng hạn họ sẽ nói 'Osho ơi, im lặng lớn đang tới, năng lượng lớn đang dâng lên. Thầy nói gì về nó?' Nếu tôi đưa câu hỏi của họ lên bề mặt và nếu tôi nói 'Tốt', thế thì tôi đã nhân nhượng rằng họ đang đi tới rất gần chứng ngộ. Tất cả năng lượng đó và tất cả kinh nghiệm lớn lao đó mà họ có viết ra lặp đi lặp lại trong câu hỏi của họ không xảy ra. Nếu nó xảy ra, họ sẽ trở nên im lặng hơn.

Nếu nó mà xảy ra, câu hỏi của họ sẽ biến mất. Nếu nó xảy ra, họ sẽ không cần gì xác nhận, họ sẽ không cần gì chấp thuận. Nó không xảy ra.

Bạn hỏi một câu hỏi; bạn ở trong nhu cầu lớn một cách nào đó: bản ngã của bạn phải được làm mạnh thêm. Tôi ở đây để làm tan nát bản ngã của bạn; tôi không ở đây để làm mạnh nó. Nếu tôi làm mạnh bản ngã của bạn tôi sẽ là kẻ thù của bạn và không là người bạn. Điều đó gây tổn thương: nếu tôi làm tan nát bản ngã của bạn điều đó gây tổn thương. Nhưng chung cuộc, bạn sẽ đi tới biết rằng đó là điều duy nhất cần được làm. Nó là cuộc giải phẫu, điều đó gây tổn thương; nhưng duy nhất cuộc giải phẫu này sẽ làm biến đổi bạn.

Sudha là đẹp, nhưng cũng yếu đuối con người như mọi người khác. Như mọi người muốn được vỗ vào lưng, cô ấy cũng muốn được vỗ. Tôi không phải là kẻ keo kiệt, tôi có thể vỗ - không có vấn đề trong nó. Tôi có thể nói 'Sudha, bạn tuyệt đấy', nhưng điều đó sẽ đầu độc bạn. Điều đó sẽ không giúp ích. Điều đó sẽ cản trở bạn. Điều đó sẽ thổi phồng bản ngã của bạn nhiều hơn. Bạn sẽ trở nên cứng hơn trong phóng chiếu bản ngã của bạn. Không, tôi không thể nói điều đó bởi vì tôi muốn bạn thực sự trở thành vĩ đại, và thực sự trở thành vĩ đại nghĩa là trở thành vô ngã. Cách duy nhất để thực sự hạnh phúc là không có bản ngã.

Bạn tìm kiếm trong thế giới, qua tiền, quyền, danh. Thế rồi bạn trở thành sannyasin và thế rồi bạn bắt đầu tìm cùng bệnh cũ trong những cái tên mới. Chính trị cũ quay lại, bạn bắt đầu cạnh tranh.

Bỏ tất cả những cái này đi. Ở đây, ít nhất cùng tôi, ngay thẳng, bình thường. Và bạn càng bình thường, bạn sẽ càng trở nên phi thường. Bạn càng xoá bản thân mình, bạn sẽ càng hiện

hữu nhiều hơn. Khoảnh khắc bạn dừng lại hoàn toàn, bạn trở thành thiêng liêng. Không ai ngăn cản con đường này ngoại trừ bản ngã riêng của bạn, ngoại trừ bạn.

Thỉnh thoảng bản ngã lên tới mức nó có thể lấy chất nuôi dưỡng từ bất kì đâu.

'Bây giờ, cô O'Grady' viên luật sư hỏi 'cô nói chồng cô chưa bao giờ nói một lời tốt nào với cô từ lúc cưới nhau. Cô có chắc về điều đó không?'

'Mới đi tới nghĩ về điều đó thôi' cô ấy đáp 'thỉnh thoảng anh ấy nói "Em là người tồ..tốt ".'

Bây giờ bản ngã thậm chí có thể có chất nuôi dưỡng từ nơi không chất nuôi dưỡng nào là có thể. Nhớ cách thức tinh vi của bản ngã. Toàn thể công việc của tôi ở đây bao gồm việc làm tan biến bạn, trong việc triệt phá bạn, trong việc phá huỷ bạn, để cho con người mới được sinh ra, để cho việc phục sinh trở thành có thể. Tôi là cây chũ thập cho bạn, để cho tôi có thể trở thành việc phục sinh của bạn.

7. Chọn cái mới

Tử Cống học mệt rồi thưa với Khổng Tử 'Con muốn nghỉ.'
"Sống đâu có được nghỉ."

'Vậy thì con không có lúc nào được nghỉ sao?'

'Có chứ. Nhìn những nắm mồ ngổn ngang cái thấp cái cao kia, chỗ nghỉ ngơi đó.'

'Chết lớn lao thay! Người quân tử chết là được nghỉ, kẻ tiểu nhân chết là hết, không làm bậy được nữa.'

'Tử Cống, anh hiểu rồi đấy. Người ta đều biết sống là vui mà không biết sống là khổ, biết già thì mỗi một mà không biết già là an nhàn, biết chết là buồn mà không biết chết là nghỉ.'

Triết lí là kẻ thù của chân lí. Và khi tôi nói triết lí tôi ngụ ý mọi triết lí, kể cả của tôi, bởi vì triết lí tạo ra màn ảnh các từ và bạn không thể thấy được thực tại như nó vậy. Nó bóp méo thực tại, nó diễn giải thực tại, nó cho việc vô lấy thực tại, nó che giấu thực tại, nó che phủ thực tại.

Chân lí là trần trụi, chân lí là tất cả, chân lí là ở bên trong và bên ngoài; và rào chắn duy nhất là lời, lí thuyết, thượng đế học mà bạn đã học. Họ không cho phép bạn nhìn cái đang đó, họ tới trên đường, họ có định kiến. Mọi triết lí đều là định kiến, và mọi khái niệm không phải là bắc cầu - không khái niệm nào bắc cầu - chúng là rào chắn.

Ngày này hay ngày khác, người truy tìm đích thực đi tới khoảnh khắc lớn lao đó của việc nhận ra khi người đó cảm thấy mòn mỏi, mệt mỏi - mệt mỏi của mọi điều vô nghĩa mà cứ nhân danh suy nghĩ. Lời 'thượng đế' không phải là Thượng đế. Bạn có thể cứ chơi với lời được bao lâu? Lời 'thức ăn' không phải là thức ăn. Bạn có thể cứ mang lời 'thức ăn' và còn đói được bao lâu? Ngày này hay ngày khác bạn sẽ trở nên nhận biết rằng điều bạn đang mang chỉ là lời - nó không thể nuôi dưỡng bạn, nó không thể cho bạn cuộc sống, và nó không thể cho bạn an bình, và nó không thể cho bạn bất kì cái gì. Tất nhiên nó hứa tất cả, đó là cách triết lí trở nên quan trọng thế - bởi vì những hứa hẹn của nó. Nhưng tất cả những hứa hẹn đó đều trống rỗng; chúng chưa bao giờ được hoàn thành. Triết lí chưa bao giờ giúp cho bất kì ai để nhận ra chân lí. Khoảnh khắc lớn lao này của nhận ra đã tới trong Tử Cống. Ông ấy là đại đệ tử của Khổng Tử.

Tử Cống học mệt rồi...

Nhìn là một điều, học tập là đối lập theo đường kính. Nếu tôi nói với bạn 'Đi và xem hoa hồng trong vườn', và bạn thay vì đi ra vườn bạn đi vào thư viện và bạn khảo cứu về hoa hồng - đó là học tập. Về và về, nó đi vòng quanh và vòng quanh; nó chưa bao giờ chạm vào điểm thực.

Tử Cống học mệt rồi...

Lời là đủ rồi. Lí thuyết, học thuyết là đủ rồi. Và điều này tôi gọi là khoảnh khắc lớn trong cuộc sống của người truy hỏi. Mọi người đều phải đi qua lời bởi vì chúng ta đã được đào tạo về lời. Mọi người đều phải đi qua lí thuyết; chúng ta đã được cho các lí thuyết từ chính thời thơ ấu của chúng ta. Chúng ta đã được nuôi lớn theo các định kiến, học thuyết, nhà thờ, trường học. Ai đó là người Ki tô giáo và ai đó là người Mô ha mét giáo và ai đó là người Hindu, và chúng ta đã được nuôi lớn, được ước định. Cho nên khoảnh khắc bạn bắt đầu hỏi 'Chân lí là gì?' tâm trí bạn bắt đầu cung cấp lời; nó biết câu trả lời. Những câu trả lời đó tất cả đều giả, những câu trả lời đó tất cả đều vay mượn, nhưng nó cho bạn câu trả lời hay. Chúng tha mãi mãi cho bạn một chốc, và nếu việc truy hỏi của bạn là không lớn, chúng có thể tha mãi mãi cho bạn mãi mãi. Chỉ người truy hỏi lớn lao mới thấy ra vấn đề rằng lời là vô nghĩa.

Ngôn ngữ không phải là cánh cửa tới thực tại, mà im lặng mới là. Việc nói bên trong phải dừng lại, chỉ thế thì bạn sẽ có sáng tỏ. Chỉ thế thì thực tại mới hiển lộ bản thân nó cho bạn. Bạn cứ huyền thuyên bên trong, và tâm trí bạn cứ vận hành, một cách thường xuyên, một cách ám ảnh, như người dở hơi. Và tâm trí là kẻ dở hơi: nó cứ tạo ra những lời mới, tổ hợp mới, lí thuyết mới; nó cứ bàn tán. Nó là kẻ bịa đặt lớn lao khi có liên quan tới lí thuyết và nó không cho phép bạn thậm chí một khoảng hở, một lỗ hổng, để nhìn vào cái gì có đó. Việc nói bên trong phải dừng lại... thế thì đột nhiên không có rào chắn; chưa bao giờ có cả.

Thiền sư nói: Từ chính lúc bắt đầu chân lí là không bị che giấu, chân lí là ở trước bạn.

Bạn đang tìm cái gì? Bạn đang chạy đi đâu? Nhưng mắt bạn nhắm qua các định kiến.

Tử Cống học mệt rồi...

Ông ấy đã học nhiều và bây giờ ông ấy nhận ra rằng việc học đã không nuôi dưỡng ông ấy. Nó đã không làm mạnh cho ông ấy, nó đã không chuyên giao cái gì, nó đã không làm cho ông ấy cảm thấy thực hơn là ông ấy đã vậy trước đây. Ông ấy chưa ở bất kì đâu, ông ấy trống rỗng. Không có tích hợp. Ông ấy không biết thực ra ông ấy là ai. Ông ấy trở nên mòn mỏi. Ông ấy phải đã là người truy hỏi lớn lao - ngay cả Khổng Tử cũng không thể lừa được ông ấy.

Khổng Tử là kẻ sĩ lớn: ông ấy có thể cung cấp câu trả lời cho mọi câu hỏi có thể, và ông ấy có thể phát minh ra những câu trả lời hay. Tất cả những câu trả lời này đều được bịa ra, làm tại gia, nhưng chúng có thể lừa được kẻ ngu. Chúng có thể làm cho nhiều người cảm thấy rằng họ biết. Chúng có thể trở thành an ủi. Và tri thức của ông ấy, sự đáng kính của ông ấy, tính cách hoàn hảo của ông ấy.... Ông ấy là con người của đức hạnh, nhớ lấy, một người rất đạo đức... con người của tính cách, của thói kiêu cách, xã giao... một quân tử. 'Quân tử' là mục đích của triết lý của Khổng Tử: con người phải trở thành quân tử. Ông ấy là hoàn hảo, bạn không thể tìm được lỗ hỏng nào trong tính cách của ông ấy; mọi đức hạnh đã trở thành *thực* trong ông ấy. Con người đạo đức với tri thức lớn lao, được hỗ trợ bởi truyền thống, tục lệ, kinh sách - được vua chúa và hoàng hậu kính trọng, được kính trọng trong cả nước - nhưng cho dù thế ông ấy cũng không thể lừa được Tử Cống.

Tử Cống học mệt rồi...

Khi bạn trở nên kiệt sức vì học tập, khoảnh khắc lớn lao đã tới khi học trò trở thành đệ tử. Khi bạn kiệt sức vì học tập, thế thì bạn lấy chỗ rẽ ngoặt một trăm tám mươi độ. Thế thì bạn không còn quan tâm tới lí thuyết, bạn muốn cái thực; bạn muốn thức ăn để ăn sao cho bạn có thể được nuôi dưỡng. Và bạn không muốn công thức làm món ăn nữa, bạn không muốn sách dạy nấu ăn thêm nữa; bạn muốn thức ăn thực.

...thưa với Không Tử 'Con muốn nghỉ.'

Lời tạo ra bất ổn. Học thuyết, giáo điều, làm cho bạn căng thẳng hơn bởi vì chúng đưa bạn đi lạc lối; chúng dẫn bạn xa khỏi thực tại. Bạn càng xa khỏi thực tại, bạn sẽ càng bất ổn hơn. Để cho điều đó là tiêu chí. Bất kì khi nào bạn cảm thấy bất ổn, điều đó nghĩa là bạn đã đi xa khỏi thực tại. Bất kì khi nào bạn ở gần thực tại, có yên ổn vô cùng, bình thản, yên tĩnh, duyên dáng, im lặng, an bình. Bạn ở nhà bởi vì thực tại là nhà của bạn. Bất ổn đơn giản nghĩa là bạn đi xa và toàn thể bản thể bạn bị bật rễ khỏi nhà bạn, do đó có bất ổn.

Tử Cống nói 'Tôi muốn tìm ra thanh thản. Đủ lí thuyết rồi, và đủ học tập rồi. Tôi đã học mọi điều có thể được học. Tôi đã trở thành học trò lớn, đệ tử lớn của thầy, nhưng điều đó không thoả mãn. Xin giúp tôi tìm ra thanh thản.'

Bạn có quan sát điều đó không? Bạn càng biết nhiều, về lời, kinh sách, Ki tô giáo, Hồi giáo, Hindu giáo, Phật giáo, Gita, Koran, Kinh Thánh, Vedas, bạn sẽ càng cảm thấy tâm trí bạn ngày càng điên hơn; bạn bị kéo đi theo mọi hướng. Lí thuyết này nói cái gì đó, lí thuyết khác nói cái gì đó khác; chúng mâu thuẫn lẫn nhau, chúng bao giờ cũng chẹn họng nhau. Luận cứ

lớn lao và không kết luận. Suốt nhiều thế kỉ triết lí đã không đi tới một kết luận. Trong năm nghìn năm các triết gia đã từng thảo luận, nhưng chưa bao giờ có bất kì kết luận nào - bất kì kết luận nào mà họ có thể đồng ý tất cả được. Chưa bao giờ có bất kì đồng ý nào. Điều đó đã không xảy ra và nó sẽ không xảy ra. Hai triết gia không thể đồng ý được bởi đồng ý là có thể chỉ khi bạn biết thực tại, thế thì có đồng ý. Nếu bạn biết thực tại và tôi biết thực tại, có đồng ý, bởi vì thế thì không có vấn đề gì. Bạn biết cùng thực tại, tôi biết cùng thực tại - làm sao có thể có biện luận được? Nhưng biện luận là có thể nếu tôi có lí thuyết của tôi và bạn có lí thuyết của bạn, thế thì không có khả năng nào cho đồng ý. Đồng ý xảy ra chỉ qua *kinh nghiệm*. Kinh nghiệm là mang tính kết luận. Luận cứ là không có tính kết luận. Luận cứ này dẫn tới điều khác và cứ như thế mãi. Khi hai người tranh cãi, cả hai không thể cùng đúng. Cả hai có thể sai, nhưng cả hai không thể đúng.

Chuyện xảy ra:

Một hôm Mulla Nasruddin và vợ anh ta cãi nhau - luận cứ của chồng và vợ - và câu chuyện đi tới kết luận tự nhiên là dần dần Mulla bắt đầu cảm thấy 'Sao mình đã bắt đầu nhỉ?'

Anh ta cảm thấy đói và vợ thậm chí không nghĩ tới việc nấu ăn. Thế là anh ta đi tới vợ và nói 'Thôi được, anh nhận anh sai.'

Vợ nói 'Điều đó chưa được. Anh sẽ phải nhận rằng em đúng. Chỉ có chuyện anh sai chẳng tạo ra mấy khác biệt, anh sẽ phải nhận rằng em đúng. Anh nói lời khẳng định đi! Bởi vì anh có thể sai và đầu vẩy bên trong bản thân anh có thể vẫn nghĩ rằng em cũng sai, cho nên điều đó chẳng ích gì mấy.'

Cả hai người có thể sai. Nhớ lấy, chân lí là một; phi chân lí có thể nhiều như bạn muốn. Tôn giáo là một - không thể hai được vì chân lí là một; nhưng triết lí có thể nhiều như bạn muốn. Mọi người có thể có triết lí riêng của họ: nó là mơ của họ về thực tại. Bạn có thể chế tạo ra một lí thuyết theo cách riêng của bạn, bạn không thể chế tạo ra thực tại. Điều đó tạo ra bất ổn. Và khi bạn không có kết luận, bạn treo trong tình trạng lập lờng. Và việc treo ở giữa đó, không ở đây không ở kia, là điều triết lí tạo ra trong con người. Người đó bắt đầu cảm thấy rằng người đó biết, và người đó cứ cảm thấy sâu bên dưới rằng người đó không biết. Bây giờ đây là trạng thái rất căng thẳng. Bạn biết rằng bạn không biết và vậy mà bạn cảm thấy rằng bạn biết. Bạn cảm thấy rằng bạn biết và vậy mà bạn biết rằng bạn không biết. Bây giờ bạn lâm vào chia chẻ, bạn trở thành tinh thần phân liệt. Và trong trạng thái của tâm trí không kết luận này người ta bao giờ cũng cảm thấy không đầy đủ, và không đầy đủ gây đau. Người ta muốn biết chân lí đầy đủ, chân lí toàn thể.

Chuyện xảy ra trong một khách sạn là người bán hàng tới. Người quản lí nói 'Khó cho tôi tìm phòng cho ông mặc dầu vẫn còn phòng trống, nhưng tôi không thể cho ông được.'

Người bán hàng nói 'Nhưng lí do là gì? Sao ông không thể cho tôi cái phòng trống đó?'

Người quản lí khách sạn nói 'Một chính khách lớn đang ở ngay dưới phòng đó. Phòng trống là ở tầng một, nhưng dưới nền phòng đó là phòng một nhà lãnh đạo chính trị lớn đang ở. Và ông ấy phát điên với những điều nhỏ bé. Nếu ông bước đi trong phòng của ông hay nếu ông làm tiếng ồn nào đó, thế thì ông ta sẽ tạo ra nhiều âm ỉ và tôi không muốn có rắc rối nào. Xin ông sang khách sạn khác.'

'Nhưng' người bán hàng nói 'Tôi đã nhìn quanh khắp rồi. Mọi khách sạn đều đã được đặt chỗ hết. Cho nên xin ông, ông làm ơn cho tôi đi, và tôi hứa với ông là tôi thậm chí sẽ không đi chuyên trong phòng. Cả ngày tôi sẽ đi làm việc trong thị trấn và đêm tôi đơn giản về và đi ngủ. Trước khi trời sáng tôi sẽ đi rồi, đi sang thị trấn khác, nhưng xin cho tôi cái phòng đó đi.' Thế là phòng đó được cho.

Đến giữa đêm, người bán hàng trở về, mệt mỏi, ngồi trên giường, tháo một chiếc giày ra và ném phịch nó lên sàn. Thế rồi ông ta sực nhớ rằng nhà lãnh đạo chính trị lớn có thể bị quất rây, cho nên anh ta tháo chiếc giày thứ hai rất im lặng và không tạo ra âm thanh nào ông ta để nó lên sàn và đi ngủ.

Sau một giờ, chính khách lớn tới và gõ cửa phòng ông ta. Anh ta mở cửa và thấy ông chính khách điên, đỏ bừng mặt giận dữ, và anh ta không thể nào hiểu nổi 'Tôi có thể đã làm gì vậy? - vì tôi đã ngủ một giờ rồi!' Và anh ta nói 'Thưa ngài, tôi có làm điều gì sai không? Có thể trong mơ của tôi...? Hay có thể tôi đã làm tiếng động nào đó hay nói cái gì đó chẳng? Nhưng tôi rất xin lỗi, tôi không ngụ ý điều đó.'

Chính khách nói 'Cái đó không phải là sự việc. Điều gì xảy ra với chiếc giày kia? Trong cả một giờ ông đã làm tôi thức. Tôi nghe thấy tiếng động - chiếc giày thứ nhất rơi trên sàn và tôi nói "Vậy là người này đã về!" Và thế rồi tôi đã chờ đợi chiếc thứ hai! Và thế rồi, dần dần, tôi trở nên gần như điên. Tôi không thể ngủ được. Chuyện gì đã xảy ra cho chiếc giày thứ hai?'

Điều xảy ra cho tâm trí mà vẫn còn trong trạng thái không kết luận được: cái gì đó cứ treo đây, như lưỡi kiếm. Bạn có thể hiểu khó khăn của chính khách này. Ông ta phải đã cố ngủ

nhưng ông ta phải đã quán tưởng chiếc giầy thứ hai đang treo trong không trung. 'Chuyện gì đã xảy ra?'

Tâm trí thanh thản chỉ khi có kết luận, bằng không thì không bao giờ. Và triết lí chưa bao giờ dẫn tới bất kì kết luận nào. Chỉ thực tại là có tính kết luận; chỉ kinh nghiệm *sự tồn tại*, mới có tính kết luận.

*Tử Cống học một ròi thừa với Khổng Tử 'Con muốn nghỉ.'
'Sống đâu có được nghỉ.' Khổng Tử nói*

Bây giờ quan điểm này - rằng 'Sống đâu có được nghỉ' là dựa trên triết lí nào đó: rằng sống là tranh đấu, rằng sống là hành động, rằng sống là xung đột, rằng sống là cuộc chiến để sống còn - làm sao bạn có thể thanh thản được? Cùng triết lí này đã trở nên chiếm ưu thế ở phương Tây: Darwin, triết lí về sự sống còn của kẻ mạnh nhất', và Nietzsche, 'ý chí nắm quyền'. Khổng Tử được hiểu sâu sắc ở phương Tây; ông ấy là người phương Tây. Ông ấy được sinh ra ở phương Đông, nhưng ông ấy không phải là người phương Đông chút nào. Thái độ của ông ấy đối với cuộc sống là thái độ của hoạt động. Nó là thái độ dương, thái độ nam tính - tranh đấu, xung đột, vật lộn, chinh phục, chứng tỏ ý chí của bạn. Bạn ở đây để chứng minh ý chí của bạn, bạn phải chứng tỏ cho thế giới rằng bạn là ai đó. Bạn phải để lại dấu vết trong lịch sử, bằng không cuộc đời của bạn là vô nghĩa. Bạn phải cạnh tranh, bạn phải tranh đấu - chỉ thế thì bạn mới có thể để lại dấu vết của bạn trong lịch sử. Nếu bạn vẫn còn im lặng và thanh thản, làm sao bạn sẽ để lại dấu vết của bạn trong lịch sử được?

Lão Tử đã không để lại dấu vết nào trong lịch sử: Tamburlaine đã để lại dấu vết của ông ấy trong lịch sử. Trang

Tử đã không để lại dấu vết của ông ấy trong lịch sử; Nadir Shah, Alexander, Napoleon, Hitler, Stalin, Mao họ đã để lại dấu vết của họ trong lịch sử. Mao là một người theo Khổng Tử, ông ấy tin vào Khổng Tử và ông ấy cố gắng gian nan để phá huỷ mọi khả năng và tiềm năng của Đạo ở Trung Quốc. Ông ấy đã phá huỷ nhiều tu viện Đạo, ông ấy muốn nhổ bật rễ họ hoàn toàn. Tại sao - bởi vì họ không dạy tranh đấu nào. Nếu bạn không dạy tranh đấu nào, làm sao bạn có thể dạy cách mạng được?

Thái độ của Đạo là hợp tác, không xung đột. Thái độ của Đạo không phải là chống lại tự nhiên mà là sống cùng với nó, cho phép tự nhiên, để nó có cách thức của nó, hợp tác với nó, đi cùng với nó. Thái độ của Đạo là việc thành thoi lớn lao.

Nhớ lấy, nó không có *hay* bất hoạt. Nó không là hoạt động không bất hoạt; nó là siêu việt. Lối của Đạo là *Vô Vi*: nó nghĩa là hành động qua vô hành động. Đó là mục đích của Đạo: Làm, nhưng không là người làm. Hành động, nhưng để Đạo hành động qua bạn - đơn giản có tính hợp tác. Thế thì, qua Đạo, bạn có thể thanh thản *trong cuộc sống*.

Nhưng làm sao bạn có thể thanh thản với Khổng Tử? Ông ấy là đúng: ông ấy nói điều đó khi có liên quan tới triết lí của ông ấy,

"Sống đâu có được nghỉ."

Bạn phải tranh đấu gian nan, bạn phải chứng minh khí khái của bạn, bạn phải chứng minh ý chí của bạn. Sống là ở đây để cho bạn có thể lấy cơ hội này và chứng minh bản thân bạn. Nó là cuộc cạnh tranh, cạnh tranh cắt cổ; mọi người đều chen hòng nhau; và nếu bạn thành thoi, bạn đi đời. Tranh đấu nghiệt ngã! Theo mọi cách vẫn còn tinh táo và không nghĩ tới thanh thản.

Từ 'thanh thân' theo tâm trí Không Tử là kẻ trốn chạy. Không đòi hỏi thiên, đó là khuynh hướng thoát li thực tế. Không đi lên Himalayas, và không ngồi im lặng - đó là khuynh hướng thoát li thực tế. Làm cái gì đó đi! Sống dành cho làm và chết là dành cho không làm: đó là logic của họ. Một cách tự nhiên, một ngày nào đó bạn sẽ chết và thế rồi bạn sẽ thanh thân, cho nên sao lo nghĩ về nó? Phân chia của họ là rõ ràng, và với tâm trí logic điều đó hấp dẫn.

Ông ấy nói

"Sống đâu có được nghỉ."

"Vậy thì con không có lúc nào được nghỉ sao?" đệ tử hỏi.

Một cách tự nhiên, nếu không có thanh thân cho người sống thì khi nào? 'Khi nào con sẽ thanh thân? Con sẽ không tìm thấy nó bao giờ sao? Ác mộng này có tiếp tục mãi mãi và mãi mãi không? Và không có chấm dứt cho nó sao?'

Không Tử nói

'Có chứ. Nhìn những nắm cỏ ngổn ngang cái thấp cái cao kia, chỗ nghỉ ngơi đó.'

'Có chứ.' Lưu tâm tới những từ này. Đây là lừa dối lớn nhất đã từng được con người bịa ra: 'Có chứ... không phải bây giờ, đâu đó trong tương lai... không ở đây, đâu đó khác.' Tất cả cái gọi là 'tôn giáo' đã dùng phương cách lừa dối này. Họ hứa hẹn. Họ nói 'Ông sẽ có mọi thứ mà ông muốn, nhưng không phải bây giờ... ngày mai.'

Và ngày mai chẳng bao giờ tới - nó không thể tới được bởi chính bản chất của nó. Tương lai không bao giờ tới vì bất kì khi

nào nó tới, nó đều là hiện tại. Nó bao giờ cũng bây giờ, và bây giờ, và bây giờ. Dù bạn ở bất kì chỗ nào, nó sẽ là bây giờ và ở đây.

Và lời hứa là 'Có chứ.' Lời hứa này rất tinh ranh. Đó là điều mọi tôn giáo đã làm. 'Trên cõi trời ông sẽ thấy an bình, thanh thản, hạnh phúc. Trong *moksha*, trong *niết bàn*... ở đâu đó xa xôi tồn tại mảnh đất của an bình và hạnh phúc. Bạn sẽ đạt tới đó một ngày nào đó, nhưng không phải hôm nay. Và nếu bạn muốn đạt tới đó, hi sinh hạnh phúc ngày hiện tại của bạn cho nó đi. 'Cái giá phải trả' họ nói, 'Và cái giá là thế này: Hi sinh hiện tại của bạn cho tương lai. Hi sinh cái thực cho cái ảo. Hi sinh sống cho sau chết.'

Và họ đã thuyết phục nhân loại và gần như tất cả mọi người đã hi sinh các kiếp của họ. Không ai quay lại từ cõi trời để kể lại liệu nó có xảy ra không. Không ai tới sau cái chết để nói 'Vâng, Khổng Tử là đúng.' Cho nên lừa dối vẫn còn vì nó không thể bị phủ nhận. Nó rất lấu cá - không thể nào phủ nhận nó được. Bạn không thể chứng minh nó sai, tuy thế bạn không thể chứng minh được nó; nhưng bạn không thể bác bỏ được nó nữa.

'Có chứ.' Nghe những lời này: 'Có chứ.' Đây là toàn thể ước định của bạn. Trong thời thơ ấu bố mẹ nói 'Không phải bây giờ. Khi con lớn hơn con sẽ làm.' Khi bạn lớn hơn, họ bắt đầu nói 'Không phải bây giờ. Khi con già, về hưu, với số dư ngân hàng tốt; mọi điều được thực hiện và thời gian để thanh thản và để thành thoi đã tới - thế thì.' Và khi bạn già, họ nói 'Sau cái chết.' Họ cứ trì hoãn. Củ cà rốt của tương lai cứ treo lủng lẳng trước bạn và bạn càng lại gần nó, nó càng lùi xa thêm. Và, trong khi đó, bạn cứ bỏ lỡ mọi thứ đang có thể.

Triết lí hướng tương lai là độc hại. Triết lí hướng tương lai là giống như thuốc phiện: nó làm mê hoặc bạn và nó không cho phép bạn sống cuộc sống của bạn ngay bây giờ, ở đây-bây giờ. Và đó là cuộc sống duy nhất. Bây giờ nhìn vào câu trả lời của Khổng Tử. Đệ tử muốn tìm thanh thân; ông ấy bảo

'Vậy thì con không có lúc nào được nghỉ sao?'

'Sống là tranh đấu, cho nên đừng đòi hỏi thanh thân. Thanh thân xảy ra, chắc chắn, nhưng không phải bây giờ, chưa bao giờ bây giờ cả. *Có chứ. Mong đợi....* Bao giờ cũng mong đợi, không nhìn ở đây-bây giờ. Không nhìn đúng vào khoảnh khắc này; sống cho tương lai và hi sinh hiện tại đi.'

Điều này, tôi nói, là lừa dối lớn nhất đã từng được bắt kì người nào bịa ra. Nó đã có tác dụng tốt. Tu sĩ và chính khách cả hai đều sống trên nó - tương lai. Người cộng sản cứ nói 'Đợi đã, hi sinh cho tương lai. Sớm hay muộn sẽ tới một xã hội, xã hội phi giai cấp, thế thì mọi người sẽ hạnh phúc.' Bạn bất hạnh, bạn khổ, bạn muốn thanh thân bây giờ và họ nói 'Đừng lo. Thanh thân sẽ là có thể. Cứ mong đợi đi. Để cách mạng xảy ra và thế rồi mọi sự sẽ tốt. Nếu bạn muốn rằng tương lai sẽ là hạnh phúc... hi sinh đi. Hi sinh đi!' Người phát xít nói 'Hi sinh đi, để cho Đất cha có thể thắng. Và một khi Đất cha đã thắng và một khi giống nòi Bắc Âu đã chứng minh rằng nó là giống nòi siêu đẳng, thế thì sẽ có an bình trên trái đất.'

Chính khách sống, khai thác, nhân danh tương lai. Hiện tại là xấu, khổ, kinh khủng. Ông ta tạo ra mục đích hư ảo, chốn không tưởng - ông ta trang trí chúng một cách rất đẹp, ông ta làm cho chúng rất màu sắc - và bạn trở nên bị say mê, cho nên bạn không nhìn quanh bản thân mình. Nó là xấu, nó là kinh khủng, nó là khổ - bên trong, bên ngoài. Bạn đơn giản đầy nước

mất và không gì khác, chỉ buồn tui, địa ngục. Nhưng họ nói 'Ông sẽ có. Mong đợi đi. Ngày vĩ đại đó đang tới.' Chính khách sống trên nó và tu sĩ sống trên nó. Và chính khách và tu sĩ không rất tách biệt đâu: họ là đối tác trong cùng kinh doanh. Kinh doanh này là không cho phép con người được ở đây-bây giờ, bởi vì một khi con người ở đây bây giờ, người đó hạnh phúc tới mức người đó sẽ không nghe bất kì chính khách nào và người đó sẽ không nghe bất kì tu sĩ nào.

Nếu con người được phép ở đây-bây giờ, người đó sẽ an bình và thanh thản tới mức người đó sẽ không bận tâm về bất kì cõi trời nào. Người đó đã đạt tới nó - ai bận tâm về thiên đường của bạn? Thiên đường của bạn dường như có nghĩa vì con người khổ. Để cho thiên đường vẫn còn nghĩa con người phải vẫn còn khổ. Và bởi vì thiên đường tu sĩ tồn tại, bởi vì ông ta sẽ chỉ cho bạn con đường, ông ta giữ chìa khoá, ông ta có đường dây trực tiếp tới Thượng đế. Bạn không có, cho nên bạn phải thuyết phục và hối lộ tu sĩ để cho ông ấy sẽ chăm nom tới quyền lợi của bạn và thuyết phục Thượng đế rằng bạn nên được cho hạnh phúc. Bạn đã chịu khổ đủ rồi và bạn đã chịu khổ rất chính đáng; bạn đã hi sinh tất cả - vì tôn giáo, vì đất nước, vì nhân loại. 'Hi sinh vì bất kì cái gì, nhưng cứ hi sinh đi!' đó là khẩu hiệu của họ. Bất kì cái gì cũng có tác dụng, bất kì lí tưởng vô nghĩa nào cũng có tác dụng... nhưng cứ hi sinh đi.

Lí tưởng cũ bị bỏ đi bởi vì chúng trở thành mục rữa và con người chán ngán với chúng. Thế thì lí tưởng mới được bịa ra, thế thì hi sinh cho chúng đi - đó là điều đã xảy ra trong nhiều thời đại. Chỉ lí tưởng thay đổi, nhưng hi sinh tiếp tục. Thịnh thoảng đó là vì Thượng đế mà bạn phải hi sinh. Tu sĩ Mô ha mét giáo cứ nói rằng nếu bạn chết trên chiến trường đánh nhau vì tôn giáo của bạn, thiên đường của bạn là tuyệt đối chắc chắn. Cho nên chết một cách dũng cảm đi, biết rõ rằng bạn sẽ được đón

chào nhiệt liệt trên cõi trời. Người cộng sản nói rằng nếu bạn chết vì cách mạng bạn là vĩ đại. Tên của bạn sẽ vang dội nhiều thời đại, bạn sẽ được ghi nhớ là người chết vì nghĩa; bạn sẽ được kính trọng. Nhưng làm một điều: không sống, hi sinh.

Một tình huống rất ngớ ngẩn. Các bố mẹ cứ hi sinh vì bạn; bố, mẹ hi sinh vì bạn. Họ nói 'Tôi hi sinh vì con tôi.' Một cách tự nhiên họ báo thù, vì khi người mẹ hi sinh cho đứa con, cô ấy đang phá huỷ cuộc sống riêng của cô ấy. Cô ấy sẽ báo thù. Cô ấy sẽ nói đi nói lại, cô ấy sẽ làm điều đó thành rõ ràng cho bạn lặp đi lặp lại 'Mẹ đã hi sinh cho con. Biết cho rõ vào, nhớ cho rõ vào, rằng mẹ đã hi sinh cả đời mẹ, tuổi thanh niên của mẹ - mọi thứ đều vì con.' Và cô ấy sẽ cố gắng thuyết phục bạn 'Con cũng làm cùng điều đó cho con của con.' Cho nên bạn sẽ hi sinh cho con bạn, và thế rồi bạn sẽ thuyết phục chúng rằng chúng làm cùng điều đó cho con của chúng... cho nên không ai đã bao giờ sống. Thế hệ này hi sinh cho thế hệ khác, và nếu bạn không hi sinh, thế thì bạn trở thành bất kính. Không ai kính trọng bạn, thế thì bạn là tội phạm. Nếu bạn không hi sinh cho người khác họ nói 'Anh đang làm gì? Anh không phải là người tốt, anh là kẻ vô đạo đức. Hi sinh là tốt. Sống vì bản thân người ta là ích kỉ.' Cứ nhìn vào điều những người này đã làm: hạnh phúc là ích kỉ, hi sinh là tốt. Và bằng hi sinh bạn sẽ bất hạnh và người bất hạnh tạo ra bất hạnh xung quanh. Và người bất hạnh sẽ trả thù - người đó không bao giờ có thể tha thứ được; cuộc đời người đó đã bị phá huỷ. Họ nói rằng vợ phải hi sinh cho chồng và chồng phải hi sinh cho vợ. Để làm gì? Cả hai đều hi sinh, cho nên cả hai bỏ lỡ cuộc sống.

Tôi dạy bạn vị kỉ thuần khiết. Đừng bao giờ hi sinh vì bất kì ai. Chỉ sống cuộc sống của bạn một cách đích thực và thế thì bạn sẽ không bao giờ lấy báo thù bất kì ai và bạn sẽ không bao giờ miễn cưỡng chống lại bất kì ai. Và người không có miễn cưỡng

chống lại bất kì ai là người yêu thương; từ bi, tốt bụng, chia sẻ. Và người không có miễn cưỡng chống lại bất kì ai - chống lại con mình, chồng, vợ, là đẹp vô cùng. Người đó tạo ra chỗ của hạnh phúc quanh bản thân mình. Bất kì ai tới trong chỗ của người đó đều chia sẻ hạnh phúc của người đó.

Vị kỉ đi.

Nhìn những cây này. Không cây nào đang cố hi sinh vì cây khác, do đó chúng xanh. Nếu chúng bắt đầu hi sinh, không cây nào sẽ xanh và không cây nào sẽ nở hoa bao giờ. Nhìn sao. Chúng rất vị kỉ - chúng chiếu sáng cho bản thân chúng; chúng không hi sinh. Bằng không, toàn thể sự tồn tại chắc trở nên xấu và tối. Vị kỉ là tự nhiên. Và cái ta mà tôi dạy bạn chính là Đạo là gì: bản tính của bạn. Lắng nghe nó, đi theo nó. Bản tính của bạn đang nói với bạn 'Hạnh phúc đi.'

Nếu điều này Từ Công mà hỏi Lão Tử, ông ấy chắc đã nói 'Đại chúc mừng nhé. Ông đã mệt mỏi vì học tập rồi sao? Rất tốt. Vậy vút luôn mọi suy nghĩ đi, bây giờ thiền. Ông muốn thanh thần sao? Điều đó là có thể ngay bây giờ.' Lão Tử sẽ không nói 'Ông sẽ có.' Tương lai là vô nghĩa, nó là thủ đoạn - thủ đoạn để an ủi bạn, rằng mặc dầu bạn không có ngay bây giờ, nhưng bạn sẽ có. Bạn có thể hi vọng, và qua hi vọng bạn có thể đầu độc toàn thể bản thể bạn.

Tu sĩ và chính khách muốn bạn trở thành người chết vì nghĩa, và người chết vì nghĩa không phải là người tốt vì họ là người rất giận dữ. Họ đã bỏ lỡ cuộc đời của họ, họ nhất định giận dữ - điều đó là tự nhiên. Bạn đã ép buộc họ phá huỷ cuộc sống của họ, bạn đã thuyết phục họ, bạn đã hỏi lộ họ, để phá huỷ cuộc sống của họ - làm sao họ có thể hạnh phúc được? và làm sao họ có thể có khả năng tha thứ cho bạn được? Không thể được.

Sống vì bản thân bạn và bạn sẽ sống vì mọi người khác, nhưng nó không phải là hi sinh. Sống vì bản thân bạn đi, vị ki một cách thực sự đích thực đi - đó là cách thức của tự nhiên. Bạn chăm nom cho hạnh phúc của bạn, thanh thản của bạn, và bạn sẽ đơn giản ngạc nhiên rằng khi bạn hạnh phúc, bạn giúp cho người khác hạnh phúc bởi vì bạn hiểu dần dần, rằng nếu người khác hạnh phúc bạn sẽ hạnh phúc hơn. Hạnh phúc có thể tồn tại chỉ trong đại dương của hạnh phúc. Nó không thể tồn tại một mình được.

Nhớ logic này, logic sâu sắc của vị ki. Hạnh phúc không thể tồn tại như hòn đảo, không. Nếu mọi người mà bất hạnh ở đây, thế thì sẽ rất khó cho bạn hạnh phúc được - hầu như không thể được, bởi vì đại dương của bất hạnh này ở khắp xung quanh sẽ cứ nghiền nát bên bờ của bạn. Cái khổ bao khắp xung quanh bạn sẽ ảnh hưởng tới bạn; nó sẽ thấm vào bản thể bạn. Cho nên người hạnh phúc dần dần đi tới hiểu biết về luật cơ bản, nên tảng rằng: Nếu mình muốn hạnh phúc, điều tốt là làm cho mọi người quanh mình hạnh phúc. Nhưng người đó không phục vụ người khác, nhớ lấy. Người đó không hi sinh. Người đó đơn giản vị ki. Người đó muốn mỉm cười, người đó giúp bạn mỉm cười nữa, bởi vì một nụ cười không thể tồn tại được; nó sẽ trông rất ngớ ngẩn. Nghĩ mà xem: bạn đang ngồi ở đây, chỉ một người mỉm cười và tất cả đều nghiêm trang. Người đó sẽ trông chút ít bối rối, người đó sẽ bắt đầu cảm thấy mặc cảm: Sao người đó mỉm cười mà chẳng ai cười cả? Cái gì đó đã đi sai. Người đó phải cẩn thận hơn lần sau; người đó sẽ nghĩ. Không, khi tất cả các bạn đều cười thế thì cười là chuyện rất đơn giản; cái toàn thể tạo ra khả năng của tiếng cười. Chúng ta phụ thuộc vào cái toàn thể, chúng ta là một phần của cái toàn thể.

Bằng việc hạnh phúc bạn tạo ra khả năng cho người khác hạnh phúc. Và đây là phục vụ thật - đây không phải là hi sinh

chút nào; bạn không trở thành người chết vì nghĩa. Người mẹ hạnh phúc, đó là lí do tại sao cô ấy yêu đứa trẻ. Cô ấy hạnh phúc tới mức mà cô ấy muốn chia sẻ hạnh phúc của mình với đứa trẻ. Cô ấy sẽ không bao giờ có bất kì miễn cưỡng nào. Thực ra, cô ấy sẽ cảm thấy biết ơn đứa trẻ vì đứa trẻ mà cô ấy có nhiều khoảnh khắc đẹp. Cô ấy bao giờ cũng sẽ cảm thấy biết ơn đứa trẻ. 'Bởi vì con tới với mẹ, bởi vì con chọn mẹ là mẹ của con, con chọn bụng mẹ của mẹ, con đã làm cho mẹ hạnh phúc thế, con đã cho mẹ những khoảnh khắc đẹp thế mà chắc đã không có thế nếu không có con. Mẹ biết ơn.' Và đứa trẻ sẽ cảm thấy biết ơn với người mẹ như thế, người biết ơn nó, và nó sẽ không bao giờ chống lại người mẹ - điều đó sẽ rất khó khăn. Thông thường, tôi chưa bao giờ bắt gặp một người mà không chống lại người mẹ hay chống lại người bố. Điều đó rất hiếm hoi.

Gurdjieff hay nói với các đệ tử của ông ấy 'Chùng nào các ông chưa tha thứ cho bố và mẹ của các ông, các ông không thể trưởng thành được.' Bạn sẽ nói 'Vô nghĩa làm sao! Ông ấy nói gì vậy?' "Chùng nào các ông chưa tha thứ...." Ông ấy đã viết điều đó lên cửa nhà ông ấy: Chùng nào các ông chưa tha thứ cho bố và mẹ của các ông, đừng vào đây. Nhưng không ai đã có khả năng tha thứ cho bố và mẹ họ bởi vì bố và mẹ đã hi sinh quá nhiều

Bố và mẹ đã từng khổ vì con cái họ. Và họ cứ nói họ đã khổ biết bao nhiêu. Không người mẹ nào nói 'Mẹ đã tận hưởng việc là con của con biết bao nhiêu.' Không người bố nào nói 'Bằng việc tới nhà chúng ta con đã đem ánh sáng tới cho chúng ta, đem tình yêu tới chúng ta, đem Thượng đế cho chúng ta.' Thế thì trẻ con sẽ có khả năng không chỉ tha thứ, chúng sẽ có khả năng yêu, chúng sẽ có khả năng biết ơn.

Một khi Đạo được hiểu, toàn thể công việc của phân tâm học sẽ biến mất, bởi vì toàn thể công việc của phân tâm học phụ

thuộc vào sự kiện là bạn không thể tha thứ được cho mẹ bạn và bố bạn. Nằm dài trên tràng ki của nhà phân tâm, bạn làm gì? Bạn nổi cơn giận mẹ bạn và bố bạn. Bạn định làm gì trong trị liệu nguyên thủy? Janov sẽ là vô nghĩa nếu Đạo được hiểu. Bạn làm gì khi bạn đá và la hét trong Trị liệu nguyên thủy? Bạn đá ai? Mẹ bạn và bố bạn. Bạn la hét ai? Mẹ bạn và bố bạn.

Nếu bạn nghe bệnh nhân trên tràng ki của nhà tâm thần, mọi điều người đó nói tới thì chín mươi phần trăm liên quan tới mẹ người đó. 'Mẹ' dường như là vấn đề. Nó là vậy, nhưng lí do là ở chỗ chính khách và tu sĩ đã làm ô nhiễm tâm trí nhân loại. Họ bao giờ cũng nói 'Bạn sẽ có. Cứ mong đợi đi. Bạn sẽ hạnh phúc trong tương lai.'

Chỉ khoảnh khắc hiện tại là tất cả mọi thứ bạn có. Dùng nó một cách thông minh đi, đừng bị lừa bởi bất kì ai.

Không Tử nói

'Ông sẽ có. Mong đợi tới chỗ cao nhất và ụ đất vòm của nắm mồ của ông ...'

'Có chứ. Nhìn những nắm mồ ngón ngang cái thấp cái cao kia, chỗ nghỉ ngơi đó.'

'Nhìn những nắm mồ ngón ngang cái thấp cái cao kia...?' Nắm mồ là nắm mồ, một thứ xấu - dù bạn làm nó thế nào. Bạn có thể làm nó thành mộ đá cẩm thạch và bạn có thể viết tên trong chữ vàng, nhưng điều đó không lừa được, nó là vô nghĩa. Bên trong chỉ là cái chết và cái chết xấu vì cuộc sống không được sống. Cuộc sống chưa bao giờ được sống là xấu. Cuộc sống bị trì hoãn là xấu, cuộc sống được sống là đẹp. Và có rất ít người sống cuộc sống của họ, chỉ họ mới có cái chết đẹp. Thế thì chết nữa cũng đẹp vì họ trở thành có khả năng sống tới mức

họ, một ngày nào đó, bắt đầu sống cái chết của họ nữa. Họ sống cuộc sống của họ, thế rồi họ sống cái chết của họ.

Cuộc sống không được sống không thể đưa bạn tới cái chết đẹp được. Vâng, bạn có thể làm mộ đá cẩm thạch và bạn có thể viết tên bằng chữ vàng và đặt bài thơ hay lên nó; và bạn có thể thấp nển và bạn có thể cúng hoa, nhưng đây tất cả đều là giả. Bạn đang cố lừa ai vậy? Với mọi đá cẩm thạch này và chữ vàng này và hoa và nển này, người này không thể sống; người này chết rồi. Và người này chưa bao giờ được phép sống - bởi vì bạn. Nhìn vào câu nói nguy hiểm này từ Khổng Tử:

' Nhìn những nắm mồ ngổn ngang cái thấp cái cao kia... '

Chừng nào thanh thân còn chưa được đạt tới trong cuộc sống nó không thể được đạt tới trong cái chết. Để điều này là qui tắc tuyệt đối: rằng bất kì cái gì bạn đạt được trong cuộc sống của bạn, bạn sẽ có khả năng giữ trong chết của bạn, không có cái ngược lại. Nếu bạn đạt tới thiên, chết của bạn sẽ có tính thiên. Nếu bạn đạt tới yêu, chết của bạn sẽ đầy năng lượng yêu. Nếu bạn đạt tới Thượng đế, chết của bạn sẽ là thiêng liêng.

Nhưng nhớ lấy, chết không thể đạt tới bất kì cái gì; thành đạt tới qua cuộc sống. Chết chỉ là thanh toán cuối cùng, phán xử cuối cùng. Chết đơn giản đóng cuộc sống của bạn lại và phán xét trở thành chung cuộc. Nếu một người là người yêu lớn và người đó đã yêu, và yêu vô điều kiện, và cuộc sống của người đó là ngọn lửa của tình yêu, là ánh sáng của tình yêu, thế thì chết sẽ đóng chương đó lại bằng ngọn lửa cháy sáng này. Nhưng nếu chết đóng cuộc sống của bạn lại và nó chỉ là keo kiệt và không gì khác - chỉ là hi vọng về tương lai, chưa bao giờ là kinh nghiệm đích thực - thế thì bạn chết theo cách vô tích sự. Đó là

điều Gurdjieff gọi là 'cái chết của chó'. Thế thì bạn đơn giản chết đi nhưng bạn không đạt tới cái gì; chẳng có gì cả.

Không ai đạt tới cái gì qua chết trừ phi người đó đạt tới nó qua sống. Chết là một khoảnh khắc. Bạn có thể đạt tới gì trong một khoảnh khắc? Bạn bỏ lỡ cuộc sống bảy mươi tám năm và bạn hi vọng rằng bạn sẽ đạt tới cái gì đó trong một khoảnh khắc sao? Trong tám mươi năm bạn đã sống một cách vô ý thức, trong rối loạn, trong điên khùng, trong ác mộng, và thế rồi đột nhiên trong chết bạn sẽ trở nên thanh thản sao? Không, thưa ngài, bạn sẽ trở mình lật mình trong nắm mồ của bạn; bạn sẽ không thấy thanh thản đâu.

Không Tử là sai, sai tuyệt đối. Ông ấy đang cho an ủi. Đây là tội phạm. Cho an ủi như vậy là tội ác chống lại nhân loại vì bạn có thể làm sao lãng người nào đó. Và ông ấy thành công trong làm sao lãng đệ tử này.

'Chết lớn lao thay! Người quân tử chết là được nghỉ, kẻ tiểu nhân chết là hết, không làm bậy được nữa.' đệ tử này nói.

Không Tử đã thành công trong việc làm sao lãng. Khoảnh khắc lớn lao đã bị phá hủy. Tử Công đã đi tới rất gần với cánh cửa qua đó ông ấy có thể đã thoát ra, nhưng Không Tử kéo ông ấy lại. Và đệ tử này bắt đầu lại nói dưới dạng triết lý, giáo điều, học tập. Đó là điều ông ấy đã học qua kinh sách: '*Chết lớn lao thay!*' Ông ấy không biết. Ông ấy thậm chí không biết thanh thản - làm sao ông ấy có thể biết được cái chết? Chết là thanh thản tối thượng, thanh thản tuyệt đối... ông ấy thậm chí không biết thanh thản tương đối. Ông ấy không biết sống là gì, ông ấy trong rối loạn, chia chẻ. Và ông ấy bắt đầu nói '*Chết lớn lao thay!*' Nghe theo Thầy ông ấy lại bị che mờ bởi lời.

Khổng Tử là thầy giáo lớn, rất có sức lôi cuốn, tác động của ông ấy là lớn: ông ấy đã thống trị Trung Quốc trong nhiều thế kỉ, ông ấy vẫn còn ảnh hưởng, ông ấy vẫn còn chi phối. Ở Ấn Độ có một người, Manu, người có thể được so sánh với Khổng Tử. Manu vẫn còn chi phối Ấn Độ, và cùng kiểu người đó - không gì khác. Xã hội Ấn Độ dựa trên luật của Manu và xã hội Trung Quốc dựa trên luật của Khổng Tử. Và cả hai người này đã phá huỷ cả hai nước này.

'Chết lớn lao thay!'

Nghe thầy, nghe thầy giáo của ông ấy, đệ tử này lại bị làm mờ đi; uy tín vận hành - ông ấy bị lừa. Ông ấy quên mất rằng ông ấy đã nói 'Tôi muốn tìm thanh thản và tôi đã trở nên mòn mỏi về mọi học tập.' Ông ấy vừa mới ở điểm rẽ nơi học trò có thể trở thành đệ tử. Ông ấy lại bị lừa lần nữa. Ông ấy lại rơi trở lại trong cái bẫy cũ mà bao giờ cũng dễ rơi vào vì người ta biết nó rất rõ, nó là quen thuộc. *'Chết là lớn lao thay!'* Chẳng biết gì về sống, chẳng biết gì về thanh thản, ông ấy khẳng định một chân lí sâu sắc thế: Chết là lớn lao thay. Ông ấy phải đã đọc nó. Vâng, trong kinh sách điều đó được viết ra: Chết là lớn lao. Nhưng chết là lớn lao chỉ khi sống là lớn lao.

Nhớ lấy, chết của bạn là chết của bạn, chết của tôi là chết của tôi. Chết của tôi sẽ phụ thuộc vào sống của tôi, chết của bạn sẽ phụ thuộc vào sống của bạn. Nếu sống của bạn là vĩ đại, chết của bạn sẽ là vĩ đại vì chết là cao trào của sống của bạn. Nếu bạn đã sống tốt, toàn bộ, bạn sẽ đạt tới đỉnh cao vĩ đại, đỉnh Himalaya. Nhưng nếu bạn mới chỉ bò trên đất, bạn đã không sống chút nào, bạn chỉ mới mơ và hi vọng và ham muốn, và chưa bao giờ một khoảnh khắc của sống đi tới bạn, chưa bao giờ một khoảnh khắc của đích thực; và bạn bao giờ cũng đóng vai

và che giấu bản thân mình đằng sau các mặt nạ, bạn chưa bao giờ là người thực, bạn bao giờ cũng giả - cái chết của bạn sẽ là giả, nó không thể vĩ đại được. Chỗ cuối có thể là vĩ đại chỉ nếu toàn thể cuộc hành trình đã là vĩ đại. Từng bước của cuộc hành trình đóng góp cho chỗ cuối. Điều đó là đơn giản, hiển nhiên. Nếu bạn đã từng nhảy múa cuộc sống của bạn, cái chết của bạn sẽ là điệu vũ lớn. Nếu bạn chỉ kêu khóc, cái chết của bạn sẽ chỉ là kêu khóc - nó không thể khác được; nó chứa sống của bạn.

Cho nên nhớ lấy: Mọi người sống cuộc sống *của mình* và mọi người chết cái chết *của mình*. Chết là duy nhất và khác nhau cũng như sống là duy nhất và khác nhau. Khi Phật chết, tất nhiên Phật chết. Khi Liệt Tử chết, tất nhiên Liệt Tử chết. Chết của họ có vinh quang, hương thơm - nó là việc nở hoa. Trong một khoảnh khắc toàn thể cuộc sống đi tới ngọn lửa tối thượng. Họ đã đạt tới, họ đã tới nhà. Chết của bạn không là gì ngoài việc bắt đầu của cuộc sống mòn mỗi khác. Ở đây bạn chết, ở kia bạn được sinh ra. Từ cửa này bạn đi vào, từ cửa khác bạn trở lại cuộc sống lần nữa - và tất nhiên cùng con đường mòn, cùng bánh xe chuyển vận.

'*Chết lớn lao thay!*' - nhưng không ở trên môi của Tử Cống. Vâng, nếu Lão Tử mà nói điều đó, nó sẽ là được. Ngay cả trên môi của Khổng Tử chết vẫn không là vĩ đại, bởi vì toàn thể cách tiếp cận là sai.

'Người quân tử chết là được nghỉ,...'

Nhớ từ này 'quân tử'. Đó là giá trị cao nhất trong đạo đức Khổng Tử: là quân tử. Và ai là quân tử? - người giả. Ai là quân tử? - kẻ đạo đức giả. Ai là quân tử? - người được đeo mặt nạ trong tập quán, xã giao, tính cách; người có tính tục lệ, truyền thống. Quân tử không phải là cá nhân, người đó chỉ là thành

viên của xã hội. Người đó không tồn tại theo cách riêng của mình; người đó không có cuộc sống của riêng mình. Người đó tồn tại chỉ như một phần của xã hội, cho nên bất kì điều gì xã hội cho phép đều là cuộc sống của người đó, và bất kì điều gì xã hội không cho phép người đó phủ nhận bản thân người đó; người đó chọn xã hội thay vì tự nhiên. Đó là điều quân tử là gì: người đó chọn luật nhân tạo ngược lại luật Thượng đế tạo. Quân tử là người đã phản bội Thượng đế, quân tử là người đã chọn xã hội. Và xã hội là thần kinh, và xã hội ốm yếu, và xã hội không bình thường chút nào. Không xã hội bình thường nào đã từng tồn tại trên trái đất. Chỉ hiếm khi có vài cá nhân là bình thường. Xã hội là bất thường - đám đông lớn những người điên. Quân tử là người đi theo đám đông này. Quân tử không có linh hồn. Tất nhiên, xã hội kính trọng người đó vô cùng, xã hội phải kính trọng người này, xã hội gọi người này là *Mahatma*, 'thánh nhân', 'hiền nhân'. Xã hội kính trọng người đó bởi vì người đó đã hi sinh cuộc sống của mình cho xã hội.

Con người thực có tính nổi dậy, con người thực không bận tâm về kính trọng, con người thực sống cuộc sống của mình một cách tự nhiên. Người đó không bận tâm về điều xã hội nói hay không nói. Xã hội không phải là điều cân nhắc cho con người thực. Nếu bạn muốn là giả thì xã hội phải được tính tới ở từng bước: nói gì, nói thế nào, nói khi nào, không nói khi nào; sống thế nào, không sống thế nào. Xã hội đã xác định mọi thứ. Bạn chỉ phải khớp, bạn chỉ phải là chiếc răng trong bánh xe. Con người thực không được kính trọng. Làm sao xã hội có thể kính trọng con người thực được? Do đó Jesus bị đóng đinh, do đó Phật bị ném đá, do đó Socrates bị đầu độc.

Xã hội chấp nhận những người này chỉ khi họ đã chết. Thế thì không có vấn đề gì vì một Jesus chết không thể mang tính nổi dậy, một Socrates chết không thể mang tính nổi dậy, một

Phật chết trở thành một hoá thân *avatar*. Một Phật sống là nguy hiểm, nhưng một Phật chết có thể được tôn thờ trong đền chùa. Nhớ lấy, bất kì khi nào những người vĩ đại này chết, thế thì mọi người tôn thờ họ. Khi họ sống, thế thì mọi người rất chống lại họ. Cùng những những người đã đóng đinh Jesus đã trở thành người Ki tô giáo - cùng những người này. Mọi người tất cả đều như nhau. Jesus là không dung thứ được, nhưng một Jesus chết là hoàn hảo - ông ta có thể làm được gì? Một Jesus chết là trong tay bạn: bạn diễn giải ông ấy, bạn đặt lí thuyết quanh ông ấy; ông ấy không thể có lời riêng của mình được, bạn nói qua ông ấy. Điều đó bao giờ cũng xảy ra.

Cho nên nếu bạn thực sự muốn là người đích thực, đừng bao giờ bận tâm quá nhiều về điều xã hội nói về nó. Tôi không nói đặc biệt đi ngược lại xã hội, không - điều đó không phải là nổi dậy, điều đó là phản ứng. Bạn đi theo bản tính của bạn. Nếu nó khớp với xã hội, hoàn toàn tốt, không cần đi ngược lại. Nếu nó không khớp với xã hội, hoàn toàn tốt, không cần đi theo xã hội.

Có khác biệt giữa người nổi dậy và người phản động. Người phản động là người sẽ cứ đi chống lại xã hội dù bất kì hoàn cảnh nào có thể: người đó đã quyết định đi ngược lại xã hội cho dù xã hội là đúng. Đôi khi xã hội là đúng, bởi vì xã hội không thể tuyệt đối sai được... ngay cả người điên đôi khi cũng đúng.

Chuyện xảy ra:

Một nhà lãnh đạo chính trị lớn đến nói chuyện cho những người bị giữ trong nhà thương điên, và ông ta vừa nói được năm bảy phút thì một người điên đứng dậy và nói 'Dừng thẳng ngu này lại! Nó điên rồi! Nó không biết nó đang nói gì.'

Tất nhiên chính khách này rất giận và ông ta nói với viên giám thị 'Tổng người này ra!'

Và viên giám thị nói 'Lần đầu tiên trong bảy năm, người đó đã nói cái gì đó có ý nghĩa, cái gì đó có nghĩa đây. Tôi không thể tống người đó ra được. Bảy năm người đó đã từng thốt ra những điều vô nghĩa... bây giờ, lần đầu tiên, cái gì đó không vô nghĩa! Tôi không thể tống người đó ra được. Nhưng ông đừng lo nghĩ vì bác sĩ nói rằng người này có thể nói duy nhất một điều trong bảy năm mà đúng. Cho nên đừng lo nghĩ, người đó sẽ không quấy rối lần nữa đâu. Trong bảy năm, chỉ một khoảnh khắc người đó trở nên lạnh mạnh, bằng không người đó vẫn còn điên khùng.'

Ngay cả người điên thỉnh thoảng cũng nói những điều đúng. Ngay cả xã hội điên này thỉnh thoảng cũng đúng, bằng không nó chắc không tồn tại. Để tồn tại ít nhất *cái gì đó* phải đúng, bằng không cuộc sống sẽ trở thành không thể được. Người phản động chính là cùng người truyền thống nhưng đã đi sang cực đoan khác. Người truyền thống theo xã hội dù đúng hay sai. 'Dù đúng hay sai đây là nước tôi. Dù đúng hay sai đây là tôn giáo của tôi. Dù đúng hay sai đây là tu sĩ của tôi. Dù đúng hay sai đây là kinh sách của tôi.' Đó là người truyền thống. Thế rồi một hôm ai đó quay sang chính cực đoan kia. Người đó nói 'Dù đúng hay sai tôi sẽ không theo xã hội đâu.' Đây là người phản động. Họ cả hai đều là cùng một loại người, không khác.

Ai là người nổi dậy? Người nổi dậy là người không bận tâm tới xã hội chút nào - người đó đơn giản sống qua cốt lõi bên trong nhất của mình - người theo Đạo của mình. Nếu xã hội khớp với Đạo bên trong đó, tốt, người đó đi cùng với xã hội; người đó không là người phản động. Nếu xã hội không khớp với

Đạo bên trong của người đó, người đó đi một mình. Người đó không là người truyền thống, tục lệ, thường. Tiêu chí của người đó là linh hồn bên trong của người đó.

'Quân tử' nghĩa là người đã được xã hội thuyết phục để bán bản thể đích thực của người đó và vay mượn mặt nạ giả từ xã hội.

'Chết lớn lao thay! Người quân tử chết là được nghỉ...'

Bây giờ quân tử có liên quan gì tới thanh thoi và chết? Quân tử không thể tìm ra thanh thản ngay cả trong sống, quân tử là rất bị kìm nén. Quân tử đã không cho phép toàn thể bản thể mình tự do chơi; người đó đã phủ nhận cả nghìn lẻ một điều, những điều đang sôi lên bên trong người đó - làm sao người đó có thể tìm ra thanh thản được? Và nếu bạn không thể tìm ra thanh thản trong cuộc sống, làm sao bạn sẽ tìm ra nó trong cái chết? Thế thì đừng tự lừa bản thân mình, đây là thuốc phiện: bạn hi vọng rằng cái gì đó sẽ xảy ra trong chết cái mà chưa bao giờ xảy ra trong sống, bạn đang dưới tác dụng của ma túy đấy.

Quân tử chưa bao giờ yêu và người đó muốn yêu, quân tử chưa bao giờ giận, quân tử chưa bao giờ ghét bất kì ai - không phải là người đó đã không ghét đâu, người đó đã không biểu lộ nó ra thôi. Mọi điều mà quân tử có thể làm là thay đổi cách diễn đạt của mình; bản thể bên trong không bao giờ bị thay đổi. Giận dữ nảy sinh trong người đó nhưng người đó không biểu lộ nó ra, người đó kìm nén nó. Cho nên người đó cứ tiếp tục tích lũy cả nghìn lẻ một thứ bên trong mình, điều tạo ra hỗn độn, điều đang sôi lên bên trong. Người đó có thể bùng phát bất kì khoảnh khắc nào - quân tử là người nguy hiểm khi sống cùng. Đừng bao giờ sống cùng quân tử, hay với thực nữ. Đàn bà là đẹp, thực nữ là xấu. Đàn bà là tự nhiên, thực nữ là được làm giả.

Một kẻ vô công rồi nghề tới văn phòng của nhà tâm thần, rõ đáng ăn xin, đói, bẩn và nhà tâm thần nói 'Tôi có thể thấy rằng anh thậm chí sẽ không có đủ tiền để trả phí, nhưng tôi cảm thấy tiếc cho anh. Anh làm gì để kiếm sống?'

Và kẻ vô công rồi nghề nói 'Tôi đã làm ba triệu nhà giả.'

Và nhà tâm thần quát lên 'Điều này là dối trá!'

Và kẻ vô công rồi nghề cười và anh ta nói 'Tôi đã chẳng nói rằng chúng tất cả đều là giả đó sao?'

Giả - quân tử, thực nữ, toàn người giả, chỉ được trau dồi, sơn vẽ, không thực, không chân thực. Khi họ cảm thấy giận họ mỉm cười, khi họ ghét bạn họ ôm choàng lấy bạn. Bạn không bao giờ có thể phụ thuộc được vào họ, bạn không bao giờ có thể quyết định được khi nào họ thực sự mỉm cười và khi nào họ giả vờ. Thực ra, sau thực hành lâu dài, ngay cả họ cũng không thể quyết định được liệu họ có thực sự cười hay chỉ cười đấy, liệu họ có thực sự yêu người đàn bà này hay họ chỉ giả vờ.

Nhiều người tới tôi và họ nói 'Chúng tôi không thể quyết định được liệu thực sự có yêu hay không.' Người ta đã sống trong dối trá lâu thế, có thể trong nhiều kiếp tới mức người ta đã lạc đường. Người ta thậm chí không thể cảm thấy cái gì là đúng và cái gì là sai, và cái gì là thực và cái gì là không thực. Mọi ngày điều đó xảy ra: ai đó tới và người đó nói 'Tôi đang yêu người đàn bà này nhưng tôi không thể quyết định được liệu tôi có thực yêu cô ấy hay không.' Điều đó chỉ ra cái gì? Bạn đã mất mọi tiếp xúc với bản thể riêng của bạn, bạn đã trở thành xa lạ với bản thân bạn. Bạn đã trở thành người xa lạ với bản thân mình. Điều này nên là điều đơn giản. Cứ dường như ai đó nói

'Tôi không thể quyết định được liệu bông hồng này là hồng thực hay chỉ là vẽ. Tôi không thể quyết định được.' Điều đó có nghĩa gì? 'Tôi không thể quyết định được liệu những cây này là xanh hay ai đó đã ném sơn xanh lên chúng.' Nhưng những cây này là ở bên ngoài bạn. Có thể thỉnh thoảng bạn có thể bị lừa - có thể cây là giả, được làm bằng nhựa - nhưng về cảm giác bên trong riêng của bạn, bạn không thể quyết định được. Điều đó biểu lộ cái gì? Nó đơn giản chỉ ra bạn đã quên ngôn ngữ của chân lí. Bạn đã sống lâu thế, lâu tới mức *dối trá* đã gần trở thành chân lí của bạn.

Quân tử là người không đích thực. Đùng bao giờ là quân tử, đùng bao giờ là thực nữ. Là con người thôi. Đây là các vai, vai diễn. Là thực đi - đó là *cuộc sống của bạn*. Là đích thực để cho nó có thể trưởng thành, bởi vì mọi trưởng thành xảy ra chỉ khi bạn là thực và đích thực. Có thể bạn sẽ phải trả giá nhiều - người ta phải trả giá; có thể sẽ có đau đớn - mọi trưởng thành đều qua đau đớn; có thể bạn bao giờ cũng sẽ trong khó khăn, nhưng không có gì để lo nghĩ cả - chúng là đáng giá cho nó.

Socrates chết, bị đầu độc, bạn có bao giờ cảm thấy ghen tị với ông ấy không? Bạn sống động, bạn sẽ không đổi cuộc sống của bạn vì cái chết của Socrates chứ? Cái chết của ông ấy còn thực hơn cuộc sống của bạn. Jesus bị đóng đinh. Ông ấy mới ba mươi ba, ông ấy đã không biết mấy nhưng bạn không muốn trao đổi... bạn sẽ không ở trên cây chữ thập thay vì sống cuộc sống hư huyền của bạn chứ? Ít nhất ông ấy là thực - trên cây chữ thập, nhưng thực.

Bạn không thực.

Cuộc sống không thực là tồi tệ hơn cuộc sống thực: cái chết thực là tốt hơn. Hạnh phúc không thực là tồi hơn bất hạnh thực - để điều này bao giờ cũng được nhớ tới. Nước mắt thực là tốt

hơn nụ cười giả bởi vì trưởng thành tới qua cái thực. Trưởng thành chưa bao giờ tới qua cái giả, và lí tưởng của 'quân tử' là lí tưởng của người giả.

'Chết lớn lao thay! Người quân tử chết là được nghỉ, kẻ tiểu nhân chết là hết, không làm bậy được nữa.'

Và nhớ điều này nữa: Khổng Tử bao giờ cũng có tính so sánh. Ông ấy bao giờ cũng tạo ra phân biệt này giữa quân tử và tiểu nhân, người cao siêu và người thấp kém, người phi thường và người bình thường. Đạo nói: Không ai là cao siêu và không ai là thấp kém; không ai là vĩ đại và không ai là tầm thường, bởi vì chúng ta thuộc về một thực tại, thuộc về một Đạo. Làm sao chúng ta có thể là tầm thường hay cao siêu hay kém cỏi? Điều đó là không thể được - chúng ta được làm ra từ cùng chất liệu. Chính Thượng đế đập rộn ràng trong bạn, chính Thượng đế đập rộn ràng trong tôi, chính Thượng đế đập rộn ràng trong cây và trong đá. Không ai là cao siêu và không ai là thấp kém. Chính ý tưởng này là bản ngã, nhưng triết lí của Khổng Tử được tập trung vào bản ngã.

Bây giờ Tử Cống này nói

'Chết lớn lao thay! Người quân tử chết là được nghỉ, kẻ tiểu nhân chết là hết, không làm bậy được nữa.'

Bây giờ ông ấy đang tận hưởng rằng ông ấy là đại nhân, quân tử, cho nên ông ấy bị Khổng Tử thuyết phục qua bản ngã của ông ấy: 'Ông là đại nhân, quân tử, cao nhân. Ông sẽ thấy thanh thản trong chết. Ông không phải là tiểu nhân, cho nên đừng lo nghĩ - chỉ tiểu nhân mới không tìm thấy thanh thản trong chết. Và đừng khao khát thanh thản trong cuộc sống vì

điều đó nữa cũng là tầm thường theo Khổng Tử. Thanh thân là không thể được, thanh thân là thoát li thực tế.

Khổng Tử bao giờ cũng lo nghĩ về Lão Tử và giáo huấn của ông ấy. Tương truyền là có lần ông ta tới gặp Lão Tử. Tất nhiên, ông ta già hơn Lão Tử cho nên ông ta muốn Lão Tử cư xử theo cách thức lễ độ, như người già vẫn mong đợi. Nhưng Lão Tử đang ngồi và ông ấy thậm chí không đứng lên để đón chào ông ta và ông ấy thậm chí không nói 'Mời ngồi' và ông ấy chẳng chú ý gì mấy tới ông ta. Ông ta trở nên rất giận. 'Đây là kiểu thân gì thế này?' Và ông ta nói 'Ông không theo phép lễ nghĩa nào sao?'

Lão Tử nói 'Nếu ông cảm thấy thích ngồi, ông ngồi; nếu ông cảm thấy thích đứng, ông đứng. Ta là ai mà nói cái gì về điều đó? Đó là cuộc sống của ông. Ta không can thiệp.'

Khổng Tử choáng. Thế rồi ông ta hỏi cái gì đó về siêu nhân, quân tử, và Lão Tử cười và ông ấy nói 'Ta chưa bao giờ bắt gặp "siêu nhân" hay "tiểu nhân". Người là người như cây là cây và mọi thứ tham gia vào trong cùng sự tồn tại này. Không ai cao siêu và không ai kém cỏi và điều đó tất cả là vô nghĩa và rác rưởi!' Ông ta trở nên rất sợ. Và người này có im lặng mênh mông quanh ông ấy; ông ấy là cái vũng im lặng.

Khổng Tử quay về. Đệ tử của ông ấy hỏi 'Lão Tử thế nào?'

Ông ta nói 'Đừng bao giờ lại gần người này, ông ấy là nguy hiểm. Nếu ông gặp hổ, ông có thể cứu được mạng ông bằng cách nào đó. Nếu ông gặp sư tử, ông có thể cứu được bản thân ông. Nhưng người này rất nguy hiểm. Ông ấy như rồng, rồng bay! Ông ấy sẽ giết chết ông! Đừng bao giờ đi! Bất kì khi nào ông nghe nói rằng Lão Tử ở quanh đây, trốn đi!'

Khổng Tử rất lo nghĩ về giáo huấn của Lão Tử. Giáo huấn này khác biệt hoàn toàn thế, đúng hoàn toàn thế, bất thường hoàn toàn thế, nổi dậy hoàn toàn thế và mang tính cá nhân hoàn toàn thế. Nó không tin vào luật nhân tạo, chỉ tin vào tự nhiên. Tin cậy vào tự nhiên là Đạo.

Và Lão Tử nói: Ông có thể thanh thản trong cuộc sống, bởi vì ngay cả khi ông đang bước ông có thể vẫn còn bất động. Trung tâm bên trong nhất của bạn có thể vẫn còn bất động; bạn có thể trở thành trung tâm của cơn xoáy lốc. Bánh xe quay nhưng trục xe vẫn còn nguyên. Bánh xe cứ chuyển, nhưng nó chuyển động trên cái gì đó mà không chuyển động. Hành động, làm, nhưng vẫn còn là người không làm sâu bên trong. Nói, kể, nhưng vẫn còn trong im lặng sâu bên trong.

Lão Tử nói: Để các mâu thuẫn gặp gỡ. Để những điều ngược đời tan biến. Có tính ngược đời đi bởi vì cuộc sống là ngược đời. Sống, và vậy mà sống cứ dường như bạn đã chết. Thế thì, khi bạn chết, chết cứ dường như bạn đã đi vào trong cuộc sống khác - cuộc sống cao hơn, cuộc sống lớn lao hơn. Để những điều ngược đời gặp gỡ, hoà quyện, hợp nhất thành một đơn vị.

Ý nghĩ của Khổng Tử là về phân chia, phân lớp, phân loại: Sống là sống, sống là tranh đấu. Chết là chết, chết là thanh thản - phân chia rạch ròi.

Lão Tử nói: Không có phân biệt, không có phân biệt rạch ròi. Sống là chết, chết là sống. Con người có thể sống vô cùng và vậy mà sâu bên dưới vẫn còn tuyệt đối siêu việt, xa xôi, xa xăm, cách rời, không dính líu vào tất cả. Bạn có thể bước qua sông và chân bạn có thể vẫn còn không bị dính nước; bạn có thể là hoa sen. Và đó là cuộc sống thực. Bạn nói và vậy mà bạn

không nói. Cái gì đó trong bạn vẫn còn xa xôi. Bạn chạm đất và vậy mà cái gì đó trong bạn vẫn còn ở cao trên trời.

Cuộc sống của Không Tử sẽ là cuộc sống rất bình thường, rất logic, toán học, được phân loại, nhưng rất bình thường. Cuộc sống của Đạo nhân là thực sự phi thường, rất giàu có, bởi vì nó chứa cả phủ định và khẳng định, âm và dương, xung đột và hợp tác cả hai, yêu và ghét cả hai, sống và chết cả hai.

Bao giờ cũng nhớ, để có hài hoà trong những mâu thuẫn bên trong bạn, thì bạn sẽ đạt tới điểm cao nhất và đỉnh cao nhất. Đừng chọn một cái, chọn cả hai cùng nhau. Đừng cảm vào. Đừng keo kiệt trong chọn lựa. Khi sống cho bạn điều ngược đời, chọn toàn thể điều ngược đời; nuốt nó và mọi thứ và cái toàn thể, và tiêu hoá nó hoàn toàn bạn sẽ trở thành rồng bay.

'Tử Cống,' Không Tử nói, 'anh hiểu rồi đấy.'

Tất nhiên, Không Tử phải đã rất sung sướng. Ông ấy đã chuyển đạo cho đệ tử trở về con đường cũ.

'Tử Cống, anh hiểu rồi đấy.'

Ông ấy đã bỏ lỡ cơ hội để hiểu, nhưng Không Tử nói

'...anh hiểu rồi đấy. Người ta đều biết sống là vui mà không biết sống là khó, biết già thì mới mệt mà không biết già là an nhàn, biết chết là buồn mà không biết chết là nghỉ.'

Lại cùng phân chia ấy: Có vài người hiểu cái đẹp của sống, nhưng không hiểu cái xấu của nó. Thế rồi có một số người hiểu cái xấu của sống, nhưng không hiểu cái đẹp của nó. Có một số

người hiểu cái xấu của chết, nhưng không hiểu cái nghỉ ngơi của nó. Và thế rồi có một số người hiểu cái nghỉ ngơi của chết, nhưng không hiểu cái xấu của nó - nhưng cả hai là như nhau. Bạn chọn phân loại này, ai đó khác chọn phân loại khác.

Không Tử đang nói

'Tử Cống, anh hiểu rồi đấy. Người ta đều biết sống là vui mà không biết sống là khổ.'

Lại chia chẻ. Ông ấy nói

'Người ta đều biết sống là vui mà không biết sống là khổ...'

'Ông hiểu khổ của nó. Mòn mỏi của việc trở nên già mọi người đều hiểu, nhưng không hiểu thoải mái của có; ông hiểu thoải mái của nó. Cái xấu của chết mọi người đều hiểu, ông hiểu nghỉ ngơi của nó.'

Nhưng đây lại là *chọn lựa*. Cả hai nên được chọn cùng nhau. Cả hai nên được chọn cùng nhau nhiều tới mức không có chọn lựa nào. Sống là xấu và sống là đẹp, và chết là xấu và chết là đẹp, bởi vì sự tồn tại tồn tại qua các quá trình biến chứng.

Chân trái của bạn di chuyển bởi vì chân phải của bạn đứng tĩnh tại: chuyển động trở thành có thể bởi vì một chân đứng tĩnh tại. Thế rồi chân trái của bạn đứng tĩnh tại và chân phải của bạn chuyển động: chuyển động là có thể bởi vì vô chuyển động.

Tôi có thể nói với bạn bởi vì cái gì đó sâu bên trong bao giờ cũng im lặng. Lời là có nghĩa, chỉ bởi vì im lặng. Nếu không có im lặng, thế thì lời là vô nghĩa, thế thì nó là nói lấp bắp. Khi lời có nghĩa, bao giờ cũng nhớ rằng nghĩa tới qua im lặng, im lặng rót vào trong lời và lời trở thành chói sáng.

Yêu là đẹp bởi vì có khả năng của ghét, bằng không yêu sẽ dịu ngọt tới mức nó sẽ tạo ra bệnh đái đường! Chỉ toàn đường, đường, đường.... Không, muối cũng được cần; ghét đem muối cho cuộc sống. Hoạt động là tốt, nhưng nếu không có bất hoạt trong nó, nó sẽ tạo ra bòn chòn - hành động ám ảnh. Bất hoạt là tốt, nhưng nếu không có hoạt động trong nó, nó sẽ là một loại chết, lờ phờ, đờ đẫn. Cả hai là tốt, cái toàn thể là tốt.

Đạo nói: Cái toàn thể là tốt. Đừng chọn lựa. Để nó như nó vậy. Như nó vậy, nó là thu xếp khôn ngoan. Không thể có thế giới nào tốt hơn thế giới này. Không có khả năng nào của bất kì cải tiến nào. Bạn chấp nhận cả hai, và qua chấp nhận đó, bạn siêu việt.

Từ Cổng này vừa mới đóng lại cánh cửa qua đó ông ấy thoát được vào bầu trời mở. Ông ấy đã lại bị dẫn đường sai. Nhớ lấy, trong cuộc sống của bạn cũng có nhiều khoảnh khắc khi bạn có thể thoát ra, nhưng quá khứ của bạn là nặng - nó kéo bạn lại. Không Từ có thể thành công bởi vì toàn thể quá khứ của Từ Cổng không là gì ngoài lí thuyết, lời, triết lí, học thuyết; và họ hiểu ngôn ngữ của nhau. Ông này kéo ông ấy lại. Lại khoảnh khắc lớn lao đó bị bỏ lỡ. Và những khoảnh khắc lớn lao đó tới rất hiếm khi.

Thình thoảng tôi thấy ai đó tới tôi; người đó muốn được điếm đạo vào sannyas, nhưng rồi người đó nói 'Nhưng tôi ngần ngại.' Và tôi quan sát. Người đó đứng ngay ở cánh cửa qua đó người đó có thể thoát ra, nhưng người đó ngần ngại: quá khứ kéo người đó lại. Bây giờ điều đó là tùy. Nếu bạn dừng cảm bạn lấy bước đi, bởi vì bạn biết quá khứ của bạn - nó đã không thỏa mãn bạn - cho nên phỏng có ích gì mà rơi lại lần nữa vào trong nó?

Từ Cổng này biết rằng ông ấy đã trở nên mòn mỏi vì học tập, bây giờ ông ấy sẽ làm gì với Không Tử? Toàn học và học và học... chẳng gì khác! Không Tử không biết thiên, ông ấy tin vào không có cực lạc; ông ấy chỉ là thầy giáo đạo đức - rất trần tục. Ông ấy không biết cái gì lớn hơn xã hội, to hơn xã hội; ông ấy có cái nhìn rất hạn hẹp. Bây giờ ông ấy định làm gì? Ông ấy sẽ lại học, ông ấy sẽ lại nghiền ngẫm trên sách vở, sách cũ, truyền thống, mục rữa mà ông ấy sẽ học... lần nữa. Điều đó ông ấy đã từng làm!

Bao giờ cũng nhớ rằng khi một khoảnh khắc mới, một sáng suốt mới lớn vờn quanh bạn, chọn cái mới bởi vì cái cũ đã không làm gì cho bạn, cho nên phỏng có ích gì mà đi lại? Cho dù cái mới chứng tỏ sai, thế nữa, vẫn chọn cái mới. Ít nhất nó sẽ là cuộc phiêu lưu mới; bạn sẽ đi tới biết cái gì đó. Cho dù bạn không đạt tới mục đích, ít nhất bạn sẽ học được dững cảm nào đó để đi vào trong cái không biết, để ôm choàng cái không biết. Đó sẽ là ích lợi của bạn. Nhưng đừng bao giờ chọn cái cũ. Bất kì khi nào có khả năng cho cái mới, đi vào trong cái mới đi. Và đi *nhANH* bởi vì cái cũ rất nặng - nó sẽ kéo bạn lại.

Lặp đi lặp lại tôi thấy vài người ngồi trước tôi, treo giữa quá khứ của họ và hiện tại của họ. Nhớ lấy, hiện tại là rất nhỏ và quá khứ là rất dài, cho nên tất nhiên trọng lượng của nó là lớn. Chừng nào bạn chưa rất dững cảm bạn sẽ không bao giờ thoát ra khỏi nó được. Còn lại với quá khứ là rất thuận tiện và thoải mái, nhưng thuận tiện và thoải mái không là gì cả. Trưởng thành là tất cả.

Trưởng thành đi.

Nếu trưởng thành tới qua không thoải mái, không thuận tiện - tốt. Thế thì không thuận tiện là tốt, ích lợi; thế thì không thoải mái là tốt, ích lợi. Nhưng bao giờ cũng nhớ một điều: Cứ trưởng

thành. Đừng trở thành lối mòn. Đừng bắt đầu đi trong cùng vòng tròn luẩn quẩn lặp đi lặp lại mãi.

8. Đi giày cho rắn

Câu hỏi 1

Người ta có thể tin vào Đạo, không can thiệp vào cuộc sống của người khác, chấp nhận cái đang bây giờ, và bởi nghề nghiệp vẫn là nhà trị liệu tâm lý được không? Đạo là cái gì hay thế nào theo cách làm trị liệu?

Nó là từ Poonam.

Nó là có ý nghĩa vô cùng.

Điều thứ nhất: 'Người ta có thể tin vào Đạo...?'

Đạo không phụ thuộc vào niềm tin. Bạn không thể tin vào nó được. Đạo không biết tới hệ thống niềm tin. Nó không nói "Tin đi." Đó là điều các tôn giáo khác làm. Đạo là vứt bỏ mọi hệ thống niềm tin. Thế thì nảy sinh một loại tin cậy mới - tin cậy vào cuộc sống. Niềm tin nghĩa là tin vào quan niệm. Quan niệm là về cuộc sống. Tin cậy không liên quan tới quan niệm. Tin cậy là lập tức, trực tiếp, trong cuộc sống; nó không là về cuộc sống.

Niềm tin là xa khỏi cuộc sống. Niềm tin càng mạnh, rào chắn càng lớn. Đạo không là niềm tin không là không tin mà là vứt bỏ mọi niềm tin và mọi không tin. Khi bạn vứt bỏ mọi niềm tin và không tin và bạn ngay lập tức ở trong tiếp xúc với cuộc sống, tin cậy nảy sinh, 'có' lớn lao nảy sinh trong bản thể bạn. 'Có' đó biến đổi, biến đổi toàn bộ.

Cho nên điều đầu tiên bạn hỏi: 'Người ta có thể tin vào Đạo...?' Không, nó không phải là niềm tin. Đừng tiếp cận thông qua cánh cửa của niềm tin bằng không bạn sẽ đi tới triết lí, vào tôn giáo, vào nhà thờ, vào giáo điều, nhưng bạn sẽ không bao giờ đi vào cuộc sống. Cuộc sống đơn giản hiện hữu. Nó không phải là học thuyết được ai đó thuyết giảng. Cuộc sống đơn giản có đó khắp xung quanh bạn bên trong và bên ngoài. Một khi bạn không nhìn qua lời, quan niệm, việc nói, nó khải lộ cho bạn; mọi thứ trở thành rõ ràng như pha lê, trong suốt thế. Trong sự trong suốt đó bạn không tách rời khỏi nó làm sao bạn có thể tin được vào nó hay không tin vào nó? *Bạn là nó*. Đó là cách thức của Đạo: trở thành Đạo.

Điều thứ hai: 'Người ta có thể tin vào Đạo, không can thiệp vào cuộc sống của người khác...?' Một khi bạn đã dừng việc can thiệp vào cuộc sống riêng của bạn, bạn đã dừng can thiệp vào cuộc sống của người khác. Nếu bạn tiếp tục can thiệp vào cuộc sống riêng của bạn, bạn nhất định can thiệp vào cuộc sống của người khác. Việc đó chỉ là phản xạ, việc đó chỉ là cái bóng. Chấm dứt can thiệp vào cuộc sống riêng của bạn, thế thì đột nhiên mọi can thiệp biến mất bởi vì điều đó là ngớ ngẩn. Cuộc sống đã đi tới nơi nó cần đi, sao can thiệp?

Sông đã chảy tới đại dương, sao can thiệp? Tại sao chỉ đạo nó? Nếu bạn bắt đầu chỉ đạo sông, bạn giết nó - nó trở thành kênh. Thế thì nó không còn là sông nữa, thế thì cuộc sống đã biến mất, thế thì nó là tù nhân. Thế thì bạn có thể ép buộc nó đi

tới bất kì chỗ nào bạn muốn nó đi, nhưng sẽ không có bài hát và không có điệu vũ; nó sẽ mag cái xác. Sông là sống, kênh là chết. Kênh chỉ là sông với cái tên thôi. Nó không phải là sông, bởi vì là sông nghĩa là tự do chảy, tìm kiếm, đi theo bản tính bản chất của riêng người ta. Không bị chỉ đạo, không bị kéo và đẩy, không bị thao túng là chính phẩm chất của việc là sông. Một khi bạn đã hiểu rằng bạn trưởng thành khi bạn không can thiệp vào cuộc sống riêng của bạn, khi bạn hiểu rằng bạn trưởng thành khi không ai can thiệp vào cuộc sống của bạn, làm sao bạn có thể can thiệp vào cuộc sống của bất kì ai khác?

Nhưng nếu bạn can thiệp vào cuộc sống riêng của bạn, nếu bạn có ý tưởng nào đó về cách nó phải vậy, ý tưởng này đem tới can thiệp. Cái 'phải' là việc can thiệp. Nếu bạn có ý tưởng nào đó: rằng bạn phải giống như Jesus hay giống như Phật hay như Lão Tử, rằng bạn phải là người đàn ông hoàn hảo hay người đàn bà hoàn hảo, rằng bạn phải là thế này và thế nọ, thế thì bạn sẽ can thiệp. Bạn có bản đồ, bạn có chiều hướng, bạn có tương lai cố định. Tương lai của bạn là đã chết, bạn đã chuyển đổi tương lai của bạn thành quá khứ. Nó không còn là hiện tượng mới nữa: bạn đã chuyển đổi nó thành thứ chết. Bạn sẽ mang cái xác, bạn sẽ diễn giải mọi thứ bởi vì bất kì khi nào bạn sẽ cảm thấy bạn đang đi lạc lối - và với lạc lối tôi ngụ ý lạc lối khỏi lí tưởng.... Không ai đã bao giờ đi lạc lối, không ai *có thể* đi lạc lối. Không thể nào phạm phải lỗi lầm. Để tôi nhắc lại điều đó: Không thể nào đi lạc lối được bởi vì bất kì chỗ nào bạn đi cũng đều là Thượng đế và bất kì cái gì bạn làm cũng lên cực điểm trong tính thiêng liêng. Mọi hành động đều được biến đổi tự nhiên thành cái tốt và cái xấu tối thượng, tất cả. Tội nhân và thánh nhân, tất cả đều đạt tới Thượng đế.

Thượng đế không phải là cái gì đó mà bạn có thể tránh né, nhưng nếu bạn có lí tưởng nào đó bạn có thể trì hoãn. Bạn

không thể né tránh: sớm hay muộn, Thượng đế sẽ nắm quyền sở hữu bạn, nhưng bạn có thể trì hoãn. Bạn có thể trì hoãn vô hạn - đó là tự do của bạn. Có lí tưởng nghĩa là bạn chống lại Thượng đế.

Gurdjieff hay nói rằng mọi tôn giáo đều chống lại Thượng đế, và ông ấy có cái gì đó; ông ấy có sáng suốt lớn lao trong điều đó. Mọi tôn giáo đều chống lại Thượng đế bởi vì mọi tôn giáo đều cho các ý thức hệ, lí tưởng. Không lí tưởng nào được cần, không ý thức hệ nào được cần. Người ta nên sống cuộc sống đơn giản, bình thường; người ta nên cho phép Thượng đế làm bất kì cái gì ngài muốn. Nếu ngài muốn bạn là cách này, tốt. Nếu ngài muốn bạn là cách kia, tốt. Để cho vương quốc của ngài tới, để cho ý chí của ngài được thực hiện - đó là thái độ của Đạo. Thế thì không có can thiệp. Khi không có lí tưởng không có can thiệp. Và một khi bạn tận hưởng tự do, cái tới khi bạn không có lí tưởng nào, làm sao bạn có thể can thiệp vào cuộc sống của bất kì ai được?

Bạn can thiệp vào cuộc sống của con bạn, bạn can thiệp vào cuộc sống của vợ bạn, chồng bạn, anh bạn, bạn của bạn, người yêu của bạn. Bạn có thể can thiệp chỉ bởi vì bạn nghĩ rằng bằng can thiệp bạn hành động để giúp họ. Bạn làm què quặt họ. Can thiệp của bạn là giống như điều Thiên nhân nói - họ có cách diễn đạt đúng - họ nói: Đi giày cho rắn. Bạn đang giúp đỡ, bạn có thể làm nỗ lực lớn, làm những điều lớn lao - đi giày cho rắn cứ tưởng 'Làm sao rắn bước được nếu không có giày? Có thể có khó khăn và đường gồ ghề và cũng có gai nữa. Cuộc sống đầy gai, cho nên giúp con rắn đi giày cho rắn.' Bạn sẽ giết chết rắn.

Mọi nỗ lực để cải tiến mọi người chỉ giống điều đó, nhưng điều đó là hệ quả tự nhiên: nếu bạn cố cải tiến bản thân bạn, bạn sẽ cố cải tiến người khác. Bệnh riêng của bạn cứ tràn sang người khác. Một khi bạn dừng cải tiến bản thân bạn, một khi bạn chấp

nhận bản thân bạn *như bạn vậy* một cách vô điều kiện, không miễn cưỡng, không phàn nàn; một khi bạn bắt đầu yêu bản thân bạn như bạn vậy, mọi can thiệp biến mất.

Điều thứ ba: Chấp nhận cái đang bây giờ, và bởi nghề nghiệp vẫn là nhà trị liệu tâm lý được không? Người đó sẽ là nhà trị liệu nhưng theo nghĩa khác toàn bộ - không theo nghĩa Freud, ông ấy sẽ là nhà trị liệu theo nghĩa thực. Và nghĩa thực của 'nhà trị liệu' là gì? Ông ấy sẽ cho phép mọi tự do; ông ấy sẽ đơn giản là sự hiện diện, ánh sáng, niềm vui. Ông ấy sẽ không thay đổi bệnh nhân, mặc dầu bệnh nhân sẽ bị thay đổi. Ông ấy sẽ không làm nỗ lực nào để làm cho bệnh nhân khoẻ. Ông ấy sẽ không làm nỗ lực nào để làm bệnh nhân bình thường. Ông ấy sẽ không làm nỗ lực nào để giúp bệnh nhân được điều chỉnh theo xã hội thần kinh này. Ông ấy sẽ không cố làm cái gì. Ông ấy sẽ đơn giản là sự hiện diện, tác nhân xúc tác. Ông ấy sẽ yêu. Ông ấy sẽ chia sẻ năng lượng của mình với bệnh nhân, Ông ấy sẽ biểu lộ năng lượng của mình lên bệnh nhân. Và nhớ lấy, *tình yêu* là trị liệu thực; mọi thứ khác là phụ.

Thực ra, có nhiều bệnh nhân tâm thần trên thế giới bởi vì họ đã không được yêu, không ai đã yêu họ - đó là lí do tại sao họ đã nổi loạn. Họ đã mất tiếp xúc với trung tâm của họ, bởi vì chỉ duy nhất trong tình yêu mà người ta mới trở nên được định tâm. Óm yếu của họ không phải là vấn đề thực; vấn đề thực là ở chỗ sâu bên dưới họ chưa bao giờ được yêu, ở chỗ họ chưa bao giờ được biết chỗ của tình yêu. Cho nên nhà trị liệu Đạo nhân sẽ đơn giản cho tình yêu, hiểu biết, viễn kiến của ông ấy. Ông ấy sẽ chia sẻ năng lượng của ông ấy và ông ấy sẽ không trong bất kì can thiệp nào.

Và việc chữa lành sẽ xảy ra. Việc chữa lành sẽ xảy ra, không phải bởi nỗ lực của nhà trị liệu mà bởi vô nỗ lực của người đó, bởi bất hoạt của người đó, bởi tính thụ động vô cùng

của người đó. Bạn có quan sát điều đó xảy ra không? Thỉnh thoảng bạn ôm và bạn gọi bác sĩ, và bác sĩ tới; và đột nhiên chỉ việc đi vào trong phòng của ông ấy và bạn không còn ôm như bạn trước đây. Ông ấy đã không cho bạn thuốc men nào, chỉ hiện diện của ông ấy, chăm sóc của ông ấy, tình yêu của ông ấy. Ông ấy chỉ đặt tay ông ấy lên đầu bạn, bắt mạch của bạn, và đột nhiên bạn cảm thấy thay đổi xảy ra. Và ông ấy đã không làm gì cả, không thuốc thang nào đã được cho, ông ấy thậm chí đã không chẩn đoán. Thậm chí trước chẩn đoán, nếu bác sĩ là người yêu, năm mươi phần trăm bệnh đã biến mất. Và với năm mươi phần trăm còn lại, ông ấy phải làm điều gì đó bởi vì ông ấy cũng không biết mình không thể chữa lành được bất kì ai. Bao giờ cũng là Thượng đế chữa lành. Con người chỉ có thể trở thành lối chuyển cho năng lượng chữa lành - đó là lí do tại sao việc chữa lành có tác dụng. Chỉ ba, bốn người - những người yêu - ngồi quanh bệnh nhân cầm tay, hát bài ca, tụng kinh, và đột nhiên bệnh nhân cảm thấy cơn bột phát vô cùng, biến đổi, xảy ra. Điều gì xảy ra? Bốn người này, trong tình yêu, đã trở thành phương tiện của Thượng đế, cho Đạo.

Ai đó có thể là nhà trị liệu. Đạo không chống lại trị liệu, nhưng trị liệu sẽ có phẩm chất khác. Nó sẽ là *vô vi*; nó sẽ hành động trong không hành động, nó sẽ là nữ tính. Nó sẽ không hùng hổ, nó sẽ không ép buộc bệnh nhân được chữa lành; nó sẽ đơn giản thuyết phục. Nó sẽ đơn giản dụ dỗ bệnh nhân mạnh khỏe, có vậy thôi. Sẽ có cảm dỗ lớn. Nhà trị liệu được định tâm, được tiếp đáp, đang tuôn chảy; sự hiện diện của người đó, ánh sáng của người đó, tình yêu của người đó, sẽ giúp cho năng lượng của bệnh nhân tới, nổi lên bề mặt trong bản thể người đó. Nó bao giờ cũng có đó - người đó đã mất tiếp xúc.

Trong đền chùa Thiên họ chữa trị cho người điên. Họ không làm gì cả. Họ chăm sóc. Khi họ cầu nguyện, người điên tới và

ngồi, và họ không cầu nguyện cho người điên chút nào, đó không phải là mối quan tâm của họ. Họ cầu nguyện như thường, họ tụng kinh như thường, và người điên ngồi đó. Một trăm sư Phật giáo tụng kinh, và bài tụng hay, và rung động, và bầu không khí, và im lặng của cộng đồng Thiên, và cây, và vườn đá, và toàn thể bầu không khí của nó... và bệnh nhân đơn giản ngồi. Thực ra họ thậm chí không gọi người đó là bệnh nhân, bởi vì gọi bệnh nhân là 'bệnh nhân' là cố định ý tưởng này vào tâm trí người đó rằng người đó bị ốm. Nó là gợi ý; nó rất nguy hiểm. Họ không gọi người đó là bệnh nhân - người cần lời cầu nguyện, người cần thiền, người cần thành thoi, nhưng không phải là bệnh nhân; không phải là người đó ốm, không phải là cái gì đó đã đi sai, rằng người đó là điên, không.

Chính ý tưởng rằng ai đó là điên cho người đó sự cố định 'mình là người điên', và người đó cứ lặp lại điều đó và người đó cố gắng vất vả để không là người điên. Và có luật chắc chắn được các nhà thôi miên khám phá ra, họ gọi nó là 'luật hiệu quả ngược'. Nếu bạn cố gắng quá nhiều để không là người điên, bạn sẽ trở thành điên. Bạn có thể thử và thấy. Cố trong bảy ngày không là người điên - liên tục vẫn còn ý thức 'không là người điên', quan sát mọi hành động bạn làm - và trong vòng bảy ngày, bạn sẽ phát điên. Lặp lại liên tục sẽ tạo ra hiệu quả ngược. Trong thiền viện điều họ nghĩ về người này là ở chỗ người này cần thành thoi, ở chỗ người này quá nhiều trong thế giới và đã trở nên quá căng thẳng, ở chỗ người đó quá mệt mỏi, có vậy thôi. Không xem là vô giá trị trong nó, chỉ từ bi. Người đó không bị đưa vào bệnh viện, người đó được gửi tới đền chùa.

Đền chùa được dùng để vận hành trong các thời xưa như chỗ trị liệu. Đền chùa là chỗ đúng cho trị liệu, bởi vì chính ý tưởng này là khác. Bạn không là bệnh nhân, bạn không bị đưa vào bệnh viện, bạn không nằm trên tràng ki của nhà tâm thần;

bạn đi vào đền chùa. Bạn đi vào đền chùa để làm mới lại tiếp xúc của bạn với Thượng đế. Làm mới lại tiếp xúc của bạn với Thượng đế bởi vì ngài là cội nguồn của chữa lành và tính toàn thể.

Vâng, một người có thể là nhà trị liệu tâm lí. Thực ra, chỉ Đạo nhân mới có thể là nhà trị liệu tâm lí thực đích thực. Nhưng người đó sẽ không là người làm. Người đó sẽ chỉ là phương tiện, trung gian.

Câu hỏi 2

Tôi tưởng tượng thầy có thể nói về tất cả các 'bây' của trường thành bởi vì thầy đã kinh nghiệm những vấn đề này trong đời thầy. Thầy có sẵn lòng nói về kinh nghiệm đời thực của thầy thay vì chỉ các khái niệm được trừu tượng lên, vô nhân tính?

Cái thực không thể được nói tới. Khoảnh khắc bạn nói về cái thực nó trở thành khái niệm trừu tượng. Khoảnh khắc cái gì đó được diễn đạt nó trở thành khái niệm. Đó là lí do tại sao Lão Tử nói Đạo có thể được nói ra không còn là Đạo nữa. Chân lí có thể được thốt ra trở thành đối trá. Cái thực không thể được nói ra, cái thực chỉ có thể được kinh nghiệm. Và điều tốt là cái thực không thể được nói ra, bằng không mọi người đơn giản sẽ thu thập lời về cái thực và quên mất việc kinh nghiệm nó. Bởi chính bản chất của nó là khó nắm bắt, nó không bao giờ đi vào trong lời.

Cho nên mọi điều tôi có thể làm là chỉ cho bạn những cái bẫy để cho bạn có thể tránh các bẫy đó. Nếu bạn có thể tránh được mọi bẫy bạn sẽ rơi vào trong cái thực. Đó là phương pháp cổ đại nhất; Upanishads gọi nó là *neti neti*, 'không này không nọ'. Họ nói: Chỉ cho đệ tử cái này không đúng, cái kia không đúng. Cứ chỉ cho người đó cái không đúng. Khi bạn đã bao quát toàn thể lĩnh vực, khi bạn đã chỉ cho người đó mọi thứ không đúng, thế thì đột nhiên người đó sẽ trở nên nhận biết về chân lí bởi vì bây giờ chỉ chân lí còn lại. Cho nên mọi điều bạn có thể làm là nói về các cái bẫy.

Câu hỏi này là có liên quan. Nhiều người nghĩ 'Thầy nên nói chỉ về Thượng đế, về chân lí, về *moksha*, *niết bàn*. Sao thầy phải nói về ghen tị, hận thù, giận dữ?' Bởi vì nếu bạn đi tới đạo tràng khác ở Ấn Độ bạn sẽ không tìm ra trị liệu ở đó. Bạn sẽ không tìm thấy nhóm đương đầu, bạn sẽ không thấy nhóm động thái, bạn sẽ không thấy nhóm năng lượng sinh học, bạn sẽ không thấy Roling và Tích hợp cấu trúc. Không, họ đơn giản đọc kinh sách, họ nói về chân lí. Ở đây toàn thể cách tiếp cận là khác toàn bộ, bởi vì bạn có thể cứ nói về chân lí và nó là vô nghĩa chừng nào các bẫy còn chưa bị phá vỡ. Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để phá vỡ mọi bẫy. Một khi bẫy bị phá vỡ, các khối chắn bị loại bỏ, dòng chân lí chảy ra. Vấn đề không phải là dòng chảy, vấn đề duy nhất là các khối chắn đang chắn con đường.

Toàn thể cách tiếp cận này phải được hiểu, và đó là điều tôi cứ làm trong khi tôi nói. Bạn có thể ngạc nhiên bởi vì với tất cả vài ngày này tôi đã không nói về Đạo, thay vì thế tôi đã phê bình Khổng Tử. Ông ấy là cái bẫy; ông ấy phải bị phá vỡ, bị đánh đổ hoàn toàn, không từ bi gì cả. Ông ấy phải bị đập tan thành từng mảnh và mẩu, và bị vứt đi. Một khi Khổng Tử mất đi rồi, Lão Tử bước vào. Bạn sẽ muốn mời Lão Tử nhưng Khổng Tử vẫn ngồi trên ngai vàng; ông ta phải bị truất ngôi trước hết. Một khi

ông ta đã bị mất ngôi rồi, đột nhiên bạn sẽ thấy Lão Tử bao giờ cũng ở đó - sự hiện diện của Khổng Tử đã che giấu ông ấy.

Neti neti - cách tiếp cận phủ định: cách tiếp cận của tôi là phủ định. Tôi sẽ không bao giờ nói về thực tại bởi vì nó không thể được nói ra. Tôi chỉ nói về cái không thực, cái là sai. Một khi bạn hiểu cái giả là giả, bạn sẽ trở nên có khả năng biết cái thực là thực.

Câu hỏi 3

Osho ơi, khi nào tôi sẽ trở nên chứng ngộ?

Xin đừng ở trong vội vã thế vì tôi sẽ bị bỏ lại mà không có kinh doanh gì. Điều này là không công bằng. Nếu tôi có nhiều từ bi với bạn thế, ít nhất bạn nên có từ bi hướng tới tôi nữa. Đi chậm thôi. Để tôi cũng tận hưởng việc làm thầy chứ.

Nhà tâm thần chú người vào quây rượu và bắt đầu uống cốc rượu to gấp đôi và mạnh, thật lâu. Mặt ông ta đượm buồn và ông ta, đồng thời, có vẻ báo trước điềm gở. Một nhà tâm thần khác ngẫu nhiên tới.

'John!' ông ta kêu lên: 'John đây à! Sao anh dường như ngây người ra thế. Kể xem có chuyện gì?'

'Chẳng có gì nhiều mà nói' John đáp. 'Anh có có nhớ gã điên giàu có mà tôi đã chữa cho trong nhiều năm không? Người mà thực tế đã giữ tôi còn trong kinh doanh từ lúc khởi nghiệp?'

'Chắc chắn là tôi nhớ chứ. Anh ngụ ý gã cứ mơ suốt ba mươi năm rằng gã vẫn ở trường phổ thông chứ gì?'

John gật đầu.

'Có chuyện gì vậy?'

'Tuần trước gã đã tốt nghiệp rồi.'

Đừng tốt nghiệp nhanh thế. Đi chậm thôi. Cho dù bạn muốn vội vàng, nhớ điều đó: có những điều không thể được làm theo cách vội vàng, và chúng ngộ là một trong những điều đó.

Nếu bạn vội vàng bạn sẽ không bao giờ đạt tới. Nếu bạn đi chậm, có khả năng đạt tới. Và nếu bạn không đi bất kì đâu chút nào, nếu bạn đơn giản ngồi ở chỗ bạn đang ở, bạn đã đạt tới. Vấn đề không phải là khoảng cách cần phải đi qua; nó không phải là mục đích xa xôi. Một cách tự nhiên, nếu mục đích là xa xôi bạn có thể đi nhanh hơn.

Mulla Nasruddin làm việc trong văn phòng, và anh ta sống ngay trước văn phòng và bao giờ cũng đến muộn. Ông chủ, một hôm mệt mỏi quá, nói 'Thế này thì quá lắm. Tôi đã bảo đi bảo lại anh rồi. Anh không thấy sao? Người khác làm việc cùng anh và sống cách xa ba dặm bao giờ cũng đúng giờ, còn anh sống ngay trước văn phòng và bao giờ cũng muộn.' Mulla Nasruddin nói 'Điều đó là đơn giản, điều đó là logic. Nếu anh ấy muộn anh ấy có thể vội vàng... những ba dặm. Nếu tôi muộn, tôi muộn thôi - không có các nào để vội vàng. Lỗi hỏng... anh ta có thể chạy, anh ta có thể lấy taxi. Nhưng tôi phải làm gì? Nếu tôi muộn, tôi muộn. Tôi ở ngay trước văn phòng - không có cách nào để vội vàng cả.'

Nhớ lấy, chúng ngộ không phải là ở đâu đó, không trong không gian không trong thời gian, nó là ở đây-bây giờ. Và nếu bạn vội quá nhiều bạn sẽ đi lạc lối, bạn sẽ đi xa xôi. Toàn thể sự việc là làm chậm lại - làm chậm lại sâu sắc tới mức một ngày nào đó *không cái gì* chuyển động trong bạn. Trong chính khoảnh khắc đó, trong khoảnh khắc không chuyển động đó, bạn sẽ trở nên chúng ngộ.

Đặc biệt cho tâm trí phương Tây tốc độ là điều ám ảnh. Họ nghĩ rằng từ xe bò kéo họ đã đi tới máy bay phản lực, cho nên tại sao phương pháp tốc độ không thể được phát triển cho chúng ngộ? Nếu cà phê có thể uống liền, thế thì sao *niết bàn* không thể có liền? Nhưng họ không hiểu, bởi vì *niết bàn* không ở đâu đó khác, bằng không đi với tốc độ là điều có thể có khả năng. Nó đã là hoàn cảnh rồi. Bạn phải tới chỉ nơi bạn đang ở. Bạn phải là cái bạn đã là rồi. Cho nên bạn đi càng nhanh, bạn sẽ càng đạt tới xa hơn - xa khỏi chúng ngộ. Vấn đề không phải là đạt tới, vấn đề không phải là đi tới - bạn phải đơn giản làm chậm lại. Và đó là toàn thể giáo huấn về Đạo là gì, và giáo huấn của tôi nữa.

Chậm lại đi. Thành thoi vào. Quên các lí tưởng đi. Quên rằng có tương lai nào. Để khoảnh khắc này là tất cả. Thành thoi. Tận hưởng những điều nhỏ bé của cuộc sống, để cho bạn không đi, để cho bạn không bao giờ phóng chiếu ham muốn nào đó vào tương lai. Bạn không có tương lai nào.

Thế thì một ngày nào đó điều đó xảy ra: bạn đã rơi vào trong khoảnh khắc hiện tại một cách vô cùng; không cái gì chuyển động. Trong khoảnh khắc đó của vô chuyển động người ta đơn giản nhận ra mình là ai. Mọi việc thiền này mà bạn đang làm ở đây chỉ để giúp bạn thành thoi, quên tương lai, ở đây bây giờ. Ca hát, nhảy múa, tụng kinh, lầm rầm... đó là hoạt động khoảnh khắc hiện tại: bạn được hấp thu vào trong nó. Lắng nghe

tôi là thiên: bạn được hấp thu vào trong nó. Bạn không lo nghĩ về đi bất kì đâu, bạn đơn giản ở đây với tôi.

Ở phương Đông, *satsanga* đã từng là một trong những phương pháp có giá trị nhất cho chứng ngộ. Phương Đông đã nói rằng nếu bạn ở trong sự hiện diện của Thầy, không cái gì khác được cần. Chỉ ở trong sự hiện diện của thầy, chỉ ngồi im lặng cùng thầy, chỉ ở cùng thầy và chứng ngộ tự nó sẽ chăm nom. Bất kì khi nào khoảnh khắc đúng nó sẽ xảy ra. Bạn không cần lo nghĩ về nó, bạn không cần lập kế hoạch cho nó, bằng không bạn sẽ trong rối loạn: 'Khi nào chứng ngộ này sẽ xảy ra?' Thế thì chứng ngộ cũng đã trở thành ham muốn, tham lam, thèm khát.

Câu hỏi 4

Hôm nọ thầy nói rằng nghĩa vụ là từ tục tũ, nhưng tôi cũng có nghe thầy nói nhiều lần rằng thầy muốn các sannyasin của thầy phải có trách nhiệm vô cùng. Xin thầy nói cho tôi, nghĩa của nghĩa vụ và nghĩa của trách nhiệm có là cùng điều không? Tôi hi vọng, Osho kính yêu, rằng tôi không làm lẫn lộn thầy!

Bạn không thể làm được... vì tôi hoàn toàn lẫn lộn rồi. Bạn không thể làm lẫn lộn tôi thêm nữa được. Tôi tuyệt đối lẫn lộn.

Nghĩa vụ và trách nhiệm là đồng nghĩa trong từ điển, nhưng không đồng nghĩa trong cuộc sống. Trong cuộc sống chúng không chỉ khác nhau, chúng là đối lập qua đường kính. Nghĩa vụ là hướng ra người khác, trách nhiệm là hướng vào bản thân

mình. Khi bạn nói 'Tôi phải làm điều đó', đây là nghĩa vụ. 'Bởi vì mẹ tôi ốm, tôi phải đi và ngồi cạnh mẹ.' Hay, 'Tôi phải đem hoa tới bệnh viện. Tôi phải làm điều đó, bà ấy là mẹ tôi.' Nghĩa vụ là hướng ra người khác: bạn không có trách nhiệm nào. Bạn đang hoàn thành một nghi lễ xã hội - bởi vì bà ấy là mẹ bạn; bạn không yêu bà ấy. Đó là lí do tại sao tôi nói rằng nghĩa vụ là từ tục tũ, bản thiêu. Nếu bạn yêu mẹ bạn, bạn sẽ không nói 'Đây là nghĩa vụ.' Nếu bạn yêu mẹ bạn, bạn sẽ đi tới bệnh viện, bạn sẽ đem hoa, bạn sẽ phục vụ mẹ bạn, bạn sẽ ở bên giường của bà ấy, bạn sẽ xoa bóp chân mẹ, bạn sẽ cảm thông với mẹ, nhưng nó sẽ không là nghĩa vụ - nó sẽ là trách nhiệm. Bạn sẽ đáp ứng từ trái tim bạn.

Trách nhiệm nghĩa là năng lực đáp ứng. Trái tim bạn rung động, bạn cảm thông với bà ấy, bạn chăm sóc bà ấy; không phải vì bà ấy là mẹ bạn - điều đó không liên quan - bạn yêu người đàn bà này. Bà ấy là mẹ bạn - hay không, điều đó là phụ - nhưng bạn yêu người đàn bà này, bạn yêu người đàn bà này như một người. Nó là việc tuôn chảy từ trái tim bạn. Và bạn sẽ không cảm thấy rằng bạn có nghĩa vụ với bà ấy, và bạn sẽ không quảng cáo khắp xung quanh rằng bạn là đứa con hoàn thành nghĩa vụ như thế. Bạn sẽ không cảm thấy rằng bạn đã làm cái gì đó. Bạn đã không làm gì cả. Bạn đã làm gì? Chỉ đem vài đoá hoa cho người mẹ đang ốm và bạn cảm thấy rằng bạn đã làm một nghĩa vụ lớn lao sao? Đó là lí do tại sao tôi nói nghĩa vụ là bản thiêu. Chính từ này là bản thiêu: nó là hướng ra người khác.

Trách nhiệm có chiều hướng khác toàn bộ: bạn yêu, bạn chăm sóc, bạn cảm; nó tới từ tình cảm của bạn. Nghĩa vụ tới từ suy nghĩ rằng bà ấy là mẹ bạn - 'đó là lí do tại sao', 'do đó'; nó là suy luận, nó là logic. Bạn đi bằng cách nào đó, kéo lê bản thân mình, bạn trốn đi, nhưng bạn có thể làm gì? Trách nhiệm của bạn bị lâm nguy. Mọi người sẽ nói gì? Mẹ bạn đang ốm và bạn

tận hưởng bản thân mình trong câu lạc bộ và bạn nhảy múa, và mẹ bạn ốm sao? Không, bản ngã của bạn sẽ bị tổn thương. Nếu bạn có thể tránh được người mẹ này mà không làm cho trách nhiệm của bạn bị ảnh hưởng, bạn muốn tránh ra. Bạn sẽ đi tới bệnh viện và bạn sẽ vội vàng chạy đi, bạn sẽ tìm lí do nào đó. 'Con phải đi, bởi vì có cuộc hẹn.' Có thể không có cuộc hẹn. Bạn muốn tránh người đàn bà này, bạn không muốn sống cùng bà ấy: thậm chí năm phút cũng là quá nhiều. Bạn không yêu.

Nghĩa vụ tôi chống lại, nhưng trách nhiệm - vâng, tôi nói rằng các sannyasin của tôi phải có trách nhiệm vô cùng. Và một khi bạn vứt bỏ nghĩa vụ bạn được tự do chịu trách nhiệm.

Trong thời thơ ấu của tôi ông tôi thường thích chân ông được nắn bóp và ông sẽ gọi bất kì ai - bất kì ai đi qua. Ông rất già và ông sẽ nói 'Cháu sẽ nắn bóp chân cho ông chứ?'

Thỉnh thoảng tôi nói có và tôi nắn bóp, và thỉnh thoảng tôi nói không. Ông trở nên say mê. Ông nói 'Có chuyện gì vậy? Thỉnh thoảng cháu nói có và không ai nắn bóp chân đáng yêu như cháu làm - nhưng thỉnh thoảng cháu đơn giản nói không.'

Tôi nói 'Bất kì khi nào nó là nghĩa vụ cháu đều nói không. Bất kì khi nào nó là trách nhiệm, cháu làm nó.'

Ông nói 'Khác biệt là gì?'

Tôi nói 'Đây là khác biệt. Khi cháu cảm thấy yêu, khi cháu thích nắn bóp chân ông, thế thì cháu làm nó. Khi cháu cảm thấy chỉ là nghi lễ - bởi vì ông cứ hỏi và cháu phải làm điều đó - tâm trí cháu sẽ không có đó bởi vì trẻ con đang chơi bên ngoài và chúng đang mời cháu... Cháu sẽ không ở đây chút nào, thế thì cháu không muốn làm nó vì điều đó là xấu.' Cho nên thỉnh thoảng điều sẽ xảy ra là cháu phải nói không với ông khi ông

muốn nắn bóp, và thỉnh thoảng cháu đơn giản đi tới ông và hỏi 'Ông có muốn nắn bóp chân một chút không? Cháu đang trong tâm trạng thích. Cháu sẽ làm thực sự một việc đẹp. Ông cho phép cháu nhé.'

Làm bất kì cái gì bắt nguồn từ tình cảm của bạn, từ trái tim của bạn; đừng bao giờ kìm nén trái tim bạn. Đừng bao giờ đi theo tâm trí bởi vì tâm trí là sản phẩm phụ của xã hội, nó không phải là thực tại của bạn. Đi từ thực tại của bạn đi. Vận hành từ thực tại của bạn. Đừng vận hành từ nguyên tắc, xã giao, hình mẫu hành vi, điều Khổng Tử gọi là 'quân tử'. Đừng là quân tử, là đàn ông thôi - thế là đủ, là đàn bà - thế là đủ. Và là đàn ông thực, đàn bà thực. Thỉnh thoảng bạn sẽ thích làm cái gì đó; làm đi, rót trái tim bạn vào trong nó, nó sẽ là việc nở hoa đẹp. Thỉnh thoảng bạn không muốn làm, nói vậy, rõ ràng về nó; không cần nguy trang nó.

Câu hỏi 5

Sao người ta nắn bóp cái cũ? Sao người ta sợ cái mới?

Có lí do tự nhiên trong nó. Với cái cũ người ta hiệu quả, với cái mới người ta vụng về. Với cái cũ bạn biết phải làm gì, với cái mới bạn sẽ phải học từ ABC. Với cái mới bạn bắt đầu cảm thấy dốt nát. Với cái cũ bạn thông thái: bạn đã làm cái gì đó lặp đi lặp lại, bạn có thể làm nó một cách máy móc, bạn không cần có nhận biết. Với cái mới bạn sẽ phải tỉnh táo, nhận biết, bằng không cái gì đó có thể đi sai.

Bạn đã không quan sát nó sao? Khi bạn học lái xe, bạn tỉnh táo thể. Khi bạn đã học được nó, bạn quên về nó. Bạn hát bài ca, bạn nghe radio, bạn nói chuyện với người bạn hay bạn nghĩ cả nghìn lẻ một ý nghĩ, và lái liên tục như cái máy, như người máy - bạn không được cần. Cái cũ trở thành máy móc, thói quen. Đó là lí do tại sao với cái mới sợ hãi tới. Đó là lí do tại sao trẻ em có khả năng học. Bạn càng già, năng lực học càng ít. Rất khó dạy chó già trò mới. Nó sẽ lặp đi lặp lại lại trò cũ; những trò nó biết.

Tôi đã nghe....

Nhà ngoại giao nước ngoài không thể nói được tiếng Anh. Khi chuông ăn trưa vang lên ở Hội đồng Liên hợp quốc ông ấy đứng đằng sau một người ở quầy thức ăn và nghe ông này gọi bánh táo và cà phê. Thế là ông ấy cũng gọi bánh táo và cà phê. Trong hai tuần tiếp sau ông ấy cứ gọi bánh táo và cà phê. Chung cuộc ông ấy quyết định ông ấy muốn thử cái gì đó khác cho nên ông ấy lắng nghe một cách chăm chú trong khi người khác gọi bánh mì kẹp thịt muối.

'Bánh mì kẹp thịt muối' ông ta nói với người đứng quầy.

'Mì trắng hay đen?' người đứng quầy hỏi.

'Bánh mì kẹp thịt muối' nhà ngoại giao lặp lại.

'Bánh mì trắng hay đen?' người đứng quầy hỏi lại.

'Bánh mì kẹp thịt muối' nhà ngoại giao nhắc lại.

Người đứng quầy trở nên rất tức. 'Trông đây, Mac' ông ta gầm lên vừa rung rung nắm đấm dưới mũi nhà ngoại giao, 'ông muốn nó là mì trắng hay đen?'

'Bánh táo và cà phê' nhà ngoại giao đáp.

Ai phải nhận điều phiền phức thế? Nó thành quá nguy hiểm, đó là lí do tại sao người ta cứ đi với cái cũ. Nhưng nếu bạn sống với cái cũ, bạn không sống chút nào, bạn sống chỉ nhân danh thôi.

Chỉ với cái mới mới là sống. Chỉ với cái mới, và chỉ với cái mới mới là sống. Sống phải tươi tắn. Vẫn còn là người học đi, đừng bao giờ trở thành người biết. Vẫn còn mở, đừng bao giờ trở thành đóng. Vẫn còn là người dốt nát, cứ ném đi tri thức đã tích lũy - một cách tự động, một cách tự nhiên. Mỗi ngày, mỗi khoảnh khắc, giải phóng bản thân bạn khỏi mọi cái bạn đã biết và lại trở thành đứa trẻ. Trở thành hồn nhiên thế, như đứa trẻ, là cách sống và sống dư thừa.

Câu hỏi 6

Tính trẻ con của lão suy có liên quan gì tới nhận biết không? Lão suy có là bệnh của chỉ phương Tây không? Lão suy là gì?

Điều đó chẳng liên quan gì tới phương Đông hay phương Tây. Đông và Tây có thể khác nhau trên bề mặt - sâu bên dưới không có khác biệt. Con người là con người... có thể vài hình mẫu khác nhau ở phương Đông và vài hình mẫu khác nhau ở phương Tây, nhưng chúng là trên bề mặt; chúng chỉ sâu như làn da. Gãi ra chút xíu và Đông và Tây cả hai biến mất. Sâu bên dưới là nhân loại, cái một.

Câu hỏi này là có ý nghĩa. 'Tính trẻ con của lão suy có liên quan gì tới nhận biết không?' Và, 'Lão suy là gì?'

Lão suy là trở nên già mà không trở nên trưởng thành. Lão suy là trở nên già mà không lớn lên. Thế thì, xem như kết quả cuối cùng, người lão suy trở thành rất trẻ con bởi vì đứa trẻ của người đó chưa bao giờ trở nên lớn lên; người đó bao giờ cũng che giấu đứa trẻ bên trong mình. Người đó bận rộn trong cả nghìn lẻ một thứ của thế gian và đứa trẻ chờ đợi và chờ đợi. Bây giờ người đó đã trở nên mệt mỏi, bây giờ mọi bận bịu đã qua đi và năng lượng của người đó cũng yếu, cho nên tất cả những kiểm soát này cũng mất đi. Bởi vì khi bạn kiểm soát bản thân bạn và bạn giả vờ cái gì đó mà bạn không là và bạn che giấu cái gì đó mà bạn đang là, năng lượng lớn được cần tới. Người già tự nhiên mất đi năng lượng; kiểm soát của người đó mất đi, người đó không thể kiểm soát được, cho nên cái bị che giấu bên trong người đó trôi lên mặt: người đó lại trở thành trẻ con.

Nhưng nhớ lấy, đó không phải là điều Jesus ngụ ý khi ông ấy nói: Chỉ những người giống trẻ con sẽ có năng lực đi vào trong vương quốc của Thượng đế. Giống trẻ con không phải là trẻ con. Giống trẻ con chỉ tới khi một người không chỉ lớn lên về tuổi mà còn trưởng thành, trở nên được tích hợp bên trong. Đây không chỉ là hiện tượng sinh lí mà người đó là sáu mươi, mà cả tâm lí, tâm linh, người đó đã trở thành người lớn, trưởng thành, chín chắn. Thế thì, đến cuối, người này trở thành như trẻ con, hồn nhiên.

Tính trẻ con không có giá trị, nó là không giá trị. Như trẻ con có giá trị lớn. Được như trẻ con nghĩa là vòng tròn là hoàn hảo: người này đã sống cuộc sống, đã sống và yêu, đã kinh nghiệm mọi điều sẵn có và đã đi tới kết luận rằng chẳng có gì giá trị hơn hồn nhiên. Người đó đã biết - biết rằng tri thức là vô tích sự, cho nên người đó đã vứt bỏ tri thức. Người đó đã biết

mọi cách thức tinh ranh của thế giới - người đó đã từng tinh ranh, người đó đã từng lừa dối, người khác đã từng tinh ranh với người đó - người đó đã biết mọi điều đó, nhưng người đó đã trưởng thành và người đó đã đi tới kết luận rằng đó chỉ là vô dụng, vô nghĩa. Lừa dối, bị lừa - tất cả đều là trò chơi; nó không dẫn bạn đi đâu cả, nó là giấc mơ. Người đó đã vứt bỏ mọi trò chơi đó.

Người trưởng thành thực sự là người không còn bị ám ảnh với bất kì trò chơi nào. Người đó sống đơn giản, hồn nhiên, không có bất kì giả vờ nào và không có bất kì mặt nạ nào. Đó là người hồn nhiên: người trưởng thành trở thành hồn nhiên, như trẻ con. Đơn giản giả đi theo tuổi tác, người ta trở thành lão suy, xấu xí, mục nát; và một ngày nào đó, khi năng lượng của bạn mất đi, tính trẻ con của bạn trồi lên bề mặt và người già bắt đầu hành xử theo cách ngu xuẩn.

Nhớ lấy, là ngu xuẩn là một điều và là hồn nhiên là điều khác toàn bộ. Thỉnh thoảng họ trông tương tự, nhưng họ không vậy. Người hồn nhiên đôi khi trông ngu, nhưng người đó không ngu. Bạn có thể lừa người đó, nhưng người đó không ngu; và trong khi bạn đang lừa người đó, người đó cảm thấy từ bi cho bạn. Một ngày nào đó bạn sẽ hiểu rằng bạn đã là kẻ ngu, người đó đã không là kẻ ngu. Người ngu có vẻ hồn nhiên, nhưng không hồn nhiên. Người đó cũng tinh ranh, mặc dầu tinh ranh của người đó không rất phức tạp. Người đó cũng tinh ranh, nhưng mọi người tinh ranh hơn người đó - người đó tương đối ít tinh ranh, cho nên người đó trông ngu xuẩn. Người hồn nhiên trông tương tự người ngu, nhưng người đó không ngu.

Tính trẻ con là ngu xuẩn, đần độn: nó là gốc. Như trẻ con là khác toàn bộ: nó là việc nở hoa của hồn nhiên. Thánh Francis là như trẻ con, Jesus là như trẻ con, Lão Tử là như trẻ con.

Câu hỏi 7

Lần trước tôi ở đây tôi đã thấy bản thân tôi là kẻ ăn xin; lần này là tên trộm. Xin thầy bình luận.

Bạn đang trưởng thành tốt đấy! Đây là con đường tâm linh. Một đệ tử, khi lần đầu tiên tới Thầy, tự nhiên giống như kẻ ăn xin. Anh ta đang ăn xin, anh ta cực kì ham muốn, tham lam; anh ta cứ hỏi thứ này thứ nọ. Khi bạn đã trưởng thành lên một chút trong thế giới của tính đệ tử, bạn trở thành tên trộm. Thế thì bạn bắt đầu cảm thấy rằng chân lí không thể được cho, nó chỉ có thể được lấy trộm.

Vâng, đây là cách thức qua đó đệ tử trưởng thành. Chân lí phải được lấy trộm từ Thầy, nó không thể được cho. Bạn sẽ phải rất, rất thông minh, nhận biết, để lấy trộm nó đi. Nếu tôi có thể cho nó cho bạn điều đó chắc đã đơn giản, nhưng tôi không thể cho được. Bạn phải trở nên rất, rất tinh táo.

Bạn có biết rằng nghệ thuật của kẻ trộm là nghệ thuật của nhận biết không? Khi kẻ trộm vào trong nhà của ai đó trong đêm tối - không ánh sáng - anh ta có thể đã vào nhà đó trước đây, anh ta có thể không biết địa hình ngôi nhà chút nào, nhưng dầu vậy anh ta vẫn vận hành tốt. Anh ta đi trong nhà của ai đó khác, chỗ anh ta chưa bao giờ đi vào, cứ dường như đây là nhà riêng của anh ta. Anh ta cực kì tự tin. Và anh ta đi tinh táo tới mức anh ta không làm ra tiếng động nào; việc thở của anh ta rất yên tĩnh, anh ta đi cứ như là anh ta không có đó. Nghệ thuật lớn.

Tương truyền về một Thiên sư thường phái đệ tử của mình đi học nghệ thuật ăn trộm. Ông ấy thường phái họ tới một thầy

kẻ trộm. 'Đi tới thầy trộm và học sự tự tin như kẻ trộm có, nhận biết như thế, tinh táo thận trọng như thế, lưu tâm như thế - bởi vì kẻ trộm phải rất, rất lưu tâm, người đó cần sự hiện diện của tâm trí.' Bạn không thể diễn tập nó - nó không thể diễn, bạn không thể chuẩn bị cho nó. Không ai biết cái gì sẽ xảy ra. Bạn không thể thu xếp cho nó, bạn không thể chuẩn bị cho nó - bất kì cái gì cũng có thể. Nó rất ngẫu nhiên.

Người ta nói về một thầy, một thầy rất nổi tiếng khắp Nhật Bản và là thầy kẻ trộm, rằng con của ông ta hỏi ông ta 'Bây giờ bố già rồi, bố dạy con nghệ thuật của bố đi.' Ông già nói 'Được, nhưng đây là nghệ thuật như vậy vì không thể được dạy. Nó giống như mẹo - không giống tri thức, nhưng ta sẽ cố. Con đi cùng ta tối nay.'

Anh thanh niên rất sợ, nhưng ông già - người đã rất già, bảy mươi tuổi - ông già này đi và phá mở bức tường. Và anh thanh niên vã mồ hôi mặc dầu đó là đêm lạnh, và anh ta run rẩy. Nhưng người bố làm việc dễ dàng thế, cứ dường như đây là nhà riêng của ông ấy. Ông ấy phá mở ra một lỗ, ông ấy chui vào và gọi đứa con. Cậu ta chui vào, nhưng hơi thở hỗn loạn đến mức cậu ta không thể kiểm soát được nó, còn người bố lại cứ dường như là ông ấy không thở. Thế rồi người bố đem anh ta vào. Ông ta mở bao nhiêu cửa và họ đi tới phòng chính của ngôi nhà nơi ông ấy mở cái tủ và bảo đứa con 'Chui vào và đem ra những bộ quần áo đẹp nhất có đó.' Và đứa con chui vào và người bố khoá trái cánh cửa lại, làm tiếng động âm ỉ và chạy mất.

Bây giờ cả nhà thức dậy và mọi người bắt đầu tìm - tên trộm ở đâu? Tường đã bị phá, chắc chắn. Và anh thanh niên này - nằm trong tủ và tủ bị khoá - bắt đầu nghĩ 'Bố mình đã điên rồi sao? Đây mà là cách dạy à?' Và anh ta bắt đầu cầu nguyện Thượng đế 'Đây là lần đầu tiên và lần cuối cùng. Mình thậm chí sẽ không bao giờ nghĩ về nó.' Thế rồi một người hầu tới với

chiếc nển và anh ta nhìn quanh, và đột nhiên anh thanh niên thấy rằng mình đã làm tiếng động như tiếng chuột làm. Điều đó rất trực giác.

Và người hầu mở cửa và nhìn vào. Anh thanh niên thối tất nển, xô ra với cả nhà và hàng xóm đuổi theo anh ta. Và anh ta đi tới bên cạnh cái giếng, anh ta ném một tảng đá lớn vào trong nó và đứng nép bên cạnh, sau cái cây. Cả nhà và những người hầu tất cả tụ tập quanh giếng. Họ tưởng rằng tên trộm đã nhảy vào, và họ nói 'Bây giờ không có vấn đề gì. Đến sáng chúng ta sẽ xem, hoặc nó sẽ chết hoặc nó sẽ vào tù.' Và họ trở về.

Bây giờ đưa con trở về nhà, và người bố đang ngủ say và ngáy. Anh ta kéo chăn ra, ném chăn đi và nói 'Bố có điên không?' Và người bố nói 'Bây giờ không có vấn đề gì. Con đã về, cho nên con đã học được nghệ thuật rồi. Bây giờ đi ngủ và từ mai con bắt đầu theo cách riêng của con.' Nhưng người con nói 'Bố nói cho con tại sao bố đã làm điều này!' Người bố nói 'Vấn đề không phải là dạy - nó là nghệ thuật trực giác. Những điều như vậy xảy ra, cho nên ta để cho con trong tình huống rất ngẫu nhiên. Những điều như vậy xảy ra! Đây không phải là nghệ thuật thường, nhưng bây giờ con đã trở về nhà ta biết con là kẻ trộm bẩm sinh, con là con ta.'

Tốt, Ramananda. Câu hỏi này là từ Ramananda.

Lần trước bạn đã là kẻ ăn xin, bây giờ bạn là kẻ trộm. Thực sự là kẻ trộm bậc thầy đi.

Câu hỏi 8

Hợp lí hoá là gì?

Hợp lí hoá là lập luận giả - nó có vẻ giống lập luận, nhưng không phải. Trong cuộc sống bạn dùng nó mọi ngày. Bạn về từ văn phòng giận dữ, ông chủ cúi kính nhưng bạn không thể giận ở đó được; ở đó bạn phải mỉm cười. Ông ấy quát tháo bạn, la hét bạn, và bạn mỉm cười; bạn nhũn như con chi chi, bạn nuốt giận. Bạn muốn giết người này ngay lúc ấy, nhưng điều đó là không kinh tế và có thể đưa bạn vào nguy hiểm. Cho nên bây giờ bạn trở về nhà, bây giờ bạn bắt đầu tìm theo cách rất vô ý thức để tìm cái cớ nào đó để cho bạn có thể ném ra giận dữ của bạn. Và đứa con của bạn tới vừa múa vừa hát, và bạn nổi giận, và bạn nói 'Không yên lấy một phút! Thôi đi! Cả ngày tao đã mệt rồi và tao về nhà và thậm chí ở đây cũng không yên.' Và bạn nổi giận.

Bây giờ, một cách hợp lí, bạn xoay xở - cứ dường như đứa trẻ đã quấy rầy bạn. Đứa trẻ bao giờ cũng theo cách đó nhưng hôm nay bạn giận, bây giờ bạn hợp lí hoá. Hay bạn không thích thức ăn mà vợ bạn đã chuẩn bị - không phải vì thức ăn kém, nhưng bạn đang tìm, bạn đang dò dẫm trong bóng tối về cái cớ nào đó. Và thế rồi, nếu thức ăn không ngon, hay bạn có thể chứng tỏ rằng thức ăn không ngon - điều rất dễ dàng, thế thì bạn bùng nổ vào vợ bạn và bạn hợp lí hoá. Nhưng bạn không nhìn vào lí do thực.

Nếu bạn thực sự muốn thức tỉnh và tỉnh táo và nếu bạn thực sự muốn là người tôn giáo, bạn sẽ phải vứt bỏ mọi việc hợp lí hoá. Những hợp lí hoá này là rất thủ đoạn: bởi vì những hợp lí hoá này bạn không bao giờ có thể nhìn sâu vào bên trong bản thân mình. Bạn tìm cả nghìn lẻ một cách để thuyết phục bản

thân mình, để giả vờ. Những giả vờ này phải bị vứt bỏ. Nếu bạn giận, để cho điều được rõ ràng với bạn là nó là giận dữ. Tốt hơn cả là đi tới vợ và nói 'Em làm cái gì đó sai đi. Anh đang tức mình và anh muốn tống nó ra.' Điều đó sẽ tốt hơn, tinh táo hơn. Bạn bảo con bạn 'Hét lên đi! Nhảy đi! Phá vỡ cái gì đó! Bố đang rất giận và bố muốn ném nó lên con. Giúp bố đi.' Điều đó sẽ có ý thức hơn.

Nếu bạn bắt đầu sống một cách có ý thức, dần dần bạn sẽ thấy rằng bạn đã từng hợp lí hoá và hợp lí hoá trong đời bạn. Bạn đã không làm cái gì khác.

Để tôi kể cho bạn vài giai thoại mà sẽ cho bạn góc nhìn khác về hợp lí hoá.

Có huyền ảo trong một thị trấn nhỏ giữa nhóm người Ki tô giáo và cộng đồng Do Thái. Người Ki tô giáo đang khánh thành bức tượng Jesus, trong khi một người Ki tô giáo trở nên dính chuyện với một người Do Thái. Người Do Thái nhặt một hòn đá lớn và ném nó vào kẻ thù của anh ta nhưng thay vì thế trúng luôn vào cái tượng, làm đứt phăng đầu tượng. Anh ta đã không chủ định điều đó, nhưng anh ta không thể để cho sự cố đi tới tận thất - người Do Thái chưa bao giờ cho phép bất kì cái gì đi tới tận thất.

'Đấy' anh ta kêu lên đắc thắng. 'Nếu đó mà là Moses ông ấy chắc đã cúi đầu né tránh.'

Bây giờ đây là hợp lí hoá. Người ta phải tìm cách thoát ra khỏi nó và người ta phải dùng nó cho ích lợi riêng của người ta. Bạn không bao giờ cho phép cái gì đi tới tận thất: tốt, xấu, cam lồ, chất độc - bất kì cái gì: bạn cố dùng nó vì lợi nhuận riêng của

bạn. Nhưng dần dần điều này trở thành thói quen bắt rễ sâu mà bạn hoàn toàn quên mất về lí do thực.

Võ sĩ có cơ hội tốt để nắm lấy chức vô địch nếu anh ta được huấn luyện cần cù, nhưng anh ta không thể phá được thói quen đam mê trong cuộc sống đêm New York. Cuối cùng người quản lí của anh ta bị buộc phải đặt ra luật. 'Hoặc là anh bỏ cuộc sống đêm cho tới sau cuộc đấu,' ông ta ra lệnh 'hoặc tôi sẽ cắt bỏ cuộc đấu với lí do rằng anh không đủ điều kiện.'

Võ sĩ đồng ý cư xử với bản thân mình và mọi sự trôi qua tốt đẹp trong quãng một tuần lễ. Thế rồi người quản lí thấy võ sĩ lén đi vào trại lúc bốn giờ sáng. 'Này, chứng cứ ngoại phạm của anh là gì lần này?' người quản lí hỏi trong phần nộ.

'Tôi nghe thấy tiếng động' võ sĩ giải thích 'cho nên tôi dậy để điều tra.'

'Vậy a, làm sao anh ăn vận mọi nhẽ trong bộ áo lễ phục buổi chiều thế?'

'Tôi tưởng đó có thể là kẻ trộm đàn bà.'

Người ta cứ tự phòng ngự cho mình, tạo ra ngày càng nhiều dối trá quanh bản thân người ta. Nếu bạn nhìn vào bản thân bạn một cách trung thực, bạn sẽ thấy chẳng có gì ngoài một bó dối trá. Đó là lí do tại sao mọi người không nhìn vào bản thân họ, bởi vì nhìn vào là ghê rợn: toàn thể sự việc chỉ là dối trá. Socrates nói 'Biết bản thân mình.' Upanishad nói 'Nhìn vào trong.' Jesus và Phật và Lão Tử tất cả họ cứ thuyết giảng 'Nhắm mắt lại và đi vào bên trong.' Nhưng bạn không thể đi được, bởi vì bất kì chỗ nào bạn nhìn vào bên trong đều toàn dối trá và dối

trá, hàng hàng dối trá. Thật ghê rợn mà nhìn vào những dối trá đó mà bạn đã sống, điều bạn đã giả vờ sống.

Một người thực sự trong tìm kiếm chân lí phải vứt bỏ tất cả những cái hợp lí này.

Ba thợ dệt ngồi ở nhà của Feuerstein, nhà của Lindy ở Phía Đông Tháp, và thảo luận những điều tốt hơn mà cuộc sống đã cấp.

'Điều tốt nhất' Nat Pineus nói 'là miếng thịt nướng tâm ngon, được nướng trong hành và nấm với khoai tây chiên giòn kiểu Pháp.'

'Tôi không đồng ý' Lou Goldberg trả lời. 'Điều tốt nhất là xúp củ cải đỏ, khoai tây luộc và một khúc cá trích.' Sharfman lắc đầu. 'Tôi rất tiếc, thưa các quý ông, với tôi điều tốt nhất là hẹn hò với Lana Turner, Jane Russell và Marilyn Monroe.'

'Aha' Pineus đáp và Goldberg nói 'và ai nói về điều rất tốt đâu?'

Ngay lập tức - họ nói về điều tốt nhất. Bây giờ họ nói 'Ai nói về điều rất tốt đâu?' Bạn bao giờ cũng có thể tìm ra lỗ hổng để bảo vệ bản thân bạn; và tâm trí rất tinh ranh. Nếu bạn thực sự muốn thoát ra khỏi tinh ranh của tâm trí - điều không lừa được ai ngoài bản thân bạn - bạn sẽ phải tìm ra cách tâm trí đã trở nên được đào tạo trong việc tìm cách hợp lí hoá, các lỗ hổng, lí do giả, giả vờ, mặt nạ, dối trá. Nó đã thực sự trở thành lực bịa đặt lớn trong cuộc sống của bạn.

Và không phải về những điều to lớn đâu. Về những điều nhỏ bé nữa... nụ cười của bạn, cách bạn nhìn vào mọi người,

cách bạn bước - toàn đối trá. Bạn chưa bao giờ bước đi đường như bạn một mình trên trái đất. Bạn chưa bao giờ mỉm cười đường như nụ cười tới từ bản thể bên trong của bạn. Nó bao giờ cũng là giả vờ; nó bao giờ cũng là ngôn ngữ, cử chỉ. Nhìn mọi người và bạn sẽ thấy đồng lộn xộn. Mất họ nói điều này, môi họ nói điều khác; lời của họ nói điều này, tay họ diễn đạt cái gì đó khác. Nhưng không ai nhìn, bởi vì mọi người bị chìm nhiều thế trong đối trá riêng của mình - làm sao bạn có thể nhìn vào người khác được?

Gurdjieff đưa đệ tử của ông ấy đi xa khỏi một thị trấn Nga, Tiflis, trong ba tháng. Họ giữ tuyệt đối im lặng trong ba tháng; im lặng là thực sự tuyệt đối - thậm chí không cử chỉ nào họ đã biểu lộ ra về bất kì cái gì, ngay cả không qua ánh mắt để nhận ra rằng ai đó khác đã hiện diện. Và ở trong một ngôi nhà nhỏ, đơn giản, ba mươi người. Và từng người phải sống cứ dường như người đó ở một mình. Hai mươi bảy người bỏ đi - chỉ ba người còn lại trong ngôi nhà đó.

Sau ba tháng, Gurdjieff đem ba người này tới thị trấn Tiflis và nói với họ 'Nhìn quanh đi.'

Ouspensky là một trong ba đệ tử này, và Ouspensky viết trong nhật kí của ông ấy 'Tôi không thể tin được. Tôi đã thấy người chết bước đi... đối trá và đối trá và đối trá. Không ai là thực. Và ngày hôm đó Ouspensky nói 'Tôi đã nhận ra Gurdjieff và chân lí của ông ấy. Duy nhất ông ấy đứng đó, một mình trong cả thị trấn hàng nghìn người, là thực.' Nhưng Ouspensky nói 'Trước đó tôi chưa bao giờ hình dung ra tình huống như vậy. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng tất cả những người này đều chỉ là đối trá.'

Ngày thiên của bạn sẽ đi vào trong bản thể bạn, bạn sẽ ngạc nhiên: bạn sẽ thấy hàng triệu người mộng du đi trong giấc ngủ sâu, sống điều dối trá, những cái xác. Và chỉ thế thì bạn có thể nhận ra vị Phật, chỉ thế thì bạn nhận ra ai được chứng ngộ. Trước khi đó, điều đó là không thể được, và cách thức tới nó: vút đi mọi hợp lý hoá. Lần sau bạn bắt đầu hợp lý hoá cái gì đó, dừng ngay lập tức, ngay lúc đó. Khoảnh khắc bạn bắt quả tang bản thân mình, dừng nó lại ngay lập tức, cho dù có cảm thấy vụng về. Bạn vừa định mỉm cười, một người bạn tới gặp bạn và bạn chỉ mới định mỉm cười, và bạn biết nó là dối trá; dừng nó lại, để nó biến mất ngay lập tức khỏi môi bạn và nói với người bạn đó 'Tôi xin lỗi. Tôi vừa định mỉm cười và nó là giả.' Và bạn sẽ cảm thấy tình yêu nhiều hơn từ bạn, bởi vì làm sao tình yêu có thể tuôn chảy qua cái gì? Bạn vừa định nói điều gì đó mà là giả - dừng ngay lập tức, cho dù bạn bắt được bản thân mình vào giữa câu. Ngay lúc ấy, dừng hoàn thành câu đó nữa, hỏi xin tha thứ. Quan sát. Sẽ cần chút ít dừng cảm và chút ít thời gian và chút ít kiên nhẫn để gạt bỏ việc hợp lý hoá, nhưng đó là điều *phải làm*.

Một khi hợp lý hoá mất rồi, đột nhiên bạn thành mong manh. Bức Trường thành Trung Quốc đã biến mất.

Finklestein phát điên. Trong năm tuần tới giờ anh ta đã không có khả năng làm được kinh doanh vì anh ta quên mất dãy số mở khoá an toàn. Đối tác của anh ta, Kanubowitz, đã đi xa trong chuyến đi kéo dài và không có lời dặn nào từ anh ta cả. Rồi một hôm điện thoại reo vang. 'Đây,' Finklestein nói to vào điện thoại 'On Trời cậu đã gọi. Tôi không thể nào làm được việc kinh doanh gì. Tôi đã phải sa thải toàn thể cửa hàng, đuổi người bán hàng, từ chối đơn hàng từ những tài khoản lớn nhất của chúng ta và chỉ ở đây trong văn phòng đợi điện thoại của cậu.'

'Chuyện gì xảy ra vậy?' đối tác hỏi.

'Đấy là số khoá an toàn. Tôi quên mất dây số mở khoá.'

'Điều đó đơn giản. Vặn sang trái một lần và sang phải hai lần.'

'Nhưng về con số thì sao?'

'Chẳng thành vấn đề' đối tác nói. 'Khoá bị hỏng rồi.'

Nó là đơn giản như thế đấy. Một khi hợp lí hoá bị vứt bỏ - thực ra chẳng có khoá nào cả - bạn đang mở, bạn có thể vào trong bản thể bạn. Thỉnh thoảng chuyện xảy ra là không có khoá và bạn nghĩ có khoá bạn cứ đi tìm chìa khoá và khoá bị đặt, và bạn làm phí thời gian.

Chuyện xảy ra trong đời của Houdini. Anh ta bị cầm tù trong nhiều nhà tù, bị cùm nhiều lần, nhưng trong vài giây anh ta sẽ thoát ra khỏi cùm, ra khỏi nhà tù; không ai có khả năng cho anh ta vào tù. Nhưng ở Italy chuyện xảy ra là trong ba giờ anh ta không thể ra khỏi xà lim và có hàng nghìn người chờ đợi anh ta ra để vào. Và cái gì xảy ra? Nó chưa bao giờ xảy ra trước đây. Cảnh sát có thành công không? Họ có tạo ra tình huống tù đó Houdini, nhà ảo thuật lớn, không thể ra được? Và khi ông ấy ra ông ấy vã mồ hôi và mệt mỏi và kiệt sức. Và ông ấy đơn giản ngã ra và họ hỏi 'Chuyện gì xảy ra vậy?' Ông ấy nói, 'Họ lừa tôi, họ xỏ tôi. Làm gì có ổ khoá! Và tôi đơn giản cố mở khoá và không có ổ khoá. Cửa không khoá - họ lừa tôi. Cho nên sau ba giờ làm việc rất cố gắng trên ổ khoá tôi đơn giản ngã ra, cửa mở ra.'

Về bản thể bên trong của bạn không có ổ khoá. Chưa bao giờ có. Không khoá nào được cần, không chân lí nào được cần - chỉ đối trá mới phải bị vứt bỏ và chân lí sẽ tự khẳng định bản thân nó. Nó đang cháy ngay khoảnh khắc này bên trong bản thể bạn, nhưng có tầng đối trá lớn - tầng nọ tiếp tầng kia - và bạn không thể thấy được ánh sáng. Hợp lí hoá là một trong những thủ đoạn rất tinh ranh của tâm trí để tạo ra bức Trường thành Trung Quốc quanh bạn. Bạn bị cầm tù trong hợp lí hoá của bạn. Nếu bạn muốn được giải thoát, vứt bỏ hợp lí hoá đi.

Và không ai khác có thể làm điều đó cho bạn - chỉ bạn mới có khả năng làm nó cho bạn. Nó là trách nhiệm của bạn. Nếu bạn muốn khổ, thế thì điều đó là tốt. Nếu bạn không muốn khổ, bắt đầu bỏ đối trá trong cuộc sống của bạn đi. Không cần đi lên Himalayas, và không cần đi tới bất kì đền chùa và nhà thờ nào, và không cần đi vào kinh sách: Kinh Thánh, Koran và Vedas. Nếu bạn có thể chỉ làm một điều đơn giản về vứt bỏ đối trá, cử chỉ giả và không đích thực, bạn sẽ đạt tới.

Câu hỏi 9

Tại sao các sannyasin phải đổi tên và đeo mala? Những người giàu sang tâm linh nói về tất cả các 'thầy đã chứng ngộ': 'Osho chứng ngộ hơn Oscar', 'Oscar chứng ngộ hơn...' Làm sao chúng tôi biết được nó nghĩa là gì?

Thứ nhất: không có lí do tại sao sannyasins lấy màu cam và đeo mala ngoại trừ rằng tôi là người dở hơi về điều đó. Tôi có chút ít yêu thích màu cam và tôi yêu bản thân tôi, do đó có mala.

Đây là chân lí, nếu bạn hiểu. Nếu bạn cần hợp lí hoá nào đó bạn có thể hỏi đệ tử của tôi.

Và câu hỏi thứ hai: "Osho chứng ngộ hơn Oscar". "Oscar chứng ngộ hơn...." Làm sao chúng ta có thể biết nó nghĩa là gì?

Chúng ngộ chưa bao giờ nhiều hơn hay ít hơn: hoặc người ta chứng ngộ hoặc người ta không chứng ngộ. Không có vấn đề nhiều hay ít. Làm sao bạn chứng ngộ nhiều hơn hay chứng ngộ ít hơn được? Điều này là ngớ ngẩn. Chứng ngộ không phải là khái niệm tương đối: hoặc người ta đã đạt tới hoặc người ta không đạt tới. Làm sao bạn có thể đạt tới một cách bộ phận được? Bạn đã quay về nhà. Bạn có thể nói 'Tôi đã về nhà một phần - chỉ một chân... cái đầu còn chưa tới được không'?

Chuyện đã xảy ra trong nhà giam. Một người bị cầm tù và thế rồi ngay lập tức, ngày thứ hai, anh ta bắt đầu nói rằng rằng anh ta bị đau, cho nên phải nhổ răng. Sau vài ngày, anh ta bắt đầu nói rằng ruột thừa của anh ta... cho nên ruột thừa bị bỏ đi. Thế rồi anh ta nói a mi đăn... và a mi đăn bị bỏ đi. Và cai tù tới và anh ta nói 'Tôi biết anh đang làm gì. Dần dần anh sẽ thoát ra khỏi nhà tù!'

Bạn không thể thoát được. Hoặc người ta chứng ngộ, hoặc người ta không chứng ngộ. Không có chứng ngộ bộ phận.

Một điều bao giờ cũng cần nhớ: rằng người chứng ngộ không thể được so sánh. Nhưng ngu xuẩn này đã còn dai dẳng trong nhiều thời đại. Người Jains sẽ nói 'Mahavir là chứng ngộ hơn Phật.' Phật tử sẽ nói 'Phật là chứng ngộ hơn Mahavir.' Người Hindus sẽ nói 'Krishna chứng ngộ hơn cả hai.' Vân vân và vân vân. Nhưng toàn thể ý tưởng này ít nhiều là ngớ ngẩn.

Những người chứng ngộ - họ đơn giản chứng ngộ, Không ai cao siêu và không ai thấp kém.

Điều thứ hai: 'Làm sao chúng tôi biết được nó nghĩa là gì?'

Bạn không thể biết được, và không có nhu cầu. Và bất kì điều gì bạn nói đều sẽ sai - bạn chưa chứng ngộ. Nó sẽ giống như người mù nói về ánh sáng: mọi điều người đó nói đều vô nghĩa. Người đó có thể đã nghe nhiều về ánh sáng, người đó có thể thậm chí đã đọc nhiều về ánh sáng qua chữ nổi, người đó có thể đã tư vấn các nhà vật lý lớn người biết về ánh sáng, người đó có thể đã nói chuyện với họa sĩ và nhà thơ những người ở sâu trong tình yêu với ánh sáng, nhưng dầu vậy, người mù là người mù; bất kì điều gì người đó nói đều sẽ sai vì người đó không trong vị trí để nói.

Cho nên xin bạn, bạn có đủ lo nghĩ như nó vậy rồi. Đừng lấy những lo nghĩ này: ai chứng ngộ và ai không chứng ngộ. Thay vì thế, bạn trở nên chứng ngộ và bạn sẽ biết.

Câu hỏi 10

Một câu hỏi ngắn, thưa Osho: Tại sao thầy không nói trong một năm rưỡi sau việc sinh của thầy?

Tôi ngạc nhiên thế với việc sinh của tôi, đó là lí do tại sao. Tôi phải trải qua ngạc nhiên đó và điều đó mất một năm rưỡi.

Câu hỏi 11

Thứ hai. Thầy đã làm gì khi thầy là đứa trẻ?

Tôi đã chẳng làm gì khi tôi là đứa trẻ. Tôi biết tôi muốn là gì khi tôi lớn và tôi đã thực hành nó.

Câu hỏi 12

Và thứ ba: Thầy nói gì về uống rượu?

Câu hỏi khó đây - đừng coi nó là nghiêm chỉnh. Uống rượu đúng lúc là tốt.

9. Chỉ được quên đi

Ai đó hỏi Liệt Tử

'Tại sao thầy coi trống rỗng là có giá trị?'

'Trong trống rỗng không có đánh giá trị.'

Liệt Tử nói

'Giá trị không phải là cái tên cho nó.

Tốt nhất là tĩnh lặng, tốt nhất là trống rỗng.

Trong tĩnh lặng và trống rỗng,

Chúng ta thấy nơi trú ngụ;

Lấy và cho,

Chúng ta mất chỗ đó.'

Chân lí là một - không thể khác được bởi vì sự tồn tại là một vũ trụ, nó không phải là 'đa vũ trụ'. Nó là một. Nó được dính lại với nhau. Nó là tính cùng nhau. Nó là hài hoà. Cái giữ cho vũ trụ gắn với nhau là điều chúng ta gọi là chân lí, hay Đạo, hay Thượng đế. Đạo không phải là người, không là thượng đế người, nhưng là sự hài hoà chạy qua mọi thứ, như sợi chỉ chạy

qua vòng hoa. Vũ trụ không phải là một đồng các thứ, tách rời, cá nhân, như hòn đảo. Không, vũ trụ là một, cùng nhau, và thỉnh thoảng giữ nó cùng nhau... nó không rời ra. Cái mà giữ nó gắn cùng nhau là Thượng đế, Đạo.

Nhưng con người có thể tiếp cận qua hai cách tới chân lí này. Hai cách này phải được hiểu. Chân lí là một nhưng con đường là hai. Con đường thứ nhất là *qua khẳng định*, con đường khẳng định, con đường của 'người nói có'. Con đường của người sùng kính. Jesus, Mohammed, Krishna-họ đã theo con đường của khẳng định. Con đường của khẳng định dường như là con đường của nỗ lực, nỗ lực lớn lao: người ta cố gắng đạt tới Thượng đế, người ta phải làm mọi nỗ lực có thể, người ta phải làm nỗ lực tối đa, người ta phải đưa bản thân mình vào lâm nguy. Trong thời hiện đại, Gurdjieff, Ramakrishna - họ đã theo con đường của khẳng định, *qua khẳng định*.

Con đường kia là *qua phủ định*, qua phủ nhận, qua cái 'không'. Lão Tử, Phật, Nagarjuna - họ đã theo con đường của phủ định. Trong thời hiện đại, Ramana Maharshi, J. Krishnamurti - họ theo con đường của cái 'không'.

Hai con đường này phải được hiểu rõ ràng nhất có thể được bởi vì nhiều điều sẽ phụ thuộc vào nó; bạn sẽ phải chọn ngày này hay ngày khác. Chúng đi theo các chiều hướng khác nhau; chúng đạt tới cùng đích, nhưng chúng đi theo các hướng khác nhau.

Con đường khẳng định là cách tiếp cận khẳng định tới Thượng đế, việc đạt tới Thượng đế, việc tìm kiếm, cuộc truy hỏi. Con đường phủ định là chờ đợi Thượng đế, không tìm kiếm. Con đường phủ định chỉ giữ cửa để mở, không đi, không

tìm; không truy hỏi, chỉ cảm nhận, như bụng mẹ. Con đường thứ nhất là dương, con đường thứ hai là âm. Con đường thứ nhất là con đường hướng nam tính, con đường thứ hai là con đường hướng nữ tính. Người ta chỉ phải trong bụng bỏ ở con đường thứ hai: không ý chí, nhưng buông xuôi. Người ta chỉ phải cho phép Thượng đế hiện hữu; không đạt tới ngài, để ngài đạt tới bạn. Đơn giản im lặng, trống rỗng. Cho không gian để cho nếu ngài tới bạn sẵn có; bạn vẫn còn sẵn có.

Trên con đường của ý chí bạn có nhiều điều để làm; trên con đường của buông xuôi bạn không có gì làm cả, đích xác không cái gì để làm, chỉ không cái gì làm. Những con đường này có thể được đặt tên theo cách khác nữa. Con đường thứ nhất có thể được nói là con đường của khổ hạnh. Từ 'ascetic-khổ hạnh' bắt nguồn từ gốc Hi Lạp *ascesis* có nghĩa là tập luyện. Nhiều phương pháp, nhiều tập luyện, Yoga, phương pháp luận, kĩ thuật, là có thể. Con đường thứ hai có thể được gọi là con đường của huyền môn: không luyện tập, không phương pháp, không công nghệ.

Trên con đường thứ nhất thời gian là phải có. Bạn không thể ngay lập tức chứng ngộ được - phương pháp cần thời gian, luyện tập cần thời gian, chuẩn bị cần thời gian, và bạn sẽ phải đợi trong nhiều kiếp. Chứng ngộ sẽ là dần dần, nó không thể bất thần được. Trên con đường phủ định nó có thể tuyệt đối bất thần, nó có thể xảy ra chính khoảnh khắc này. Thời gian không được cần bởi vì luyện tập không được cần. Bạn không đi đâu cả; bạn chỉ ngồi im lặng, bạn chỉ ở trong bụng bỏ. Người ta không cần chờ đợi.

Con đường của huyền môn là huyền bí - không thể được giải thích. Con đường của khổ hạnh là giải thích được: nó rất khoa học, rất logic. Từng bước một nó có thể được giải thích; nó có thể được phân tích, phân chia thành các bước dễ dàng. Các

bước có thể được làm nhỏ tới mức mọi người có thể lấy chúng, ngay cả đứa trẻ nhỏ; do đó, các mức độ là có thể. Nhưng con đường của huyền môn là rất huyền bí, do đó nó được gọi là con đường huyền môn. Không mức độ nào là có thể, không bước nhỏ nào - nhưng bước nhảy lượng tử, nhảy vào cái không biết, đột nhiên, như sét. Một cách tự nhiên nó không thể được giải thích một cách logic. Tâm trí logic sẽ bị lúng túng. Nó cần hiểu biết lớn, không dựa trên logic mà dựa trên trực giác, không dựa trên trí tuệ mà dựa trên trực giác. Nó cần tâm trí phi logic, phiêu lưu: người có thể đi trước mọi bước, người sẵn sàng đi vào trong cái không biết, người đủ dũng cảm lấy cú nhảy.

Trên con đường thứ nhất bạn đi từng bước một, đi lên. Trên con đường thứ hai bạn đơn giản lấy cú nhảy vào vực thẳm. Nó là vực thẳm không đáy, nó là trống rỗng, nó là tính không tuyệt đối. Bạn biến mất.

Hai con đường này là những con đường duy nhất, và mọi người đều phải quyết định trong cốt lõi bên trong nhất của bản thể mình cái gì hấp dẫn người đó. Khó mà quyết định nhưng nó *phải* được quyết định, bằng không bạn có thể cứ làm những điều mà sẽ không chứng tỏ nghĩa nào cả. Nếu bạn có thể lấy cú nhảy thể thì không có nhu cầu huấn luyện bản thân bạn theo Yoga. Nếu bạn không thể lấy cú nhảy, thể thì chẳng ích gì mà ngồi và đợi.

Trên con đường thứ nhất, nguy hiểm lớn nhất là của bản ngã bởi vì bạn phải làm nhiều, và nếu bạn quá bản ngã, bạn sẽ trở thành người làm và thế thì bản ngã sẽ trở thành rào chắn của bạn. Người ta phải làm, vậy mà không làm mạnh cho bản ngã. Trên con đường thứ hai, lờ phờ là vấn đề. Bạn không định làm cái gì; người ta có thể trở thành lờ phờ, người ta có thể trở nên đờ đẫn và chết. Đó là nguy hiểm - rất tự nhiên: ngồi im lặng, không làm gì, dần dần bạn lại rơi vào đờ đẫn, trong một loại

không thông minh; bạn mất sắc bén, bạn mất tính sống động, bạn trở nên xuẩn ngốc. Điều đó là có thể; người ta phải rất tỉnh táo về điều này.

Trên con đường thứ nhất, người ta phải quan sát rằng bản ngã không nảy sinh. Trên con đường thứ hai, người ta phải quan sát rằng lời phờ không lắng đọng. Nếu hai chạm bẫy này được tránh, thế thì bạn có thể đạt tới từ hoặc khẳng định hoặc phủ định. Mọi người đã đạt tới từ cả hai con đường. Cho nên không có vấn đề về đạt tới, câu hỏi là cái gì sẽ dễ dàng hơn, trong hoà điệu hơn với bản tính tự nhiên của bạn - chọn cái đó.

Vài điều phải được hiểu về con đường của cái không, bởi vì Liệt Tử là tín đồ của con đường đó - con đường của *qua phủ định*, con đường huyền môn. Trên con đường huyền môn bạn phải một mình - không có khả năng 'ở cùng nhau'. Nó là bất hoạt sâu sắc, sâu tới mức chính ý tưởng về hành động phải bị vứt bỏ và từ bỏ. Không ham muốn, không hành động; người ta chỉ phải có đó. Tính một mình phải được kinh nghiệm. Việc ở một mình phải được kinh nghiệm.

Trên con đường của khẳng định, Thượng đế bao giờ cũng cùng bạn, bạn không bao giờ một mình. Bạn bao giờ cũng có thể nói với Thượng đế, bao giờ cũng cầu nguyện Thượng đế, bạn bao giờ cũng có thể hi vọng rằng ngài đang cùng bạn. Ngài bao quanh bạn, ngài cầm tay bạn. Và ngài là rất nhiều trên con đường của khẳng định. Tay ngài gần như trong tay bạn. Điều đó không chỉ là tưởng tượng - nhớ điều đó, nó không phải là ảo giác; nó là vậy. Khi bạn đã làm mọi điều bạn có thể làm đột nhiên ngài trở thành sẵn có. Nhiều hơn bạn không thể làm được: bạn đã không ngăn cản, bạn đã làm mọi điều bạn có thể làm, bạn đã đưa bản thân bạn một cách toàn bộ vào trong công việc, bạn đã đi tới tới đa của bạn - từ khoảnh khắc đó ngài tiếp quản. Nhưng người ta phải là điều tới đa, kém hơn điều đó sẽ không

có tác dụng. Người ta phải sôi lên một trăm độ, thế rồi đột nhiên - việc bay hơi.

Trên con đường của khổ hạnh Thượng đế là cùng với bạn; bạn chưa bao giờ một mình, bạn bao giờ cũng có thể cầu nguyện. Nhưng trên con đường phủ định lời cầu nguyện là không thể được, lời cầu nguyện là không được phép - lời cầu nguyện là cản trở. Nhớ điều này nữa: một điều có thể là giúp đỡ cho người trên con đường này và có thể trở thành cản trở trên con đường khác. Lời cầu nguyện là cản trở. Nếu bạn hỏi tín đồ của con đường phủ định người đó sẽ nói: Lời cầu nguyện nghĩa là bạn vẫn không có khả năng ở một mình; bạn vẫn bị gắn bó với người khác. Bạn có thể đã vứt bỏ gắn bó của bạn với vợ, với chồng, với con, với bạn bè, với xã hội, nhưng bây giờ bạn đã phóng chiếu một Thượng đế và bây giờ bạn giữ đồng hành với ngài; nhưng bạn không thể một mình được. Lời cầu nguyện nghĩa là bạn vẫn sợ một mình, cho nên bạn tạo ra cây cầu với người khác, bạn tìm kiếm người khác. Lời cầu nguyện đơn giản nghĩa là bất kì khi nào bạn một mình, bạn không một mình mà cô đơn: bạn thiếu người khác. Trên con đường của phủ định, một mình đơn giản là niềm huy hoàng vĩ đại nhất có đó.

Nếu bạn hỏi nhà huyền môn ông ấy sẽ nói: Cô đơn chỉ là tạm nghỉ. Một mình là điều kiện tối thượng. Cô đơn hay cùng nhau là ngẫu nhiên. Một mình là bản chất. Cô đơn ngụ ý sự tiến hoá hay liên tục của kinh nghiệm, trong khi một mình nghĩa là thay đổi triệt để, toàn bộ, một trăm tám mươi độ, sự chuyển hoá, một *metanoia* - *thay đổi căn bản*. Cô đơn là cách quay về phía người khác: bất kì khi nào bạn cảm thấy cô đơn bạn đều tìm kiếm người khác dưới dạng này hay dạng khác. Cô đơn là cách quay về với người khác. Một mình là cách quay về với bản thân người ta.

Điều này phải được nhớ. Đó là lí do tại sao trên con đường phủ định, thiên là có nhiều ý nghĩa hơn lời cầu nguyện. Thiên là sự giúp đỡ, lời cầu nguyện là cản trở. Trên con đường của khẳng định, lời cầu nguyện là sự giúp đỡ, thiên không được nói tới chút nào. Đó là lí do tại sao trong Ki tô giáo, trong Hồi giáo, trong Do Thái giáo, trong Hindu giáo, thiên đã không được phát triển. Thiên đã được phát triển hoàn toàn bởi Phật tử và Đạo nhân - đó là chìa khoá bí mật của họ.

Bạn có thể chia mọi tôn giáo thành hai: Hindu giáo, Hồi giáo, Do Thái giáo, Ki tô giáo - tất cả đều trên con đường của *qua khẳng định*. Phật giáo và Đạo - họ về căn bản là phủ định, trên con đường *qua phủ định*. Hindu giáo và Hồi giáo đã nở hoa điều tối đa của họ trong Sufi giáo. Đó là gặp gỡ của tính Hindu và tính Mô ha mét giáo và hoá thực sự đẹp đã tới từ sự gặp gỡ này - nó là lai - Sufi giáo. Nó là cao hơn bất kì cái gì có trong Hindu giáo và cao hơn bất kì cái gì có trong Mô ha mét giáo; nó là cao hơn cả hai, nó đã siêu việt lên trên cả bố mẹ. Đứa con là đẹp hơn mẹ và bố - phải vậy, bởi vì cả mẹ và bố đã tan biến vào trong nó. Cho nên Sufi giáo là đỉnh cao của khẳng định. Và Phật giáo và Đạo giáo gặp gỡ và đã cho sinh ra Zen (Thiên): đó là điều tốt nhất trên con đường của thiên. Lại đẹp hơn Phật giáo và Đạo giáo, tốt hơn cả hai bố mẹ: lại là việc lai.

Gặp gỡ của Hồi giáo và Hindu giáo đã xảy ra ở Ấn Độ. Hồi giáo tới Ấn Độ, gặp gỡ với Hindu giáo và đứa con đẹp được sinh ra. Gặp gỡ của Đạo giáo và Phật giáo đã xảy ra ở Trung Quốc. Phật giáo đi tới Trung Quốc, gặp gỡ với Đạo giáo và đứa con đẹp, Zen, được sinh ra. Nếu mọi thứ biến mất khỏi thế giới và chỉ hai điều có thể được duy trì, Sufi giáo và Zen-Thiên, không cái gì sẽ bị mất. Chúng là cao trào cao nhất, nhưng của hai con đường khác nhau. Sufi giáo không là gì ngoài lời cầu

nguyện thuần túy, *zikh*, việc nhớ tới Thượng đế, và Zen không là gì ngoài thiền.

Từ zen bắt nguồn từ gốc tiếng Phạn *dhyana*. Đầu tiên từ *dhyana* trở thành *jhana*, bởi vì Phật thường nó trong tiếng Pali - *dhyana* là *jhana* trong tiếng Pali. Thế rồi từ *jhana* nó trở thành *ch'an* trong tiếng Trung Quốc. Thế rồi nó trở thành zen khi nó đạt tới Nhật Bản. Nhưng nó là *dhyana*, nó là *dhyana* bản chất: chỉ là một mình, tuyệt đối một mình, thậm chí không một ý nghĩ về bầu bạn. Trong tính một mình đó mọi thứ biến mất. Người ta chỉ là tính thoáng đãng, người ta chỉ là không gian, thuần khiết, trong suốt. Trong thuần khiết đó người ta đạt tới, Thượng đế tới. Khi bạn đã sẵn sàng là trống rỗng thế, Thượng đế vào. Người Sufi tìm kiếm Thượng đế. Đệ tử Thiền chờ đợi, Thượng đế tới.

Bây giờ đến chuyện ngụ ngôn hay này:

Ai đó hỏi Liệt Tử

'Tại sao thầy coi trống rỗng là có giá trị?'

'Trong trống rỗng không có đánh giá trị.'

Một cách tự nhiên, trống rỗng có thể có giá trị gì? Nó bị kết án trên khắp thế giới. Ngoại trừ Đạo nhân và Phật tử, không ai hiểu trống rỗng là gì - nó bị kết án. Ở phương Tây bạn nói 'Tâm trí trống rỗng là xương thợ của quý.' Bây giờ còn kết án nào hơn có thể có? Xương thợ của quý sao? - tâm trí trống rỗng sao? Và Đạo nhân và Phật tử nói rằng tâm trí trống rỗng là mục đích.

Khi bạn trống rỗng toàn bộ, Thượng đế tới. Quý chỉ có thể tồn tại với tâm trí hoạt động, chưa bao giờ với tâm trí bất hoạt. Quý có thể tồn tại chỉ với tâm trí bận rộn, không với tâm trí không bận rộn. Quý có thể cười lên các ý nghĩ, nó có thể dùng ý nghĩ và ham muốn. Làm sao nó có thể dùng trống rỗng được?

Và họ dường như đúng. Hitler là không trống rỗng, Genghis Khan không trống rỗng, Tamburlaine không trống rỗng; họ là những người rất hoạt động. Quỷ đã đi qua họ để vào thế giới. Bò đê đạt ma là trống rỗng, Liệt Tử là trống rỗng, Nagarjuna là trống rỗng - qui thậm chí đã không tới gần họ. Không gì sai đã từng đi ra từ những người trống rỗng này, chỉ cái tốt; và chỉ cái tốt đã nở hoa. Hương thơm của họ là lớn lao. Hàng thế kỉ đã trôi qua, nhưng hương thơm của họ vẫn tươi mát như bao giờ.

Bình thường, trống rỗng chưa bao giờ được coi là có giá trị, cho nên người hỏi này dường như đúng. Người đó nói

'Tại sao thầy coi trống rỗng là có giá trị?'
'Trong trống rỗng không có đánh giá trị.'

Giá trị kiểu gì? Bạn có thể làm gì với trống rỗng? Giá trị tới với việc dùng. Cố hiểu điều đó: giá trị tới khi cái gì đó là hữu dụng. Làm sao bạn có thể coi cái gì mà không có là có giá trị? Không chỉ nó không hữu dụng, nó là *không có* - làm sao bạn có thể đánh giá trị nó được? Nhưng đó là cách tiếp cận của phủ định.

Lão Tử nói: Phòng có giá trị không phải vì tường, mà vì cái trống rỗng bên trong. Bạn dùng phòng chứ không dùng tường. Tất nhiên, khi bạn làm nhà bạn làm tường, không làm cái trống rỗng; không ai có thể làm cái trống rỗng được. Trống rỗng là vĩnh hằng, nó là từ Thượng đế; nó không do con người làm. Nhà được người làm, không trống rỗng. Nhưng bạn dùng cái gì? Bạn dùng tường hay bạn dùng không gian bên trong? Từ 'phòng' là tốt: 'phòng' nghĩa là không gian. Bạn dùng phòng, không gian, 'chỗ rộng rãi'. Trong tường, bạn đi qua cái gì, đi vào và đi ra? Cửa. Cửa là trống rỗng. 'Cửa' nghĩa là cái trống rỗng, cái không có - do đó bạn có thể đi vào đi ra. Bạn dùng cửa, bạn không

dùng tường. Và bạn dùng phòng, bạn không dùng tường. Bạn dùng gì khi bạn dùng bình đất nung? Vỏ đất nung hay cái trống rỗng bên trong? Khi bạn đi tới giếng để lấy nước và bạn đem nước về nhà, bạn dùng gì? Cái trống rỗng của bình đất. Cái trống rỗng đó là có giá trị và cái trống rỗng đó không được bạn tạo ra.

Đạo nhân nói: Cái không do con người tạo ra là có giá trị. Cái được tạo ra có thể có giá trị tương đối, giá trị thị trường, nhưng thực sự nó không giá trị: nó không có giá trị nào. Thứ con người làm ra là hàng hoá. Tất nhiên nếu bạn đi vào trong bãi chợ và bạn bắt đầu bán cái trống rỗng, chẳng ai sẽ mua nó. Không có giá trị trong nó và mọi người sẽ cười.

Lão Tử đi qua một khu rừng, và khu rừng đang bị chặt. Hàng nghìn thợ mộc đang chặt cây. Thế rồi ông ấy tới gần một cây lớn - một cây rất lớn, một nghìn xe bò kéo có thể nghỉ ngơi dưới nó - và nó xanh và đẹp thế. Ông ấy phải đệ tử tới hỏi các thợ mộc tại sao cây này đã không bị chặt.

Và họ nói 'Nó là vô dụng. Ông không thể làm được cái gì từ nó: đồ đạc không thể được làm, nó không thể được dùng như chất đốt - nó cho quá nhiều khói. Nó là vô dụng, đó là lí do tại sao chúng tôi đã không chặt nó.'

Và Lão Tử nói với các đệ tử của ông ấy 'Học từ cây này đi. Trở thành vô dụng như cây này thế thì không ai sẽ chặt ông.'

Vô dụng có giá trị lớn.

Ông ấy nói: Trông đấy, và quan sát cây này. Học cái gì đó từ cây này. Cây này lớn. Nhìn đấy, mọi cây đều đã mất tiêu. Chúng hữu dụng, do đó chúng bị mất tiêu. Cây nào đó rất thẳng, đó là lí do tại sao nó bị mất đi. Nó phải đã rất bản ngã, thẳng, tự

hào là ai đó - nó tiêu rồi. Cây này không thẳng, không một cành nào thẳng cả. Nó không tự hào chút nào, do đó nó tồn tại.

Lão Tử nói với đệ tử của ông ấy: Nếu các ông muốn sống lâu, trở nên vô dụng đi. Nhưng nhớ, nghĩa của ông ấy về từ 'vô dụng' là: không trở thành hàng hoá, không trở thành đồ vật. Nếu bạn trở thành đồ vật bạn sẽ bị bán và mua ở chợ, và bạn sẽ trở thành nô lệ. Nếu bạn không phải là đồ vật, ai có thể mua bạn và ai có thể bán bạn?

Vẫn còn là sáng tạo của Thượng đế đi. Đừng trở thành hàng hoá con người và không ai sẽ có khả năng dùng bạn. Và nếu không ai có khả năng dùng bạn, bạn sẽ có cuộc sống đẹp của riêng bạn, độc lập, tự do, vui vẻ. Nếu không ai có thể dùng bạn, không ai có thể qui giản bạn thành phương tiện. Bạn sẽ không bao giờ bị xúc phạm, bởi vì trong cuộc sống này không có xúc phạm nào lớn hơn là trở thành phương tiện: ai đó hay người khác sẽ dùng bạn - thân thể bạn, tâm trí bạn, con người bạn.

Lão Tử nói: Trở thành vô thực thể để cho không ai nhìn vào ông và ông có thể sống *cuộc sống của ông* như ông muốn sống nó. Không ai tới để can thiệp vào bạn.

Chuyện xảy ra là đệ tử của Lão Tử, Trang Tử, trở nên rất nổi tiếng và Hoàng đế phái thượng thư của ông ấy tới mời Trang Tử ra làm thừa tướng. Lão Tử giận lắm. Ông ấy nói 'Ông phải đã làm cái gì đó sai rồi, bằng không sao Hoàng đế trở nên quan tâm tới ông? Ông phải đã chứng tỏ bản thân ông có cái dụng nào đó. Ông phải đã bỏ lỡ giáo huấn của ta, bằng không làm sao có chuyện Hoàng đế đã trở nên quan tâm tới ông? Bây giờ ông sẽ không bao giờ được thanh thản đâu.'

Và vô thực thể để không ai thậm chí nghĩ rằng bạn có thể có cái dụng nào. Có cái vô dụng mà cực kì hữu dụng. Lão Tử gọi nó là 'cái dụng của vô dụng'. Nhưng chắc chắn không có giá trị trong nó, ít nhất không giá trị thị trường. Thông thường, bạn muốn trở thành giá trị nào đó - bác sĩ, kĩ sư, họa sĩ, nhà thơ, *mahatma* - bạn muốn trở thành ai đó người có giá trị, người trở thành không thể thiếu được cho thế giới. Bạn cảm thấy rất hạnh phúc nếu mọi người tới và nói 'Khi ông đi chúng tôi sẽ không bao giờ có khả năng thay thế được ông.' Bạn cảm thấy cực kì hạnh phúc, nhưng họ đang nói gì? Họ đang nói 'Ông là thứ chúng tôi đang dùng.'

Bạn càng trở nên không thể thiếu được, bạn càng bị qui giản thành một vật, tự do của bạn càng bị mất đi. Nếu bạn có thể chết cứ dường như không cái gì đã xảy ra, nếu bạn biến mất khỏi thế giới và thậm chí không một dấu vết được bỏ lại, thế thì....

Chuyện xảy ra là một Đạo nhân chết và Liệt Tử tới để bày tỏ kính trọng của ông ấy, nhưng đã có hàng nghìn người tụ tập rồi. Ông ấy phân vân, và không chú ý tới kính trọng của ông ấy với người chết và xác chết của ông này, ông ấy quay về. Vài người theo ông ấy và họ nói 'Sao vậy? Ông đã tới để bày tỏ kính trọng - sao ông quay về?'

Ông ấy nói 'Người này không thể đã là con người của Đạo được. Nhiều người thế kêu và khóc, bằng cách nào đó ông ấy phải đã trở thành không thể thiếu được cho cuộc sống của họ. Ông ấy phải đã chứng tỏ có hữu dụng nào đó, bằng không tại sao những người này kêu khóc cứ dường như bố họ đã chết hay mẹ họ đã chết hay con họ đã chết? Tại sao những người này kêu khóc vậy? Ông ấy phải đã không hoàn toàn vô dụng. Hữu dụng

nào đó phải đã có đó - đó là lí do tại sao ta quay về. Ông ấy đã không theo Thầy một cách đúng đắn.'

Cách tiếp cận của họ là ở chỗ có giá trị, giá trị tối thượng, trong việc là không ai cả, trong việc là trống rỗng, trong việc không hữu dụng. Khi bạn không hữu dụng cho nhân loại, bạn trở thành cực kì hữu dụng cho Thượng đế. Thế thì ngài bắt đầu tuôn chảy qua bạn: thế thì bạn trở thành phương tiện - bởi vì bạn trống rỗng thế ngài có thể chảy qua bạn. Bạn trở thành cây trúc hồng, ngài có thể hát bài ca của ngài qua bạn. Khi bạn cho phép môi con người hát bài ca qua bạn, Thượng đế bị phủ nhận.

'Trong trống rỗng không có đánh giá trị' người này nói, 'Tại sao thầy coi trống rỗng là có giá trị?' Liệt Tử nói 'Giá trị không phải là cái tên cho nó.'

Nó giá trị tới mức bạn chỉ có thể gọi nó là vô giá trị. Giá trị không phải là cái tên cho nó: giá trị nghĩa là hàng hoá, giá trị nghĩa là cái có thể được xác định dưới dạng sử dụng con người, cái có thể trở thành phương tiện và không phải là mục đích. Mục đích không thể có giá trị theo nghĩa thường của thuật ngữ này. Chẳng hạn, nếu ai đó hỏi bạn 'Bạn yêu, nhưng giá trị của yêu là gì?' bạn sẽ nói gì? Bạn sẽ nói 'Giá trị không phải là cái tên cho nó.' Yêu không phải là giá trị theo cùng nghĩa mà xe có giá trị, nhà có giá trị. Tiền có giá trị, sức khoẻ có giá trị, nhưng yêu sao? Yêu là điều tối thượng, mục đích. Bạn yêu chỉ vì yêu thôi. Nó không phải là phương tiện cho bất kì cái gì khác, nó là mục đích riêng của nó. Giá trị của nó là bản chất, giá trị của nó là trong bản thân nó; nó không phải là đi ra ngoài.

Nếu ai đó hỏi 'Giá trị của sống là gì?' Chắc chắn bạn sẽ nói 'Giá trị không phải là tên cho nó.'

'Tại sao bạn sống?' Bạn sẽ nói 'Vì tôi tận hưởng việc sống.'

'Nhưng giá trị của nó là gì?' 'Giá trị... làm gì có.'

Tất cả những cái đó là vô giá trị theo nghĩa bình thường của từ này, nhưng bởi vì điều tối thượng, mọi thứ khác đều có giá trị. Cho nên giá trị không phải là cái tên cho nó, mặc dầu mọi giá trị đều tồn tại bởi nó.

Bạn đi tới văn phòng, bạn làm việc, điều đó có giá trị: bạn sẽ được một nghìn ru pi mỗi tháng. Và thế rồi bạn về và đưa một nghìn ru pi cho vợ bạn vì bạn yêu người đàn bà này. Bạn làm việc cho cô ấy, bạn làm việc cho con bạn - bạn yêu họ. Tình yêu không có giá trị. Công việc của bạn có giá trị, nhưng chung cuộc mọi thứ có giá trị đều tới dưới chân của cái vô giá trị, hay vô giá.

Nhớ lấy, mục đích không thể có giá trị nào. Đó là lí do tại sao Đạo nhân nói rằng cuộc sống không có chủ định. Điều đó làm mọi người choáng.

Một hôm một người tới tôi và người đó nói 'Chủ định của cuộc sống là gì?'

Và tôi nói 'Không có chủ định. Cuộc sống đơn giản hiện hữu.'

Người đó không thoả mãn. Người đó nói 'Tôi đã tới từ rất xa.' Người đó đã tới từ Nepal, và người đó nói 'Tôi là một người già, một giáo sư về hưu. Đừng để tôi đi với hai bàn tay trắng. Tôi đã tới để hỏi chỉ một điều: Chủ định của cuộc sống là gì?'

Và tôi nói 'Nếu tôi có thể để ông đi với hai bàn tay trắng thì cuộc hành trình của ông đã là có chủ định rồi, bởi vì tay trắng là mục đích.'

Người đó nói 'Đừng nói điều thách đố. Cứ bảo tôi, trong ngôn ngữ rõ ràng, chủ định của cuộc sống là gì?'

Bây giờ người này không thể hiểu được rằng người đó đang hỏi câu hỏi ngớ ngẩn. Cuộc sống không thể có bất kì chủ định nào, bởi vì nếu cuộc sống có bất kì chủ định nào thế thì cái gì đó sẽ trở thành có giá trị hơn cuộc sống, và lần nữa câu hỏi sẽ nảy sinh: Chủ định của điều đó là gì? Nếu chúng ta nói: Cuộc sống là để đạt tới chân lí, thế thì chân lí trở thành chủ định thực. Nhưng thế thì chủ định của chân lí là gì? Nếu chúng ta nói: Cuộc sống là để tìm kiếm Thượng đế, thế thì câu hỏi nảy sinh: 'Chủ định của Thượng đế là gì'? Hay về việc đạt tới Thượng đế? Hay về việc nhận ra Thượng đế? Đến cuối cùng bạn phải vứt bỏ từ 'chủ định', chung cuộc bạn phải vứt bỏ nó.

Vâng, giá trị không phải là cái tên cho nó, chủ định không phải là cái tên cho nó; và nếu bạn hiểu sáng suốt này, ánh sáng lớn lao sẽ nảy sinh trong bạn. Cuộc sống không có chủ định và không có giá trị. Yêu không có chủ định và không có giá trị. Thượng đế không có chủ định và không có giá trị. Chân lí không có chủ định và không có giá trị. Điều đó nghĩa là Thượng đế, cuộc sống, chân lí, tình yêu, đều chỉ là bốn cái tên cho cùng một điều. Chúng là không khác, bởi vì chỉ có thể có một điều mà không có chủ định nào - mọi thứ khác đều có chủ định bởi vì nó. Nó là cao nhất, chính đỉnh cao.

Mới đêm hôm nọ, một phụ nữ đã nói 'Rất khó cho tôi hiểu điều thầy ngụ ý khi thầy nói "Thượng đế" bởi vì tôi không tin

vào Thượng đế. Tôi chưa bao giờ tin vào Thượng đế. Tôi muốn hiểu, nhưng khoảnh khắc tôi dùng từ "Thượng đế" cái gì đó đi sai trong đầu tôi - tôi trở nên bị đóng.'

Tôi nói với cô ấy 'Bạn làm một điều đơn giản: bất kì khi nào tôi nói "Thượng đế", đọc nó là "cuộc sống" - điều đó sẽ có tác dụng. Bất kì khi nào tôi nói "Thượng đế", nghe nó là "cuộc sống" - lập tức dịch nó thành "cuộc sống". Cô ấy rất sung sướng.

Chúng ta bị cô định vào lời làm sao! Nếu tôi nói 'Thượng đế' điều đó tạo ra sự phủ định trong ai đó, nếu tôi nói 'cuộc sống' nó sẽ tạo ra sự phủ định trong ai đó khác. Và tôi đang chỉ đổi tên... và, 'hoa hồng là hoa hồng là hoa hồng' bởi bất kì cái tên nào nó được gọi. Bạn có thể gọi nó là 'hoa nhài' - hoa hồng vẫn còn là hoa hồng.

Chỉ có một cái là điều tối thượng. Những người khác nhau có những cái tên khác nhau cho nó. Cái một đó là vô giá trị bởi vì nó là giá trị tối thượng. Bên ngoài nó không cái gì tồn tại, cho nên nó không thể có giá trị cho cái gì đó khác. Bạn không thể dùng được nó như bàn đạp vì không có gì bên ngoài nó; nó là cõi bên kia.

Liệt Tử nói

*'Giá trị không phải là cái tên cho nó.
Tốt nhất là tĩnh lặng, tốt nhất là trống rỗng.
Trong tĩnh lặng và trống rỗng,
Chúng ta thấy nơi trú ngụ;
Lấy và cho,
Chúng ta mất chỗ đó.'*

'*Tốt nhất là tĩnh lặng...*'. Bây giờ, thay vì trả lời giá trị là gì hay tại sao trống rỗng có giá trị, nhấn mạnh của Liệt Tử là vào kinh nghiệm. Cách tiếp cận của Đạo nhân về căn bản mang tính tồn tại. Họ không tin vào suy đoán và khái niệm trừu tượng. Họ nói: Ông có thể kinh nghiệm nó, cho nên tại sao vay mượn tri thức gián tiếp? Thực ra, Thượng đế không bao giờ có thể là gián tiếp; ngài phải là trực tiếp. Bạn không thể vay mượn Thượng đế của tôi - Thượng đế của tôi là Thượng đế của tôi. Bạn sẽ phải đi về Thượng đế riêng của bạn. Tất nhiên khi bạn đã về, bạn sẽ thấy rằng Thượng đế của tôi và Thượng đế của bạn là như nhau, nhưng bạn sẽ phải về tới nó theo cách riêng của bạn; nó phải nở hoa trong bản thể riêng của bạn.

Có câu chuyện Đạo:

Vương tử Hoảng, ngồi phía trên trong phòng của mình đang đọc sách, và người sửa xe Bình đang làm bánh xe phía dưới phòng. Đẻ búa và đục sang bên, Bình đi lên và nói 'Tôi cả gan hỏi điện hạ, điện hạ đang đọc lời gì ạ?'

Vương tử nói 'Lời của hiền nhân.'

'Những hiền nhân đó còn sống không?' Bình tiếp tục.

'Họ chết cả rồi' là lời đáp.

'Thế thì' Bình nói 'điều điện hạ, người cai trị, đang đọc chỉ là cặn bã của những người già đó.'

Vương tử nói 'Làm sao người, kẻ làm bánh xe, có gì mà nói về sách ta đang đọc? Nếu người có thể tự giải thích cho người, rất tốt; nếu người không thể giải thích được, người sẽ phải chết. Ta sẽ giết người.' Ông ta rất bực. Điều này là quá thể! Người làm bánh xe đi tới hoàng tử và nói 'Bất kì điều gì điện hạ đang

đọc cũng không là gì ngoài cặn và bã của những người già đã chết đó!

Người làm bánh xe nói 'Người hầu của đại vương sẽ nhìn vào sự việc từ quan điểm của nghệ thuật riêng của anh ta. Trong khi làm bánh xe, nếu tôi bắt đầu một cách mềm yếu, điều đó là đủ hài lòng nhưng tay nghề không mạnh; nếu tôi bắt đầu mạnh bạo, điều đó là cực nhọc và chỗ nối không khớp. Nếu chuyển động của tay tôi không quá mềm yếu không quá mạnh bạo, ý tưởng trong tâm trí tôi được thực hiện. Nhưng tôi không thể nói được làm sao làm điều này bằng miệng.'

Không quá mạnh bạo, không quá mềm yếu - chỉ ở giữa, được cân bằng....

Và người sửa xe nói ' Nhưng tôi không thể nói được làm sao làm điều này bằng miệng, làm sao đạt tới điểm giữa tuyệt đối này, giữa nỗ lực và vô nỗ lực, giữa làm và vô làm. Tôi không thể nói làm sao làm điều này bằng miệng; có mẹo cho nó, nhưng dầu vậy tôi không thể nói nó ra được. Tôi biết nó, dầu vậy tôi không thể nói ra được nó. Tôi có thể dạy mẹo này cho con tôi, ngay cả với con tôi - con tôi không học được nó từ tôi. Không có cách nào để dạy nó và không có cách nào để học nó. Học và dạy, dạy và học, chỉ có thể của cái bên ngoài - nó là cảm giác bên trong. Do vậy vấn đề là tôi đang ở độ tuổi bảy mươi, và vẫn làm bánh xe trong tuổi già của tôi. Nhưng những người cố đại này, và cái điều không thể được cho họ truyền đạt, là đã chết và qua rồi. Cho nên điều điện hạ, người cai trị, đang đọc chỉ là cặn và bã của họ thôi!'

Ông ấy đang nói 'Tôi còn sống, tôi biết mẹo về nó, dầu vậy tôi không thể truyền đạt được nó, tôi không thể truyền được tri thức của tôi. Và tôi đang sống và tôi biết, và tôi yêu con tôi và tôi muốn.... Và tôi già thế, trong độ tuổi bảy mươi rồi, và dầu

vậy tôi vẫn phải làm việc. Nếu tôi có thể dạy được cho con tôi, tôi sẽ về hưu. Nhưng nếu trong khi tôi còn sống tôi không thể truyền đạt được nó, làm sao những hiền nhân già này những người đã chết truyền đạt được cái gì đó mà chỉ có thể được kinh nghiệm? Nó không thể được truyền đạt khi hiền nhân còn sống, vậy làm sao nó được truyền đạt khi hiền nhân này đã qua đời từ nhiều thế kỉ rồi? Điện hạ chỉ phí thời gian của mình, thưa điện hạ' ông ấy nói. 'Đây toàn là rác rưởi.'

Ông già này là con người của Đạo. Đạo nhân có chuyện ngụ ngôn hay như thế này: một người thường, người nghèo, người làm bánh xe - không ai biết về người đó, nhưng người đó có sáng suốt. Toàn thể cách tiếp cận của Đạo giáo là ở chỗ chỉ kinh nghiệm mới có thể cho bạn manh mối. Câu hỏi có thể được hỏi, câu hỏi có thể được trả lời, nhưng chúng không có giá trị tối thượng. Bạn phải ăn để biết hương vị, bạn phải yêu để biết tình yêu là gì. Không có cách nào truyền đạt nó, đó là tại sao, thay vì trả lời, Liệt Tử nói '*Tốt nhất là tĩnh lặng...*'.

Vâng, giá trị không phải là cái tên cho nó. Tĩnh lặng đi. Và ông ấy ngụ ý gì bởi "Tĩnh lặng đi"? Bạn liên tục vẫn vợ, bạn chưa bao giờ tĩnh lặng. Ngay cả khi bạn ngồi như tượng bạn vẫn đang vẫn vợ. Tâm trí bạn liên tục chạy theo mọi hướng, ngọn lửa bên trong của bạn chưa bao giờ không chấp chờn. Nó liên tục đi sang bên này, bên kia; qua ham muốn này hay ham muốn khác, bạn đang bị kéo và đẩy. Khi không có ham muốn - thậm chí không muốn đạt tới Thượng đế, thế thì người ta tĩnh lặng. Khi mọi ham muốn bị phủ định, đó là nghĩa của *qua phủ định*. Khi tất cả ham muốn bị phủ định, đột nhiên bạn tĩnh lặng. Không đâu mà đi, không đâu mà chuyển. Không gió thổi. Ham muốn là gió cứ thổi bên trong bạn và giữ ngọn lửa bên trong bạn chấp chờn, đó là lí do tại sao bạn không tĩnh lặng. Ngay cả trong

giấc ngủ bạn cũng không tỉnh lặng. Ngay cả khi bạn ngồi trong thiền, im lặng đấy, bạn không tỉnh lặng.

Mới hôm nọ ai đó đã hỏi: 'Trong thiền ý nghĩ không dừng lại, chúng tiếp tục - thực ra, chúng tới nhiều hơn.' Khi bạn bị dính líu vào cuộc sống bình thường, thường ngày, chúng không tới nhiều thế - bạn bị dính líu, tham gia. Nhưng khi bạn ngồi, không làm gì, thế thì toàn thể năng lượng của bạn đi vào trong ý nghĩ. Thế thì cơn bão lớn nảy sinh trong bản thể bạn: ý nghĩ và ý nghĩ, và thỉnh thoảng bạn thậm chí không thể tin được cái kiểu ý nghĩ gì! Kí ức của quá khứ: ba mươi năm trước cái gì đó đã xảy ra, đột nhiên nó bật ra. Hay ý nghĩ về tương lai: vợ bạn có thể thậm chí không mang thai và bạn bắt đầu nghĩ 'Khi nào con được sinh ra, chúng ta cho nó tới đại học nào?' Những điều không thể được cứ kéo bạn, đẩy bạn, và bạn biết rằng điều này là vô nghĩa. Nhiều lần bạn nhận ra và muốn vứt bỏ nó, nhưng bạn đơn giản cảm thấy bất lực.

Ý nghĩ không thể bị dừng lại một cách trực tiếp - để điều đó được hiểu rất sâu sắc. Để điều đó chìm vào trong bản thể bạn: Ý nghĩ không thể được dừng lại một cách trực tiếp bởi vì ý nghĩ không là gì ngoài kẻ hầu của ham muốn. Khi ham muốn có đó, bạn không thể dừng được ý nghĩ. Người chủ có đó kẻ hầu nhất định phải theo sau.

Bạn muốn dừng ý nghĩ này. Điều này là ngu xuẩn, đần độn: vợ bạn thậm chí không mang thai, và bạn đang nghĩ về đứa con đã trở nên lớn và sắp vào đại học - cho nó tới đại học nào - Cambridge hay Oxford? Và bạn phân vân thế - cho nó đi đâu? Trường nào sẽ là tốt nhất? Và đột nhiên bạn nhận ra: Vô nghĩa làm sao! Thật là đần độn. Thế thì sao nó nảy sinh?

Vấn đề không phải là bản thân ý nghĩ. Bạn có ham muốn, bạn có tham vọng; nhiều điều vẫn còn không được hoàn thành

trong bạn - bạn muốn hoàn thành chúng qua con bạn. Đứa con không là gì ngoài việc nhân cách hoá cho tham vọng của bạn. Bạn muốn tới Oxford và bạn không thể đi được; bạn muốn đi dưới dạng của con bạn - đó là lí do tại sao ý tưởng này đã nảy sinh, ý nghĩ này đã nảy sinh. Ba mươi năm đã trôi qua và cái gì đó đột nhiên trôi lên bề mặt. Không cái gì đột nhiên cả, không cái gì là vô nguyên nhân trong tâm trí. Nếu nó nảy sinh, điều đó nghĩa là cái gì đó có đó trong nó; bạn không thể đơn giản gọi nó là ngu xuẩn và vứt nó đi được. Ba mươi năm trước ai đó đã xúc phạm bạn và nó vẫn còn xanh; vết thương vẫn còn đau. Ngồi im lặng, vết thương đi lên bề mặt. Bị bạn bịt trong cả nghìn lẻ một thứ của thế giới bạn quên mất về nó. Nhưng khi bạn không bận, vết thương mở ra; vết thương bắt đầu cho bạn thông điệp: 'Làm cái gì đó về tôi đi. Tôi vẫn còn xanh đây. Tôi còn chưa được lành. Làm cái gì đó về tôi!' Bao nhiêu lần vết thương này đã tự lộ nó ra cho bạn, và bao nhiêu lần bạn đã quyết định báo thù hay làm cái gì đó? Và nó cứ tới lặp đi lặp lại, và đầu vậy bạn có ham muốn để báo thù kẻ thù đã xúc phạm bạn.

Vấn đề không phải là ý nghĩ, vấn đề là ham muốn. Cứ phân tích ý nghĩ của bạn và bạn bao giờ cũng thấy rằng ý nghĩ là kẻ hầu, và ẩn đầu đó là ông chủ, được bảo vệ bởi kẻ hầu. Giết chết ông chủ và kẻ hầu biến mất. Cứ giết kẻ hầu và chẳng cái gì sẽ xảy ra - ông chủ sẽ cứ đem kẻ hầu mới tới. Khi ông chủ còn sống, ông ta sẽ cứ đem kẻ hầu mới tới; bạn có thể cứ giết kẻ cũ, ông ta sẽ cung cấp kẻ mới.

Ý nghĩ không bao giờ dừng theo cách riêng của nó. Chúng dừng lại chỉ khi tâm trí ham muốn biến mất. Đó là nghĩa của '*Tốt nhất là tĩnh lặng...*'. Đó là cách nói của Đạo nhân: Vô ham muốn đi. Do đó họ nói: Ngay cả ham muốn biết Thượng đế, đạt tới Thượng đế, là rào chắn. Chỉ tĩnh lặng, không ham muốn, cứ dường như không cái gì phải được làm, cứ dường như không

cái gì sẽ xảy ra. Tuyệt đối vô vọng, bởi vì hi vọng không là gì ngoài cái tên mới cho ham muốn. Hi vọng là cái tên đẹp cho ham muốn. Ham muốn như cái tên có chút ít xấu, ham muốn có chút ít trần truồng, loã lồ. Hi vọng là ham muốn được mặc quần áo. Vô hi vọng đi. Chẳng cái gì sẽ xảy ra đâu. Chẳng cái gì đã bao giờ xảy ra. Không có tương lai, cho nên rút mọi tham vọng. Chỉ khoảnh khắc này tồn tại, cho nên đừng chạy xô đi đây đó; điều đó là vô nghĩa, nó là thần kinh, nó là điên khùng. Chỉ thành thoi trong khoảnh khắc này, chỉ hiện hữu. Đó là nghĩa của '*Tốt nhất là tĩnh lặng...*'.

Và khác biệt này phải được hiểu. Nếu bạn đi tới thầy Yoga ông ấy sẽ bảo bạn cách tĩnh lặng. Ông ấy sẽ bảo bạn tư thế nào sẽ giúp bạn tĩnh lặng, cách thở, theo nhịp điệu nào tĩnh lặng sẽ dễ dàng hơn, liệu nhắm mắt hoàn toàn hay chỉ nhìn vào chòm mũi bạn. Ông ấy sẽ cho bạn chỉ dẫn, hướng dẫn, ông ấy sẽ cung cấp cho bạn bản đồ.

Đạo nhân không có bản đồ nào. Họ nói: Nếu ông thử tư thế đặc thù và ông nhìn vào mũi ông và ông thở theo cách nào đó, ông sẽ áp đặt tĩnh lặng nào đó mà không thực. Nó được luyện tập, nó là thứ được thực hành, nó là giả. Tĩnh lặng thực chẳng liên quan gì tới bất kì thực hành nào. Tĩnh lặng thực không tới từ bài tập. Tĩnh lặng thực tới từ hiểu biết rằng ham muốn là vô tích sự.

Có hiểu điều này. Trong Đạo không có bài tập. Họ không có gì giống như *Yoga sutras* của Patanjali Họ không có 'tám bờ của Yoga'. Họ không bảo bạn tư thế nào, kỉ luật nào, kiểu đạo đức nào... ăn gì, không ăn gì, khi nào đi ngủ và thức dậy buổi sáng. Họ không bảo bạn cái gì, bởi vì họ nói tất cả những điều này có thể cho bạn kinh nghiệm sai về tĩnh lặng; chúng có thể áp đặt nó. Và điều này phải được hiểu. Khi bạn ngồi theo tư thế nào đó bạn có thể giúp cho tâm trí trở nên tĩnh lặng thêm chút ít.

Nếu thân thể là hoàn toàn tĩnh lặng, tâm trí trở nên tĩnh lặng chút ít bởi vì tâm trí và thân thể không phải là hai thứ; phân chia là không rõ ràng. Tâm trí và thân thể được nối với nhau. Thay vì nói bạn là tâm trí và thân thể, bạn là tâm-thân: một từ thôi. Từ 'và' là không đúng - bỏ nó đi: 'tâm-thân', 'tâm thân'. Tâm trí là thân thể bên trong nhất của bạn và thân thể là tâm trí bên ngoài nhất của bạn. Cho nên khi thân thể tĩnh lặng, một cách tự nhiên rung động nào đó của tĩnh lặng đạt tới tâm trí bên trong nhất: nó tạo ra cơ sở vật lý và bạn cảm thấy tĩnh lặng chút ít.

Thử nó theo cách khác nào đó. Khi bạn giận bạn làm gì? Bạn nghiến răng, bạn siết chặt nắm đấm. Tại sao? Bạn không thể chỉ giận mà không nghiến răng và siết nắm đấm sao? Một hôm này đó thử: cứ giận mà không siết nắm đấm, không nghiến răng. Vẫn còn được thanh thoi trong thân thể và thử giận xem, và bạn sẽ thấy điều đó là không thể được. Làm sao bạn có thể giận được nếu bạn không có sự giúp đỡ của thân thể? Và thế rồi một ngày nào đó bạn thử: không giận gì, siết nắm đấm và nghiến răng - chỉ biểu lộ cử chỉ của giận, và đột nhiên bạn sẽ thấy một loại giận dữ nào đó nảy sinh trong bạn. Bạn có thể trở nên giận dữ chỉ bởi việc tạo ra - đó là điều diễn viên làm. Diễn viên phải hành động trong khoảnh khắc khi người đó có thể không cảm thấy giận dữ và người đó phải giận dữ. Người đó được giả định làm gì? Người đó sẽ làm phần thân thể, và phần tâm trí nấn ná với nó. Người đó không cảm thấy hạnh phúc, nhưng người đó phải làm về phần thân thể; người đó biểu lộ hạnh phúc, và một loại hạnh phúc đi theo sau lưng nó.

Thân thể và tâm trí đi cùng nhau. Đạo nhân nói điều này phải được hiểu, bằng không bạn sẽ tạo ra tĩnh lặng giả. Tĩnh lặng được tạo ra bởi tư thế thân thể không phải là tĩnh lặng thực; nó là thủ đoạn. Nó gần như hoá chất như khi bạn uống thuốc an thần; nó là thuốc.

Nếu bạn cứ nhịn ăn bạn sẽ cảm thấy rất yên tĩnh bởi vì hoá chất của thân thể thay đổi: thân thể có ít việc phải làm, được nhiều thanh thoi hơn; dạ dày không có gì để làm, được nhiều thanh thoi hơn. Và khi dạ dày không có gì để làm, nhiều năng lượng hơn được thoát ra từ dạ dày hướng tới đầu. Điều đó bạn biết. Khi bạn ăn quá nhiều, đột nhiên bạn bắt đầu cảm thấy buồn ngủ bởi vì dạ dày lấy mọi năng lượng có thể để tiêu hoá thức ăn. Cái đầu không rất quan trọng - nó là thứ xa hoa - cho nên khi dạ dày cần năng lượng, năng lượng đi tới dạ dày và lập tức phải rời khỏi đầu. Đó là lí do tại sao bạn bắt đầu cảm thấy buồn ngủ và mắt bắt đầu nhắm lại và bạn bắt đầu ngáp: điều đó đơn giản nói rằng năng lượng đã bị lấy khỏi đầu tới dạ dày. Bạn rơi vào giấc ngủ. Bạn có quan sát không? Khi bạn không ăn ngon, ngủ tới khó, bởi vì khi dạ dày không có gì để làm, năng lượng được thoát ra. Lập tức năng lượng đi lên đầu và ở đó nó bắt đầu làm việc và tưởng tượng và suy nghĩ.

Cho nên khi một người nhịn ăn, sau ba, bốn ngày người đó cảm thấy rất yên tĩnh. Nhưng đây là thay đổi hoá học, nó không phải là yên tĩnh thực. Cho người đó thức ăn và nó sẽ biến mất. Cho nên đây là kiểu thay đổi gì vậy? Nếu một người cứ nhịn ăn trong nhiều ngày người đó sẽ cảm thấy không dám dục nào đó nổi lên trong người đó, *brahmacharya*. Cái đó là giả bởi vì thức ăn phải cung cấp năng lượng dục. Nếu thức ăn không được cho thân thể, năng lượng dục không được tạo ra, năng lượng dục biến mất. Sau ba tuần nhịn ăn, đàn ông sẽ không quan tâm tới đàn bà và đàn bà sẽ không quan tâm tới đàn ông. Đó là điều đã lừa nhiều người tôn giáo. Thế thì họ nghĩ họ đã đạt tới *brahmacharya*. Đây không phải là *brahmacharya* - nó là một loại bất lực. Họ đã mất khí lực, họ đã mất sinh khí. Và khi họ trở nên sợ thức ăn, thế thì họ không thể ăn tốt, bởi vì khoảnh khắc họ ăn tốt, lập tức năng lượng được cung cấp cho cơ quan dục và dâm dục lại nảy sinh.

Đạo là cách tiếp cận khác toàn bộ. Nó không nói trau dồi, nó nói hiểu biết.

'Tốt nhất là tĩnh lặng...'

Qua hiểu biết. Qua nhận biết.

*'...Tốt nhất là trống rỗng.
Trong tĩnh lặng và trống rỗng,
Chúng ta thấy nơi trú ngụ...'*

Trong trống rỗng và tĩnh lặng....

Trống rỗng là gì? Trống rỗng nghĩa là bạn không có. Bình thường ý tưởng rằng bạn không là gì ngoài tích lũy của mọi hành động của bạn. Bạn đã làm điều này, bạn đã làm điều kia, bạn đã được giải thưởng, bạn đã trở nên thành công trong kinh doanh, bạn có số dư ngân hàng lớn, bạn nổi tiếng, bạn là tác giả của nhiều sách; bạn đã làm nhiều thứ. Những thứ đó gắn cùng nhau làm cho bạn thành ai đó. Trống rỗng nghĩa là: Vứt bỏ mọi cái bạn đã làm, quên mọi cái bạn đã làm. Quên quá khứ, chính bởi vì quá khứ mà bạn cảm thấy rằng bạn là ai đó. Nghĩ mà xem. Nếu quá khứ của bạn có thể đơn giản bị tẩy đi chính khoảnh khắc này, bạn sẽ là ai? Nếu chính khoảnh khắc này, bằng phép màu nào đó, quá khứ của bạn có thể bị bỏ đi, bạn sẽ là ai? Bạn sẽ không biết bạn là ai. Cho nên bất kì cái gì là bạn, đều là quá khứ của bạn. Và bởi trống rỗng Đạo nhân ngụ ý: vứt bỏ quá khứ. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi cho bạn tính chất sannyas.

Bạn hỏi tôi 'Tính chất sannyas là gì?' Nó có cả nghìn lẻ một nghĩa. Một trong các nghĩa quan trọng nhất là vứt bỏ quá khứ,

thoát ra khỏi quá khứ riêng của bạn như con rắn tuồn ra khỏi bộ da cũ. Quên quá khứ, bắt đầu mới, được tái sinh - do đó có cái tên mới, bởi vì với cái tên cũ quá khứ được liên kết; do đó có màu sắc mới, vì với quần áo cũ quá khứ được liên kết. Bạn đã không quan sát sao? Khi bạn mặc quần áo theo cách nào đó, bạn cư xử theo cách nào đó; khi bạn mặc quần áo nào đó bạn bước đi theo cách nào đó.

Không nước nào đã cho phép quân lính của mình được dùng quần áo chùng bởi vì mặc quần áo chùng và đánh nhau là mâu thuẫn. Chỉ các sannyasins, *fakirs*, đã dùng quần áo chùng vì họ không đánh nhau. Người lính phải mặc quần áo chặt, chặt tới mức anh ta muốn nhảy ra khỏi nó, chặt tới mức anh ta trở nên giận tới mức anh ta sẽ muốn nghiền nát đầu ai đó; chặt tới mức anh ta không thể thoải mái - bất ổn. Điều đó tạo ra bạo hành.

Bạn có thể thấy, bạn có thể đi - Poona là doanh trại quân sự - bạn có thể đi. Họ không cho phép lính tráng của họ tới đây; họ có lệnh: Không bao giờ tới gặp Đạo tràng Rajneesh. Vài người tới - họ tới như kẻ trộm. Và tôi hiểu. Họ là đúng, bởi vì nếu bạn tới đây bạn sẽ không là lính, bạn sẽ trở thành sannyasin và đây là mâu thuẫn. Họ là đúng, những người đã ra lệnh từ Delhi là đúng, bởi vì đây là thế giới khác toàn bộ. Tôi đang dạy bạn chùng lỏng và họ đang dạy bạn phải chặt. Bạn càng bòn chòn căng thẳng, bạn càng sẽ là người lính tốt hơn - nguy hiểm hơn, tất nhiên, bởi vì bạn sẵn sàng bùng nổ bất kì lúc nào. Bạn có thể tới doanh trại quân sự, bạn có thể thấy họ ăn vận trong quần áo không thoải mái thế nào. Điều đó là cần thiết. Nếu họ mà thoải mái họ sẽ thành thoi và đi ngủ. Họ phải bị giữ trong đồn nén, và đồn nén bên trong của họ đưa tới trạng thái rối loạn mà họ sẽ muốn ném nó lên bất kì ai.

Đổi quần áo của bạn, đổi tên của bạn, chỉ là một cử chỉ: rằng bạn bị ngắt ra khỏi quá khứ của bạn. Một khi bạn được

ngắt ra khỏi quá khứ của bạn, bạn là trống rỗng. Thế thì bạn không biết bạn là ai, bởi vì mọi ý tưởng rằng bạn có bản thân bạn tới từ quá khứ, do quá khứ tạo ra. Thiền về sự kiện này đi. Nếu quá khứ không có đó, bạn là ai?

Shree Ramana hay bảo đệ tử của ông ấy thiền chỉ một điều: Tôi là ai? Nếu bạn cứ thiền về câu mật chú đơn giản này: Tôi là ai? sớm hay muộn bạn sẽ hiểu rằng bạn không là thân thể. Bạn không là thân thể, bạn không là tâm trí; không phải là con ai đó, không là bố ai đó; không giàu, không nghèo. Bạn là không ai cả.

Ngày bạn trở thành cái không bạn đã đi tới biết bạn là ai. Bạn là cái không đó.

*'... tốt nhất là trống rỗng.
Trong tĩnh lặng và trống rỗng,
Chúng ta thấy nơi trú ngụ;*

Trong trống rỗng là nhà bạn. Bạn trở thành ngôi đền, điện thờ. Trong trống rỗng đó bùng cháy ngọn lửa của tâm thức bạn, và ngọn lửa đó là của Thượng đế, của Đạo. Đây là *qua phủ định*.

*Lấy và cho,
Chúng ta mất chỗ đó.'*

Khoảnh khắc bạn bắt đầu nghĩ tới lấy và cho - làm cái này, không làm cái nọ, quan hệ, kết nối, với mọi người - bạn làm mất chỗ của bạn, bạn làm mất ngọn lửa bên trong của bạn, bạn làm mất tiếp xúc bên trong của bạn. Điều này chỉ là vậy lúc ban đầu. Liệt Tử đang nói tới người hỏi mới vì người đó nói điều này. Ban đầu điều đó sẽ xảy ra. Bất kì khi nào bạn một mình, tĩnh lặng, im lặng, đột nhiên bạn sẽ được định tâm, tiếp đất; bạn sẽ

cảm thấy vui vẻ vô cùng của việc không hiện hữu, của việc là không ai cả. Cái không của bạn sẽ chói sáng, nó sẽ đầy ánh sáng, hương thơm, phúc lành và cái đẹp.

Nhưng lúc ban đầu nó sẽ xảy ra lặp đi lặp lại rằng khoảnh khắc bạn có quan hệ với ai đó nó sẽ bị mất; bạn sẽ làm mất không gian bên trong của bạn. Nguy hiểm là ở chỗ bạn có thể trở nên sợ đặt quan hệ. Lúc ban đầu sợ là đúng, nhưng nếu nó trở thành thói quen và sợ trở nên ăn sâu, thế thì nó là nguy hiểm. Nguy hiểm đó xảy ra trong quá khứ ở phương Đông. Nhiều người trở nên sợ quan hệ: Phật tử trốn khỏi cuộc sống, Đạo nhân trốn lên Himalayas hay lên núi để cho không ở trong tiếp xúc bởi vì,

*Lấy và cho,
Chúng ta mất chỗ đó.'*

Nhưng điều đó không phải là nghĩa của Liệt Tử. Ông ấy nói: Vâng, lấy và cho, khi chúng ta đi tới bãi chợ, thiền bị mất. Thế thì, đầu tiên đạt tới thiền, thế rồi đi lại nữa và trở nên ngày một tinh tảo hơn, để cho bạn có thể có khả năng một ngày nào đó có quan hệ và vẫn còn một mình cùng nhau; ở trong bãi chợ và vậy mà không ở đó; ở trong đám đông và vậy mà vẫn một mình. Điều đó là cao nhất. Điều đó không thể được nói cho đệ tử. Điều đó xảy ra chỉ khi người ta đã trở thành Thầy.

Với đệ tử này, Liệt Tử nói: Thế thì ông sẽ biết ông là ai, và thế thì đột nhiên ông sẽ thấy rằng cứ lấy và cho ông mất đi mất lại. Ông được, thế rồi khoảnh khắc đó ông kết nối, quan hệ - trong mỗi quan hệ với vợ, với chồng, với con, chợ, khách hàng, ông chủ - bạn làm mất nó. Điều đó lặp đi lặp lại; bất kì khi nào bạn thấy có thời gian, lại nói bản thân bạn với bản thân bạn. Dần dần, dần dần... chậm rãi, một ngày nào đó bạn sẽ thấy bạn có thể

đứng ở bãi chợ và bạn vẫn còn một mình và im lặng như ở bất kì chỗ nào khác. Thế thì bạn đã trở thành hoa sen: bạn ở trong nước và nước không chạm vào bạn.

Đầu tiên phát triển, tiến hoá *sunya* - số không, cái trống rỗng và thế rồi đem nó vào thế giới. Bạn sẽ mất đi mất lại nó, điều đó đúng, nhưng bởi vì điều đó đừng cố chạy trốn khỏi thế giới, đừng trở thành kẻ trốn chạy. Điều đó là thách thức. Và đỉnh cao nhất được đạt tới chỉ khi không ai có thể quấy rầy không gian bên trong của bạn - không người nào, không tình huống nào, có thể quấy rối nó. Thế thì lần đầu tiên bạn đã trở thành người sở hữu nó. Thế thì bạn là người sở hữu và bạn bị nó sở hữu. Thế thì nó là của bạn, thực sự của bạn. Nhưng nếu cái gì đó có thể lấy nó đi, thế thì nó vẫn không là của bạn một cách toàn bộ. Bạn đã chạm tới nó, nhưng bạn còn chưa là người sở hữu.

Tôi muốn kể cho bạn một giai thoại:

Ở một nước xa, có một nhà phát minh tài tình sống, người đã hơi gàn gàn chuyên sửa vung tí vi. Trong quá trình thực nghiệm của mình anh ta đã làm ra một loại gương tâm trí, mà anh ta gọi là kính tâm lí, qua đó một người có thể nhìn thấy cái ta tâm trí của mình rõ ràng như người đó có thể thấy thân thể vật lí của mình nhìn trong gương.

Sau khi công cụ này được làm hoàn hảo, một công ti đã tổ chức chế tạo nó, và cả nước tràn ngập với quảng cáo về nó. Nhà máy này sớm bị ngập với đơn đặt hàng. Vợ mua chúng về cho chồng họ - xin nhớ cho, vợ mua chúng cho chồng họ, và chồng mua chúng cho vợ họ và bố mẹ vợ chồng. Bố mẹ mua chúng cho con cái họ, và ngay cả trẻ con cũng mua chúng cho bố mẹ chúng. Người chủ đặt chúng với số lượng lớn cho nhân viên của họ. Người ta biết, hay có thể thấy chỉ là tin đồn, rằng duy nhất

một cá nhân rất chu đáo trong cả nước, chuyện nói là vậy, đã thú nhận mua một chiếc cho việc dùng riêng của ông ấy. Nhà phát minh hãnh diện thấy bản thân mình có nhiều; hàng triệu thiết bị này đã được bán.

Thế rồi, với sự đột nhiên tương đương, số bán sụt xuống, và hiện tại rớt xuống số không. Các nhà nghiên cứu được phái đi để sục sạo cả nước đã báo cáo rằng các hiệu cầm đồ bị tràn ngập với kính tâm lí, trong khi hàng nghìn chiếc bị vỡ, hay được tìm thấy một cách huyền bí trong các thùng rác.

Trong tuyệt vọng nhà phát minh tự đặt cho mình một nhiệm vụ mới. Ông ta đảo ngược nguyên lí của thiết bị này theo cách nó sẽ lí tưởng hoá cái ta được phản xạ. Trong nó cá nhân thấy bản thân người đó không như người đó vậy, mà như người đó muốn dường như lỗi của người đó được mạ vàng và nhuộm màu hoa hồng, và cái xấu của họ được đánh bóng bằng hồn nhiên. Đến cuối năm, người ta nói vậy, công ti tuyên bố tiền lãi năm mươi phần trăm.

Phần lớn trong chúng ta không muốn thấy bản thân mình như chúng ta vậy, không muốn lấy cái nhìn thứ hai vào trong gương tâm trí. Nhưng người sẽ xác nhận cho chúng ta trong ảo tưởng yêu thích chúng ta áp ủ trong bản thân mình, có thể có bất kì cái gì chúng ta có.

Nhớ lấy, là trống rỗng là đi vào trong không gian nơi bạn sẽ thấy bản thân mình như bạn vậy. Đó là lí do tại sao mọi người sợ: họ không muốn đi vào trong không gian bên trong đó. Họ có hình ảnh lí tưởng của họ, tự nhận thức về bản thân của họ, cái đẹp, được trang điểm. Họ sợ rằng nếu họ đi vào, những hình ảnh đó sẽ rơi mất - chúng nhất định rơi và biến mất bởi vì chúng là giả và chúng không thể là thực tại được. Do đó không ai đi vào

trong. Mọi Thầy của thế gian, dù trên con đường của *qua khẳng định* hay trên con đường của *qua phủ định*, mọi Thầy đều nhấn mạnh vào một điều: rằng bạn phải đi tới thực tại của bạn như bạn vậy. Nhưng không ai nghe theo họ. Ngay cả khi mọi người muốn biết họ là ai, họ thực sự hi vọng rằng họ sẽ là cùng cái ta đó mà họ phóng chiếu. Một khi họ bắt đầu làm việc điều đó trở thành khó - cái xấu nảy sinh; cái bản thiêu, giận dữ kinh khủng, hận thù, ghen tị, được cảm thấy. Toàn thể địa ngục phá vỡ mở ra và người ta trở nên sợ và người ta xô ra và lại níu bám vào cái ta lí tưởng. Điều đó là rẻ.

Nhớ lấy, người ta phải biết bản thân mình như cái một vậy. Vứt mọi lí tưởng của bạn đi. Chúng là đẹp, nhưng chúng độc hại; chúng là ảo tưởng. Chừng nào bạn còn chưa bỏ các lí tưởng của bạn về bản thân bạn, những hình ảnh bạn đã tạo ra từ sự bất lực của bạn để che giấu, để đeo mặt nạ, cho thực tại của bạn.... Vứt những mặt nạ đó đi, tĩnh lặng, trống rỗng, và nhìn vào trong bản thể của bạn - dù nó là bất kì cái gì. Lúc ban đầu nó sẽ gần như là một kinh nghiệm về địa ngục, nhưng điều đó là cái giá chúng ta phải trả. Nếu bạn đủ dũng cảm và nếu bạn có thể gìn giữ, chẳng mấy chốc địa ngục biến mất, mây qua đi, và ánh mặt trời chiếu sáng trên trời không mây. Thế thì bạn đã đi tới thiên đường bên trong của bạn.

Địa ngục và cõi trời cả hai đều ở bên trong. Địa ngục là chu vi của bạn, cõi trời là chính trung tâm của bạn. Bạn là trung tâm của cơn xoáy lốc. Đạo nói rằng không cái gì thực sự phải được làm. Người ta chỉ phải xuyên thấu vào bản thể riêng của người ta.

Tôi đã bắt gặp một chuyện ngụ ngôn rất hay. Chuyện ngụ ngôn này là của Ken Reed. Lắng nghe nó rất chăm chú và thiền về nó.

Ngày xưa có một hiền nhân rất đáng tôn kính và trí huệ. Từ đầu này của đất nước tới đầu kia, những người có học bắt đầu nghe nói về hiền nhân già này và chẳng mấy chốc nhiều người tìm tới xem nét mặt của trí huệ của ông ấy. Nhưng im lặng vẫn còn với hiền nhân đó dù mọi người tới với những câu hỏi. Thay vì thế, với chiếc quyền trượng trúc ông ấy vẽ ra trên đất những lời này:

'Người có mẫn nguyện trong tim
thấy điều tốt ở mọi nơi
và mọi lúc.'

Hay thỉnh thoảng ông ấy viết:

'Nơi bất mẫn tồn tại,
mọi nỗ lực là rỗng tuếch.'

Hay đôi khi:

'Im lặng, tĩnh lặng và ông sẽ biết.'

Nhưng những người tới thăm dường như không được thỏa mãn bởi những câu trả lời này. Chúng quá khó hiểu và không hướng dẫn nào được cho - không bản đồ nào được chuyển giao. Và họ không thể nào hiểu nổi tại sao hiền nhân này từ chối trả lời họ một cách trực tiếp. Và tại sao? Chắc chắn ông ấy biết câu trả lời, nhưng tại sao ông ấy đã chọn việc vạch lên cát những

tiếng bi bô như thế? Các hiền nhân khác cho lời khuyên và con đường được định sẵn, và nói về khổ hạnh cần được gìn giữ, tại sao người này không thế? Buổi thuyết giảng ông ấy không thể nghe được bằng tai, hay thấy được bằng mắt.

Ông ấy là nhà huyền môn thực sự. Ông ấy không phải là nhà khổ hạnh, ông ấy không có bài tập cho bạn, nhưng duy nhất hiểu biết - hiểu biết im lặng, việc truyền trao bên ngoài kinh sách.

Vậy mà nó được viết ra như trong bữa tiệc của Christ, một thanh niên xuất hiện. Anh ta không mang cây quyền trượng nào, không cuộn giấy trí huệ nào, không câu hỏi nào trên lưỡi anh ta. Duy nhất, trong mắt anh ta có chủ định và đam mê lớn lao. Anh ta bước thẳng tới hiền nhân này. Không ngồi, dừng lại, không phủ phục bản thân mình như những người khác đã làm, anh ta nhìn chăm chăm vào khuôn mặt cổ đại và lặng lẽ không một lời. Và ngay lúc đó, trước sự ngỡ ngàng của những người khác anh ta lấy chiếc quyền trượng từ tay của hiền nhân và vẽ lên đất bụi những lời này:

'Làm sao sự sáng ngời của ông
xua tan đi bóng tối?'

Một cách kiên nhẫn hiền nhân này lấy lại chiếc quyền trượng và vạch dưới câu hỏi của anh thanh niên:

'Bóng tối nào?'

Ông có bị lạc trong bóng tối không?'

Với điều đó người hành hương trẻ phản đối lại:

'Bị lạc, lạc đường sao?'

Bị lạc thực sự là bị lạc sao?'

Hiền nhân im lặng suy tư về khuôn mặt của người hành hương trẻ một lúc và rồi ông ta vẽ ra trên đất những lời này:

'Chỉ bị quên mất.'

Tiếng cười âm ỉ lan ra từ những người đã tụ tập, và hiền nhân này xoá đi điều ông ấy đã viết và viết lại:

'Ham muốn nào đem anh tới đây?'

Những con mắt háo hức quan sát những bàn tay trao đổi quyền trọng:

'Ham muốn...? Tôi không có.'

Quan sát người hành hương kĩ lưỡng, hiền nhân lấy chiếc quyền trọng, dướn chân lên, duỗi thẳng chân phải ra, gõ vào nó ba lần, rồi trở nên tĩnh lặng như tiếng thì thảo của những người xem. Và rồi thì vị khách thăm trẻ phá vỡ im lặng của mình và hỏi 'Sao ông làm điều đó?'

Hiền nhân nhanh chóng vạch ra:

'Tò mò là một dạng của ham muốn.'

Chiếc quyền trọng được trao đi đổi lại liên tục cho tới khi người hành hương thất vọng kêu lên với đầu nhọn của cây quyền trọng:

'Người ta nói rằng có câu mật chú thiêng mà người ta có thể đọc sẽ nối người đó với vũ trụ thành một.'

Hiền nhân nhanh chóng lại vạch ra:

'Anh đã bao giờ ở ngoài vũ trụ chưa?'

Và với điều đó, hiền nhân già nhanh chóng nâng chiếc quyền trọng lên và thọc xuống đầu người tìm kiếm, đưa anh ta vào cơn mê phúc lạc sâu. Nhiều ngày trôi qua. Và vào thời đó người hành hương trẻ thực sự bắt đầu thưởng thức vị ngọt ngào

của hiền nhân vĩ đại, khi anh ta buông xuôi trước ông ấy. Không một lần nào anh ta hỏi trong sự hiện diện này, và tình yêu không thể dò được đã lớn lên giữa họ. Nhưng vào ngày thứ ba, hiền nhân phá vỡ nhiều năm im lặng của ông ấy. 'Vây là ông cuối cùng đã tới!' giọng nói khàn khàn vang lên.

Anh thanh niên không đáp lại, nhưng nhìn sâu vào trong mắt hiền nhân một lúc, rồi lần nữa lại lấy cây quyền trượng khỏi bàn tay xương xẩu già lão, viết:

'Chỉ được nhớ.'

Không cái gì khác có đó để được làm. Bạn đã quên bạn là ai. Điều duy nhất phải được làm là ở chỗ bạn phải nhớ bạn là ai. Quên lãng là thế giới, nhớ lại là Thượng đế. Quên là bị lạc. Nhớ là trở về nhà.

10. Bạn được ân huệ

Câu hỏi 1

Thầy có người ưa chuộng không? Tôi có là một người trong họ không?

Tôi nhớ tới câu ngạn ngữ A rập.

Tương truyền là bất kì khi nào Thượng đế tạo ra một người ngài đều thì thào vào tai người đó 'Con là người ưa chuộng của ta. Ta chưa bao giờ làm ra người đẹp như thế trước đây, và ta sẽ không làm ra người đẹp như thế lần nữa. Con được tạo ra đơn giản duy nhất.' Nhưng điều này ngài đã làm cho mọi người và mọi người sâu bên dưới trong tim mình đều nghĩ 'Bất kì điều gì Thượng đế đã nói, người ta đều tin.'

Bạn là người ưa chuộng của tôi. Và điều này không được đề cập tới bất kì ai nói riêng, mà tới mọi người. Thực ra, chọn người ưa chuộng hay không là không thể được với tôi. Điều đó tùy thuộc vào bạn, bạn có thể trở thành người ưa chuộng của tôi, bạn có thể không trở thành; nó là giao thông một chiều. Nếu bạn

cho phép, bạn sẽ trở thành; nếu bạn không cho phép, bạn sẽ không trở thành. Khi có liên quan tới tôi, tôi không có.

Câu hỏi 2

Xin thầy giải thích khác biệt giữa hợp lí hoá và 'chuyện nhảm nhí'.

'Chuyện nhảm nhí' là từ tốt hơn nhiều so với 'hợp lí hoá', nhưng chúng ngụ ý cùng một điều thôi. 'Hợp lí hoá' là từ lâm sàng - từ được các giáo sư dùng, 'chuyện nhảm nhí' sống động hơn nhiều. 'Hợp lí hoá' là thiếu máu, 'chuyện nhảm nhí' là rất trẻ, sống động và thích thú. Nhưng nghĩa là như nhau, chúng không phải là những thứ khác biệt.

Anh chồng sợ vợ và cô vợ lăm lờ đang đi trên con đường quê, vẫn đang tranh cãi nhau như cách thường lệ. Cô ấy thắng. Đột nhiên cô ấy quay lại và thấy một con bò đực nhảy bổ trên đường. Không có thời gian để cảnh báo cho chồng cho nên cô ấy nhảy vào hàng rào. Con bò đực đâm vào người đàn ông bằng sừng và đẩy anh ta quay tròn mét rưỡi trên không. Anh ta rơi bịch xuống hố. Khi cuối cùng anh ta xoay sở bò ra được, anh ta thấy vợ đang đứng trên đường.

'Maria' anh ta nói 'nếu em đánh anh như thế lần nữa em thực sự làm anh mất bình tĩnh đấy.'

Bây giờ đây là chuyện nhảm nhí. Nếu bạn hỏi nhà phân tâm, ông ta sẽ gọi nó là hợp lí hoá.

Hội văn hoá đang tổ chức một nhóm gồm toàn người đồng tính, thì một cô trẻ mang một đứa bé xuất hiện.

'Nhưng, thưa cô' vị chủ tịch phản đối 'đó là bằng chứng rằng cô không đủ tư cách vào hội này. Sao cô nghĩ cô sẽ có khả năng tham gia?'

'Tôi chỉ chung chạ thì chuyện này xảy ra' cô ấy giải thích. "Cho nên tôi nghĩ tôi có thể vào như một trong những người đồng tính ngu xuẩn.'

Đây là chuyện nhảm nhí. 'Hợp lí hoá' là thuật ngữ triết học. 'Chuyện nhảm nhí' tới từ người thường, từ quần chúng, những người sống trên đất, với đất, với tay dính bùn. Từ 'bullshit-chuyện nhảm nhí' cũng có tính chất bùn vì nó được dùng bởi những người đang làm việc, sống cuộc sống bình thường. Nó không tới từ tháp ngà của đại học. Nhưng nhớ, nó đích thực hơn, nó nói nhiều hơn 'hợp lí hoá'. Và bao giờ cũng nhớ điều này, rằng từ được các giáo sư đặt ra bao giờ cũng xanh xao vàng vọt. Chúng là từ chết - lâm sàng, nhưng không nói nhiều; thay vì nói, chúng che giấu. Để tôi nói điều đó theo cách này, chính từ 'hợp lí hoá' là việc hợp lí hoá: nó được dùng để tránh từ chuyện nhảm nhí'.

Câu hỏi 3

Sao thầy làm nhiều sai lầm khi thầy trích dẫn người khác hay tham chiếu tới các sự kiện Kinh Thánh hay tới các khám phá khoa học thế? Đích thân tôi đã trả lời câu hỏi này nhiều lần theo nhiều cách khác nhau. Bây giờ tôi muốn nghe câu trả lời của thầy.

Vậy cho phép tôi phạm thêm vài sai lầm nữa.

Thứ nhất: trí nhớ của tôi là phi thường đấy.

Mulla Nasruddin đang nói với một người và anh ta nói 'Vợ tôi có trí nhớ rất tệ.'

Và người này hỏi 'Anh ngụ ý cô ấy quên mọi thứ chứ gì?'

Mulla Nasruddin nói 'Không, cô ấy nhớ mọi thứ!'

Nếu vợ của Mulla Nasruddin có trí nhớ tệ, tôi có trí nhớ phi thường. Tôi quên mọi thứ. Và tôi tận hưởng việc quên lãng này; tôi không lo nghĩ về nó.

Thứ hai: Tôi là người dốt. Tôi không là học giả. Tôi thích thú đọc sách, nhưng tôi đọc Kinh Thánh, Gita, Koran chỉ như người ta đọc tiểu thuyết; chúng là những câu chuyện cổ đại, hay. Krishnamurti nói ông ấy chưa bao giờ đọc bất kì kinh sách nào; ông ấy chỉ đọc truyện trinh thám. Tôi đọc kinh sách, nhưng tôi đọc trong kinh sách như tiểu thuyết trinh thám và không gì khác. Và tôi sẽ gợi ý cho Krishnamurti rằng chắc sẽ tốt nếu ông ấy nên nhìn vào Kinh Thánh; bạn không thể tìm được câu chuyện nào hay đầy tình trạng hồi hộp. Mọi thứ đều có đó: yêu, sống, giết hại; mọi thứ đều có đó. Nó là rất giật gân.

Kinh sách, với tôi, chẳng có gì đặc biệt. Kinh sách là thiêng liêng như cây và đá và sao - hay như trần tục. Tôi không làm phân biệt cho nên tôi không rất nghiêm chỉnh về kinh sách. Điều duy nhất tôi nghiêm chỉnh là về chuyện đùa. Cho nên khi tôi trích dẫn kinh sách tôi trích dẫn từ trí nhớ, khi tôi trích dẫn chuyện đùa tôi phải viết nó ở đây ngay trước tôi. Tôi chưa bao giờ muốn làm sai lầm gì về chuyện đùa - tôi thực sự nghiêm chỉnh. Về mọi thứ khác tôi tuyệt đối không nghiêm chỉnh.

Cho nên nó là rất hiển nhiên. Nghe tôi bạn phải hiểu điều đó, rằng nhấn mạnh của tôi không phải vào điều kinh sách nói - cái đó không phải là vấn đề: nhấn mạnh của tôi là vào điều tôi đang nói. Nếu bạn đi tới linh mục Ki tô giáo, ông ấy trích dẫn kinh sách, nhấn mạnh của ông ấy là vào kinh sách. Ông ấy rất chính xác từng từ, ông ấy phải vậy - bản thân ông ấy là phụ, kinh sách là chính. Ông ấy là nhân chứng cho kinh sách. Với tôi chính điều ngược lại: kinh sách chỉ là nhân chứng cho tôi. Bất kì điều gì tôi phải nói, chỉ điều đó tôi phải nói. Nếu tôi cảm thấy kinh sách có thể là nhân chứng cho nó, tôi dùng nó.

Và tôi cứ chơi với kinh sách, đôi khi theo cách này, đôi khi theo cách khác. Bao giờ cũng nhớ, tôi không định chứng minh kinh sách đâu - rằng kinh sách là đúng - tôi đơn giản dùng nó như minh họa thôi. Nó là phụ, bạn có thể quên về nó: chẳng cái gì sẽ bị mất. Bất kì điều gì tôi đang nói đều là trực tiếp. Chỉ để giúp bạn, bởi vì bạn không có khả năng nghe chân lí trực tiếp, bạn cần vài nhân chứng. Cho nên Jesus, Krishna và Phật và Lão Tử và Liệt Tử - họ chỉ là nhân chứng cho tôi. Tôi không điều chỉnh theo họ, họ phải điều chỉnh theo tôi.

Và điều nay bao giờ cũng nên là vậy: người chết nên tồn tại và điều chỉnh theo người sống và vì người sống. Sao người sống phải điều chỉnh theo người chết? Liệt Tử phải điều chỉnh theo tôi chứ, bởi vì chỉ trong điều chỉnh theo tôi Liệt Tử mới lại có

thể có cuộc sống chút ít. Jesus phải điều chỉnh theo tôi, tôi không điều chỉnh theo Jesus. Quá khứ phải điều chỉnh theo hiện tại. Cho nên tôi cứ chơi....

Đây toàn là câu chuyện với tôi, sâu bên dưới đây là cách tiếp cận: toàn thể cuộc sống là hư cấu, nó là *maya*, nó là giấc mơ. Jesus và Phật và Krishna và tôi và bạn đều là một phần của giấc mơ lớn - Thượng đế là mơ. Đừng quá nghiêm chỉnh về nó. Các học giả trở nên quá nghiêm chỉnh. Tôi không phải là học giả và tôi không có kính trọng với học giả. Thực ra thái độ của tôi đích xác là hết như thái độ của Mulla Nasruddin's.

Có lần chuyện xảy ra:

Một người tới Mulla Nasruddin và nói 'Nasruddin, anh có nghe nói không? Học giả vĩ đại của thị trấn mới chết và cần hai mươi ru pi để chôn ông ta.'

Mulla cho anh ta tở một trăm ru pi và nói 'Cầm cả đi, và khi anh còn làm điều đó, sao không chôn luôn năm ông? Nhớ lấy, các học giả này là những người rất tính toán và tinh ranh lắm - chôn họ cho thật sâu vào, bằng không họ sẽ quay lại đấy. Và nếu anh cần thêm tiền, cứ tới tôi, đừng xấu hổ về điều đó!'

Tôi không là học giả mà tôi cũng không kính trọng học giả hay học thức theo bất kì cách nào. Cái đó là chuyện nhắm nhí.

Tôi đọc một bài thơ hay của E.Y. Harburg. Vài dòng có tầm quan trọng mênh mông. Thiên về chúng đi.

*Thơ được làm bởi người ngu như tôi,
Nhưng chỉ Thượng đế có thể làm ra cây;*

*Và chỉ Thượng đế làm ra cây
Cũng làm ra người ngu như tôi.*

*Nhưng chỉ người ngu như tôi, bạn thấy,
Có thể làm ra Thượng đế, người làm ra cây.*

Tôi cực kì dốt nát, và tôi sung sướng như tôi vậy, và tôi không có ý tưởng nào về cải tiến bản thân tôi. Cho nên nếu thỉnh thoảng bạn ở trong tình huống vụng về: ai đó nói rằng Osho đã nói cái này và cái này là không đúng, đó là vấn đề của bạn. Thế thì Thầy của bạn bị thấy là sai... bạn cảm thấy chút ít rối loạn, bản ngã của bạn bị tổn thương. Khi có liên quan tới tôi, tôi hoàn toàn thoải mái. Và tôi sẽ tiếp tục tạo ra vấn đề cho bạn! Bây giờ bạn tìm ra câu trả lời. Phát minh ra cái gì đó, có chút ít tưởng tượng hay bịa đặt. Khi tôi bịa ra nhiều thế, sao bạn không thể bịa được? Bạn có thể tìm nghĩa bí truyền, huyền bí nào đó trong nó. Nó bao giờ cũng dễ dàng: khi bạn không thể tìm được cái gì khác, bao giờ cũng cố tìm ra nghĩa bí truyền, huyền bí trong nó - phải có chứ.

Người đàn ông điên trai, ăn vận đẹp cho người ăn xin tờ năm đô la. 'Đây, anh bạn tốt' ông ta nói 'ăn cho đầy bụng và còn đủ uống một hai cốc nữa.'

Người ăn xin vào nhà hàng của Tony ở đó anh ta ăn bữa tối thịnh soạn nhất trong đời và thế rồi hoàn thành bữa tối với chai rượu và để món tiền boia lớn cho Luigi, người phục vụ. 'A' người lạ điên trai ăn vận đẹp nói 'Đó là một thế giới tốt lành. Mọi người đều hạnh phúc. Người ăn xin nghèo hạnh phúc vì người đó không còn đói, Tony hạnh phúc vì anh ta được quả bán hàng

hời, người phục vụ hạnh phúc vì anh ta nhận được tiền boa nhiều. Còn tôi?... Tôi cũng hạnh phúc, vì tờ tiền là giả.'

Cho nên làm cho mọi người hạnh phúc đi. Tạo ra vài hư cấu, vài tờ tiền giả; làm cho mọi người hạnh phúc. Thế giới này thực sự đẹp.

Đừng bận tâm quá nhiều về sự kiện, không có đâu, toàn hư cấu cả đấy. Nhớ lấy, *mọi* thứ đều hư cấu, ngay cả con người của tôi ở đây và con người của bạn ở đây là hư cấu vô cùng. Không cái gì đã bao giờ xảy ra. Chân lí hiện hữu. Mọi thứ xảy ra là hư cấu; lịch sử là hư cấu bởi vì bất kì cái gì có đó, có đó... không cái gì đã từng xảy ra ở đó. Thượng đế không có lịch sử và Thượng đế không có tiểu sử. Thượng đế chỉ hiện hữu, không có 'đã' và không có 'sẽ'. Không có quá khứ và không có tương lai.

Mọi lịch sử là hư cấu. Đó là lí do tại sao ở phương Đông chúng ta chưa bao giờ bị bận tâm bởi lịch sử, chúng ta đã không viết lịch sử chút nào - thay vì lịch sử chúng ta đã viết huyền thoại. Nếu bạn hỏi khi nào Rama được sinh ra, người Hindus không thể trả lời được. Hỏi người Hindus, và bạn sẽ thấy nhiều câu trả lời như những người bạn hỏi. Không ai biết, thực ra không ai biết đích xác liệu người đó được sinh ra hay không. Hư cấu là ở chỗ người viết chuyện, người viết chuyện của Rama, đã viết nó trước khi Rama được sinh ra: Balmiki đã viết nó trước khi Rama được sinh ra. Nhìn vào cách tiếp cận phương Đông. Bạn không thể quan niệm được điều đó, rằng các tông đồ Ki tô giáo phải viết ra chuyện về Jesus trước khi ông ấy được sinh ra. Nhưng Balmiki đã viết chuyện về Rama trước khi ông ấy được sinh ra và thế rồi Rama phải được sinh ra để chứng minh rằng Balmiki là đúng, bằng không mọi người sẽ cười vào người già này. Và ông ấy đã viết như vậy, 'Nó là như vậy!' Cho nên ông ấy

phải làm những điều mà Balmiki đã viết ra. Ông ấy đã tiên tri hoá nó, đó là tiên đoán, và thế rồi Rama tuân theo. Nhìn vào cách tiếp cận này: lịch sử được coi như hư cấu. Chỉ tiểu thuyết được viết ra trước, thế rồi bạn có thể diễn kịch, bạn có thể làm phim từ chúng.

Trong truyền thống bí mật của Essenes tương truyền rằng Christ chưa bao giờ có, rằng thực ra đó là vở kịch, vở kịch Christ, đã từng được diễn trong nhiều thế kỉ trước khi Christ được sinh ra. Thực ra ông ấy chưa bao giờ được sinh ra, đây chỉ là kịch thôi. Dần dần, mọi người trở nên gắn bó nhiều với vở kịch thế, họ bắt đầu yêu mến vở kịch nhiều tới mức nó biến thành thực tại; nó bắt đầu có vẻ giống như sự kiện. Đó là lí do tại sao có nhiều phiên bản thế. Nên bạn nhìn vào bốn cuốn phúc âm, tất cả đều khác nhau, đôi khi mâu thuẫn. Bốn người viết cùng một câu chuyện nhất định phải khác.

Cách thức phương Đông trong việc nhìn vào mọi sự là ở chỗ bất kì cái gì có đó đều không thể được nhìn bằng mắt. Và bất kì cái gì có thể được nhìn bằng mắt đều chỉ là hư cấu - tận hưởng trong khi bạn nhìn nó, yêu nó - nó là *leela*, vở kịch của Thượng đế. Cho nên khi tôi nói mọi thứ với bạn, đây không phải là thuyết giảng đầu - thuyết giảng là chuyện nghiêm chỉnh - đây chỉ giống như điệu hát của chim thôi. Cho nên bất kì cái gì nổi lên bề mặt trong tôi, tôi kể cho bạn; và tôi không lo nghĩ liệu nó được chứng minh bởi lịch sử hay không bởi vì bản thân lịch sử là vô nghĩa với tôi.

Câu hỏi 4

Sao chưa bao giờ có một thầy chứng ngộ đàn bà?

Đàn bà không thể là Thầy được - điều đó là không thể được. Khi đàn bà đạt tới cô ấy trở thành Bà, chứ không thành Thầy. Sự hoàn thành của đàn bà là tình yêu. Việc nở hoa của đàn bà là tình yêu. Làm chủ không phải là mục đích của tâm trí nữ tính; họ không trở thành Thầy, họ trở thành Bà. Là Thầy về căn bản là nỗ lực nam tính.

Nhận biết là cách thức của đàn ông, yêu là cách thức của đàn bà.

Trên con đường của nhận biết có thể dạy được; người ta có thể trở thành Thầy. Trên con đường của yêu, làm sao bạn dạy yêu được? Bạn có thể nở hoa, bạn có thể bùng nở trong yêu, nhưng làm sao bạn có thể dạy nó được? Vâng, nếu ai đó muốn học từ bạn, người đó sẽ học nó, nhưng bạn sẽ không là Thầy. Và những người đàn bà như vậy đã tồn tại: Rabiya, Meera, Mallibai, Magdalen, Teresa. Những người đàn bà đó đã tồn tại: Sahajo, Daya, Lalla. Nhiều đàn bà đã tồn tại, nhưng họ không là Thầy. Họ đã buông xuôi với Thượng đế tới mức họ trở thành Bà.

Meera nói 'Tôi là bà cho ngài. Trời ạ' - bà cho Krishna, cho bản thân Thượng đế. Bà ấy hát bài ca về niềm vinh quang của Trời của bà ấy, bà ấy nhảy múa. Nếu ai đó có thể bắt giữ được cái gì đó từ bà ấy, nó tràn ngập; nhưng bà ấy không thể là thầy giáo được. Bà ấy đã buông xuôi, buông xuôi của bà ấy là tuyệt đối. Vâng, nếu bạn ở trong nhóm của bà ấy, bạn sẽ học buông xuôi là gì... nhưng bạn sẽ phải học, bà ấy sẽ không dạy. Đàn bà không thể là thầy giáo.

Để dạy, phẩm chất khác biệt nào đó về năng lượng là được cần tới. Để tôi nói điều đó theo cách này, đây là kinh nghiệm của tôi: rất khó cho đàn ông trở thành đệ tử, rất khó cho đàn ông trở thành đệ tử. Cho dù người đó trở thành, người đó trở thành

một cách lưỡng lự. Buông xuôi là khó. Làm sao buông xuôi ý chí được? Cho dù người đó buông xuôi, người đó chỉ buông xuôi có điều kiện, để trở thành Thầy một ngày nào đó. Người đó trở thành đệ tử để trở thành Thầy. Buông xuôi với đàn ông là khó; rất đơn giản cho đàn bà buông xuôi. Rất đơn giản cho đàn bà trở thành đệ tử, rất khó cho đàn bà trở thành Thầy. Ngay cả sau khi cô ấy đã đạt tới, cô ấy vẫn còn buông xuôi. Và với đàn ông, ngay cả khi anh ta không đạt tới, anh ta vẫn còn không buông xuôi sâu bên dưới. Trên bề mặt anh ta sẽ biểu lộ buông xuôi, nhưng sâu bên dưới ở đâu đó bản ngã vẫn còn dai dẳng.

Đàn ông có thể trở thành Thầy tốt. Đàn bà có thể trở thành đệ tử tốt bởi vì trở thành đệ tử nghĩa là trở thành người nhận, mang tính cảm nhận, trở thành bụng mẹ. Trở thành Thầy nghĩa là trở thành người cho.

Cùng hiện tượng này tiếp tục... cứ dường như có mức độ sinh học, nó vẫn còn ở mức độ tâm linh. Về sinh học, đàn bà sẵn sàng để nhận tinh trùng từ người đàn ông cô ấy yêu. Đàn ông không thể trở thành mẹ được, anh ta chỉ có thể trở thành bố. Anh ta có thể lấy cớ quá trình: đàn bà sẽ trở thành mẹ, cô ấy sẽ mang đứa trẻ trong bụng trong chín tháng, cô ấy sẽ nuôi dưỡng đứa trẻ bằng máu của cô ấy và con người cô ấy, cô ấy sẽ mang cái thai. Cùng điều đó xảy ra trên mức độ tâm linh nữa.

Khi đàn bà tới một Thầy cô ấy lập tức sẵn sàng buông xuôi. Nếu thỉnh thoảng điều xảy ra khác đi - thỉnh thoảng có những đàn bà rất ngần ngại buông xuôi điều đó đơn giản chỉ ra họ đã mất tiếp xúc với tính đàn bà của họ. Họ không biết họ là ai, họ đã trở nên bị sao lãng khỏi trung tâm của họ. Họ không biết cách buông xuôi bởi vì họ không biết cách là đàn bà. Nếu bạn biết cách là đàn bà, nếu bạn là đàn bà, buông xuôi là đơn giản thế, nó tới dễ dàng thế.

Mọi đệ tử lớn trên thế giới đều là đàn bà. Phật có hàng nghìn đệ tử, nhưng tỉ lệ bao giờ cũng như nhau: ba đàn bà, một đàn ông. Tỉ lệ cũng là vậy với Mahavir. Ông ấy có bốn mươi nghìn sannyasins: mười nghìn đàn ông, ba mươi nghìn đàn bà. Và đây cũng là trường hợp với Jesus.

Người thành tâm thực sự quanh ông ấy không phải là đàn ông mà là đàn bà. Khi ông ấy bị đóng đinh, mọi đàn ông trốn hết, không còn lấy một người. Mọi cái gọi là 'tông đồ' đó tất cả đã biến mất, nhưng đàn bà có đó. Ba người đàn bà đã có đó: họ không sợ, họ sẵn sàng hi sinh bản thân mình. Khi Jesus được đưa xuống khỏi cây chữ thập, đó không phải là bởi đàn ông - những đệ tử đó đã cao chạy xa bay rồi, và một hay hai người có đó nhưng họ ẩn kín trong đám đông đàn bà đưa cái xác xuống. Và điều rất có ý nghĩa là khi Jesus xuất hiện sau ba ngày, được phục sinh, ông ấy đã xuất hiện đầu tiên cho Mary Magdalen, không cho đàn ông. Điều này rất ý nghĩa. Tại sao? Mười hai tông đồ kia thì sao? Tại sao lại với Mary Magdalen? Và cô ấy lập tức nhận ra ông ấy, và cô ấy chạy xô tới ông ấy và cô ấy nói 'Vâng, Trời, thầy vẫn còn sống!' Và khi Jesus xuất hiện cho các đệ tử, đệ tử nam, họ đã không nhận ra ông ấy, họ nghĩ 'Có vẻ như thủ đoạn gì. Làm sao người này có thể quay lại được?'

Tương truyền là khi ông ấy xuất hiện trước hai đệ tử, hai đệ tử nam, ông ấy đã bước đi cùng họ trong hàng giờ và họ không nhận ra được ông ấy. Và họ liên tục nói về Jesus và Jesus đang bước đi bên cạnh họ. Họ đâm ra hơi chút phân vân về sự xuất hiện của người này - ông ta trông giống Jesus nhưng làm sao ông ta có thể vậy được? 'Chỉ hình tướng sao? - người ta phải không bị lừa bởi một mình hình tướng.' Trong hai giờ họ đã bước đi cùng nhau. Khi họ đi vào một nhà trọ, cả ba ngồi đó để ăn tối và khi Jesus bẻ bánh mì, *thế thì* họ nhận ra. Tâm trí rất vật chất. Đột nhiên họ thấy... bởi vì mọi hành động của Jesus, mọi

cử chỉ của ông ấy, đều là của ông ấy, đích thực là của ông ấy. Bây giờ họ nhận ra bởi vì ông ấy đã bẻ bánh mì theo cùng cách mà họ đã từng thấy Jesus bẻ bánh mì trong nhiều năm - thế thì họ nhận ra. Nhưng trong hai giờ, sự hiện diện này đã không được nhận ra. Magdalen nhận ra ngay lập tức. Khi cô ấy đi nói cho các đệ tử nam rằng Jesus đã phục sinh, họ cười. Họ nói 'Các bà, các bà bị ảo giác rồi.' Và họ cười và họ nói 'Đây là cách đàn bà bao giờ cũng vậy - tưởng tượng, mơ mộng, lãng mạn. Bây giờ nhìn vào người đàn bà ngu xuẩn này. Jesus chết rồi. Chúng ta đã thấy ông ấy chết trên cây chữ thập bằng chính mắt mình.' Nhưng cô ấy khóc và cô ấy nói 'Nghe tôi đi. Tôi đã thấy thầy.' Nhưng họ không nghe.

Đàn bà có thể là đệ tử hoàn hảo, và đây là cách nó phải vậy. Đàn bà có tính cảm nhận, lối mở, bụng mẹ. Họ chưa bao giờ là Thầy theo nghĩa là đàn ông đã từng là Thầy - như Mahavir, Phật, Zarathustra, Lão Tử. Không, họ chưa bao giờ là Thầy kiểu đó. Nhưng chưa bao giờ có đệ tử nào như đàn bà; không đàn ông nào đã bao giờ có khả năng tương đương với họ khi có liên quan tới tính đệ tử. Và để tôi nói cho bạn điều này, rằng khi có liên quan tới phân chia này giữa nam và nữ, tâm trí nữ tính được ân huệ nhiều hơn. Bởi vì điều thực là tiếp nhận chân lí, điều thực là không cho nó là điều đó là phụ. Và đàn bà bao giờ cũng toàn bộ hơn đàn ông. Bất kì khi nào cô ấy nhận chân lí, cô ấy đều trở nên chói sáng: toàn thân thể cô ấy, toàn thể bản thể cô ấy biểu lộ điều đó; cô ấy mang hào quang. Bạn không thấy người đàn bà đang mang thai, cô ấy trông đẹp làm sao? Khuôn mặt cô ấy ửng hồng, cô ấy đang mang một cuộc sống mới bên trong cô ấy. Và điều này không có gì sánh được với người đàn bà người thực sự trở thành đệ tử. Cô ấy đang mang bản thân Thượng đế bên trong cô ấy. Vinh quang của cô ấy là vô hạn.

Cho nên đừng lo nghĩ tại sao đàn bà không trở thành Thầy. Không có nhu cầu. Nếu bạn có thể trở thành đệ tử, điều đó là tự nhiên và bạn bao giờ cũng sẽ vẫn còn là đúng với bản tính.

Câu hỏi 5

Hôm qua thầy nói rằng Thiên là kết quả đẹp của gặp gỡ Đạo và Phật giáo, và Sufi giáo là hoa nở ra từ Hồi giáo và Hindu giáo. Thầy có dạy siêu hoa, vật lai giữa Thiên và Sufi không?

Nó không phải là hoa, nó chỉ là gặp gỡ của hai hương thơm. Thiên là siêu hoa, Sufi giáo cũng vậy. Không cái gì có thể được thêm vào chúng; chúng là hoàn hảo. Khi có liên quan tới hoa, chúng đã đạt tới hoàn hảo; không cái gì thêm nữa có thể được thêm vào cho chúng, chúng đã bùng nở. Điều tôi đang làm ở đây là cố hợp nhất hương thơm của chúng.

Hoa hồng đã nở ra và hoa sen đã nở ra. Cả hai đang lan toả hương thơm của chúng theo gió. Điều tôi làm ở đây là cố hợp nhất hương thơm của chúng, điều là hiện tượng rất tinh tế. Hoa là thô, hương là tinh tế. Hoa là thấy được, hương là không thấy được. Hoa là vật chất, hương đơn giản là tâm linh. Đó là điều tôi đang làm ở đây để đem tất cả hoa của Mật tông, của Ygoa, của Đạo, của Sufi, của Thiên, của Hasidi, của Do Thái, của Hồi giáo, của Hindu, của Phật giáo, của Jain lại cùng nhau. Tôi đang cố gắng đem tất cả các hương thơm lại với nhau, cái đã được thoát ra từ nhiều thế kỉ. Đây là thực nghiệm vĩ đại chưa bao giờ được làm trước đây. Phật chỉ quan tâm tới con đường qua đó

ông ấy đã đạt tới, Mahavir cũng vậy, Jesus cũng vậy. Trước đây chưa hề có trên trái đất - điều này đã được thực hiện.

Bạn được ân huệ, bạn may mắn đấy. Bạn có thể không nhận ra điều này ngay lúc này, không ai nhận ra nó khi khoảnh khắc đang sống động. Bạn đã bao giờ nghĩ về nó chưa? Các đệ tử của Jesus có nhận biết về điều đang xảy ra khi nó xảy ra không? Họ có nhận biết rằng cái gì đó cực kì quan trọng đang xảy ra trong đời họ mà sẽ quyết định định mệnh của nhân loại trong hàng thế kỉ tới không? Không, họ không nhận biết. Liệu các đệ tử của Phật có nhận biết rằng cái gì đó có tầm quan trọng lớn lao đang xảy ra không. Bạn cũng không nhận biết. Cái gì đó cực kì quan trọng đang xảy ra mà chưa từng xảy ra, cái sẽ trở thành có tính quyết định, bởi vì bây giờ các tôn giáo cũ không thể tồn tại trong tương lai; ngày của họ đã qua rồi.

Trong tương lai, vài điều sẽ biến mất. Quốc gia sẽ phải biến mất bởi vì trái đất đã trở thành cái làng nhỏ; bây giờ chúng là vô nghĩa. Ấn Độ và Pakistan và Trung Quốc và Mĩ và Canada và Anh và Đức là vô nghĩa; trái đất đã trở thành một. Ngày con người trở nên có khả năng đi ra ngoài lực hấp dẫn, trái đất trở thành một. Người đầu tiên trong con tàu không gian đã bắt đầu khóc khi người đó thấy toàn thể trái đất như một. Không ai đã bao giờ thấy toàn thể trái đất như một. Người đó nhìn vào trái đất người đó không thể tin nổi làm sao có thể có bất kì phân chia nào của Mĩ và Nga và Trung Quốc và thế này và thế nọ. Người đó không thể nghĩ được về bản thân mình là người Mĩ hay người Nga. Người đó không thể nghĩ được về bản thân mình chỉ như người cư ngụ trên đất. Và người đó không thể thấy phân chia nào của đất bởi vì phân chia chỉ có trên bản đồ chính trị; đất vẫn còn không bị phân chia. Ngày con người bước qua rào chắn của lực hấp dẫn, trở nên tự do với lực hấp dẫn, trái đất trở thành một. Vấn đề bây giờ chỉ là thời gian.... Quốc gia sẽ phải biến

mất, và với quốc gia, thế giới của chính khách và thế giới của chính trị sẽ biến mất. Con ác mộng lớn sẽ biến mất khỏi trái đất.

Và điều thứ hai biến mất cùng quốc gia là Hindu giáo, Mô ha mét giáo, Ki tô giáo, Do Thái giáo. Cũng như chính trị đã phân chia bản đồ trái đất, tôn giáo đã phân chia tâm thức con người. Chắc chắn phân chia của tôn giáo là nguy hiểm hơn phân chia của chính trị, bởi vì chính trị chỉ có thể phân chia trái đất... tôn giáo đã phân chia tâm thức con người. Con người đã không được phép truy nhập toàn bộ vào bản thể mình. Người ta phải chỉ là người Mô ha mét giáo - một điều rất hạn hẹp. Người ta phải chỉ là người Hindu - chỉ là thứ rất hạn hẹp. Tại sao, khi nào bạn có thể có kế thừa toàn thể? Khi nào toàn thể quá khứ là của bạn và toàn thể tương lai là của bạn, tại sao bạn phải phân chia? Tại sao tôi phải gọi bản thân tôi là 'người Hindu hay người Mô ha mét giáo hay người Ki tô giáo'? Người ta phải đòi sự toàn bộ. Bằng việc đòi sự toàn bộ bạn trở thành toàn bộ: bạn đánh mất mọi phân chia hạn hẹp, phân biệt, bạn trở thành cái toàn thể, bạn trở thành linh thiêng. Điều đó sẽ xảy ra, điều đó nhất định xảy ra. Điều đó *phải* xảy ra, bằng không con người sẽ không có khả năng trưởng thành thêm nữa.

Điều này là rất máu chốt rằng con người phải vứt bỏ mọi rào chắn của quốc gia và tôn giáo và nhà thờ. Đó là điều tôi đang làm ở đây: cố gắng đem lại mọi hương thơm được thoát ra trong các thế kỉ khác nhau bởi những nở hoa khác nhau của tâm thức con người. Lão Tử là một đoá hoa, Phật cũng vậy, Jesus cũng vậy, Mohammed cũng vậy, nhưng bây giờ chúng ta phải làm tan chảy mọi hương thơm của họ vào một - hương thơm vũ trụ. Thế thì, lần đầu tiên, con người sẽ có khả năng có tính tôn giáo và vậy mà không bị phân chia. Thế thì nhà thờ là của bạn và nhà thờ hồi giáo cũng vậy và đền chùa cũng vậy. Thế thì Gita

là của bạn, và Koran và Vedas và Kinh Thánh - mọi thứ đều là của bạn. Bạn trở thành bao la.

Không, tôi không cố tạo ra hoa mới - hoa đã xảy ra rồi. Tôi đang cố tạo ra hương thơm mới từ tất cả những hoa đó. Nó là tinh tế hơn, vô hình hơn; chỉ những người có mắt sẽ có khả năng thấy nó.

Câu hỏi 6

Nguy hiểm của bài nói của thầy về Đạo giáo là ở chỗ có nhiều người lười biếng, vô trách nhiệm quanh đây, những người hợp lí hoá thói quen xấu của họ bằng việc đòi là Đạo nhân bất hoạt. Xin làm rõ khác biệt giữa Đạo nhân và kẻ trốn chạy lười biếng.

Câu hỏi này là từ Anand Prem.

Điều đầu tiên, có hai nguy hiểm tôi đã nói tới: một là về bản ngã, điều kia là về tính lờ phờ, lười biếng. Và nhớ cho, nếu bạn phải rơi vào trong bất kì cái bẫy nào, cái bẫy lười biếng là tốt hơn cái bẫy bản ngã. Điều đó nguy hiểm hơn, bởi vì người lười chưa bao giờ làm cái gì sai, người lười không thể làm được. Người đó sẽ không bao giờ làm điều gì tốt - được, nhưng người đó sẽ không bao giờ làm cái gì sai. Người đó sẽ không bận tâm giết bất kì ai, hành hạ bất kì ai, tạo ra trại tập trung, đi vào chiến tranh người đó sẽ không bận tâm. Người đó nói 'Tại sao? Khi nào người ta có thể nghỉ ngơi, tại sao?' Người lười tự nhiên không phải là nguy hiểm. Điều duy nhất là người đó có thể bỏ lỡ sự phát triển tâm linh riêng của mình, nhưng người đó sẽ không

can thiệp vào sự trưởng thành của bất kì ai khác; người đó sẽ không là sự can nhiễu. Người đó sẽ không là người làm điều tốt và đây là những người lớn lao nhất, những người tai hại nhất trong thế giới của những người làm điều tốt. Người lười gần như vắng bóng. Người đó có thể làm được gì? Bạn đã bao giờ nghe nói về bất kì người lười nào làm cái gì sai không?

Không, Anand Prem, vấn đề thực tới từ bản ngã, và đó là khả năng của Anand Prem. Đừng lo về vài người ở đây thành lười biếng - kệ họ, chẳng cái gì sai cả. Vấn đề thực là từ bản ngã; người muốn là tâm linh, người muốn là đặc biệt, người muốn là một *siddha*, người muốn đạt tới quyền năng tâm linh. Người muốn chứng minh cái gì đó về tâm linh trong thế giới: đó là nguy hiểm thực. Nếu bạn phải ngã, chọn lười đi. Nếu bạn không thể ngã được, nếu bạn phải tránh, điều tốt là tránh *cả hai*.

Lười cũng giống như cảm lạnh thông thường - chẳng có gì mảy mà lo nghĩ. Bản ngã giống như ung thư. Tốt hơn cả là không bị cái nào. Nhưng nếu bạn phải chọn và bạn muốn có cái gì đó để níu bám, cảm lạnh thông thường là tốt - bạn có thể tùy thuộc vào nó, nó chưa bao giờ giết chết người nào, nó chưa bao giờ giết bất kì ai. Nhưng đừng bao giờ chọn ung thư, và đó là khả năng lớn hơn.

Bây giờ cô ấy hỏi 'Nguy hiểm của bài nói của thầy về Đạo giáo là ở chỗ có nhiều người lười biếng, vô trách nhiệm...!'

Điều thứ nhất: khoảnh khắc bạn bắt đầu nghĩ về người khác bạn đi vào trò bản ngã. Bạn là ai để nghĩ về người khác và cuộc sống của họ? Đó là cuộc sống của họ. Nếu họ thích lười, bạn là ai mà can thiệp vào? Anand Prem có một người làm điều tốt trong bản thể cô ấy; cô ấy rất lo nghĩ về người khác - đó là điều nguy hiểm. Và tất nhiên cô ấy có tính kết án. Câu hỏi này có kết án: 'Nguy hiểm của bài nói của thầy về Đạo giáo là ở chỗ có

nhiều người lười biếng, vô trách nhiệm quanh đây, những người hợp lí hoá thói quen xấu của họ bằng việc đòi là Đạo nhân bất hoạt.' Bạn là ai mà bảo họ rằng thói quen của họ là xấu?

Lười là thói quen tốt hơn là bị ám ảnh bởi hoạt động. Bị ám ảnh bởi hoạt động là điên. Người lười có thể lành mạnh. Thịnh thoảng người lười nhất đã được thấy là lành mạnh nhất. Tôi có cảm giác là nếu Anand Prem bắt gặp Lão Tử, cô ấy sẽ nghĩ ông ấy là lười. Ông ấy sẽ trông như lười với mọi chủ định. Nếu cô ấy bắt gặp Diogenes, cô ấy sẽ nghĩ ông ấy là lười. Nếu cô ấy bắt gặp Phật cô ấy sẽ nghĩ ông ấy là lười. Ngồi dưới cây bồ đề... 'Ông làm gì thế? Ít nhất ông cũng có thể vận hành trường tiểu học và dạy trẻ con, hay ông có thể mở bệnh viện và phục vụ người ốm. Bao nhiêu người đang chết, chết đói... ông làm gì ở đây mà ngồi dưới gốc cây bồ đề?'

Anand Prem sẽ nhảy lên Phật và cho ông ấy nhiệm vụ. 'Ông đang làm gì vậy? Chỉ ngồi, thiền thôi à? Đây có phải là lúc để thiền không? Đây có phải là lúc chỉ ngồi im lặng và tận hưởng phúc lạc của ông không? Điều này là ích kỉ!' Thái độ kết án này thực sự là nguy hiểm: nó cho bạn ý tưởng về linh thiêng hơn người, 'Ta còn tốt hơn ông. Ông... ông là đồ lười!' Cô ấy cứ viết các câu hỏi mọi ngày mà tôi đã không trả lời; mọi ngày - rằng 'những người này là đồ hippies, những người này là vô dụng.'

Cô ấy đang tìm người yêu, nhưng cô ấy không thể tìm được một người ở đây vì cô ấy nghĩ rằng không có ai ở đây cả.... Cô ấy muốn 'người thẳng thắn' và cô ấy không thể tìm được người thẳng thắn ở đây. Đây toàn là đồ 'hippies và yippies' và cô ấy muốn ai đó là nổi tiếng. Cô ấy đã viết thư. '... nổi tiếng, có tài khoản ngân hàng, là một quý ông, quý ngài, có danh tiếng, được kính trọng. Ở đây những người này chỉ là kẻ lang thang, kẻ vạ vật, kẻ vô công rồi nghề.' Cô ấy chắc sẽ từ chối Phật, cô ấy chắc sẽ từ chối Lão Tử: họ không thẳng thắn. Cô ấy viết cho tôi: '...

những kẻ tóc dài này!' Với ghê tởm thế cô ấy viết, và bởi vì sự ghê tởm này cô ấy đã trở thành một người rất ghê tởm và cô ấy sẽ không tìm ra. Trong một năm cô ấy đã ở phương Tây trong tìm kiếm. Cô ấy là người Do Thái. Đầu tiên cô ấy tìm ở Mỹ, thế rồi cô ấy đi tới Israel để tìm người đàn ông. Cô ấy không thể tìm ra ở Mỹ, cô ấy không thể tìm ra ở Israel - cô ấy sẽ không bao giờ tìm ra ở bất kì đâu. Cho dù cô ấy lên trời, Thượng đế sẽ trông như kẻ lang thang. Cô ấy có thái độ kết án tới mức cô ấy không thể yêu được một người đơn giản. Vâng, có khiếm khuyết, có giới hạn, nhưng mọi người đều có những giới hạn đó. Nếu bạn muốn yêu, bạn phải yêu người đàn ông với mọi giới hạn của anh ta.

Bạn không thể tìm được người hoàn hảo. Hoàn hảo không tồn tại. Thượng đế chưa bao giờ cho phép hoàn hảo bởi vì hoàn hảo đơn điệu thế. Nghĩ mà xem: sống với người hoàn hảo... hai mươi bốn giờ, và bạn sẽ tự tử. Sống với người hoàn hảo sao? Thế thì làm sao bạn sẽ sống? Người đó sẽ giống tượng đá cẩm thạch, chết. Khoảnh khắc một người trở thành hoàn hảo, người đó chết. Người sống chưa bao giờ hoàn hảo, và giáo huấn của tôi về cơ bản không phải là hoàn hảo mà là tính toàn bộ.

Là toàn bộ, và nhớ khác biệt. Lí tưởng về hoàn hảo nói: Giống cái này - không giận dữ, không ghen tị, không sở hữu, không khiếm khuyết, không giới hạn. Lí tưởng của tính toàn bộ là khác toàn bộ: Nếu bạn giận, giận một cách toàn bộ. Nếu bạn yêu, yêu một cách toàn bộ. Nếu bạn buồn, buồn một cách toàn bộ. Không cái gì bị phủ nhận - chỉ tính bộ phận phải bị vứt bỏ, và thế thì người ta trở thành đẹp.

Người toàn bộ là đẹp. Người hoàn hảo là chết.

Tôi không cố tạo ra các *mahatma* ở đây. Đủ rồi! Những *mahatma* đó đã làm đủ những điều vô nghĩa trong thế giới.

Chúng ta cần người đẹp, nở hoa, tuôn chảy, sống động. Vâng, họ thỉnh thoảng sẽ buồn, nhưng cái gì sai trong buồn? Thỉnh thoảng họ sẽ giận, nhưng cái gì sai khi thỉnh thoảng giận? Nó đơn giản chỉ ra rằng bạn sống động, rằng bạn không là thứ chết, rằng bạn không là mẩu gỗ trôi giạt. Thỉnh thoảng bạn đánh nhau, thỉnh thoảng bạn buông bỏ. Cũng như khí hậu thay đổi: lúc thì trời mưa và đầy mây, và lúc thì trời nắng và mây đã biến mất. Và mọi mùa đều được cần - cái lạnh, cái nóng, mùa đông, mùa hè - mọi mùa đều được cần. Và con người thực, con người đích thực, có mọi khí hậu trong bản thể mình - chỉ với một nhận biết: rằng bất kì cái gì người đó làm người đó nên làm một cách toàn bộ và nên làm với nhận biết đầy đủ - đủ, vậy là đủ, và bạn có con người đẹp.

Nhưng Anand Prem đang tìm người đàn ông hoàn hảo.

Tôi đã nghe....

Ngày xưa một người du hành khắp thế giới.... Bất kì khi nào tôi nhìn vào Anand Prem, tôi cứ nhớ đi nhớ lại người đó. Người đó đã du hành khắp thế giới để tìm người đàn bà hoàn hảo. Người đó muốn xây dựng gia đình, nhưng làm sao chấp nhận được mô hình không hoàn hảo? - người đó muốn người đàn bà hoàn hảo. Người đó quay về, cả đời người đó bị phí hoài; người đó không thể tìm được. Thế rồi một hôm một người bạn nói 'Nhưng bây giờ ông bảy mươi rồi và ông vẫn tìm cả đời, ông không thể tìm ra một người đàn bà hoàn hảo sao?'

Ông ta nói 'Có chứ, có lần tôi đã bắt gặp một người đàn bà hoàn hảo.'

Thế là người bạn hỏi 'Thế thì chuyện gì đã xảy ra?'

Nhưng người này trở nên buồn, ông ta nói 'Chuyện gì xảy ra ở đây? Người đàn bà đó đang đi tìm người đàn ông hoàn hảo, cho nên chẳng cái gì xảy ra cả!'

Nhớ lấy, lí tưởng của hoàn hảo là lí tưởng bản ngã.

Ronald Coleman nói với Herb Stein về người rởm Hollywood người nói với giọng Oxford giả cày, mặc bộ quần áo giả Sao Tím và nói giọng Phi Beta Kappa - và tồi tệ nhất trong tất cả, là dùng nhiều séc giả. Vô kể khả thi, anh ta quyết định tự tử, và đi xuống đường tàu hoả Santa Fe. Anh ta bình thần hút vài điều thuốc là nhập nội trong khi ba hay bốn chuyến tàu hàng nặng phi phò chạy qua. Một kẻ lang thang đang quan sát chế giễu. 'Nếu ông định làm điều đó, sao không làm điều đó?'

'Đừng thiếu tế nhị thế' người rởm đôi đáp lại. 'Người như tôi phải đợi con tàu Siêu Sếp chứ.'

Cho dù kẻ bản ngã đi tự tử, anh ta phải đợi con tàu Siêu Sếp, tàu hoả tốt nhất. Anh ta nói 'Đừng thiếu tế nhị. Người như tôi phải đợi con tàu Siêu Sếp chứ.' Cho dù người đó tự tử, người đó sẽ không tự tử dưới tàu hàng.

Hôn nhân giống như tự tử - bạn có thể tự tử ở bất kì đâu. Bạn không phải đợi con tàu Siêu Sếp. Anand Prem đang tìm kiếm và điều đó là không thể được cho cô ấy, cách cô ấy nhìn vào mọi thứ với kết án thế, để tìm ra bất kì ai cô ấy có thể yêu.

'Xin làm rõ khác biệt giữa Đạo nhân và kẻ trốn chạy lười biếng.'

Không có gì mấy đâu, và nếu có, nó ở bên trong đến mức duy nhất người đó mới biết - bạn sẽ không bao giờ có khả năng phán xét bên ngoài. Nhìn tôi đây. Tôi cũng là người lừa dối. Bạn có thấy tôi làm cái gì không, đã bao giờ? Điều đó rất khó cho người ngoài biết. Và tôi yêu người lừa dối... Đạo nhân hay không; tôi yêu người lừa dối bởi vì từ người lừa dối không bao giờ một Adolf Hitler nào được sinh ra, không bao giờ có một Genghis Khan, không bao giờ có Tamburlaine nào. Người lừa dối đã sống im lặng cuộc sống của họ và biến mất, không để lại dấu vết nào trong lịch sử, không làm nhiễm bẩn nhân loại. Họ đã không làm ô nhiễm tâm thức. Họ đã ở đây cứ dường như họ không có. Lừa dối và nhận biết... và bạn đã trở thành Đạo nhân. Điều đó không có nghĩa là bạn trở thành bất hoạt. Nó đơn giản nghĩa là hoạt động ám ảnh biến mất. Nó đơn giản nghĩa là bạn đã trở nên có khả năng không làm nữa.

Chuyện kể về một Thiền sư là một người hỏi một trong các đệ tử của ông ấy "Thầy ông có thể làm được phép màu nào?"

Và đệ tử này nói 'Ông là tín đồ của ai đó sao?'

Và người này nói 'Vâng, tôi là tín đồ của Thầy nào đó và ông ấy là người làm ra phép màu lớn; ông ấy có thể làm những phép màu lớn. Có lần chuyện xảy ra là tôi đang đứng ở bãi cát này và thầy đang đứng ở bãi cát bên kia sông, và thầy nói to với tôi "Ta muốn viết cái gì đó vào sách của ông." Và dòng sông rộng gần nửa dặm. Thế là tôi rút cuốn sách của tôi ra, giơ nó lên, và từ bờ bên kia thầy bắt đầu viết bằng bút máy của thầy và chữ viết đi vào sách của tôi. Phép màu này tôi đã thấy và sách vẫn còn với tôi - ông có thể xem.'

Và đệ tử của Thầy kia cười to và người đó nói 'Thầy tôi có thể làm phép màu lớn hơn kia đấy.'

Thế là người này nói 'Phép màu gì vậy?'

Và đệ tử này nói 'Thầy tôi có thể làm phép màu, và thầy có năng lực thế... *có năng lực tới mức* thầy có khả năng không làm chúng nữa.'

'Không làm chúng nữa.' Nhìn cái đẹp của nó đi. Ông ấy 'có năng lực thế... *có năng lực*... không làm chúng nữa.'

Đạo nhân là người chỉ làm cái tuyệt đối cần thiết. Cuộc sống của người đó gần như bức điện tín. Khi bạn đi tới Bưu điện bạn không viết thư dài mà bạn cho một thông điệp điện tín. Bạn cứ cắt đi các từ, cái này và cái này có thể được bỏ đi và thế rồi bạn đi tới mười hay chín từ hay bất kì cái gì. Nếu bạn viết thư bạn sẽ không bao giờ viết chỉ mười từ. Và bạn có quan sát việc này không? Bức điện tín là diễn đạt nhiều hơn mọi bức thư. Nó nói nhiều trong rất ít từ. Những từ không cần thiết bị bỏ đi, chỉ từ cần thiết nhất là có đó. Đạo nhân là kiểu điện tín, cuộc sống của người đó là giống như bức điện tín. Những ám ảnh, cái không cần thiết, bòn chòn, đã bị bỏ đi. Người đó chỉ làm điều tuyệt đối cần thiết. Và để tôi nói cho bạn cái tuyệt đối cần thiết là nhỏ bé tới mức bạn sẽ thấy Đạo nhân gần như là lười.

Nhưng nhớ lấy, tôi không ca ngợi lười đâu. Tôi đơn giản kết án thái độ bản ngã. Chống lại bản ngã - tôi ủng hộ cho lười. Nhưng tôi không ủng hộ bản thân lười; nó nên đầy nhận biết. Thế thì bạn đi cả hai hoạt động và lười. Thế thì bạn trở nên siêu việt. Bạn không hoạt động, không bất hoạt; bạn được định tâm. Bất kì cái gì được cần bạn làm nó, bất kì cái gì không được cần bạn không làm nó. Bạn không là người làm không là người không làm. Làm không còn là hội tụ của bạn. Bạn là tâm thức.

Cho nên xin đừng coi bất kì cái gì tôi đã nói theo nghĩa là tôi đang giúp cho bạn là lười. Là lười *thực* nghĩa là không phải

là bất hoạt, nhưng đầy năng lượng mà bạn là kho chứa năng lượng. Lười khi có liên quan tới thế giới, nhưng cực kì năng động bên trong, không chờ đợi.

Đạo nhân là lười với bên ngoài; từ bên trong người đó đã trở thành hiện tượng tựa dòng sông, người đó liên tục tuôn chảy hướng tới đại dương. Người đó đã bỏ nhiều hoạt động bởi vì chúng làm rò rỉ không cần thiết năng lượng của người đó. Nguy hiểm bao giờ cũng có đó - trong bất kì cái gì tôi nói đều có nguy hiểm - nguy hiểm của diễn giải. Nếu tôi nói 'Hoạt động', có khả năng là bạn sẽ trở nên bản ngã. Nếu tôi nói 'Bất hoạt', có khả năng là bạn có thể trở nên chờ đợi. Con người rất tinh ranh.

Tôi đã nghe....

Anh ta là một loại anh chàng muốn đánh cá về bất kì cái gì - miễn là anh ta chắc thắng. 'Tớ sẽ cá lời đầu tiên của vợ tớ sẽ là 'cung ơi' khi tớ về nhà, anh ta nói với Lucky.

Lucky nhận cuộc đánh cá này. Anh ta biết vợ anh ta rất rõ và cô ấy sẽ là người đàn bà cuối cùng trên thế giới nói 'cung ơi'.

Phải đã là người giống như Anand Prem.

Lucky nhận cuộc đánh cá này và họ cá một trăm đô la. Khi họ về tới nhà anh ta, anh ta thò đầu vào cửa và gọi 'Cung ơi, anh đã về đây.'

"'Cung ơi' cứ treo đó đi!' vợ anh ta rống lên. 'Đợi cho tới khi em cho anh mới được vào!'

Và anh ta nhìn Lucky và nói 'Đưa một trăm đô la đây. Tớ đã chẳng bảo cậu là từ đầu tiên cô ấy bao giờ cũng thốt ra là "cung ơi" đó sao?'

Tâm trí rất tinh ranh. Vợ đang nói "'Cung ơi' cứ treo đó đi đợi cho tới khi em cho anh mới được vào!" Nhưng bạn có thể diễn giải... cho nên anh ta đòi một trăm đô la. Tâm trí tinh ranh. Nó cứ diễn giải theo cách riêng của nó; nó cứ tìm lí do, cách hợp lí hoá, thủ đoạn để phòng thủ. Nó muốn còn lại như nó vậy. Đó là nỗ lực toàn thể của tâm trí: nó muốn còn lại như nó vậy. Nếu nó lười, nó muốn còn lười. Nếu nó hoạt động - quá hoạt động, hoạt động một cách ám ảnh nó muốn còn vẫn hoạt động. Cho nên bất kì cái gì tôi nói, bạn đều phải cẩn thận không phòng thủ cho tâm trí bạn. Bạn phải thoát ra khỏi tâm trí bạn.

Một người mở tung cửa một cách giận dữ, ném vợ mình ra khỏi đầu gối của người lạ và câu tiết hỏi 'Làm sao mà tao thấy mày hôn vợ tao?'

'Tôi không biết' người lạ nói. 'Có thể ông về nhà sớm chăng?'

Mọi người có thể tìm lí do. Tinh táo vào. Và tinh táo về cái ta riêng của bạn, không về người khác. Điều người khác đang làm không phải là việc của bạn. Đây nên là một trong những thái độ cơ bản của người tôn giáo - không nghĩ về điều người khác làm; đó là cuộc sống của người đó. Nếu người đó quyết định sống theo cách đó, đó là việc của người đó. Bạn là ai mà thậm chí phải có ý kiến về điều đó? Ngay cả có ý kiến cũng có nghĩa là bạn sẵn sàng can thiệp, bạn đã can thiệp rồi. Người tôn giáo là người cố sống cuộc sống của mình theo cách tốt nhất, toàn bộ nhất mà người đó có thể sống được; theo cách tinh táo nhất mà người đó có thể người đó đang cố. Và người đó không can thiệp vào cuộc sống của bất kì ai, thậm chí không có ý kiến. Bạn có quan sát, có theo dõi không? Nếu bạn đi qua ai đó và bạn

có ý kiến nào đó về người đó, mặt bạn thay đổi, mắt bạn thay đổi, thái độ của bạn, bước đi của bạn. Nếu bạn kết án, toàn thể con người bạn bắt đầu phát ra kết án, ghê tởm. Không, bạn đang can thiệp đấy.

Thực sự có tính tôn giáo nghĩa là không can thiệp. Cho mọi người tự do; tự do là quyền tập ấm của họ.

Có lần chuyện xảy ra, tôi ở cùng với một trong những giáo sư của tôi, thầy giáo của tôi. Mặc dù tôi là sinh viên và ông ấy là thầy giáo của tôi, ông ấy rất kính trọng tôi. Ông ấy là người tôn giáo, hiếm hoi nhưng ông ấy là người say, và khi tôi ở nhà ông ấy, ông ấy rất sợ uống rượu trước tôi. Tôi sẽ nghĩ gì? Tôi quan sát ông ấy, tôi cảm thấy sự bất ổn của ông ấy, cho nên ngày hôm sau tôi bảo ông ấy 'Có cái gì đó trong tâm trí thầy. Nếu thầy không thành thoi, em sẽ đi ngay và tới khách sạn; em sẽ không ở lại. Có cái gì đó trong tâm trí thầy. Em cảm thấy rằng thầy không thoải mái, sự hiện diện của em đang tạo ra rắc rối nào đó.'

Ông ấy nói 'Vì em đã nêu ra vấn đề, tôi muốn nói với em. Tôi chưa bao giờ kể cho em rằng tôi uống rượu quá nhiều, nhưng tôi bao giờ cũng uống ở nhà tôi và đi ngủ. Bởi vì em ở đây tôi không muốn uống rượu trước em và điều đó tạo ra rắc rối. Tôi không thể vẫn còn đây mà không uống rượu nhưng tôi không thể thậm chí quan niệm được việc uống rượu trước mặt em.'

Tôi cười. Tôi nói 'Điều này là ngu xuẩn. Em có liên quan gì tới điều đó? Thầy sẽ không ép em uống mà.' Ông ấy nói 'Không, không bao giờ.'

'Thế thì chuyện đó chấm dứt; vấn đề được giải quyết. Thầy uống và em sẽ bầu bạn cùng thầy. Em sẽ không uống rượu nhưng em có thể uống cái gì đó khác Coca-Cola hay Fanta, em

sẽ cùng bầu bạn với thầy, thầy uống rượu. Em có thể rót rượu vào cốc của thầy, em có thể giúp thầy.'

Ông ấy không thể nào tin nổi vào điều đó, ông ấy cứ tưởng tôi đùa. Nhưng khi trong đêm tôi rót cốc cho ông ấy, ông ấy bắt đầu khóc. Ông ấy nói 'Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng em sẽ không có ý kiến gì về điều đó. Và tôi đã quan sát em' ông ấy nói 'và em không có ý kiến nào về việc uống rượu của tôi, về hành vi của tôi, về điều tôi đang làm.'

Tôi nói 'Có ý kiến về thầy đơn giản là ngu xuẩn. Nó đâu có phải là cái gì đó rất vĩ đại mà em không có ý kiến nào về thầy. Tại sao em phải có ngay chỗ đầu tiên? Em là ai? Đó là cuộc sống của thầy - thầy muốn uống, thầy uống.'

Có ý kiến về bạn nghĩa là sâu bên dưới ở đâu đó tôi muốn thao túng bạn. Có ý kiến nào đó về bạn, cách này hay cách khác, nghĩa là tôi có ham muốn sâu sắc để có tác động mạnh lên mọi người. Đó là điều chính khách là gì. Người tôn giáo nên không can thiệp.

Câu hỏi 7

Thầy nói nhiều về cái xấu của ghen tị. Vâng, nó hoàn toàn xấu, nhưng có gợi ý nào cho chúng tôi những người đang chịu chứng bệnh này, người còn chưa chứng ngộ về cách giảm thiểu nó?

Thứ nhất, giảm thiểu nó sẽ không có tác dụng. Bạn có thể giảm thiểu nó tới tỉ lệ mà nó sẽ gần như thành vô hình, nhưng điều đó sẽ không ích gì. Giảm thiểu đơn giản nghĩa là bạn ném nó vào trong vô ý thức và nó đi vào tầng ngầm của bản thể bạn ngày càng sâu hơn. Nó trở thành vô hình. Bạn có thể không có khả năng nhìn thấy nó, nhưng nó sẽ cứ làm việc từ đằng sau, nó sẽ cứ kéo những sợi dây của bạn từ đằng sau. Nó sẽ trở nên tinh vi hơn. Xin đừng cố giảm thiểu nó.

Điều thứ nhất phải nhớ: thay vì giảm thiểu nó, khuếch đại nó lên để bạn có thể nhìn ra toàn thể nó. Đó là toàn thể quá trình của mọi nhóm diễn ra quanh đây - Động thái. Đương đầu, Kích tâm lí. Toàn thể quá trình là ở chỗ bất kì khi nào có vấn đề, xin đừng giảm thiểu nó mà khuếch đại nó. Đem nó ra một cách toàn bộ như nó vậy - thậm chí phóng đại nó lên để bạn có thể thấy mọi chi tiết của nó. Trong nhiều thế kỉ trong quá khứ, ghen tị, giận dữ, buồn rầu, thế này và thế nọ, mọi thứ đã bị kìm nén. Nỗ lực là để giảm thiểu nó. Không, hạt mầm là cây bị giảm thiểu, nhưng hạt mầm mạnh mẽnh mộng. Hạt mầm có thể vào bất kì lúc nào tạo ra cây. Tình huống đúng, mùa vụ đúng... và cây sẽ lại nhú ra lần nữa. Bạn có thể giảm thiểu ghen tị của bạn, nó có thể trở thành chỉ là hạt mầm, và bạn sẽ không có thể thấy nó là cây đã biến mất, nhưng nó có đó.

Giảm thiểu không phải là quá trình đúng. Đó là điều bạn đã từng làm, đó là điều bạn đã làm cho cuộc sống của bạn: bạn đã giảm thiểu mọi thứ. Và một điều nữa. Khi bạn giảm thiểu ghen tị, tình yêu của bạn sẽ bị giảm đi cùng, bởi vì tình yêu và ghen tị của bạn xoắn xuýt với nhau nhiều thế. Nếu bạn giảm thiểu buồn rầu của bạn, hạnh phúc của bạn sẽ bị giảm thiểu, bởi vì hạnh phúc và buồn rầu của bạn đi cùng nhau nhiều thế. Nếu bạn giảm thiểu ghét của bạn, yêu của bạn sẽ biến mất - đó là điều đã xảy

ra. Bạn đã được dạy không ghét và kết quả toàn bộ là ở chỗ bạn đã trở nên không có khả năng yêu.

Không, xin đừng giảm thiểu cái gì. Đó không phải là cách thức. Thay vì thế, khuếch đại lên, phóng đại lên, đem nó tới việc bùng nổ toàn bộ của nó và rời nhìn nó - mọi chi tiết của nó, mọi chi tiết tỉ mỉ của nó. Trong chính nhận biết đó, trong chính việc thấy đó, bạn sẽ trở nên có khả năng siêu việt lên trên nó và thế thì sẽ không cần làm gì về nó.

Điều thứ hai: bạn nói 'Thầy nói nhiều về cái xấu của ghen tị. Vâng, nó hoàn toàn xấu...'. Không, bạn không biết đâu. Bạn đơn giản lặp lại điều tôi đã nói. Nếu bạn biết nó hoàn toàn xấu, trong chính việc biết đó nó sẽ biến mất. Bạn không biết. Bạn đã nghe tôi, bạn nghe Jesus, bạn đã nghe Phật và bạn đã thu thập các ý kiến. Bạn không biết. Nó không phải là cảm giác riêng của bạn rằng ghen tị là xấu. Nếu nó là cảm giác riêng của bạn, tại sao bạn phải mang nó? Nó không phải là điều dễ dàng, nó cần nhiều đầu tư. Ghen tị là điều rất khó: nó cần nhiều nỗ lực về phần bạn, nhiều tham gia. Nó mang tính phá huỷ cái ta riêng của bạn tới mức nếu nó là xấu và bạn đã biết cái xấu của nó, bạn không thể mang nó một khoảnh khắc. Nhưng nghe tôi bạn trở nên thông thái.

Tôi đã nghe...

'Anh không thể đến đây được' người mẹ lo lắng cảnh báo 'con em bị ốm.'

'Anh muốn nhiễm bệnh sởi của con em' người đàn ông nói 'bởi vì nếu anh hôn cô y tá, cô ấy sẽ bị nó. Cô ấy sẽ hôn ông bác sĩ và ông ấy bị nó. Bác sĩ sẽ hôn vợ anh và cô ấy sẽ bị nó. Vợ anh sẽ hôn lão chủ đất và đó là thằng cha anh đang muốn nó bị.'

Đó là đầu tư lớn, nỗ lực lớn và là hiện tượng rất phức tạp.

Và chung cuộc, nó có thể phá hủy. Nó có thể không phá hủy người khác - nó chắc chắn phá hủy bạn; nó là tự tử. Không chỉ có việc nó là xấu, nó là độc hại; nó là tự tử, nó là tự giết bản thân bạn mọi ngày, dần dần, dần dần.

Thấy sự kiện của nó. Đừng chỉ trở thành thông thái. Điều tôi nói sẽ không trở thành kinh nghiệm cho bạn chừng nào *bạn* chưa kinh nghiệm nó. Và cách thức để kinh nghiệm nó là gì? Cách thức là đem nó ra trước bạn. Nó đang trốn đằng sau bạn.

Đừng kìm nén nó, bày tỏ nó ra. Ngồi trong phòng của bạn, đóng cửa lại, đem ghen tị của bạn vào sự hội tụ. Quan sát nó, nhìn nó, để nó lấy ngọn lửa mạnh nhất có thể được. Để nó trở thành ngọn lửa mạnh, thiêu cháy trong nó và xem nó là gì. Và từ chính lúc đầu đừng nói rằng đây là xấu, bởi vì chính ý tưởng đó rằng đây là xấu sẽ kìm nén nó, sẽ không cho phép nó diễn đạt toàn bộ. Không ý kiến! Cố xem hiệu quả có tính tồn tại của ghen tị là gì, sự kiện có tính tồn tại. Không diễn giải, không ý thức hệ! Quên chư Phật và công việc đi, quên tôi đi. Cứ để ghen tị ở đó. Nhìn vào nó, nhìn sâu vào trong nó và làm như vậy với giận dữ, làm như vậy với buồn rầu, hận thù, sở hữu. Và từ từ bạn sẽ thấy rằng chỉ bằng việc nhìn qua mọi thứ bạn bắt đầu có cảm giác siêu việt rằng bạn chỉ là nhân chứng; sự đồng nhất bị phá vỡ. Sự đồng nhất bị phá vỡ chỉ khi bạn đương đầu với cái gì đó bên trong bạn.

Câu hỏi 8

Không thành vấn đề con đường nào thầy đã nói tới, thầy nói gì về ai đó người bao giờ cũng cảm thấy rằng mình để mỗi chân trên một con đường đó? Và đừng nói rằng điều này phải là con đường của tôi! Thầy chỉ nhắc tới hai con đường ngày hôm qua, nhớ không? Tôi có để chân tôi vào trong nó không?

Bạn không thể để chân như thế được, bởi chính bản chất của nó. Những con đường đó là đối lập theo đường kính tới mức bạn không thể để chân này trên con đường này, chân kia trên con đường khác được - điều đó là không thể được. Bạn phải tưởng tượng, bạn phải mơ, ảo giác rồi. Nó đối lập qua đường kính thế - cũng như bạn không thể vừa sống vừa chết được. Nếu bạn nghĩ bạn là cả hai, bạn đơn giản sống và không gì khác, bởi vì ngay cả để nghĩ người ta cũng phải sống đã.

Tương truyền Mulla Nasruddin có lần đã hỏi....

Ai đó mới chết và anh ta chạy xô về nhà và hỏi vợ 'Em rất khôn ngoan, bảo anh một điều: nếu một ngày nào đó anh chết, làm sao anh quyết định được liệu anh đã chết thực hay không? Anh đã thấy ai đó chết, ngày này ngày khác anh sẽ chết, nhưng làm sao anh biết được?'

Vợ nói 'Đừng ngu, anh sẽ biết nó. Anh sẽ trở nên lạnh.'

Thế là, một hôm chuyện đó xảy ra. Anh ta đang chặt củi trong rừng, và lúc đó là ngày rất lạnh và anh ta bắt đầu cảm thấy lạnh. Anh ta nói 'Được rồi, vậy là ngày cuối cùng đã tới. Thế là mình đang trở nên lạnh.' Cho nên anh ta nói lời tạm biệt với con lừa của mình - bởi vì chỉ lừa có đó - và nghĩ rằng mình sắp chết, anh làm cho bản thân mình thoải mái dưới gốc cây, nhắm mắt

lại... Còn gì khác mà làm? Tất nhiên, khi anh ta nhắm mắt lại, nằm dài dưới cây, anh ta trở nên thậm chí còn lạnh hơn. Thế là anh ta nói 'Chắc chắn... chết là chắc; bây giờ nó đang tới. Mình đang trở nên ngày càng lạnh hơn.'

Thế rồi, chỉ vì tò mò, anh ta mở một mắt ra và nhìn con lừa... điều gì xảy ra cho con lừa? Và một con sói đã tấn công con lừa! Thế là anh ta nói 'Mình có thể làm được gì?' Nhưng đây vậy anh ta vẫn nói to 'Mày có thể tự do với con lừa của tao vì tao chết. Nếu mà tao còn sống tao sẽ cho mày ra bã! Nhưng tao có thể làm gì bây giờ?'

Nói, nghĩ, làm sao bạn có thể chết được? Ngay cả nghĩ ngần này là đủ bằng chứng rằng bạn đang sống.

Không, bạn phải đã hiểu lầm. Bạn không thể ở trên hai con đường được. Nhìn lại đi. Có thể bạn không trên đường nào cả, nhưng bạn không thể trên cả hai con đường được.

Câu hỏi 9

Thầy nói hôm nay 'Hỏi vị phật sao ông ấy hạnh phúc và ông ấy sẽ nhún vai.' Thưa thầy, Osho, tại sao thầy hạnh phúc?

Tôi thậm chí sẽ không nhún vai.

11. Thực tại... Điều đó có tác dụng

Triệu Tương Tử thống suất trăm nghìn người đi săn ở núi Trường Sơn. Họ dùng cỏ khô đốt rừng, cháy hừng hực cả trăm dặm.

Bỗng thấy một người từ trong vách đá chui ra, cùng bay lên đáp xuống với ngọn khói và tàn lửa, mọi người đều cho là quỷ. Lửa tắt rồi, người đó ung dung bước ra, như không có gì xảy ra cả.

Tương Tử lấy làm lạ, giữ lại, xem xét kỹ lưỡng người đó, hình sắc, mặt mũi, đúng là người, hơi thở tiếng nói cũng đúng là người, rồi hỏi: 'Anh có cái đạo nào mà ở trong đá được, vô lửa được?'

'Đá là cái gì kia? Lửa là cái gì kia?' người đó hỏi lại.

'Đá là chỗ mà lúc này anh chui ra; còn lửa là chỗ lúc này anh vượt qua đó.'

'Tôi không biết đấy,' người đó nói.

Ngụy Văn hầu nước Vệ nghe chuyện đó hỏi Tử Hạ, một kẻ sĩ rất nổi tiếng, 'Người đó là hạng người nào vậy?'

'Tôi được nghe thầy tôi dạy rằng người nào hoà đồng với vạn vật thì vạn vật không làm thương tổn, trở ngại được mình, mà có thể xuyên vô kim thạch, đi trong nước lửa.'

'Sao thầy không làm như vậy?' Văn hầu hỏi.

'Diệt lòng, bỏ trí, tôi chưa làm được, nhưng nếu nhàn thì cũng xin bàn về điều đó.'

'Thế còn thầy ông sao không làm?' Văn hầu bảo.

'Thầy tôi làm được mà không cần làm.'

Văn hầu rất mừng.

Có phân biệt rất có ý nghĩa được thực hiện trong chính lúc ban đầu: phân biệt giữa tri thức và việc biết. Tri thức chỉ dường như là biết, nó không biết. Việc biết có thể không dường như biết, nhưng nó biết. Tri thức là vay mượn, việc biết là của riêng người ta. Tri thức là lời nói, việc biết là qua việc sống. Tri thức là thông tin được thu thập từ đây đó. Việc biết có tính tồn tại: bạn đã sống nó, nó đã tới qua chính sự tồn tại của bạn; nó là kinh nghiệm. Khi việc biết xảy ra, con người được tự do, người đó được giải thoát. Qua tri thức, con người trở nên ngày càng là tù nhân hơn. Tri thức mù quáng; việc biết giải thoát.

Và điều ngược đời là ở chỗ con người của tri thức rêu rao rằng người đó biết còn con người của việc biết thậm chí không biết rằng mình biết. Con người của việc biết là hồn nhiên. Có một chuyên luận huyền môn rất nổi tiếng ở phương Tây - chuyên luận duy nhất ở phương Tây. Không ai biết ai đã viết nó, không ai biết nó tới từ đâu, nhưng nó phải đã tới từ kinh nghiệm vô cùng. Tên của chuyên luận đó là *Mây của việc không biết*. Nó là từ một người biết, nhưng người đó gọi nó là *Mây của việc không biết*. Người đó nói 'Khi tôi đi tới biết ra, tôi quên mọi tri

thức; mọi tri thức biến mất.' Không có nhu cầu về tri thức khi bạn biết. Khi bạn không biết, bạn níu bám lấy tri thức bởi vì chỉ qua tri thức đó mà bạn mới có thể giả vờ biết, khi bạn biết, bạn có thể quên tri thức. Khi bạn không biết, làm sao bạn có thể đảm đương được việc quên nó?

Cho nên chỉ những người biết vĩ đại nhất mới có khả năng quên tri thức. Đó là đỉnh, và điều đó phải được nhớ. Sống ở đây với tôi, hiện hữu ở đây cùng tôi, đừng trở thành con người của tri thức bằng không bạn sẽ bỏ lỡ tôi. Trở thành con người của việc biết, trở thành mây của việc không biết - điều là cùng một thứ nói theo các từ khác thôi. Việc biết gần giống như việc không biết bởi vì trong việc biết không có người biết, bản ngã không tồn tại. Trong tri thức có phân chia: phân chia của cái được biết và người biết, phân chia của chủ thể và đối thể. Trong việc biết không có phân chia. Việc biết là không có tính phân chia, nó có tính thống nhất; nó thống nhất.

Khoa học là một loại tri thức, tôn giáo là một loại của việc biết hay việc không biết, do đó con đường của chúng không bao giờ giao nhau ở đâu cả và chúng sẽ không bao giờ giao nhau. Nơi khoa học chấm dứt, tôn giáo bắt đầu. Nơi tinh ranh chấm dứt, hồn nhiên bắt đầu. Nơi người biết biến mất, việc biết đi vào.

Trong câu chuyện kinh thánh về việc đuổi Adam có cái gì đó cần được hiểu trong ngữ cảnh này. Câu chuyện này là hay tới mức tôi cứ hay kể nó lặp đi lặp lại mãi, với các nghĩa khác nhau, với các diễn giải khác nhau. Thượng đế nói với Adam 'Con có thể tận hưởng mọi quả của vườn này nhưng có hai cây - một cây tên là Cây Cuộc sống, cây kia tên là Cây Tri thức - đừng bao giờ ăn quả ở Cây Tri thức đấy.' Ngài nhắc tới hai cây: Cây Cuộc sống và Cây Tri thức. Ngài không nói gì về Cây Cuộc sống cả, ngài đơn giản nói 'Đừng ăn từ Cây Tri thức.' Nhưng Adam quá tò mò, do đó rắn có thể thuyết phục anh ta - bằng không thì rắn

đã không có tính thuyết phục, đã không thành công được. Sâu bên dưới, Adam phải đã tò mò về nó, như mọi đứa trẻ đều vậy - và Adam là đứa trẻ đầu tiên và Thượng đế là người bố đầu tiên. Anh ta đã bị thuyết phục để ăn từ Cây Tri thức. Anh ta đã ăn, và anh ta trở thành người biết. Ngay lập tức anh ta cảm thấy xấu hổ, ngay lập tức anh ta cảm thấy bị trần truồng. Mãi cho tới lúc đó anh ta còn hồn nhiên; hồn nhiên là nguyên thủy, tuyệt đối, vô điều kiện. Anh ta đã không nhận biết rằng anh ta trần truồng. Thực ra anh ta đã nhận biết rằng anh ta *hiện hữu*. Bản ngã đã đi vào: từ quả của Cây Tri thức bản ngã được tạo ra. Anh ta đã trở nên tỉnh táo, anh ta bắt đầu phán xét liệu anh ta có đẹp hay không, liệu ở trần truồng có là tốt hay không; anh ta trở nên nhận biết về thân thể mình. Lần đầu tiên anh ta trở nên tự ý thức; mãi cho tới lúc đó anh ta đã không tự ý thức. Không phải là anh không ý thức, anh ta ý thức, nhưng đã không có cái ta trong nó; tâm thức là thuần khiết, thông suốt. Tâm thức chỉ là ánh sáng thuần khiết, nhưng đột nhiên bản ngã đứng đó như cột trụ ở giữa tâm thức - cột trụ tối, cột trụ của bóng tối. Và câu chuyện này nói rằng anh ta đã bị đuổi ra.

Thực ra Thượng đế không cần phải đuổi anh ta ra. Anh ta đã tự đuổi mình qua việc ăn quả từ Cây Tri thức. Tri thức là việc đuổi ra. Khoảnh khắc bạn trở nên nhận biết về bản ngã của bạn, bạn bị đuổi ra khỏi cái đẹp, khỏi phúc lành, khỏi vui sướng, khỏi vui vẻ, điều cuộc sống đã cung cấp cho bạn.

Bây giờ điều gì xảy ra cho cây kia, Cây Cuộc sống? Chẳng cái gì được nói về nó cả. Diễn giải riêng của tôi là ở chỗ giá mà Adam đầu tiên ăn quả từ Cây Cuộc sống và rồi ăn từ Cây Tri thức thì chắc đã không bị đuổi ra. Nếu tri thức đã tới qua việc sống, nếu tri thức đã tới qua kinh nghiệm, sẽ không có việc đuổi ra. Tri thức này là hư huyền; nó đã không tới qua kinh nghiệm riêng của anh ta, nó đã không được kiếm ra, nó còn chưa chín

muội - do đó mới có việc đuổi ra. Nó đã là vay mượn, nó đã không phải là của nó. Khi nó tới qua kinh nghiệm nó giải thoát, nó làm cho bạn vui vẻ hơn, nó làm cho bạn vui thích hơn với sự tồn tại. Nếu Adam mà ăn quả của Cây Cuộc sống trước và rồi ăn quả của Cây Tri thức thì chắc đã không có việc đuổi ra. Anh ta đã đảo ngược quá trình này: anh ta đã ăn từ Cây Tri thức. Và một khi bạn ăn từ Cây Tri thức bạn bắt đầu làm mất cuộc sống. Bạn không thể ăn từ Cây Cuộc sống, cho nên việc đuổi ra thành tự áp đặt.

Nhớ lấy điều đó: tri thức có thể tới theo hai cách. Bạn có thể có nó từ người khác, từ sách vở, từ mọi người, từ xã hội, và bạn có thể rêu rao nó là của bạn, nhưng thế thì bạn bị đuổi ra. Và nhớ, việc đuổi ra là tự áp đặt; không ai đuổi bạn cả. Chính cách tiếp cận rất sai của bạn hướng tới việc biết trở thành rào chắn. Nhưng tri thức có thể được đạt tới qua cách khác là qua kinh nghiệm, qua cuộc sống. Ăn quả của Cây Cuộc sống trước và thế rồi tri thức tới một cách im lặng. Thậm chí không có tiếng thì thầm nào nó nảy sinh trong linh hồn bạn... bởi vì nếu bạn đi vào kinh nghiệm, bản ngã không được tạo ra. Bạn càng kinh nghiệm cuộc sống, bạn càng ít có cái ta. Một khi cuộc sống được biết trong tính toàn bộ của nó, bạn không nghĩ về bản thân bạn như tách rời khỏi sự tồn tại: bạn đã rơi vào trong sự thống nhất, bạn đã trở thành một, bạn đã trở thành một với cái toàn thể, bạn là một phần của sự thống nhất hữu cơ của sự tồn tại. Và thế thì có việc biết, một loại việc biết khác toàn bộ, điều giải thoát. Ăn quả của Cây Cuộc sống trước đi.

Có chuyện ngụ ngôn khác trong Kinh Thánh là khi Thượng đế tạo ra thế giới ngài đã bảo Adam đặt tên cho mọi thứ. Ngài sẽ đem tới sư tử và hỏi Adam 'Con cho con vật này cái tên gì?' Ngài sẽ đem tới voi và hỏi 'Con đặt cho con vật này tên gì?' Và

Adam đặt tên cho mọi thứ và kể từ đó con người đã làm cũng việc đó. Mọi tri thức của bạn không là gì ngoài việc gắn nhãn, đặt tên. Nếu bạn hỏi ai đó 'Bạn có biết hoa này không?' và người đó nói 'Có, tôi biết nó là hoa hồng', người đó biết gì? Chỉ nổi cái tên. Bạn biết cái gì khác? Bằng việc biết cái tên "hoa hồng" bạn có biết hoa hồng không? Bằng việc biết từ 'thượng đế' bạn có biết Thượng đế không? Bằng việc biết cái tên 'yêu' bạn có biết yêu không? Câu chuyện ngụ ngôn đó cũng hay. Adam là đủ ngu rồi. Anh ta đáng phải nói 'Không, làm sao con có thể đặt tên được? Con không biết những thứ này.' Nhưng anh ta đã đặt tên - này voi, này hoa hồng, này sư tử, này hổ - và kể từ đó đấy là điều con người đã từng làm liên tục qua nhiều thời đại: chỉ đặt tên mọi thứ. Nếu bạn biết tên của một người, bạn nghĩ bạn biết người đó, cho nên khi bạn giới thiệu mọi người với nhau bạn chỉ nói cho họ tên của họ hay nước của họ, giống nòi của họ. Nhưng bạn đang làm gì? Người này có được biết theo cách đó không? Người này là bao la, khổng lồ thế, làm sao bạn có thể dán nhãn và biết theo nhãn được? Nhưng đặt tên cho ấn tượng giả - dường như bạn biết.

Một đôi có ngôi nhà mới vừa mới được hoàn thành rất gần đây, gần như không chuyển vào ở được trước khi các hàng xóm tới để xem xét nó. Một cách tự nhiên cuộc đối thoại là về chủ đề ngôi nhà mới.

'Nó rất đẹp' một khách thăm bình luận, 'nhưng tôi không thấy tại sao ông gọi kiểu nhà này là bungalow - nhà của nợ.'

'Thế này' người chủ giải thích 'chúng tôi không biết gọi nó là gì khác. Việc làm này là câu trả và chúng tôi vẫn còn bị nợ nó cho nên chúng tôi gọi nó là nhà của nợ.'

Người ta phải gọi nó là cái gì đó cho nên, 'Việc làm này là câu trả và chúng tôi vẫn còn bị nợ nó cho nên chúng tôi gọi nó là nhà của nợ.'

Người ta phải gọi... cho nên chúng ta cứ gán nhãn mọi thứ và thế rồi chúng ta nghĩ chúng ta biết. Bạn biết đích xác điều gì? Nếu bạn vứt bỏ những cái tên mà đã tích lũy trong tâm trí bạn, cái gì còn lại? Chẳng có gì, *đích xác*, và cái không đó phải được nhận ra, bởi vì chừng nào bạn chưa nhận ra cái không đó bạn sẽ không bao giờ đi theo chiều hướng đúng. Chiều hướng đúng là việc biết, không là tri thức.

Các chuyên gia của bạn vẫn đang làm cái gì?.

Tôi đã nghe về một bác sĩ:

Ông ấy chỉ mới bắt đầu việc chữa bệnh và bệnh nhân đầu tiên tới. Ông ấy khám cho bệnh nhân, nhưng không thể nắm được người này đang bị loại bệnh gì, và ông ấy không muốn biểu lộ rằng ông ấy đã không biết. Cho nên ông ấy nhìn vào trong sách, nhưng đầu vậy ông ấy vẫn không thể tìm ra được nó. Ông ấy trở nên rất bồn chồn, và bệnh nhân vẫn ngồi trên giường và quan sát, và ông ấy bắt đầu vã mồ hôi. Thế rồi đột nhiên một ý tưởng tới với ông ấy. Ông ấy hỏi bệnh nhân 'Anh đã bao giờ bị bệnh này trước đây chưa?'

Người này nói 'Rồi, năm năm trước tôi đã bị nó.'

Và bác sĩ cười và ông ấy nói 'Rồi, một điều là chắc chắn. Anh bị nó lần nữa!'

Ít nhất ông ấy có thể nói cái gì đó bây giờ. Ông ấy thoải mái. 'Anh bị nó lừa nữa!' Nhưng cho dù bạn có thể tìm ra cái tên cho nó điều đó cũng chẳng có nghĩa gì mấy.

'Tôi thực sự lo lắng về đứa con trai của tôi Timothy' bà Malone thú nhận với bà bạn thông gia chí thân. 'Nó đã mắc phải thói quen giấu mọi thứ vào trong túi nó: từ hai mươi đô la để quên ở bàn trang điểm, thìa bạc của người khác, những thứ kiểu như vậy.... Rồi chồng tôi gợi ý rằng tôi đưa thằng bé tới gặp bác sĩ Thingamabob, người đã học tập cùng Freud ở Vienna, và chỉ có biết không, các cô gái, chồng tôi là tuyệt đối đúng. Bác sĩ đó đã giải quyết vấn đề của thằng Timothy sau khi nói với nó chỉ một giờ. Ông ấy đã bảo tôi "Thưa bà Malone, con bà là kẻ cắp."' "

Bây giờ bạn đang làm gì? Nhưng dường như vấn đề được giải quyết. Nó dường như - bằng việc gọi tên, bằng việc đặt nhãn - dường như bạn đã giải quyết xong vấn đề. Tránh thói quen này đi - đây là một trong những thói quen nguy hiểm của con người. Và bởi vì thói quen này mà việc xuyên thấu vào thực tại đã trở thành không thể được. Thói quen này đã trở thành vô ý thức, bất rể sâu, máy móc tới mức khoảnh khắc bạn thấy cái gì đó, bạn lập tức nói ra lời. Bạn thấy cây và lập tức bạn lặp lại bên trong 'Đây là cây - cây phượng vĩ hay cây thông. Đây là hoa hồng, đây là hoa cúc vạn thọ.' Bạn liên tục nói cái gì đó bên trong bất kì khi nào bạn đối diện, đương đầu, bất kì cái gì. Và nếu thỉnh thoảng bạn bắt gặp cái gì đó mà tên của nó bạn không biết, bạn cảm thấy chút ít không thoải mái: bạn bắt đầu hỏi 'Cái này gọi là gì?' Một khi ai đó đã cho bạn cái tên - bất kì tên nào cũng được - bạn thấy thoải mái. Làm sao bạn trở nên thoải mái dễ dàng thế? Chỉ bằng việc đặt tên bạn nghĩ bạn đã biết.

Đứa trẻ được sinh ra và bạn cho đứa trẻ cái tên, và khoảnh khắc bạn cho cái tên đó bạn đã đặt ra một rào chắn. Bây giờ đứa trẻ sẽ tương đương với cái tên, và cái tên là sự bịa đặt. Đứa trẻ là một điều huyền bí, và cái tên là rất nghèo nàn. Không cái tên nào có thể bao quát được bất kì người nào vì từng người là huyền bí thế. Tên nào có thể bao quát được một người? Điều đó là không thể được. Tôi biết nó là được cần tới, cái tên được cần cho mục đích tiện dụng, nhưng nhớ cho rõ rằng tên 'hoa hồng' không phải là hoa hồng. Dùng tên nhưng đừng quên rằng hoa hồng là kinh nghiệm vô cùng.

Tennyson đã nói 'Nếu tôi có thể hiểu được đoá hoa, rễ và tất cả, thế thì tôi đã hiểu được toàn thể sự tồn tại.' Vâng, hoa hồng nhỏ bé là bao là tới mức nếu bạn có thể hiểu được một đoá hoa hồng nhỏ bạn sẽ hiểu toàn thể sự tồn tại, bởi vì mọi thứ được liên nối thế. Nếu bạn muốn hiểu hoa hồng bạn sẽ phải hiểu đất: nó đi ra từ đất, đất là cội nguồn. Và bạn sẽ phải hiểu trời, bởi vì nó nở hoa trong trời. Bạn sẽ phải hiểu mặt trời, bởi vì không có mặt trời nó không thể tồn tại được; màu sắc tới từ mặt trời. Và nếu bạn đi sâu vào trong nó, bạn sẽ thấy rằng bạn sẽ phải hiểu mọi thứ tồn tại trong sự tồn tại. Chỉ thế thì việc biết của bạn về hoa hồng này mới là đầy đủ và toàn bộ.

Nhưng chỉ bằng việc gọi tên nó 'hoa hồng' bạn bắt đầu nghĩ bạn đã biết nó. Những cái tên này cho bạn tri thức và những cái tên này đơn giản làm lẫn lộn bạn.

Joyce, đứa trẻ hay hỏi, hỏi 'Bố ơi, hôm nay là thứ tư à?'

Ông bố kiên nhẫn trả lời 'Không, con gái, hôm nay là thứ năm.'

Joyce: 'Nhưng bố nói hôm qua rằng "hôm nay là thứ tư".'

Bố: 'Được, hôm nay là hôm qua của thứ tư. Thứ năm hôm qua là hôm nay của ngày mai. Khi hôm nay là ngày mai, hôm nay sẽ là hôm qua. Hôm nay là hôm nay bây giờ. Bây giờ con có hiểu không?'

Trò chơi từ, trò chơi... và không gì khác. Mọi triết lí của bạn và mọi thượng đế học của bạn đều không là gì ngoài trò chơi từ ngữ, chơi với từ. Và người ta có thể chơi vô tận. Từ này có thể dẫn tới từ khác vân vân và vân vân. Sự tồn tại *hiện hữu*, và sự tồn tại không phải là từ. Sự tồn tại hiện hữu, và sự tồn tại không phải là triết lí. Sự tồn tại hiện hữu, và sự tồn tại không phải là giáo điều, lí thuyết, kinh sách. Nếu bạn muốn đi vào trong sự tồn tại, thế thì bạn phải bỏ mọi từ, mọi thói quen nói ra lời; bạn phải bỏ ngôn ngữ. Ngôn ngữ là rào chắn.

Một khi ngôn ngữ biến mất, bạn là ai? Thế thì bạn có là người biết không? Thế thì bạn không là người biết. Thế thì bạn biết cái gì không? Bạn không biết. Bạn không phải là người biết và bạn không biết cái gì, và đích xác trong khoảnh khắc đó của trống rỗng việc biết nảy sinh. Đó là điều Thiền nhân gọi là *tổ ngộ - satori*. Nếu ngôn ngữ bị bỏ đi, *satory* xảy ra, và toàn thể nỗ lực trên con đường của Thiền là cách vứt bỏ ngôn ngữ. Họ cho những điều ngược đời để giải mà không thể nào được giải. Giải quyết những điều ngược đời này, dần dần người ta phát chán với bản thân ngôn ngữ. Từ sự cạn kiệt cực kì một khoảnh khắc tới, ngôn ngữ bị vứt bỏ, tâm thức được tự do - *satory* đã xảy ra.

Các Thiền sư nói với đệ tử của họ 'Đi và thiền về âm thanh của tiếng vỗ tay của một bàn tay.' Bây giờ một tay không thể vỗ được; để vỗ ít nhất cần hai tay. Một tay không thể tạo ra được âm thanh nào; để âm thanh được tạo ra cái gì đó được cần tới để

va chạm. Âm thanh phát ra từ xung đột. *Va chạm!* Một bàn tay không thể tạo ra được âm thanh. Bây giờ điều này là ngớ ngẩn, nhưng đệ tử phải thiền về nó. Anh ta thiền. Tỉnh thoảng phải mất một năm, tỉnh thoảng hai năm và tỉnh thoảng hai mươi năm - điều đó là tùy. Và đệ tử cứ thiền sáng, chiều, tối, đêm. Anh ta gần như không ngủ trong năm giờ và lần nữa, đến ba giờ sáng, anh ta lại ngồi và trò chơi ngớ ngẩn đó - suy nghĩ, thiền... 'Âm thanh của tiếng vỗ tay của một bàn tay là gì?' Và anh ta biết rõ, và trong tâm trí mình anh ta nói 'Minh làm cái điều vô nghĩa gì thế này? Điều này là không thể được. Minh sẽ không bao giờ tìm thấy nó.' Nhưng Thầy nói 'Ông phải tìm ra nó.'

Và anh ta phải đi mọi ngày tới Thầy và báo cáo liệu anh ta đã tìm thấy nó hay chưa. Và Thầy si nhục và tỉnh thoảng đánh anh ta, và tỉnh thoảng thầy ném anh ta ra khỏi phòng và thầy nói 'Ông đã không tìm thấy nó, Ông chỉ là đồ ngu. Cố gắng chăm chỉ vào. Cố gắng chăm chỉ hơn.' Và anh ta cố - vất vả gian nan - một năm, hai năm, ba năm, hay hai mươi năm. Cái gì sẽ xảy ra? Người ta cứ trở nên căng thẳng và căng thẳng, và không có khả năng nào để giải nó cho nên căng thẳng không thể được làm thành thoi: đó là bí mật của *công án*. Nếu có câu trả lời nào đó, thế thì căng thẳng có thể được làm thành thoi, nhưng không có câu trả lời. Câu trả lời như thế là không có thể được - nó đã bị cấm từ chính lúc ban đầu.

Công án là câu đố mà không thể được giải. Nếu nó có thể được giải, nó không phải là *công án*. Nếu tâm trí có thể giải được nó, thế thì tâm trí có thể tiếp tục. Nhưng tâm trí không thể giải được nó, không thể giải được nó; lặp đi lặp lại tâm trí bị chứng tỏ là bất lực, lặp đi lặp lại bất lực. Lặp đi lặp lại thất vọng. Lặp đi lặp lại tâm trí cảm thấy 'Minh không thể làm được gì cả. Minh không thể làm được gì cả.' Và căng thẳng này cứ tiếp diễn, tiếp diễn và trở thành thượng đỉnh: vang như sấm, âm

ào, như giông tố; cơn điên nảy sinh từ nó. Và đệ tử này cứ nghĩ hoài 'Âm thanh của tiếng vỗ tay của một bàn tay là gì?' Và anh ta cứ hỏi tâm trí.

Đầu tiên tâm trí cố cung cấp câu trả lời: ngôn ngữ, lời nói, vay mượn và Thầy cứ phủ nhận. Cho dù đệ tử vào phòng và không nói gì với Thầy, Thầy nói 'Không, đây không phải là câu trả lời.' Bởi vì, thực ra, làm gì có câu trả lời, cho nên Thầy biết không câu trả lời nào có thể được đem tới. Thế rồi, một hôm - từ cạn kiệt cực kì, từ mệt mỏi cực kì, mệt mỏi toàn bộ - tâm trí rơi tõm, ngôn ngữ biến mất.

Với ngôn ngữ biến mất, với tâm trí biến mất, câu hỏi biến mất. Ai có đó mà hỏi? Và nếu không có ngôn ngữ, làm sao bạn có thể hình thành câu hỏi 'Âm thanh của tiếng vỗ tay của một bàn tay là gì?' Với tâm trí bị vứt bỏ, câu hỏi biến mất. Có an bình mênh mông, im lặng: trạng thái của vô ngôn ngữ.

Thỉnh thoảng đệ tử có thể không đi. Ai bận tâm đi tới Thầy bây giờ? Nhưng thế thì Thầy tới hay thỉnh thoảng đệ tử có thể đi, và thậm chí trước anh ta nói cái gì, Thầy sẽ nói 'VẬY ông đã về nhà, vậy ông đã đạt tới rồi, vậy ông đã đi qua rào chắn của ngôn ngữ, vậy ông đã trở nên im lặng.' Từ im lặng đó việc biết trưởng thành.

Mọi điều bạn biết, mọi điều bạn nghĩ như tri thức đều là rác rưởi. Biết nó là rác rưởi và vứt nó đi. Mọi điều được vay mượn, mọi điều được học từ người khác - và mọi điều bạn biết đều được học từ người khác - đều phải bị vứt đi. Điều đó là làm mất mặt: mang nó và tuyên bố nó là tri thức chính là làm mất mặt.

Hai diễn viên hài gặp nhau ở nhà của Lindy. Một người trong số họ điên tiết.

'Tôi đã gặp ông ở Cung điện' anh ta gầm lên. 'Ông kể mọi chuyện đùa tôi đã kể trên buổi phát sóng của tôi. Chúng là chuyện đùa của tôi.'

'Trông đây, anh bạn khôn ngoan' người bị buộc tội trả lời. 'Bất kì cái gì phát ra từ chiếc radio của tôi đều là của tôi. Tôi đã trả tiền cho nó, phải không? Bất kì cái gì phát ra từ radio *của tôi* đều là của tôi. Tôi đã trả tiền cho nó.'

Phải chăng bất kì cái gì bắt nguồn từ Kinh Thánh của bạn đều là của bạn vì bạn đã mua Kinh Thánh? Phải chăng bất kì cái gì bắt nguồn từ Koran đều là của bạn vì bạn là người Mô ha mét giáo? Phải chăng bất kì cái gì bắt nguồn từ Vedas đều là của bạn vì, một cách ngẫu nhiên, bạn đã được sinh ra trong gia đình Hindu? Mọi điều bạn biết - chông nó ra và đốt nó đi vĩnh viễn. Điều đó sẽ là khó bởi vì toàn thể bản ngã của bạn được tham gia vào trong nó.

Nhận ra sự kiện rằng bạn không biết là điều khó khăn nhất mà một người có thể làm, nhưng, thực ra, đó là điều rất mang tính người. Khi bạn làm điều đó bạn đã trở thành con người thực lần đầu tiên. Trước điều đó bạn chỉ là rơm, giả. Và tri thức này cho bạn cảm giác giả về việc biết, nhưng nó chưa bao giờ biến đổi cuộc sống của bạn. Nó chưa bao giờ thực sự cho bạn cái gì. Bạn biết cái gì là tốt, nhưng bạn làm điều không tốt. Bạn biết giận dữ là xấu, nhưng bạn cứ giận hoài. Bạn biết, nhưng phỏng có ích gì mà dùng tri thức này? Nó chưa bao giờ trở thành bất kì phần nào của bản thể bạn theo bất kì cách nào, và nó không thể trở thành được.

Nhiều người tới tôi và họ nói 'Chúng tôi biết, chúng tôi biết đích xác cái gì là đúng và cái gì là sai, nhưng chúng tôi yếu đuối và chúng tôi không thể làm được điều đúng và chúng tôi cứ trở

thành nạn nhân của điều sai.' Đó không phải là điều đúng. Họ không yếu đuối. Không ai yếu đuối cả. Thượng đế chưa bao giờ tạo ra cái yếu - điều đó là không thể được. Thế thì từ đâu nảy sinh ra vấn đề? Vấn đề nảy sinh bởi vì tri thức không phải là lực biến đổi. Cho nên bạn biết, nhưng nó chưa bao giờ biến đổi bạn; và nó cho bạn cảm giác rằng bạn yếu, nó làm cho bạn cảm thấy bất lực. Nhìn vào nó đi. Tri thức của bạn, thay vì giúp bạn, phá huỷ tự tin của bạn. Tốt hơn cả là giận dữ và không biết rằng giận dữ là xấu. Nhưng biết rằng giận dữ là xấu và thế thì giận dữ là rất nguy hiểm: bạn bị chia chẻ. Một phần của tâm trí bạn cứ nói 'Nó là sai' và một phần của tâm trí bạn cứ làm điều đó tất cả như nhau. Bạn trở nên tinh thần phân liệt. Tri thức của bạn làm cho bạn bị tinh thần phân liệt.

Tri thức là bất lực, do đó nó làm cho bạn cảm thấy bất lực. Bỏ việc bầu bạn với tri thức đi và thế rồi, nếu bạn thực sự biết rằng giận dữ là xấu từ kinh nghiệm riêng của bạn, chính việc biết đó biến đổi. Thế thì bạn sẽ không bao giờ giận dữ nữa. Làm sao bạn có thể giận được? Một khi bạn biết rằng lửa gây bỏng, làm sao bạn đưa tay mình vào trong nó được? Không thể được - chừng nào bạn chưa muốn làm bỏng tay mình, thế thì đó là chuyện khác toàn bộ. Khi bạn biết bạn không thể đi qua tường được và bạn sẽ làm bị thương đầu, bạn đừng thử - trừ phi bạn muốn đập vỡ đầu bạn.

Việc biết bao giờ cũng trong hài hoà với bản thể bạn. Tri thức bao giờ cũng ở ngoài hoà điệu.

Cảnh sát trưởng giận lắm. 'Bây giờ anh đã trong lực lượng được hai năm rồi mà chưa bao giờ bắt bớ được gì' ông ta quát lên với cảnh sát đi tuần Pat. 'Tôi sẽ cho anh một cơ hội nữa. Ai

đó đang ăn cắp táo của Quan toà Davis. Đi tới đó và bắt tên trộm đi.'

Thế là Pat đi tới đó và quăng nửa đêm anh ta vô được một người đeo mặt nạ trong vườn quả đang cố ăn cắp với một túi sau lưng. Anh ta mở túi ra và thấy nó chứa bạc có giá trị, cho nên anh ta trả lại nó cho người đeo mặt nạ. 'Rất tiếc, sai lầm của tôi' Pat nói. 'Nhưng anh cảm ơn sao chiếu mệnh của của anh đi vì nó không phải là táo.'

Đó là cách nó xảy ra. Tri thức không bao giờ cho bạn sáng suốt, thay vì thế, nó làm cho bạn mù quáng. Tri thức là mù quáng; việc biết là sáng suốt, sáng tỏ, trong suốt. Tri thức là cũ; việc biết bao giờ cũng tươi tắn, trẻ trung, nó nảy sinh từ bây giờ. Tri thức là rất cổ đại. Tôn giáo cứ thiết lập những cái cũ của họ. Người Hindu nói rằng họ là tôn giáo cổ nhất trên thế giới, người Do Thái cũng nói thế, người Jain cũng nói thế. Cổ đại nhất - tại sao? Tại sao có nỗ lực thường xuyên này để chứng minh rằng chúng ta là cổ nhất? Bởi vì tri thức là có giá trị nếu nó cổ. Tri thức giống như rượu: càng cổ nó càng có giá trị hơn. Và tri thức là gây say. Vâng, nó giống rượu, nó là ma túy: nó làm bạn đồ đẫn, nó làm bạn không nhạy cảm, nó làm bạn vô ý thức. Việc biết là tươi tắn. Con người của việc biết đi tới cái biết của mình từng khoảng khắc lặp đi lặp lại. Người đó chưa bao giờ mang cái cũ. Người đó sống trong khoảnh khắc, người đó mang tính đáp ứng, nhạy cảm, tinh táo, nhận biết.

Một họa sĩ chân dung Pháp ngồi trong quán cà phê ưa thích của mình nhấp nhấp rượu. Chai rượu nhỏ thứ nhất của ông ấy hết, ông vừa định đặt chai thứ hai, thì mắt ông ấy lợt vào dòng

tiêu đề của tờ báo, 'Thời vất vả đang tới', cho nên thay vì đặt chai thứ hai thường lệ của mình, ông ta gọi để trả séc.

'Có gì sai với rượu không ạ?' người chủ hỏi.

'Rượu ngon, nhưng tôi đã không gọi chai thứ hai vì thời vất vả đang tới và chúng tôi phải tiết kiệm' nghệ sĩ giải thích.

'Thời vất vả' ông chủ nói. 'Thế thì vợ tôi phải không đặt bộ quần áo lụa mà chúng tôi đã lập kế hoạch nhưng phải lấy bộ quần áo vải bông thôi.'

'Thời vất vả' người may quần áo nhắc lại khi đơn hàng bị cắt bỏ. 'Lúc này không phải là lúc mở rộng. Tôi phải làm cái tiền tôi đã lập kế hoạch ở chỗ này.'

'Thời vất vả, e hèm?' nhà xây dựng nói, khi thợ làm quần áo đã cắt bỏ kế hoạch. 'Thế thì tôi không thể để bức tranh của vợ tôi được vẽ nữa.'

Thế là ông viết thư cho nghệ sĩ và cắt đơn hàng.

Sau khi nhận được thư, nghệ sĩ lại đi vào hiệu cà phê ưa thích và đặt một chai rượu nhỏ để làm dịu mình. Trên chiếc ghế là tờ báo mà ông ấy đã đọc về thời vất vả vài ngày trước đây. Ông ta nhặt nó lên đọc kĩ càng hơn và thấy rằng nó đã cũ mười năm rồi.

Nhưng tri thức luân chuyển. Nó cứ đi từ tay này sang tay khác và nó ảnh hưởng tới mọi người vô cùng. Họ bắt đầu sống - ít nhất họ cố gắng sống từ nó. Nó làm họ què quặt họ. Bạn có tất cả trở thành què quặt. Bạn đã không định tâm, bởi vì tri thức của bạn đã buộc bạn ra khỏi việc định tâm của bạn. Đứa trẻ được định tâm. Khoảnh khắc nó bắt đầu lớn lên và bắt đầu biết mọi

thứ, nó bắt đầu ngày càng không được định tâm hơn, đi lạc lối. Người già hoàn toàn quên hết trung tâm mình ở đâu.

Chuyện ngụ ngôn này, và tôi gọi nó là ngụ ngôn, là biểu dụ. Cố hiểu nó đi. Nó có cái đẹp lớn lao.

Triệu Tương Tử thống suất trăm nghìn người đi săn ở núi Trường Sơn. Họ dùng cỏ khô đốt rừng, cháy hừng hực cả trăm dặm.

Bỗng thấy một người từ trong vách đá chui ra, cùng bay lên đáp xuống với ngọn khói và tàn lửa, mọi người đều cho là quỷ. Lửa tắt rồi, người đó ung dung bước ra, như không có gì xảy ra cả.

Tương Tử lấy làm lạ, giữ lại, xem xét kỹ lưỡng người đó, hình sắc, mặt mũi, đúng là người, hơi thở tiếng nói cũng đúng là người, rồi hỏi: 'Anh có cái đạo nào mà ở trong đá được, vô lửa được?'

'Đá là cái gì kia? Lửa là cái gì kia?' người đó hỏi lại.

'Đá là chỗ mà lúc này anh chui ra; còn lửa là chỗ lúc này anh vượt qua đó.'

'Tôi không biết đấy,' người đó nói.

Ngụy Văn hầu nước Vệ nghe chuyện đó hỏi Tử Hạ, một kẻ sĩ rất nổi tiếng, 'Người đó là hạng người nào vậy?'

'Tôi được nghe thầy tôi dạy rằng người nào hoà đồng với vạn vật thì vạn vật không làm thương tổn, trở ngại được mình, mà có thể xuyên vô kim thạch, đi trong nước lửa.'

'Sao thầy không làm như vậy?' Văn hầu hỏi.

'Diệt lòng, bỏ trí, tôi chưa làm được, nhưng nếu nhàn thì cũng xin bàn về điều đó.'

'Thế còn thầy ông sao không làm?' Văn hầu bảo.

'Thầy tôi làm được mà không cần làm.'

Văn hầu rất mừng.

Bây giờ, đi chậm chậm vào chuyện ngụ ngôn này từng bước một. Trước hết:

*Bỗng thấy một người từ trong vách đá chui ra, cùng bay lên
đáp xuống với ngọn khói và tàn lửa,*

Đây là thái độ Đạo nhân rằng nếu bạn đi chuyên, tuôn chảy với cuộc sống không kháng cự gì, không nỗ lực nào, không chiều hướng nào của riêng bạn; nếu bạn đi theo cuộc sống tới bất kì chỗ nào nó đưa tới như chiếc lá khô bay theo gió.... Gió đi về phương nam, và lá cũng đi về phương nam; gió đem lá bay lên, và lá đi vào trong mây; và gió thả nó lại, và lá ngủ im lặng dưới cây trên đất. Lá không có ham muốn và lá không có chiều hướng của riêng nó. Lá không có bản ngã. Ham muốn và chiều hướng là sản phẩm phụ của bản ngã. Bạn muốn là ai đó, bạn muốn đạt tới đâu đó, bạn muốn chứng minh cái gì đó, bạn muốn làm cái gì đó, bạn muốn bơi ngược dòng, thế thì bạn không phải là con người của Đạo. Đừng bơi chút nào. Không có vấn đề về đi ngược dòng, nhưng cứ đi cùng sông tới bất kì chỗ nào nó đưa tới. Không đẩy, không kéo, không cố thao túng cuộc sống, nhưng chỉ lên và xuống cùng nó, thế thì bạn được tan biến. Thế thì làm sao cái gì có thể làm hại bạn được?

Bạn có quan sát nó không? Đạo nhân cứ kể những câu chuyện này lặp đi lặp lại mãi. Bạn có thể đã quan sát nó xảy ra nhiều lần - người say ngã trên đường, nhưng không bị thương; bạn ngã và bạn làm gãy vài cái xương. Điều gì xảy ra? Tại sao người say không bị thương trên đường? Và người đó ngã mọi đêm, và mọi đêm người đó đều phải được mang về nhà... ai đó

mang người đó. Và lại đến sáng người đó đi tới văn phòng mỉm cười và hạnh phúc.

Tôi thường sống với một người say. Người đó là hàng xóm của tôi trong vài năm, một người rất đẹp. Và thỉnh thoảng vợ người đó tới tôi và cô ấy nói 'Chồng tôi đã không về. Anh ấy có thể đang nằm đâu đó trong cống rãnh và trời thì tối và tôi không thể đi được. Ông giúp tôi chút xíu được không? Ông có thể đi và tìm anh ấy không?' Và tôi sẽ đi và tìm anh ta. Nhiều lần tôi đi và thấy anh ta nằm ở cống nào đó hay ở đường nào đó hay chỉ tựa vào cột và tôi sẽ đem anh ta về. Nhưng anh ta chưa bao giờ bị thương! Và đến sáng anh ta lại tươi tắn khi lại đi tới văn phòng, và đến tối lại cùng câu chuyện.

Quan sát anh ta, một điều trở nên tuyệt đối chắc chắn: Đạo nhân là đúng, bởi vì khi người đó ngã người đó không tự ý thức. Khi người đó ngã, người đó đơn giản ngã, người đó không chống cự. Khi bạn ngã, bạn đơn giản không ngã, bạn cố bảo vệ, bạn trở nên cứng, bạn chống lại. Trong chính việc chống lại đó là nguy hiểm. Khi bạn cứng rắn xương của bạn nhất định bị gãy. Không phải bởi vì đất định làm đau bạn đâu, chống cự riêng của bạn làm bạn bị thương.

Từ thái độ Đạo nhân này đã nảy sinh nhiều nghệ thuật ở Viễn Đông: hiệp khí đạo, nhu thuật, và những môn khác. Cách tiếp cận là được thành thạo. Cho dù kẻ thù làm bị thương, hấp thu điều đó thay vì tranh đấu với nó, và bạn sẽ không bị thương - khó, một nghệ thuật lớn. Thuyết phục bản thân bạn không trở thành cứng rắn khi ai đó đánh bạn là khó bởi vì chúng ta đã được huấn luyện trong nhiều thế kỉ để bảo vệ, tranh đấu, vật lộn, làm nỗ lực để sống còn.

Thái độ Đạo nhân là đi cùng cuộc sống, đi tất cả theo đạo, đi không điều kiện nào. Dù nó dẫn tới bất kì đâu, đi cùng nó.

Tin cậy cuộc sống vô cùng tới mức bạn không sợ, tới mức bạn không có sợ nào về cuộc sống. Bạn tới từ cuộc sống, bạn là một phần của cuộc sống, cho nên làm sao có khả năng nào để cuộc sống làm hại bạn được? Không cần phải sợ, không phải sợ hãi.

... cùng bay lên đáp xuống với ngọn khói và tàn lửa... người này ra khỏi vách đá... bước qua lửa.

mọi người đều cho là quỉ. Lửa tắt rồi, người đó ung dung bước ra, như không có gì xảy ra cả.

Điều có trông như phép màu, nhưng phép màu này có thể xảy ra cho bạn. Tôi không nói 'Đi và bước qua lửa đi.' Đó chỉ là ngụ ngôn thôi - câu chuyện hay để nói cái gì đó có tầm quan trọng lớn lao. Có hiểu điều đó trong cuộc sống của bạn: trở thành không tự ý thức. Đừng mang cái ta này và cuộc vật lộn thường xuyên với cuộc sống. Tỉnh thoảng thành thoi, tỉnh thoảng để mọi sự hiện hữu và xem điều xảy ra, và bạn sẽ ngạc nhiên. Một khi bạn để mọi sự hiện hữu, một khi bạn bắt đầu *sống trong buông bỏ*, hay sống như buông bỏ, thế thì bạn sẽ thấy rằng cuộc sống không phải là kẻ thù với bạn, nó cực kì thân thiện. Nó phải vậy - nó là mẹ bạn, nó là bố bạn, nó là cội nguồn của bạn và nó là mục đích của bạn. Bạn tới từ nó, và một ngày nào đó bạn sẽ biến mất trong nó. Tại sao sợ?

Từ sợ tranh đấu tới. Từ tranh đấu bạn trở thành cá nhân tách rời. Một cách tự nhiên, khi bạn trở thành cá nhân tách rời bạn trong rắc rối. Thế thì sự tồn tại bao la này bạn coi như kẻ thù. Đó là cách tiếp cận phương Tây: toàn thể tự nhiên là kẻ thù của bạn, nó phải bị chinh phục. 'Chinh phục tự nhiên' - đó là điều khoa học đã từng làm trong hai, ba thế kỉ và nó đã phá huỷ tất cả cái đẹp của cuộc sống. Nó đã làm ô nhiễm toàn thể bầu không

khí. Toàn thể sinh thái của trái đất bị rối loạn bởi vì những người này, người đã từng cố gắng chinh phục. Điều đó là ngu xuẩn. Cứ dường như một tay của tôi cố chinh phục toàn thân tôi - điều đó ngu xuẩn như thế đấy. Con người cố chinh phục trái đất, con người cố chinh phục bầu trời, con người cố chinh phục tự nhiên chỉ là ngớ ngẩn. Và một khi bạn cố chinh phục tự nhiên, một cách tự nhiên một ngày này hay ngày khác bạn cũng sẽ cố chinh phục bản tính bên trong nhất của bạn. Đó là hệ quả của nó, hệ quả tự nhiên của nó. Đầu tiên bạn cố chinh phục tự nhiên bên ngoài, thế rồi bạn bắt đầu cố gắng chinh phục tự nhiên bên trong, nhưng thế thì bạn bao giờ cũng trong xung đột, va chạm. Bạn trở thành bản ngã rất sắc nhọn, và tất nhiên cực kì khổ, khổ khủng khiếp, khổ vô hạn.

Khổ là bước trật ra ngoài sự tồn tại. Hạnh phúc là đi trong cùng bước với sự tồn tại. Và đi trong cùng bước với sự tồn tại là đơn giản thế bởi vì nó là tự nhiên thế.

...cùng bay lên đáp xuống với ngọn khói và tàn lửa,... Lửa tắt rồi, người đó ung dung bước ra, như không có gì xảy ra cả.

Tương Tử lấy làm lạ, giữ lại, xem xét kĩ lưỡng người đó, hình sắc, mặt mũi, đúng là người, hơi thở tiếng nói cũng đúng là người, rồi hỏi: 'Anh có cái đạo nào mà ở trong đá được, vô lửa được?'

Tất nhiên Triệu Tương Tử rất ngạc nhiên, bị kích thích tò mò, bởi hiện tượng này. Ông ấy không thể tin được vào mắt mình - làm sao người này có thể là con người được? Chúng ta đã đánh mất mọi nghĩa về nhân loại thực. Người này trông như quỷ, cái gì đó không con người - hoặc cái gì đó quỷ hoặc cái gì đó thần, nhưng không con người.

Thế rồi Triệu Tương Tử nhìn người này:

hình sắc, mặt mũi, đúng là người, hơi thở tiếng nói cũng đúng là người.

Nhớ lấy, trong con người là chỗ trú ngụ của siêu nhân. Con người không phải là điểm cuối, con người có khả năng vô hạn; con người rất có tiềm năng. Con người không chỉ là quá khứ, mà cả tương lai nữa. Con người có định mệnh vô hạn trước người đó. Người đó phải trưởng thành - và người đó có thể trưởng thành thành chiều cao siêu nhân nhưng trưởng thành không tới từ nỗ lực. Trưởng thành tới trong hợp tác với tự nhiên. Trưởng thành tới qua hài hoà, qua hợp tác hài hoà. Trưởng thành tới không như chinh phục, mà như việc buông xuôi.

Đó là khác biệt giữa các tôn giáo khác và Đạo giáo. Các tôn giáo khác nhấn mạnh ý chí quá nhiều, còn Đạo nhân nói: Ý chí thực sự là thảm hoạ. Buông xuôi đi. Người ta phải trở thành vô ý chí nhất có thể được. Khoảnh khắc bạn là vô ý chí, thế thì không có vấn đề gì: mọi khối chướng bị loại bỏ... và sâu bên trong bạn siêu nhân vươn lên tới chiều cao tối đa.

Vâng, người đó trông như người. Phật cũng trông như người, Lão Tử trông cũng vậy, Krishna trông cũng vậy, Christ trông cũng vậy. Họ tất cả đều là người, nhưng dầu vậy vẫn có cái gì đó của cõi bên kia đã thấm vào họ. Bởi vì *cõi bên kia* đó chúng ta đã cho các cái tên khác nhau: Jesus được gọi là Christ, 'đứa con duy nhất của Thượng đế'. Đây chỉ là những cách thức biểu dụ để nói một điều, và một điều duy nhất, rằng cái gì đó của cõi bên kia đã xảy ra trong Jesus. Ông ấy không còn là con trai của Joseph và Mary. Cái gì đó của cõi bên kia, cái gì đó của vô hạn đã đi vào trong bản thể ông ấy - ông ấy là con của

Thượng đế. Người Hindu gọi Krishna là *avatar*. Avatar nghĩa là Thượng đế đã giáng xuống, Thượng đế đã tới trái đất.

Cái tên khác, biểu dụ khác, nhưng một điều là chắc chắn: rằng bất kì khi nào người nào đó đã thực sự rơi vào hoà điệu với tự nhiên, cái gì đó siêu phàm thể đã xảy ra trong cuộc sống của người đó mà chúng ta không thể chỉ gọi người đó là người được. Chúng ta phải gọi người đó bằng cái tên mới để chỉ ra rằng người đó đã đi ra ngoài nhân loại. Nhưng nhớ lấy, người đó đã đi ra ngoài nhân loại bởi vì chính con người đi ra ngoài nhân loại. Nó là một phần của con người đi ra ngoài nhân loại và chừng nào bạn còn chưa đi ra ngoài bạn đã không hoàn thành định mệnh của bạn, thế thì bạn không thực sự là con người. Thế thì bạn chỉ là một người.

Đó là khác biệt tôi đã làm giữa con người và người: Con người là tĩnh, người là quá trình. Con người là khái niệm tĩnh; người là khái niệm trưởng thành, khái niệm trưởng thành, chuyển động. Sinh linh người là người thường xuyên thay đổi trong siêu nhân; và con người là người đã trở nên ngủ, không đi chuyển đi đâu cả, đơn giản khô héo và chết.

Bắt đầu chuyển động đi! Con người giống như băng hà. Người như dòng sông chảy... băng đã tan. Và khi sông chảy nó nhất định đạt tới đại dương. Sông được ngụ ý đạt tới đại dương - nó sẽ đạt tới - và không có nhu cầu về bất kì bản đồ nào. Sông không mang bất kì bản đồ nào. Không có nhu cầu về cột mốc. Thậm chí không có nhu cầu về người hướng dẫn. Sông đơn giản chảy, không biết nó đi đâu, và một ngày nào đó nó đạt tới. Điều xảy ra cho tâm thức cũng vậy, dòng tâm thức. Chỉ nổi một cách tự nhiên, theo cách thanh thoi, không vội vàng, không nôn nóng. Bình thản, điềm tĩnh, trong hợp tác sâu sắc với tự nhiên... tuôn chảy, và một ngày nào đó bạn sẽ đạt tới. Chỉ bằng việc cho phép dòng chảy xảy ra, bạn đạt tới.

Tương Tử hỏi: 'Anh có cái đạo nào mà ở trong đá được, vỏ lùa được?'

Điều đó là tự nhiên. Chúng ta cũng hỏi 'Bằng con đường nào?' Làm sao ông đạt được?' - phương pháp, công nghệ. Phật được hỏi đi hỏi lại 'Bằng con đường nào thầy đã đạt tới?' Và Phật nói 'Khoảnh khắc ông hỏi câu hỏi này ông tạo ra rắc rối cho ta, bởi vì ta đã đạt tới nó chỉ khi ta vứt bỏ mọi con đường: đường vô lộ. Khi ta còn trên đường, ta không thể đạt tới nó được. Trong sáu năm ta đã vật lộn gian nan. Ta đã làm điều tối đa mà ta có thể làm và ta đã thất bại. Và ta đã thất bại hoàn toàn. Thế rồi một hôm chẳng cái gì còn lại để được làm. Ta đã làm mọi điều có thể được làm bởi con người. Không cái gì để làm, ta đã thành thoi... và chính khoảnh khắc đó ta đã đạt tới. Cho nên khi ông hỏi ta bằng cách nào, ông tạo ra rắc rối cho ta, vì ta đã đạt tới nó chỉ khi ta đã vứt bỏ mọi con đường.'

Và đó là một trong những sáng suốt vĩ đại nhất đã từng có, và đó là một trong những điều rất nền tảng của cách tiếp cận Đạo tới cuộc sống. Đừng bao giờ hỏi 'Bằng con đường nào?' Nếu bạn hỏi, bạn hỏi câu hỏi sai. Và có khả năng rằng người ngu nào đó có thể trả lời. Người ngu có khắp xung quanh. Nếu bạn hỏi câu hỏi ngu, bạn nhất định được câu trả lời ngu. Một khi một câu hỏi được hỏi, bạn sẽ nhận được câu trả lời. Mọi người rất sẵn sàng cung cấp lời khuyên và câu trả lời, nhưng nếu câu hỏi là sai, câu trả lời nhất định sai, bởi vì chỉ câu trả lời sai mới có thể khớp với câu hỏi sai. Nếu bạn hỏi câu hỏi sai và tôi cung cấp cho bạn câu trả lời đúng bạn sẽ nghĩ tôi không liên quan. Bạn đã hỏi cái gì đó và tôi nói về cái gì đó khác. Điều này xảy ra lặp đi lặp lại mãi.

Trong buổi *darshan* tôi quan sát mọi người. Nếu họ hỏi câu hỏi sai và tôi cho họ câu trả lời đúng họ trông chút ít phân vân, họ trông không thoải mái. Họ cảm thấy dường như họ đã hỏi điều này và tôi đã trả lời cái gì đó khác: nó không khớp - nó không phải là câu trả lời cho câu hỏi của họ. Và họ cũng đúng. Nó không phải là câu trả lời cho câu hỏi của họ bởi vì câu hỏi của họ sai tới mức chỉ câu trả lời sai mới có thể khớp với nó.

Nhớ đừng hỏi câu hỏi sai, bằng không có các tu sĩ và có các *bác học* và họ sẽ cung cấp cho bạn câu trả lời. Họ đã từng lừa nhân loại bởi vì nhân loại, từ ngu xuẩn, hỏi câu hỏi sai. Thế rồi họ cung cấp câu trả lời sai, và những câu trả lời sai đó khớp hoàn hảo với câu hỏi sai của bạn - và thế thì họ lừa bạn.

Tôi đã nghe....

Ở một làng thôn quê có một người lao động giết con lợn thiếu của mình; và tục lệ trong những trường hợp đó là gửi thịt; xúc xích, xúc xích đen và gan cho mọi hàng xóm. Người nông dân này, người đã nhận được vô số quà thuộc loại này, thấy rằng nếu anh ta tuân theo lệ này anh ta sẽ chẳng còn lại gì cho bản thân mình. Thỗ lộ với một trong các hàng xóm của mình, anh ta nói 'Tôi đã giết con lợn thiếu, và nếu tôi phải gửi thịt cho mọi người mà tôi đã từng nhận từ họ, sẽ chẳng cái gì còn lại cho bản thân tôi cả; bây giờ, tôi cầu ông, xin ông khuyên tôi làm gì bây giờ?'

Với điều đó người hàng xóm đáp 'Nếu như tôi ở trường hợp của ông, tôi sẽ treo con lợn thiếu trên cửa sổ gần cả đêm, và ngày hôm sau tôi sẽ bảo với mọi người là nó bị lấy trộm. Bằng cách này, tôi sẽ được tha thứ khỏi việc tặng quà.'

Người lao động này, rất hài lòng với lời khuyên của người bạn, trở về nhà và thực hành điều đó luôn. Người cho lời khuyên

bạn bè này, không bỏ lỡ việc lợi dụng bóng tối ban đêm, chiếm lấy con lợn thiến và mang nó về nhà. Người nông dân sững sờ khi sáng sớm anh ta thấy chẳng còn lại gì từ con lợn thiến của mình! Anh ta phát rồ với phát minh của anh hàng xóm, điều mà mới tối hôm trước anh ta đã tán thành nhiều thế. Anh ta xông ra để báo động, và người đầu tiên anh ta gặp là anh bạn cố vấn bạn bè mà anh ta đã kể lại toàn thể câu chuyện, nói 'Ồi ông lảng giềng ơi, ông nghĩ gì? Chúng đã đánh cắp con lợn thiến của tôi rồi!'

'Đấy, đấy' anh hàng xóm nói 'điều đó đúng rồi, thực hiện điều đó đi. Kể cùng câu chuyện đó với mọi người anh gặp, và tôi không hoài nghi họ tất cả sẽ tin anh.'

Người nông dân bắt đầu thê thốt, và phản đối một cách long trọng nhất rằng đấy không phải là trò đùa - rằng con lợn thiến của anh ta tuyệt đối bị mất rồi. Nhưng anh ta càng mạnh mẽ bày tỏ sự tiếc nuối và bực mình, anh hàng xóm lại càng kêu lên 'Đúng rồi, đúng rồi, anh bạn tôi ơi. Thực hiện điều đó cho tốt vào, và tất cả họ sẽ tha thứ cho món quà của anh.'

Các tu sĩ đã từng khai thác nhân loại, bởi vì con người từ ngu xuẩn của mình đã từng hỏi những câu hỏi sai. Tất nhiên bạn được câu trả lời sai, và bạn phải trả giá cho những câu trả lời sai đó. Chúng không tới với giá rẻ đâu, chúng không tới được cho không đâu; bạn phải trả giá đắt cho chúng.

Người này, Triệu Tương Tử đã hỏi 'Bằng cách nào?' Câu hỏi này dường như logic, liên quan, có nghĩa. Nó không phải vậy, bởi vì cách thức nghĩa là ý chí. Bạn biết câu ngạn ngữ 'Nơi có ý chí, có con đường.' Để tôi nói cho bạn: Nơi có con đường, có ý chí. Con đường tới từ ý chí. Con đường không là gì ngoài ý chí được dịch một cách thực hành vào cuộc sống. Đạo không có

con đường, bởi vì Đạo không có ý chí. Ý chí nghĩa là tranh giành, ý chí nghĩa là tranh đấu. Mọi con đường đều là cách tranh giành. Đạo là đường vô lộ - không đường - mọi sự là tốt như chúng vậy. Không có chỗ nào mà đi, cho nên phỏng có ích gì về bất kì con đường nào? Người ta đơn giản phải thành thoi và ở đây-bây giờ. Và nhớ lấy, thành thoi không phải là con đường bạn phải theo. Nếu bạn làm nó thành con đường sẽ không có thành thoi, tại đó ý chí sẽ tới.

Tôi đã đọc một cuốn sách - sách Mĩ tất nhiên. Tiêu đề của cuốn sách: *Bạn phải thành thoi!* Bây giờ, 'phải' là rất Mĩ và một cách tự nhiên rất căng thẳng. Bạn phải thành thoi! Ngay cả thành thoi cũng phải là cái phải sao? Thế thì làm sao bạn sẽ thành thoi được? Nó là cái gì đó để làm và bạn *phải* làm - nó gần giống như lời răn. Bạn phải tuân theo lời răn. Nếu bạn không thành thoi điều đó sẽ gần như là bạn phạm tội - bạn phải thành thoi! Và bạn sẽ làm gì khi bạn thành thoi? Bạn sẽ làm cái gì đó, và bất kì cái gì bạn làm sẽ sai, bởi vì thành thoi tới chỉ khi bạn không làm gì chút nào. Nếu bạn đang làm cái gì đó... đếm cừ, hay cứ đếm từ một tới một trăm và thế rồi quay lại từ một trăm, chín mươi chín, chín mươi tám, trở lại một... bất kì cái gì bạn làm... hay chỉ cố thành thoi toàn thân: thành thoi chân và thế rồi thành thoi dạ dày và thành thoi tay... nhưng bạn đang *làm* nó. Mọi việc làm đều là căng thẳng. Thành thoi không phải là cái gì đó bạn phải làm. Khi bạn không làm cái gì, nó có đó. Khi bạn không làm, nó có đó. Nó là việc không làm của bạn. Nếu bạn làm cái gì đó, việc đó sẽ không là việc không làm của bạn.

Điều này là tuyệt đối sai, nói với ai đó 'Bạn phải thành thoi!' Điều đó gần như là bạn đi tới người dở hơi và bạn nói 'Anh phải lành mạnh!' Bây giờ người đó sẽ làm gì? Người đó dở hơi. Người đó có thể làm nỗ lực lớn để trở nên lành mạnh - người đó sẽ trở nên dở hơi hơn. Người đó dở hơi bởi vì người đó căng

thẳng. Bây giờ bạn cho người đó mục đích khác để trở nên căng thẳng hơn, thậm chí hơn. Không có đường nào.

Đạo nói: Vứt mọi con đường đi. Mọi con đường đều là can thiệp của tâm trí. Mọi con đường đều do con người chế ra. Đạo là khi không có đường, không có ý chí. Khi bạn không đi đâu cả - không mục đích để đạt tới, không cái gì để trở thành, không đâu để đạt tới - thế thì bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ đơn giản rơi tõm, bạn sẽ thành thoi trong sự tồn tại. Trong chính khoảnh khắc đó bạn đã vượt qua nhân loại: bạn đã trở thành siêu nhân.

Tương Tử hỏi: 'Anh có cái đạo nào mà ở trong đá được, vỏ lừa được?'

'Đá là cái gì kia? Lừa là cái gì kia?' người đó hỏi lại.

Điều đó là hồn nhiên. Người đó không biết đá là gì và lừa là gì; người đó phải là người rất giống như trẻ con. Đây là ý tưởng này, ý tưởng Đạo, rằng con người nên hồn nhiên thế - 'mây của không biết'.

'Đá là cái gì kia? Lừa là cái gì kia?' người đó hỏi lại.

'Đá là chỗ mà lúc nãy anh chui ra; còn lừa là chỗ lúc nãy anh vượt qua đó.'

'Tôi không biết đấy,' người đó nói.

Trong cái không biết của người đó là việc biết của người đó: bởi vì người đó là ở trong trạng thái của không biết nên không có rào chắn. Làm sao lừa thiêu cháy được bạn nếu bạn không biết rằng nó là lừa và nó làm bỏng? Bây giờ điều này phải được hiểu.

Nếu bạn muốn hiểu nó đích xác bạn sẽ phải hỏi nhà thôi miên. Bạn có thể hỏi Santosh của chúng ta nó đích xác nghĩa là gì. Một ngày nào đó anh ấy có thể làm một thực nghiệm trong thôi miên sâu trước bạn. Trong thôi miên sâu bạn có thể để một viên sỏi thường vào tay của người bị thôi miên và bạn có thể bảo người đó, người đang sâu trong vô thức 'Đây là than đang cháy, cháy nóng bỏng, và anh sẽ bị bỏng.' Và nó chỉ là hòn sỏi thường, lạnh. Và khi bạn để đá lên tay, người này sẽ bị bỏng, và tay anh ra sẽ biểu lộ rằng đã bị than cháy để lên nó. Điều gì đã xảy ra? Và bạn cũng có thể làm điều đối lập. Bạn có thể để than cháy vào tay người đó và bạn có thể nói rằng đây chỉ là đá lạnh và người đó sẽ không bị bỏng. Bây giờ, đây là những sự kiện khoa học đã được chứng minh. Điều gì đích xác xảy ra? Khi bạn để than cháy vào tay của người này tại sao người đó không bị bỏng? Nếu lửa cháy, thế thì người đó phải bị bỏng chứ. Có thành vấn đề gì liệu người đó có ý thức hay vô ý thức, bị thôi miên hay không bị thôi miên? Có thành vấn đề gì nếu bạn nói nó là viên đá lạnh? Bằng việc nói của bạn làm sao những điều này thay đổi được?

Thôi miên chính là lực chữa lành. Nó đã bị kết án quá nhiều ở phương Tây, đặc biệt bởi vì thái độ sai của Ki tô giáo, bằng không thôi miên là cánh cửa vào thực tại bên trong. Và nó phải trở thành cánh cửa trong những ngày tới. Dần dần, ngày càng nhiều người quan tâm tới nó và ngày càng nhiều nghiên cứu khoa học được thực hiện. Và nó để lộ ra hiện tượng vô cùng. Một trong các hiện tượng có liên quan tới chuyện ngụ ngôn này là ở chỗ bạn tạo ra thực tại của bạn bằng việc tin vào nó. Đây là khám phá vô cùng.

Bạn tạo ra thực tại của mình bởi việc tin vào nó. Thực tại là như bạn tin vào nó. Niềm tin của bạn trở thành thực tại của bạn. Nếu bạn tin vào thay đổi, thực tại của bạn thay đổi. Con người

sống trong thực tại rất không thực. Đó là nghĩa của từ Hindu *maya*. *Maya* nghĩa là ảo thuật, *maya* nghĩa là cái dường như có nhưng không có. Chúng ta sống trong *maya*, chúng ta sống trong chính thế giới ảo tưởng. Chúng ta tạo ra thế giới riêng của mình.

Bạn có thể đi vào rừng sâu ở Ấn Độ nơi các xã hội nguyên thủy vẫn sống. Họ có hệ thống niềm tin của họ; bạn sẽ ngạc nhiên - chúng có tác dụng. Ai đó có thể giết một người ở xa, bằng việc làm nghi lễ nào đó. Nếu người đó muốn giết ai đó không thuộc vào xã hội nguyên thủy, người đó sẽ không có khả năng, nhưng người đó có thể giết bất kì ai thuộc vào xã hội của người đó bởi vì hệ thống niềm tin của họ là một. Một khi một người đi tới biết rằng nghi lễ nào đó đã được thực hiện mà bao giờ cũng giết chết người, người đó sẽ lập tức chết. Người đó đơn giản sa vào chết.

Ở Mỹ, năm 1952, họ đã làm một luật nhỏ, Đạo luật chống thôi miên, bởi vì trong đại học nào đó vài sinh viên, chỉ vì tò mò, đã làm thực nghiệm nào đó. Bốn sinh viên đã làm một thực nghiệm trong phòng họ: một người nằm trên giường và ba người kia thôi miên anh ta. Và cậu bị thôi miên phải đã có năng lực vô cùng, cậu ta phải đã là người có khả năng lên đồng: cậu ta rơi vào trong thôi miên sâu thực sự, mà hiếm khi xảy ra. Bình thường, ba mươi ba phần trăm mọi người là có khả năng bị thôi miên, và trong ba mươi ba phần trăm đó không quá ba phần trăm là có thể bị thôi miên sâu. Cho nên trong một trăm người, chỉ có ba người thực sự là chủ thể thôi miên sâu, người có thể đi vào cơn mê. Bằng không, nhưng người khác đi vào cơn mê, nhưng họ vẫn còn chỉ ở ngoại vi: họ sẽ làm cái gì đó mà họ đồng ý làm. Nếu bạn bảo họ làm cái gì đó mà họ không đồng ý, họ sẽ lập tức ra khỏi thôi miên của họ. Nhưng cậu trẻ này phải đã là một trong những người hiếm hoi đó, ba phần trăm mọi người. Và ba người kia đã thôi miên anh ta và họ chơi thôi - hết như trò

đùa - họ đã đọc cuốn sách và họ thử. Chỉ là ngẫu nhiên mà cậu bé này lại rất bị thôi miên, gợi ý. Và họ nói nhiều điều và anh ta làm nhiều điều, và thế rồi đột nhiên một ý tưởng tới với một người và họ nói với anh ta 'Bây giờ bạn chết.' Và cậu bé này chết. Thế rồi họ cố đem cậu này lại, nhưng một khi một người đã đi rồi; người đó đi rồi; thế thì thôi miên không thể có tác dụng.

Thôi miên để lộ ra một điều: rằng nếu bạn tin vào cái gì đó rất sâu sắc, nó bắt đầu vận hành từ tâm trí bạn, từ bản thể bạn - nó trở thành thực tại. Thực tại không phải bao giờ cũng thực. Bình thường, bất kì điều gì bạn nghĩ là thực thì chín mươi phần trăm là tưởng tượng, nhưng nó *có tác dụng* như thực tại. Phật đã định nghĩa thực tại là 'cái có tác dụng' và định nghĩa đó thực sự có nghĩa. Bất kì cái gì - có tác dụng đều là thực. Nếu ai đó, trong cơn mê thôi miên sâu, bị bỏng bởi vì bạn để đá lạnh vào tay người đó, thế thì nó làm cho người đó bỏng. Nó có tác dụng, và người đó sẽ mang vết thương đó trong nhiều ngày. Thân thể tin vào điều đó, tâm thức tin vào điều đó, thế thì nó vận hành.

'Tôi không biết đấy,' người đó nói.

Bạn phải đã nghe nói về người bước qua lửa. Họ bước qua vì tin cậy lớn lao: họ tin rằng lửa sẽ không làm bỏng; họ đi trong cơn mê thôi miên sâu. Ở Ấn Độ có nhiều người bước qua lửa. Ở Ceylon nhóm người bước qua lửa giỏi nhất là các sư Phật giáo. Mọi năm, một lần một năm, họ tụ tập quanh ngôi đền Kandy và họ bước trên lửa. Niềm tin là ở chỗ Phật bảo vệ, và chắc chắn niềm tin này có tác dụng. Không phải là Phật bảo vệ đâu, nhưng nếu bạn nghĩ rằng Phật bảo vệ thế thì niềm tin có tác dụng - niềm tin của bạn bảo vệ đấy.

Có lần chuyện xảy ra là nhà truyền đạo Ki tô giáo đi tới thấy điều đó, và tất nhiên nó là thách thức cho ông ấy... Sư Phật tử đi trên lửa và Phật bảo vệ sao? Ai đó thách thức ông ấy và nói 'Ông tin vào Christ... thế về ông thì sao? Sao ông không bước?'

Bây giờ thách thức này là tới mức ông ấy không thể nói không được. Ông ấy là nhà truyền giáo và ông ấy đang thuyết giảng cho mọi người rằng Phật không là gì cả, Christ là tất cả. Cho nên họ nói 'Vây thì chúng ta sẽ xem điều gì xảy ra.'

Ông ấy có thể không bị bỏng nếu ông ấy thực sự tin, nhưng không người truyền giáo nào đã bao giờ tin. Ông ấy trở nên ngờ vực, ông ấy sợ. Ông ấy đã bước từ bản ngã không từ tin cậy; ông ấy đã bước khi nói 'Nếu ba mươi người này không bị bỏng, sao mình phải bị bỏng?' Không phải là ông ấy nghĩ tới Christ, ông ấy thậm chí đã nhớ Phật ở bên trong - 'Được rồi, xin bảo vệ cho con nếu ngài bảo vệ cho ba mươi người này.' Nhưng đó là tâm trí nghi ngờ. Ông ấy bị bỏng, bỏng khủng khiếp.

Cùng nhóm đó đã được mời tới Oxford năm 1960 và họ đã bước ở đó. Hàng nghìn người xem, và một giáo sư triết học, một người đơn giản, khi nhìn cảnh tượng này đâm ra mê mẩn tới mức không nói gì với bất kỳ ai ông ta nhảy vào lửa, và ông ta bước đi và ông ta không bị bỏng. Cái gì đã xảy ra? Không Phật không Christ - đơn giản thấy rằng ba mươi người này có thể bước, 'Thế thì sao không? Mình cũng là con người. Đó là cung cách con người có thể.' Chính ý tưởng rằng đó là cung cách con người có thể đã trở thành tin cậy. Không có hoài nghi trong nó. Người đó đã nhảy không do dự và người đó có thể bước.

Tôi không nói rằng bạn phải đi và bước trên lửa, nhưng quan sát cuộc sống của bạn đi và bạn sẽ thấy: nhiều điều xảy ra chỉ bởi vì bạn tin, nhiều điều không thể xảy ra cho bạn vì bạn không tin. Nhiều điều không có thể bởi vì có nghi ngờ; nhiều

điều trở thành có thể bởi vì có tin cậy. Bạn tạo ra thực tại của bạn. Nhìn vào huy hoàng của tâm thức con người - bạn tạo ra thực tại của bạn, bạn là trung tâm của thế giới của bạn. Bạn tạo ra thế giới của bạn, bạn ôm giữ thế giới của bạn. Nếu bạn khổ, nhớ lấy, chính bạn tạo ra nó. Nếu bạn sướng, biết cho rõ chính bạn tạo ra nó. Nó là thế giới của bạn: bạn có thể tạo ra thế giới hạnh phúc, bạn có thể tạo ra thế giới bất hạnh. Địa ngục là thói quen của bạn trong việc tạo ra thế giới bất hạnh quanh bạn. Cõi trời là thói quen khác của việc tạo ra thế giới quanh bạn. Và niết bàn là biết rằng mọi điều tâm trí tạo ra đều vô dụng. Tại sao không đi vào trong cái đó, cái không do tâm trí tạo ra? Cái đó là cái tối thượng. Thế thì không có khổ và không có sướng: không tốt, không xấu, không cõi trời, không địa ngục.

'Tôi không biết đây,' người đó nói.

Người đó đã bước trong lửa nhưng không bị bỏng. Lửa gây bỏng chỉ bởi vì ý tưởng ở trong bạn là nó gây cháy. Ý tưởng làm bỏng thực, không phải lửa. Bạn có thể quan sát điều đó trong những việc nhỏ bé.

Khi người phương Tây tới Ấn Độ họ bắt đầu bị nhiều bệnh: bệnh lỵ, bệnh tiêu chảy, bệnh viêm gan. Họ rất sợ về điều kiện mất vệ sinh ở đây. Nước không sạch, không sạch về khoa học, nhưng người Ấn Độ đã sống với nước đó trong nhiều thế kỉ và chưa bao giờ từng có vấn đề gì. Nhưng khi bạn tới với ý tưởng rằng nước mất vệ sinh và bạn uống nó, bạn đang uống ý tưởng của bạn; nó là nguy hiểm, nguy hiểm hơn là nước mất vệ sinh. Nước có thể mất vệ sinh, nhưng nó không nguy hiểm như ý tưởng mà bạn uống cùng nó: 'Nó mất vệ sinh.' Bây giờ bạn đang lấy bước đi nguy hiểm. Nó là gợi ý. Mỗi lúc bạn uống nước gợi ý này đi vào: bạn đang tạo ra tự thôi miên. Bạn sẽ có thể đứng

được bao lâu? Bạn sẽ ngã, bạn sẽ bị viêm gan. Và khi bạn bị viêm gan, tất nhiên, ý tưởng cũ của bạn được làm mạnh thêm thậm chí còn hơn: 'Minh là đúng. Nước mất vệ sinh.' Không người Ấn Độ nào bị cả. Bạn nên đi tới các làng Ấn Độ. Trong cùng cái ao nhỏ, trâu, bò đực, bò cái cùng tận hưởng mọi thứ, và người cùng làm việc của mình, và mọi thứ cứ diễn ra và chẳng ai lo lắng gì. Không ai có ý tưởng nào cả. Mọi thứ đều tốt.

Nếu bạn đi tới chỗ linh thiêng Hindu bạn sẽ không tìm thấy ý tưởng nào, quan niệm nào về vệ sinh. Và những người nghĩ rằng nó là chỗ linh thiêng và nước là thiêng liêng - bạn thậm chí sẽ không có khả năng uống nước đó - và họ tận hưởng. Họ đã chờ đợi cả đời họ để tới nước thiêng này và trầm mình xuống. Và họ uống nó, và họ sẽ mang nước đó về, trong chai và túi bẹt, về nhà họ: nó là nước thiêng. Nhưng nếu bạn đem nó tới nhà khoa học, ông ấy sẽ nói 'Nó là không linh thiêng nhất! Vứt nó đi! Đừng đem nó tới đây. Đừng bao giờ chạm vào nó và đừng bao giờ tới gần nó.' Cái gì đang xảy ra? Ý tưởng trở thành thực tại.

Tôi có lần trong vài tháng đã ở trong một cộng đồng nguyên thủy ở Bastar. Đàn bà đi ra đồng - họ làm việc ở đó - hay ở trong rừng, và đột nhiên họ bị co bóp dạ con và họ cho sinh ra đứa con. Không ai chăm sóc họ, không vào bệnh viện, không hộ lí, không bác sĩ, không người nào. Người đàn bà có thể làm việc một mình trên cánh đồng - cô ấy sẽ giữ đứa trẻ dưới gốc cây và bắt đầu làm việc lại. Không đau, không bất kì cái gì: họ đã không nghe nói về đau mà mọi đàn bà vẫn minh đang chịu, và bởi vì họ đã nghe nói, cho nên họ không chịu đau. Đàn bà vẫn minh chịu đau nhiều: một nước càng vẫn minh, càng nhiều... Thực ra, người đàn bà phương Tây liên tục nghĩ trong chín tháng 'Bây giờ ngày ấy sắp tới... ngày ấy sắp tới... ngày phán xử sắp tới.' Và cô ấy cứ thôi miên và thôi miên và thôi miên. Thế

rồi, tất nhiên, nó tới. Bạn tạo ra - chín tháng là việc thôi miên dài và dần dần năng lượng dựng lên và thế rồi cái đau, thế rồi cái đau vô cùng.

Bạn có thể đã không nghe nói tới nhưng ở Amazon tồn tại một bộ lạc mà không chỉ đàn bà chịu đau khi sinh con, mà ngay cả người chồng cũng chịu đau. 'Chồng sao?' bạn sẽ nói. Vâng, trong hàng thế kỉ ở bộ lạc đó ý tưởng đã vẫn còn thịnh hành. Và điều đó dường như rất logic nữa, và rất xã hội. Tôi nghĩ phụ nữ tự do sẽ đồng ý với điều đó. Tại sao chỉ đàn bà phải chịu đau? Sao không có bình đẳng? Vậy khi con được sinh ra, đàn bà nằm trên một cũi và trên cũi kia là chồng, và họ cả hai đều chịu đau! Và tất nhiên, khi đàn ông chịu đau, anh ta chịu đau nhiều hơn. Anh ta cường tráng và la nhiều hơn và hét nhiều hơn và chửi thề nhiều hơn. Anh ta đánh bại đàn bà! Và bạn sẽ nghĩ rằng anh ta đơn giản giả vờ - thế thì bạn nhầm, anh ta không giả vờ; điều đó thực sự xảy ra. Bác sĩ đã đi tới đó và họ đã quan sát và họ đã kiểm tra thân thể - chuột rút và đau thực trong thân thể; điều đó thực sự xảy ra. Bởi vì trong hàng thế kỉ họ đã từng sống với ý tưởng rằng đứa trẻ thuộc về cả hai, cho nên một cách tự nhiên cả hai đều phải chịu đau.

Bây giờ khi mọi người bắt đầu tới bộ lạc đó và bảo họ 'Bây giờ, điều này là ngu xuẩn bởi vì trong xã hội chúng tôi chồng chưa bao giờ chịu khổ!' họ không thể tin được vào điều đó. Họ nói 'Làm sao điều đó có thể được? Nó không thể được!' Điều đó có vẻ ngớ ngẩn với họ như nó ngớ ngẩn với chúng ta. Nếu bạn đi tới Bastar và bạn nói rằng đàn bà của bạn chịu đau nhiều lắm, họ cười, họ nói 'Điều này là ngu xuẩn. Không có đau gì cả.'

Bây giờ, ở vài nước phương Tây, đặc biệt ở Pháp, để không đau đang được khám phá lại. Vài bác sĩ đang làm việc, và hàng nghìn trẻ con đã được cho sinh ra mà không có đau đớn gì nhưng lại thôi miên, ý tưởng phải được đưa sâu vào trong người

đàn bà rằng sẽ không có đau. Một khi ý tưởng này lắng đọng ở đó, không có đau. Bạn sống trong thế giới tự mình tạo ra.

Ngụy Văn hầu nước Vệ nghe chuyện đó hỏi Tử Hạ, một kẻ sĩ rất nổi tiếng, 'Người đó là hạng người nào vậy?'

'Tôi được nghe thầy tôi dạy rằng người nào hoà đồng với vạn vật thì vạn vật không làm thương tổn, trở ngại được mình, mà có thể xuyên vô kim thạch, đi trong nước lửa.'

Người này, Tử Hạ, là một kẻ sĩ, một *bác học*. Ông ta đã nghe, ông ta nói 'Tôi đã nghe Thầy tôi nói rằng khi một người trong hài hoà sâu với tự nhiên, không cái gì cản trở, không cái gì gây hại, không cái gì làm bị thương người đó. Hài hoà là bảo vệ.'

...có thể xuyên vô kim thạch, đi trong nước lửa.'

'Sao thầy không làm như vậy?' Văn hầu hỏi.

Một cách tự nhiên, khi bạn biết, tại sao bạn không tự mình làm điều đó?

'Diệt lòng, bỏ trí, tôi chưa làm được, nhưng nếu nhàn thì cũng xin bàn về điều đó.'

Đó là rào chắn duy nhất. Người này là *bác học* nhưng phải đã là người chân thành và trung thực. Người đó đã không bảo vệ tri thức của mình, người đó chấp nhận dốt nát của mình. Người đó nói 'Tôi không phải là con người của việc biết - chỉ là con người của tri thức. Tôi đã nghe mọi người nói, tôi đã ở gần những người biết, nhưng tôi không biết bản thân mình. Tôi chỉ *biết về* những điều này.'

'...nhưng nếu nhàn thì cũng xin bàn về điều đó.'

Nhưng tôi không biết đích xác nó là gì. Về điều đó tôi biết - tôi có mọi thông tin có thể, tôi đã thu thập mọi thông tin - nhưng khi có liên quan tới tôi, tôi còn chưa có khả năng ném ra tri thức trong tim tôi, do đó tôi không trong hài hoà.'

Tri thức là không hài hoà với sự tồn tại. Biết là bỏ lỡ việc biết. Bị nặng gánh với tri thức là ở xa khỏi thực tại.

'Diệt lòng, bỏ trí, tôi chưa làm được,...'

Hôm nọ ai đó đã hỏi 'Sao trái tim tôi trống rỗng?' Trái tim là trống rỗng bởi vì cái đầu của bạn quá đầy. Làm cái đầu trống rỗng đi... trái tim của bạn sẽ trở thành đầy; nó là cùng năng lượng. Nếu nó dính líu với cái đầu, trái tim vẫn còn trống rỗng. Nếu nó không dính líu với cái đầu, nó rơi vào trái tim. Và chỉ khi trái tim bạn đầy, bạn mới đầy. Chỉ khi trái tim bạn đầy bạn mới nở hoa, bạn mới bùng nổ.

'Thế còn thầy ông sao không làm?' Văn hậu bảo.

'Thầy tôi làm được mà không cần làm.'

Đó là đỉnh cao nhất của người huyền bí. Làm phép màu là vĩ đại, nhưng chưa đủ vĩ đại đâu. Làm phép màu là vẫn trong thế giới của bản ngã. Chính ý tưởng về làm nó nghĩa là bạn vẫn tách rời khỏi thực tại. Vĩ đại thực là bình thường tới mức nó không tuyên bố cái gì cả; nó là bình thường tới mức nó chưa bao giờ có chứng minh cái gì.

'Thầy tôi làm được mà không cần làm.'

Đây là quan niệm của Đạo nhân về Thầy thực: Thầy thực chưa bao giờ làm phép màu.

Ở phương Tây, người Ki tô giáo cứ cố chứng minh rằng Jesus đã làm phép màu. Nếu bạn hỏi Đạo nhân, Phật tử, họ sẽ cười. Họ sẽ nói những người này đang sỉ nhục Jesus. Nếu điều đó là đúng rằng ông ấy đã làm phép màu thế thì nó đơn giản chứng tỏ rằng ông ấy đã không là Thầy thực - Phật chưa bao giờ làm phép màu nào. Nhưng thế thì họ đơn giản tưởng tượng, tạo ra dôi trá quanh Jesus sao? Không, thỉnh thoảng phép màu xảy ra quanh Thầy, điều đó là có thể nhưng thầy chưa bao giờ làm chúng. Phép màu có thể xảy ra quanh Jesus, điều đó là có thể, nhưng ông ấy đã không làm chúng và ông ấy cứ lặp đi lặp lại điều đó.

Một phụ nữ tới. Cô ấy chạm áo quần của Jesus và cô ấy được chữa lành. Ông ấy nhìn lại và người đàn bà này rất cảm ơn và cô ấy nói 'Tôi rất biết ơn. Thầy đã chữa lành cho tôi.' Và ông ấy nói 'Đừng nói điều như thế. Niềm tin của cô đã chữa lành cho cô.' Ông ấy cực kì đúng. Không phải là áo quần của Jesus đã chữa lành đâu, 'Đấy là niềm tin của cô. Không phải là Jesus đã làm cái gì, đấy là niềm tin riêng của cô đã làm cái gì đó cho cô.'

Không, ở phương Đông chúng ta chưa bao giờ tuyên bố. Và nếu ai đó ở phương Đông tuyên bố rằng người đó làm phép màu, điều đó đơn giản chỉ ra rằng phương Đông đang đánh mất tính phương Đông của nó, chiều cao vĩ đại của nó; nó đang đi tới bãi chợ, tới chính cái bình thường, tới thế giới kiểu kinh doanh nơi các tuyên bố là có ý nghĩa.

Không... *'Thầy tôi làm được mà không cần làm.'*

Văn hầu rất mừng.

Câu trả lời là hay - ông ấy vui thích. Tất nhiên được vui thích không phải là được chứng ngộ. Đó chỉ là câu trả lời duyên thâm từ một người mà bản thân người đó không biết gì, người chỉ 'biết về'. Vâng, câu trả lời được vui thích, nhưng giá mà nó tới từ con người của việc biết nó chắc đã làm cho người đó được chứng ngộ.

Vui thích chỉ là giải trí. Nghe chân lý vĩ đại là tốt, nhưng chẳng có gì có giá trị. Chỉ nghe chân lý vĩ đại thì không mấy có giá trị chừng nào bạn chưa nghe mênh mông, toàn bộ tới mức nó trở thành biến đổi, tới mức bạn trở nên chứng ngộ qua nó.

Điều đó tùy thuộc vào hai điều. Thứ nhất: phải có một người mà bản thân người đó đã biết qua kinh nghiệm. Thế thì sẽ phải có ai đó người sẵn sàng nhận nó với trái tim cởi mở. Bất kì chỗ nào cơ hội hiếm hoi này nảy sinh - rằng một người biết có đó, người thực sự biết, không qua tri thức, mà qua kinh nghiệm của người đó, và có một đệ tử, một trái tim mở cảm nhận - bất kì chỗ nào cơ hội hiếm hoi này nảy sinh, có việc chiếu sáng lớn lao... chứng ngộ.

12. Đây không phải là Kaaba

Câu hỏi 1

Ông bác học trong câu chuyện hôm nay - ông ấy cũng không là đạo nhân đẹp sao? Có lẽ không đạt tới đại dương, nhưng đang trên đường?

Ông ấy có thể được gọi là Đạo nhân, nhưng không phải là con người của Đạo. Đạo nhân theo nghĩa là ông ấy tin rằng Đạo là đúng, nhưng không phải là con người của Đạo bởi vì niềm tin của ông ấy là không có cơ sở. Nó không phải là kinh nghiệm riêng của ông ấy, nó không phải là hiểu biết có tính tồn tại riêng của ông ấy; nó vẫn là tri thức, nó không phải là việc biết. Là Đạo nhân là dễ dàng, nó rất rẻ: bạn bao giờ cũng có thể vay mượn tri thức. Là con người của Đạo là gian nan, nó cần dũng cảm.

Thỉnh thoảng bạn có thể bị ấn tượng nhiều bởi Đạo nhân hơn con người của Đạo, bởi vì Đạo nhân là hiểu được bởi trí tuệ của bạn. Ông ấy có đồng cảm với bạn, ông ấy nói cùng logic và cùng ngôn ngữ mà bạn có thể hiểu. Hiểu con người của Đạo có thể là khó bởi vì không có cây cầu giữa bạn và ông ấy. Ông ấy tồn tại trong thế giới rất siêu việt, trong thực tại khác toàn bộ. Ông ấy là một phần của thực tại tách rời. Nếu ông ấy đúng, bạn sai toàn bộ. Đạo nhân có thể đúng và người đó không làm cho bạn cảm thấy rằng bạn là sai toàn bộ. Đạo nhân là trong hoà điệu với bạn, không trong hoà điệu với Đạo. Đó là nghĩa của chỗ cuối của câu chuyện này: *Công tử vui thích...* nhưng không chứng ngộ.

Câu trả lời là thực sự hay, thú vị, nhưng nó không có chất nuôi dưỡng trong nó. Bạn có thể tận hưởng nó, nhưng bạn không thể sống trên nó. Nó là vô nghĩa, thứ không bản chất. Nó là cử chỉ trống rỗng - dù đẹp đến đâu, nhưng vẫn là cử chỉ trống rỗng. Nó là bất lực, nó không sáng tạo. Vâng, nó có thể giải trí cho bạn - nhưng có vậy thôi.

Cho nên tôi có thể nhân nhượng rằng bác học đó, kẻ sĩ đó là Đạo nhân. Người đó tin vào triết lí của Đạo, nhưng đó là triết lí, giáo điều cần được tin vào. Người đó đã không sống nó, người đó đã không nếm trải nó; nó chưa ở trong tim người đó. Điều đó đã không xảy ra cho người đó. Nó giống như người mù người đã nghe nói nhiều điều về ánh sáng, màu sắc, cầu vồng, hoa, mặt trời, mặt trăng, sao, và đã trở thành rất lấu cá trong việc nói về những thứ này. Có thể bất kì điều gì người đó nói cũng là đúng, nhưng dầu vậy làm sao nó có thể là đúng được? Người mù có thể hiểu mọi điều được viết về ánh sáng và người đó có thể đáp lại câu hỏi của bạn về ánh sáng một cách hoàn hảo. Có thể người đó dùng chính xác các từ mà người có mắt sẽ dùng - khi có liên quan tới lời, chúng là tương tự; nhưng khi có liên quan

tới kinh nghiệm, người này đã kinh nghiệm, người khác không có kinh nghiệm. Điều này phải được nhớ. Điều mà ông ấy nói, 'Thầy tôi có thể làm những phép màu này, và thầy đã trở nên có khả năng làm chúng, nhưng thầy cũng có khả năng không làm chúng' là một cách nói mênh mông, một phát biểu lớn lao, nhưng nó tới từ người mù.

Nếu nó tới từ Liệt Tử, nó sẽ có ý nghĩa mênh mông. Nếu nó tới từ Phật, nó sẽ có ý nghĩa vô cùng. Nhưng nó tới từ một bác học - nó là vô nghĩa, bao giờ cũng nhớ lấy điều đó. Điều quan trọng hơn nhiều là ai đã đưa ra phát biểu này, quan trọng hơn bản thân phát biểu này. Bạn có thể lặp lại các lời của Jesus một cách đích xác, nhưng bạn đang lặp lại chúng. Con vẹt của bạn có thể được dạy để lặp lại đích xác lời của Jesus, Mohammed... nhưng nó sẽ có nghĩa gì? Vẹt lặp lại - nó là cử chỉ trống rỗng, không có gì bên trong vẹt; nó là máy móc. Nhưng khi Jesus nói những lời này chúng đã tới từ trái tim ông ấy, ông ấy không lặp lại, ông ấy không bắt chước - chúng là đích thực, chúng là thực.

Chân lí nghĩa là cái tới từ kinh nghiệm riêng của bạn, nảy sinh từ kinh nghiệm riêng của bạn; là một phần của cuộc sống của bạn, một phần của máu, xương, tuỷ của bạn, luân chuyển trong bản thể bạn; bạn thở vào thở ra trong nó. Thế rồi, bao giờ cũng nhớ, phát biểu này trong bản thân nó không ngụ ý gì mấy, nhưng ngụ ý từ người mà nó tới. Thỉnh thoảng bạn sẽ ngạc nhiên khi nghe tôi: nếu Lão Tử nói điều này tôi sẽ hỗ trợ cho nó, nếu Khổng Tử nói nó tôi sẽ phê bình nó. Cùng điều đó thôi! Cùng lời đó! Nếu Socrates nói nó, tôi sẽ hỗ trợ cho nó, nếu Aristotle nói nó tôi sẽ kết án nó. Và bạn sẽ ngạc nhiên, bạn sẽ nghĩ rằng điều này là không công bằng, nhưng cố hiểu tôi đi. Tôi nhìn vào người, không vào phát biểu. Tôi nhìn vào bản thể, vào kinh nghiệm, vào việc biết. Điều một người nói là không rất

liên quan... người đó là gì, bản thể là có liên quan, không phải tri thức.

Cho nên, tôi có thể nhân nhượng rằng ông ấy là Đạo nhân và hay nữa, nhưng toàn là bất chước; không phải kim cương thực - nhân tạo thôi. Kim cương nhân tạo cũng có thể đẹp - ít nhất, chúng có thể dường như là đẹp. Hoa nhựa có thể trông đẹp, chúng có thể được làm theo cách mà chúng có thể hấp dẫn bạn, nhưng chúng không thực. Có lừa dối, dối trá.

Điều thứ hai: bạn hỏi 'Có lẽ không tới được đại dương, nhưng trên đường?'

Thế thì bạn đã không hiểu tôi... bất kì điều gì tôi đã từng nói ở đây. Đạo là *đường vô lộ*. Điều đó nghĩa là gì? Nó nghĩa là Đạo và mục đích là một; nếu bạn đang trên Đạo, bạn đã đạt tới. Đó là cái đẹp của Đạo: Nếu bạn đang trên Đạo, bạn đã về tới nhà... bởi vì Đạo và mục đích là không tách rời, cuộc hành trình và đích tới là không tách rời - bản thân cuộc hành trình là mục đích. Đó là nghĩa của từ 'đạo'. Đạo nghĩa là *con đường*: bản thân Con đường là mục đích. *Phương tiện* là mục đích, không có mục đích khác.

Bất kì cái gì bạn nói có vẻ logic, 'Người này có thể ở trên đường - có thể chưa chứng ngộ, nhưng trên đường.' Bạn ngụ ý gì? Nó có nghĩa là 'chút ít chứng ngộ' không?' 'chứng ngộ bộ phận?' ở trên đường - đi tới nó? Không có khả năng của bất kì chứng ngộ bộ phận nào: hoặc nó có hoặc nó không có, hoặc bạn đã đạt tới hoặc bạn không đạt tới, và ở giữa hai điều này không có gì cả. Không có trạm giữa đường. Con người của Đạo ngụ ý con người trong đại dương - đã chìm ngấm, đã đạt tới, đã biến mất. Khi có liên quan tới Đạo, Đạo và mục đích không thể bị tách rời, chúng là không tách rời. Đó là cái đẹp của Đạo và hiểu biết lớn về Đạo. Một khi có mục đích, thế thì bạn sẽ trở nên

căng thẳng, bởi vì thế thì sẽ nảy sinh ham muốn và tham vọng để đạt tới nó. Thế thì bạn sẽ phải chuẩn bị cho nó: thời gian sẽ được cần tới; phương pháp, kỹ thuật sẽ được cần tới; đức hạnh, tính cách sẽ được cần tới. Và bạn bao giờ cũng sẽ lo âu và sợ sệt liệu bạn có đi theo hướng đúng hay không. Bạn sẽ có khả năng làm nó hay không? Bạn có bỏ lỡ nó lần nữa không? Sợ hãi, lo lắng, run rẩy sẽ tiếp tục, bởi vì có tương lai cùng với mục đích. Khi Đạo là mục đích không có tương lai - tương lai đơn giản bị phá huỷ, thời gian biến mất.

Không có ngày mai.

Ở đây-bây giờ mọi thứ là sẵn có, không cần trì hoãn. Đây là những thủ đoạn của tâm trí muốn trì hoãn, tâm trí muốn trì hoãn phân chia Đạo và mục đích. Và thế thì Đạo cũng bị phân chia thành nhiều cột mốc, thành nhiều giai đoạn: thứ nhất, thứ hai, thứ ba... người ta cứ phân chia. Thế thì có rất nhiều chỗ cho tâm trí bạn để được phóng chiếu vào. Đạo không để lại chỗ nào cho tâm trí. Nó phá huỷ hoàn toàn tâm trí bởi vì không có mục đích. Nghĩ về nó mà xem, suy tư về nó: nếu không có mục đích, làm sao tâm trí có thể tồn tại được? Thế thì khoảnh khắc này là tất cả có đó; đây là tất cả. Ham muốn là không thể được bởi vì không có ngày mai và không có mục đích. Không cái gì được đạt tới - thế thì bạn sẽ đi đâu? Bạn sẽ thoát đi đâu? Bạn sẽ trốn đi đâu? Mục đích cho bạn chỗ thoát. Bạn có thể hi vọng. 'Hôm nay mình không đúng, ngày mai mình sẽ đúng. Hôm nay mình chỉ là người bắt đầu, ngày mai mình sẽ trở thành người tinh thông.' Nhưng nếu không có mục đích, không đâu để đạt tới, không đâu để tới, thế thì mọi thủ đoạn, phương cách, đã bị lấy đi, mọi ủng hộ đã bị loại bỏ. Thế thì bạn bị bỏ lại với khoảnh khắc này. Khoảnh khắc này là tất cả, và trong chính khoảnh khắc này có giải thoát.

Tâm trí được giải thoát khỏi ham muốn là điều giải thoát là gì. Tâm trí không còn trong ham muốn là điều chứng ngộ là gì. Tâm trí không còn phóng chiếu, hi vọng, là điều đi tới đại dương là gì. Xin đừng phân chia. Nhìn vào cuộc sống như cái toàn thể không phân chia, như một toàn thể.

Câu hỏi 2

Tôi hiểu điều thầy nói về cái gọi là tri thức, nhưng nó vẫn còn dai dẳng.

Chỉ bằng việc hiểu về trí tuệ điều tôi nói, nó sẽ không rời bỏ bạn đâu. Chỉ hiểu về trí tuệ sẽ không ích gì. Thực ra, nếu bạn chỉ hiểu điều tôi đang nói một cách trí tuệ, điều này cũng sẽ trở thành tri thức khác - điều này sẽ thêm vào tri thức mà bạn đã có rồi; nó sẽ giúp chùng chất thêm nhiều tri thức.

Người ngu, nghe tôi, sẽ trở nên thông thái hơn. Người khôn sẽ vứt bỏ mọi thông thái của mình và sẽ trở thành dốt nát; và người ngu sẽ tích lũy tri thức và sẽ trở thành thông thái hơn - điều đó tùy vào bạn. Và nhớ, chỉ bằng việc hiểu một điều nào đó một cách trí tuệ - tất nhiên, nếu bạn đã hiểu toàn bộ thể thì không có vấn đề gì, thế thì trong chính việc hiểu đó vấn đề biến mất - nếu vấn đề vẫn còn lại, điều đó đơn giản chỉ ra rằng nó chỉ là hiểu biết trí tuệ. Về mặt logic bạn cảm thấy 'Mình đúng', nhưng ai sống qua logic? Không ai sống qua logic cả. Một cách logic bạn biết giận dữ là sai, nhưng khi ai đó xúc phạm bạn thế thì mọi logic bị quên bẵng, thế thì giận dữ trào lên. Mỗi lúc bạn

roi vào tình yêu, bạn đã đi ra ngoài logic. Và bất kì khi nào tình yêu biến mất, bạn lại quyết định 'Điều đó là ngu xuẩn, điều đó là điên khùng. Không bao giờ lần nữa! Thất vọng về nó, địa ngục về nó!' - bạn mệt mỏi về nó. Nhưng chỉ trong vài ngày bạn quên mọi thứ về thất vọng đó, địa ngục mà người khác đã tạo ra. Lần nữa khuôn mặt bắt đầu trông đẹp, lần nữa một người bắt đầu trông như cõi trời, bạn lại rơi vào cái bẫy - logic bị quên mất. Ai sống theo logic?

Khi bạn hiểu tôi một cách logic điều đó sẽ không giúp ích. Logic chưa bao giờ biến đổi bất kì ai bởi vì bạn bị chi phối bởi vô ý thức, không phải bởi có ý thức. Khi bạn hiểu rằng tri thức là vô tích sự, cái đó chỉ trên bề mặt... Nhưng sâu bên dưới tri thức là đầu tư lớn. Chính qua tri thức mà bạn là quan trọng, chính qua tri thức mà bạn là ai đó, chính qua tri thức mà bản ngã của bạn được đáp ứng và làm mạnh, chính là qua tri thức mà bạn có thể cảm thấy cao siêu - cao siêu với những người không biết - chính là qua tri thức mà bạn có ưu thế. Đây là tất cả các đầu tư trong nó. Chừng nào bạn chưa vứt bỏ những đầu tư này, tri thức sẽ không bị vứt bỏ.

Và thế thì, thói quen chết khó. Và thói quen tri thức là thói quen cổ đại nhất mà con người đã mang; nó là thói quen nguy hiểm nhất. Hút thuốc hay uống rượu hay đánh bạc không là gì cả. Đây là thói quen nguy hiểm nhất bởi vì nó ngăn cản bạn khỏi việc thấy, nó ngăn cản bạn khỏi việc đi vào trong tiếp xúc sâu với thực tại. Nó là rào chắn lớn nhất: bức Trường thành Trung Quốc. Nhưng thói quen khó chết, nhớ điều đó, và nó là thói quen lâu dài nhất, cổ đại nhất.

Một người đánh bạc già nói với con trai mình khi ông ấy sắp chết.

'Con ơi, hứa với bố con không bao giờ chạm vào lá bài đi. Trên hết, đừng bao giờ chơi bài. Nó là trò chơi con sẽ phải trả giá bằng cơ thể, phí thời gian, làm suy tàn sức khoẻ của con và gây cho con những khoảnh khắc không kể xiết của đau khổ và đau đớn. Con hứa với bố đi, ở đây trên giường chết của bố, với thân chết nhân từ đang lớn vồn quanh đây và Thượng đế Toàn năng là nhân chứng, rằng con sẽ không bao giờ chơi bài, rằng con sẽ không bao giờ chạm tới con bài chơi?'

'Vâng, thưa bố' cậu con ngoan ngoãn thì thầm.

'Và nhớ lấy' kẻ đánh bạc già gào lên 'nếu con phải chơi, bao giờ cũng chắc lấy vốn nhà cái!'

Thói quen cũ: kẻ đánh bạc là kẻ đánh bạc. Điều người đó nói không thành vấn đề gì mấy, sâu bên trong người đó là kẻ đánh bạc già. Mọi thuyết giảng lớn lao này chống lại đánh bạc chỉ là mẽ ngoài. Sâu bên dưới, từ vô thức, nảy sinh phát biểu này: 'Và nhớ lấy' kẻ đánh bạc già gào lên 'nếu con phải chơi, bao giờ cũng chắc lấy vốn nhà cái!'

Bạn nghe tôi, bạn nghe những tiếng rì rầm, thì thào này của Đạo. Trong một khoảnh khắc một ánh sáng nhỏ bùng cháy trên bề mặt của tâm thức bạn, nó sáng lên một chút, nhưng nó là ánh sáng rất chớp chờn - nó tới và nó đi. Trong ánh sáng chớp chờn đó, trong một khoảnh khắc, bạn dường hiểu. Nhưng từ vô thức sâu của bạn cơn bão lớn sẽ kéo tới và sẽ thổi tắt ánh sáng nhỏ bé này rất dễ dàng.

Tôi đã nghe về một quý ông lớn....

Khu vực này đã bị động tới với trận dịch trộm cắp do một kẻ trộm quý ông khét tiếng phạm phải. Một đêm Sadie thức dậy và lay Hymie. 'Hymie, có kẻ trộm trong nhà' cô ta nói.

'Làm gì có' Hymie đáp lại vẫn ngái ngủ. 'Quay về ngủ đi, ngu ạ.'

Vừa lúc đó một người xuất hiện bên trong phòng kho. 'Có đấy' anh ta tuyên bố. 'Bây giờ xin lỗi quý bà đi.'

Quý ông là quý ông - cho dù người đó trở thành kẻ trộm....

Vừa lúc đó một người xuất hiện bên trong phòng kho. 'Có đấy' anh ta tuyên bố. 'Bây giờ xin lỗi quý bà đi.'

Thói quen khó chết. Chúng tiếp tục sâu bên dưới.

Mãi trên Dartmouth, một giáo sư tiếng Anh đột nhiên ngạc nhiên về đồng nghiệp khác viết trên tường phòng rửa mặt. 'Elmer!' ông giáo sư hỏn hển. 'Đừng bảo tôi anh là cùng loại thằng cha viết trên tường phòng rửa mặt!'

'Vớ vẩn' ông giáo sư gất gồng. 'Tôi đơn thuần sửa văn phạm.'

Chỉ thói quen cũ sửa văn phạm - phải đã tìm thấy sai văn phạm nào đó ở đó.

Người keo kiệt, người keo kiệt rất nổi tiếng....

Đám đông lớn tụ tập ở bãi biển Coney Island và quan sát người đàn ông đang làm hô hấp nhân tạo cho cô bé vừa được cứu. Bố mẹ cô ta rẽ qua đám đông, vui mừng khi thấy con gái họ sống và khoẻ. 'Mẹ' ông già nói 'cho cậu kia một đô la. Cậu ta đã cứu mạng con mình.'

'Nhưng bố ơi' cô gái phản đối 'con mới nửa chết.'

'Được' bố nói. 'Cho nó năm mươi xu.'

Quan sát điều tới từ bên trong bạn. Có tính quan sát nhiều hơn về nó - nó chỉ ra thói quen bất rãnh sâu, và bạn sẽ phải trở nên nhận biết về mọi thói quen đó. Tôi không nói đánh nhau với chúng, không. Tôi không nói vứt bỏ chúng bằng nỗ lực, không. Bất kì cái gì bị vứt bỏ bởi nỗ lực sẽ quay lại trả thù. Đừng bao giờ đánh nhau với bất kì thói quen cũ nào, vì đánh nhau sẽ tạo ra chia chẻ: bạn sẽ đánh nhau với bản thân bạn. Đơn giản hiểu. Trở nên có tính quan sát nhiều hơn.

Bây giờ bạn đã hiểu một điều - rằng tri thức là vô tích sự. Nó chỉ là thoáng nhìn. Bây giờ mang thoáng nhìn này vào sâu bên trong vô thức của bạn. Quan sát. Bất kì khi nào bạn bắt đầu chỉ ra tri thức của bạn, quan sát xem tại sao. Động cơ sâu là gì? Nhìn vào các động cơ và bạn sẽ thấy động cơ đằng sau động cơ đằng sau động cơ. Khi bạn đã đi tới biết mọi động cơ và mọi đầu tư, khi bạn đã tìm khắp xung quanh trong bản thể bạn, đột nhiên bạn sẽ thấy rằng qua hiểu biết đó thói quen biến mất. Không cần tranh đấu, không cần làm nỗ lực nào - bằng không thoáng nhìn nhỏ này mà thỉnh thoảng tới, sẽ không bao giờ được truyền vào trong cuộc sống của bạn.

Có hai kiểu người: một kiểu, một khi người đó hiểu cái gì đó về mặt trí tuệ, bắt đầu nghĩ người đó đã hiểu. Người đó đang tự lừa bản thân mình. Sớm hay muộn tình huống sẽ chỉ ra rằng hiểu biết đó chỉ là sâu như làn da. Gãi một chút và thực tại lộ ra. Thế rồi có kiểu người thứ hai, người không bị lừa bởi thoáng nhìn nhỏ này. Nó là cửa sổ nhỏ, có ý nghĩa, nhưng không đủ trong bản thân nó. Nó phải được truyền vào trong bản thể bạn, nhưng truyền vào nghĩa là bạn phải quan sát mọi thứ đang

chống lại thoáng nhìn này. Và quan sát không phán xét, quan sát không xung đột với chúng. Đơn giản quan sát và thấy cái gì là cái gì. Một khi bạn đã biết ai là ai và cái gì là cái gì bên trong bạn, mọi sự sẽ bắt đầu thay đổi; và thay đổi đó sẽ là điều ngạc nhiên với bạn vì bạn đã không làm gì cho thay đổi đó một cách trực tiếp. Nó tới như sản phẩm phụ, như hệ quả của hiểu biết.

Câu hỏi 3

Osho kính yêu,

Đạo tràng này với tôi dường như giống ốc đảo trong sa mạc, và ở giữa ốc đảo là cái giếng không thể thăm dò được của nước trong suốt thuần khiết, và giếng là Osho. Nhưng quanh rìa của ốc đảo, dưới cây cọ, một số trò chơi rất kì lạ đang được chơi. Tôi biết nó là tốt cho trẻ con chơi trò chơi, nó có thể giúp chúng lớn lên và mở rộng hiểu biết của chúng về thế giới này, nhưng khi những trò chơi này tuột ra khỏi tay, chúng có thể dễ dàng gây hại nhiều hơn điều lành, và tôi tin đây là nguy hiểm. Và nữa, những người hành hương khát khao tới qua sa mạc trong việc tìm nước có thể thấy những trò chơi kì lạ này trước và bị bối rối sao lãng với con khát vẫn chưa được làm dịu của họ. Tôi tự nhủ mình 'Phán xét cái mà ông không phán xét' nhưng tôi bị băn khoăn chút ít! Xin thầy bình luận.

Thứ nhất: bất kì cái gì đang xảy ra ở đây đều chắc chắn là trò chơi kì lạ, và bất kì cái gì đang xảy ra ở ngoại vi, 'dưới cây

cọ', là một phần của tôi. Bao giờ cũng nhớ rằng: bất kì cái gì đang diễn ra ở đây tôi hoàn toàn nhận biết tới. Bạn không cần bị bắn khoăn bởi nó. Không cái gì ra khỏi tay tôi - bất kì cái gì đang diễn ra. Tôi cho đủ dây thừng: dường như mọi thứ là tự do hoàn toàn - nó không phải vậy - chỉ là dây thừng đủ dài thôi. Cho nên nó sẽ không đi tới đâu cuối nguy hiểm. Nguy hiểm xảy ra chỉ khi có kim nén, với tự do không có nguy hiểm.

Vâng, với trẻ con, tự do toàn bộ không thể được cho - không phải là tự do toàn bộ là nguy hiểm, không, tự do không bao giờ nguy hiểm - nhưng trẻ con không nhận biết: tự do toàn bộ với chúng có thể trở thành tự tử. Do đó mới có dây thừng dài, nhưng đầu vậy dây thừng là ở trong tay tôi. Khoảnh khắc tôi thấy một người trở nên trưởng thành, thế thì dây thừng đó được cắt hoàn toàn, bị vứt đi, thế thì người đó có tự do toàn bộ. Nhưng để làm một người thành có khả năng tự do toàn bộ, tự do phải được trao, bằng không làm sao người đó sẽ thực hành? Làm cho một người thực sự có khả năng là bản thân người đó, người ta phải cho phép nhiều điều, nhưng bất kì điều gì được cho phép cũng đều được cho phép với chủ tâm rất nhiều.

Với người mới tới dường như là những trò chơi này có thể là nguy hiểm, nhưng bạn có thể tin cậy vào tôi. Những trò chơi này không thể nguy hiểm được; thực ra, những trò chơi này sẽ giúp bạn đi ra ngoài mọi nguy hiểm. Nguy hiểm thực tới từ kim nén, không bao giờ từ tự do. Nếu bạn kim nén cái gì đó, một ngày này hay ngày khác, nó sẽ bùng nổ. Và ngày đó sẽ là ngày của điên khùng của bạn hay của tự tử của bạn hay bạn sẽ làm việc sát hại hay cái gì đó. Nhân loại đã tin cậy vào kĩ thuật kim nén quá nhiều, do đó toàn thể trái đất đã trở thành gần như nhà thương điên. Điên khùng này mà đã tụ tập lại, đã trở thành được tích lũy trong tâm trí con người và phải được thoát ra, do đó có

mọi cái gọi là 'trò chơi nguy hiểm' đang được chơi quanh đây. Cái điên khùng phải được thoát ra chậm chạp, có phương pháp.

Ai đó tới từ bên ngoài lần đầu tiên có thể bắt đầu cảm thấy: Cái gì đang xảy ra ở đây vậy? Thực ra, chưa bao giờ có một đạo tràng như thế đã tồn tại. Thịnh vượng các nỗ lực đã được làm trên qui mô rất nhỏ - trường phái Sufi nào đó đã tồn tại, nhưng trên một qui mô rất nhỏ. Hai mươi, hai mươi năm người làm việc trong một thế giới đóng... không ai biết cái gì đã xảy ra ở đó. Bây giờ đây là đại học mở. Gần như toàn thế giới đang tham gia vào trong nó: bạn có thể thấy mọi quốc tịch, mọi giống nòi, mọi tôn giáo đều được đại diện. Nó là hiện tượng mở. Chưa bao giờ tự do đã từng được thực nghiệm với qui mô lớn như thế.

Ở công nhà người Sufi ở Isfahan, Iran, có khắc những lời này của Khuajah Esmat Bokharai. Lắng nghe những lời này:

*Đây không phải là điện thờ thiêng cho kẻ ngốc vây quanh
Không là đền thờ cho kẻ vô lễ vào la hét
Đây là đền thờ của điều tàn toàn bộ.
Bên trong là kẻ say, từ tiền vĩnh hằng cho tới ngày phán xử,
đi khỏi bản thân họ.*

Nhưng trường phái đó của Khuajah Esmat Bokharai là trường phái nhỏ. Điều đã xảy ra bên trong không ai biết tới từ bên ngoài. Những điều vĩ đại đã diễn ra ở đó, những trò chơi lớn đã được chơi, nhưng nó là trường phái rất bí mật. Trường phái bí mật như vậy bao giờ cũng tồn tại. Jesus đã được đào tạo trong một trường phái nhỏ như vậy có tên là Essenes. Trong các Thiền viện, trong các Đạo viện ở Trung Quốc, các nhóm nhỏ bao giờ cũng tồn tại, làm việc cùng nhau trong bí mật và riêng tư sâu sắc.

Lần đầu tiên mọi bí mật bị ném đi và mọi riêng tư bị ném đi - với lí do nào đó: bởi vì bây giờ không có thời gian cho bí mật còn lại. Nhân loại đang ở ngã tư đường nguy hiểm tới mức chính khả năng là trong một thế kỉ nhân loại có thể không tồn tại chút nào. Trong quá khứ đã có đủ thời gian; trò chơi của bí mật có thể được chơi, nhưng bây giờ nó không thể được chơi. Mọi bí mật đều phải được làm thành sẵn có cho từng và mọi người, do đó tôi đang nói về mọi bí mật xa xăm; và bạn càng trở nên sẵn sàng hơn, các bí mật khác sẽ càng rơi xuống hơn. nỗ lực của tôi sẽ là đem bạn tới chân lí, dù nó nguy hiểm thế nào, trần trụi nhất có thể được, bởi vì toàn thể nhân loại đang lâm nguy. Nếu con người không thể được dạy cách tự do và lãnh mạnh, thế thì không có tương lai cho nhân loại. Dạy con người cách tự do và lãnh mạnh chúng ta sẽ phải phát minh ra mọi loại trò chơi điên. Qua những trò chơi điên đó tính điên khùng được tích lũy sẽ phải được thanh tâm ra, được bày tỏ ra, được ném ra. Do đó bạn thấy nhiều trò chơi điên ra quanh đây. Nhưng không cái gì ở bên ngoài cái nhìn của tôi.

Tôi có thể không bước ra... Tôi chưa bao giờ bước ra khỏi phòng của tôi. Tôi chưa bao giờ đi tới đạo tràng để xem cái gì đang xảy ra bởi vì không có nhu cầu cho tôi đi tới đó về thể chất, đó là lí do tại sao. Ngồi trong phòng mình, tôi quan sát mọi thứ đang diễn ra. Tôi hoàn toàn nhận biết; bạn không cần bị bắn khoăn. Tôi biết bạn đã hỏi từ tình yêu.

Nó là từ một sannyasin mới, một bà già, Gramya. Bà ấy là người mới, già, có nhiều tình yêu trong tim bà ấy. Bà ấy phải đã trở nên lo nghĩ chút ít về điều đang diễn ra. Không cần lo đâu bà ơi. Nghỉ ngơi thoải mái đi.

Và, những người đôi khi có thể tới và trở nên kinh hãi và quay về đều không phải là người dành cho tôi. Cho nên điều đó không phải là tổn thất. Nếu bạn thực sự khát trong sa mạc, bạn

sẽ không bận tâm về trò chơi nào đang diễn ra quanh ốc đảo, bạn sẽ xô vào trong ốc đảo. Nếu bạn không khát, chỉ thế thì bạn sẽ quay lại. Điều đó đơn giản thế, nó có tính số học thế. Nếu bạn thực sự khát, ai bận tâm? Cứ nghĩ về bản thân bạn đi. Trong nhiều ngày bạn đã khát trong sa mạc và bạn đã không thấy cho dù một cây, không màu xanh, khắp nơi đều lửa cháy. Và thế rồi, một hôm, bạn bắt gặp một ốc đảo với cây cọ đẹp. Bạn lại gần, nhưng dưới cây cọ các trò chơi điên đang diễn ra. Bạn có bận tâm về chúng không? Bạn sẽ nói 'Minh sẽ xem sau. Trước hết mình phải đi vào ốc đảo đã. Trước hết để mình uống nước cho đầy, cho đã ham muốn của trái tim mình, thế rồi mình sẽ xem cái gì đang diễn ra.' Thực ra, bạn thậm chí sẽ không có khả năng xem cái gì đang diễn ra nếu bạn khát - bạn sẽ thấy mỗi nước trôi, bạn sẽ nghe âm thanh của nước chảy. Bạn sẽ không có khả năng thấy, bởi vì chúng ta chỉ thấy cái mà chúng ta quan tâm. Nếu bạn quan tâm tới nước, bạn sẽ thấy nước. Bạn sẽ để những người điên kia nhảy múa và ca hát và làm bất kì cái gì họ đang làm. Bạn sẽ nói 'Trước hết để tôi làm dịu cơn khát của tôi đã, thế rồi tôi cũng sẽ nghỉ ngơi dưới cây cọ và xem cái gì đang diễn ra ở đây' - nhưng không trước điều đó. Và nếu bạn thấy rằng ai đó trở nên hoảng sợ và đi mất khỏi ốc đảo, chỉ thế thì một điều là chắc chắn - người đó không khát. Người đó có thể nghĩ về ốc đảo, điều đó có thể đã là tò mò, nhưng nó không phải là khát.

Người đó không phải là người đàn ông dành cho tôi, hay đàn bà.

*Đây không phải là điện thờ thiêng cho kẻ ngốc vây quanh
Không là đền thờ cho kẻ vô lễ vào la hét
Đây là đền thờ của điêu tàn toàn bộ.*

Chừng nào bạn còn chưa sẵn sàng để chết, tốt hơn cả bạn không nên ở đây, bởi vì chỉ qua cái chết của bạn mà có phục sinh. Chừng nào bạn còn chưa sẵn sàng để được tái sinh, đừng phí thời gian của tôi.

*Đây là đèn thờ của điêu tàn toàn bộ.
Bên trong là kẻ say, từ tiền vĩnh hằng cho tới ngày phán xử,
đi khỏi bản thân họ.*

Chỉ những người sẵn sàng vứt bỏ bản ngã và cái ta của họ, phán xét của họ, hợp lí hoá của họ, trí tuệ của họ, chỉ những người sẵn sàng chặt đầu họ mới có khả năng hiểu điều đang diễn ra ở đây. Và tôi cũng quan tâm chỉ tới những người điên như vậy.

Toàn thể công việc của tôi ở đây không phải dành cho người tò mò, mà dành cho người khát, cho nên đừng lo nghĩ về những người tới cổng rồi quay đi. Ngày càng nhiều trò chơi điên sẽ xảy ra quanh đây - ngày càng nhiều. Và điều đó sẽ ngày càng trở nên không thể được cho những người tới từ tò mò, từ ham muốn biết chút ít về Thượng đế, tôn giáo; cho những người tới trong việc tìm lí thuyết và tri thức, hay trong việc tìm đạo đức và tính cách. Không, tôi không dành cho họ.

Nó 'là ngôi đền của điêu tàn toàn bộ', nhưng chỉ khi bạn chết một cách toàn bộ bạn mới được sinh ra như một sinh linh mới, như một người mới, như một năng lượng mới. Không bị nặng gánh bởi quá khứ, gián đoạn với quá khứ, bạn trở thành tươi tắn như giọt sương buổi sáng, và chỉ thế thì bạn mới biết Thượng đế là gì. Chỉ trong cái tươi tắn trình nguyên đó bạn mới biết Thượng đế là gì, chỉ trong cái hồn nhiên đó, hồn nhiên nguyên thủy, bạn mới đi vào tiếp xúc với thực tại.

Và Gramya đã hỏi 'Tôi tự nhủ mình 'Phán xét cái mà ông không phán xét' nhưng tôi bị bấn khoăn chút ít' Cảm giác của tôi là ở chỗ bà ấy đã trích dẫn sai. Jesus nói 'Phán xét ông *không* phải điều ông không được phán xét'... Phán xét ông *không* phải điều ông không được phán xét. Bà ấy nói 'Phán xét điều ông là không được phán xét.' Không, điều đó không chính xác - thực ra, nó chính là điều đối lập với điều Jesus nói. Và bà ấy đặt nó vào những dấu ngoặc kép ngược, đó là lí do tại sao... bằng không không có vấn đề gì - bà ấy có thể nói như vậy theo cách riêng của bà ấy. Nhớ các lời là 'Phán xét ông *không* phải điều ông không được phán xét.' Một người cứ luôn phán xét là trong nguy hiểm, bởi vì từ mọi phán xét bản ngã tinh vi được tạo ra.

Và Gramya là rất đơn giản và hồn nhiên, đó là lí do tại sao tôi đã cho bà ấy cái tên Gramya. Nó nghĩa là 'đơn giản thể'... Giống như dân làng. 'Gramya' nghĩa là người tới từ một làng rất nguyên thủy, không thông thái, đơn giản, hồn nhiên, nguyên thủy. Bà ấy là vậy, và đó là lí do tại sao bà ấy cảm thấy bấn khoăn bởi vì phán xét này đang tạo ra bản ngã tinh vi. 'Không phán xét ông...' Không cần phán xét. Bất kì cái gì đang xảy ra, chấp nhận nó. Bất kì cái gì mọi người đang làm, họ phải đi qua nó. Có phương pháp cho mọi cái điên khùng này quanh đây, nó rất phương pháp luận. Bạn chỉ giữ im lặng, không phán xét.

Có lần chuyện xảy ra:

Một nhà huyền môn Sufi vĩ đại, Jalaluddin Rumi, thường sống với một trăm đệ tử của mình trong tu viện. Vài lữ hành tới. Tu viện ở nơi xa xôi với bất kì thị trấn nào, thậm chí xa cả mọi con đường, nhưng mọi người trở nên quan tâm - những người tò mò có thể đi bất kì đâu: họ đi lên mặt trăng. Những người tò mò là người tò mò, họ có thể đi bất kì đâu. Họ trở nên tò mò và họ

đi tới đó. Nó ở xa xôi với các thị trấn, với đường xá, nhưng họ nhận mọi khó nhọc của cuộc hành trình và họ đi tới sa mạc. Cửa không đóng - vì Rumi chưa bao giờ nghĩ rằng bất kì ai sẽ tới chỗ xa xôi thế - để cho họ có thể quan sát điều đang xảy ra bên trong. Đích xác với cảnh này, Gramya, bạn thấy ở đây....

Ai đó cười to, điên khùng, ai đó nhảy múa, ai đó ca hát, ai đó đứng lộn đầu, mọi người đang làm cả nghìn lẻ một thứ - và Jalaluddin Rumi ngồi chính giữa của mọi điều đó, im lặng, mắt nhắm. Cho nên họ nghĩ 'Cái gì đang diễn ra? Những người này đã điên sao? Những người cung trăng này đang làm gì ở đây? Và người này đang làm gì? Người đó đơn giản ngồi, với mắt nhắm. Người đó nên dừng những người này lại - điều đó là nguy hiểm; họ có thể đi ra ngoài giới hạn.' Và ai đó đang say mê như người điên, và ai đó đang đánh vào tường, và mọi thứ đang diễn ra.

Họ trở nên rất sợ. Họ trở nên sợ tới mức họ bỏ đi. Nhưng sau một năm tò mò chiếm quyền sở hữu họ lần nữa và họ nghĩ 'Chúng ta nên đi và xem điều gì đang xảy ra. Mọi sự phải đã đi tới tột tệ. Hoặc họ phải đã giết ông Jalaluddin Rumi đến lúc này, bởi vì ông ta chỉ ngồi ở giữa điều đó, hoặc họ phải đã tự tử... việc giết người phải đã xảy ra!' Cho nên họ lại tới. Họ không thể tin được điều đó: những người ấy tất cả đều ngồi im lặng. Mỗi Jalaluddin Rumi nhảy múa. 'Vậy điều gì đã xảy ra? Mọi sự đã hoàn toàn thay đổi.' Họ nghĩ 'Dường như người này đã nhận cái điên khùng của tất cả, cho nên họ đã trở thành im lặng còn ông ấy đang nhảy múa.' Nhưng đây là tình huống tồi tệ hơn vì họ nghĩ ít nhất ông ấy phải lạnh mạnh, bây giờ ông ấy cũng điên. Nhưng họ thấy thương hại cho người này. Họ nghĩ 'Điều đó là tự nhiên - ở giữa những người điên này lâu thế, ông ấy phải đã đi ra ngoài tâm trí của ông ấy rồi.'

Họ đi. Nhưng sau một năm tò mò lại chiếm quyền sở hữu họ lần nữa và họ nghĩ 'Chúng ta phải đi và xem cái gì đang xảy ra bây giờ.' Thế là họ tới đó. Không có ai cả, mỗi Jalaluddin Rumi đang ngồi một mình - cả nhóm đã biến mất. Bây giờ điều đó là quá nhiều. Cái gì đã xảy ra? Họ trở nên tò mò. Họ đi tới Jalaluddin Rumi và họ nói 'Chúng tôi muốn hỏi điều gì đã xảy ra? Tất cả những kẻ gàn dở đó đâu rồi? Điều gì đã xảy ra cho họ? Và ông đang làm gì mà ngồi đây một mình?'

Và Jalaluddin Rumi nói 'Công việc được làm xong rồi. Bây giờ họ đã đi vào thế giới rộng hơn để tìm những người gàn dở khác - để giúp họ. Công việc được hoàn thành.'

Thế rồi họ hỏi 'Sao ông nhảy múa năm ngoái khi chúng tôi tới?'

Ông ấy nói 'Tôi nhảy múa vì tôi hạnh phúc thế rằng các đệ tử của tôi đã đạt tới. Điều đó là nguy hiểm, điều đó là gian truân, làm thoát ra cái điên khùng của họ đã bị tích lũy lại trong nhiều thế kỉ, nhưng họ đã là những người thực sự có khả năng. Tôi đã hạnh phúc, đó là lí do tại sao tôi nhảy múa. Bây giờ họ đã đi tìm những người điên khác. Bây giờ họ sẽ làm ra hàng trăm tu viện trên khắp trái đất.'

Đích xác. Khi bạn là người mới tới đạo tràng này, nó dường như không giống đạo tràng. Mọi người có các khái niệm rất khác nhau về đạo tràng. Nếu bạn đi tới đạo tràng khác, điều đầu tiên: bạn sẽ không bao giờ thấy người trẻ ở đó. Bạn bao giờ cũng thấy người già, người chết, bởi vì mọi người đi tới đạo tràng chỉ khi họ nghĩ rằng bây giờ một chân đã trong nắm mò. Cho nên, để hồi lộ Thượng đế, họ đi tới đạo tràng. Tất nhiên đờ đẫn, chết; họ ngồi đó với *mala*, lần tràng hạt - đó là mọi điều họ có thể làm. Mọi năng lượng đều mất rồi. Thực ra, chẳng cái gì

còn lại. Họ không còn là dòng sông năng lượng mà là lòng sông khô cạn, cứ khô đi mọi khoảnh khắc. Họ đã quá muộn rồi. Và tôn giáo của họ là không thực, không thể thực được, bởi vì nó đã không bắt nguồn từ hiểu biết, nó đã bắt nguồn từ sợ hãi. Bây giờ cái chết đang tới....

Khi một người trở nên có tính tôn giáo vì cuộc sống, thế thì đó là tôn giáo thực. Khi một người trở nên có tính tôn giáo vì cái chết, đó là tôn giáo không thực. Ở đây bạn sẽ thấy thanh niên. Cho dù bạn tìm ra người già bạn sẽ thấy họ rất trẻ. Thực ra, là già ở đây với các sannyasins trẻ của tôi là gần như không thể được. Nếu người già nào đó có thể dung thứ những người này, điều đó đơn giản nghĩa là người đó là trẻ, trẻ về tâm linh. Người đó có phẩm chất của thanh niên, người đó còn chưa chết. Có thể thân thể trở nên già, nhưng tâm linh là trẻ, phiêu lưu, dũng cảm.

Những người này ở đây bởi vì các vấn đề *cuộc sống*. Họ muốn giải quyết các vấn đề sống của họ, họ muốn giải quyết điều huyền bí của cuộc sống, không sợ chết. Những người này ở đây không trong tìm Thượng đế nào, họ ở đây trong tìm kiếm bản thể riêng của họ. Họ ở đây để biết chân lí là gì; không phải chân lí của kinh sách, mà cái gì đó có tính tồn tại mà họ cảm thấy trong tình yêu, cái họ cảm thấy trong hạnh phúc, cái họ cảm thấy trong nỗi buồn, cái họ có thể chạm tới, cái họ có thể sống, đi vào, cảm, tận hưởng, nhảy múa. Họ đang đi tìm lễ hội, họ đang đi tìm điệu vũ. Họ đang đi tìm bài ca họ cảm thấy có trong con tim họ, nhưng không có khả năng hát ra. Họ đã không có khả năng tìm thấy cách cho phép bài ca này được diễn đạt, trở nên biểu lộ. Họ đang trong việc tìm hương thơm mà họ mang và họ muốn toả ra hương thơm này theo gió nhưng họ đã đánh mất tiếp xúc với cội nguồn của họ.

Đây là hiện tượng khác toàn bộ. Với những người này, tôn giáo đơn giản nghĩa là sống động hơn. Những người này không

phải là người nghiêm chỉnh, bởi vì nghiêm chỉnh là bệnh tật. Những người này đang trong tìm kiếm vui mừng. Một cách tự nhiên, toàn thể cách tiếp cận là khác và tôi quan tâm chỉ tới những người này. Và họ sẽ tới sớm theo cả nghìn người. Họ sẽ tới từ khắp nơi trên thế giới, họ sẽ phải tới. Bất kì ai đang trong tìm kiếm lễ hội sẽ phải tới.

Tất nhiên, toàn thể cách tiếp cận là đối lập một cách đối xứng. Tôi không chống lại tình yêu: tôi ủng hộ tất cả cho tình yêu. Nếu bạn đi vào đạo tràng, điều đầu tiên họ sẽ bắt đầu phá huỷ là tình yêu của bạn: họ sẽ dạy bạn *brahmacharya*, vô dục. Tôi biết cái đẹp của *brahmacharya*, nhưng *brahmacharya* đẹp tới chỉ từ kinh nghiệm về tình yêu - chưa bao giờ khác. Nó không phải là áp đặt, nó là việc nở hoa. Yêu người khác, dần dần bạn bị ném đi ném lại vào bản thân bạn. Một ngày nào đó bạn nhận ra rằng tìm kiếm người khác ở bên ngoài là vô nghĩa, mang định mệnh thất bại từ chính lúc bắt đầu. Yêu người khác, nhìn vào mắt nhau, bạn được phản xạ lặp đi lặp lại. Qua người khác là tự biết mình: người khác vận hành như tấm gương. Một khi bạn đã biết tới điều đó, bạn bắt đầu lắng đọng trong tính một mình của bạn. Và vô dục nảy sinh mà không phải là vô dục được thực hành, cái không sợ tình yêu, cái không sợ quan hệ, cái không sợ đàn bà hay đàn ông, cái không sợ chút nào, cái tự tin thế, mạnh mẽ thế, bắt rễ chắc tới mức....

Thực ra, cây bắt rễ chắc chờ đợi cho bão tố tới bởi vì điều đó sẽ là thách thức, và khi bão tới, cây bắt rễ chắc biết nó được bắt rễ chắc thế nào và cảm thấy mạnh mẽ, sức sống. Con bão không phải là kẻ thù mà là thách thức đem đi mọi bụi bặm, đem đi mọi thất vọng, đem đi mọi buồn rầu. Và cây bắt đầu mở hội lần nữa, cảm thấy sống động tới chính gốc rễ, trở thành trẻ trung lần nữa. Từng cơn bão đều làm cho cây trẻ hơn, trẻ đi trẻ lại.

Vô dục tới từ sợ hãi là việc trốn chạy, bạn trở thành yếu; bạn trở thành yếu tới mức ngay cả hình ảnh người đàn bà... và bạn trở nên sợ. Ngay cả ý tưởng về người đàn bà... và bạn bắt đầu run rẩy. Điều này là ngu xuẩn, đủ về nó đi! Nhân loại đã chịu khổ đủ về nó rồi. Chương này phải được đóng lại hoàn toàn.

Bạn đã được dạy và bảo trong các đạo tràng khác suốt nhiều thế kỉ đều ép buộc tính cách lên bản thân bạn. Không, tôi không làm điều đó ở đây. Tôi muốn tính cách nảy sinh trong bạn, nhưng không là cấu trúc. Cấu trúc là áo giáp, cấu trúc là giàn giáo chết bao quanh bạn - nó giết chết, nó cầm tù bạn. Bạn đã trong tù rồi. Toàn thể nỗ lực của tôi là để giúp bạn thoát ra khỏi nhà tù.

Mới hôm nọ tôi đã đọc một câu chuyện:

Luật sư đã tới nhà tù nhà nước để thăm khách hàng của mình, người mới đây đã bị xử tù chung thân bởi toà án. Ông ta ngồi trong phòng đợi ngang qua cái bàn với khách hàng-người tù của mình, giải thích các thủ tục pháp lí khác nhau mà ông ta đã theo.

'Tôi đã đệ trình bản kháng án ở toà thấp hơn, và điều đó đã bị phủ nhận' ông ta giải thích. 'Thế rồi tôi đã đệ trình bản kháng án lên Toà thượng thẩm bang. Điều đó đã bị phủ nhận. Tiếp đó, tôi đã đệ trình bản kháng án lên Toàn quận liên bang, điều đó đã bị phủ nhận. Và nỗ lực cuối cùng, tuần trước tôi đã đệ đơn kháng án lên Toà tối cao Mỹ - và điều đó đã bị phủ nhận.'

'Nhưng phải có cái gì đó khác chúng ta có thể đệ trình gọt giữa * được chứ' tù nhân điên cuồng kêu lên.

'Chỉ có một điều nữa' ông luật sư tự tin. Ông ta thận trọng lôi chiếc giữa sắt ra từ trong cặp và tuồn nó vào cho tù nhân. 'Cái duy nhất còn lại để đệ trình-giữa' ông ta nói 'là chấn song của phòng tù của ông!'

Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để giúp bạn giữa những chấn song này, và thỉnh thoảng những chấn song này đích xác là điều bạn gọi là tính cách, đạo đức, lành mạnh, trách nhiệm, nghĩa vụ - nghĩa vụ với xã hội, với Thượng đế, với nhà thờ, với quốc gia. Đây là chấn song của bạn trong đó bạn bị giam hãm như con vật. Cho nên, một cách tự nhiên, nỗ lực để làm cho bạn tự do sẽ tạo ra nhiều loại điều ngớ ngẩn quanh đây. Ngớ ngẩn đấy, bởi vì chúng không được mong đợi về bạn, bởi vì xã hội đã hoàn toàn quên về chúng. Chúng phải được đem lại cho tâm thức, do đó mới có sợ hãi của Gramya. Bà ấy là hồn nhiên, từ bi, bà già rất đáng yêu, nhưng bà ấy phải hiểu điều đang xảy ra ở đây.

Công việc đang được thực hiện ở đây là công việc rất có giá trị. Nó không rẻ. Nó thậm chí không có giá trị. *Giá trị không phải là cái tên cho nó.*

Tôi đã nghe....

'Nghe đây. Sol, mặc cả gì! Nếu ông đi tới Radio City trước trưa nó chỉ là một phần tư. Một chỗ kì diệu thế. Đền treo, thăm,

* Chữ file trong tiếng Anh vừa có nghĩa là đệ trình vừa có nghĩa là giữa.

ghế bọc bông, phim truyện dài, phim ngắn, phim thời sự, phim hoạt hình, năm mươi cô gái đẹp, một trăm mười mảnh dàn nhạc...'

'Tất cả mà chỉ một phần tư thôi sao?'

'Tất cả chỉ một phần tư thôi. Và còn gì hơn nữa, khi ông rời khỏi rạp ông có thể lên tầng và xem trình diễn nghệ thuật thực.'

'Tất cả mà chỉ một phần tư thôi sao?'

'Tất cả chỉ một phần tư thôi. Và thế rồi họ cho ông một cốc cà phê ngon tuyệt.'

'Tất cả mà chỉ một phần tư thôi sao?'

'Tất cả chỉ một phần tư thôi.'

'Hừmmm... phải là loại cà phê thương hiệu rẻ dễ sợ.'

Nhà thờ, đền chùa, nhà thờ hồi giáo đang cho bạn thương hiệu tôn giáo rất rẻ mà chẳng tốn phí chút nào. Bạn không thực sự phải trả tiền - nó rẻ; một cách tự nhiên, nhiều nhất đó là an ủi, không phải là cách mạng. Ở đây, điều chúng ta đang làm là cách mạng, nó không phải là an ủi.

Và con người đã đi tới điểm mà tiến hoá đã dừng lại, bây giờ duy nhất cách mạng có thể giúp đỡ. Tiến hoá nghĩa là trưởng thành vô ý thức - nó đã đi tới điểm mà ra ngoài nó không thể đi được.

Bạn không quan sát sự kiện là trong nhiều thế kỉ con người vẫn còn như cũ sao? Mọi thứ khác đã thay đổi: xe bò kéo đã trở thành máy bay phản lực, nhưng con người thì sao? Người lái xe bò kéo và người lái máy bay phản lực là không khác chút nào - đích xác hết như cũ. Kiếm đã trở thành bom khinh khí, nhưng

người dùng kiếm là không khác với người cầm chìa khoá cho bom khinh khí. Mọi thứ đã thay đổi ngoại trừ con người. Nếu một người từ thời của Vedas trở nên sống lại, người đó sẽ không có khả năng hiểu cái gì ngoại trừ con người. Người đó sẽ không có khả năng hiểu những tàu hoả này là gì, những xe hơi này, những máy bay này, radio, ti vi, điện, phim - không, người đó sẽ không có khả năng hiểu cái gì ngoại trừ con người. Con người sẽ tuyệt đối hiểu được. Không có khác biệt chút nào: vẫn ghen tị như thế, vẫn điên khùng như thế, vẫn giận dữ như thế, vẫn bạo hành như thế. Quan sát xem, điều này nghĩa là gì? Nó nghĩa là con người đã đạt tới giai đoạn cuối cùng có thể được đạt tới qua tiến hoá vô ý thức. Bây giờ mọi thứ bị mắc kẹt.

Mọi người tới tôi và họ nói 'Chúng tôi cảm thấy rất bị kẹt.' Đó không phải là vấn đề cá nhân; toàn thể nhân loại bị mắc kẹt, mọi người đều bị mắc kẹt. Ngõ cụt đã tới. Bây giờ tiến hoá sẽ không giúp ích. Bạn sẽ phải bắt mạch trên tay riêng của bạn - đó là điều tiến hoá là gì. Và khi bạn bắt đầu tiến hoá theo cách riêng của bạn, một cách tự nhiên bạn nhận rủi ro lớn lao, nó là cuộc phiêu lưu lớn. Và nó là tổn kém.

Cho nên đây là gợi ý của tôi cho Gramya: Xin đừng bản khoăn. Nếu bạn bắt đầu bản khoăn, bản khoăn này sẽ tạo ra bản khoăn khác; nó là cái vòng luẩn quẩn. Cho nên, từ chính lúc bắt đầu, tỉnh táo đi.

Một bà già nhỏ bé đi vào nhà vùng ngoại ô và thấy một chú bé bốn tuổi trong ngôi nhà sở hữu riêng đang chơi với tàu hoả đồ chơi của nó. 'Cháu không biết bà' bà già nói 'nhưng bà là bà nội của cháu - tức là, phía bố của cháu.'

Không nhìn lên từ chiếc tàu hoả, cậu bé đáp 'Vâng, cháu có thể nói với bà ngay bây giờ - bà ở phía sai.'

Với Gramya tôi phải nói điều này, rằng nếu bạn bắt đầu phán xét, từ chính lúc bắt đầu bạn ở phía sai rồi. Vứt nó đi từ chính lúc bắt đầu, quên nó đi. Bắt đầu tận hưởng. Quên điều người khác làm đi. Làm điều bạn bao giờ cũng muốn làm và vẫn còn chưa làm. Bạn đã muốn nhảy múa? Nhảy múa đi. Bạn đã muốn hát? Hát đi. Không ở đâu bạn có thể có được nhiều tự do như nó có thể có ở đây, và không ai sẽ làm phát xét nào về điều đó, không ai sẽ can thiệp. Đó là cách đạo tràng nên vậy - tự do, không can thiệp. Không ai nên can thiệp; chừng nào bạn còn chưa bắt đầu can thiệp vào cuộc sống của họ, không ai phải chú ý gì tới bạn. Bạn làm việc của bạn, họ làm việc của họ. Dần dần hiểu biết sẽ nảy sinh: hiểu biết nảy sinh chỉ khi bạn làm, đích xác, việc riêng của bạn.

Một giai thoại nữa cho Gramya:

Bà đã kéo dài cuộc viếng thăm không báo trước của mình trong ba tuần, và con dâu của bà cùng con trai dần dần trở nên phát điên. Cuối cùng họ dựng lên một mưu đồ: họ sẽ giả cãi nhau và người mà cô ấy đứng về phe sẽ nói với bà là người kia xúc phạm bà tới mức bà đơn giản phải ra đi.

Thế là đêm đó cô vợ cố ý làm đổ bát xúp nóng vào cổ chồng. 'Em là đồ vụng về nhất, xấu xa nhất, ngu xuẩn mà anh đã từng thấy' anh chồng rống lên.

'Còn anh' cô vợ bắn trả 'là đồ lười nhất, đòi hỏi nhất, đồ khờ khạo tầm thường nhất trên thế giới. Bà nói gì, bà?'

'Bà không nói một lời nào đâu' Bà đáp một cách phấn khởi. 'Bà ở thêm hai tháng nữa.'

Giữ thái độ đó đi. Nếu bạn muốn ở với những người này, đừng nói một điều gì, chỉ phản khởi.

Câu hỏi 4

Krishnamurti kịch liệt chống lại các guru, kỹ thuật thiền và 'mọi thứ còn lại của nó'. Rõ ràng thầy là guru và đang cho các kỹ thuật thiền. Với tôi, thầy và Krishnamurti cả hai đều bày tỏ chân lí, mỗi người theo cách riêng của mình. Cảm giác của thầy là gì về phản đối của Krishnamurti liên quan tới tính chất guru?

Tôi thích chúng... và đặc biệt như vậy khi chúng bắt nguồn từ guru lớn thế. Và nhớ cho, ông ấy không phải là 'kịch liệt chống lại' đâu, dù bất kì hình tướng gì; ông ấy không thể kịch liệt chống lại bất kì cái gì. Vâng, thỉnh thoảng ông ấy có vẻ gần như cuồng dại - đó tất cả chỉ là đóng kịch thôi. Đừng chú ý nhiều tới điều đó. Tôi biết ông ấy rõ hơn bạn: đó là trò chơi của ông ấy và ông ấy ít nhất đã đóng vai theo cách đó, bởi vì đó là con đường tôi gọi là *qua phủ định*.

Trên con đường phủ định không cái gì là được phép. Cái không phải được nói với mọi thứ: không với phương pháp, không với guru, không với kinh sách; không với mọi thứ. *Không* là phương pháp. Phủ nhận mọi phương pháp là phương pháp tôi gọi là *qua phủ định*. Không cần guru nào cả - nhưng thậm chí nói điều này thì guru vẫn được cần tới. Ông ấy đã từng nói điều này trong năm mươi năm, liên tục. Thực ra, không ai đã từng

làm việc chăm chỉ như ông ấy đã từng làm việc. Ngay cả trong tuổi già của mình ông ấy vẫn chạy hết thị trấn này sang thị trấn khác, từ nước này sang nước khác, khắp thế giới, kể cho mọi người rằng guru là không cần thiết. Sao bạn bận tâm về tất cả điều này? Mọi người ngu xuẩn tới mức là ngay cả điều này cũng phải được nói ra, cho nên nói gì về những điều khác? Ngay cả làm cho họ tỉnh táo rằng guru là không cần thiết, vẫn cần một guru. Bảo họ rằng phương pháp là không được cần, kỹ thuật đó là không được cần, ai đó được cần tới để nói cho họ. Mọi người vô nhận biết thế. Họ phải được hướng dẫn. Ngay cả trên con đường phủ định họ sẽ không di chuyển theo cách riêng của họ.

Một lần một người theo Krishnamurti tới tôi và anh ta nói 'Tôi không tin vào bất kỳ kỹ thuật nào và tôi không tin rằng bất kỳ ai có thể là guru cho bất kỳ ai khác và tôi không tin vào bất kỳ phương pháp thiền nào.' Tôi nói 'Hoàn toàn tốt. Nói cho tôi một điều. Bạn có thể đã khám phá ra điều này mà không có Krishnamurti nói với bạn không?'

Anh ta trở nên buồn. Anh ta đắn đo về điều đó và anh ta nói 'Chắc sẽ là khó cho tôi đi tới điều đó bởi cái ta riêng của tôi.'

Thế rồi tôi nói 'Phòng có ích gì mà đi nói tất cả điều này? Ngay cả nói điều này ai đó lại được cần tới, guru được cần tới.'

Guru là gì? Bạn vô nhận biết, cho nên ai đó được cần tới để làm cho bạn nhận biết - đó tất cả là guru là gì. Bạn ngu say tới mức bạn cần báo thức, có vậy thôi. Nếu bạn có thể đánh thức theo cách riêng của bạn, tốt - ít nhất tôi sẽ rất sung sướng nếu bạn có thể đánh thức theo cách riêng của bạn: bạn sẽ cứu tôi khỏi nhiều rắc rối. Nhưng điều đó chưa bao giờ xảy ra.

Krishnamurti là phát biểu thuần khiết nhất của con đường phủ định thuần khiết như Lão Tử, thuần khiết như Ashtavakra. Một phát biểu rất thuần khiết, nhưng phát biểu thuần khiết trở

thành rất khó bởi vì bạn không thể hiểu được chúng; chúng xa xôi thế. Bạn chỉ có thể hiểu lầm chúng. Cho nên ông ấy đã bị hiểu lầm. Ông ấy là người bị hiểu lầm nhiều nhất. Không ai hiểu ông ấy, ngay cả những người nói rằng họ theo ông ấy cũng không hiểu. Họ cũng không thể hiểu được, bởi vì ông ấy nói 'Không được theo sau. Ông phải không trở thành kẻ bắt chước.' Và họ đã trở thành những kẻ bắt chước. Ông ấy nói 'Các ông không thể học được từ ta.' Và họ đã học từ ông ấy. Đó là lí do tại sao thỉnh thoảng ông ấy đập đầu mình, và ông ấy nói....

Lặp đi lặp lại, mọi người hỏi cùng câu hỏi. Ông ấy cứ nói cả một giờ rằng không có phương pháp, và thế rồi một quý ông, một quý ông rất già người có thể đã từng nghe ông ấy trong bốn mươi năm - cũng già như bản thân ông ấy - và đã gật đầu liên tục 'Thầy đúng. Thầy đúng. Thầy đúng', đứng dậy và nói 'Làm sao đạt tới nó được?' Làm sao? Một cách tự nhiên ông ấy trở nên rất mãnh liệt. Trong một giờ ông ấy đã bảo bạn rằng không có phương pháp, bây giờ bạn lại hỏi làm sao. 'Làm sao' nghĩa là bạn hỏi phương pháp: 'làm sao' nghĩa là phương pháp.

Không ai hiểu ông ấy bởi vì mọi người đang trong ngũ say tới mức họ không thể hiểu được phát biểu cao siêu như vậy. Họ phải được chỉ dẫn dần, thuyết phục dần; từ từ họ thu lấy dũng cảm, trong những bước nhỏ họ thu lấy dũng cảm. Đó là từ bi của ông ấy, nhưng điều đó đã không có tác dụng. Ông ấy đã làm việc vất vả, nhưng bất kì cái gì ông ấy đã từng làm đều không cho kết quả nào. Đó là lí do tại sao, khi ông ấy trở nên già hơn, ông ấy trở nên ngày càng mãnh liệt hơn, bởi vì ông ấy có thể thấy rằng cả đời mình ông ấy đã từng vật lộn với những người này, và họ cứ hỏi cùng những câu hỏi ngu xuẩn. Nếu họ đã thực sự hiểu ông ấy, họ chắc đã bỏ ông ấy.

Đích xác điều đã xảy ra cho Jalaluddin Rumi - ngồi một mình, và mọi đệ tử đều đã đi - điều đó đã xảy ra cho

Krishnamurti nếu mọi người đã hiểu ông ấy. Thế thì phỏng có ích gì mà tới ông ấy, nghe ông ấy, đọc sách ông ấy? Guru là không thể được, điều đó là không thể được dạy, cho nên phỏng có ích gì mà tới ông ấy và nghe ông ấy lặp đi lặp lại, hết năm nọ tới năm kia, suốt nửa thế kỉ? Nếu bạn đã hiểu bạn sẽ nói lời tạm biệt, ông ấy đã được bỏ lại một mình. Nhưng không, mọi người cứ tới nghe.

Cảm giác của tôi là ở chỗ từ bi của ông ấy là vô hạn, nhưng nó đã không hữu dụng gì mấy vì ông ấy không thể thấy một điều đơn giản: rằng những người cứ tới nghe ông ấy vẫn nghe ông ấy, thậm chí giả vờ rằng họ tin vào ông ấy, vì động cơ sai. Động cơ sai là ở chỗ bất kì khi nào ai đó nói cho bạn 'Không có nhu cầu về thầy, và không cần kinh sách - không cần theo bất kì ai', bản ngã của bạn cảm thấy rất thoải mái. Bạn cảm thấy rất thích: 'Vậy ra không cần buông xuôi? Tốt, hoàn toàn tốt.' Ông ấy nói 'Không có guru, không guru nào được cần.' Bạn cảm thấy 'Hoàn toàn đúng. Vậy mình không cần trở thành đệ tử.' Ông ấy phủ nhận guru; bạn phủ nhận tính đệ tử. Điều đó có vẻ gần như nhau, nhưng nó không phải vậy.

Quan sát của tôi đã là thế này: rằng Krishnamurti được vây quanh bởi những người bản ngã nhất của thế gian này, và lí do là bởi vì có chỗ an toàn - không cần buông xuôi, không cần vứt bỏ bản ngã của bạn, không cần theo bất kì ai. Bản ngã của bạn cảm thấy được làm mạnh và bản ngã của bạn cảm thấy rằng nhiều cách hợp lí hoa được trao cho bạn. Cho nên bạn tự bảo vệ bản thân mình bằng những hợp lí hoá đó. Từ bi của ông ấy là vô hạn, nhưng nó đã không có tác dụng. Cảm giác của tôi là ở chỗ nếu một người là vô ngã không guru nào được cần tới. Nhưng đây là điều ngược đời của cuộc sống rằng duy nhất những người trở nên quan tâm tới giáo huấn rằng 'không guru nào được cần tới' là những người bản ngã. Nếu một người là bản ngã, thế thì

guru là điều phải có. Nhưng người bản ngã không bao giờ đi tới một người để buông xuôi. Đây là vấn đề, thể lưỡng nan. Người bản ngã trở nên quan tâm tới giáo huấn của Krishnamurti và người không bản ngã trở nên quan tâm tới giáo huấn của Meher Baba.

Với người không bản ngã không có nhu cầu về guru vì toàn thể nhu cầu bao gồm trong việc cắt bỏ bản ngã của bạn - guru không là gì ngoài việc cắt bỏ bản ngã của bạn. Bạn buông xuôi dưới chân ai đó và bạn nói 'Bây giờ tôi sẽ nghe theo thầy và tôi sẽ không nghe bản thân tôi. Bây giờ ý chí của tôi sẽ bị buông xuôi và ý chí của thầy sẽ là ý chí của tôi. Bây giờ cho dù thầy bảo tôi nhảy vào vực thẳm tôi sẽ nhảy mà không nghĩ về điều đó. Bây giờ tôi không còn kiểm soát cuộc sống của tôi nữa. Thầy sẽ kiểm soát.' Đây là cách thức, chỉ là cách thức, để vứt bỏ bản ngã. Nếu bản ngã có đó, thế thì guru là điều phải có, bởi vì guru chỉ là phương cách. Nếu bản ngã không có đó, thế thì guru không được cần tới chút nào. Khi bạn ốm, thuốc được cần tới. Khi bạn không ốm, thuốc không được cần tới chút nào.

Krishnamurti đang nói cho người ốm và bảo họ rằng thuốc là không được cần. Và chỉ những người sợ việc uống thuốc mới tới ông ấy, và họ là những người cần thuốc nhất. Nếu mọi người xung quanh Meher Baba mà ở cùng Krishnamurti sẽ không có thắc mắc gì - nhiều điều sẽ xảy ra. Nhưng họ chưa bao giờ tới Krishnamurti, họ đi tới Meher Baba. Họ là những người vô ngã, họ có thể buông xuôi. Và những người bao quanh Krishnamurti, giá mà họ đi tới Meher Baba chắc đã được lợi vô cùng... nhưng họ chưa bao giờ đi. Đây là cách cuộc sống là vậy - thể lưỡng nan: người ốm tránh bác sĩ và người khoẻ đi tới bác sĩ.

Câu hỏi 5

Osho ơi, tôi sáu mươi năm rồi vậy mà vẫn chưa quyết định được về tính chất sannyas. Thầy phải nói gì về điều đó?

Tôi sẽ kể cho bạn một giai thoại và sẽ không nói gì.

Pháo thủ đằng đuôi đã cố bỏ nghĩa vụ và khởi tố của toà án hải quân là rất nghiêm khắc. 'Kể lại cho chúng tôi anh đã nghe gì trong tai nghe' toà án hỏi.

'Tôi đã nghe vị chỉ huy phi đội la lên "Máy bay Nhật đang tới lúc năm giờ. Máy bay Nhật đang tới lúc năm giờ..."'

'Thế sao anh không làm cái gì đó?'

'Sao tôi phải làm? Lúc đó mới bốn rưỡi.'

Câu hỏi 6

Nếu một ngày nào đó xảy ra chuyện không có ai trong thánh phòng Trang Tử hay bài nói buổi sáng ngoại trừ Teertha để đọc kinh thầy sẽ làm gì?

Nhiều năm trước, người giảng đạo lưu động, chỉ mới bắt đầu, đã đi tới một nhà thờ nhỏ để thuyết giảng. Duy nhất một nông dân có mặt. Họ ngồi đó chờ đợi trong sự bối rối lẫn nhau. Cuối cùng nhà thuyết giảng trẻ đề nghị với người nông dân. 'Anh bạn' ông ta nói 'nếu anh hạ đồng rơm xuống làm thức ăn cho bò của anh, và chỉ một con bò có mặt, anh có cho nó ăn không?'

Người nông dân cân nhắc. 'Áy à, thưa thầy' anh ta cuối cùng nói 'tôi tin là tôi có cho ăn.'

Nhà thuyết giảng nắm lấy thách thức này, đứng dậy, hát vài bài ca, chìa đĩa thu tiền ra, thuyết giảng trong một giờ, tuyên bố phúc lành, và đi về cùng với người nông dân.

Ở cửa họ bắt tay, và người nông dân nói 'Ông biết đây, thầy giảng đạo, tôi đã nghĩ suốt trong khi ông thuyết giảng. Nếu tôi lấy đồng rơm đó xuống làm thức ăn, và chỉ một con bò tới ăn, chẳng nào tôi cũng cho nó ăn, nhưng tôi không tin tôi sẽ cho nó cả đồng đâu!'

Câu hỏi 7

Đệ tử cần guru, guru có cần đệ tử không?

Guru tồn tại chỉ bởi vì đệ tử cần thầy. Guru không tồn tại từ phía của bản thân guru; đó là phóng chiếu của đệ tử. Khi đệ tử đã hiểu ra, không có đệ tử không có guru. Khi đệ tử đang cần

hiểu, có đệ tử và guru. Guru và đệ tử cả hai tồn tại trong tâm trí của đệ tử.

Điều đó phải được hiểu: Tôi không tồn tại khi có liên quan tới tôi, tôi tồn tại trong tâm trí của bạn. Bạn cũng tồn tại trong tâm trí bạn. Chính là *nhu cầu* của bạn để biết mới phóng chiếu ra tính guru, rằng bạn bắt đầu nghĩ về tôi như Thầy, như Thầy của bạn; nó là một phần của tính đệ tử. Ngày bạn sẽ hiểu ra, thức tỉnh, và đệ tử của bạn biến mất, trong cùng khoảnh khắc đó guru cũng sẽ biến mất.

Như đỉnh núi tồn tại, vậy thung lũng tồn tại bên cạnh nó. Khi đỉnh núi biến mất, thung lũng đã biến mất; không thung lũng nào có thể tồn tại mà không có đỉnh núi. Bạn thấy con sóng lớn trong đại dương. Theo sau con sóng là sóng hõm xuống, sóng thung lũng, trong việc thức dậy của nó; chúng cả hai là cùng nhau. Khi sóng biến mất, sóng hõm xuống đi theo sau nó cũng biến mất. Im lặng tồn tại cùng âm thanh. Nếu âm thanh biến mất, im lặng sẽ biến mất.

Lặng tồn tại như khoảng trống giữa hai âm thanh. Nếu những âm thanh đó biến mất, lặng sẽ biến mất. Có trạng thái của im lặng và có trạng thái bên ngoài của cả lặng và âm. Người thực sự là Thầy - và khi tôi nói 'thực sự là Thầy' tôi ngụ ý: sự hiện diện của người đó có thể giúp cho đệ tử; không phải là người đó làm cái gì đó đâu, sự hiện diện của người đó chỉ là tác nhân xúc tác - trong sự hiện diện của người đó mọi sự xảy ra.

Khi cái gì đó xảy ra cho bạn, tôi không cảm thấy rằng tôi đã làm nó. Tôi không ở đây để làm nó. Tôi đơn giản biết nó đã xảy ra. Bạn có thể cảm thấy biết ơn tôi, nhưng tôi biết rõ rằng đây chỉ là việc xảy ra: tôi đã không làm nó. Bạn đã cho phép nó, tôi đã không làm nó, do đó nó đã xảy ra. Về căn bản hơn, điều đó là tùy vào *việc cho phép* nó của bạn. Nếu bạn cho phép, mọi sự sẽ

xảy ra trong sự hiện diện của Thầy. Nếu mọi sự xảy ra trong sự hiện diện của Thầy khi bạn cho phép, thế thì người đó là Thầy. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói 'Thầy'; không phải người làm... nhưng chỉ sự hiện diện của người đó giúp cho mọi sự xảy ra.

Người đó không có nhu cầu... không cần đệ tử, người lãnh đạo phải cần người theo sau - đó là khác biệt giữa người lãnh đạo và Thầy. Thầy không phải là người lãnh đạo. Người lãnh đạo không thể tồn tại mà không có người theo sau, người lãnh đạo cần người theo sau. Thực ra, người lãnh đạo cần người theo sau nhiều hơn người theo sau cần người lãnh đạo. Người lãnh đạo cứ thuyết phục người theo sau: 'Tôi là người rất được cần tới' nhưng người đó phụ thuộc vào người theo sau. Người lãnh đạo là người theo sau của người theo sau. Người đó nhìn vào những người theo sau - điều họ muốn, và người đó sẽ làm điều đó. Nhớ lấy, Jesus là Thầy, giáo hoàng là người lãnh đạo. Shankaracharya nguyên gốc là Thầy, Shankaracharya của người Puri bây giờ là người lãnh đạo. Mohammed là Thầy, nhưng Maulwi là người lãnh đạo.

Thầy là người có nhu cầu đã biến mất, người mà bản thân người đó đã biến mất... nhu cầu có thể bám vào đâu được? Nhu cầu cần bản ngã để níu bám. Người đó không có nhu cầu: dù bạn có hay không không tạo ra khác biệt.

Nhìn vào điều đó theo cách này: mặt trời mọc vào buổi sáng và hoa mở ra và chim hót. Nếu không hoa nào mở ra, điều đó không tạo ra khác biệt gì cho mặt trời - nó sẽ cứ mọc lên. Có hàng triệu ngôi sao nơi không hoa nào mở ra, có những hành tinh nơi không hoa nào mở, nhưng mặt trời cứ chiếu sáng. Hoa không thể mở ra mà không có mặt trời - điều đó là chắc chắn - nhưng mặt trời có thể cứ mọc lên mà không có hoa mở ra. Thầy hệt như ánh sáng. Nếu bạn mở, nếu hoa của bạn mở trong sự hiện diện của thầy - tốt. Nếu không cái gì mở ra trong sự hiện

diện của thầy- tốt. Không có khác biệt giữa hai điều này. Nếu có khác biệt, thế thì Thầy là người lãnh đạo, chưa phải là Thầy.

Hoa mở ra trong rừng sâu. Không ai đã bao giờ đi qua. Hương thơm sẽ tiếp tục lan toả xung quanh. Nó không chờ đợi lũ khách, không chờ đợi ai đó tới và ca ngợi - đó không phải là vấn đề chút nào. Nếu ai đó tới và ca ngợi - tốt; nếu không ai tới và không ai ca ngợi, nó vẫn là tốt như điều kia. Không có phân biệt, không khác biệt.

Thầy và đệ tử cả hai tồn tại trong đệ tử. Khi tâm trí của đệ tử trở nên thức tỉnh, người đó sẽ cười và người đó sẽ đi tới biết ai là đệ tử và ai là Thầy. Toàn thể trò chơi trở thành khôi hài. Nhưng vì đệ tử chưa tỉnh táo, trò chơi vẫn tiếp tục. Krishnamurti là đúng khi ông ấy nói không Thầy nào là được cần. Vâng, một ngày nào đó bạn cũng sẽ biết rằng không Thầy nào được cần cả, nhưng bạn sẽ biết chỉ khi ai đó đã đánh thức bạn hay bạn đã trở nên thức tỉnh trong sự hiện diện của ai đó. Thế thì bạn sẽ biết, bạn sẽ nói 'Krishnamurti là đúng.' Nhưng nếu bạn nghe Krishnamurti ngay bây giờ và tin rằng không Thầy nào được cần, bạn sẽ không bao giờ đi tới biết rằng Krishnamurti là đúng. Bạn sẽ vẫn còn chưa thức tỉnh.

Điều này sẽ có vẻ như điều ngược đời. Lắng nghe và tin vào Krishnamurti bạn sẽ không bao giờ đi tới biết rằng ông ấy là đúng. Nếu bạn muốn biết rằng ông ấy là đúng, quên mọi điều ông ấy nói đi, tìm một Thầy; và một ngày nào đó bạn sẽ biết rằng Thầy là không được cần tới, chưa bao giờ thực sự được cần. Nhưng điều đó sẽ được biết tới chỉ khi bạn đã trở nên thức tỉnh. Khi bạn sẽ nhìn lại, thế thì bạn có thể nói 'Vâng, Thầy không được cần thực sự. Tôi đã có thể trở nên được thức tỉnh...'. Nhưng bạn đã không thể thức tỉnh, nhớ lấy.

Điều này có vẻ giống như thách đố - nó không phải vậy, nó là đơn giản. Đôi khi bạn không quan sát sao? Bạn đang cố giải một câu đố, câu hỏi khó, câu đố từ chéo hay cái gì đó. Khoảng khắc nó được giải, bạn bắt đầu cảm thấy rất khôi hài. Tại sao, trong hàng giờ, bạn không thể giải được nó? Bây giờ bạn thấy rằng nó đơn giản thế. Sao ngu xuẩn thế - vật lộn trong ba giờ và bạn không thể giải được nó, và bây giờ nó đơn giản thế. Một khi được giải rồi, nó đơn giản tới mức bạn biết bất kì ai cũng có thể giải được nó, nhưng bạn cũng biết rằng trong ba giờ bạn đã vật lộn, hay trong ba ngày, và bạn không thể giải được nó.

Điều đó xảy ra cho mọi nhà khoa học. Khi người đó làm ra một khám phá, thỉnh thoảng phải mất mười năm, hai mươi năm, để làm việc. Cái ngày nó được giải người đó đơn giản không thể tin được làm sao mình đã bỏ lỡ nó. Nó đơn giản thế. Tại sao phí hoài hai mươi năm? Tại sao nó đã không thể xảy ra vào ngày đầu tiên?

Một khi bất kì cái gì được biết, nó có vẻ rất đơn giản, nhưng nó có vẻ đơn giản chỉ khi bạn đã biết nó. Sau việc biết, sau việc kinh nghiệm, chân lí đơn giản thế, sẵn có thế, 'đã có đó' thế. Nhưng ngay bây giờ, khi bạn đang ngủ say và lạc trong mơ, ai đó được cần tới để lay bạn ra khỏi giấc ngủ của bạn. Nhu cầu này là của bạn.

Thầy không có nhu cầu về đệ tử. Thực ra, một người là Thầy chỉ khi người đó không cần đệ tử. Nếu người đó vẫn khao khát đệ tử thì bản thân người đó đang ngủ say và ngáy. Tránh người đó ra! Thoát khỏi người đó đi!

Câu hỏi 8

Tôi cũng cảm thấy ở cả hai con đường, nhưng thầy đã nói rằng không thể ở cả hai con đường được.

Tôi đã nói điều đó là không thể được, nhưng tôi đã không nói rằng nếu bạn cố gắng chăm chỉ bạn không thể thành công được chút ít. Nếu bạn cố gắng chăm chỉ, thực sự chăm chỉ, bạn có thể thành công chút ít. Ngay cả điều không thể được cũng có thể trở thành có thể nếu bạn thực sự làm việc chăm chỉ. Và tôi biết bạn có thể làm việc thực sự chăm chỉ bởi vì bạn đã làm nhiều điều không thể được thành có thể.

Chẳng hạn, khổ là điều không thể được. Qua nỗ lực chăm chỉ và kiên nhẫn bạn đã làm nó thành có thể. Hạnh phúc là tự nhiên; bất hạnh là phi tự nhiên. Nó thực sự cần nỗ lực rất lớn, nhiều năng lực, nhiều khả năng, hiệu quả, để trở thành khổ; nó cần thực hành lâu. Thực ra, khi tôi nhìn vào bạn và tôi thấy rằng bạn khổ, tôi đơn giản ngạc nhiên: đó là phép màu. Làm sao bạn làm nó được? Ngay chỗ đầu tiên, nó phải không có đó, nó không thể có đó được. Nhưng con người là con vật rất không thể được: con người có thể làm mọi sự.

Tôi nói điều đó là khó ở trên cả hai con đường - phủ định và khẳng định - bởi vì chúng là đối lập đối xứng nhau, nhưng bạn có thể thử. Nghe chuyện ngụ ngôn này.

Một bà khá bực xuất hiện trong rạp hát chỉ trước khi buổi diễn bắt đầu và đưa cho người dẫn chỗ hai vé. 'Người cùng đi kia đâu?' người dẫn chỗ hỏi.

'Thế này' quý bà nói, với cái liếc nhìn 'ông có thể thấy một chỗ là khá không thoải mái cho nên tôi đã mua hai chỗ. Nhưng chúng thực sự cả hai chỗ là dành cho tôi.'

'Điều đó là được với tôi, thưa bà' người dẫn chỗ đáp, vừa gãi đầu. 'Nhưng bà gặp phải thời khó khăn rồi. Các chỗ của bà là số năm một và sáu ba.'

Nhưng bạn có thể cứ làm... bạn có thể ngồi trên chỗ này trong vài phút và rồi bạn có thể chuyển sang chỗ kia, và rồi quay lại lần nữa; bạn có thể ngồi luân phiên.

Ở cả trên hai con đường thực sự là không thể được, nhưng bạn có thể đổi luân phiên. Hôm nay bạn có thể trên con đường này của khẳng định, và hôm khác bạn có thể trên con đường kia của phủ định - và tâm trí bạn mâu thuẫn tới mức bạn có thể làm cho nó thành có thể. Cho nên hôm này bạn làm cái gì đó, hôm khác bạn phá hủy nó. Chung cuộc bạn sẽ thấy rằng cuối cùng bạn đang đứng ở chỗ bạn bao giờ cũng ở đấy; bạn đã không di chuyển lấy một li. Ban ngày bạn làm nhà, ban đêm bạn phá nó đi; ngôi nhà không bao giờ được dựng. Vâng, bạn có thể làm cả hai. Bạn có thể là cả hai vừa là người xây và người phá nhưng điều đó là không thể được.

Ở trên con đường khẳng định cần cách tiếp cận khác toàn bộ: khẳng định, nói có. Ở trên con đường phủ định cần cách tiếp cận đối lập đối xứng: nói không, phủ định, khử bỏ, *neti-neti*, không này không nọ. Trên con đường khẳng định bạn trở nên ngày một lớn hơn, lớn hơn, lớn hơn... lớn tới mức, khổng lồ tới mức một ngày nào đó, toàn thể sự tồn tại được bao quát bằng bản thể bạn, toàn thể sự tồn tại trở thành một phần của bạn. Trên con đường phủ định bạn cứ phủ nhận, phủ nhận, phủ nhận, và bạn đi tới điểm nơi bạn chỉ là số không, vô thực thể.

Chung cuộc cả hai đều đem bạn tới cùng đích. Hoặc bạn trở thành không lồ tới mức bạn là toàn thể sự tồn tại hoặc bạn trở thành nhiều tới mức cái không mà bạn chỉ là số không. Trong cả hai trường hợp nhị nguyên đều biến mất - ta và người biến mất. Trong trường hợp này, người bị tan biến vào trong ta; trong trường hợp kia, ta bị tan biến vào trong người. Nhưng kết quả tối thượng là một: rằng chỉ còn lại một, hai không còn nữa. Người khẳng định sẽ cố gắng tăng trưởng, bành trướng; người phủ định sẽ cố gắng co lại và biến mất.

Hoặc tăng trưởng lớn tới mức chỉ bạn tồn tại và không cái gì khác, hoặc trở thành nhỏ, nhỏ tới mức mọi thứ tồn tại ngoại trừ bạn; và từ cả hai quan điểm bạn sẽ lấy cú nhảy vào trong cái một, sự thống nhất hữu cơ của cái toàn thể.

Cách diễn đạt sẽ khác. Người đã đi trên con đường khẳng định sẽ nói 'Ta là Thượng đế', *Aham brahmasmi; ana el-haqq*, 'Ta là chân lí.' Và người đã đi *qua phủ định* sẽ nói 'Ta không có'.

Anatta, vô thực thể. Nhưng bạn sẽ thấy rằng cả hai đều cực kì phức tạp, im lặng. Im lặng của họ có cùng vị, và phức tạp của họ có cùng màu. Nếu bạn gặp Phật và nếu bạn gặp Krishna bạn sẽ thấy rằng họ là như nhau, nhưng họ nói khác nhau. Krishna nói theo thuật ngữ khẳng định, và Phật nói theo thuật ngữ phủ định. Nhưng nếu bạn quan sát họ, bạn sẽ thấy cùng sự hiện diện, cùng tình yêu tuôn trào, từ bi, phức tạp, hoan hỉ; cùng im lặng đó, cùng lễ hội đó - nhưng phát biểu của họ sẽ khác bởi vì họ đã học các ngôn ngữ khác nhau.

Nhưng người vẫn đang cố gắng tìm kiếm không thể ở trên cả hai đường được. Người đã đạt tới... cả hai con đường đã tan biến với người đó. Người chưa đạt tới... chọn lựa là tốt hơn cả cho người đó. Điều đó sẽ thực hành hơn và bạn sẽ ít bị rắc rối, xung

đột, tinh thần phân liệt. Đừng bao giờ chọn hai điều đối lập cùng nhau bằng không chúng sẽ tạo ra chia chẻ trong bản thể bạn.

13. Toàn vẹn bên trong

Liệt Tử đi sang nước Tề, nửa đường thì trở về, gặp Bá Hôn Mâu Nhân.

Bá Hôn Mâu Nhân hỏi 'Sao mà về đó?'

Liệt Tử nói 'Tôi sợ mà về.'

'Sợ cái gì?'

'Tôi ăn tại mười nhà trọ mà năm nhà không nhận tiền.'

Bá Hôn Mâu Nhân bảo, 'Như vậy thì có gì mà sợ?'

'Sợ vì cái tôi giữ trong lòng, không diễn ra vậy mà nó hiện ra rục rở bên ngoài. Dùng cái bề ngoài mà làm chấn động nhân tâm, dễ làm được người ta kính trọng như bậc trưởng lão, như vậy tai nạn sẽ tới.'

Những người cho trọ đó chỉ sống bằng nghề cho ở trọ, lời ở chỗ bán thức ăn, không được bao nhiêu, quyền thế lại chẳng có gì, mà còn đối xử với tôi như vậy. Huống hồ ông vua một nước vạn cỗ xe, khó nhọc, để hết tâm trí vào việc nước. Nhất định ông vua đó sẽ giao trọng trách cho tôi, bắt tôi gắng sức làm nhiều, vì vậy mà tôi sợ.'

Bá Hôn Mâu Nhân bảo: 'Anh nhận xét sáng suốt đấy. Nhưng anh mà tự rút lui như vậy thì người ta sẽ càng chăm sóc tới anh.'

Ít lâu sau, khi Bá Hôn Mâu Nhân lại nhà Liệt Tử, thấy dép để đầy ngoài cửa. Bá Hôn Mâu Nhân đứng ngó về hướng bắc; cầm tì vào chiếc gậy một lát rồi lặng thinh đi về. Một người cho Liệt Tử hay. Liệt Tử không kịp xỏ dép, vội vàng xách dép chạy theo, tới cổng thì đuổi kịp, hỏi, 'Thầy đã tới, có ý dạy cho tôi phương thuốc gì chăng?'
Bá Hôn Mâu Nhân đáp, 'Trễ rồi! Ta đã bảo anh người ta sẽ chăm sóc tới anh đó, quả nhiên như vậy, Không phải là anh không biết cách làm cho người chăm sóc tới anh. Mà cần gì phải dùng cách dị thường để làm cho người ta cảm mộ mình trước như vậy. Không có lí họ thúc đẩy anh tỏ tài riêng của anh ra. Những người giao thiệp với anh không có gì để nói với anh cả. Những lời nhỏ nhen của họ, có hại như thuốc độc ấy. Anh mê muội không giác ngộ, thì làm sao có thể cải hoá anh được?'

Hiện hữu là bỏ lỡ Đạo. Hiện hữu là bỏ lỡ cái toàn thể. Hiện hữu là bị tách rời, cho nên không hiện hữu là cánh cửa. Hiện hữu là đi lạc lối. Không hiện hữu là về nhà. Khi bạn không hiện hữu, thượng đế hiện hữu. Khi bạn hiện hữu, Thượng đế không hiện hữu, và cả hai không bao giờ được thấy cùng nhau; họ không thể cùng nhau được bởi chính bản chất của họ. Cũng như tối và sáng không thể cùng tồn tại: nếu cái này có, cái kia không có.

Cho nên điều cơ bản, chính điều cơ bản, giáo huấn của Đạo là ở trong trạng thái không hiện hữu, điều Phật tử gọi là *anatta*, trạng thái của vô ngã. Trông rộng, cái không sâu sắc, không ai bên trong... thế thì bạn thực sự hiện hữu. Nhưng thế thì bạn không hiện hữu: cái toàn thể hiện hữu. Khoảnh khắc bạn bắt đầu

nghĩ về bản thân mình như cá nhân tách rời bộ phận đang đòi là cái toàn thể đấy; bộ phận đã phát điên. Bản ngã là điều điên khùng duy nhất trên thế giới. Bản ngã là thần kinh, và bất kì ai chịu đựng từ bản ngã đều chịu chứng thần kinh, bởi vì người đó nghĩ dường như bộ phận là toàn thể. Bộ phận không phải là toàn thể. Nếu chiếc lá trên cây bắt đầu nghĩ 'Ta hiện hữu', thế thì lá đã phát điên. Cây hiện hữu và lá tồn tại chỉ như một phần, một phần hữu cơ, của cây. Ngay cả quan niệm về lá như tách rời là không thể được. Cây đang tuôn chảy trong nó. Chính năng lượng của cây đã trở thành lá. Nếu sóng trong đại dương nghĩ 'Ta tách rời: ta hiện hữu', thế thì sóng đã phát điên. Đại dương hiện hữu. Mọi sóng không là gì ngoài đại dương nổi sóng.

Mọi sinh linh không là gì ngoài tâm thức vũ trụ nổi sóng. Chúng ta là sóng. Khoảnh khắc bạn hiểu 'Tôi là sóng' điều đó nghĩa là bạn đã hiểu bạn không hiện hữu - chỉ đại dương hiện hữu. Tỉnh thoảng đại dương nổi sóng và bạn có, và thỉnh thoảng đại dương vẫn còn im lặng và bạn biến mất.

Đạo nói: Bản ngã là rào chắn duy nhất. Mọi tôn giáo khác nói cùng điều đó, nhưng Đạo đi sâu nhất trong cách tiếp cận của nó; sáng suốt của nó là vĩ đại nhất. Mọi tôn giáo đều nói rằng bản ngã phải bị vứt bỏ, nhưng nếu bạn nghe, nếu bạn đọc, nếu bạn nhìn vào những người tôn giáo kia, bạn sẽ thấy rằng sáng suốt của họ không rất sâu đâu và bản ngã trôi lên ở các dạng khác nhau lặp đi lặp lại.

Về bản ngã chỉ hai người đã chạm tới chính nền móng và hai người đó là Lão Tử và Phật Gautam. Các tôn giáo cứ nói 'Vứt bỏ bản ngã. Là vô ngã đi', nhưng theo cách tinh vi, bằng cách nào đó, họ cứ bảo vệ nó nữa. Họ nói 'Nếu ông bỏ bản ngã, ông sẽ trở thành tâm linh. Nếu ông bỏ bản ngã ông sẽ là người đầu tiên trong vương quốc của Thượng đế. Nếu ông bỏ bản ngã ông sẽ là người được chọn. Nếu ông bỏ bản ngã điều vĩ đại sẽ là

phần thưởng ở thế giới bên kia - cõi trời, thiên đường, *moksha*.' Một mặt họ nói 'Vứt bỏ bản ngã', mặt khác họ thuyết phục bạn, họ hối lộ bạn, họ làm vững chắc cho tham của bạn. Họ nói 'Ông sẽ là đặc biệt. Ông sẽ là phi thường.' Một mặt họ nói 'Vứt bỏ bản ngã', mặt khác họ cứ làm mạnh thêm cùng bản ngã đó dưới những cái tên khác nhau. 'Ông sẽ trở thành con người huyền diệu. Ông sẽ có *siddhi* - ông sẽ có các quyền năng tâm linh, các lực huyền bí. Ông sẽ có khả năng thao túng sự tồn tại sâu hơn. Ông sẽ trở thành có viễn cảm. Ông sẽ có khả năng đọc tâm trí của người khác. Ông sẽ có thiên nhãn. Thế này và thế nọ... tất cả đều là các *siddhi* của nhà yoga - toàn quyền năng huyền bí của Yoga.... Nhưng lần nữa bạn lại được trang trí, lần nữa bạn trở nên rất, rất mạnh.

Nhớ lấy, có ba tầng của bản thể bạn: thân thể, tâm trí và cái ta. Và bên ngoài ba điều này là vô ngã của bạn. Và do vậy có ba khả năng cho bản ngã để tự khẳng định nó. Hoặc nó tự khẳng định nó trên tầng thân thể - thân thể đẹp, thân thể mạnh, 'Tôi có thân thể đẹp trai nhất, thân thể mạnh mẽ nhất,' Ai đó là hoàng hậu đẹp, Hoa hậu vũ trụ, và ai đó là Mohammed Ali, người mạnh nhất, ông Vũ trụ. Trên tầng của thân thể bản ngã có thể tự khẳng định nó. Nếu bản ngã tự khẳng định nó trên tầng của thân thể người ta trở thành có tính con vật. Tất cả các lực sĩ của bạn, những lực sĩ vĩ đại, không là gì ngoài việc quá bị gắn bó với phần con vật của họ, để cho khi bạn thấy thân thể của ông Vũ trụ bạn có thể cảm thấy nó; người đó trông giống nhiều phần con vật hơn giống người. Chắc chắn người đó rất mạnh về thể chất. Bản ngã của người đó đang khẳng định bản thân nó trên con đường đó. Người đó sẽ rất hung hăng, tàn bạo, bạo hành. Người đó sẽ rất dâm dục, mê đắm, vô ý thức. Người đó sẽ đi như người máy, như máy. Người đó sẽ không có ý thức về bất kì cái gì. Toàn thể cuộc sống của người đó sẽ là: Ăn, uống và vui vẻ. Người đó sẽ sống trên tầng rất nông cạn của cuộc sống của

người đó. Các nền văn minh đều chống lại điều đó, văn hoá chống lại điều đó. Họ nói 'Điều này là không tốt. Vứt bỏ bản ngã này.' Họ cứ dạy cho mọi đứa trẻ được sinh ra trên trái đất này 'Vứt bỏ bản ngã này đi. Trở thành không hùng hổ, trở thành bất bạo hành. Không tàn bạo, có lòng tốt, thông cảm.' Thế rồi bản ngã bắt đầu tự khẳng định bản thân nó trên mức độ khác, mức độ của tâm trí.

Tại mức tâm trí nó trở thành tri thức, thông thái, tiền bạc. Tiền là cao hơn dâm dục, cho nên những người trở nên quan tâm tới tiền quên tất cả về dục; họ không còn quan tâm tới dục. Toàn thể dâm dục của họ trở thành hướng theo tiền... hay quyền lực, chính trị, tham vọng. Những người trở thành tham vọng về quyền lực; họ cũng có thể hi sinh dục, mê đắm - mọi thứ họ có thể hi sinh.

Trên tầng thứ nhất họ có thể hi sinh, bởi vì trên tầng thứ hai họ cần mọi năng lượng sẵn có. Cho nên họ kìm nén ở tầng thứ nhất và bản ngã tự khẳng định nó ở tầng thứ hai. Mọi văn hoá tuỳ thuộc vào điều này. Thực ra, mọi nền văn hoá đều dùng nó như một kĩ thuật: Kìm nén bản ngã của trẻ con ở tầng thứ nhất và nó sẽ trở nên bản ngã ở tầng thứ hai. Thế rồi nó sẽ bắt đầu khao khát huân chương vàng ở đại học, trở thành thông thái hơn, đứng thứ nhất trong đại học. Nó sẽ bắt đầu trở nên hùng hổ về mặt tâm trí hơn mặt thể chất.

Bạn có thể thấy điều đó trong các đại học. Mọi sinh viên trong thể thao là rất nghèo nàn khi có liên quan tới phát triển tâm trí của họ, và mọi sinh viên có tâm trí là rất láu cá và tinh ranh đều nghèo nàn về thể chất. Nhà thể thao sống ở tầng thứ nhất và học giả ở tầng thứ hai. Học giả sẽ có thân thể tinh tế, sẽ đeo kính từ chính lúc ban đầu; người đó sẽ già ngay cả khi người đó còn trẻ. Trên mức độ thể chất bản ngã của người đó đã biến mất. Người đó không thể đánh nhau, nhưng người đó có thể

tranh cãi. Đánh nhau của người đó bây giờ tự khẳng định bản thân nó là luận cứ. Người đó có thể thảo luận và tranh cãi; người đó đã tìm ra một công cụ tinh vi hơn để chinh phục và nâng nó với nó. Người đó sẽ không trở thành lực sĩ, người đó sẽ trở thành luật sư. Người đó sẽ sống qua biện luận, qua tri thức của người đó - nói bất kì cái gì ngược với tri thức của người đó và người đó sẵn sàng đánh nhau. Tất nhiên đánh nhau của người đó sẽ bằng lời, nói ra thôi. Nếu bạn đánh nhau bằng thân thể người đó sẽ gọi là tàn bạo, súc vật, nguyên thủy; nếu bạn đánh nhau trên mức độ lời nói và ngôn ngữ và logic người đó sẽ nói đây là 'trận đánh văn minh'... nhưng cùng bản ngã đó đang tự khẳng định nó trên tầng thứ hai.

Tôn giáo phụ thuộc vào kim nén tầng thứ hai này của bản ngã. Văn minh phụ thuộc vào kim nén thứ nhất: kim nén bản ngã trên mức thân thể để cho nó tự khẳng định bản thân nó trên mức độ tâm trí. Tôn giáo phụ thuộc vào kim nén trên mức độ thứ hai để cho bản ngã bắt đầu tự khẳng định bản thân nó trên mức thứ ba, mức của cái ta. Cho nên tôn giáo nói: Tri thức không là gì, chính trị không là gì, tiền không là gì, trở thành nghệ sĩ vĩ đại không là gì, trở thành tiểu thuyết gia vĩ đại, nhà văn, không là gì. Thế thì cái gì là quyền năng thực? Quyền năng thực là *siddhi*. Nếu bạn có thể làm phép màu, nếu bạn có thể chạm vào một người là người đó được chữa lành khi người đó ốm, và nếu bạn chạm vào người chết và xác chết được phục sinh, thế thì bạn có cái gì đó. Nếu bạn có thể tạo ra được các thứ từ cái không, nếu bạn trở thành người có phép màu, thế thì bạn có cái gì đó. Cho nên tôn giáo kim nén bản ngã ở tầng thứ hai, thế rồi bản ngã tự khẳng định bản thân nó ở tầng thứ ba.

Đạo nói: Bản ngã phải biến mất khỏi mọi tầng. Người ta phải hiểu nó toàn bộ tới mức nó không thể tìm ra cách khác cho sự tồn tại của nó, để cho nó không thể tìm thấy chỗ trú ẩn khác

trong bản thể bạn. Khi bản ngã biến mất toàn bộ và không có cách nào cho nó tự khẳng định bản thân nó thể thì *bạn không hiện hữu* theo một nghĩa nào đó và *bạn hiện hữu*, lần đầu tiên, theo nghĩa khác. Bạn không hiện hữu như một cá nhân nữa, bạn là cái toàn thể.

Đây là nghĩa của con người linh thiêng trong Đạo giáo: Người linh thiêng là người không hiện hữu. Rất ngược đời. Và nhớ, Đạo không dạy bạn trở nên khiêm tốn. Nếu bạn trở nên khiêm tốn bản ngã sẽ tiếp tục - nó sẽ trở thành bản ngã của người khiêm tốn, nó sẽ ẩn đằng sau sự khiêm nhường. Cho nên khiêm nhường được thực hành, khiêm nhường được trau dồi, sẽ không giúp ích. Thế thì cái gì được làm?

Nếu bạn hỏi Liệt Tử, Trang Tử hay Lão Tử, họ sẽ nói rằng không cái gì đã được làm bởi vì bất kì cái gì bạn làm đều sẽ tạo ra bản ngã; bản ngã được tạo ra từ việc làm. Không cái gì là được làm. Người ta chỉ phải nhìn cách thức của bản ngã, cách thức tinh tế của bản ngã, cách thức tinh ranh của bản ngã; người ta phải thấy chúng một cách toàn bộ thể.... Người ta phải theo dõi bản ngã vào trong bản thể của mình từ thân thể tới tâm trí, từ tâm trí tới cái ta, người ta phải tìm và thấy mọi nơi ẩn náu. Một khi bạn đã biết tất cả các khả năng của việc khẳng định bản ngã, trong chính hiểu biết đó, trong chính nhận biết đó, bản ngã biến mất.

Khi bản ngã biến mất thân thể bạn khác đi, tâm trí bạn khác đi, cái ta của bạn khác đi. Khi bản ngã biến mất, nhiều thứ xảy ra. Đầu tiên, bây giờ bạn không còn bị đồng nhất với thân thể của bạn. Bạn ở trong thân thể, nhưng bạn không là thân thể. Khi bản ngã biến mất bạn không còn bị đồng nhất với tâm trí. Bạn dùng tâm trí, tâm trí trở thành dụng cụ - một dụng cụ hay - nhưng bạn không bị đồng nhất với tâm trí nữa. Khi bản ngã biến mất bạn dùng cái ta, nhưng bạn cũng không bị đồng nhất với cái

ta. Bạn vẫn còn là cá nhân: bạn bước và sống như một cá nhân, nhưng liên tục nhận biết rằng sóng chỉ là hình tướng, thực tại là đại dương; rằng 'Minh chỉ là một con sóng. Thượng đế là đại dương, Đạo là đại dương.'

Biến mất của bản ngã là biến mất của điều Gurdjieff gọi là đồng nhất. Đó là từ đúng: đồng nhất. Chúng ta bị đồng nhất với mọi thứ, bất kì cái gì chúng ta ở gần. Bạn ở rất gần với thân thể, cho nên bạn bắt đầu nghĩ 'Minh là thân thể.' Bạn cảm thấy đói và bạn nói 'Tôi đói.' Điều đó không đúng. Thân thể đói, bạn là người biết, bạn là người biết rằng thân thể đói. Đôi khi bạn bị xúc phạm và tâm trí cảm thấy khổ, nhưng bạn không khổ. Bạn là người biết người để ý rằng tâm trí khổ. Đôi khi bạn thấy phép màu xảy ra trong cuộc sống của bạn, nhưng bạn biết rằng bạn không là người làm, bạn không là cái ta. Chúng xảy ra, nhưng chúng xảy ra từ cái toàn thể. Đó là lí do tại sao Jesus cứ nói đi nói lại mãi....

Một người tới Jesus và nói 'Chúng tôi rất biết ơn ông. Ông là người tốt và vĩ đại.' Và Jesus nói 'Đừng khẳng định điều như thế. Duy nhất Thượng đế là tốt và vĩ đại. Tôi không có đâu.' Ông ấy nói gì? Ông ấy nói 'Tôi không là cái ta. Tôi vận hành như cái ta, nhưng chức năng này không phải là thực tại, chức năng chỉ là chức năng. Thực tại là không lồ hơn nhiều, lớn hơn nhiều, to lớn, vô hạn.'

Đường như bạn đang đứng trước ngôi nhà của bạn bên cạnh cửa sổ và nhìn ra ngoài. Khung cửa sổ trở thành khung trời mặc dầu bạn biết rõ rằng bầu trời không có khung. Có xu hướng trong hội họa hiện đại không làm khung cho tranh vẽ. Điều đó có ý nghĩa. Khoảng khắc bạn tạo khung cho tranh nó trở thành nhân tạo, bởi vì sự tồn tại là không bị đóng khung; mọi khung đều nhân tạo. Sự tồn tại không có khung. Nhưng nếu bạn nhìn từ cửa sổ, thế thì khung của cửa sổ trở thành khung của bầu trời; và

bầu trời không có khung. Và nếu bạn bao giờ cũng khoá cửa sổ và bạn chưa bao giờ ở bên ngoài nhà, thế thì một cách tự nhiên bạn sẽ nghĩ rằng giới hạn của cửa sổ là giới hạn của bầu trời. Nhìn từ thân thể, bạn trở nên bị đóng khung bên trong thân thể; nó chỉ là cửa sổ. Nhìn từ tâm trí, bạn trở nên bị đóng khung bên trong tâm trí; nó lại chỉ là cửa sổ. Nhìn từ cái ta, bạn trở nên bị đóng khung bên trong cái ta; nó lại chỉ là cửa sổ.

Một khi bạn bắt đầu thoát ra ngoài những cửa sổ này, thế thì bạn biết rằng thậm chí bầu trời cũng không là giới hạn của bạn; bạn là vô giới hạn. Bạn là vô giới hạn như cái toàn thể. Sẽ có biến đổi lớn lao.

Chỉ dâm dục của tầng thân thể sẽ biến mất. Dục sẽ có đó, nhưng dâm dục sẽ biến mất. Khi bạn bị đồng nhất với dục nó trở thành dâm dục. Khi bạn không bị đồng nhất với dục thế thì nó là đẹp như bất kì cái gì khác, nhưng nó không phải là dâm dục; nó đơn giản là dục, dục tự nhiên. Con vật không dâm dục. Chúng có dục, nhưng chúng không dâm dục. Nếu bạn cho con chó xem bức ảnh bạn gái trần truồng nó sẽ không quan tâm - chả quan tâm chút nào. Bạn không thể lưu hành tạp chí kiểu như *Playboy* cho con vật được, chúng sẽ không quan tâm chút nào, chúng sẽ không nhìn. Chúng không dâm dục, chúng không có mơ tưởng dâm dục, chúng không nghĩ về điều đó. Dục của chúng là thuần khiết và đơn giản. Nó không trở thành hoạt động trí não, nó đã không đi vào đầu chúng.

Khi dục đi vào trong đầu nó trở thành dâm dục. Khi dục là dục nó là đẹp. Khi bạn ăn bởi vì bạn đói nó là đẹp, nhưng khi bạn trở nên bị ám ảnh với thức ăn thế thì bạn điên. Khi bạn bắt đầu nghĩ về thức ăn, ngồi và thiền về thức ăn với mắt nhắm, trong việc mơ ban đêm về thức ăn, thế thì bạn điên. Thế thì cơn đói của bạn đã đi ra ngoài các giới hạn của lạnh mạnh. Bạn tắm - tốt, nhưng bạn không nghĩ về nó cả ngày. Bạn không mơ tưởng

về đứng dưới vòi hoa sen lặp đi lặp lại; nếu bạn bắt đầu làm điều đó, thế thì cái gì đó sai.

Tôi đã nghe....

Một cô béo ú. Nhà phân tâm của cô ấy gợi ý cho cô ấy rằng cô ấy nên tìm bức tranh đàn bà khoả thân đẹp. 'Dán nó vào trong tủ lạnh của cô để cho bất kì khi nào mở tủ lạnh ra, cô sẽ thấy thân hình cân đối đẹp của người đàn bà và điều đó sẽ đem cô về ý thức: Mình đang làm gì với thân thể mình?'

Và điều đó quả có giúp đỡ. Lặp đi lặp lại cô ấy sẽ mở tủ lạnh, đưa các thứ vào và ra, và cô ấy sẽ thấy thân thể cân đối, đẹp. Trong vòng một tháng cô ấy giảm sáu cân. Nhưng việc khác xảy ra - anh chồng lại lên sáu cân! Bởi vì bức tranh khoả thân đó, anh ta bắt đầu đi tới tủ lạnh lặp đi lặp lại và khi bạn đi tới tủ lạnh - tất nhiên - nào Coca-Cola, Fanta, kem... anh ta bắt đầu ăn. Cho nên vợ giảm cân, chồng tăng cân.

Dâm dục đơn giản nghĩa là dục đã trở thành thứ tâm trí, nó đã đi vào trong tâm trí bạn. Bất kì cái gì, khi nó đi ra ngoài trung tâm của nó, đều trở thành ốm yếu. Gurdjieff thường nói rằng các trung tâm của con người đã bị rất lẫn lộn. Nếu bạn tìm trong con người bạn sẽ thấy lẫn lộn lớn lao. Dục bạn sẽ thấy ở trong đầu - nơi nó đáng phải không ở đó; đó không phải là trung tâm cho nó.

Con người đã kìm nén, thay đổi việc thu xếp bên trong bản thân mình, nhiều tới mức nếu Thượng giải phẫu con người ngài sẽ đơn giản ngạc nhiên, bởi vì ngài chưa bao giờ làm con người theo cách này; mọi thứ đều đã đổi, toàn thể thu xếp đã thay đổi. Và thảm hoạ lớn nhất đã xảy ra là ở chỗ mọi thứ đáng phải vận

hành theo cách riêng của nó thì không còn vận hành theo cách riêng của nó nữa - nó cần tâm trí. Mọi thứ đi qua tâm trí, cho nên tâm trí đã trở nên rất bị ô nhiễm, độc hại.

Nếu bạn ngã bệnh mất khỏi thân thể, có hai khả năng. Nếu bạn kìm nén nó, nó sẽ tự khẳng định nó trên mức tâm trí. Nếu bạn không kìm nén nó, nếu bạn đơn giản hiểu nó - và qua hiểu biết nó biến mất - thế thì nó sẽ không tự khẳng định nó ở bất kì đâu, và thân thể bạn sẽ thay đổi. Bạn sẽ đạt tới sáng suốt mới. Thân thể bạn sẽ trở nên có tình, ấm áp hơn. Thân thể bạn sẽ có phẩm chất mới nào đó cho nó, phẩm chất của vô trọng lượng, cứ dường như lực trọng trường không ảnh hưởng gì tới bạn mấy như nó vẫn thường ảnh hưởng tới bạn trước đây. Bạn sẽ gần như cảm thấy rằng bạn có thể bay. Bạn sẽ trở nên đáng yêu nhiều hơn.

Khi dục không còn là dâm dục, thế thì dục bắt đầu trên con đường đúng và, dần dần, năng lượng dục bắt đầu biến thành năng lượng yêu. Yêu là biến đổi của năng lượng dục. Dâm dục là kìm nén, và kìm nén chưa bao giờ biến đổi. Nhớ lấy, kìm nén là thoái lui. Biến đổi là điều khác toàn bộ: bạn đạt tới mức cao hơn - năng lượng dục trở thành yêu. Người ta trở nên đáng yêu hơn và ít dâm dục hơn, nhiều nhạy cảm hơn và ít nhục dục hơn. Người đó không nghĩ dưới dạng dâm dục, thân-tâm người đó, thân-thể-trí huệ của người đó đã thay đổi: thân thể của người đó đã trở thành trường thành. Tất nhiên, nếu người đó nhìn cây, người đó sẽ thấy xanh hơn bạn có thể thấy bởi vì người đó đã trở nên nhạy cảm hơn. Nếu người đó nhìn vào bầu trời, bầu trời sẽ biếc hơn và sâu hơn bạn sẽ thấy nó. Toàn thể cuộc sống trở thành điều huyền bí lớn.

Điều thỉnh thoảng xảy ra dưới ma túy là giác quan của bạn trở nên nhạy cảm tới mức bạn không thể tin được vào nó. Khi Aldous Huxley dùng LSD lần đầu tiên, ông ấy ngồi trước chiếc

ghế và đột nhiên ghế trở nên chói sáng, đa màu, cứ dường như nó là cầu vồng. Ông ấy không thể tin được vào mắt mình... chiếc ghế thường.... Và ông ấy đã nhìn chiếc ghế đó trong nhiều năm nó bao giờ cũng trong nghiên cứu của ông ấy - nhưng chưa bao giờ có bất kì màu sắc nào trong nó, chưa bao giờ sống động. Bây giờ đột nhiên nó có cuộc sống của riêng nó, nhiều màu sắc, và đẹp thế. Ông ấy tới và chạm vào nó và ông ấy lại không thể nào tin được vì đường viền của nó đơn giản lạ thường. Ông ấy muốn ôm choàng lấy ghế và hát bài ca cho nó, nhảy múa điệu vũ cho nó. Chiếc ghế thường có thể trở thành phi thường.

Với họa sĩ điều đó bao giờ cũng như vậy. Bạn có thể đã thấy bức tranh vĩ đại của Vincent van Gogh, *Chiếc ghế*. Bình thường bạn sẽ nghĩ 'Sao họa sĩ phải nghĩ tới vẽ chiếc ghế, ghế thường?' Nhưng với van Gogh chiếc ghế đó không thường. Điều đã xảy ra cho Aldous Huxley dưới tác động của ma túy là rất tự nhiên cho van Gogh. Mắt ông ấy rất nhạy cảm, ông ấy có thể nhìn thấu suốt: không còn màn ảnh nữa - không cái gì chắn đường. Nhạy cảm của ông ấy là rất rõ ràng.

Bạn sẽ sống nữa, bạn sẽ yêu nữa, bạn sẽ ăn với hương vị. Khi bạn chạm vào một thứ bạn sẽ biết đường viền. Khi bạn nghe bài ca nó sẽ đi tới chính trái tim bạn. Thân thể bạn sẽ không quấy rối nó; thân thể bạn sẽ chỉ là lối chuyển, cực kì nhạy cảm: nó sẽ đơn giản thấm đẫm điều đó và đem điều đó tới trái tim bạn. Và toàn thể cuộc sống sẽ lấy sự chói sáng khác - nó sẽ trở thành đầy màu sắc, phiêu diêu.

Con người cần ma túy bởi vì văn minh đã làm mờ dần các giác quan của bạn. Bây giờ đây là vấn đề. Chính phủ, xã hội, chính khách họ đều chống ma túy, nhưng họ là nguồn gốc, bởi vì họ đã tạo ra nhân loại xấu xí mà mọi người đã mất mọi nhạy cảm. Bây giờ họ đang cố một cách vô vọng để tìm nhạy cảm đó theo bất kì cách nào - cho dù nó tới qua ma túy. Ma túy là có

hại, nhưng sống mà không có nhạy cảm không phải là sống chút nào. Sống mà không có nhạy cảm là sống cuộc sống rất đờ đẫn, cuộc sống chết. Năm nghìn năm của văn hoá hoá, năm nghìn năm của văn minh hoá, đã làm đờ đẫn nhân loại nhiều tới mức họ nhất định nổi dậy chống lại nó. Bây giờ các chính khách và tu sĩ là nguồn gốc. Chính họ là người chịu trách nhiệm cho việc đưa nhân loại tới trạng thái thất vọng thể nơi con người muốn dùng ma tuý. Và ma tuý không thể bị dùng lại chừng nào con người chưa được làm cho nhạy cảm lại. Ma tuý sẽ biến mất một khi con người trở nên nhạy cảm lần nữa.

Cách tiếp cận của tôi là ở chỗ nếu bạn nhạy cảm, bạn sẽ không dùng ma tuý. Để làm gì? Chỉ để làm hại cho bản thân bạn sao? Khi bạn nhạy cảm, cho dù ai đó cho bạn ma tuý không mất tiền bạn sẽ không dùng nó, bởi vì người nhạy cảm sẽ cảm thấy tính nhạy cảm của mình giảm đi qua ma tuý. Người đờ đẫn sẽ cảm thấy rằng nhạy cảm của người đó phát triển và người nhạy cảm sẽ cảm thấy rằng nhạy cảm của người đó bị mờ đục đi. Nó là tương đối: nó phụ thuộc vào bạn. Nếu bạn cảm thấy thoải mái qua ma tuý, điều đó đơn giản chỉ ra rằng bạn đã trở nên rất đờ đẫn; và để cảm thấy nhạy cảm qua hoá chất đơn giản là vô nghĩa bởi vì chúng sẽ không làm cho bạn nhạy cảm. Bạn sẽ cần ngày càng nhiều ma tuý hơn, theo số lượng ngày càng lớn hơn, nhưng vấn đề cơ bản vẫn còn đó. Vấn đề cơ bản là làm sao lại đạt tới tính nhạy cảm, sự nhạy cảm, của thân thể, làm sao làm cho thân thể bạn lại sống động. Phục sinh của thân thể là cần, và phục sinh đó là có thể chỉ khi bạn không dùng thân thể bạn như phương tiện bản ngã.

Bản ngã là ma tuý lớn nhất. LSD không là gì, cần sa không là gì, rượu còn không là gì. Bản ngã giữ bạn bị ru ngủ thể, buồn ngủ thể, vô ý thức thể. Một khi thân thể đạt tới nhạy cảm, bạn sẽ thấy vui vẻ qua thân thể, vui vẻ lớn lao. Những điều nhỏ bé trở

thành vui thích thế. Chỉ tắm và nó trở thành vui thích tới mức bạn sẽ cảm thấy biết ơn lớn lao hướng tới Thượng đế - chỉ tắm thôi. Nước rơi lên người bạn, cái mát lạnh của nó, cái tươi tắn tới trong bạn....

Bạn sẽ mất hút trong cái đẹp của nó. Những điều nhỏ bé: ăn, nói chuyện với bạn, cầm tay bạn, nhìn lên trời hay nhìn vào cây cối, chỉ bơi trong sông, hay nằm dài trên cát chỉ tắm nắng, và mọi thứ trở thành vui vẻ thế. Toàn thể cuộc sống lấy màu sắc mới của hân hoan. Bạn sẽ có khả năng nhảy múa và ca hát nếu thân thể được phục sinh.

Bản ngã là cái chết của thân thể. Bản ngã phải biến mất. Nhưng để tôi nhắc lại lần nữa: nó phải không bị kìm nén, bằng không nó sẽ nổi bong bóng ở mức độ sâu hơn. Khi bản ngã biến mất khỏi tâm trí, tri thức biến mất, việc biết nảy sinh: bạn không có tri thức nào, nhưng bạn có năng lực để biết. Bất kì chỗ nào bạn nhìn, bất kì cái gì mắt bạn thấy, bạn có thể thấy thấu suốt. Bạn có thể không có thông tin nào, nhưng sáng suốt của bạn là lớn lao. Kinh sách biến mất, tri thức vay mượn trở thành vô nghĩa, năng lực biết riêng của bạn nảy sinh. Bạn có chiếc đèn bên trong, và im lặng phát triển.

Tri thức là việc nói chuyện huyền thuyên liên tục bên trong bạn, việc nói liên hồi bên trong bạn, việc nói liên tục. Thỉnh thoảng bạn đâm ra phân vân tại sao bạn cứ nói hoài bên trong. Tại sao có độc thoại này? Để làm gì? Và bạn cứ lặp lại cùng điều lặp đi lặp lại mãi. Bạn đã nghĩ những ý nghĩ đó nhiều lần rồi, thế sao bạn cứ lặp lại mãi? Có lí do: chỉ bằng lặp lại liên tục bạn mới có thể duy trì tri thức của bạn, bằng không tri thức của bạn sẽ biến mất. Bằng liên tục lặp lại, huyền thuyên, lẩm bẩm bên trong, bạn duy trì tri thức của bạn, bằng không nó sẽ biến mất; bạn sẽ không có khả năng sở hữu nó. Đây là cách duy nhất

để sở hữu nó. Bởi vì nó được vay mượn, cách duy nhất để sở hữu nó là qua lặp lại thường xuyên.

Nhưng khi bản ngã không còn đó nữa trong tâm trí, mọi rào chắn biến mất. Tâm trí trở thành tấm gương: bạn phản xạ thực tại. Và nó là kinh nghiệm riêng của bạn, cho nên bạn không cần liên tục giữ nó chuyên động trong tâm trí bạn, bạn không cần lặp lại nó; nó là sáng suốt của bạn. Ngày mai, cũng vậy, bạn sẽ có khả năng nhìn vào trong thực tại theo cùng cách - có thể sâu hơn nhiều, bởi vì thời gian sẽ cho bạn chiều sâu. Cho nên sao phải lặp lại nó?

Con người của việc biết không bao giờ mang tải trọng nào. Người đó có thể tùy thuộc vào việc biết của mình. Bạn không thể tùy thuộc vào việc biết của bạn, cho nên bạn phải mang tri thức, bằng không bạn sẽ lâm vào khó khăn vào bất kì khoảnh khắc nào. Nếu một số vấn đề nảy sinh, bạn không thể tin cậy được vào bản thân bạn: bạn phải mang tri thức. Nếu bạn có thể tin cậy vào bản thân bạn, thế thì không có nhu cầu. Bạn có thể nhìn vào vấn đề và giải pháp sẽ tới từ nó, bởi vì từng vấn đề có giải pháp sẵn có riêng của nó. Nó không được mang tới từ bên ngoài, vấn đề chỉ phải được hiểu cho đúng, và nó sẽ cho bạn giải pháp.

Im lặng sẽ nảy sinh. Con người của việc biết là rất im lặng. Lờn không tiếp tục nổi lên trong tâm thức người đó; không có độc thoại. người đó không liên tục trong việc nói bên trong... và nhận biết nảy sinh, và lễ hội; con người trở nên sáng tạo. Đó là điều lễ hội là gì: người ta bắt đầu tham gia vào trong Thượng đế Đấng sáng tạo. Đó là điều lễ hội tất cả là gì. Bất kì khi nào bạn thực sự mở hội, bạn sáng tạo cái gì đó. Dù nó là bất kì cái gì, bạn tạo ra cái gì đó: bạn trở thành người tham gia trong quá trình sáng tạo của cuộc sống. Và khi ở mức thứ ba cái ta, bản

ngã, biến mất, bùng nổ lớn xảy ra. Đó là điều Thiên nhân gọi là *satory*, Yoga gọi là *samadhi*.

Khi trong cái ta, cái ta biến mất, khi bạn nhìn vào bên trong bản thân bạn và bạn không thấy người nào ở đó: chỉ nhận biết thuần khiết, việc chứng kiến, vô ngã, bạn đã về nhà.

Đây là chính cách tiếp cận cơ bản của Đạo, rằng bản ngã phải biến mất trên ba mức. Bản ngã mất đi... thân thể trở thành ngôi đền, tâm trí trở thành điện thờ bên trong nhất, và cái ta trở thành cái toàn thể - nó là mơ bây giờ, nhưng nó có thể được biến đổi thành thực tại tôn giáo khi thân thể bạn là ngôi đền, tâm trí bạn là điện thờ và bạn không là gì ngoài bản thân Thượng đế, bản thân cái toàn thể.

Đây là viễn kiến để được mang theo. Nó là mơ bây giờ, nhưng nó có thể được biến đổi thành thực tại bất kì khoảng khắc nào bạn đủ dũng cảm để đi vào trong nó. Nó có thể được biến đổi thành thực tại rất dễ dàng, bởi vì trò chơi bản ngã chỉ là mơ. Một khi bạn thoát ra khỏi mơ, thực tại sẽ là sẵn có. Nó sẵn có ngay bây giờ - chỉ bạn đang mơ.

Cứ dường như là bạn rơi vào giấc ngủ ở đây tại Poona và bạn mơ tới Constantinople hay Timbuktu. Trong đêm bạn mơ về Constantinople, nhưng bạn vẫn ở Poona: việc mơ của bạn không đem bạn tới Constantinople. Đến sáng, khi bạn mở mắt ra, bạn sẽ không thấy bản thân bạn ở Constantinople, bạn sẽ ở Poona, và bạn sẽ có tiếng cười thoải mái. Thực ra, trong đêm, khi bạn đột nhiên thấy bản thân bạn ở trên đường phố của Constantinople, bạn lo nghĩ về làm sao bạn xoay sở quay về... và đến tám giờ sáng bạn phải ở đây trong thính phòng Trang Tử - làm sao bạn sẽ xoay sở được? Bạn có thể đã xô tới sân bay để hỏi liệu có máy bay nào đi ngay bây giờ không. Nhưng đến sáng, đột nhiên bạn sẽ thấy rằng không có nhu cầu đi ra sân bay,

không có nhu cầu đi đâu cả, bạn bao giờ, mọi lúc, đều ở đây. Bạn chưa bao giờ đi trong thực tế.

Bản ngã là mơ, và bất kì cái gì bạn đã mơ qua bản ngã đều là giả, nó là ảo tưởng. Đó là điều người Hindus gọi là *maya*.

Bây giờ là câu chuyện hay. Nó phải được hiểu dần từng bước một.

Liệt Tử đi sang nước Tề, nửa đường thì trở về, gặp Bá Hôn Mâu Nhân.

Bá Hôn Mâu Nhân hỏi 'Sao mà về đó?'

Tề là nước Liệt Tử sống, cho nên ông ấy định đi lên kinh đô nhưng đã quay lại giữa đường. Khi ông ấy quay về, ông ấy gặp Bá Hôn Mâu Nhân. Bá Hôn Mâu Nhân là một Đạo sĩ già, người đã thực sự đạt tới. Cho nên ông già này hỏi 'Sao mà về đó?'

Liệt Tử nói 'Tôi sợ mà về.'

Lắng nghe cẩn thận, bởi vì không ai đã đi sâu thế vào trong hiện tượng này như Đạo nhân.

'Sợ cái gì?'

'Tôi ăn tại mướn nhà trọ mà năm nhà không nhận tiền.'

Bây giờ trông đấy. Ông ấy nói 'Tôi ăn tại mướn nhà trọ mà năm nhà không nhận tiền... điều đó làm cho tôi sợ.' Tại sao điều đó làm cho bạn sợ? Thực ra nó phải làm cho bạn rất vui thích chứ, rằng mọi người đang nhận ra là bạn là phi thường, rằng bạn

là ngoại lệ, rằng bạn là nhân vật quan trọng VIP; bạn được mời ăn không trả tiền. Nhưng Liệt Tử là một đệ tử của Đạo; ông ấy hiểu rằng đây là nguy hiểm. Khi người ta bắt đầu nghĩ rằng bạn là ngoại lệ, có nguy hiểm.

Nguy hiểm là gì? Nguy hiểm là ở chỗ bạn có thể đi lại vào trò bản ngã; nguy hiểm là họ có thể lại cho bạn tham vọng; nguy hiểm là ở chỗ họ sẽ không cho phép bạn thành thạo và là bản thân bạn. Khi mọi người cho bạn có tầm quan trọng, họ bắt đầu chi phối bạn. Đó là toàn thể nghệ thuật của việc thao túng mọi người. Khi bạn muốn thao túng một người bạn làm gì? Bạn làm cho người đó cảm thấy rất quan trọng. Bạn nói 'Bạn đơn giản là vĩ đại.' Và khoảnh khắc bạn đã nói 'Bạn đơn giản là vĩ đại', bạn đã trở nên quyền lực với người đó. Bây giờ, nếu người đó muốn duy trì tính vĩ đại của người đó, người đó sẽ phải cân nhắc tới bạn; bây giờ sự vĩ đại của người đó sẽ phụ thuộc vào bạn. Nếu bạn đi ngược lại người đó, thế thì sự vĩ đại của người đó sẽ ra sao? Bạn đã làm cho người đó thành vĩ đại - bây giờ bạn có chìa khoá. Bây giờ, theo cách tinh vi, người đó sẽ trở thành nô lệ của bạn. Cho nên bất kì khi nào ai đó tới và thổi phồng bạn, thật trọng đại! Người đó đang cố bắt giữ bạn, và một khi bạn cho phép điều đó, sẽ khó quay về nhà được.

Tâm trí muốn chơi những trò chơi này lắm. Thậm chí khi thỉnh thoảng một người nói điều dối trá nhưng nó đáp ứng cho bản ngã của bạn, bạn chấp nhận nó. Bạn có thể thử điều đó. Nói với người đàn bà xấu 'Em rất đẹp' và thậm chí cô ấy sẽ không nói 'Em không phải vậy đâu. Thôi cái trò vô nghĩa này đi! Em chỉ xấu và thô kệch thôi.' Nếu bạn nói ngay cả với người đàn bà xấu rằng cô ấy là người đàn bà đẹp nhất trên thế giới, cô ấy sẽ chấp nhận điều đó, cô ấy sẽ không nói 'Không, đừng lừa em.' Một khi cô ấy chấp nhận điều đó, cô ấy bị lừa. Bây giờ cô ấy sẽ trong quyền lực của bạn; bây giờ cô ấy bao giờ cũng phải nghĩ

về bạn và nhân nhượng mọi thứ cho bạn, bởi vì bạn là người duy nhất đã làm cho cô ấy đẹp. Bạn là tấm gương duy nhất trong đó cô ấy trông đẹp - mọi tấm gương khác đều nói rằng cô ấy xấu, bây giờ cô ấy không thể chịu được việc mất bạn. Cô ấy sẽ níu bám lấy bạn, cô ấy sẽ trở thành người phục vụ cho bạn, cô ấy sẽ trở thành nô lệ cho bạn - nhưng cô ấy không thể chịu được việc mất bạn.

Nhớ lấy, bất kì khi nào bạn được làm thành quan trọng đều có nguy hiểm. Nguy hiểm đấy! Nếu bạn không tỉnh táo tới mức bản ngã đã biến mất từ mọi tầng của bản thể bạn, có nguy hiểm. Và Liệt Tử phải đã là một đệ tử khi điều này xảy ra, ông ấy còn chưa là Thầy. Thầy có thể đảm đương được trong mọi tình huống; đệ tử không thể đảm đương được, người đó phải rất tỉnh táo bởi vì vẫn có nguy hiểm, người đó vẫn chưa đạt tới. Có khả năng vô cùng của việc bị lạc.

'Tôi ăn tại mướn nhà trọ mà năm nhà không nhận tiền.'

Bá Hôn Mâu Nhân bảo, 'Như vậy thì có gì mà sợ?'

'Sợ vì cái tôi giữ trong lòng, không diễn ra vậy mà nó hiện ra rục rở bên ngoài. Dùng cái bề ngoài mà làm chấn động nhân tâm, để làm được người ta kính trọng như bậc trưởng lão, như vậy tai nạn sẽ tới.'

Đây là sáng suốt rất vĩ đại. Không ai đã bao giờ nhắc tới điều đó - thậm chí cả Patanjali cũng không nhắc tới, người đã bao quát đầy đủ bản đồ tâm thức, thậm chí ông ấy đã không nhắc tới điều đó theo cách này. Công lao phải được tính cho Đạo nhân.

Ông ấy nói

'Khi toàn vẹn bên trong của người ta không vững chắc...'

Bình thường bạn nghĩ rằng con người có hào quang khi tính toàn vẹn của người đó là rất vững chắc. Không đâu, điều đó sai; hào quang tới từ chỗ rò rỉ nào đó. Tính toàn vẹn của bạn còn chưa tuyệt đối, cho nên năng lượng của bạn bắt đầu rò rỉ và nó tạo ra hào quang, một từ trường tinh tế quanh bạn. Tất nhiên, bất kì khi nào bạn đi vào tiếp xúc với người khác họ sẽ bị ấn tượng. Hào quang của bạn sẽ vận hành như chất gây ngất ngậy; họ sẽ đơn giản bị ấn tượng. Bạn sẽ có hiệu quả rất lớn cuốn lên họ, nhưng Đạo nhân nói rằng điều đó đơn giản chỉ ra rằng bạn còn chưa trở thành thực sự bình thường, bạn vẫn còn khao khát cái gì đó. Ở đâu đó, bản ngã vẫn có đó, bởi vì chỉ qua bản ngã mà năng lượng bên trong của bạn mới rò rỉ ra.

'Khi toàn vẹn bên trong của người ta không vững chắc,

Và họ ngụ ý gì bởi 'toàn vẹn bên trong'? Khi không có bản ngã, bạn được tích hợp với cái toàn thể. Khi có bản ngã, bạn không được tích hợp với cái toàn thể. Khi có bản ngã, bạn bị chia chẻ; khi không có bản ngã.... Thực ra, có nhiều bản ngã - bạn là đám đông và thường xuyên có tranh đấu bên trong. Từng bản ngã đều cố là mạnh hơn các bản ngã khác và có tranh giành liên tục, và trong tranh giành đó năng lượng của bạn bắt đầu chảy ra: nó trở thành hào quang.

Nhớ lấy, đây không phải là hào quang đã xảy ra cho một Phật một Lão Tử hay cho Jesus. Hào quang xảy ra cho Phật, nhưng hào quang đó không phải là năng lượng đi ra - không. Toàn thể bản thể của ông ấy đã trở thành chói sáng tới mức thậm chí từ thân thể ông ấy bạn có thể thấy những tia sáng tinh tế của việc chói sáng của ông ấy. Cứ dường như chiếc đèn đang cháy sáng trong nhà và ngay cả qua tấm rèm bạn vẫn có thể thấy

ràng không có bóng tối bên trong. Nó không phải là rò rỉ, nó có phẩm chất khác toàn bộ cho nó. Và làm sao bạn sẽ tạo ra khác biệt được?

Khi bạn tới trong tiếp xúc với Phật, sự hiện diện của ông ấy không thúc ép trái tim bạn; thực ra, sự hiện diện của ông ấy làm cho bạn tự do hơn. Sự hiện diện của ông ấy không biến bạn thành nô lệ, sự hiện diện của ông ấy biến bạn thành Thầy. Sự hiện diện của ông ấy không trở thành việc làm mù bạn, mà trở thành tự do: ông ấy giải thoát.

Khi năng lượng đi ra, nó trở thành lực rất kìm nén. Nó gằn như bạo hành. Cứ dường như ai đó đã nhảy lên bạn với chiếc kiếm trong tay và buộc bạn phải qui phục. Những từ này là tốt, Khi bạn đi vào trong tiếp xúc với vị Phật người có năng lượng không rỉ ra, người không có chỗ rò rỉ nào còn lại, buông xuôi xảy ra, nhưng không có khuất phục trong buông xuôi.

Khi bạn đi vào trong tiếp xúc với một người còn chưa thực sự được tích hợp và người đó đang tạo ra năng lượng lớn qua *sadhana* của người đó và năng lượng bị rò rỉ ra, khuất phục xảy ra, nhưng không có buông xuôi. Bạn trở thành nô lệ, bạn trở thành kẻ bắt chước. Tính cá nhân của bạn bị nghiền nát và phá huỷ, bạn trở thành bản sao giấy than.

Nhớ lấy, điều này bao giờ cũng sẽ có ích cho bạn. Giữ đi cùng toán với Thầy mà với người đó bạn không trở thành bản sao giấy than, với người mà tự do là có thể cho người đó, với người thậm chí việc buông xuôi cho bạn tính cá nhân, đi theo người đó bạn không trở thành người theo sau, với người đó bạn thu được ngày càng nhiều tự do hơn. Người đó làm cho bạn tự do thế, người đó cho bạn tự do vô cùng - nhiều hơn bạn có thể cho bản thân bạn. Người đó không cho bạn kỉ luật, người đó cho bạn nhận biết, và qua nhận biết bạn nở hoa. Bạn không bị kìm

nén, bạn không bị ép buộc; những điều lớn lao xảy ra, nhưng chúng xảy ra một cách tự nhiên, tự phát.

Bạn phải đã thấy hào quang quanh các bức tranh của Phật và Jesus và Krishna. Chúng không phải là hào quang mà Liệt Tử đang nói tới. Nếu bạn muốn thấy kiểu hào quang này, thế thì phải tới trong tiếp xúc với người như Rasputin. Thế thì bạn sẽ thấy hào quang, hào quang lớn.

Bất kì ai tới trong tiếp xúc với Rasputin lập tức bị phục tùng ông ấy và trở thành nô lệ, ngay cả Sa hoàng và Nữ hoàng. Thực ra, trong vài năm, Rasputin đã trở thành người cai trị thực của nước Nga. Bất kì ai tới trong tiếp xúc với ông ấy, đều sẽ mất tính cá nhân của người đó, mất tự do của người đó và sẽ trở thành hệt như người nói có, sẽ trở nên vô ý thức hơn là người đó trước đó và sẽ bắt đầu làm mọi thứ mà người đó có thể không bao giờ làm trong ý thức đúng của người đó. Quanh Rasputin những điều như vậy là chuyện mọi ngày. Ông ấy có thể bảo mọi người làm những điều ngu xuẩn, nhưng lệnh của ông ấy là mệnh lệnh mà họ sẽ làm và thậm chí không một khoảnh khắc nào cảm thấy rằng chúng là ngu xuẩn. Khi họ trở về nhà, thế thì họ sẽ đột nhiên nhận ra sự kiện về điều họ đã làm. Điều đó là lố bịch.

Rasputin đã bị giết bởi những người trở nên ngày càng nhận biết hơn về hiện tượng này; ông ấy đã bị sát hại... và ông ấy thực sự là người có năng lượng lớn. Những người đã giết ông ấy đều là nạn nhân của ông ấy. Dần dần, nhiều người trở nên nhận biết rằng bất kì khi nào họ ở quanh ông ấy, cái gì đó đơn giản đi ra từ bên trong bản thể họ và họ trở thành chỉ là con rối; và bất kì khi nào họ ở xa khỏi ông ấy họ sẽ lại thu lại bản thân họ. Họ bắt đầu cảm thấy hiện tượng này sâu sắc tới mức họ âm mưu chống lại ông ấy - các đệ tử riêng của ông ấy - và họ đã giết ông ấy.

Và rất khó giết ông ấy. Ông ấy là con người của năng lượng, năng lượng lớn - không được toàn vẹn, nhưng vẫn có năng lượng lớn. Và năng lượng này rỉ ra nhiều thế.... Đầu tiên họ thuyết phục ông ấy uống rượu, và ông ấy uống quá nhiều, nhưng chẳng cái gì ảnh hưởng tới ông ấy. Ông ấy tinh táo hoàn hảo. Thế rồi họ đầu độc ông ấy, họ cho ông ấy chất độc trong thức ăn, nhưng chẳng cái gì ảnh hưởng tới ông ấy. Thế rồi họ trở nên sợ: họ bắn ông ấy - mười tám viên đạn - nhưng ông ấy vẫn sống! Và thế thì họ rất sợ... nếu ông ấy sống sót, điều gì sẽ xảy ra cho họ? Cho nên họ buộc ông ấy vào trong cái túi có đá và quăng ông ấy xuống sông. Sau bốn mươi tám giờ thân thể của ông ấy được tìm thấy, và báo cáo khám nghiệm tử thi nói rằng ông ấy đã không chết khi ông ấy bị ném xuống nước, rằng thậm chí ở dưới nước ông ấy vẫn còn sống trong ít nhất bốn giờ.

Một người của năng lượng vô cùng - nhưng tác động là xấu, tác động là không tốt. Đề điều này là định nghĩa của bạn: Bất kì khi nào bạn trong tiếp xúc gần với người có năng lượng làm bạn thành nô lệ, trốn khỏi người đó. Trốn khỏi người đó như bệnh dịch. Đừng bao giờ nhìn lại. Bạn đang trong nguy hiểm: người đó có năng lượng rỉ ra. Điều đó là nguy hiểm cho người đó bởi vì người đó mất năng lượng mà có thể trở nên tích hợp, và nó là nguy hiểm cho bạn.

'Khi toàn vẹn bên trong của người ta không vững chắc, đôi khi, cái gì đó rỉ ra từ thân thể người đó và trở thành hào quang, cái mà, bên ngoài người đó, thúc bách trái tim của người khác; '

Đó là sức ép. Đây là những điều cần được cảm thấy. Nếu trong tiếp xúc với ai đó bạn cảm thấy sức ép lên trái tim, sức ép nghiền nát, thế thì người đó có nhiều năng lượng hơn bạn;

nhưng năng lượng đó sẽ chứng tỏ là xấu: nó là năng lượng hùng hổ.

Khi, trong sự hiện diện của ai đó, bạn cảm thấy rằng bạn được nâng lên, rằng bạn được đưa lên độ cao cao hơn, rằng bạn bắt đầu nổi lên, rằng lực hấp dẫn là ít; rằng sự hiện diện này là êm dịu, cho bạn im lặng, nhận biết: làm cho bạn ý thức hơn và không có sức ép trong nó.... Thực ra, sức ép bình thường của cuộc sống của bạn tan biến đi trong sự hiện diện của người đã trở nên được tích hợp.

'... Dùng cái bề ngoài mà làm chấn động nhân tâm, để làm được người ta kính trọng như bậc trưởng lão, như vậy tai nạn sẽ tới.'

Và Liệt Tử nói 'Điều đó là xấu cho người khác, nhưng đó không phải là vấn đề: nó là xấu cho bản thân người đó.' Nó nhất định làm cho người đó lâm vào khó khăn, bị tai nạn. Đó là cách Rasputin đã lâm vào khó khăn. Ông ấy có thể đã trở thành vị Phật - ông ấy có khả năng. Ông ấy là con người của năng lượng lớn, ông ấy thực sự là rất hiếm hoi, nhưng người khác lâm vào khó khăn, ông ấy lâm vào khó khăn. Ông ấy lâm vào nhiều khó khăn và ông ấy đã đi lạc lối. Ông ấy càng trở nên mạnh hơn người khác, ông ấy càng quên mất đào tạo riêng của ông ấy, kỉ luật bên trong riêng của ông ấy.

Ông ấy đã làm việc vất vả trên bản thân mình: trong nhiều năm ông ấy đã thiền và cầu nguyện và lời cầu nguyện của ông ấy đã đi sâu. Thế rồi ông ấy trở nên nhận biết rằng ông ấy có ảnh hưởng lớn trên mọi người. Khoảnh khắc ông ấy trở nên nhận biết rằng ông ấy có ảnh hưởng lớn lên mọi người, ông ấy quên mất lời cầu nguyện của mình. Ông ấy trở nên tham vọng. Bản ngã tự khẳng định nó trên tầng cuối cùng, cái ta - không

trên thân thể, không trên tâm trí, mà trên cái ta. Và khi bản ngã tự khẳng định nó trên tầng thứ ba, tầng sâu nhất, nhiều người bị lừa bởi vì rất khó phân biệt, thỉnh thoảng năng lượng cảm thấy thực sự có ích.

Sa hoàng chỉ có một con trai và đứa con thường bị bệnh mà lại không có cách chữa. Bệnh là ở chỗ nếu nó bị bất kì vết thương nào, vết thương sẽ không lành và máu sẽ bắt đầu rỉ ra từ thân thể nó và không dừng. Cuộc sống của nó bao giờ cũng trong nguy hiểm - một vết thương nhỏ và... đứa trẻ là đứa trẻ. Chơi đùa, nó sẽ ngã và... một vết thương nhỏ và chút máu sẽ chảy ra, và thế rồi không thể nào ngăn cản được máu: đó là vấn đề. Và khi quá nhiều máu chảy ra, đứa trẻ sẽ trở nên vô ý thức, sẽ rơi vào cơn mê, và không có thuốc nào và không có cách chữa.

Và thế rồi Rasputin tới, và ông ấy đơn giản chạm vào nó và máu ngừng chảy. Ông ấy sẽ đơn giản chạm vào đứa trẻ và nó sẽ trở nên có ý thức - và đó là đứa con duy nhất của Sa hoàng. Bây giờ Rasputin trở thành điều phải có. Họ thậm chí không cho phép ông ấy đi xa khỏi Moscow, khỏi thủ đô, bởi vì điều đó là nguy hiểm: nếu ông ấy không thể tới đúng lúc.... Cho nên sự hiện diện của ông ấy phải có đó trong cung điện. Hoàng hậu trở nên quá bị ấn tượng, thế rồi Sa hoàng trở nên quá bị ấn tượng, thế rồi cả triều đình. Và ông ấy bắt đầu ra lệnh: ông ấy trở thành hoàng đế thực. Và lệnh của ông ấy phải được lắng nghe, bằng không ông ấy thường đe dọa 'Tôi sẽ đi' và cuộc sống của đứa trẻ bị nguy hiểm. Bác sĩ đã nói 'Ông ấy phải được giữ ở đây, bằng không chúng ta không thể giúp được chút nào. Bất kì khoảnh khắc nào đứa trẻ cũng có thể chết.'

Nhưng ông ấy đã quên mất lời cầu nguyện của ông ấy, ông ấy đã quên mất kỉ luật bên trong riêng của ông ấy; ông ấy đã tạo ra nhiều khó khăn cho người khác, tạo ra nhiều khó khăn cho

bản thân ông ấy. Thực ra, nếu một ngày nào đó lịch sử thực sẽ được viết ra, thế thì ông ấy là nguyên nhân cho cuộc cách mạng Nga, không phải Lenin, không phải Stalin, không phải Trotsky. Ông ấy là nguyên nhân: ông ấy đã tạo ra trạng thái lố lăng tới mức mọi người đã nổi dậy. Cách mạng tới bởi vì Rasputin; và bởi vì Rasputin, nước Nga đã phải chịu đựng gần nửa thế kỉ. Toàn thể nước Nga đã trở thành nhà tù lớn - mọi tự do bị mất; hàng triệu người đã bị giết. Và nếu bạn nhìn, sâu bên dưới bạn sẽ thấy Rasputin ở chỗ bắt đầu của toàn thể huyền thoại cộng sản này - huyền thoại về cách mạng, huyền thoại về chuyên chính vô sản. Không ai nói về ông ấy, nhưng ông ấy là việc khêu gợi ra. Sự hiện diện của ông ấy là xấu thế, kim nén thế, đàn áp tới mức không chỉ ông ấy bị giết, cả Sa hoàng và nữ hoàng và đứa trẻ tất cả đều bị giết, và toàn thể vương quốc biến mất vào trong mất trật tự và hỗn độn.

Liệt Tử nói điều đó.

'...như vậy tai nạn sẽ tới.

Những người cho trợ đó chỉ sống bằng nghề cho ở trọ, lời ở chỗ bán thức ăn, không được bao nhiêu, quyền thế lại chẳng có gì, mà còn đối xử với tôi như vậy. Huống hồ ông vua một nước vạn cỗ xe, khó nhọc, để hết tâm trí vào việc nước. Nhất định ông vua đó sẽ giao trọng trách cho tôi, bắt tôi gắng sức làm nhiều, vì vậy mà tôi sợ.'

... Thực sự con người của hiểu biết. Ông ấy nói 'Nếu tôi đi tới kinh thành và vua đi tới biết về tôi, tôi nhất định bị rắc rối. Ông ấy sẽ bổ nhiệm tôi; ông ấy có thể cho tôi làm thừa tướng, thượng thư. Ông ấy chắc chắn sẽ giữ tôi. Nếu người thường như người chủ quán trọ, người chẳng kiếm được gì mấy từ tôi, trở nên bị ân tượng nhiều thế, thì nói gì tới nhà vua lớn, vương tôn

của vận xe, người đã phí hoài năng lượng của mình vào chuyện quốc gia đại sự, người đã đánh mất linh hồn mình vào trong thế giới, người thực sự là nghèo khi có liên quan tới sự toàn vẹn bên trong? Nếu tôi đi vào tiếp xúc với ông ấy, ông ấy sẽ lập tức giữ tôi; ông ấy sẽ nói "Ông tới đây rồi. Ông phục vụ cho vương quốc, ông phục vụ cho nhà nước." Và tôi sẽ bị khó khăn. Đó là lí do tại sao tôi đã trở nên được báo động.'

Nhìn vào hiểu biết hay này của Liệt Tử. Ông ấy vẫn còn là đệ tử, nhưng có sáng suốt lớn lao. Người ta nên tránh tham vọng, người ta nên tránh bất kì khả năng nào nơi người ta có thể lâm vào rắc rối không cần thiết.

*'Cách hay để nhìn vào điều đó! Nhưng cho dù ông ở lại, người khác sẽ đổ trách nhiệm lên ông' ông già nói.
'Anh nhận xét sáng suốt đấy. Nhưng anh mà tự rút lui như vậy thì người ta sẽ càng chăm sóc tới anh.'* Bá Hôn Mâu Nhân nói.

Một điều nữa trước khi chúng ta đi sâu hơn vào chuyện ngụ ngôn này: Khi năng lượng của bạn rỉ ra và bạn còn chưa được định tâm, bạn chắc chắn sẽ trở thành con người có ảnh hưởng lớn, nhưng sự hiện diện của bạn sẽ là bạo hành với người khác, sự hùng hổ. Cho dù bạn là không bạo hành bạn sẽ làm bạo hành với mọi người.

Cùng điều này đã xảy ra trong trường hợp của Mahatma Gandhi. Ông ấy tin vào bất bạo hành, nhưng sự hiện diện của ông ấy là rất bạo hành. Tất cả những người đã sống quanh ông ấy đều bị áp lực rất nhiều. Với những điều nhỏ bé ông ấy sẽ gây sức ép lên họ quá nhiều. Với những lầm lỗi nhỏ, lầm lỗi con người, ông ấy sẽ tạo ra nhiều điều ồn ào. Ông ấy sẽ rất dễ dàng cứ nhìn ăn; nếu một đệ tử làm cái gì đó sai, ông ấy sẽ nhìn ăn.

Bây giờ điều này có vẻ rất không bạo hành - ông ấy không làm gì với đệ tử - nhưng nhìn sâu, ông ấy đã làm, làm theo cách rất tinh vi: ông ấy sẽ nhịn ăn.

Khi bạn nhịn ăn, nhiều năng lượng đi tới bạn hơn bất kì lúc nào khác - đó là lí do tại sao mọi người nhịn ăn trở nên rất, rất ảnh hưởng. Và khi bạn nhịn ăn vì một người đặc biệt.... Chẳng hạn, ai đó đã bị phát hiện hút thuốc lá - bây giờ điều này là không được phép, hay ai đó đã bị phát hiện tận hưởng cốc trà - bây giờ điều này là không được phép... Gandhi sẽ nhịn ăn. Và đệ tử này chắc chắn bắt đầu cảm thấy rất, rất mặc cảm: Gandhi đang chịu đựng vì anh ta, ông ấy đã không ăn ba ngày. Một đệ tử rơi vào tình yêu với người phụ nữ và Gandhi nhịn ăn vì điều này là không được phép. Và đệ tử này không phải là đệ tử thường, anh ta là thư kí của ông ấy, cho nên điều đó tạo ra nhiều ồn ào, tranh cãi lớn. Anh ta phải nói với ông ấy tại sao anh ta đã dối trá - không phải là anh ta đã thực sự nói dối, điều duy nhất là ở chỗ anh ta đã không tuyên bố điều đó - nhưng tại sao anh ta phải giữ điều đó bí mật? Nó đáng phải làm thành công khai. Anh ta đã chấp nhận điều đó là sai: anh ta đã xin được tha thứ, nhưng điều đó không thể được tha thứ một cách dễ dàng thế... Gandhi đã nhịn ăn.

Bây giờ, tình huống sẽ là gì đối với đệ tử này? Trong ba ngày Gandhi nhịn ăn. Đệ tử này không thể ngủ được, anh ta kêu khóc, và anh ta sẽ đi đi lại lại, và anh ta sẽ nói 'Tôi rất tiếc, xin tha thứ cho tôi.' Và Gandhi sẽ nói 'Ta không làm gì anh cả. Ta làm điều đó cho bản thân ta.' Và ông ấy sẽ nói 'Anh không bị lỗi.' Nhìn vào logic của ông ấy: ông ấy sẽ nói 'Ta phải có lỗi, bởi vì nếu Thầy đúng, đệ tử phải đúng. Thế thì cái gì đó phải sai trong ta, cho nên ta làm thuần khiết linh hồn ta.' Bây giờ đây là rất bạo hành; tốt hơn cả là đánh người kia bằng kiếm. Điều này

còn bạo hành hơn: bạn gây sức ép lên trái tim người đó bằng kiếm tinh vi.

Nhân danh bất bạo hành, nhiều bạo hành có thể được thực hiện cho mọi người. Nhân danh tình yêu nhiều bạo hành có thể được làm cho mọi người. Tất cả các bạn đều biết. Bố mẹ cứ làm bạo hành với con cái họ nhân danh tình yêu. Họ nói '... bởi vì chúng ta yêu con.' Họ cứ làm cho chúng cảm thấy mặc cảm, họ cứ hành hạ chúng theo cách tinh vi, theo cả nghìn lẻ một cách: và họ bao giờ cũng làm điều đó vì bạn, vì điều tốt riêng của bạn.

Nhớ lấy, Đạo nói: *Theo bất kì cách nào*, ham muốn để gây ấn tượng lên người khác, ham muốn thay đổi người khác, ham muốn là điều tốt cho người khác, là bạo hành. Không nên có ham muốn. Và điều này là đẹp - khi bạn không ham muốn giúp đỡ người khác, người khác được giúp đỡ. Và khi bạn không ham muốn gây ấn tượng cho họ, họ học được từ sáng suốt riêng của họ. Họ chưa bao giờ bị gây sức ép. Họ được biến đổi, nhưng không phải bởi vì bạn muốn biến đổi họ. Sự hiện diện đơn giản của bạn không có sức ép là lực biến đổi lớn.

Ông già nói

Bá Hôn Mâu Nhân bảo: 'Anh nhận xét sáng suốt đấy. Nhưng anh mà tự rút lui như vậy thì người ta sẽ càng chăm sóc tới anh.'

'Cảnh giác về điều đó! Nếu ông không đi tới kinh thành điều đó không tạo ra mấy khác biệt đâu. Cho dù ông ở nhà, người khác sẽ tới để đổ trách nhiệm của họ lên ông.'

Ít lâu sau, khi Bá Hôn Mâu Nhân lại nhà Liệt Tử, thấy dép để đầy ngoài cửa. Bá Hôn Mâu Nhân đứng ngó về hướng bắc; cảm tì vào chiếc gậy một lát rồi lặng thinh đi về. Một người cho Liệt Tử hay. Liệt Tử không kịp xỏ dép, vội vàng xách dép chạy theo, tới cổng thì đuổi kịp, hỏi, 'Thầy đã tới, có ý dạy cho tôi phương thuốc gì chăng?'

Điều này được gọi là 'thuốc' trong giới Đạo nhân - khi Thầy cho sự hiện diện của mình cho bạn. Nó là thuốc; sự hiện diện của thầy là trị liệu, sự hiện diện của thầy là lực chữa lành. Chỉ bởi ở trong tiếp xúc gần gũi với thầy, chỉ ở ngay trước thầy, việc chữa lành lớn lao xảy ra. Điều này được gọi là 'Thuốc Thầy cho'.

Từ 'medicine-thuốc' bắt nguồn từ cùng gốc như từ 'meditation-thiền'. Cả hai bắt nguồn từ cùng gốc - điều đó là rất tốt; cả hai có cái gì đó chung. 'Medicine-thuốc', 'meditation-thiền', cả hai bắt nguồn từ một gốc có nghĩa là chăm sóc - chăm nom, chăm sóc yêu thương. Thuốc chăm sóc thân thể bạn, thiền chăm sóc linh hồn bạn. Chắc chắn Thầy là bác sĩ trị liệu, Phật hay tự gọi mình là 'thầy chữa'. Khi mọi người tới và hỏi ông ấy những câu hỏi triết lí lớn ông ấy sẽ đơn giản đẩy chúng sang bên và ông ấy sẽ nói 'Đừng nói điều vô nghĩa. Ta không phải là triết gia, ta là thầy chữa.' Nanak cũng thường nói 'Ta là *vaidya*, ta là thầy chữa. Ta không trả lời câu hỏi, ta chữa cho mọi người. Ta không quan tâm tới câu hỏi của họ, ta quan tâm tới bệnh của họ, tới bệnh tật của họ.'

Trong giới Đạo nhân sự hiện diện của Thầy được gọi là 'thuốc', 'chất thuốc'. Bạn không thể tìm ra nhiều năng lượng thuốc ở bất kì chỗ nào khác. Bất kì khi nào một người trở nên chứng ngộ vùng bao quanh của người đó là có tính trị liệu. Chỉ ở trong tiếp xúc gần gũi với người đó bạn sẽ được chữa lành. Không

phải là người đó sẽ làm cái gì đó - không, Thầy không bao giờ làm cái gì: thầy đã quên mọi việc làm. Nhưng bởi vì thầy là người không làm, việc chữa lành xảy ra, bởi vì thầy là không ai cả thầy cho bạn không gian: trong chính không gian đó bạn trở nên được tích hợp, bạn trở nên được định tâm.

Bá Hôn Mâu Nhân đáp, 'Trễ rồi! Ta đã bảo anh người ta sẽ chăm sóc tới anh đó, quả nhiên như vậy. Không phải là anh không biết cách làm cho người chăm sóc tới anh. Mà cần gì phải dùng cách dị thường để làm cho người ta cảm mộ mình trước như vậy. Không có lí họ thúc đẩy anh tỏ tài riêng của anh ra. Những người giao thiệp với anh không có gì để nói với anh cả. Những lời nhỏ nhen của họ, có hại như thuốc độc ấy. Anh mê muội không giác ngộ, thì làm sao có thể cải hoá anh được?'

Một câu vĩ đại, lời kinh vĩ đại.

'Đủ rồi!' ông già nói. ' Ta bảo ông một cách tự tin rằng những người khác sẽ đổ trách nhiệm lên ông và điều đó đã xảy ra. Biết bao nhiêu người đang tụ tập quanh ông. Tại sao?'

Và ông già nói

'Không phải là anh không biết cách làm cho người chăm sóc tới anh,'

Với điều đó người ta cản trở thành chứng ngộ hoàn hảo - để cho phép người khác làm như vậy - bởi vì người ta đã đi tới trung tâm riêng của mình. Bây giờ không có khả năng bị sao lãng. Người ta đã đạt tới; thế thì không có vấn đề gì.

'Nhưng, Liệt Tử' ông già nói 'ông còn chưa đạt tới. Ông vẫn còn vật lộn, ông vẫn còn ở xa xôi. Ông còn chưa trở nên được tích hợp thực sự. Từ thân thể bản ngã đã biến mất, từ tâm trí bản ngã đã biến mất, nhưng từ cái ta nó còn chưa biến mất. Ở tầng tinh tế nhất, bản ngã vẫn còn ẩn nấp.'

Đề thấy hiện tượng đó, ông già đứng đó...

...Bá Hôn Mâu Nhân đứng ngó về hướng bắc; cảm tỉ vào chiếc gậy một lát rồi lặng thinh đi về...

Ông ấy đang làm gì? Ông ấy nhìn sâu vào trong người bạn của ông ấy, Liệt Tử. Ông ấy nhìn sâu vào ông này: 'Ông đã thực sự được tích hợp chưa? Thế thì không có vấn đề gì. Thế thì ông có thể có đệ tử, thế thì ông có thể có đám đông xung quanh ông, thế thì ông có thể cho phép họ đổ trách nhiệm lên ông bởi vì ông không tồn tại, cho nên không cái gì làm nặng gánh ông. Ông không hiện hữu, cho nên làm sao ông có thể bị nặng gánh? Làm sao ông có thể nặng gánh về cái không? Thế thì không có vấn đề gì.' Thầy nhìn sâu và thấy rằng ở tầng thứ ba bản ngã vẫn còn rung động. Nó có thể được nghe thấy. Nếu bạn lắng nghe một cách im lặng, rất đơn giản để nghe bản ngã của người khác, và người đã về tới nhà lập tức nhìn thấy.

'Không phải là anh không biết cách làm cho người chăm sóc tới anh,'

'Không, nó còn chưa trở thành có thể.'

... Mà cần gì phải dùng cách dị thường để làm cho người ta cảm mộ mình trước như vậy.

Trạng thái của bạn là phủ định, còn chưa khẳng định. Bạn đang tận hưởng nó. Bạn vẫn cần mọi người để làm cho bạn cảm thấy quan trọng. Bạn vẫn còn cần họ; và nếu bạn cần họ, bạn không thể giúp được họ. Thực ra, ngược lại, họ sẽ làm sao lãng họ, họ sẽ làm hại bạn.

Ngày hôm nọ bạn đã hỏi 'Đệ tử cần Thầy, Thầy có cần đệ tử không?' Bây giờ bạn sẽ hiểu. Thầy là Thầy chỉ khi ông ấy không cần ai cả, khi nhu cầu của ông ấy đã hoàn toàn biến mất. Nếu ông ấy vẫn còn cần ai đó, thế thì ông ấy vẫn còn xa với nhà mình; ông ấy vẫn còn chưa đạt tới. Nếu ông ấy cần đệ tử, thế thì ông ấy không phải là Thầy. Ông ấy là Thầy chỉ khi ông ấy không cần đệ tử, và chỉ thế thì mới có thể là sự giúp đỡ... không phải là ông ấy sẽ giúp, nhưng ông ấy có thể là sự giúp đỡ.

Không phải là anh không biết cách làm cho người chăm sóc tới anh. Mà cần gì phải dùng cách dị thường để làm cho người ta cảm mộ mình trước như vậy. Không có lí họ thúc đẩy anh tỏ tài riêng của anh ra. Những người giao thiệp với anh không có gì để nói với anh cả. Những lời nhỏ nhen của họ, có hại như thuốc độc ấy. Anh mê muội không giác ngộ, thì làm sao có thể cải hoá anh được?'

'An bình riêng của ông còn chưa có đó. Ông vẫn vẫn vợ, lay động. Trung tâm của ông vẫn còn không cố định, và những người này sẽ làm cho ông đi lạc lối nhiều hơn; họ sẽ là sự sao lãng, cho nên tất cả nó phỏng có ích gì? Ông đã không đi tới kinh thành, nhưng kinh thành đã tới đây; mọi người đã tới, và sớm hay muộn vua sẽ tới. Những người này sẽ lan toả tin tức. Cho nên phỏng có ích gì?'

Anh mê muội không giác ngộ, thì làm sao có thể cải hoá anh được?'

'Và không ai được lợi từ nó. Ông mất, và không ai được lợi từ nó.'

Đó là chuyện ngu ngôn lớn. Để nó chìm sâu vào trong tim bạn. Nghĩ về nó đi, và bất kì khi nào bạn muốn ảnh hưởng tới mọi người, trở nên có khả năng trước đã. Và năng lực tới chỉ khi bạn không có ham muốn nào để ảnh hưởng tới mọi người - chỉ thế thì bạn sẽ là sự giúp đỡ. Nếu bạn muốn ảnh hưởng tới mọi người, điều đó đơn giản chỉ ra rằng bạn đang theo trò bản ngã. Đủ rồi! Những trò chơi này bạn đã chơi đủ lâu rồi; trong nhiều kiếp bạn đã từng chơi. Bây giờ là lúc dừng trò chơi này lại. Bởi vì những trò chơi này bạn không thể tiếp xúc được với thực tại. Thực tại không phải là trò chơi. Khi bạn dừng mọi trò chơi và mọi vở kịch, thế thì thực tại bùng nổ trong bản thể bạn.

Nhưng tất cả trò chơi đều có một điều chung và đó là bản ngã; trò chơi thân thể, trò chơi tâm trí, trò chơi cái ta, nhưng tất cả đều có một điều chung - bản ngã. Đó là lí do tại sao tôi giải thích cho bạn không kìm nén bản ngã, mà xua tan nó, và việc xua tan nó tới.

Tìm ra nó đi. Bất kì khi nào bạn cảm thấy bản ngã nào đó nảy sinh, cứ đi vào bên trong bản thân bạn và nhìn vào nó. Nhìn chuyển động của nó, cách nó di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác, cách nó lấy ngày càng nhiều năng lượng từ bạn, cách nó đem bạn vào cuộc hành trình xa xăm, làm sao nó bao giờ cũng đem bạn đi xa khỏi bản thân bạn. Chỉ quan sát. Tôi không nói 'Đánh nhau đi', tôi không nói 'Dừng lại' - không; cứ quan sát. Đầu tiên bạn sẽ trở nên nhận biết về bản ngã trong thân thể - đó là cái thô nhất. Thế rồi, dần dần, bạn sẽ bắt đầu nghe tiếng thì

thào của tầng thứ hai - bản ngã trong tâm trí: cái đó là tinh tế. Và nếu bạn trở nên có khả năng lắng nghe điều đó, một ngày nào đó bạn sẽ hiểu về ngay cả tầng thứ ba cái rất tinh tế. Bạn muốn trở thành *mahatma*, bạn muốn trở thành thánh nhân vĩ đại, bạn muốn trở thành nhà yoga lớn, *mahayogi*, bạn muốn trở thành thế này thế nọ. Bạn muốn trở thành người làm phúc lành tốt cho nhân loại, bạn muốn trở thành vị Phật - thế thì, lần nữa bạn đang chơi cùng trò chơi trên mức độ rất tinh tế. Thiên nhân có từ đúng cho nó, họ gọi nó là 'bệnh Phật' khi bản ngã tự khẳng định nó trên mức thứ ba.

Thân thể, tâm trí, cái ta... người ta phải tiếp tục nhìn, hết tầng nọ tới tầng kia, vào trong bản ngã - cách vận hành của nó. Cứ nhìn vào trong nó là đủ. Khi bạn đã nhìn rõ, khi bạn đã nhìn vào mọi xó xỉnh góc ngách của bản thể bạn, một ngày nào đó, bạn đột nhiên sẽ thấy rằng nó đã bay hơi, nó không có đó.

Và khi nó không có đó, Thượng đế có, Đạo có. Khi bạn không hiện hữu, bạn thực sự hiện hữu. Chết trên bình diện này là để được sinh ra trên bình diện khác. Chết trên bình diện trò chơi là để được sinh ra trên bình diện của sự tồn tại. Đó là nghĩa của việc đóng đinh và phục sinh của Jesus. Đóng đinh bản thân bạn như bản ngã là có liên quan, để cho bạn có thể được phục sinh.

14. Nhường đường

Câu hỏi 1

Từ 'bí truyền' đã từng được dùng theo nghĩa rất thiêng liêng. Xin thầy nói cho chúng tôi cái gì làm thầy hứng khởi dùng nó theo nghĩa khôi hài và nực cười?

Câu hỏi này là từ Yoga Chinmaya.

Từ 'bí truyền' nghĩa là bị giấu kín - nó là nực cười vì chẳng cái gì bị giấu kín cả. Tất cả đều hiển nhiên, Thượng đế là hiển nhiên; nếu bạn không thể thấy được, đây không phải vì Thượng đế bị giấu kín, mà bởi vì bạn đang giữ cho mắt mình nhắm lại. Mặt trời có đó, ánh sáng có đó; nếu bạn để cho mắt bạn nhắm lại và thế rồi bạn gọi mặt trời là 'bí truyền', điều đó nghĩa là bạn thậm chí không muốn chấp nhận rằng bạn đang để cho mắt mình bị nhắm. Bạn đổ trách nhiệm lên bản thân mặt trời: 'Chúng tôi có thể làm được gì? Nếu Thượng đế ẩn kín, chúng tôi có thể làm gì? Đó là trách nhiệm của Ngài.' Và các tu sĩ thích từ này lắm, vì nếu Thượng đế là hiển nhiên thế thì cần gì tới tu sĩ? Thượng đế

phải được ẩn kín. Nếu ngài không thể, thế thì ngài phải bị buộc ẩn kín ở đâu đó! Thế thì nhu cầu về tu sĩ nảy sinh - người trung gian sẽ làm cho bạn nhận biết về những thứ được ẩn kín; ai sẽ giúp bạn, ai sẽ hướng dẫn bạn tới thế giới bí mật của chân lí.

Chân lí là rất hiển nhiên. Trong Thiên họ có câu ngụ ngôn: Từ chính lúc ban đầu không có gì bị ẩn kín cả. Nó là tuyên bố về chân lí, do đó từ 'bí truyền' là nực cười, ngu xuẩn.

Và bạn hỏi 'Từ "bí truyền" đã được dùng theo nghĩa rất thiêng liêng...!'

Chẳng có gì thiêng liêng cả. Cuộc sống là đơn giản; không có gì thiêng liêng và không có gì trần tục. Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để giúp bạn làm tan biến phân biệt giữa thiêng liêng và trần tục. Điều trần tục phải trở thành thiêng liêng và điều thiêng liêng phải trở thành trần tục. Đó là lí do tại sao tôi nhấn mạnh rằng bạn nên vẫn còn là một phần của thế giới bãi chợ và thiên. Thiên không nên là một thứ tách rời khỏi cuộc sống; nó nên ở giữa cuộc sống, nó nên là một phần của cuộc sống, một phần hữu cơ, không có gì 'bị đặt tách biệt'. Đền chùa nên tồn tại đích xác ở giữa bãi chợ, và mọi phân biệt giữa thiêng liêng và trần tục nên được làm tan biến.

Cuộc sống là một.

Nhưng tu sĩ lại chen vào. Ông ấy muốn tạo ra phân biệt, ông ấy muốn bảo bạn rằng cuộc sống của bạn là xấu, rằng cuộc sống của bạn là thế tục, rằng bạn là người trần tục. Ông ấy là tâm linh, ông ấy là cái gì đó cao siêu bên ngoài bạn, bên ngoài tâm với của bạn. Ông ấy là linh thiêng, bạn là không linh thiêng; ông ấy là thánh nhân và bạn là tội nhân. Những phân biệt này phải được tạo ra. Đây là phân biệt bản ngã: ai đó giàu, ai đó nghèo - thế thì bản ngã có thể tồn tại. Ai đó là linh thiêng và ai đó là không linh thiêng - lần nữa bản ngã có thể tồn tại. Bản ngã có

thể tồn tại chỉ qua phân biệt của kém cỏi và cao siêu. 'Thế giới này là kém cỏi.'

Một người sống cuộc sống bình thường. Yêu vợ, con, đi làm. Người bình thường bị các tu sĩ kết án, các cái gọi là *mahatma* kết án. Họ khai thác cùng người bình thường này, họ sống trên người đó, họ là kẻ bòn rút - nhưng họ là linh thiêng, họ là tâm linh. Tay họ chưa bao giờ dính bùn vì họ không làm việc, họ không đi vào trong cuộc sống. Họ vẫn còn xa xăm: họ là 'linh thiêng'. Và người sống là 'không linh thiêng'.

Nếu bạn nhìn sâu bạn sẽ thấy rằng chính từ 'thiên liêng' là dựa trên phân biệt bản ngã. Cái gì là thiên liêng và cái gì là không thiên liêng? Nếu Thượng đế là ở mọi nơi, thế thì mọi thứ là thiên liêng. Nếu Thượng đế là trong tảng đá và trong cây cối và trong người đàn bà, thế thì mọi thứ là thiên liêng. Thượng đế là ở mọi nơi, trong mọi thứ; Thượng đế là thực tại duy nhất - thế thì làm sao cái gì có thể là không thiên liêng? Ngay cả quỷ cũng phải là thiên liêng. Và đó là cái đẹp của thế giới 'devil-qui': nó tới từ cùng gốc như 'divine-thiên liêng'. Quỷ phải là thiên liêng bằng không quỷ không thể hiện hữu được.

Cho nên tôi muốn làm tan biến mọi phân biệt, bởi vì qua phân biệt bản ngã tồn tại. Cho nên tôi không nói cái gì là thiên liêng và cái gì là bình thường. Với tôi bình thường là phi thường, cái trần tục là thiên liêng, cuộc sống hàng ngày là cuộc sống linh thiêng - do đó tôi dùng từ 'bí truyền' là từ lô bịch. Điều đó làm tổn thương nhiều người bởi vì có nhiều người nghĩ rằng nếu tôn giáo là hiển nhiên thế thì họ sẽ tìm đâu là trò bản ngã của họ? Nếu mọi thứ đều không bị che giấu từ chính lúc ban đầu, thế thì bản ngã của họ không có thách thức. Bản ngã bị thách thức chỉ bởi cái khó. Đây là quan sát của tôi: rằng nếu bạn tìm một trăm người quan tâm tới cuộc truy hỏi tôn giáo thì chín mươi chín người sẽ ở đó chỉ vì Thượng đế là gần như không thể

được. Điều đó cho xúc động, điều đó làm cho họ cảm thấy thoải mái - rằng họ đang đạt tới điều không thể được. Người khác chỉ làm việc vì cái có thể còn họ đang làm việc vì cái không thể. Họ cảm thấy rất thoải mái; bản ngã của họ được làm mạnh.

Ở đây cùng tôi, Thượng đế chỉ là khả năng, không cái gì khác là có thể. Và Thượng đế không phải là không thể được. Ngài ở ngay trước bạn, ngài không bị ẩn kín. Ngài đang cầm tay bạn, ngài đang ngồi bên cạnh bạn. Ngài ở trong con bạn trong vợ bạn, trong chồng bạn. Ngài ở trong bạn của bạn và ngài ở trong kẻ thù của bạn. Ngài bao quanh bạn từ mọi nơi: bạn tồn tại trong đại dương của Thượng đế. Nhưng thế thì bản ngã cảm thấy buồn tẻ. Nó nói 'Thế thì phỏng có ích gì?' Bản ngã muốn đi lên mặt trăng bởi vì đó là điều không thể được. Bản ngã muốn lên tới đỉnh Everest bởi vì đó là điều không thể được.

Khi ai đó hỏi Edmund Hillary 'Tại sao? Tại sao ngay chỗ đầu tiên ông trở nên quan tâm đi lên đỉnh Everest? Và vấn đề là gì? Chẳng có gì để được cả.'

Edmund Hillary nói 'Tôi phải đi chứ, con người phải chinh phục nó.'

'Nhưng tại sao?' người hỏi hỏi.

Hillary nói 'Tại sao ư? - bởi vì nó có đó, đứng đó xa xôi thế, không thể được thế. Con người phải chinh phục nó chẳng bởi lí do gì khác... chỉ bởi vì nó là thách thức lớn.'

Thượng đế là ở xa xăm trên cõi trời - thế thì bản ngã cảm thấy xúc động, thế thì có phiêu lưu. Và tôi nói ngài ở rất cận kề bên - thế thì bản ngã cảm thấy không quan tâm. Nhớ trò này của bản ngã.

Bản ngã có thể chơi những trò chơi hay, trò chơi tinh vi, đẹp tới mức nếu bạn không nhận biết, bạn sẽ không bao giờ thoát ra khỏi nó. Và chừng nào bạn còn chưa thoát ra khỏi nó, bạn sẽ không bao giờ gặp Thượng đế. Bản ngã là điều tôi ngụ ý khi tôi nói mắt bạn bị nhắm: chính cái màn của bản ngã giữ cho chúng nhắm lại. Vứt bỏ cái màn và bạn sẽ biết rằng từ chính lúc bạn đầu không cái gì bị ẩn kín và không cái gì không thiêng liêng, cho nên phỏng có ích gì mà làm phân biệt như vậy? Tôi không làm ra chúng. Tôi không phải là tu sĩ, tôi không là *mahatma*, tôi không là thánh nhân. Tôi là người rất bình thường, bình thường như bạn vậy.

Toàn thể công việc của tôi bao gồm trong điều này: công bố rằng người thường là thiêng liêng. Người thường như tôi là thiêng liêng. Bạn cũng là thiêng liêng.

Câu hỏi 2

Osho ơi, Thầy làm lẫn lộn tôi.

Bất kì điều gì tôi nói bạn không nghe, do đó mới có lẫn lộn. Cách tôi nói điều đó, bạn không nghe theo cùng cách; bạn diễn giải nó, bạn đem tâm trí của bạn vào. Bình luận thường xuyên đi vào trong tâm trí của bạn: khi tôi đang nói bạn liên tục bình luận bên trong bạn. Bình luận của bạn không cho phép tôi đạt tới trái tim bạn. Mọi điều tôi rót vào bạn không bao giờ đạt tới. Chỉ mảnh mầu đạt tới; nhiều thứ bị bỏ mất, do đó mới có lẫn lộn.

Những mảnh mẩu đó bạn không thể gắn được lại với nhau. Cho dù bạn cố gắn chúng lại chúng không bao giờ khớp, vì nhiều thứ bị thiếu và thế thì bạn bắt đầu cảm thấy lẩn lộn. Tôi không làm bạn lẩn lộn đâu - bạn tự làm bạn lẩn lộn đấy. Nếu bạn nghe tôi mọi lẩn lộn sẽ biến mất. Bạn sẽ trở nên được *hợp nhất*, bạn sẽ trở thành một. Nhưng tôi nói điều gì đó, bạn nghe điều gì đó khác.

Họ đi dạo trong công viên. Hôm đó là ngày đẹp. Hoàn hảo cho thanh niên và chuyện lãng mạn mà thanh niên có quyền tận hưởng.

'Anh có thấy những con chim gù gù kia đang vỗ cánh cả nghìn lần một phút?' cô ấy nói.

'Có chứ' anh ta trả lời một cách dịu dàng. 'Và chúng chụm mỏ vào nhau.'

'Chúng mình làm điều đó đi' cô ấy cầu khẩn.

'Cứ thế' anh ta nói vừa nín thở 'Anh sợ anh không thể vẫy tay được nhanh thế.'

Điều này liên tục diễn ra... Tôi nói cái gì đó, bạn hiểu cái gì đó khác. Bạn cứ hiểu lầm tôi; định kiến của bạn chen vào con đường. Triết lý của bạn, tôn giáo của bạn, tri thức tích lũy của bạn, liên tục làm sao lãng bạn, do đó mới có lẩn lộn. Những người nghe tôi - họ chưa bao giờ bị lẩn lộn. Những người không nghe tôi - chỉ họ bị lẩn lộn. Cho nên học cách lắng nghe đi. Trở nên tỉnh táo hơn. Khi bạn lắng nghe tôi, đừng nghĩ! Trở thành nhận biết thuần khiết, trong suốt; chỉ là sự sáng tỏ, tựa tấm gương - không bóp méo. Lắng nghe nó, không vội gì quyết định.

Tôi không nói hãy tin vào điều tôi nói - tôi không nói tin vào nó cũng không nói đừng tin vào nó - tôi đơn giản nói lắng nghe nó. Không có vấn đề tin hay không tin. Nếu bạn đã lắng nghe đúng, mọi sự sẽ bắt đầu xảy ra. Cho nên đừng vội vàng phán xét liệu điều tôi nói là đúng hay điều tôi nói là sai. Tôi không yêu cầu việc tin chắc của bạn, việc chấp thuận, không chấp thuận của bạn; tôi đơn giản đề nghị sự trong suốt của bạn, sự sáng tỏ như gương. Trong chính sự sáng tỏ đó, bất kì cái gì là đúng đều đạt tới trong trái tim bạn, chìm sâu vào; và bất kì cái gì không đúng không bao giờ xuyên thấu cái sáng tỏ đó, cái trong suốt đó. Trong suốt là bảo vệ duy nhất chống lại cái không đúng.

Cái gì đang xảy ra ngay bây giờ? Bạn không trong suốt, cho nên chỉ những thứ bị bóp méo đi vào. Bất kì cái gì đi cùng định kiến của bạn đều đi vào, và bất kì cái gì đi ngược lại định kiến của bạn - bạn không cho phép nó, bạn không nghe nó. Bạn thậm chí không muốn nghe rằng nó đã được nói ra, bởi vì bạn cảm thấy sợ. Nếu bạn nghe nó, định kiến của bạn có thể trở nên bị yếu đi, có thể bị mất. Toàn thể đầu tư của bạn trong quá khứ lâm nguy mọi khoảnh khắc ở cùng tôi. Và điều tôi đang nói là nổi dậy, nó không truyền thống. Nếu bạn níu bám lấy truyền thống, sẽ có lẩn lộn lớn. Nếu bạn níu bám lấy kinh sách, sẽ có lẩn lộn lớn. Đừng níu bám lấy cái gì. Chỉ lắng nghe tôi và bạn sẽ thấy rằng không có lẩn lộn. Và từ sự sáng tỏ đó hiểu biết nảy sinh.

Hiểu biết không phải là trí tuệ; nó không phải là sản phẩm phụ của tư duy. Hiểu biết nảy sinh khi bạn lắng nghe tôi một cách toàn bộ - dường như toàn thân bạn đã trở thành tai bạn; tâm trí, thân thể, linh hồn, tất cả đều cùng nhau, chỉ uống tôi vào. Thế thì nảy sinh hiểu biết. Và hiểu biết không bao giờ gây lẩn lộn; hiểu biết không có khả năng nào của lẩn lộn.

Thỉnh thoảng tôi nói điều gì đó gây choáng cho bạn bởi vì đó là cách duy nhất để đánh thức bạn. Mục đích không phải để làm bạn choáng; mục đích là để đánh thức bạn. Thỉnh thoảng tôi nói những điều làm bật rõ định kiến của bạn. Tôi không chống lại chúng. Tôi đơn giản cố dọn sạch mảnh đất của bạn... như một người muốn trồng cây cho khu vườn mới, bãi cỏ mới. Người đó sẽ làm gì đầu tiên? Cỏ dại phải bị loại bỏ, đất phải được dọn sạch mọi đá, cỏ dại, cỏ. Nếu điều đó không được thực hiện, thế thì hoa hồng không thể trưởng thành ở đó được. Trong khi tôi đang nói với bạn đó là nỗ lực liên tục để nhổ tận rễ cỏ dại. Nếu bạn bám vào những cỏ dại đó, bạn sẽ cảm thấy rất lúng túng: Tôi đang nhổ ra và bạn đang cố bảo vệ chúng - thế thì có tranh đấu thường xuyên giữa tôi và bạn.

Đó là lí do tại sao tôi nhấn mạnh nhiều thế rằng việc đấu tranh này biến mất nếu bạn trở thành sannyasin, nếu bạn trở thành người được điếm đạo. Bạn càng nhiều hoà hợp với tôi, bạn càng ít sợ tôi. Bạn càng cảm thấy ở sâu trong tình yêu với tôi, càng có *quan hệ* nhiều hơn, và công việc trở nên dễ dàng. Khi bạn không bảo vệ, mọi sự có thể được làm nhanh hơn; đất có thể được dọn sạch rất dễ dàng. Và một khi đất được dọn sạch, thế thì có khả năng cho hoa hồng đẹp.

Một thiếu phụ được dạy dỗ tốt, có thể lái xe ở miền quê nhưng không tự mình chắc chắn trong giao thông, gần đây quyết định theo học ở một trong các trường dạy lái ô tô của thành phố để làm tinh thông việc lái xe của mình. Quá đổi sửng sốt, ngay sau khi cô ấy bắt đầu bài học thứ nhất, hướng dẫn viên nghiêng người qua, ghé sát tai cô ấy và hỏi một cách dịu dàng. "Tôi vừa nghe cô gọi tôi là "cung ơi" phải không?"

'Thưa ông!' thiếu phụ kêu lên, sôi động, quên mất tất cả về việc lái xe và quay sang nhìn trừng trừng.

'Đó chỉ là để dạy cô thôi, thưa cô' hướng dẫn viên đáp lại một cách nghiêm nghị 'không thành vấn đề bất kì ai nói gì với cô, giữ cho mắt cô nhìn thẳng vào con đường.'

Thỉnh thoảng tôi gây choáng cho bạn, thỉnh thoảng tôi nói điều gì đó bạn chưa bao giờ mong đợi tôi sẽ nói. Bất ngờ, bạn không thể tin được điều tôi đang nói; nó đơn giản lay bạn tận chính gốc rễ của bạn. Nhưng nhớ cho một điều duy nhất: tôi không thích thú việc gây choáng cho bạn đâu. Mục đích là để đánh thức bạn. Khi chuông báo thức vang lên buổi sáng nó không chống lại bạn. Bạn có thể cảm thấy nó chống lại bạn - nó có vẻ giống như kẻ thù: bạn muốn ngủ, trời lạnh, bạn thích trở mình và rúc vào dưới chăn và có thêm chút ít mơ hay, và bây giờ chuông báo thức này cứ kêu mãi. Tôi đã biết những người đã ném đồng hồ báo thức của họ đi. Điều đó là tự nhiên, nhưng ngu xuẩn nữa. Thỉnh thoảng bạn có thể rất bị tổn thương bởi tôi - định kiến của bạn được bắt rễ sâu, có từ lâu - nhưng chủ định của tôi không phải là gây choáng, chủ định của tôi là đánh thức bạn.

Lẫn lộn tới bởi vì bạn không nghe tôi. Tôi không chịu trách nhiệm về điều đó, bạn chịu trách nhiệm về nó. Nhớ một qui tắc rất cơ bản: bất kì cái gì xảy ra cho bạn, bạn chung cuộc chịu trách nhiệm cho nó; không ai khác có thể chịu trách nhiệm cho nó. Nhận trách nhiệm đi. Bất kì điều gì xảy ra cho bạn - khổ, sướng, lẫn lộn, buồn, sáng tỏ - không ai khác chịu trách nhiệm. Đừng bao giờ đổ trách nhiệm của bạn lên ai đó khác, bởi vì đó là cách của nô lệ. Thế thì bạn sẽ vẫn còn là nô lệ mãi mãi; bạn sẽ không bao giờ trở thành tự do.

Nếu tôi có thể làm lẫn lộn bạn, thế thì bạn có loại sáng tỏ gì vậy? Thế thì bất kì cũng có thể làm lẫn lộn bạn; thế thì bất kì chỗ nào bạn đi, mọi người sẽ làm bạn lẫn lộn. Vậy thế khi nào bạn sẽ trở thành không lẫn lộn, và bằng cách nào? Không, bạn phải hiểu: chừng nào bạn không muốn bị lẫn lộn, không ai có thể làm bạn lẫn lộn được. Và chừng nào bạn chưa trở nên rõ ràng, không ai có thể cho bạn sáng tỏ được. Nếu tôi có thể cho bạn sáng tỏ tôi đã cho rồi. Sẽ không có nhu cầu đấu vật với bạn mọi ngày. Tôi sẽ đơn giản cho bạn cái đó và được kết thúc, nhưng điều đó không thể được cho.

Bạn phải học một luật cơ bản: rằng bất kì cái gì xảy ra cho bạn, *bạn* chịu trách nhiệm cho nó - không ai khác, không bao giờ - bao giờ cũng là bạn. Và điều này là cách mà người ta trở thành người chủ của bản thể riêng của mình. Khi bạn bất hạnh, nhớ bạn đang làm cho bản thân bạn bất hạnh. Có thể có có bên ngoài, nhưng có không bao giờ có thể làm cho bất kì ai bất hạnh trừ phi bạn muốn bất hạnh. Khi bạn hạnh phúc có có bên ngoài. Và một khi bạn đã hiểu bạn sẽ thấy bao giờ cũng có hàng triệu có bên ngoài, bạn phải chọn. Nếu bạn muốn có khổ, nếu bạn cần khổ, nếu bạn yêu khổ, bạn bao giờ cũng có thể tìm ra có, chúng sẵn có đấy. Thế giới cho rất nhiều cơ hội cho từng loại tâm trạng, cho từng trạng thái của tâm trí. Bạn có thể chọn, nhưng chọn lựa là của bạn.

Câu hỏi 3

Tôi muốn là linh thiêng nhưng mọi lần tôi thử bao giờ cũng dẫn tới 'gái tốt'!

Câu hỏi này là từ Amida.

Chính ý tưởng 'là linh thiêng' là ngu xuẩn. Amida, nhận biết về nó đi - nó là trò bản ngã đây. Chính ý tưởng là thiêng liêng nghĩa là thiêng liêng hơn người khác; nó mang tính so sánh. Trong chính ý tưởng đó bạn muốn có tính cao siêu trên người khác: người khác là không linh thiêng, Amida là linh thiêng. Cho nên một cách tự nhiên nó bao giờ cũng dẫn tới 'gái tốt' - nó nhất định như vậy. Bạn sẽ trở thành một người lên mặt đạo đức, và đó là một trong những điều xấu nhất có thể xảy ra cho một người. Bạn sẽ mất tất cả cuộc sống. Bạn sẽ trở thành thánh nhân, nhưng thánh nhân là người chết, chỉ là bản ngã thuần khiết, bản ngã ngoan đạo, và không gì khác.

Đây là chỗ rẽ mới vào thế giới của bản ngã. Đầu tiên bạn muốn là ngôi sao nổi tiếng, hay bạn muốn là người giàu nhất trên thế giới, hay tổng thống của đất nước, hay thủ tướng - mọi sự kiểu như vậy. Thế rồi một hôm bạn cảm thấy rằng nó là vô dụng. Bạn thấy thủ tướng và bạn thấy tổng thống và bạn thấy người giàu nhất và ngôi sao nổi tiếng nhất tự tử, và thế rồi bạn bắt đầu cảm thấy thất vọng bởi vì họ đã không đạt tới gì cả. Thế thì chỉ còn một cách nữa: nhìn vào trong thế giới của tôn giáo. 'Trở thành linh thiêng - có thể những người linh thiêng này đã đạt tới.' Nhưng tôi bảo bạn, những người muốn đạt tới, chưa bao giờ đạt tới cả. Dù mục đích của họ là bất kỳ cái gì, đối thủ của họ là bất kỳ cái gì, họ bao giờ cũng thất bại. Thất bại là số phận của họ, họ mang định mệnh thất bại; thất bại là định mệnh của họ. Tại sao? - bởi vì mọi việc đạt tới đều trong tương lai, và cuộc sống là ở đây-bây giờ.

Cho nên đừng bận tâm tới tốt, đừng bận tâm tới cái này và cái nọ, chỉ là bất kỳ ai bạn đang là. Chấp nhận nó và sống nó.

Nếu bạn có thể bắt đầu sống một cách toàn bộ, đầy đủ, không giữ lại bất kì cái gì, nếu bạn bắt đầu tuôn chảy một cách toàn bộ, cuộc sống của bạn sẽ có hương thơm; hương thơm đó tôi gọi là 'tôn giáo'. Nó chẳng liên quan gì tới linh thiêng hay không linh thiêng, với đức hạnh và tội lỗi - không. Nó là hương thơm của cuộc sống tuôn chảy, của cuộc sống năng động, hay của người không tù đọng, của người không tương lai, không quá khứ, của người chỉ có hiện tại - khoảnh khắc duy nhất này - và sống nó. Sống từng khoảnh khắc dường như bạn đang đi vào cái chết khoảnh khắc tiếp, và thế thì sẽ có mãnh liệt lớn lao và đam mê lớn lao. Bạn sẽ cháy rục cùng cuộc sống. Việc là ngọn lửa đó là điều thiêng liêng là gì.

Nếu bạn hỏi tôi, điều đó sẽ là định nghĩa của tôi về linh thiêng: 'cháy rục cùng cuộc sống' - dường như ngọn đuốc được đốt cháy từ cả hai đầu cùng nhau. Đam mê lớn lao, ngọn lửa lớn lao.... Đây là khoảnh khắc cuối cùng, tại sao không sống nó một cách toàn bộ? Nếu Thượng đế cho phép bạn khoảnh khắc khác, nó lại là khoảnh khắc cuối cùng. Đừng chờ đợi, đừng trì hoãn.

Tất cả các ý tưởng này của việc là tốt đều là việc trì hoãn. Làm sao bạn có thể là tốt ngay bây giờ được? Bạn sẽ phải đợi tới ngày mai. Là tốt nghĩa là đào tạo, lập kỉ luật cho bản thân bạn, để vứt bỏ nhiều thứ, để phát triển phẩm chất mới, để có tính cách mới - đạo đức, và tất nhiên nó sẽ là rất đau đớn bởi vì bạn sẽ thường xuyên ở trong tranh đấu với bản thân bạn. Bất kì cái gì tạo ra rạn nứt trong bản thể bạn đều là xấu. Nhớ lấy, bất kì cái gì tạo ra phân chia trong bản thể bạn, cái làm cho bạn chia chẻ, làm cho bạn tinh thần phân liệt, đều là bệnh hoạn. Là toàn bộ, là cái một đi.

Cho nên đừng phán xét. Khoảnh khắc bạn nói 'Đây là tốt và kia là xấu', bạn đã phán xét, bạn đã phân chia. Bây giờ bạn sẽ trong rắc rối. Bất kì khi nào bạn sẽ làm điều xấu, bạn sẽ chỉ làm

nó nửa vời bởi vì một phần sẽ nói 'Đây là xấu, không làm nó! Mình biết điều này là xấu, không làm nó!' Và nếu bạn làm điều tốt, bạn sẽ biết rằng nó không thoả mãn, và phần xấu sẽ cứ kéo bạn - 'Sao mình phí năng lượng, sao mình nhịn ăn trong khi mình có thể có buổi tiệc tùng? Tại sao mình vẫn còn trong vô dục khi mình có thể đã yêu người đàn bà đẹp?'

Khi bạn cố là tốt, bất kì cái gì bạn đã gọi là xấu sẽ báo thù, sẽ cứ kéo bạn từ đằng sau và, sớm hay muộn, nó sẽ kéo bạn vào cái xấu. Khi bạn làm điều xấu, khi bạn làm tình với người đàn bà, đột nhiên bạn sẽ nhớ rằng Mahatma Gandhi nói *brahmacharya* là điều duy nhất cần được làm. Làm tình với người đàn bà... và *mahatma* đi vào và bắt đầu đứng giữa bạn và người đàn bà của bạn. Lần nữa mọi thứ bị rối loạn. Bạn không thể yêu được một cách hoàn hảo, toàn bộ, tuyệt đối; và thế rồi có thất vọng. Bạn cảm thấy rằng bạn đã phạm phải tội lỗi, thế rồi bạn muốn làm cái gì đó tốt để giữ cho cân bằng, bằng không bạn sẽ trở nên rất thiên lệch. Đây là cách tôi nhìn mọi người: đi từ tốt sang xấu, từ xấu sang tốt, lặp đi lặp lại; toàn thể cuộc sống của họ chỉ là chuyển động liên tục giữa các cực đối lập.

Giáo huấn của tôi là gì? Đạo là gì? Đạo là chấp nhận cuộc sống trong tính toàn bộ của nó và không phân chia nó. Không có gì tốt và không có gì xấu. Bất kì cái gì xảy ra, để cho nó xảy ra. Cho phép nó. Đừng vật lộn.

Khi bạn nghe tôi, đột nhiên tâm trí bạn sẽ nói rằng điều này là nguy hiểm, bởi vì bạn biết bạn đã kìm nén nhiều điều xấu... cho nên nếu bạn cho phép nó, những điều xấu đó sẽ bắt đầu tới trong tâm trí bạn. Khi nghe tôi, quan sát tâm trí của bạn đi. Khi tôi nói 'Bất kì cái gì xảy ra, để cho nó xảy ra' bạn đã bắt đầu lập kế hoạch để thoát li cùng vợ hàng xóm, bởi vì điều đó đã tới một cách tự nhiên cho bạn - bạn đã né tránh nó bởi vì bạn là người tốt, công dân đáng kính. Vậy làm cái gì?

Tôi đã nghe về một văn phòng....

Ông chủ rất lo nghĩ bởi vì mọi người không làm việc như họ đáng phải làm. Ông ta hỏi nhà tâm lí phải làm gì. Nhà tâm lí nói 'Ông cứ để nhiều biển báo trong văn phòng: Làm nó hôm nay vì mai không bao giờ tới.' Thế là ông ta gắn nhiều biển - gần như mọi bàn, mọi tường - và đến tối nhà tâm lí tới điều tra xem điều gì đã xảy ra. Ông chủ khóc và ông ta nói 'Ông đã phá huỷ toàn thể doanh nghiệp của tôi!'

'Nhưng' ông này nói 'chuyện gì đã xảy ra?'

Ông ta nói 'Chuyện gì đã xảy ra sao! Cô đánh máy của tôi trốn đi cùng cô tiếp tân, cô thủ quỹ lấy hết tiền, và cậu văn phòng muốn sát hại tôi. Mọi thứ chấm dứt rồi! Họ nói "Làm nó hôm nay. Sao mình chờ đợi? Mai không bao giờ tới." Tất cả họ đều nghĩ làm những điều này.... " Cho nên đây là cơ hội cuối cùng nếu mình muốn làm nó" - thế là họ đã làm nó.'

Khi tôi nói 'Làm bất kì cái gì xảy ra', đột nhiên bạn sẽ cảm thấy thôi thúc lớn về tất cả những điều bạn đã kìm nén. Điều đó là tự nhiên, nhưng điều đó chỉ bởi vì bạn đã kìm nén; nó sẽ tới và đi. Nếu bạn cho phép nó, chẳng mấy chốc nó sẽ được thả ra; bạn sẽ trở thành bình thường. Bạn sẽ trở thành tuyệt đối bình thường và mạnh khoẻ. Và một khi bạn đã trở nên được cân bằng và bạn không bị kéo vào các hướng đối lập liên tục, sự toàn vẹn nảy sinh trong bạn - và tôi gọi điều đó là toàn vẹn linh thiêng thực. Nó chẳng liên quan gì tới tốt, chẳng liên quan gì tới xấu; nó có cái gì đó liên quan tới tính toàn bộ.

Từ 'holy-linh thiêng' bắt nguồn từ từ 'whole-toàn thể'. Toàn thể nghĩa là toàn bộ. Gốc rễ cơ bản là đúng: 'holy' nghĩa là người

sống cuộc sống toàn thể. Đừng cố là người lên mặt đạo đức, cho phép mọi thứ, thế thì cuộc sống của bạn sẽ có giàu có. Người lên mặt đạo đức là buồn nôn. Nếu bạn không may phải sống với người lên mặt đạo đức bạn sẽ cảm thấy buồn nôn. Người đó tốt thế, không mẫn chút nào... đừng hoá học. Con người cần chút ít mặn nữa, con người cần chút ít đắng nữa, con người cần chút ít chua nữa, điều đó làm cho cuộc sống được giàu có. Con người cần chút ít qui nữa, thế thì bạn sống đầy đủ hơn.

Tôi không chống lại qui; tôi ủng hộ tất cả cho Thượng đế, nhưng tôi không chống lại qui. Thực ra, nếu Thượng đế là Thượng đế thực sự ngài sẽ hấp thu qui vào trong bản thân ngài nữa, ngài sẽ không phủ nhận qui. Thượng đế, nếu ngài thực sự là Thượng đế, phải có khả năng hấp thu cả qui nữa. Nếu bạn hỏi định nghĩa của tôi... Thượng đế là người có thể hấp thu qui mà không trở nên có tính qui, và qui là người không thể hấp thu được Thượng đế chút nào mà không trở nên có tính thượng đế - đó là định nghĩa. Qui là rất không có khả năng. Qui không thể hấp thu được Thượng đế mà không trở nên có tính thượng đế và Thượng đế là vô hạn: ngài có thể hấp thu qui mà không trở nên có tính qui. Ngay cả qui sẽ có chỗ trong bản thể của Thượng đế và sẽ đem cái đẹp nào đó cho Thượng đế, sẽ vận hành như bối cảnh, sẽ trở thành đầu trường. Nếu Thượng đế là nhân vật, qui sẽ trở thành đầu trường.

Nếu bạn muốn vẽ bạn phải dùng nhiều màu. Nếu bạn dùng chỉ một màu bức tranh của bạn sẽ rất xám xịt và chán. Càng nhiều màu, bức tranh sẽ càng phong phú hơn. Và nếu bạn bỏ màu đen hoàn toàn, bức vẽ của bạn sẽ thiếu cái gì đó. Màu đen được cần bởi vì chỉ qua màu đen mà màu trắng đi tới rõ ràng và sắc sỡ.

Cho nên tôi không dạy bạn là tốt, tôi không dạy bạn là xấu; tôi dạy bạn chỉ là toàn thể. Là toàn thể là mạnh khoẻ mà là mạnh khoẻ là toàn thể.

Nhưng bản ngã không muốn là toàn thể, bởi vì một khi bạn là toàn thể bản ngã không thể tồn tại được. Bản ngã chỉ tồn tại trong chia chẻ. Khi bạn tranh đấu với bản thân bạn, bản ngã tồn tại. Bản ngã bao giờ cũng tồn tại qua xung đột; xung đột là thức ăn của nó, chất nuôi dưỡng. Cho nên nếu bạn là toàn thể, bản ngã không thể tồn tại được. Bạn có thể quan sát điều đó. Bạn có thể đi và quan sát các tội phạm - họ có bản ngã của họ, bạn có thể đi và quan sát thánh nhân của bạn - họ có bản ngã của họ: bản ngã của điều tốt và bản ngã của điều xấu. Nhưng nếu bạn có thể tìm ra một người không có bản ngã, người đó sẽ không là tội nhân không là thánh nhân, người đó sẽ rất đơn giản. Người đó không khoe khoang cái gì tốt hay xấu; người đó sẽ không khoe khoang chút nào.

Bản ngã được tạo ra bởi rạn nứt. Khi bạn đánh nhau, bản ngã bước vào; khi bạn không đánh nhau, bản ngã không thể bước vào được. Bản ngã là *căng thẳng*. Nếu bạn muốn bản ngã, thế thì phân chia bản thân bạn đầy đủ nhất có thể được - trở thành hai người. Đó là điều xảy ra cho nhiều người, đó là điều đã xảy ra cho toàn thể nhân loại. Mọi người đã trở thành hai người: tiếng nói này nói 'Làm cái này', tiếng nói kia nói 'Không làm cái đó' - thế thì bản ngã nảy sinh. Từ cọ sát bản ngã nảy sinh, và bản ngã là rất gây say; nó làm cho bạn vô ý thức. Đây là toàn thể cơ chế.

Với bản ngã, bạn phải tranh đấu, phân chia, tạo ra xung đột. Bạo hành bên trong, cuộc chiến bên trong - và thế thì bản ngã nảy sinh, và bản ngã gây say. Nó làm cho bạn rất vô ý thức, cứ dường như bạn bao giờ cũng dùng ma túy. Nó không cho phép bạn thấy mọi thứ như chúng vậy.

Một người say lực sĩ khác xuất hiện ở cửa sổ bán vé ở Louisville với kẻ đồng hành vắt qua vai người đó ngoài trời lạnh. "Một chỗ đi tới Cincinnati" người đó yêu cầu.

Người bán vé nói "Thế con giun lớn mà ông đang mang thì sao?"

"Nó á?" người say phản kháng. "Đấy chỉ là đứa con trai sáu tuổi bé nhỏ của tôi Abner."

"Sáu tuổi à?" người bán vé nói. "Tại sao nó cao mét tám, nặng chín mươi hai cân, và có râu dài gần chực phân!"

Người say đổ phịch anh bạn đồng hành lên đất và cầu nhàu "Mẹ kiếp, Abner! Tao bảo mày cạo râu đi!"

Người say là người say; người đó không thể thấy được mọi sự như chúng vậy. Người đó phóng chiếu, tưởng tượng, và nghĩ rằng nếu người đó lừa, người đó có thể lừa cả thế giới.

Người bản ngã - quan sát người bản ngã - nghĩ rằng nếu người đó lừa, người đó có thể lừa mọi người. Bạn không quan sát sự kiện là bản ngã của bạn trở nên rất rõ ràng với mọi người trừ bạn thôi sao? Bạn biết bản ngã của mọi người khác trừ của riêng bạn. Chồng biết bản ngã của vợ, vợ biết bản ngã của chồng, con biết bản ngã của bố mẹ, bố mẹ biết bản ngã của con - không ai biết bản ngã của riêng mình. Sâu bên dưới nó tạo ra trạng thái say sưa tới mức khi mọi người nhận biết về bản ngã của bạn, chỉ bạn là không nhận biết. Và nếu mọi người nói cái gì đó để làm cho chân lí và sự kiện được biết tới cho bạn, bạn nhất định diễn giải sai hay bạn nhất định nghe ra cái gì đó khác. Khi ai đó nói rằng bạn rất bản ngã, bạn sẽ nói "Tôi biết bản thân anh ta là người bản ngã và đó là bản ngã của anh ta."

Cô ấy đích xác chẳng có gì đáng nhìn, nhưng cô ấy có trái tim và ham muốn về kinh doanh biểu diễn. 'Tôi sẽ đi tới hãng sân khấu London kiếm việc làm' cô ấy nói với người bạn.

Người bạn nhìn cô ấy một cách cẩn thận. Anh ta thấy hình dáng củ hành của cô ấy, khuôn mặt xấu của cô ấy, tóc xoã sợi của cô ấy. Anh ta nghĩ tới giọng nói rín rít của cô ấy và cách ăn vận cầu thả của cô ấy. 'Chẳng ích gì mà đi tới đó' anh ta nói một cách ngoại giao 'trừ phi bạn có đôi chân tốt.'

'Sao?' cô ấy phân vân một cách thành thật. 'Họ không có thang máy à?'

Rất khó hiểu cho dù điều đó được chỉ ra; cho dù mọi người chỉ nó ra bạn sẽ không hiểu. Bạn vẫn còn bị thuốc ngủ.

Hai người say đãng trí vào khách sạn và hỏi phòng hai giường. Tuy nhiên, trong bóng tối họ chui vào cùng một giường.

'Này' người say thứ nhất la lên 'họ lừa tở. Có người khác trong giường tở.'

'Có thằng cha trong giường tở nữa' người thứ hai lên tiếng.

'Chúng ta tổng nó ra đi' người thứ nhất gọi vọng lại.

Trận vật lộn khủng khiếp xảy ra và cuối cùng một người say phải rời khỏi giường. 'Cậu làm thế nào rồi?' người say trên sàn gọi.

'Tở tổng thằng cha đó ra rồi' người say trên giường đáp. 'Cậu thì sao?'

'Nó tổng tở ra.'

'Rồi, điều đó làm cho chúng ta hoà. Lên giường với tớ và đi ngủ.'

Có tính quan sát về bản ngã đi. Nó là ma tuý lớn nhất tồn tại và nó làm bạn mê ngủ tồi tệ tới mức bạn trở thành gần như không có khả năng thấy cái gì là cái gì. Nhưng bản ngã được tạo ra bởi xung đột giữa cái tốt và cái xấu, cho nên nếu bạn muốn vứt bỏ bản ngã, bạn sẽ phải vứt bỏ xung đột giữa tốt và xấu. Và vứt bỏ xung đột giữa tốt và xấu là hành động vĩ đại nhất con người có thể đảm đương, và điều đó đem bạn tới chính cánh cửa của điều thiêng liêng.

Thượng đế không tốt không xấu. Ngay bạn không tốt không xấu bạn trở thành điều thiêng liêng.

Câu hỏi 4

Osho ơi, tôi yêu thầy, nhưng những câu hỏi này thầy làm ra quá nhiều - cho nên tôi phải hỏi một câu, không phải là tôi tò mò, nhưng cái gì là kinh doanh Hollywood này?

Câu hỏi này là từ Devesh. Anh ấy sẽ không hỏi chừng nào anh ấy chưa thực sự trong khó khăn, cho nên tôi phải trả lời. Anh ấy không phải là người hỏi chỉ vì tò mò. Giác ngộ của anh ấy phải đã bị quấy rối. Nó phải ám ảnh tâm trí anh ấy. Anh ấy phải đã nghiền ngẫm về nó trong nhiều ngày rồi, bởi vì đây

không phải là cái gì mới, kinh doanh Hollywood này: nó đã là tin tức rất cũ rồi.

Vài điều: Thứ nhất. Bạn biết các nhà báo.... Trên khắp thế giới đó là nghề tồi tệ nhất mà người ta có thể chọn và thế rồi lại đến nhà báo Ấn Độ.... Tôi không thể chịu được hai kiểu người: nhà báo và giáo sư và không may là tôi đã từng là cả hai loại này trong đời tôi, có thể đó là lí do tại sao tôi không thể chịu được họ. Cho nên đây là hư cấu do các nhà báo tạo ra. Có thể Laxmi đã nói với họ và cô ấy có thể đã nói cái gì đó mà có thể đã được diễn giải dường như tôi đã đi tới Hollywood. Có thể cô ấy đang nói về 'rừng thiêng'.

Adolf Hitler rất lo nghĩ về cái chết của ông ta. Một cách tự nhiên... ông ta đã giết nhiều người thế, điều tự nhiên là ông ta phải lo nghĩ về cái chết riêng của mình - tất cả những người Do Thái bị giết đó đều phải đã từng ám ảnh ông ta. Cho nên ông ta truy hỏi. Ai đó gợi ý 'Có một nhà chiêm tinh Do Thái vĩ đại, vĩ đại nhất ở Đức. Chỉ người đó mới có thể nói điều gì đó về khi nào ông sẽ chết, ông chết thế nào; và ông ấy bao giờ cũng dự đoán đúng - ông ấy có thể tin được. Mọi dự báo của ông ấy đều một trăm phần trăm đúng.'

Nhưng ông ấy là người Do Thái. Dầu vậy Adolf Hitler vẫn gọi ông ấy hỏi ông ấy. Người Do Thái nghiền ngẫm điều đó mất nhăm nghiền và ông ta nói 'Vâng nó đã tới: ông sẽ chết vào ngày nghỉ Do Thái.'

Hitler nói, 'Nói chính xác điều đó đi. Ông ngụ ý gì? Ngày nghỉ Do Thái nào?'

Và người này nói 'Điều đó thì khó. Một điều là chắc chắn: bất kì khi nào ông chết đó sẽ là ngày nghỉ Do Thái.'

Cho nên, bất kì chỗ nào Osho đi, chỗ đó sẽ là Hollywood điều đó là tự nhiên. Đừng lo nghĩ về những điều như vậy.

Câu hỏi 5

Trong vài ngày cuối tâm trí tôi đã từng chơi với những câu hỏi này. Điều gì xảy ra khi một người nửa đường, chẳng hạn một tín đồ của Gurdjieff, bắt gặp một Đạo sĩ?

Câu hỏi này là từ Purna; một câu hỏi hay, có ý nghĩa: Điều gì sẽ xảy ra nếu một tín đồ của Gurdjieff bắt gặp một Đạo sĩ?

Điều gì xảy ra khi sông rơi vào, loạn choạng, đổ xuống, lao từ đồi nhỏ lên đá cứng? Nếu bạn nhìn, bạn sẽ nghĩ 'Những đá đó cứng thế, sông có thể làm gì được, thác này có thể làm gì được? Nhưng nếu bạn tới sau vài năm, bạn sẽ thấy những đá đó mất tiêu rồi; chúng đã trở thành cát. Nước mềm đã trở nên chiến thắng đá cứng. Lão Tử gọi nó là 'cách thức dòng lạch', cách thức của cái mềm mại, cách thức của nữ tính.

Điều gì xảy ra khi một đàn ông, một đàn ông rất mạnh và một đàn bà đẹp mảnh mai bắt gặp nhau, điều gì xảy ra? Đàn ông trông như đá và đàn bà trông như luồng lạch nhỏ, đổ nhào từ đồi nhỏ... nhưng dù hình tướng là bất kì cái gì, chiến thắng cuối cùng thuộc về nữ tính; đàn bà thắng. Cô ấy mềm mại, đàn ông cứng rắn, và điều ngược đời là ở chỗ đàn bà buông xuôi và qua buông xuôi cô ấy chinh phục; và đàn ông chưa bao giờ buông

xuôi, nhưng thậm chí chưa bao giờ buông xuôi, một ngày nào đó điều được thấy là người đó đã bị tiếp quản, người đó đã bị sở hữu. Ngay cả người đàn ông mạnh nhất, Napoleon hay Alexander, là mạnh khi họ ở ngoài: khi họ về nhà họ không còn mạnh nữa. Thế thì người vợ mảnh mai của họ là mạnh. Có sức mạnh trong cái mềm mại.

Đạo là cách thức của cái mềm mại, cách thức nữ tính, cách thức luông lạch. Cách thức của Gurdjieff là cách thức của đá. Nếu xảy ra chuyện một Đạo nhân và một tín đồ của Gurdjieff gặp gỡ, lúc ban đầu bạn sẽ thấy rằng tín đồ của Gurdjieff thắng, nhưng chung cuộc, cuối cùng, bạn sẽ thấy rằng người đó đã biến mất và Đạo nhân đã thắng. Điều đó bao giờ cũng là vậy. Bạn không thể đánh bại được cái mềm. Có thể, trong thời gian hiện tại, bạn có thể có chiến thắng nào đó, nhưng bạn không thể thực sự đánh bại được cái mềm mại.

Không thể đánh bại được cái mềm mại. Cái mềm mại là mảnh mai thế, sẵn sàng biến mất thế... đó là lí do tại sao nó không thể bị ép buộc để biến mất.

Lão Tử nói 'Không ai có thể đánh bại ta vì đã đã bại rồi. Không ai có thể đánh bại ta vì ta không khao khát thắng lợi chút nào.' Làm sao bạn có thể đánh bại người không có ham muốn được thắng lợi? Cách thức của cứng rắn, điều Phật tử gọi là *vajrayana*, 'cách thức của kim cương'.... Kim cương là thứ cứng nhất trên thế gian - đó đích xác là từ đúng cho nói, *vajrayana*, 'cách thức của kim cương'. Nhưng ngay cả kim cương cũng sẽ phải nhường đường cho nước.

Nó bao giờ cũng là vậy và điều tốt là nó là vậy - điều đó đơn giản chỉ ra rằng Thượng đế thắng. Người khiêm tốn, người

nhu mì, thắng. Jesus nói 'Được phúc lành là người nhu mì, vì vương quốc của Thượng đế là của họ.'

Cách thức kiểu Gurdjieff là cách thức của ý chí. Nó đưa bạn tới bước áp chót. Nó đưa bạn đích xác tới bước trước bước cuối cùng. Bước cuối cùng phải có tính Đạo, bởi vì qua ý chí bạn có thể đi tới đỉnh của ý chí của bạn, nhưng thế thì người ta phải buông xuôi đỉnh ý chí đó; nó phải được buông xuôi. Khác biệt duy nhất giữa con đường của buông xuôi và con đường của ý chí là ở chỗ trên con đường của buông xuôi bạn buông xuôi như bước đầu tiên, trên con đường của ý chí bạn buông xuôi ở bước cuối cùng - đó là khác biệt duy nhất. Điều được cần như bước cuối cùng trên con đường ý chí được yêu cầu như bước đầu tiên trên con đường của buông xuôi. Cho nên những người trí huệ sẽ chọn con đường của buông xuôi bởi vì phông có ích gì mà vật lộn vất vả lâu thế, và rồi cuối cùng thành thoi, thế rồi cuối cùng vứt bỏ mọi thứ? Phông có ích gì? Nếu bạn không có khả năng thành thoi, được, thế thì bạn cứ đi trên con đường của ý chí; bằng không con đường của buông xuôi là đơn giản và trí huệ nhất bởi vì nó là con đường của ít chống cự nhất, thực ra là của không chống cự.

Câu hỏi này là có ý nghĩa và nó là từ Purna. Bản thân cô ấy tựa đá chút ít, rất cứng rắn. Cô ấy là đàn bà, nhưng rất cứng, rất mang tính người Đức - cô ấy là người Đức, rất ý chí. Cô ấy có thể đã đi trên con đường kiểu Gurdjieff rất dễ dàng. Do đó cô ấy ở vào toán sai, nhưng cô ấy thành thoi... dần dần cô ấy hiểu ra. Vật lộn, tranh đấu của cô ấy diễn ra, bản ngã của cô ấy bị vứt bỏ. Mềm sẽ thắng mãi.

Câu hỏi này không chỉ là câu hỏi trí tuệ, đó là lí do tại sao tôi nói nó là có ý nghĩa; nó là rất quan trọng cho Purna: nó là tình huống của cô ấy. Nếu cô ấy thuộc trường phái Gurdjieff cô ấy sẽ trên đường đúng khi có liên quan tới bản tính riêng của cô

ấy - bản tính bề ngoài, tất nhiên - cách thức cô ấy đúng ngay bây giờ, cô ấy sẽ cảm thấy rất hoà điệu. Ở đây cô ấy ở trong thế giới Đạo nhân, nhưng dũng cảm của cô ấy là vĩ đại - cô ấy đang cố gắng, và cô ấy sẽ thành công. Cô ấy sẽ trở thành vô nỗ lực một ngày nào đó.

Cho nên câu hỏi này đã tới từ chính cốt lõi của trái tim cô ấy. Nó là câu hỏi *của cô ấy*; nó không phải là thể dục trí tuệ. Không phải là cô ấy đã đọc nó ở đâu đó, nó đã tới từ tình huống riêng của cô ấy. Cô ấy tựa như đá và đá đã bắt đầu đau và vì vậy bây giờ cô ấy hiểu nó.

Bây giờ đá phải đã bị tan ra. Chỉ thành thời và cho phép tôi làm tan nó ra - nó sẽ biến mất, nó sẽ trở thành cát và sẽ mất đi. Nước sẵn sàng rơi lên bạn, Purna... nhường đường đi.

Câu hỏi 6

Tại sao tôi sở hữu mọi thứ nhiều thế?

Câu hỏi là từ Anam.

Bình thường mọi người đều sở hữu các đồ vật, bởi vì không ai sở hữu bản thân họ; đó là cái thay thế. Khi bạn không sở hữu bản thân mình, bạn bắt đầu sở hữu các đồ vật. Nó cho một loại an ninh - ít nhất bạn sở hữu cái gì đó: nhà to, số dư ngân hàng lớn, đàn bà đẹp, vợ, chồng, con, an ninh, kính trọng. Bạn sở hữu cái gì đó, bạn không sở hữu bản thân bạn. Để mắt bạn xa khỏi tính không bên trong đó, cái không, cái trống rỗng đó, bạn cứ rút

đầy mọi thứ khắp xung quanh bạn. Nhưng điều đó sẽ không thỏa mãn, bởi vì bất kì cái gì bạn sở hữu sẽ không bao giờ làm cho bạn đầy bên trong; bạn sẽ vẫn còn trống rỗng.

Ý tưởng sở hữu các thứ nảy sinh bởi vì chúng ta không sở hữu bản thể của chúng ta. Bởi vì bản thể bị thiếu, chúng ta bắt đầu đi vào trong thế giới của việc có - 'Có cái này, có cái nọ' nhưng bạn sẽ vẫn còn bị thất vọng. Sâu bên dưới trống rỗng sẽ còn lại lặp đi lặp lại mãi. Bạn không thể lừa dối được; ngày này khác bạn sẽ phải nhận ra cái vô tích sự của nó. Bạn có thể sở hữu toàn thế giới và vậy mà bạn sẽ vẫn còn nghèo. Chừng nào bạn chưa sở hữu bản thân bạn, bạn sẽ vẫn còn nghèo. Chỉ có một giàu có và đó là sở hữu bản thân mình, là bản thân mình.

Cho nên nó không chỉ là câu hỏi với bạn đâu, Anam; nó là câu hỏi cho mọi người: nó là câu hỏi của chính con người. Bạn có quan sát không? Đàn ông ít quan tâm tới đồ vật hơn đàn bà - tại sao? Bởi vì đàn bà đã bị kìm nén suốt nhiều thế kỉ tới mức cô ấy thậm chí không thể hình dung được việc sở hữu bản thân mình. Cô ấy đã từng bị sở hữu như đồ vật; cô ấy đã từng hoàn toàn bị trút quyền sở hữu khỏi trung tâm của cô ấy, do đó cô ấy đã trở nên quan tâm thế tới các đồ vật. Cô ấy liên tục nghĩ về các đồ vật: 'Có nhiều tiền hơn, có nhà lớn hơn, có xe lớn hơn, đồ trang sức, đồ châu báu, kim cương, thế này thế nọ... cứ có hoài.' Đàn bà dường như là loại người dờ hơi. Tại sao? Cô ấy đã hoàn toàn bị trút quyền sở hữu bởi đàn ông, cô ấy đã bị tống ra khỏi trung tâm. Cô ấy đã bị biến thành đồ vật, cho nên cách duy nhất để cảm thấy rằng cô ấy hiện hữu, là có áo lông thú, có kim cương, có vàng. Đó là cách duy nhất cô ấy có thể có chút ít cảm giác rằng cô ấy cũng là ai đó.

Tôi đã nghe một định nghĩa: Một bà mà nói là độc thoại, hai bà mà nói là danh mục. Danh mục là Kinh thánh của họ, Koran của họ. Nó là điều duy nhất họ đọc - *Danh mục toàn trái đất*.

Nhưng tại sao? Tại sao tình huống xấu này nảy sinh? Bởi vì họ chưa bao giờ được phép sở hữu bản thân họ. Đàn ông là chủ và đàn bà là nô lệ, đó là lí do tại sao. Nhưng đàn ông cũng chỉ là chủ trên danh nghĩa thôi, cho nên anh ta cũng quan tâm tới đồ vật.

Bạn thực sự trở thành người chỉ khi bạn bắt đầu đi vào chiều hướng bên trong của sở hữu bản thân bạn. Nó có thể xảy ra chỉ qua tiền. Tiền và thiên là hai chiều hướng. Nếu bạn muốn sở hữu mọi thứ - thì tiền; nếu bạn muốn sở hữu bản thân bạn - thì thiên. Và nếu bạn muốn sở hữu bản thân bạn, tiền mất mọi nghĩa. Tôi không nói rằng bạn sẽ từ bỏ tiền, tôi không nói rằng bạn sẽ không kiếm tiền, nhưng nó mất mọi nghĩa. Thế thì nó là trò vui, thế thì nó là tiện dụng; thế thì bạn kiếm tiền và bạn tiêu tiền, thế thì bạn không là kẻ keo kiệt; thế thì nó là trung gian tốt cho trao đổi - rất có ích, nhưng không gì nhiều hơn. Nó không phải là linh hồn bạn, nó không phải là thượng đế của bạn.

Bình thường tiền dường như là vàng duy nhất trên thế giới. Mọi người nhìn tiền như họ nhìn vào Thượng đế: họ cầu nguyện. Ở Ấn Độ... bạn sẽ ngạc nhiên; họ nói rằng Ấn Độ là nước tôn giáo, nhưng thực ra bạn không thể tìm ra nước nào vật chất hơn ở bất kì đâu. Đây là một trong những nước vật chất nhất - họ tôn thờ tiền. Họ có lễ hội, *diwali*, thế rồi mọi người tôn thờ tiền - đích xác, họ tôn thờ. Họ chong tiền lên và tôn thờ nó như Thượng đế với *mật chú*, tụng niệm, và tu sĩ cúng hoa cho tiền.

Khi bạn sở hữu bản thân mình bạn dùng tiền, bạn không cho phép tiền dùng bạn. Cho nên đây là chỉ dẫn cho việc trở nên tỉnh táo hơn chút ít của bạn. Mọi người đều quan tâm sâu sắc tới đồ vật, nhưng khi bạn trở nên tỉnh táo chút ít thì bạn nhận ra sự kiện: 'Tại sao mình quan tâm thế tới đồ vật?' Một chỉ dẫn tốt,

một biểu tượng tốt, rằng bạn đã trở nên tỉnh táo về nó. Qua tỉnh táo nào bạn sẽ bắt đầu quay vào trong.

Nhận ra sự kiện rằng bạn là trống rỗng... và thế thì lập tức ý tưởng này sẽ nảy sinh 'Thế thì mình định làm gì?' Đi vào trong trống rỗng này đi. Nó không thể được rót đầy bởi bất kì cái gì từ bên ngoài. Nếu bạn đi vào trong, nó có thể được làm đầy. Nếu bạn đạt tới trung tâm của bạn, nó sẽ đầy. Và đó là cái đầy thực. Thế thì bạn là hoàng đế - bên ngoài bạn có thể chỉ là kẻ ăn xin. Thế thì bạn thực sự giàu, và giàu có tới mức không ai có thể lấy được nó đi khỏi bạn. Ngay cả chết cũng không thể tách rời bạn khỏi giàu có của bạn.

Giàu có này bạn đang mang như kho báu trong bản thể bạn, nhưng bạn đã không nhìn vào đó. Bắt đầu nhìn vào bên trong đi, tìm ngôi nhà của bạn. Lấy một chiếc nến nhỏ của thiền và đi vào.

Câu hỏi 7

Thầy nói rằng thầy là 'toàn ánh sáng'. Tên thầy là 'Chúa đêm' thì sao?

Chỉ là một trong những không nhất quán nhất quán của tôi.

Câu hỏi 8

Từ bài nói đầu tiên, tôi đã để ý thầy bao giờ cũng nhìn lên trước khi thầy bắt đầu một câu hỏi. Tôi đã nghĩ rằng có cái gì đó huyền bí trong điều này, rằng thầy đã 'trông đợi Thượng đế'. Cho nên sáng nay, sau bài giảng, tôi đi lên bục và nhìn. Tôi cười khoái chí làm sao. Cảm ơn Osho, thầy là kẻ lừa gạt.

Tôi sẽ kể cho bạn vài giai thoại: Nhân chứng bị làm phiền bởi luật sư kiểm tra chéo.

'Ông có chắc lúc đó là đúng năm phút không?'

'Có, thưa ngài.'

'Tôi sẽ cho ông phép thử' luật sư nói, lấy ra chiếc đồng hồ bỏ túi. 'Nói cho tôi khi nào năm phút hết.'

Đích xác năm phút trôi qua nhân chứng la lên 'Đến lúc rồi!'

Sau khi thua vụ kiện, viên luật sư, là người giỏi thể thao, bước tới nhân chứng và hỏi 'Làm sao ông có thể nói thời gian chính xác thế?'

'Đơn giản' là câu trả lời. 'Bởi đồng hồ trên tường sau lưng ông.'

Tôi không nhìn vào Thượng đế bởi vì Thượng đế ở mọi nơi; không có cách nào tránh được ngài. Bạn không thể nhìn vào bất kì cái gì khác: Thượng đế ở mọi nơi. Khi tôi nhìn vào bạn, tôi nhìn vào Thượng đế. Khi tôi nhìn vào cây, tôi nhìn vào Thượng đế. Khi tôi nhắm mắt, tôi nhìn vào Thượng đế, bởi vì chỉ Thượng đế hiện hữu. Thượng đế, với tôi, là đích xác đồng nghĩa

với sự tồn tại. Cho nên tôi không thể tìm Thượng đế ở bất kì đâu được.

Có câu chuyện hay trong cuộc đời của Nanak. Ông ấy đi tới Kaaba. Trong đêm, khi ông ấy chuẩn bị giường và vừa sẵn sàng đi ngủ, tu sĩ của Kaaba tới và họ nói 'Chúng tôi đã nghe nói ông là người linh thiêng, nhưng ông dường như ngu xuẩn - ông đã để chân ông hướng vào Kaaba. Điều này là xúc phạm! Bỏ ngay chân ông sang chỗ nào đó khác đi.'

Và Nanak nói 'Ông làm điều đó đi, bởi vì tôi không biết chỗ nào nơi sẽ không là bất kính. Thượng đế ở mọi nơi; bất kì chỗ nào tôi để chân, theo bất kì hướng nào, Thượng đế sẽ ở đó. Xin các ông làm điều đó đi.'

Câu chuyện tiếp diễn.... Tới điểm này câu chuyện dường như là có tính sự kiện, thế rồi nó lấy cái chuyện sang huyền thoại, nó trở thành ngụ ngôn. Người ta nói rằng các tu sĩ cố quay chân của Nanak theo mọi hướng, nhưng bất kì chỗ nào họ cho chân quay sang, Kaaba lại chuyển tới đó. Điều đó không thể nào xảy ra được; những chuyện như thế không xảy ra, nhưng nghĩa là rõ ràng.

Tôi không thể nhìn vào bất kì chỗ nào mà không nhìn vào Thượng đế, cho nên không có cách nào để nhìn vào Thượng đế. Bạn nghĩ rằng đó là cái gì đó huyền bí. Tâm trí bao giờ cũng khao khát điều huyền bí, vì cảm giác, vì xúc động nào đó. Tâm trí bao giờ cũng tạo ra và phóng chiếu và khao khát điều huyền bí, và bởi vì các huyền bí bạn tạo ra, chế ra, bạn không nhận biết về huyền bí vĩ đại bao quanh bạn.

Dừng những trò chơi trẻ con này lại đi. Toàn thể cuộc sống là điều huyền bí rồi; không cần các huyền bí khác đâu. Thôi chơi những trò chơi này đi, bằng không bạn sẽ cứ tạo ra hư cấu, bạn sẽ cứ hình dung ra mọi sự. Bạn tưởng tượng ra cái gì đó, và

nếu nó không được chứng minh là đúng, thế thì bạn thất vọng. Nếu nó được chứng minh là đúng, bản ngã của bạn soái cánh bay cao. Theo cả hai cách nó đều nguy hiểm. Cứ nhìn, nhưng đừng tìm điều huyền bí... và điều huyền bí vĩ đại nhất sẽ được lộ ra cho bạn.

Bằng không mọi người tạo ra UFO (vật thể lạ bay) và cả nghìn lẻ một thứ - Atlantis và lục địa Mu. Và mọi người cứ tạo ra và mọi người trở nên rất tham gia vào những thứ như vậy: rằng trong quá khứ nhà du hành vũ trụ đã hạ cánh xuống đất... và sách như thế được bán hàng triệu bản. Điều đó đơn giản chỉ ra tâm trí con người ngu xuẩn làm sao - bao giờ cũng tìm cái gì đó huyền bí. Đó là lí do tại sao các nhà ảo thuật trở thành *mahatma*. Nếu họ có thể làm thủ thuật, điều bất kì nhà ảo thuật bình thường nào cũng có thể làm, họ trở thành *mahatma* lớn - bởi vì bạn đang tìm kiếm huyền bí nào đó. Bạn muốn huyền bí nào đó.

Tôi là người không huyền bí. Không có huyền bí chút nào. Cho nên, dứt khoát, để nó bị bỏ đi. Đơn giản bắt đầu nhìn vào mọi sự như chúng vậy. Đừng cố tìm ra huyền bí nào đó, đừng tạo ra hư cấu, đừng quá tưởng tượng, và tôi có thể hứa với bạn rằng nếu bạn thôi tạo ra điều huyền bí, điều huyền bí của Thượng đế sẽ được khải lộ cho bạn. Thế thì mọi thứ đều huyền bí: cây, chim, đá, mặt trăng, mặt trời, sao... mọi thứ đều là huyền bí. Một giọt sương nhỏ là huyền bí thế, bạn có thể muốn cái gì khác? Một hạt mầm đang nhú lên huyền bí thế, bạn có thể muốn cái gì khác? Đàn ông, đàn bà, đứa trẻ, huyền bí thế, nhưng bởi vì hư cấu bạn tạo ra mà mắt bạn đã trở nên mờ xỉn.

Điều tốt là bạn đã tới và nhìn - chả có gì ngoài đồng hồ treo tường. Và đồng hồ là cần, bởi vì đồng hồ bên trong riêng của tôi dùng đã lâu rồi. Với tôi thời gian đã biến mất cho nên tôi phải phụ thuộc: tôi phải nhìn đi nhìn lại vào đồng hồ tường. Cảm giác

riêng của tôi về thời gian đã hoàn toàn mất rồi. Ngày đó quá khứ của bạn biến mất và tương lai, cảm giác thời gian của bạn cũng biến mất, bởi vì hiện tại không phải là một phần của thời gian; hiện tại là một phần của vĩnh hằng.

Ai đó đã hỏi Jesus 'Ông có thể nói cho chúng tôi cái gì sẽ là một trong những yếu tố có ý nghĩa nhất trong vương quốc của Thượng đế?' Và ông ấy đã nói 'Sẽ không có thời gian nữa.'

Trong vương quốc của Thượng đế không có thời gian. Thời gian là hư cấu tâm trí. *Tâm trí là thời gian*. Ngày tâm trí của bạn biến mất, thời gian biến mất. Thế thì bạn phải phụ thuộc toàn bộ vào đồng hồ bên ngoài, bởi vì trong thế giới bên trong bao giờ cũng chỉ có *bây giờ* không cái gì chuyển động. Nó bao giờ cũng hiện tại, nó chỉ là hiện tại; nó không bao giờ trở thành quá khứ, nó chưa bao giờ trở thành tương lai. Không cái gì chuyển động bên trong tôi. Tương lai không biến thành hiện tại, hiện tại không biến thành quá khứ. Đồng hồ bên trong đã dừng.

Kinh doanh thất bại đã dẫn thợ dệt ra khỏi ngành công nghiệp này và vào nhà thương điên, nơi họ hàng anh ta tới thăm anh ta. Họ đứng quanh một lúc, và rồi, đến cuối giờ tới thăm, một trong số họ hỏi 'Mấy giờ rồi?'

'Kém mười lăm' thợ dệt nói.

'Kém mười lăm cái gì?'

'Tôi không biết' anh ta đáp. 'Thời gian đi tệ quá tôi đã phải sa thải một kim đồng hồ rồi.'

Cho nên khi bạn có mỗi một kim trong đồng hồ của bạn, bạn chỉ có thể nói 'Kém mười lăm, kém hai mươi, kém ba

mười...' nhưng với cái gì? Ba mươi với cái gì? Điều đó là không thể được. Và trong đồng hồ của tôi, thời gian đi tệ tới mức tôi phải sa thải cả hai kim; cả hai kim đã biến mất.

Có lần một người điên tặng cho tôi một chiếc đồng hồ đeo tay. Anh ta nói với tôi 'Tôi có một chiếc đồng hồ đeo tay bất thường nhất để tặng ông. Nó không bao giờ cần bất kì sửa chữa gì hay lên giây nào. Nó không có kim, không có chỗ lên giây và không có mặt đồng hồ.'

'Nhưng làm sao ông có thể biết được thời gian?' tôi hỏi anh ta.

'Điều đó thì dễ. Hỏi bất kì ai.'

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gạt bỏ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua quá trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thanh thoi, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa trên không chỉ hiểu biết trí tuệ mà được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - “Tôi là người bắt đầu cho tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới,” ông nói. “Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ.”

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, “Thông điệp của tôi không phải là học thuyết, không phải là triết lí. Thông điệp của tôi là giả kim thuật nào đó, khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dũng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

“Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đây không phải là triết lí mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đây không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra khuấy khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh.”

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Tâm xã khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trường thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào thiền, liệu pháp, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong Phật trường.

Tâm xã Osho quốc tế

Pune, Ấn Độ

Tâm xã này là trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là lễ hội lớn nhất.

Con đường bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi một mình; nhưng biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành một mình sẽ đem lại cho bạn động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với tầm nhìn hoàn toàn khác; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là tu viện Ấn Độ; đây là tâm xã quốc tế, nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Tâm xã này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiền trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiền, thiền đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, nghỉ ngơi cũng nên là thiền của người đó. “Ngồi im lặng không làm gì, xuân tới và cỏ tự nó mọc lên” - đó sẽ là thiền của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiền, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào giống nhau cả. Đây là cuộc cách mạng. Cá nhân phải không bị gò khít vào khuôn mẫu; nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó

là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thế đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là hoạt động hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao làm cho bạn thành im lặng đến mức tất cả mọi suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là tấm gương, phản chiếu cái đang đấy.

Đa đại học Osho

Trong tâm xã này có ít nhất năm mươi nhóm liệu pháp đang tiến hành, bởi những lí do nào đó. Đây chỉ là cách làm cân bằng lại hàng nghìn năm kìm nén. Đây chỉ là để đem lại nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu giáo, Phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm liệu pháp này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, chứng kiến thụ động về các ý nghĩ, tình cảm và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bùng sáng của mỗi ngày là việc gặp gỡ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho.

“Đây không phải là bài học; đây chỉ đơn thuần là phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng không nỗ lực gì, bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra im lặng trong bạn.”

Để biết thêm thông tin

<http://www.osho.com>
Osho Community International
17 Koregaon Park
Pune 411 011 (MS) Ấn Độ
Tel: + 91 (212) 628 562
Fax: + 91 (212) 624 181
Email: osho-community@osho.com
Osho International

410 Park Avenue, 15th Floor,
New York, NY 10022
Tel. +1 212 231 8437
Fax. +1 212 658 9508
<http://www.osho.com/oshointernational>
Klau Steeg:
klau.steeg@oshointernational.com
Montse Cortazar:
montse.cortazar@oshointernational.com
Office email:
oshointernational@oshointernational.com
Royalties: OshoOffice@oshointernational.com

Đại lí cho Việt Nam là Tuttle Mori Agency, Managing Director
Pimolporn Yutisri
pimolporn@tuttlemori.co.th

Để xem tin tức, trao đổi nói chuyện, xem các trích đoạn và toàn văn bài nói của Osho, các bạn có thể ghé thăm trang web

<http://oshovietnam.org>

Để xem những trích đoạn mới nhất của sách Osho các bạn có thể theo dõi trên Facebook:

<https://www.facebook.com/OshoFansVietnam?ref=hl>

Để xem một số bản dịch tiếng Việt của sách Osho, các bạn có thể vào trang web:

<http://oshovietnam.org/sach/sach-cua-osho/bai-noi-cho-nguoi-tim-kiem>

<http://oshovietnam.org/sach/sach-cua-osho/cach-song-co-y-thuc>

Về tác giả

Osho thách thức các phân loại. Hàng nghìn bài nói của ông bao quát mọi điều từ cuộc truy tìm cá nhân về ý nghĩa cho tới những vấn đề xã hội và chính trị khẩn thiết nhất mà xã hội ngày nay đang đối diện. Sách của Osho không được viết ra mà được dỡ ra từ các bản ghi âm thanh và video về các bài nói ngẫu hứng của ông cho khán giả quốc tế. Như ông đã nói điều đó, “Vậy nhớ lấy: bất kì điều gì tôi đang nói cũng không chỉ là cho bạn... tôi cũng đang nói cho các thế hệ tương lai.”

Osho đã được tờ Sunday Times ở London mô tả là một trong “1000 người làm nên thế kỉ 20” và được tác giả người Mỹ Tom Robbins mô tả là “con người nguy hiểm nhất từ Jesus Christ.” Tờ Sunday Mid-Day (Ấn Độ) đã chọn Osho là một trong mười người - cùng với Gandhi, Nehru và Phật - những người đã làm thay đổi Ấn Độ.

Về công trình riêng của mình Osho đã nói rằng ông đang giúp để tạo ra hoàn cảnh cho sự ra đời của một loại con người mới. Ông thường đặc trưng con người mới là “Zorba Phật” - có khả năng vừa tận hưởng vui thú trần gian của Zorba người Hi Lạp và trung thực im lặng của Phật Gautama.

Chạy như sợi chỉ xuyên suốt mọi khía cạnh của các bài nói và thiền của Osho là viễn kiến bao quát cả trí huệ vô thời gian của mọi thời đại quá khứ và tiềm năng cao nhất của khoa học và công nghệ ngày nay (và ngày mai).

Osho được biết tới từ đóng góp cách mạng của ông cho khoa học về biến đổi bên trong, với cách tiếp cận tới thiền thừa nhận nhịp độ tăng tốc của cuộc sống đương đại. Thiền Động duy

nhất của OSHO được thiết kế để đầu tiên xả ra những căng thẳng tích lũy của thân thể và tâm trí, để cho dễ dàng hơn lấy kinh nghiệm về tĩnh lặng và thành thoi vô suy nghĩ trong cuộc sống thường ngày.

“Lời thầy hàm chứa im lặng quanh đó, lời thầy không phải là tiếng động. Lời thầy có giai điệu, có nhịp điệu, có âm nhạc và tại chính cốt lõi của lời thầy là im lặng hoàn toàn. Nếu bạn có thể hiểu thấu lời thầy, bạn sẽ đi xuyên vào im lặng vô hạn này. Nhưng để hiểu thấu lời của Phật, cách thức không phải là phân tích, cách thức không phải là biện luận, cách thức không phải là tranh luận. Cách thức là chìm vào quan hệ với thầy, trở thành hoà hợp với thầy, đồng bộ với thầy. Trong hoà hợp đó, trong sự chân thành đó, người ta đi vào trong chính cốt lõi lời thầy. Và ở đó bạn sẽ không tìm thấy bất kì âm thanh nào, bất kì tiếng động nào; ở đó bạn sẽ thấy im lặng tuyệt đối. Và ném trái nó là hiểu thầy.”

Osho, Dhammapada: Con đường của Phật, 5

“Từ lời tôi bạn có thể bùng cháy, nhưng bạn sẽ không thể nào tìm ra bất kì lí thuyết, học thuyết nào. Bạn có thể tìm ra cách sống, nhưng không tìm ra được giáo lí để thuyết giáo. Bạn có thể tìm ra tính cách nổi dậy hay tiêm nhiễm nhưng bạn sẽ không tìm thấy chủ đề cách mạng nào được tổ chức.

“Lời tôi không chỉ là ngọn lửa. Tôi đang đặt thuốc nổ đây đó, chúng sẽ nổ tung trong nhiều thế kỉ. Tôi đang đặt nhiều hơn là sự cần thiết - tôi chưa bao giờ tính hết cơ hội. Gần như từng câu đều dự định để tạo ra rắc rối cho bất kì ai muốn tổ chức tôn giáo quanh tôi.”

Osho, Từ cá tính tới cá nhân

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

Số	Tên sách	Năm
1.	Con đường tôi con đường của mây trắng	1997
2.	Biển chuyên Mật tông	1997
3.	Ngón tay chỉ trăng	1997
4.	Thiền là gì?	1997
5.	Đi tìm điều huyền bí, t.2	1998
6.	Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng	1998
7.	Kinh Kim Cương	1998
8.	Tôi là lối cổng	1998
9.	Nhịp đập của tuyết đối	1998
10.	Tâm Kinh	1998
11.	Mưa rào không mây	1999
12.	Nhạc cổ trong rừng thông	1999
13.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.1	1999
14.	Thuyền rồng	1999
15.	Tín Tâm Minh: Sách về cái không	1999
16.	Từ dục tới Siêu tâm thức	1999
17.	Từ Thuốc tới Thiền	1999
18.	Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình	2000
19.	Vô trí: Hoa của vĩnh hằng	2000
20.	Bồ đề đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất	2000
21.	Và hoa đã mưa xuống	2000
22.	Đạo: Ba kho báu - t.1	2001
23.	Kinh nghiệm Mật tông	2001
24.	Bản kinh cuối cùng - t.6	2001
25.	Chiều bên kia cái biết	2001

Số	Tên sách	Năm
26.	Kỉ luật của siêu việt - t.3	2002
27.	Con đường bên ngoài mọi con đường	2002
28.	Không nước không trăng	2002
29.	Om Mani Padme Hum	2002
30.	Nam Tuyền: Điểm khởi hành	2003
31.	Triệu Châu: Tiếng gầm của sư tử	2003
32.	Mã Tổ: Gương rỗng	2003
33.	Lâm Tế: Bậc thầy của điều phi lí	2003
34.	Bách Trượng: Đỉnh Everest của Thiền	2003
35.	Qui Sơn: Không dấu chân trên trời xanh	2003
36.	Ngưỡng Sơn: Người thực của Thiền	2004
37.	Đạo Nguyên Thiền sư: Tìm kiếm và hoàn thành	2004
38.	Dược Sơn: Thẳng tới điểm chứng ngộ	2004
39.	Đi tìm điều huyền bí - t.1	2004
40.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.2	2004
41.	Từ Thuộc tới Thiền (chỉnh lí)	2004
42.	Trưởng thành: Trách nhiệm là chính mình	2005
43.	Sáng tạo: Khai nguồn sức mạnh bên trong	2005
44.	Dũng cảm: Vui sống hiểm nguy	2005
45.	Dược khoa cho linh hồn	2005
46.	Cân bằng thân tâm	2005
47.	Ta là cái đó	2006
48.	Tình yêu, tự do, một mình	2006
49.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.3	2006
50.	Kỉ luật của siêu việt - t.1	2006
51.	Kỉ luật của siêu việt - t.2	2006
52.	Kỉ luật của siêu việt - t.4	2007
53.	Vui vẻ: Hạnh phúc từ bên trong	2007
54.	Chuyến bay của một mình tới một mình	2007
55.	Nhận biết: Chìa khoá sống trong cân bằng	2007
56.	Tự do: Dũng cảm là bản thân mình	2007

Số	Tên sách	Năm
57.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.4	2007
58.	Trực giác: Việc biết bên ngoài logic	2007
59.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.5	2008
60.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.6	2008
61.	Thân thiết: Tin cậy bản thân mình và người khác	2008
62.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.7	2008
63.	Từ bi: Việc nở hoa tối thượng của tình yêu	2008
64.	Đạo: lịch sử và giáo huấn	2008
65.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.8	2009
66.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.9	2009
67.	Cuộc sống, tình yêu, tiếng cười	2009
68.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.10	2009
69.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.11	2009
70.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.12	2009
71.	Đạo: Ba kho báu - t.2	2010
72.	Đạo: Ba kho báu - t.3	2010
73.	Đạo: Ba kho báu - t.4	2010
74.	Đạo: Đường vô lộ - t.1	2011
75.	Đạo: Đường vô lộ - t.2	2011
76.	Đạo: Cổng Vàng - t.1	2012
77.	Đạo: Cổng Vàng - t.2	2012
78.	Cỏ tự nó mọc lên	2012
79.	Yoga: Alpha và Omega - t.1	2012
80.	Yoga: Alpha và Omega - t.2	2012
81.	Yoga: Alpha và Omega - t.3	2012
82.	Yoga: Alpha và Omega - t.4	2012
83.	Yoga: Alpha và Omega - t.5	2012
84.	Yoga: Alpha và Omega - t.6	2012
85.	Yoga: Alpha và Omega - t.7	2013
86.	Yoga: Alpha và Omega - t.8	2013
87.	Yoga: Alpha và Omega - t.9	2013

Số	Tên sách	Năm
88.	Yoga: Alpha và Omega - t.10	2013
89.	Bí mật của các bí mật - t.1	2013
90.	Bí mật của các bí mật - t.2	2013
91.	Sen trắng	2014
92.	Tương lai vàng - t.1	2014
93.	Tương lai vàng - t.2	2014
94.	Tìm trâu	2014
95.	Khi giày vừa	2014
96.	Sống Thiền	2014
97.	Nguyên lí thứ nhất	2014
98.	Thầy hoàn hảo - t.1	2015
99.	Thầy hoàn hảo - t.2	2015
100.	Ngõng ở ngoài	2015
101.	A cái này	2015
102.	Sét đánh bất thần	2015
103.	Chim tung cánh	2015
104.	Ngôn ngữ của sự tồn tại	2016
105.	Niết bàn ác mộng cuối	2016
106.	Phép màu	2016
107.	Thiền - truyền trao đặc biệt	2016
108.	Phật - trống rỗng của tâm	2016
109.	Giả kim thuật mới	2016
110.	Coi nó là dễ - t1	2017
111.	Coi nó là dễ -t2	2017
112.	Thiền sư Đại Huệ - t1	2017
113.	Thiền sư Đại Huệ - t2	2018
114.	Thiền: Điều huyền bí và Thơ ca của cõi bên kia	2018
115.	Thiền: Bước nhảy lượng tử từ tâm trí sang vô trí	2018
116.	Thiền: Sét Kim cương	2018
117.	Thiền: Thú vị, Sức sống, Phấn khởi và Sinh động	2019
118.	Quay vào trong	2019

Số	Tên sách	Năm
119.	Tùng tùng cắt tùng	2019
120.	Trở về Cội nguồn	2019
121.	Thiên: Chim đơn độc, chim cu cu của rừng	2019
122.	Vigyan Bhairav Mật tông-t1	2019
123.	Vigyan Bhairav Mật tông-t2	2020
124.	Vigyan Bhairav Mật tông-t3	2020
125.	Vigyan Bhairav Mật tông-t2	2020
126.	Cảm và Biết	2020